

# Giới thiệu Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi

**Thể loại:** Kiếm hiệp, lịch sử

Võ nòi? Trên đời chẳng lẽ tồn tại mọi cái nòi có thể khắc địch chế thắng? Lại có cả ám khí mang dáng hình hình của trầu cau? Nó dùng như thế nào? Còn môn võ lộn, võ chó thì là loại võ công gì? Đối phương có thể mất mạng vì môn võ âm công khấp đần bầu, chuyện này là thật hay đùa?

Tất cả điều trên đều được lý giải trong Thuận Thiên Kiếm - Rồng không Đuôi.

Kiểm báu đã mất tung tích ngay sau thời điểm An Dương Vương mất nước và chỉ còn bốn câu nói Thuận Thiên Kiếm, ứng thiên mệnh, đẳng bảo toạ, lệnh quần hùng được phiên âm sang tiếng Hán, lưu truyền rộng rãi bên Tàu.

Có người kể lại rằng, ông Hồng Bàng Sùng Lãm, tức Lạc Long Quân chính là chủ nhân của thần kiếm. Tích thì kể lại rằng, chính cha ông là Kinh Dương Vương mới là người rèn nên và sử dụng kiếm trước tiên. Trăm người, thì mười ý. Song ai cũng nhất nhất tán thành, Thuận Thiên Kiếm là báu vật biểu tượng của đế quyền, của ngôi cửu ngũ chí tôn. Ai nắm giữ nó, người đó ắt sẽ đăng cơ xưng đế.

Sang đến đời nhà Trần, lại xuất hiện những lời bàn ra tán vào về “Rồng không đuôi” trong giới thầy địa lý. Cụ thể ra sao ngoài nghề không rõ, nhưng nghe phong thanh thì thuyết này do Cao Biền để lại từ thời Mã Viện xâm lược nước Nam.

Truyện xoay quanh nhân vật chính có cái tên lạ lùng: Tạng Cầu (Chó Bẩn) và những kì ngộ gặp trên con đường trả mối thâm thù, đồng thời khắc hoạ lại một giai đoạn Hồ Mạt - Lê Sơ đầy đau thương và biến động. Chiến tranh Ngu - Minh, Lam Sơn đầy nghĩa, hội thề Lũng Nhai, Lê Lai cứu chúa... v.v... tất cả đều sẽ có trong Thuận Thiên Kiếm và còn hơn thế nữa. Bí mật xoay quanh thần kiếm nước Nam cũng sẽ từ từ được hé mở.

*Hồ mạt thế sự rối ren*

*“Rồng không đuôi” tạo bao phen nhọc nhằn*

*Lam sơn đầy nghĩa khó khăn*

*Hoa thơm lịch sử ngàn năm chẳng tàn*

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Chương 1: Tự chương

(Ngịch Tử tổng hợp tư liệu lịch sử liên quan tới truyện ở đây để người đọc tiện theo dõi. Bạn đọc không thích cứ tự nhiên bỏ qua, sẽ không ảnh hưởng tới cốt truyện đâu)

Tháng 4 năm 1406, lấy cớ đưa Trần Thiêm Bình về nước, nhà Minh sai hai tướng Hàn Quan và Hoàng Trung mang quân hộ tống để lập Thiêm Bình làm vua, thực chất là muốn chiếm đóng Đại Ngu. Minh Thực lục chép quân số đội quân của Hoàng Trung là 5000, nhưng theo Đại Việt Sử ký Toàn thư thì Hoàng Trung có tới 10 vạn quân.

Ngày 8 tháng 4 âm lịch, Hoàng Trung đánh vào cửa Lãn Kinh. Hai cánh quân thủy bộ nhà Hồ đụng độ với quân Minh. Quân Đại Ngu bị bại trận, các tướng Phạm Nguyên Khôi, Chu Bình Trung, Trần Nguyên Huyên, Trần Thái Bộc tử trận. Tả tướng quốc Hồ Nguyên Trừng xuống thuyền đi thoát.

Song đúng lúc đó, tướng Hồ Vấn mang quân từ Vũ Cao (Bắc Giang) đánh úp quân Minh. Hoàng Trung không chống nổi, đến đêm bèn rút quân về. Song các tướng Đại Ngu là Hồ Xạ và Trần Đĩnh mang quân đóng chặn ở ải Chi Lăng. Quân Minh bị mất đường về, buộc phải chấp nhận giao nộp Trần Thiêm Bình và sai Cao Cảnh đưa hàng thư, đề nghị mở đường cho về nước:

"Quan tổng binh Hoàng sai tiểu nhân tới đây trình bày ngài biết việc này: Trước vì Thiêm Bình chạy sang triều đình tâu rằng hần chính là con của quốc vương An Nam, vì thế mới sai đại binh sang chiêu dụ. Không ngờ trăm họ xứ này đều không phục, rõ ràng là hần nói bậy. Nay lui quan quân về tâu với triều đình thì bị quan ải dọc đường ngăn giữ, nghìn lối không qua được. Nay đem Thiêm Bình tới nộp, xin thả cho đi thì may lắm".

Hồ Xạ nhận hàng thư bằng lòng nhận Thiêm Bình và mở vòng vây cho quân Minh rút lui. Trần Thiêm Bình bị mang về xử lăng trì. Nhà Hồ thắng trận, bắt được nhiều tù binh bèn đưa về mấy trấn Nghệ An, Thái Nguyên cho làm ruộng.

Trần Thiêm Bình bị giết khiến nhà Minh tức giận và quyết định tiến đánh nhà Hồ.

Về phía vua quan Hồ Quý Li thì dù thắng trận nhưng không hề chủ quan mà dự đoán quân Minh còn kéo sang đánh nữa. Hồ Hán Thương tiếp tục sai cùng cố phòng tuyến Đa Bang dọc các bờ sông. Mặt khác, nhà Hồ cho đoàn sứ gồm Trần Cung Túc, Mai Tú Phu sang nhà Minh xin giảng hoà, biện minh việc Thiêm Bình là giả mạo. Nhưng đoàn sứ Đại Ngu bị nhà Minh bắt giam toàn bộ.

Ban đầu, Minh Thành Tổ Chu Đệ ra lệnh cho Thành quốc công Chu Năng làm Chinh di đại tướng quân, Tín thành hầu Trương Phụ làm hữu phó tướng, Tây bình hầu Mộc Thạnh làm tả phó tướng, phối hợp tiến quân. Tuy nhiên, tới tháng 11 năm 1406, Chu Năng bị nhiễm bệnh chết khi mới tới Long Châu, quyền thống lĩnh về tay Trương Phụ.

Tháng 9 cùng năm, nhà Minh sai Trương Phụ, Trần Húc, đem 40 vạn quân đánh vào cửa ải Pha Lũy (cửa khẩu Hữu Nghị ngày nay), Mộc Thạnh, Lý Bân cũng đem 40 vạn đại quân đánh vào cửa ải Phú Lệnh (gần thị xã Hà Giang ngày nay), hai đạo quân tổng cộng là 80 vạn.

Tháng 10, quân Minh hội ở sông Bạch Hạc, bày doanh trại bờ bắc sông Cái, đến tận Chú Giang.

Nhà Hồ bố trí quân ở sông Hồng theo sự chỉ huy của Hồ Nguyên Trừng, quân ở sông Chú thì theo sự chỉ huy của Hồ Đổ. Trên bờ, quân bộ và voi đóng đối diện doanh trại quân Minh.

Theo Minh thực lục, ngày 19 tháng 11 năm 1406, Trương Phụ từ Bằng Tường tiến quân sang đánh nhà Hồ.

Trương Phụ và Mộc Thạnh dùng danh nghĩa "Phù Trần diệt Hồ", viết bảng văn kể tội nhà Hồ và tìm con cháu nhà Trần để phục vị, cho thả theo dòng sông. Nội dung bảng văn kể 22 tội của Hồ Quý Ly, gồm có 8 nội dung lớn:

Cướp ngôi, giết vua và tông thất nhà Trần (2 tội)

Coi nước và nhân dân như thù địch (3 tội)

Tự tiện đổi họ Lê sang họ Hồ (1 tội)

Lừa gạt triều đình nhà Minh (trong vụ Trần Thiêm Bình) (3 tội)

Đánh chiếm và khống chế vùng Tư Minh, Ninh Viễn (5 tội)

Đánh Chiêm Thành là nước đã thần phục nhà Minh (6 tội)

Không theo lịch Trung Quốc, tự đổi tên nước (1 tội)

Khinh nhờn, không kính trọng nhà Minh (1 tội)

Quân nhà Hồ trông thấy bảng văn, lại thấy chính sự chưa được lòng dân nên không có lòng chống quân Minh. Các tướng Mạc Thúy, Nguyễn Huân đem 10.000 quân ra hàng quân Minh và được phong chức.

Ngày 2 tháng 12 âm lịch, người Minh chiếm được Việt Trì, bờ sông Mộc Hoàn (nay là xã Cổ Đô huyện Ba Vì Hà Nội) và chỗ đóng cọc ở sông Bạch Hạc (cửa sông Lô đổ vào sông Hồng). Tướng chỉ huy quân Tả Thánh Dực là Hồ Xạ không giữ nổi, phải dời hàng trận sang phía nam sông Cái. Đêm mùng 7 tháng 12 âm lịch, quân Minh tiến ra bãi sông Thiên Mạc bị tướng nhà Hồ là Trần Đình đánh bại.

Quân Hồ thua liên tiếp ba trận Mộc Hoàn, Đa Bang và Hàm Tử. Sau Chiêm Thành lại đánh từ phía nam lên, cha con Hồ Quý Li và Hồ Nguyên Trừng phải bỏ thành Tây Đô mà chạy. Thế nhưng quân Minh vẫn đuổi theo rất sát, hai người chạy đến ghềnh Chảy Chảy và cửa biển Kì La thì bị bắt, nhà Hồ sụp đổ.

Đến năm 1416, 9 năm sau khi nhà Hồ mất nước, Lê Lợi cùng mười chín tướng lĩnh lập thế ở Lũng Nhai, quyết chí đòi lại non sông cho đất Việt. Đại Việt Sử Kí toàn thư đã có dẫn lời Lê Lợi: “Ta cất quân đánh giặc không phải có lòng ham phú quý, mà chính để ngăn năm sau, người đời biết ta không chịu làm tôi tớ cho giặc”. 1417, Nguyễn Trãi đến gặp Lê Lợi ở Lôi Giang, nguyện phò tá minh quân. Đến mùa xuân năm 1418, tức năm Mậu Tuất, Lê Lợi cùng Lê Văn An, Lê Sát, Lưu Nhân Chú...v.v... tất thấy hơn năm mươi vạn quan võ tướng chính thức phát cờ khởi nghĩa ở Lam Sơn. Cứ theo sử gia các đời, thì Lam Sơn khởi nghĩa được chia làm ba giai đoạn.

Giai đoạn đầu, nghĩa quân gặp nhiều gian nan khổ khó. Quân Lợi bị vây quét gắt gao, mấy lần phải chạy lên núi Chí Linh lánh nạn. Có lúc trốn tránh nơi núi rừng, tro mắt nhìn gia quyến bị bắt, chịu nỗi khổ ải tuyệt lương đến hai tháng giặc mới rút. Lúc quay lại, chỉ thu được một trăm tàn binh.

Năm 1419, Lê Lai phải giả làm Lê Lợi, đánh lạc hướng quân giặc cho nghĩa binh thoát khỏi, có thời gian ngoi nghỉ chỉnh đốn lực lượng. Ông này bị xử tử ở Đông Quan, tích “Lê Lai cứu chúa” từ đó được người đời nhớ mãi.

Đến năm 1422, Lê Lợi phải giảng hoà với quân Minh, song chúng lại giam giữ sứ giả. Sang năm sau, hoà hảo bị đứt đoạn, nghĩa quân tiến vào giai đoạn thứ hai của cuộc khởi nghĩa.

1424, Lê Lợi tiến quân vào Nam, chiếm lấy hoàn toàn Nghệ An. Chỉ trong một năm, toàn bộ đất đai Thanh Hoá đều vào tay nghĩa quân, thành địch không chốn nào không bị vây hãm.

Qua năm sau, nghĩa quân thắng lớn trận Chúc Động - Tốt Động. Trong Bình Ngô Đại Cáo, Nguyễn Trãi bình giải trận này bằng một câu: “Tốt Động thấy chất đầy nội, nhờ để ngăn năm”. Thuận thế, Lê Lợi cho quân vây chiếm Đông Quan, chiến sự căng thẳng. Vương Thông nhân đêm tối mưa dông cho quân ra tập kích, Đinh Lễ và Nguyễn Xí bị bắt, Lê Triện tử trận. Sau Xí trốn được, còn Lễ bị xử tử.

Lại nói năm 1427, Liễu Thăng và Mộc Thạnh kéo 12 vạn quân sang chi viện cho Thông. Lê Lợi cho quân giả thua, dụ Liễu Thăng truy kích vào Chi

Lăng - Xương Giang. Thăng trúng phục kích, bị giết, quân Thăng không còn tướng cầm đầu càng đánh càng thua to. Ấy là trận đại thắng Chi Lăng - Xương Giang lịch sử.

Vương Thông biết đại thế đã mất, bèn xin giảng hoà. Lê Lợi chấp nhận, lập lời thề Đông Quan rồi thàng chấp thả cho Thông về nước. Khởi nghĩa Lam Sơn kết thúc sau hơn một thập kỉ.

Ấy là những gì sử sách ghi lại, rành rành giấy trắng mực đen.

Nhưng đôi khi, có những điều do vô tình hay hữu ý đã thất lạc vĩnh viễn giữa dòng thời gian, từ đó khiến bản chất của sự việc, sự vật hoàn toàn thay đổi. Những bí mật ẩn sau Thuận Thiên kiếm, sau một giai thoại Hồ mạc Lê sơ đầy biến động và thương đau. Than ôi, chẳng qua cũng chỉ là một vài trong số ấy mà thôi.

Sử sách đâu có là một bản hùng ca bi tráng đi nữa, thực chất chỉ là một dòng sự kiện được người ta chép ra, khó tránh khỏi đôi chỗ có phần phiến diện. Vô số những ẩn tình phía sau cái vẻ hào hùng sử thi ấy, âu chỉ có người trong cuộc mới tỏ tường, thiết nghĩ thật đúng lắm thay.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Ròng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 2: Hồi một

Chiến hoả trùng trùng sinh Tạng Cầu

Quân Minh cuộn cuộn phá cửa quan

Lúc quân Minh mới sang xâm lược Đại Ngu, hai tướng Mạc Thuý và Nguyễn Huân đã đem một vạn binh sĩ tới xin hàng. Sau này, hai người Trương Phụ, Mộc Thạnh dẫn quân sông Tuyên, Mạc Thuý bèn vẽ bản đồ địa hình, lại dẫn các lộ hàng tướng xung phong làm hướng đạo cho quân Minh. Mạc Thuý cho bộ tốt dưới quyền thả sức chém giết thường dân để tỏ rõ cái ý quy thuận nhà Minh.

Thuở ấy chỗ cửa sông Bạch Hạc có một thôn nhỏ tên Điếu Ngư, nhân khẩu vào khoảng vài chục hộ. Binh sĩ của Mạc Thuý vừa kéo tới đã vung đao chém loạn xạ, khua đuốc đốt phá khắp nơi. Già trẻ trai gái trong thôn tổng cộng hơn hai trăm người. Trai tráng thì chết cả trong tay chúng. Đàn bà con gái ai có chút nhan sắc thì bị quân lính trói lại khiêng đi, còn không thì cũng bị giết. Cả thôn ngập trong một biển máu tanh tươi và tiếng khóc than vang dậy đất, duy chỉ có một nhóc tý vừa qua tám tuổi là sống sót. Nó nấp trong lũy tre dày nhìn ra, thấy cảnh máu người thân phun đầy đất mà nghiêng rãng thật chặt, mười đầu ngón tay bé nhỏ chuyển thành màu trắng.

Lá cờ "Đại Ngu" của quân Mạc Thuý in hằn trong đôi mắt nó. Những lời già làng kể cho nó nghe về nhà Ngu, về Hồ Quý Li và những tội trạng của ông ta vẫn còn mới nguyên trong đầu đứa bé. Người lớn trong làng còn cẩn thận lấy que vạch lên đất chữ "Ngu", dặn đám nhỏ học thuộc, sau này hễ thấy cờ xí thêu chữ này là phải trốn ngay. Vì nó nghe lời lần vội vào lùm tre nên mới may mắn giữ được mạng sống.

Dù mặt mũi lấm lem đúng chất con nhà nông, ngũ quan của nó lại khá thanh tú thư sinh. Nếu không có những vết bùn đất vấy đen thui đôi má thì có thể nói là dễ nhìn. Đặc biệt là cặp mắt thẳng bé ấy rất sáng, cứ như thể hai vì sao trên cao được ai hái xuống gắn vào hốc mắt nó vậy.

Nó không cha chẳng mẹ, cũng không họ không tên. Người làng nhặt được nó trong một cái lán bị thả trôi theo dòng nước từ khi nó mới lọt lòng, vì tội nghiệp đứa nhỏ tút cò vô thân nên góp gạo vào nuôi nó lớn. Lúc biết đi đứng nói năng, thằng bé ấy bắt đầu đi xin ăn. Ai cho gì nó cũng lấy, nhờ gì nó cũng làm nên được cả làng gọi là Con Chó Bẩn. Nó nằm im trong bụi tre không dám nhúc nhích, mặc cho mưa lạnh xối thẳng vào lưng, bùn hôi bắn lên đầy mặt. Những chỗ trên người nó bị gai tre cào rách, nay lại thấm nước mưa càng thêm ê buốt. Song nó vẫn cứ im thin thít dầm mưa trốn suốt nửa ngày, cho đến khi nhánh quân tiên phong của Mạc Thuý đi khuất rồi nó mới chui ra, đang định tìm bừa một hướng mà chạy.

Nhưng thằng bé dù hơi chút thông minh lanh lợi cũng mới chỉ có tám tuổi đầu thôi. Nó không ngờ được toán quân đông đảo thiện chiến vừa quét qua làng chỉ là một toán tiên phong. Chưa kịp chạy trốn, đứa bé đã gặp phải cánh quân chủ lực do Trương Phụ chỉ huy tiến đến từ xa. Nó thấy vậy muốn lẩn ngay, nhưng hai chân đã nhũn ra như hai cọng bún làm nó ngã nhào. Đứa nhỏ sức yếu, lại dầm mưa hơn nửa ngày nên đã nhiễm cảm, thể là bị quân Minh tóm cổ.

Hai tên binh sĩ đô con xốc nách nó lên, đem qua vệ đường. Chúng bẻ ngoặt hai tay đứa bé ra sau, dùng chân đạp đúng vào mạch môn ở cổ tay. Nếu làm thế thì đến người lớn cũng không giãy dụa gì được nữa là một nhãi con mới tám tuổi.

Xong xuôi đầu đấy, hai tên to con gờ cao thanh đao lên quá đầu, bần nhau cứ cho nó một nhát là xong. Thế là đỡ rách việc.

Thằng nhỏ nghe đối phương xì xà xì xỏ toàn tiếng Tàu chẳng hiểu gì cả thì lo lắng. Dự cảm lờ mờ mách bảo nó rằng ắt có chuyện chẳng lành sắp xảy ra. Rồi nó bị đối phương áp xuống đất. Mấy hơi thở sau, nghe thấy tiếng đao ra khỏi vỏ soàn soạt là nó biết mình sắp chết đến nơi. Hai tay bị đạp lên đau như chẳng thể nhúc nhích nổi.

Thế là... đứa nhỏ la toáng lên.

Nó kêu ra ngoài miệng cũng rất tiếng Tàu là tiếng Tàu, và mặc dù đứa nhỏ chẳng hiểu nổi lấy một từ mà mình thốt ra, nhưng phát âm cũng tròn vành rõ chữ.

Thì ra, năm đó quân Hồ thắng lớn ở Lãnh Kinh, một số tù binh bị bắt được đưa về thôn Điếu Ngư. Những người này xuất thân từ binh sĩ bị bắt, lúc đêm tối trò chuyện với nhau không phải ca ngợi hoàng đế khai quốc nhà Minh Chu Nguyên Chương thì là chửi rủa thoả mạ vua quan nhà Hồ. Người Nam nghe không hiểu, cũng không muốn hiểu nên cứ mặc kệ bọn hăn gào thét. Xuất phát từ tính tò mò của trẻ nhỏ, mỗi lần thằng nhỏ đi chơi qua chỗ những tù binh ấy đều dụng tâm nhớ kỹ những gì họ nói. May là đầu óc sáng lạng nên lâu dần cũng học được mấy câu có đầu có đuôi.

Đứa trẻ ngoác mồm kêu một hồi, mấy người có địa vị trong quân rốt cục cũng để ý tới. Chỉ thấy trong hàng ngũ quân Minh có một thiếu niên đi ra. Người này thân cao vai rộng, lưng hồ eo gấu, mày kiếm dựng thẳng nhọn hoắt, mắt sáng thâm sâu tựa biển. Y mặc một bộ chiến giáp, đầu đội thú diện thõn đầu khối, tay nắm một thanh hồ đầu kim thương. Sắc diện y hồng hào anh tuấn, tinh thần sáng lạng đầy tự tin trái hẳn với vẻ lâm lâm bệnh hoạn của Tạng Cầu.

Thiếu niên chỉ nói mấy câu tiếng Tàu với hai binh sĩ, bọn chúng đã phải rút đao về. Sau đó cậu bé bản thủ được chúng nâng dậy, bước nhanh vào trung quân.

Đây là lần đầu tiên hải đồng thấy nhiều binh lính như thế. Nó như quên cả sợ hãi khi trước, tròn vo đôi mắt nhìn tới nhìn lui ra chiều thích thú lắm. Chỉ thấy ai nấy đều mặt mày nghiêm túc, ánh mắt lạnh lẽo sắc bén. Khi dừng chân thì ngay hàng thẳng lối, có quy có củ. Cậu bé bỗng cảm thấy choán ngập, bị khí thế hùng hổ như biển lớn của đại quân nhấn chìm mà lui về sau hai bước. Đúng lúc ấy bệnh sốt quái ác lại hoành hành, thế là đầu óc Tạng Cầu quay mòng mòng lên. Con chóng mặt đánh đổ nó, vật thằng bé ra đất.

Thiếu niên mặc giáp dẫn trước, hai tiểu tốt chắc lưỡi xóc nó lên theo sau. Bốn người đi thêm một lúc nữa, vượt qua xa kị quân, thương binh, đao binh rồi mới tới trung quân.

Nổi bật lên so với các thuần binh xung quanh là một đôi bạch mã cao lớn. Hai người đàn ông vận kim giáp ngồi chễm chệ trên lưng ngựa. Nhìn vẻ ngoài hoa quý của bộ giáp cũng biết thân phận của hai người trong quân rất cao. Kẻ xách siêu sát bên trái là Mộc Thạnh, còn người vác quan đao bên phải là Trương Phụ.

Đứa nhỏ bị giải tới trước mặt họ, một trong hai gã binh sĩ dùng vỏ đao đánh vào khoeo chân nó để ép nó quỳ xuống hành lễ.

Cậu thiếu niên mặc giáp bạc bước lên nói xi xào, hai người vừa nghe vừa gật gù. Đứa bé dù nghe không hiểu, nhưng nó biết đối phương đang bàn nhau xem nên xử trí nó ra sao, thành ra cũng không tránh khỏi cảm thấy khản trương. Đặc biệt là sau khi sự kinh ngạc khi chứng kiến uy khí của đại quân đã qua đi.

Lúc này, Trương Phụ tăng háng một cái, rồi nói xi xò thật chậm một hồi bằng tiếng Tàu. Tất nhiên là hải đồng bản thủ chẳng hiểu gì hết. Tuy nhiên, cậu thiếu niên mặc giáp bạc bắt đầu nói bằng tiếng Việt:

" Cậu nhóc... là... Minh quốc... người hả? "

Mặc dù còn bị ảnh hưởng nặng nề bởi Hán ngữ nhưng đứa bé bản thủ vẫn hiểu được đại khái. Nó hơi kinh ngạc vì người Minh mà lại biết tiếng Việt, nhưng rồi nó cũng gật đầu, miệng nở nụ cười ngốc nghếch:

" Phải... phải... "

Nó cố tình giả như nói tiếng Việt không sôi, cốt để đánh lừa đối phương.

" Vì sao người... biết... Hán tiếng... lại... không nói? "

" Ta... ngốc... bốn tuổi... mới biết nói... Tiếng Hán ba dạy, không học được... "

Không còn cách nào khác, đứa bé chỉ có thể tiếp tục giả ngốc. Trong làng có một thằng nhóc rất ngu đần, đầu óc tối tăm. Theo lời kể của chính nó thì đến mãi năm bốn tuổi thằng nhỏ ấy mới biết nói. Nó là con của binh sĩ người Minh, nên bõm bẽm được cả hai thứ tiếng. Đứa nhỏ ở vào lúc nguy hiểm bèn nảy ra ý giả làm người khác những mong lừa được đối phương.

Trong cuộc viễn chinh năm 1406, trong đoàn phu tải lương tuy rất hiếm nhưng vẫn có cả gia quyến của binh lính tự nguyện đi theo, nên trường hợp mà Tạng Cầu bịa ra dù hiếm hoi, nhưng vẫn tồn tại.

Cậu thiếu niên khề vồ vai thằng bé như để trấn an, sau đó dịch ra tiếng Tàu cho Trương Phụ và Mộc Thạnh. Hai viên tướng nghe xong bèn nhìn nhau gật gù, rồi lại nói gì đó với đứa bé bản thủ.

Đứa bé dù chẳng hiểu họ nói gì cả, nhưng trên mặt vẫn hiện lên điệu cười ngốc nghếch. Chỉ có cậu thiếu niên là tỏ vẻ mừng rỡ, tay vỗ lên bả vai thằng nhỏ mấy cái.

" Tên... ta là... Liễu Thăng, tự Tử Tiêm. Ngươi? "

" Con... chó bản. "

Đứa bé luống cuống một lúc rồi đáp. Nó chẳng được học hành, không biết chữ nghĩa nên không lấy được tên nào nghe " Tàu Tàu một tí " để dùng tạm

cả.

Liễu Thăng cười phá lên, hô lớn:

" Cậu Tạng? Oa ha ha, tên người là Tạng Cầu? "

Vì quá buồn cười nên câu này cậu nói bằng tiếng Hoa, binh sĩ chung quanh đều nghe được. Ai cũng thấy nực cười trước cái tên quái dị của đứa bé. Đến cả Trương Phụ và Mộc Thạnh cũng phải cố lắm mới nín được cười để giữ thân phận và uy nghiêm, lòng nghĩ không biết bố mẹ nào lại đặt cho con cái tên cá tính đến thế.

Liễu Thăng lấy danh nghĩa bách hộ trưởng, thu Con Chó Bẩn làm thủ hạ dưới trướng. Vì chức quan nhỏ này cậu được tập ấm từ cha, trong quân ngũ chẳng có tiếng tăm gì nên không có binh sĩ nào tin tưởng đi theo hết.

Mộc Thạnh và Trương Phụ thì khác. Hai người bàn tính với nhau, đoán chừng curu mang một đứa nhóc có tí xiu như Tạng Cầu thì chẳng tốn bao nhiêu com gạo mà còn được cái tiếng nhân nghĩa. Trăm đường lợi mà chỉ có một điểm hại nhỏ bằng cái móng tay, nên hai tướng quyết định sẽ cho Tạng Cầu đi cùng.

" Cho nó ở cùng Liễu Thăng thì dù là gián điệp của quân Ngụ nó cũng không cựa được. Kể cũng kì, nhất nhị tam học còn không thông, mà ca ngợi tiên đế thì cứ lau lâu. "

Hai người bàn nhau, thâm đắc chí vì sự khôn ngoan của mình.

Lại nói, Mộc Thạnh dẫn một cánh binh mã theo sự chỉ dẫn của Mạc Thuý tiến về phía thành Đa Bang công mặt nam trước, Trương Phụ và đại quân theo sau, hai người ước định lúc hội quân sẽ là ngày thành đô.

Cứ thế, Tạng Cầu đi theo quân Minh xuôi về phía nam.

Quân Minh thắng lớn trận Mộc Hoàn, tướng đại Ngụ Nguyễn Công Khôi vì mãi nữ sắc nên không kịp dẫn quân ngăn trở, binh tốt dưới trướng Trương Phụ thành công bắc cầu phao vượt qua sông Thao, tiến quân thẳng đến Đa Bang.

Có lẽ do cùng tuổi, lại hợp tính nhau nên Liễu Thăng coi thủ hạ đầu tiên của mình – " Tạng Cầu " – như là anh em, cho ngồi cùng mâm dùng chung đĩa bát. Tạng Cầu nghĩ nếu " cậu ấm " này mất hứng thì chắc chắn mình toi mạng, nên Liễu Thăng nói sao thì cậu cũng cứ nghe vậy, không dám trái lại, cũng chẳng hề có cảm giác mình được ưu ái. Nó không biết tiếng Tàu, cũng không được ai dạy cho lễ nghĩa tôn ti gì cả. Liễu Thăng thì lại không thạo tiếng Việt nên hai đứa thường gặp khó khăn trong việc giao tiếp với nhau. Từ Tiêm xuất thân là con nhà quan, từ bé đã phát chán ánh mắt ngưỡng mộ, ghen tị hay nịnh nọt của những đứa trẻ địa phương cùng trang lứa. Tiếp xúc với Tạng Cầu, Liễu Thăng thấy rất thích sự ngây thơ của cậu bé, bèn nảy ý kết bái làm anh em. Nhưng lại thấy hai bên thân phận quá chênh lệch, xưng huynh gọi đệ với người luôn làm bạn cùng kiếm thương cung mác như mình cũng chưa chắc đã là chuyện tốt cho Tạng Cầu bèn dần ý nghĩ này xuống.

Tạng Cầu là trẻ lang thang, đã quen ngủ đầu đường xó chợ rồi nên nó thường nghỉ ngơi ngoài cửa lều, trên một cái xe kéo. Hàng đêm luôn có hai lính gác đứng gác ở cách đó không xa, thực ra là để giám sát nó.

Quân nhà Minh hội họp ở thành Đa Bang, áp sát hai mặt bắc nam thành tấn công dữ dội. Hai bên giằng co suốt mấy ngày, xác chết chất cao như núi, máu chảy lênh láng tựa sông. Mấy chục vạn quân Minh không công phá được Đa Bang mà quân Đại Ngụ cũng không thể chọc thủng vòng vây.

Đêm hôm đó, Tạng Cầu đang thiêu thiêu ngủ ngoài cửa lều thì đột nhiên thấy mặt đất khẽ rung lên. Biên độ càng lúc càng nhanh, khiến nó giật mình tỉnh lại.

" Quý! Quý đến bắt người!!! "

Tạng Cầu sợ quá, trong lúc thần trí còn mơ hồ bên bờ mê tỉnh đã khóc toáng lên. Tiếng nó vang khắp quân doanh, khiến Trương Phụ, Mộc Thạnh giật mình tỉnh giấc.

Cứ như già trong làng kể thì quý to lắm, mắt nó tròn xoe, mồm ngoác rộng dẩu ra hai cái nanh bén như vuốt cộp sừng trâu. Lỗ mũi nó phụt ra lửa, da xanh lè còn tóc thì đỏ rực. Sức quý lớn kinh hồn, nó đi đến đâu núi rung đá lở đến đó, chuyên bắt người xấu, đặc biệt là trẻ con không nghe lời, tha về hang ăn thịt. Tạng Cầu nghe những câu chuyện người lớn dùng để dọa trẻ nhỏ này nhiều, riết rồi sợ lúc nào cũng không hay. Nó thầm nghĩ: [ Chà, chết dở. Mình đang ở cùng dân Tàu. Chắc Quý nó đến bắt người về ăn thịt đây mà. Thế thì anh Thăng cũng khó thoát được. Người ta cứu mình một mạng, mình không thể vì tự cứu mà bỏ mặc ân nhân... ]

Nghĩ vậy, Tạng Cầu bèn thu hết can đảm chạy vào lều, nắm bả vai Liễu Thăng đang mơ màng ngủ mà lắc qua lắc lại.

" Cầu, đừng làm ồn... cho ta ngủ... "

Trong cơn mơ màng, Liễu Thăng quên mất Tạng Cầu không biết tiếng Tàu, cậu nói theo bản năng hoàn toàn dùng tiếng Hoa. Tạng Cầu nghe không hiểu, cứ lay mãi vào vai cậu, miệng luôn mồm kêu:

" Quý! Có quý!!! "

Ruỳnh!! Ruỳnh!!!!

Lúc này, bên ngoài chợt vang lên tiếng kêu của binh sĩ truyền quân. Ánh đuốc bùng lên sáng bùng cả doanh trại. Tiếng chân bước rầm rập, giáp trụ khi giới khoa vào nhau loảng xoảng hoà lẫn vào tiếng ngựa hí liên hồi.

Liễu Thăng nghe thấy những âm thanh đặc thù ấy mới tỉnh táo lại. Cậu vỗ vào mặt mình hai cái, rồi nai nịt võ trang cẩn thận thật nhanh. Quá gấp, nên cậu cũng chẳng có hơi sức để tâm đến Tạng Cầu – người đang vừa kéo tay vừa cố đẩy cậu ra khỏi lều để chạy khỏi "con quỷ". Liễu Thăng đang gấp, nghe cậu được câu mắt bèn cả giận, trầm giọng: "Nam nhi đại trượng phu, lâm trận bỏ chạy còn ra thể thống gì?". Nói xong cũng mặc kệ cậu bé ăn mày.

Chỉ mấy phút sau, Liễu Thăng đã một tay nắm kim thương đầu hổ, một tay vén cửa lều lên. Cậu thiếu niên chạy băng băng về phía lều chủ soái của Mộc Thạnh và Trương Phụ. Tạng Cầu mới ốm dậy, đuổi theo không kịp nên chỉ biết gọi vói theo bóng lưng Liễu Thăng đến lạc cả giọng.

Hai viên đại tướng đã tỉnh hẳn. Nghe thám quân truyền tin, thì ra tướng sĩ đại Ngu nhân đêm tối đục thủng tường thành lấy lối cho tượng binh di chuyển. Nay quân voi đã kéo đến chỉ cách doanh trại chừng mười dặm, khí thế không gì cản nổi.

Mộc Thạnh và Trương Phụ chinh chiến nhiều năm, nhưng chưa có cơ hội đụng đầu với tượng binh. Thế nên nhất thời cũng không biết phải làm gì để phá địch. Đám tham tướng vây quanh thì rất một lũ vô dụng, giả áo túi com nên chẳng nghĩ ra được ý gì hay ho. Quân Đại Ngu bên ngoài thì tiến tới càng lúc càng gần, tiếng hô chém giết và tiếng voi kêu vang rền như sấm nổ bắt đầu vọng lại từ phía xa.

Liễu Thăng giục ngựa chạy đến chỗ hai tướng vào. Đến khi biết được tình hình nghiêm trọng đến mức nào thì sững cả người. Lúc này, vị tướng trẻ tuổi mới biết vì sao Tạng Cầu lại bảo cậu mau chạy.

[ Tạng Cầu còn nhỏ, nghĩ voi lớn là quỷ mới bảo ta trốn. Trong lúc ấy, dù sợ hãi nhưng nó vẫn không bỏ rơi mình chạy trước, tiểu tử này cũng thật là có nghĩa khí. ]

Ba người ngồi bàn kế sách đối phó quân voi ngay trên lưng ngựa, nháy mắt đã qua thời gian một khắc nhưng vẫn chẳng tìm ra được đối sách nào dùng được. Trong khi ấy binh voi của quân nhà Ngu đã cán vào càng lúc càng gần. Quân nhà Minh chống đỡ không nổi, thương vong bắt đầu tăng mạnh.

Cửa sông Bạch Hạc: đoạn sông Lô đổ vào sông Hồng

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 3: Hồi hai (1)

Hiểm cảnh trung Liễu Thăng hiển kế

Phút sống còn Tạng Cầu cứu nguy

Sự xuất hiện bất ngờ ngay trong đêm của voi chiến khiến trận thế quân Minh đại loạn. Lúc này sau lưng là sông Thao, phía trước là quân voi hung hãn đang cán tới, quân Minh nhất thời lâm vào cảnh tiến thoái lưỡng nan.

Trong đêm, cho dù là thần tiễn thủ cũng khó mà bắn được vào đôi mắt của chiến tượng. Còn bầy voi thì bất kể là người, là ngựa hay rào chắn, chúng chỉ cần lao về phía trước là mọi vật cản đều phải bị phá hủy.

Trương Phụ nói:

“Tượng binh thế như nước lũ, kị binh của ta không chọi cứng nổi. Chi bằng dùng kế lấy xảo phá lực, dĩ nhu khắc cương. Ta đã cho tiền quân liều mình chiến đấu, lại phóng hỏa đốt trại nhưng e là không ngăn được bầy hung tượng ấy quá lâu.”

Đám tham tướng lập tức nhao nhao đồng tình:

“Đúng thế. Quân địch thế mạnh, nên lánh mũi nhọn.”

Mộc Thạnh cười khẩy, nói:

“Đạo lí cơ bản thì là thế, nhưng quan trọng phải thực hiện bằng cách nào??”

Yên lặng. Chẳng có bất cứ một từ nào vang lên. Mộc Thạnh thì phì phò thở, sắc mặt thấu đỏ ra chiều tức giận lắm.

[ Nước Nam địa hình hiểm trở dễ thủ khó công, lắm núi nhiều sông. Nếu không phải nhà Hồ chẳng được lòng dân, quân ta muốn tiến tới chỗ này chắc còn khó khăn hơn nhiều. ]

Trương Phụ thì chặc lưỡi, lắc đầu.

Liều Thăng vỗ hai bàn tay vào nhau, nói:

“Tôi có biện pháp này, không biết có dùng được hay không.”

“Hiền chất cứ nói.”

Trương Phụ vội đáp lời, Mộc Thạnh cũng dùng ánh mắt chờ mong nhìn sang.

“Tôi từng đọc một quyển sách, trong đó ghi voi sợ chuột. Chúng ta có thể dùng vải bao thành hình con chuột và ném chúng về phía lũ voi. Có lẽ như thế sẽ cản được bước tiến của chúng.”

Các tướng nghe xong, đôi mắt đều sáng lên ý mừng rỡ, không tránh khỏi khoa trương Liều Thăng là kì tài dùng binh, trong lúc gian nguy cũng không hoảng loạn. Hai vị chủ soái cùng cười, vỗ vai khen ngợi cậu thông minh lanh trí hơn người có thể nghĩ ra kì chiêu phá địch.

Liều Thăng nghĩ thầm:

[Thực ra có phải quyển sách nào nói đâu, nó là luật chơi của Đấu Thú Kỳ. Cũng may nhờ Tạng Cầu có cái tên đặc biệt đến thế mới khiến mình nghĩ tới cách này.]

Liều Thăng còn đang xúc động vì nghĩa khí của Tạng Cầu, thế rồi trong đầu chợt nảy ra ý tưởng, nghĩ ngay tới trò chơi Đấu Thú Kỳ mình từng rất say mê hồi nhỏ.

Đấu Thú Kỳ, hay Cờ Thú, là một loại cờ của Trung Quốc. Mỗi bên có tám quân là voi, sư tử, hổ, báo, chó, sói, mèo, chuột. Tượng mạnh hơn sư tử, sư tử đánh được hổ, hổ ăn được báo... cứ thế cho đến chuột là yếu nhất. Thế nhưng chuột lại có thể thắng được voi, còn voi dù là quân mạnh nhất nhưng không thể ăn được chuột.

\_\_\_oOo\_\_\_

Grrrr!

Quân voi tiến nhanh về phía doanh trại trung tâm của nhà Minh. Bốn chân to như cột nhà dẫm đạp không thương tiếc vào hàng phòng thủ của quân phương Bắc, những cặp ngà cong vút và nhọn hoắt hung hãn húc đổ từng lớp thuẫn trận một. Trên bành voi, cung thủ xả tên, thương thủ phóng lao tới tấp xuống bên dưới. Tên nhọn roi rào rào khác nào mưa xối, thương dài đỏ từng trận giống hệt thác rơi.

Theo sát đoàn voi là mười toán bộ binh của quân nhà Hồ, gồm bốn đội đao binh, hai toán thương binh và bốn đội thuẫn binh. Kị binh mang cung và giáp nặng chạy phía sau, được dùng để bảo vệ hai cánh nếu gặp phải tập kích quân Ngu thì có thể lập tức phản ứng lại.

Con người cổ đại chỉ với khiên gỗ thương sắt thì không thể cản nổi thế tiến như thác đổ của loài vật đại diện cho sức mạnh này, đặc biệt là khi chúng hợp thành bầy với số lượng hàng trăm con, đã vậy còn được huấn luyện thế trận bài bản và điều khiển bởi những tay quân tượng có nghề. Nên Nguyễn Tông Đỗ - tổng chỉ huy quân nhà Hồ rất tự tin vào chiến thắng lần này. Ý nghĩ chỉ cần tượng binh cản tới, có bao nhiêu quân Minh đi nữa cũng phải đổ rạp thì cần gì phải thủ thành nữa? Thế là ngay lúc trời vừa tắt nắng, Mộc Thạnh Trương Phụ vừa mới thu quân, lại nghĩ đối phương sẽ chỉ từ thủ mà không ngờ đến còn có một chi tượng binh náu trong thành, lúc này mới rơi vào thế bị động.

Dẫu vậy, quân nhà Minh cũng chẳng phải tay vừa.

Thạnh chẳng những nổi lửa đốt trại, lại cho một nhánh liễu mình cản bước đám voi lớn.

Họ vừa đánh vừa lui, cố gắng né tránh việc đối đầu trực tiếp với tượng binh nên thương vong được giữ ở mức nhỏ nhất có thể. Song khó tránh khỏi có kẻ sống người chết.

Voi chiến hùng hổ xông tới, húc thẳng vào trận thế của thuẫn binh. Hiệu quả thì chẳng khác nào ném cục than vào đồng tuyết. Thuẫn trận của quân Minh ngay lập tức tan rã, giáp trụ khiên chắn nát vụn dưới chân voi. Máu bắn lên cao, nhuộm đỏ cặp ngà.

"AAA."

Sĩ tốt quân Minh quần quai dưới từng phát dẫm mạnh kinh hồn táng đảm của loài voi lớn. Cái vòi dài mạnh gấp sáu bảy lần roi da, hai cặp ngà sắc lẹm chẳng thua gì thương sắt. Lại thêm cả lớp da dày dạn và cung thủ, thương thủ ngồi trên bành tấn công, bầy voi càn qua doanh trại nhà Minh không gặp bao nhiêu khó khăn. Sức nóng của ngọn lửa có khiến chúng chùn chân một chút, nhưng không mấy hiệu quả.

Liều Thăng vẫn ngồi trên lưng ngựa, nhưng hai bàn tay giữ cương ngựa đã chuyển màu trắng bệt. Mỗi cậu rách toạc, đỏ lôm nhồm máu. Trong đôi mắt Liều Thăng phản chiếu là ánh lửa nghìn ngút, là đồng bào của cậu đang quần quai trong cơn hấp hối chỉ với nửa người trên. Nghiến răng, cậu giật cương, định phóng ngựa chạy thẳng về doanh trại. Đúng lúc này Trương Phụ đuổi theo ngăn lại. Y lườm Liều Thăng, trầm giọng nói:

"Người làm tướng phải lấy đại cục làm đầu, không thể vì tình cảm cá nhân mà đưa ra quyết định sai lầm. Cút vào hàng cho ta! Nếu còn dám giục ngựa lao về phía quân Đại Ngu tức là làm trái quân lệnh, ta sẽ xử theo quân pháp."

Với một chút ướt át nơi khoe mắt, Liều Tử Tiêm nhìn toán binh sĩ bị dùng làm vật hi sinh đằng xa một lần cuối. Có những gương mặt cậu đã quen, nhiều hơn là những diện mạo xa lạ. Bên đồng lửa trại, một vài trong số đó từng cười tươi khi khoe về người vợ đang đợi ở quê nhà, số khác nói về mẹ già móm

mém còn đang gửi người quen chăm sóc với vẻ hoài niệm. Ngọn lửa đang cháy tận trời kia như thiêu cháy từng câu chuyện, đốt trụi từng kỷ niệm của họ. Tình cảm hoá tro tàn, thịt xương đã sớm về cát bụi.

[ Hãy đợi đây, một lát nữa thôi tôi sẽ trả thù cho các vị. ]

Liễu Thăng gác thương lên vai, thúc gót vào bụng ngựa cho nó quay về hàng. Phía sau cậu, Trương Phụ giấu đi một tiếng thở phào nhẹ nhõm.

May sao Nguyễn Tông Đồ lại không dám giao chiến trực tiếp với quân địch mà chỉ biết lùa quân theo đuôi voi chiến, hò hét trợ uy. Ngựa chiến phương bắc cao to cường tráng hơn ngựa phía nam, vừa khoẻ lại nhanh. Quân Nam giục ngựa chạy hết lực cũng không thể vòng ra phía sau chủ quân nhà Minh, ngược lại còn bị đối phương dùng tên bắn bị thương một bộ phận nữa. Thành thử người Nam không thể tạo nên thế gọng kìm hạn chế phạm vi bỏ chạy của quân Minh lại.

Quân Minh có được một khắc quý giá ấy để ổn định đội hình, bình ổn quân tâm. Trương Phụ chia quân làm hai ngả, kỵ binh do Mộc Thạnh dẫn tách ra đánh thọc hai bên sườn để quấy nhiễu quân Đại Ngu, cản chậm bước tiến của voi chiến. Tổ còn lại do Trương Phụ dẫn đầu, vừa đánh trả kỵ binh vừa lùi lại. Trương Phụ để tiền quân bọc hậu, hai cánh tả hữu cánh giới quân Đại Ngu tập kích đồng thời sẵn sàng tri viện chống đỡ quân voi. Còn trung quân và hậu quân tập trung làm chuột già chuẩn bị phản kích. Liễu Thăng không giỏi cung tiễn, cũng ở lại trung quân bên chuột. Cậu lại nảy ra ý cho một ít thuốc nổ vào bụng chuột già.

Kỵ binh của Mộc Thạnh dùng cung tiễn và tốc độ của ngựa đánh lại quân voi. Ngựa chiến phương bắc cao lớn to khoẻ, sức dai hơn ngựa phía nam nhiều. Kỵ binh Đại Ngu mấy bận vừa định xuất chiến ngăn cản, quân Minh đã ra roi cho ngựa lui về. Mặt mũi kỵ sĩ nhà Hồ ai nấy đều xám xịt như trời đêm đông. Quân Mộc Thạnh tiến lui nhịp nhàng có kỷ cương, khi công thì mạnh như sấm sét, lúc rút về lại nhanh tựa con giông. Dù không bằng khinh kỵ Mông - Nguyên xưa, nhưng so với trọng trang kỵ binh của nhà Hồ thì nhanh hơn không chỉ một bậc.

Graoooooooo!

Kì luật của voi Đại Ngu lại không thể sánh bằng tượng binh của Chăm Pa, trình độ quân tượng cũng kém xa. Voi chiến trúng tên bắn vào từ hai cánh bị đau, dần dần nóng máu lên không nghe quân tượng điều khiển nữa. Kỵ binh nhà Hồ ở hai cánh rút cung cài tên bắn đuổi theo, nhưng tốc độ của ngựa chiến quân Minh quá nhanh nên hiệu quả không hề rõ rệt. Luận tài cưỡi ngựa, bắn cung thì quân Mông Cổ là số một thế giới, còn ở ta thì ngón ấy chẳng mấy nổi bật.

Trận thế voi chiến bị Mộc Thạnh xé nhỏ, áp lực lên quân Minh giảm mạnh.

Nguyễn Tông Đồ thấy tình huống như vậy thì lại đâm ra bực mình, luôn miệng hò hét cho quân chinh đồn lại hàng ngũ. Vô hình trung lại khiến toàn thể ba quân co cụm vào thành một khối. Bộ binh Đại Ngu thấy lợi thế đột nhiên không còn, đều tức giận chửi thề mắng quân Minh hèn nhát.

Đoàng! Đoàng!

Tiếng đạn bay rền vang như sấm, hàng trăm khẩu hoả mai được quân Minh đồng loạt cho nổ súng. Tiếng la hét của đoàn người, thanh âm ngựa hí liên hồi và voi rống từng trận chẳng thể át được tiếng nổ. Nghe được âm thanh ấy giữa một trường hoà âm của người ngựa voi, Mộc Thạnh vội vàng cho kỵ binh lui ra xa, biết rằng ấy là tín hiệu đã sẵn sàng của Trương Phụ.

Lúc này quân Minh dưới trướng của Phụ đột nhiên xoay mình phản công. Mộc Thạnh hiểu ý, lập tức cho kỵ binh vòng ra hai cánh.

Vó ngựa nện cồm cộp lên mặt đất, dây cung bật tanh tách vào không trung. Bay về phía đám voi hàng ngàn cục vải vụn, một đầu được lên chốt thành hình thuẫn thuẫn như mõm chuột, đầu còn lại có chiếc đuôi dài. Trong đêm khuya mây đen che phủ vàng trắng, dưới ánh đuốc mờ mờ, con ác mộng đáng sợ nhất của một con voi như được hiện thực hoá ngay tại bờ nam sông Thao. Hàng chục vạn con quái thú nhỏ nhỏ đen ngòm tung mình khỏi mặt đất, bay vào mặt chúng với cái đuôi cháy sáng. Thân hình mềm mềm âm âm dựng lên da voi nhẹ hều, không hề có lực sát thương nhưng bọn voi chiến đều rú lên trong sự sợ hãi thuần khiết nhất. Những con dẫn đầu đứng lên bằng hai chân sau, hai chi trước to bè chới với hoảng hốt. Quân tượng mất thăng bằng ngã xuống khỏi chiếc bánh gỗ, lồm cồm nện đau bò dậy.

Póc! Póc! Thuốc nổ trong bụng bện lửa khiến đám chuột nổ pong póc như như pháo tết. Đám voi thấy vậy vội vã mạnh đôi tai quạt thốc để những “sinh vật lạ” kia không thể bò vào lỗ tai chúng mà phát nổ,

“Lũ ngu! Một lũ đầu đất!!! Giục voi chạy nhanh lên, bắn tên đi!!”

Nguyễn Tông Đồ đứng hẳn cả lên yên ngựa, một tay phát soái kì một tay khua giương loạn lên. Mồm y thét be be, nhưng lúc này trận thế đã loạn, voi rú điên cuồng thì còn ai nghe thấy y nói cái gì nữa. Trên mặt quân Ngu nhuộm đầy vẻ kinh hãi, hoảng loạn. Nhạc quân còn quên cả nổi trống hiệu lệnh, cờ hiệu thì bị vút sang một phía.

“Bầm... nguyên soái. Ta hết tên rồi.”

“Ngu!! Thuyền cỏ mượn tên! Đứng rồi! Mau dùng kế thuyền cỏ mượn tên.”

Nguyễn Tông Đồ hét toáng cả lên, nhưng binh sĩ xung quanh y toàn những người ít học, bụng chẳng có mấy chữ thì làm sao biết thuyền cỏ mượn tên là có ý gì? Đừng nói họ không hiểu, cho dù có hiểu, thì trong tình huống hiện tại áp dụng kế ấy vào bằng cách nào??

Nguyễn Tông Đồ nói một câu, thì một vòng mưa tên lao tới, tiếng thân tên xé gió vun vút nghe thật ghê tai. Dưới những ngọn đuốc mờ mờ, ánh thép nơi đầu mũi tên loé lên chỉ chít thay thế những vì sao đang vắng mặt trên nền trời đen kịt những áng mây. Một cảnh đẹp thật hoành tráng, nhưng đó cũng là



cánh cuối cùng mà lũ voi thấy được. Sự hoảng sợ trước lũ chuột nỏ khiến chúng mở to đôi mắt theo bản năng, điều đó khiến cặp mí mắt dày không thể bảo vệ hai con mắt yếu ớt.

Tiếng thép đâm vào thịt vang lên gai người. Phập! Phập! Phập! Không cách nào đếm hết số âm tiết xuất hiện trong bản hoà tấu chết chóc ấy. Vì đau, lũ voi đi đầu chồm cả dậy, loạng choạng trên hai chân rồi rồi ngã ngửa. Tầm lưng bè bè đè nát những người quân tượng xấu số, trong khi lũ voi cũng trả giá ngay lập tức bằng tính mạng của chúng. Cặp ngà sắc bén của đồng loại phía sau chính là đôi thương dài đòi mạng chúng.

Voi chiến xung phong, người chặn người ngã, ngựa cản ngựa đổ. Nhưng nếu thứ ngăn bước tiến của chúng lại là xác của những con voi khác thì sao??

Con sau ườn lên con trước, cả đoàn voi chiến bị tắc nghẽn, trận thế đại loạn. Mộc Thạnh không hổ là tướng giỏi. Y cho quân giương cung lên cao rồi bắn xuống. Cưỡi trên đầu voi chính là quân tượng và binh lính. Bọn họ trúng tên rồi, lấy ai ra điều khiển voi??? Nháy mắt, đã có hơn chục quân tượng ngã khỏi mình voi bỏ mạng.

Quân voi chẳng ai điều khiển, theo bản năng sợ hãi loài quái thú không tên bắt đầu xoay mình muốn chạy. Ngắt nổi bộ binh và kỵ binh nhà Hồ bám sát đằng sau. Thế là chúng chẳng ngại ngần gì, cứ nhè quân Đại Ngu mà đâm mà đập, miễn sao chạy thoát khỏi nơi này là được. Vạn vật đều có bản năng cầu sinh, đều muốn sống. Loài voi dù uy nghiêm, có sức mạnh vô biên đi nữa, cũng như vậy.

Tượng binh làm phản khiến quân nhà Hồ vỡ trận. Không muốn bị voi đè nát, quân Ngu chẳng còn cách nào khác ngoài rẽ sang hai hướng mà chạy. Nào ngờ, Trương Phụ đã liệu sẵn điều này.

Lúc này Trương Phụ lại cho quân dàn trận chữ tam (ba hàng ngang đối xứng). Hàng trước nhất nằm, hàng sau quỳ một gối, hàng cuối đứng thẳng. Máy trăm khẩu hoả mai nhất loạt nhắm về phía quân Đại Ngu đang tuồn ra từ hai bên dàn voi chiến. Quân tượng nhà Hồ vừa mất đi sự che chắn của bầy voi, nay đứng giữa chốn đông không mong quanh chẳng khác nào một hàng bia tập bắn của quân Minh.

Đoàng! Đoàng! Đoàng!

Tiếng nổ loé lên kèm theo ánh lửa, mùi khói mờ hoà lẫn trong mùi tanh nồng nồng của máu. Đội súng hoả mai chia làm ba hàng, hàng trước bắn xong một vòng thì hàng sau lập tức xả đạn yểm hộ. Ba đội luân phiên nhau vừa khai hoả vừa thay đạn thay thuốc, liên tiếp cho đến khi hết đồ hòng súng mới thôi. Hai cánh tả hữu thì châm bắn tên cháy dội thẳng xuống không cho quân Ngu ổn định thế trận. Tiết trời đang độ thu, cây cối thay lá, hoa cỏ hanh khô. Lúc này bị lừa bèn vào, nháy mắt đã làm bùng sáng cả mặt đồng nam thành Đa Bang.

“Các huynh đệ, theo ta!!!!”

Lúc này sĩ khí của quân Hồ đã loạn theo trận thế. Kẻ có gan thì tách khỏi bầy voi múa đao lao tới rồi chết dưới làn đạn, kẻ nhát chết thì bỏ giáp trụ khí giới trốn về thành Đa Bang. Mộc Thạnh thắng thế xua kỵ binh theo đuôi giết, chính y cũng vác siêu (Siêu là loại đao có cán dài, dùng trên lưng ngựa. Thay vì đầu rộng ngâm lưỡi đao như long đao, siêu chỉ có miếng bảo hộ đơn giản) lao vào chiến trận. Quân Minh sĩ khí lên cao như mặt trời, tiền công dữ dội như thác đổ. Không chống đỡ nổi, quân Đại Ngu chết không biết bao nhiêu mà kể.

Liễu Thăng cũng tham gia vào quân truy kích của Mộc Thạnh. Niên kỉ cậu mới mười bốn mười lăm, nhưng khi ngồi trên lưng ngựa đã có cái uy và dũng của bậc đại tướng. Sát ý bị kìm nén bấy giờ trong Liễu Thăng nổ tung như núi lửa phun. Thanh kim thương đầu hổ trong tay cậu vung cao phạt thấp, chém ngang quét dọc tưởng như không gì cản nổi. Quân Đại Ngu đổ rạp dưới mũi thương, ngã nhào xuống chân ngựa như rạ. Mới thoát cái đã gần năm mươi người thiệt mạng. Men say chiến thắng mới cháy lửa hận trong lòng, Liễu Thăng càng đánh càng hăng, múa thương càng lúc càng nhanh.

Nguyễn Tông Đồ - đại tướng đã này ra “kì kếp”: “đục thành lừa voi ra chiến” – biết đại thế đã mất. Bấy giờ bị quân Minh bủa vây tứ phía, xung quanh y voi chiến trọng thương, quân tượng chết hết. Quân Đại Ngu đã không tái chiến nổi nữa. Nghĩ thế, y vội vã ra roi thúc ngựa toan chạy, nhưng lại bị Mộc Thạnh đuổi kịp. Bộ tướng Lương Dân Hiến liền mình bọc hậu.

“Giặc Bắc chó ngông cuồng, có Lương Dân Hiến ta đây!!!”

Hiến vung vẩy thương dài, dẫn theo một cánh đao binh quay đầu đối kháng. Đối thủ của y chẳng ai khác chính là Mộc Thạnh. Y nghĩ: “tướng giặc ngay trước mặt, chỉ cần giết được y quân địch chẳng đánh cũng bại.” Thế là dốc hết sức bình sinh, đâm mạnh một thương tới.

Thạnh thấy đôi phương hùng hổ xông qua chỉ cười, vung siêu lên gạt phát đâm của Hiến. Càng một tiếng giòn tan, thương của Lương Dân Hiến bị Thạnh đẩy qua một bên. Y thấy đôi tay tê dại, hổ khẩu đau nhức như muốn rách toác. Vừa định thần lại, siêu của Thạnh đã hùng hổ chém qua, lưỡi bén chỉ còn cách cổ Hiến vài tấc mà thôi.

Con người Hiến rụt cả lại, miệng khô đắng nghét và lông tóc ở gáy dựng hết cả lên. Y vội vàng cúi người ra trước, vừa né siêu của Mộc Thạnh lại vừa phản kích bằng một cú đâm hiểm ác. Mũi thương nhắm ngay vào mắt ngựa, nếu nó thọc trúng thì Thạnh tất nhiên phải bại.

Nào ngờ Thạnh chinh chiến nhiều năm, sớm đã lường được chước này. Y nhắm chuẩn ngay phần nối giữa mũi với cán thương, vung siêu chặt mạnh một nhát. Ấy là chỗ yếu nhất của thân thương, nay bị Thạnh chém trúng, mũi thương lập tức rơi xuống đất. Chỉ có thanh gươm còn đâm về phía con ngựa, Thạnh lại ghim cương cho ngựa hất đầu sang trái, né ngay được cú đâm mù mắt.

Hiến cho ngựa chạy nhanh, lại luồn xuống nhặt lấy mũi thương giắt vào thắt lưng. Ngay lúc ấy lại đụng phải một binh lính Tàu. Gã bộ tốt kia la lên, xóc vũ khí đâm tới, chắc mẩm mình may mắn hốt được mạng tướng nhà Hồ.

Ngờ đâu phú quý chưa thấy, nguy hiểm đã ập đến. Hiến rút ngay mũi thương ra, dùng thủ pháp phóng ám khí ném về phía tên bộ tốt. Gã nọ công phu kém cỏi, lại không nghĩ trên chiến trường còn có người giữ chước này ra nên chẳng né được. Mũi thương Lương Dân Hiến ném găm ngay giữa yết hầu, y

tuyệt khí bỏ mạng luôn. Hiến thức ngựa chạy lại gần, tiện tay nhặt cây qua dài tên lính ấy cầm lên. Y vùng vẫy mấy cái để lấy cảm giác vừa tay, rồi ghìm ngựa không chạy nữa mà quay đầu đánh giáp mặt với Thanh.

Mộc Thanh thấy y mất binh khí mà chẳng hề nao núng, trong phút nguy hiểm lập tức phản ứng lại kịp thì không khỏi ngợi khen một tiếng:

"Giỏi!!"

Y này lên lòng ái tài, nhưng lại nghĩ đối phương sẵn sàng ở lại bọc hậu thì chắc sẽ không đầu hàng nhà Minh. Song Thanh vẫn không nhịn được lên tiếng chiêu dụ, hứa sẽ cho Hiến nhiều vàng ngọc châu báu. Dù Hiến chỉ biết mấy câu tiếng Tàu, nhưng cũng nghe hiểu được đại khái. Tất nhiên hảo ý của Thanh chỉ đối lại được một bãi nước miếng nhổ toẹt xuống đất. Thanh cũng không lấy làm giận, biết rõ ai phù chủ nấy, lòng trung của đối phương đã dành cho nhà Hồ rồi. Đối phương cứng cỏi như vậy mới đáng mặt nam nhi, nhược bằng vừa rồi Hiến xin hàng, có lẽ Thanh sẽ vì thất vọng mà giết y luôn.

Có nói tiếp cũng thừa, nên cả hai xáp lại chiến tiếp một hồi nữa. Tiếc là Hiến mới hiểu được đại khái cách dùng qua, trong khi Mộc Thanh là một tay hảo thủ đánh siêu đã có nhiều năm kinh nghiệm. Mới chiến ba mươi hiệp, Hiến đã lộ sơ hở nên bị Thanh chém một siêu đứt lia cả hai bàn tay. Ngã ngựa, nhưng Hiến đã nén đau lại, dùng bàn chân hất thanh qua lên không rồi đập mạnh một cái. Thanh qua sắt lao đi như một mũi tên, lưỡi thép cửa ngay hông Thanh. Cùng lúc ấy, một siêu của Mộc Thanh đã bỏ xuống đầu Hiến.

Lương Dân Hiến từ chiến dưới siêu của Mộc Thanh. Tuy vậy, y cũng khiến Thanh bị thương ở eo ngã ngựa, quân Minh phải dìu về doanh trướng.

Nguyễn Tông Đồ nhờ thế thoát được vó ngựa quân Minh, vội vàng bỏ chạy vào thành. Nơi cửa thành Đồ đã sắp sẵn một toán ca kỹ, cờ dong trống mở chò đại quân thắng lợi trở về. Nay đám người ấy thấy chủ soái chạy về cùng một toán quân lác đác chẳng mấy mống, biết y đã thua. Thế là không ai bảo ai, cả đám bèn vứt hết nhạc cụ cờ hoa mà chạy, chỉ nháy mắt đã chẳng thấy bóng dáng tăm hơi đâu nữa.

\*) Một chút chú thích về lịch sử: theo Minh Thực lục, ở trận này quân Minh đeo mặt nạ sư tử cho ngựa, voi sợ sư tử không dám tiến lên. Quân Minh lại dùng tên cháy bắn, khiến voi chiến sợ chạy thụt lùi, quân Đại Ngu đại bại. Tác giả nghĩ tình tiết này quá vô lý, nên sửa đổi một chút. Ngoài ra thời nhà Minh đã có súng hỏa mai, nên mình cho vào để thêm phần đặc sắc.

\*) Một chút thông tin về siêu: [http://www.binhdinhh-salongcuong.org/VN\\_KHAO%20LUAN\\_Binh-Khi%20Co-Truyen\\_Sieu-Dao-Phap.html](http://www.binhdinhh-salongcuong.org/VN_KHAO%20LUAN_Binh-Khi%20Co-Truyen_Sieu-Dao-Phap.html)

\*) Qua: binh khí dài, lưỡi bẽ một góc 100 độ so với thân. Tìm dagger axe sẽ thấy hình ảnh của loại vũ khí cổ này

\*) sông Thao: dòng chính của sông Hồng

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiểm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 4: Hồi hai (2)

Lại kể tới chỗ Tông Đồ nhờ được bộ tướng là Dân Hiến liều mạng cản bước quân Minh mà chạy được về thành Đa Bang. Y thúc ngựa phi ngay về tướng phủ của mình, oang oang cái miệng ra lệnh cho hạ nhân.

"Mau rót nước, đem hết vàng bạc châu báu lụa là gấm vóc ra đây, càng nhiều càng tốt."

Hạ nhân y lệnh mà làm, một đĩa tí nữ bưng chén nước nóng lên.

"Lão... lão gia... nước chè đây ạ."

Tông Đồ đánh trận đã lâu, cổ khô họng bỏng bèn vợ lấy chén nước cả. Nước trà mới pha xong hầy còn ấm, y lại uống vội, tí nữa thì phun cả ra ngoài. Sắn con lợn ruột vì thua trận, y quát to:

"Á à, con khốn nhà mày dám láo với ông hả?? Láo này!!! Ông cho mày láo này!!"

Tên tướng dồn hết tức giận lên chén sứ trong tay, tống một phát vào đầu cô bé. Thiếu nữ đáng thương ấy chẳng kịp kêu một tiếng, chỉ nghe choang một tiếng, cô đã vật ra đất. Trán cô nứt toác, máu chảy be bét, cô tí nữ chết bởi sự bạo ngược của Đồ.

Vợ vết tài sản trong phủ tướng xong xuôi, Đồ vội vàng nhảy lên ngựa, cứ để mặc xác cô tí nữ ở lại. Đoạn y cho người mở rộng cửa tây, bỏ thành chạy trốn trong đêm về phía Hoàng Giang. Dân tình nghe tiếng vó ngựa rền vang bèn tỉnh giấc. Ra xem thì thấy tường thành đông, nam thủng lỗ chỗ. Chi cần quân Minh kéo đến, không cần mở cửa thành cũng vào được. Quân Hồ đóng trú trong thành thì đã biết vô tâm tích. Người dân ngơ ngác nhìn nhau, hoang mang không biết làm gì.

Lại kể chuyện Liễu Thăng tung hoành giữa chiến trường không ai địch nổi, chỉ thoáng chốc đã giết thẳng đến tường thành. Bộ tướng thứ hai của Nguyễn Tông Đồ ở Đa Bang là Thái Bá Nhạc giục ngựa ra cản. Liễu Tử Tiêm vừa rồi dùng bộ Nhạc gia thương pháp của danh tướng Nhạc Phi đánh đầu thắng đó không có đối thủ. Vừa thấy Thái Bá Nhạc, nhìn thủ pháp đã biết y là cũng là danh gia dùng thương, nhất thời nổi lòng háo thắng. Cậu bên vùng roi

ngựa, múa thương đón đầu.

Keng!!!!

Thương dài của hai người đụng nhau, toé cả lửa. Ánh thép trong đêm rọi sáng khuôn mặt hai vị tướng đang quần thảo lẫn nhau. Thái Bá Nhạc thấy đối phương còn rất trẻ, không khỏi khinh thị. Nào ngờ Liễu Thăng đột nhiên giờ quải chiêu. Cậu nằm sát xuống thân ngựa, người trượt nghiêng sang bên tựa như sắp ngã. Ngọn thương trong tay rung lên, quét thẳng vào hai chân trước con ngựa của Nhạc. Điều đó khiến Thái Bá Nhạc giật nảy cả mình, may mà nhanh tay ghim cương, khiến chiến mã trồm lên kịp thời. Nếu không, dễ cho Liễu Thăng dùng thương phạt đứt hai chân ngựa, thì y chết chắc.

Liễu Thăng thắng thế một chiêu, cười lớn:

"Tướng An Nam hoá ra cũng chỉ có thế, nội trong bốn chiêu nữa ắt lấy được mạng nhà ngươi."

Biết người thiếu niên này chẳng phải hạng xoàng, Nhạc vội vàng thay đổi thái độ, nghiêm cẩn đối địch. Y chẳng thèm nói một lời, cứ làm lì như cục đất dõc hết những ngón tù, dõc chiêu của mình ra mà đánh. Ba chiêu qua đi, hai người ngang tay. Đến chiêu thứ tư, Liễu Thăng roi xuống hạ phong.

Hai người múa thương giục ngựa chạy thành vòng tròn, giao chiến càng lúc càng thêm ác liệt. Đánh tiếp hơn năm mươi hiệp, Liễu Thăng dần dần thất thế. Cậu ta còn là thiếu niên, trong khi đối thủ đã là đàn ông trưởng thành. Về mặt sức lực Bá Nhạc chiếm ưu thế rất lớn. Kinh nghiệm chiến trận của Liễu Thăng lại càng không bằng Nhạc. Lúc gần dùng đến các đường biến hoá thương thuật hiểm ác cậu đã phải chật vật lắm mới hoá giải nổi. Trong đó, một lần Liễu Thăng còn suýt chết dưới ngón Hồi Mã Thương bất ngờ của Nhạc.

Đánh thêm hai mươi hiệp, Liễu Thăng đã thấy kim thương nặng trĩu trĩu như bị đồ chì. Cơ bắp nóng bừng lên như có lửa, họng bỏng rát, còn người thì cứ ươn nhọc vì mồ hôi. Động tác cậu thoáng chậm lại để hô hấp lấy sức. Nhạc chớp được thời cơ ấy bèn đâm liên tiếp hai phát, quả nhiên Liễu Thăng nâng thương đỡ không kịp chỉ đành ngả người ra sau hết cỡ, lưng chạm sát lưng ngựa để né. Nhưng cậu nào biết đó chỉ là hư chiêu của Thái Bá Nhạc. Thấy đâm không trúng nhất thử nhất, lúc ngọn thương lao ra lần thứ hai Nhạc đã xiết chặt tay quanh thân thương, sau đó đòi từ đâm thành đập. Thân thương bằng sắt giáng vào ngực một phát nặng như sét đánh, khiến Liễu Thăng học cả máu mồm. Biết là đánh tiếp thì chỉ có đường chết, thiếu niên vội vàng thúc ngựa bỏ trốn, tráng chí bị đá kích một phen không nhẹ. Nhớ lại lời lẽ ngông cuồng khi trước, Từ Tiêm then đến nổi chỉ ước sao có bìa đậu phụ rơi từ trên trời xuống nện chết cậu đi cho rồi.

Thái Bá Nhạc đang định thu quân có thủ, chợt nghe thuộc hạ báo lại đại tướng Nguyễn Tông Đồ đã bỏ thành tháo chạy, tức thì như bị dội cho một gáo nước lạnh. Y lòng nguội như tro, chợt nghĩ đến thảm cảnh sau khi thành bị phá, lửa giận lại nổi lên nữa.

Nhạc đã có ý liệu mạng, vội vàng đòi một con ngựa khoẻ truy đuổi Liễu Thăng, thề rằng có chết cũng phải kéo theo một tướng của đối phương.

Liễu Thăng hăng máu tiến quá gần chân thành Đa Bang. Hơn nửa trước đó còn giục ngựa chạy gấp suốt nửa canh giờ đuổi đánh bại binh nhà Ngu. Thắng thì cũng thôi, nay vừa thua trận làm sĩ khí mất hết, sức lực cuộn cuộn khi nãy như tiêu tan hẳn. Cậu cảm thấy mỗi một chỉ muốn ngủ, nhưng cuối cùng vẫn cố cắn môi cho bật máu. Con đau khiến Liễu Thăng thoáng tỉnh táo lại.

Tiếng vó ngựa hoà lẫn trong tiếng gầm của Thái Bá Nhạc truyền tới từ sau lưng, Liễu Thăng biết truy binh đã đuổi tới, lúc này mà ngủ thì chỉ có chết. Hai gót thúc liên tục vào bên sườn chiến mã, hai tay đánh cương không ngừng giục nó chạy nước đại. Thế nhưng người biết mệt, lẽ nào ngựa thì không? Chiến mã rong ruổi chờ Liễu Thăng vừa chạy vừa đánh suốt gần một tiếng không nghỉ, đã bắt đầu thấm mệt nên tốc độ giảm xuống. Thái Bá Nhạc mới đổi ngựa khoẻ, chiến mã của Liễu Thăng lại không thuộc địa hình quanh thành nên chẳng mấy chốc đã bị bắt kịp.

Vút!

Liễu Thăng nghe tiếng gió, đoán biết là bị đánh lén. Cậu nghiêng người trên yên ngựa né hiểm được một thương thọc từ sau lưng. Mồ hôi lạnh toát ra đầy lưng, biết vừa rồi chỉ chậm một tích tắc là gáy đã bị mũi thương xuyên thủng. Sợ hãi tạo nên động lực, bản năng muốn sống khiến Liễu Thăng chẳng kịp nghĩ nhiều, tiếp tục vùng vằng thật gấp. Nhưng trời tối mờ làm chiến mã của cậu lộn chân đứng vào hố đất. Chỉ nghe cộp một tiếng giòn tan, chân ngựa đã gãy đoạn. Con chiến mã ngã khụy ra trước, đẩy Liễu Thăng văng khỏi lưng nó ngã mạnh về phía xa.

Lăn một vòng trên cỏ, lực của cú ngã đã bị Liễu Thăng hoá giải một phần nhưng đá nhọn dưới đất vẫn cứa rách mặt, má và hai tay cậu. Máu pha lẫn với bùn lạo xạo trong miệng, cậu đau đến mức muốn khóc to lên. Nhưng Liễu Thăng không muốn thành một oan hồn dưới thương của người khác, nên chỉ còn cách cắn răng gượng dậy chạy trốn. Cậu cũng hiểu mình chạy không thoát vó ngựa của Bá Nhạc, nên chỉ cầu quân tiếp viện có thể tìm đến đúng lúc.

Không có ai. Đồng cỏ phía trước thì ngày càng rậm rạp. Dưới con trăng đang lên cao dần, thiếu niên xé đồng mà chạy, cảm giác ánh trăng nhàn nhạt như đang giễu cợt mình. Cỏ khô cao lút mặt, gai cỏ chọc vào vết thương khắp người làm cậu khó chịu khôn cùng. Bóng đêm bao trùm khiến cậu hơi có chút thần hồn nát thần tình, nhìn thấy cái cây ụ mỗi ven đường cũng liên tưởng đến quân giặc. Từ Tiêm cứ dõc hết sức mà chạy, không khí như bị rút cạn khỏi hai lá phổi. Chạy thêm chẳng được mấy chốc, Liễu Thăng cũng chịu chung số phận với chiến mã. Cậu vấp phải một hòn đá và ngã ra, xoay mấy vòng trên thảm cỏ. Nằm thờ hông học, trước mắt hiện lên ánh thép, Liễu Thăng quay vội đầu đi và nhắm mắt, đón chờ mũi thương xuyên qua cuống họng mình.

Máu nóng bắn lên đầy mặt cậu.

Một tiếng nổ rền vang, theo sau là tiếng hét thảm khốc vang lên ngay cạnh. Phịch... cuối cùng, âm thanh vật nặng rơi xuống mặt cỏ kéo tấm màn im lặng lên cả không gian. Liễu Thăng sờ lên trán, rồi cổ, thấy yết hầu không có đau. Mổ tay xuống ngực bụng cũng không tìm thấy miếng vết thương, cậu nghĩ thầm: [Hay là đối phương này dạ tự bi tha cho mình?]

Liễu Thăng từ từ mở mắt, phát hiện nằm ngay bên cạnh là thi thể của tướng truy sát mình – Thái Bá Nhạc. Máu tươi rỉ ra từ bên dưới cơ thể y, động

thành một vũng. Ở giáp lưng có một lỗ thùng cỡ ngón trỏ. Xa xa, con chiến mã của Nhạc đang phi nước kiệu, bỏ chạy vì sợ tiếng hoả mai thỉnh thoảng vang lên.

Phía sau cậu chừng mấy chục thước, Tạng Cầu ngồi phịch xuống, khẩu hoả mai rơi khỏi tay. Thằng nhóc mở to đôi mắt, kinh hoàng nhìn xuống đôi tay mình rồi lại nhìn Thái Bá Nhạc. Nói đoạn, nó khóc rống lên.

Tạng Cầu thấy hai bên đánh nhau chí tử, người chết như rạ thì sợ lắm. Sẵn tiện trong góc lều của Liễu Thăng cũng có một khẩu hoả mai, thế là cậu ta vội luôn để phòng thân. Sau đó, Tạng Cầu còn nhìn quân của Trương Phụ bắn súng, cũng học theo cho thuốc súng với đạn vào nòng. Quân Minh dần thắng thế, cậu mới ra khỏi chỗ nấp, vòng qua hai dãy lều trại, đang định bám theo đại quân. Lúc này, Tạng Cầu mới nghĩ: [ Ngốc, hai bên đánh nhau chỉ choé còn để ý gì tới mày? Không chạy còn đợi khi nào? ]

Cậu không biết Mộc Thạnh Trương Phụ vẫn còn nghi ngờ cậu là gian tế, đã đặc biệt phái một binh sĩ để ý cậu gắt gao. Tạng Cầu bèn đổi hướng, nhằm thẳng về phía ngược lại với đại quân mà đi. Cậu thấy như có người thúc thúc mãi vào lưng. Cảm giác khá giống một luồng gió nhẹ nhưng lại có gì đó hơi khang khác. Còn chính xác là khác ở chỗ nào thì cậu chẳng rõ. Tạng Cầu không biết rằng nó đang đi theo sự chỉ dẫn của " luồng gió " ấy trong vô thức. Đúng lúc gặp ngay Liễu Thăng bị tướng địch đuổi tới. Tạng Cầu nhìn xa xa, nhận ra kim thương ngân giáp của Từ Tiêm. Lại thấy người cứu mạng mình sắp chết dưới thương của người lạ, sợ đến độ luống cuống cả chân tay, vội mà lại gạt chúng cản đánh lửa của khẩu súng.

Phải nói Tạng Cầu rất may, vác theo khẩu hoả mai đã nạp đạn mà không táy máy nổ súng. Thấy có ánh lửa, Tạng Cầu giật mình đánh rơi khẩu súng. Cần đánh lửa mới cháy thuốc súng từ trước, trùng hợp thế nào lúc rơi hòng súng lại ngẩng lên, chĩa ngay vào Thái Bá Nhạc. Một viên đạn sắt hình tròn phụt ra khỏi hòng khẩu hoả mai và lao về phía Nhạc. Ngực y bị bắn thủng, thương rời tay. Bộ giáp trụ đang mặc cũng bị viên đạn phá hỏng, mảnh giáp mảnh đạn thì nhau cắm ngược vào tim khiến y chỉ ú ớ được mấy tiếng rồi chết mà không kịp nhát thương đâm Liễu Thăng nhát cuối cùng.

Đạo một vòng quỹ môn quan, Liễu Thăng đến giờ vẫn không kịp hoàn hồn. Còn Tạng Cầu vừa sát nhân lần đầu, sợ đến nỗi khóc không mở được mắt.

Tông Đồ thì chạy, hai hãn tướng là Bá Nhạc và Dân Hiến thì nhau tử trận, quân Đại Ngu đã thành một đồng rấn mất đầu. Chẳng kiên trì nổi bao lâu, quân Minh đã dấy xéo sự phản kháng yếu ớt ấy. Trương Phụ cười ngựa vác đao dẫn đầu, xua quân mượn những lỗ voi trên tường ủa thẳng vào thành. Người dân trong thành lúc này mới phản ứng lại, nhao nhao bỏ trốn tứ tán, nhưng than ôi sức người sao chạy kịp vó ngựa?? Thảm cảnh của thôn Điều Ngự lại tái hiện, tiếng khóc than vang cả vòm trời. Chỉ tiếc là Tạng Cầu đang nằm khóc ở một nơi khá xa thành nên chẳng nhìn thấy được.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 5: Hồi ba(1)

Giang chi điều văn vong chi chứng

Nước thay rượu đục cò làm nhang

Quân Minh đại thắng trận Đa Bang, lục tục tiến quân vào thành.

Vì mượn danh phủ Trần diệt Hồ, nên Mộc Thạnh và Trương Phụ không để quân truy lùng người dân đã chạy trốn được. Cảnh giết người, phóng hoả dù vẫn nhan nhản nhưng ít nhất đã được hạn chế một chút. Tuy nhiên không ngăn nổi quân sĩ cướp bóc tài sản, cưỡng bức thiếu nữ nhà lành. Trong thành Đa Bang... khắp nơi là tiếng khóc của người dân.

Tạng Cầu vẫn còn ám ảnh vụ ngộ sát Thái Bá Nhạc, suốt ngày ru rú trong lều không ra gặp ai. Nó hận quân Ngu thật đấy, nhưng nó đâu phải một kẻ máu lạnh mà giết người không gớm tay được. Trương Phụ, Mộc Thạnh muốn khen thưởng công Tạng Cầu hạ sát tướng địch cũng không gặp được nó, đành phải ghi lại công lao để tâu lên vua nhà Minh lúc ấy là Thành Tổ Chu Đệ.

Liễu Từ Tiêm nghỉ ngơi một đêm, mấy vết thương ngoài da đã cầm máu. Nhớ lại ngày hôm qua Tạng Cầu cứu sống mình, cực kì cảm động. Mới sáng sớm, Liễu Thăng đã lôi Tạng Cầu dậy, ngờ ý muốn kết bái làm anh em. Dù còn nhỏ, lại là cô nhi, nhưng chí ít Tạng Cầu cũng biết cái gọi là ân đền oán trả. Vì thế, nghe Liễu Thăng đề nghị cậu cũng không tiện phản đối, bởi xét cho cùng thì hai bên đều đã cứu nhau một mạng. Tạng Cầu lại nghĩ: [ mình có khổ cả đời, nay có một người anh thì thật tốt lắm. Ít nhất không cần phải lẻ loi như trước. ]

Xa xa, dòng nước dữ sông Thao gầm rú liên hồi. Trong thành Đa Bang khói đen bốc cao, trên mặt tường còn nhìn thấy những chỗ hồng lõm.

Liễu Thăng quỳ bên Tạng Cầu, lư hương ri sét đặt trên mặt đất. Ba nhánh cò được cắm trong đó thay hương trầm, mấy cái chén con đựng nước trắng dùng như rượu ăn thề... Hai đứa gơ ba ngón tay chỉ trời phát thệ, lấy dao cắt máu nhỏ vào li rồi đập đầu ba cái.

“Trời đất, anh linh tướng sĩ hai bên làm chứng. Hôm nay Tạng Cầu, Liễu Thăng kết làm huynh đệ. Nguyên có phúc cùng hưởng có hoạ cùng chịu. Tuy không sinh cùng năm cùng tháng cùng ngày nhưng nguyện chết cùng ngày cùng tháng cùng năm. Nếu trái lời thề, cam nguyện bị thiên lôi đánh chết. ”

Liễu Thăng nói tiếng Việt không sõi, nên xướng bằng tiếng Tàu. Tạng Cầu dù nghe câu hiểu câu không nhưng trí nhớ rất tốt, có thể đọc theo trôi chảy ngay lần đầu tiên.

Nó lại âm thầm khăn trong lòng:

[ Cái người bất hạnh chết dưới tay ta ơi, ngài sống khôn chết thiêng đừng biến thành ma đến bắt ta. Dù ta hận quân Ngu tàn ác nhưng ngài với ta không thù không oán, khi ấy ta thực sự không cố ý hại ngài đâu. Ở đây không có rượu, ta kính ngài chén nước sông, ngài uống rồi đầu thai lại làm kiếp người. ]

Tạng Cầu tự xưng là “ta” vì nó rất hận quân Ngu, không muốn tự hạ thấp mình trước kẻ đã giết hết người thân của nó hay tất cả những ai liên quan.

Hai đứa dốc cạn hai chén, lại rót nước trong chén còn lại xuống sông để tế điện trời đất vong linh.

Liễu Thăng hơn Tạng Cầu sáu tuổi, nhưng để giải thích chuyện nó không biết nói tiếng Hoa, Tạng Cầu nói mình chỉ mới năm tuổi đầu. Vóc người nước Nam vốn nhỏ bé hơn dân phương bắc, Tạng Cầu lại là trẻ lang thang đói ăn từ nhỏ nên càng còi cọc. Bởi thế nó nói là Liễu Thăng tin ngay. Hai người kết nghĩa, Liễu Thăng làm anh. Cậu muốn Tạng Cầu lấy họ Liễu như mình, còn nhờ Trương Phụ Mộc Thạnh đặt cho cậu em trai mới kết nghĩa của mình một cái tên mới. Tạng Cầu ra sức từ chối, nhưng Liễu Thăng ép dữ quá bèn chỉ xin theo họ Liễu.

Trương Phụ Mộc Thạnh gặp Tạng Cầu, bèn ngợi khen cậu bằng những mỹ từ như hào kiệt không đợi lớn, anh hùng xuất thiếu niên...v.v... Liễu Thăng dịch lại đại ý cho Tạng Cầu, cậu bé lúc này mới biết người bị mình ngộ sát hình như là nhân vật lớn.

Quân Minh đuổi theo quân Hồ về phía Hoàng Giang. Trên đường, Liễu Thăng bẻ cành cây làm kiếm, dạy cho Tạng Cầu mười sáu chiêu Tuyệt Trai kiếm pháp để phòng thân. Chiều tối thì dùng than thay phần, chỉ Tạng Cầu học tiếng Tàu.

Cậu nhóc ăn mày đầu óc sáng láng, học rất nhanh nên chẳng mất bao lâu đã thuộc nằm lòng động tác kiếm thuật, nhưng vì tiếng Hoa mới bõm bõm nói được nghe được nên còn chưa thể nắm vững được các biến hoá của đường kiếm.

Nó cũng vẫn không quên câu chuyện của mình nên phải giả vờ ngốc. Liễu Thăng dạy đi dạy lại một mẫu Hán tự mấy lần, Tạng Cầu đều ra vẻ chưa hiểu, hoặc lúc Thăng hỏi lại thì nó cố tình đáp sai. Riết rồi Liễu Từ Tiêm cũng đâm chán, quyết định để Tạng Cầu tự học, lúc nào thông thì đến tìm cậu sẽ dạy cho cái mới.

Tạng Cầu học nửa ngày là xong Tuyệt Trai Kiếm Pháp, lại tranh thủ học quyền cước của binh sĩ. Môn võ lính gác nhà Minh dùng tên là Thái Tổ Trường Quyền, nghe đồn là do hoàng đế khai quốc nhà Tống là Triệu Khuông Dã sáng chế, cả thầy còn ba mươi sáu chiêu chưa thất truyền.

Khuông Dã hiểu võ, có một thanh thanh long đại đao khá nặng, song đã mất tích đến nay cũng không rõ đã lạc tới chốn nào. Nghe đồn trong quá khứ Thái Tổ Trường Quyền có nhiều hơn 36 chiêu, nhưng đã thất truyền mất. Bài quyền phổ thông tới nổi, thời bấy giờ nông phu miền sơn dã cũng biết đánh vài chiêu, đi một đường. Sĩ tốt nhà Minh biết đánh cũng chẳng có gì là lạ.

Gặp Tạng Cầu muốn học, đám người ấy dù có nhạo báng mấy câu nhưng vẫn nhiệt tình chỉ dạy. Ngờ đâu nó tiến bộ thần tốc, chỉ mấy canh giờ đã đánh được đủ ba mươi sáu cước Thái Tổ Trường Quyền, thậm chí cách Cầu đi quyền nay còn lâm li ảo diệu hơn người dạy mấy lần nữa. Ấy cũng là do quyền pháp này chú trọng những đòn rộng, mạnh mẽ chứ không phải sự biến hoá ảo diệu. Nói ngắn gọn lại thì dù hàm chứa kinh lực rất mạnh, nhưng quyền lộ thì quá mức đơn giản.

Cả đám binh lính trở mắt ngoác mồm ra mà nhìn Tạng Cầu càng đánh càng hăng, không khỏi hoài nghi liệu cậu có biết quyền pháp này từ trước, chỉ giả đồ không hiểu gì hết để hí lộng họ mà thôi hay chẳng. Nhưng đến khi Tạng Cầu đánh ra chiêu thứ ba mươi bảy, ba mươi tám, ba mươi chín... thì cả đám ngoài võ tay tán thưởng ra không biết phải làm gì hơn.

Tạng Cầu rơi vào một cảnh giới kì lạ, đi quyền hoàn toàn theo bản năng. Lúc này đường quyền của cậu khi thì nhanh như gió hiểm như băng giữa con bão tuyết, lúc lại chậm chậm như sương lạnh còn đọng nơi lá cỏ. Bộ pháp của cậu lại càng thêm kì dị.

Không còn đơn thuần chỉ có cái phóng khoáng, đại khai đại hợp của Thái Tổ Trường Quyền nữa mà được thêm sự nhẹ nhàng. Nhìn Tạng Cầu, người ta chợt liên tưởng tới lớp tuyết đầu đông lấp lánh phát rơi dưới hiên nhà.

Trong đám lính có một gã người Sơn Đông, nhãn quan nhìn võ thuật cũng cao nhất bọn. Y trầm tư ngắm một lúc, rồi như bừng tỉnh đại ngộ:

“Quyền chiêu và bộ pháp của nó... ta thấy có hơi hám Tuyệt Trai kiếm pháp. Tại sao lại như thế được??”

Cả đám nghe lời mới cố quan sát thật kỹ, cũng dần nhìn ra một chút manh mối trong ấy.

“Quả nhiên là thế.”

“Nhóc này không phải mới luyện môn võ công này vài ngày trước ư??? ”

Trong thời gian này, quân Minh lại đánh một trận với thủy quân nhà Hồ. Hai phe mỗi bên chiếm một bờ sông, dùng thuyền chiến đánh lẫn nhau. Theo Minh Thực lục ghi lại, quân nhà Hồ có tới 500 chiến thuyền do chính đại tướng Hồ Nguyên Trừng – con trai Hồ Quý Li – cầm đầu.

Trương Phụ chia binh làm hai đường thủy, bộ. Bộ binh, chiến thuyền và một nửa quân kỵ đều do bản thân y thống lĩnh, giao chiến trực diện với quân nhà Ngu. Còn phân nửa chi kỵ binh của Mộc Thạnh thì vòng hãm lên thượng nguồn, tìm đường xé rừng vượt sông.

Phụ đứng trên đầu tàu, nhìn đội thuyền chiến nhà Hồ hùng dũng tiến gần tới mà không hề nao núng. Y giương cao thanh đại đao của mình, phát lá cờ Đại Minh về phía quân tướng nhà Hồ:

" Sắt!!!!!!!!!!!!!! "

Tiếng quát oai hùng, đồng dục trung khí mùi phần của Phụ truyền đi thật xa. Thùng! Thùng! Thùng!!! Tiếng trống trận bắt đầu nổi lên, hoà nhịp với đôi hàng mái chèo của những con thuyền. Cả mặt sông lúc ấy bị khuấy động bởi mấy ngàn chiếc chèo gỗ, sóng nước cứ lan mãi về bờ, ì oạp ì oạp rửa trôi lớp đất còn nhuộm máu khô.

Đầu thuyền bên kia, Hồ Nguyên Trừng mặc chiến giáp xuất hiện. Gương mặt anh tuấn, với nét thanh tú của một quan văn và cái nhìn trí tuệ, sắc bén như guimông của bậc võ tướng. Chàng mặc chiến giáp nhẹ, lưng khoác áo bào trắng phau như tuyết. Ánh mắt Nguyên Trừng quét qua ba quân, đầy nghiêm nghị. Chàng khẽ đảo tay, phát mệnh áo bào một cái. Chẳng cần cờ xí để hiệu lệnh tam quân, cũng chẳng cần giống trống khua chiêng nhắc nhở uy trợ thế, quân sĩ răm rắp như một dạ ran một tiếng.

“ Rõ!!!! ”

Đồng dục, hào khí ngút trời mà lại đều tăm tắp, tinh binh của Hồ Nguyên Trừng chẳng ai bảo ai, nhất loạt nâng pháo bỏ đạn, lấp cung cài tên đợi sẵn.

“ Bắn!! ”

Hồ Nguyên Trừng chỉ giương soái kì của mình, hàng trăm khẩu pháo Thần Cơ đã nhất loạt bắn tới tấp vào thuyền của Phụ. Điểm mạnh của súng Thần Cơ do Nguyên Trừng chế tạo là tính nhẹ và cơ động. Thuở ấy công nghệ đóng thuyền không quá phát triển, vẫn chưa có sự xuất hiện của súng thần công cỡ lớn trên tàu chiến, còn súng cỡ thời đầu Tống hoá lực lại quá yếu. Súng Thần Cơ đúc theo phương pháp mới đã gọn còn nhẹ, uy lực lại mạnh nên có thể tác chiến được trên thuyền, một chiếc nhỏ thì chở được một khẩu, lớn thì được từ bốn tới năm khẩu.

Súng Thần Cơ bắn sang, đội chiến thuyền quân Minh hoá lực yếu hơn lập tức ăn thiệt lớn. May thay Trương Phụ đã sớm lường trước được điều này, nên đã dùng bao rom bọc phía trước thuyền làm vật cản. Nếu đạn sắt của súng Thần Cơ có bắn trúng mà không làm thủng đáy thuyền, thuyền sẽ không chìm.

Trương Phụ ra sức đốc thúc tam quân, lại dò hỏi một tham tướng là Lý Bân:

“ Không phải mi nói có thể phỏng chế hoá pháo của địch quân sao? Đâu? Giờ pháo đâu??? ”

Lý Bân bị Phụ xách cổ, nghẹn khí chỉ đành thở khò khè lấy hơi cho khỏi chết. Trương Phụ khinh thường hừ một cái, mới thả tay. Bân thoát nạn vội ôm cổ mình, ánh mắt nhìn Phụ như muốn sát nhân. Nhưng rồi y cũng cố gắng thu lại được sát tâm của mình, nói:

“ Chuyện này... còn một chút vấn đề. ”

“ Một chút cái đầu con bà nhà mi!!! Thăng hãm tài vô dụng!! Lăn sao làm được hăng lên tiếng! ”

Trương Phụ sút một cú, nhắm ngay giữa háng Lý Bân khiến y sụp hẳn xuống, tay ôm chặt chú chim non gãy cánh. Y nằm trên sàn tàu mà co, mà giật, mà kêu gào. Đến nỗi Trương Phụ nhìn gai cả mắt, nghe ngứa cả tai cho nhét luôn đồng giẻ lau vào mồm.

“ Giờ chỉ còn dựa cả vào chi kì binh của Mộc Thạnh mà thôi. ”

Trên mặt sông, quân nhà Hồ áp đảo quân Minh. Nhưng một tướng lão luyện như Trương Phụ ắt còn có lưu hậu chước. Đang từ thượng nguồn đánh ập lại chính là chi kì binh của Mộc Thanh. Chi cần sang được bờ, muốn phá tan doanh trại đối phương chẳng phải dễ như bốn sao?? Bên cạnh đó khi ấy quân Hồ gặp thể gọng kìm hai mặt cùng thụ địch, trận cuộc không loạn mới là lạ.

Mộc Thạnh y theo lời vác siêu cưỡi ngựa, đi đầu đoàn quân phi nước đại về phía hạ lưu. Trên đường, y vừa dùng siêu chặt cây phạt cỏ, vừa dặn:

“ An Nam thiện nhất là nghề đánh lén, các huynh đệ phải thật thận trọng khi hành động, chớ có rơi vào phục kích. ”

Dưới vòm trời này, từ cổ chí kim mấy ngàn năm ròng thử hỏi dân tộc nào có thể biến hai chữ “ du kích ” ấy thành một thứ nghệ thuật như người Việt??

Thì ra, trước khi dẫn quân sang nước Nam, Trương Mộc đã tập hợp hết sử liệu về các cuộc giao tranh trong quá khứ giữa hai nước, sau đó nghiên cứu cẩn thận. Hai người nhận ra, mặc dù đám sử gia người Tàu luôn cố gắng lấp liếm, song với kiến thức cùng kinh nghiệm chinh chiến sa trường của mình, hai người vẫn lọc được một vài nguyên nhân vì sao quân bắc lại thất bại.

Thời Nam Hán, trận Bạch Đằng. Thủy quân phương bắc bị lừa vào trận cọc, lại trúng phục kích, chết vô số. Hoàng Tháo tử trận.

Thời Bắc Tống, trận sông Như Nguyệt, Quách Quỳ Triệu Tiết trúng kế dương đông kích tây, trại của Triệu bị tập kích bất ngờ. Quân bắc thảm bại.

Thời Nguyên - Mông...

Càng tìm hiểu, Thanh và Phụ càng tin chắc dân Nam là một dân tộc khó nhằn, giỏi lấy yếu thắng mạnh dùng ít phá nhiều, chẳng những thạo nghề sông nước lặn sâu, còn giỏi việc dựng chông lập chạm. Hai người chẳng dám vì những chiến thắng vang dội giành được lúc trước mà buông lỏng cảnh giác. Họ e sợ khả năng quân Đại Ngu vẫn đang âm thầm chuẩn bị một đòn phản kích quyết định.

Mộc Thạnh và quân của y tiến lên với mười hai phần cẩn trọng. Thậm chí chỉ một tiếng gió thổi cỏ lay hơi khác thường thôi cũng khiến họ giật mình thon

thốt, không biết liệu sẽ có bao nhiêu binh nhà Hồ nhảy ra khỏi các tán cây rậm rạp. Thình lình một tiếng chim kêu, bắt chợt một tràng vượn hót bật lên trong rừng vắng thực chất chẳng phải chuyện gì bất thường, nhưng với Mộc Thạnh và người của hắn thì chứng lại là cả một sự tra tấn về mặt tinh thần.

“Kìa!! Quân Hồ!!”

Phập!!!

Mộc Thạnh vừa thấy loáng thoáng chớp nón đỏ tươi, lập tức giương cung cài tên, bắn một mũi tên về phương ấy. Nghề thiện xạ của y dù không bằng món đánh siêu, nhưng cũng là một cao thủ. Mũi tên lướt đi trong gió, xuyên thủng một chiếc lá bàng rồi găm trúng phóc vào mục tiêu cần bắn, không chệch lấy một li. Tài bắn cung cỡ ấy đã có thể xưng là thần hồ kỳ kỹ, bách bộ xuyên dương.

Kị binh nhào tới chỗ mũi tên, vốn định bắt sống hoặc thủ tiêu cái xác người lính Đại Ngu nọ, nào ngờ...

“Bẩm tướng quân... là một con bù nhìn rom!”

“Bù nhìn??”

Mộc Thạnh và cánh quân của mình hết nhìn người nọ lại ngó người kia. Tất nhiên, chẳng ai tìm được đáp án trong mắt đối phương. Kể cả Mộc Thạnh thân là đại tướng, cũng không hiểu tay Hồ Nguyên Trừng này muốn giở trò gì. Song trên chiến trường, một khắc cũng là vô giá. Mộc Thạnh biết rõ chiến thuyền của Trương Phụ không thể chống lại hoả lực của Pháo Thần Cơ trong thời gian dài, nên y chẳng dám nghỉ nhiều nữa, chỉ dặn quân sĩ phải hết sức cẩn thận rồi tiếp tục lên đường.

"Lẽ nào là thuyền cô mụ tên?? Không đúng, muốn dùng kế này, đặt người nộm trong rừng thì biết đến bao giờ được mười mũi?? Hồ Nguyên Trừng này không phải bị lừa đá trúng đầu đấy chứ?"

Mộc Thạnh tự hỏi, cứ vừa thúc ngựa vừa lăm bằm một mình.

Trong đội có người lên tiếng:

"Tướng quân, đằng này lại có!!"

"Đằng kia cũng vậy!!"

Tâng!!

Tiếng dây cung bật lên khô khốc, hai mũi tên của Mộc Thạnh đã vọt vào trong tàng cây, khuất sau những tán lá dày. Liền đó, binh bịch hai tiếng, hai con bù nhìn rom khoác quần phục nhà Hồ rơi xuống. Thấy sự lạ, Mộc Thạnh thoáng nhú mày, rồi chợt vỗ mạnh trán mình.

"Ta biết rồi... khá khen cho tiểu tử Hồ Nguyên Trừng người."

"Tướng quân... lời ấy có ý gì?"

"Bại tướng ở Đa Bang chắc chắn đã nói cho hắn biết chiến thuật chia binh hai ngã của ta và Trương nguyên soái. Tiểu tử này bèn tương tể tự kế, dùng những người nộm này khiến chúng ta cảnh giác, thực chất trong rừng không có gì đáng sợ."

Người An Nam giỏi dùng phục kích, hắn biết chúng ta chìm sợ cảnh công, sẽ phải cẩn thận đề phòng lục soát khu rừng tìm kiếm phục binh mà tiêu diệt, từ đó hoang phí thì giờ một cách vô ích. Tranh thủ thời gian ấy, hắn mới dùng đại quân quét ngang đội thuyền của Trương nguyên soái. Khi chúng ta chạy tới nơi, e rằng sẽ lọt vào thiên la địa võng."

Hay cho một chiêu Không Thành Kế, lại được tiểu tử này vận dụng một cách nhuần nhuyễn ngoài hoang ngoại. Thế nhưng, chẳng chịu tổn một binh một tốt nào mà muốn lừa Mộc Thạnh này ư, tiểu tử An Nam này cũng quá coi thường ta đấy." - Mộc Thạnh nghiêng rằng, cây tên trong tay bị y bẻ gãy cái rụp.

"Thế thì nguy lắm, chúng ta đã tổn khá nhiều thời gian rồi."

"Mau!!! Dùng hết tốc lực, hoàn thành thế gọng kìm!!"

Nhánh kỵ binh này theo Mộc Thạnh chinh chiến đã nhiều năm, biết lúc nào nên làm gì. Thấy tướng quân sắc mặt trầm trọng, điên cuồng thúc ngựa chạy nhanh về phía cửa rừng đông nam, cả đám cũng liền vội vàng vọt theo.

Cửa rừng đã ở trước mặt, nếu phóng tầm mắt qua khỏi các tán cây là có thể nhìn thấy đội thuyền của hai bên đang chiến nhau dữ dội. Thạnh thấy khói xám bốc lên bay qua đầu mình, đoán biết Trương Phụ đã bị dồn vào thế khó. Thực tế, Phụ đã không dám so hoả lực nữa mà phải để chiến thuyền ngạnh kháng từng trận bão đạn mưa tên của quân Hồ, từ từ áp sát lại, để quân tràn sang đánh giáp lá cà. Thạnh không khỏi nôn nóng, tay nắm siêu sắt thêm chặt.

Cộp! Cộp! Cộp!

Bầy ngựa phi hết tốc lực, chẳng mấy mà đã vượt qua khỏi sự che chở của lá cây. Ánh nắng buổi ban trưa như đổ lửa xuống đầu, đôi mắt khê híp lại một



lúc vì chói nhưng Thanh nào dám thả chậm mã tốc?? Chưa đến nơi, y đã hết vang:

"Thằng ranh con Hồ Nguyên Trừng, ông nội Mộc Thanh của mi tới rồi đây!! "

Y đang muốn gác siêu lại để với lấy cây cung, định bụng cứ bắn rụng soái kì quân Ngu trước để thị uy đã. Nào ngờ dưới chân ngựa bỗng hẫng đi nghe sột một cái, sau đó cảnh vật trước mặt cứ dâng cao dần.

"Hồng rồi!!! Bấy chông!!! "

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiểm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Chương 6: Hồi ba(2)

Mộc Thanh gầm lên, trong lúc hiểm nguy đột nhiên đứng dậy trên lưng ngựa. Y dùng con ngựa đang cười để lấy đà, hai chân nhún thẳng vào yên ngựa mà mượn lực. Chiến mã bị đạp lọt thỏm xuống đáy hầm chông nhọn hoắt, còn Thanh thì nhờ thế ấy vọt lên cao. Nhưng hố chông này được đào vừa sâu vừa dài. Mộc Thanh mặc dù nội lực xem như có chút tay nghề, học được vài phần bản lĩnh khinh công nhưng cũng chỉ bật được đến mép hố thôi là hết đà. Y cắn răng, dùng siêu cầm thẳng ra trước mặt. Rồi gần giống cách người ta nhảy sào, y dùng siêu sắt để nâng người mình lên khỏi hố chông.

Nhưng kì binh dưới trướng của Mộc đa phần không biết nội lực, chẳng gọi khinh công. Mấy người chạy đầu nghe Mộc Thanh hét vang vội ghim cương ngựa, nhưng đã không còn kịp nữa. Vài chục kì binh vì quán tính mà rơi xuống hố bấy tua tua chông nhọn, gần một trăm người khác thì bị chính đồng bạn của mình xô xuống mà tử vong.

Nhảy mất đã tổn hại một phần tư quân số toàn là tinh anh, hai mắt Thanh như muốn phun ra lửa. Y hét:

"Thằng ranh khôn kiếp!! Để tao cho quân đốt phá sạch trại của mày xem mày có hàng hay không!!! "

Nói rồi, cho quân sĩ vòng qua hố chông, hướng thẳng về phía doanh trại nhà Hồ mà đánh úp lại. Quân Minh vừa chạy, vừa hét vang trợ uy, lại còn lớn giọng khiêu khích quân Đại Ngu đang đánh nhau trên sông. Hồ Nguyên Trừng cũng bị đem ra so sánh với hai người Trương, Mộc. Ai cũng nói kẻ trước chỉ đáng xách dép cho hai người sau. Mục đích đơn giản là để quấy nhiễu đối phương, làm sĩ khí sa sút.

Trên soái thuyền, hoa tiêu ở đuôi tàu chạy tới chỗ Hồ Nguyên Trừng đang đứng, báo:

"Tướng quân, địch đã vào lòng. "

Hồ Nguyên Trừng thấy thế, bèn nhẹ nờ nụ cười ấm áp như gió xuân. Y nói:

"Nói với nhóm của Hồ Đồ, Hồ Xạ cứ y kế mà làm. "

"Dạ, tướng quốc. "

Thăm báo chấp tay vái, kẻ lại chạy ra phía sau thuyền, vừa đi vừa luôn miệng lẩm bẩm thán phục tướng quốc. Chẳng bao lâu sau, tiếng tù và giục lui quân vang lên từ phía đội thuyền nhà Đại Ngu. Các binh sĩ thấy mình đang thắng, tự nhiên lại rút chạy thì không khỏi ngỡ ngàng ra một lúc. Thế nhưng quân lệnh nặng như núi, các thuyền đành phải lục tục quay đầu, làm như muốn thu binh rút chạy. Trương Phụ trông thấy cảnh này, lại nghe loáng thoáng tiếng gào hét của Mộc Thanh, không khỏi lấy làm mừng rỡ.

"Kẻ sách thành rồi!!! Các tướng nghe lệnh, dong thuyền hết cỡ truy kích chiến thuyền Đại Ngu, nhất định phải bắt được Hồ Nguyên Trừng về đây!!! Ai bắt sống được y, thăng quan tam phẩm, vàng thưởng năm cân!!! "

Binh sĩ nghe được lệnh này, nét hưng phấn lộ rõ cả ra ngoài mặt.

Đoàn binh chèo hết sức, dong thuyền hết lực, cốt sao đuổi kịp thuyền chiến nhà Hồ là được. Hồ Nguyên Trừng một mặt cho pháo thủ ra sau đuôi thuyền bắn vào quân Minh rất rất, mặc khác lại để một toán chiến thuyền cỡ nhỏ, nhẹ có trạng bị pháo Thần Cơ quay lại bọc hậu. Dù không cần nổi thế giặc, song dốc hết tủy tủy vẫn làm chậm được bước tiến của chúng. Lúc hết đạn, thì binh tốt trước vứt hết pháo xuống sông, sau nhảy tòm xuống mà bơi vào bờ. Dân Nam thảo thủy tính, rất lành nghề lặn. Quân Minh có dùng hoả mai bắn đuổi theo, nhưng sức đạn được nước giảm bớt, khiến thương vong ước chừng chỉ mấy chục người.

Lại kể chuyện Mộc Thanh xông vào trại Hồ. Y giật tung liếp, chém bực vài lều ra. Nhưng bên trong chứa toàn là bù nhìn và các bao tải, chẳng biết chứa vật gì. Trên mặt đất nơi nào cũng có rom cỏ khô khốc - vốn là điều tối kỵ của việc dùng binh. Lại có cả một mùi kì quái thoang thoang trong không trung, nghe lạ mũi nhưng Thanh không nói được cụ thể ấy là hương gì.

Mộc Thanh mơ hồ nhận thấy có sự bất tường, đang muốn gọi quân sĩ tản mát tứ phía tạm thời rút lại quan sát, thì ở hướng tây chợt vang lên tiếng cười của tướng Đại Ngu là Hồ Đồ:



"Tà tướng quốc căn dặn, Mộc tướng quân không cần phí sức. Mai hoa tặc quân tử, quân Đại Ngu thân làm chủ nhà sao có thể không tiến đưa Mộc tướng quân ngài một mồi lửa? Bay đầu, bắn tên!!!! "

Hồ Đổ đưa tay chém một nhát, lập tức có một tốp cung kị binh lao ra, lấp tên cháy vào cung bắn... về phía doanh trại của nhà Hồ.

Mộc Thanh nhìn vô số vệt lửa cam rực kéo dài trên bầu trời thành những đường mềm mại cong như đuôi giống chu tước trong truyền thuyết. Y chợt dạ, rồi nhớ lại những bao lớn chất đồng trong các lều:

"Nguy!!!! Hoá được!!!! Mau rút!!! "

Song... đã muộn.

Trên đất đầy cỏ khô, cái mùi lạ mà Mộc Thanh ngửi thấy chính là mùi mấm tẩm nhân nhát dùng để che đậy hương thơm của dầu và mỡ trét đầy các vách lều, lại lợi dụng rom khô để nấu đi hoá được rắc trên đất. Nay vừa bắt lửa, cả trại trong nháy mắt bùng cháy. Những bao hoá được chất trong lều xếp sát nhau, các rãnh giữa cũng được đổ đầy thuốc nổ. Nay thuốc bị nóng, dẫn lửa đốt vào các bao thuốc làm chúng thi nhau bạo tạc.

Oành!

Các vụ nổ làm hơi nước bị nén lại thành từng đợt sóng triều có thể nhìn được bằng mắt thường, lan toả với tốc độ chóng mặt. Nó đập rách các lều vải, đánh vỡ lồng ngực đám quân Minh đang tìm đường thoát thân.

Các vụ nổ xảy ra nối tiếp nhau theo kiểu dây chuyền, hết cái lều này tanh bành lại đến lều khác tan tác. Ngay cả những tên lính Minh đã nhanh chân chạy khỏi lều cũng bị dư âm thổi văng. Vải lều bị hoá được nổ tung xé toạc, bị lửa đốt cháy, rồi lại nương theo lực đẩy của vụ nổ bay ra tứ phía như một đàn bướm đỏ rực. Chúng quất cả vào mặt vào cổ binh sĩ nhà Minh. Vải ướt dầu, bén vào áo xông dưới giáp trụ rất lẹ.

Sĩ tốt nhà Minh bị đau vội vàng lăn tròn, quần quai trên đất theo bản năng loài người để dập lửa, nhưng mặt đất hiện giờ không phải lửa đỏ thì cũng toàn là vải chưa cháy thấm đầy dầu, trơn tuột mỡ. Dính phải lửa trên người binh sĩ, chúng lập tức bắt cháy ngùn ngụt. Sức lửa vì thế càng thêm mạnh. Kị binh nhà Minh như rơi vào một biển lửa, hãm vào một toà hoả ngục. Tiếng kêu khóc trong đau đớn, tiếng gào rú đầy giận dữ gầm vang nhưng chẳng được đáp lại.

Mộc Thanh hốt hải chạy khỏi đám lều trại, râu cháy khét, mặt đen nhem vì muội than. Sau lưng y, bóng người rực lửa đổ rạp xuống, đôi tay vẫn đang duỗi ra như vừa đẩy ai đó thoát khỏi biển lửa. Tay y xiết chặt chiếc siêu, miệng gào to:

"Hồ Nguyên Trừng! "

Kị binh của nhà Minh tổn thương thảm trọng, chết và bị thương đến hơn một nửa. Số khác kẻ bỏ cả giáp trụ để chạy cho nhanh thì ra được, người thì vừa kéo theo đồng bạn đang quần quai vừa chơi với vuron tay về phía những người đã thoát thân.

Ai nấy đỏ hoe đôi mắt, máu khô kết đôi môi, rồi cố gắng đưa tay mình ra. Chỉ một chút nữa thôi, những ngón tay sẽ lồng vào nhau. Song ngọn lửa đã chồm lên như một con ngựa hoang đang, nghiền nát hi vọng cuối cùng của những người còn kẹt trong doanh trại.

Giữa sự sống và cái chết cách nhau chỉ một lần ranh.

Khởi xộc vào mũi, chèn hai lá phổi, binh sĩ lắc mạnh đầu, lấy hai tay vỗ mạnh mặt mình để cố giữ bản thân tỉnh táo. Song vô hiệu. Đã không còn nghe thấy tiếng thều thào hấp hối của đồng bạn trên lưng, cũng chẳng thể nhìn thấy một chút ánh sáng nào ngoài ánh lửa. Chân bốc cháy, gối như tan chảy, binh lính của Mộc Thanh cắn chặt răng, gào to:

"Sống... cho tôi..."

Dồn hết sức mình, họ ném đồng bọn trên lưng về phía bên ngoài doanh trại. Khi tiếng "bịch" mơ hồ vang lên xa xa, họ mới mỉm cười với đôi môi và vành tai đang bốc cháy rồi bất tỉnh giữa một biển lửa ngập trời.

Nhìn những cái xác đen thui nằm bất động trên mặt đất bên ngoài doanh trại nhà Hồ, Mộc Thanh thấy mình như bị đâm liên hồi vào ngực. Lão nhớ tới mấy tên thuộc hạ trẻ tuổi, nhanh nhẹn nhanh nhẹn. Rồi nhớ các lão chiến hữu đã cùng mình chinh chiến nhiều năm. Mới rồi còn cưỡi ngựa rong ruổi hành quân, mà nay chiến hữu thuộc hạ đều đã hoá thành than cốc, vĩnh viễn nằm lại chốn này.

Bất giác, Mộc Thanh tự hỏi lão dẫn quân nam tiến là đúng, hay là sai? Vì ai, và vì cái gì? Không có câu trả lời nào ngoài những tiếng nổ ì ầm ngoài xa, và tiếng lách tách của những ngọn lửa đang cháy tàn.

Thấy có ánh lửa, Nguyên Trừng lập tức cho giương cao một lá cờ cuối neho nhỏ màu đen, phát qua lại bốn lần ra hiệu:

"Ngừng chèo, phản công tổng lực! "

Quân sĩ chấp hành nghiêm lệnh, một vòng đại pháo dội tới tấp vào chiến thuyền quân Minh đang tiến sát. Tàu của Trương Phụ chìm hơn mười chiếc, quân Minh trên thuyền uống no nước sông. Kẻ biết bơi phải đu người sắp đuối vào bờ.

Hồ Nguyên Trừng cười vang, đang muốn hạ lệnh quay đầu truy kích, đột nhiên sắc mặt tái xám lại. Chàng dùng hai tay ôm ngực trái, hai hàng chân mày

nhấn lại vì đau.

“Tướng quốc, tướng quốc!”

“Trời ơi, tướng quốc sao thế này??”

Lính lúc ở cạnh chàng lập tức bát nháo cả lên. Nếu nói lính hồn trong quân Hồ là ai, thì câu trả lời không phải Hồ Quý Li, cũng không phải Hồ Hán Thương mà chính là Hồ Nguyên Trừng. Nay thấy y đau đón đến quỵ một gối, binh sĩ ai nấy đều lo lắng ra mặt.

“Ta... không...”

Ôc!

Dù đã nhanh chóng bịt miệng, nhưng máu vẫn thấm qua kẽ tay của chàng. Hồ Nguyên Trừng đưa tay ra xa miệng và nhìn, máu đen chảy đầy các kẽ ngón và đường chỉ tay. Chàng muốn đứng dậy... lúc này mà không thấy chàng nơi đầu thuyền thì e lòng quân sẽ loạn mất. Hồ Nguyên Trừng gồng hết sức mạnh của mình, loạng choạng đứng dậy. Nhưng mới đi có mấy bước chàng đã ngã sấp, lần này không đứng lên nổi nữa. Bụng co thắt và quận đau từng hồi, chàng cứ nôn máu liên tục tưởng như có thể xổ cả ruột ra vậy.

Từ khoang thuyền bước ra một ông già tóc trắng phau, râu tề thành đuôi sam. Ông dùng mấy ngón tay bắt mạch Nguyên Trừng, lại khề bóp vào hai má chàng để quan sát đầu lưỡi.

"Mau! Mau đưa tướng quốc vào lều nghỉ ngơi. Ngai ấy có triệu chứng trúng độc, đem thuốc giải đến đây nhanh lên."

Có hai binh sĩ xốc nách Nguyên Trừng lên, diu chàng vào trong khoang thuyền nghỉ ngơi. May thay trước khi đi, chàng đã chuẩn bị sẵn một số thuốc thang để giải độc, đặc biệt là nọc rắn, rết và bọ cạp. Điều đáng lo ở đây là Hồ Nguyên Trừng không biết võ công, thế trạng chỉ ngang một thư sinh bình thường. Chàng uống thuốc giải vào, sắc mặt thoáng lấy lại chút huyết sắc.

"Lão Bộc... ta đỡ rồi."

"Tướng quốc chớ ngồi dậy vội, độc được trong cơ thể người rất là đáng sợ, thuốc giải phổ thông chỉ có thể khiến nó hoà hoãn lại thôi chứ không hoá giải nổi đâu. Trong lúc này, kị nhất là hoạt động mạnh và động nộ, sẽ khiến máu chảy nhanh hơn làm độc đi vào tâm tạng. Tướng quốc hãy nghỉ ngơi sớm. Nếu có gì cần can dặn, lão Bộc này sẽ nói thay người."

Biết lão Bộc chỉ muốn tốt cho mình, Hồ Nguyên Trừng không cố ngồi dậy nữa. Chàng thở dài cởi áo giáp mình ra, nói:

"Lão cho người mặc áo này, giả làm ta. Có chết cũng không được dong thuyền tướng của ta đi trước. Ngoài ra Hồ Xạ, Hồ Đồ hay nổi máu anh hùng, dù thân hoài bản lĩnh nhưng cũng có hạn chế lớn. Phải nhớ, tuyệt đối đừng để hai tên ấy đồng dài với hãn tướng như Mộc Thạnh, mặc kệ giá nào cũng phải giết y đi. Kẻ này ba mươi chiêu đã trăm được Lương Dân Hiến thì không phải hạng dễ ăn đâu."

"Lão đã biết rồi..."

Kỵ binh của Thạnh bị Hồ Nguyên Trừng dùng một mũi lừa thiêu chết gần nửa, tức đến độ giậm chân bứt râu, chửi bới liên tục. Kế sách ấy vốn là chiêu vườn không nhà trống năm xưa Hưng Đạo Vương dùng đối phó quân Nguyên - Mông, nay được Nguyên Trừng vận dụng biến chuyển nhuần nhuyễn để giết địch, cũng như là câu bình cũ rượu mới vậy. Còn bấy chông khi trước chỉ là để khiến Thạnh và kỵ binh của hắn mất cảnh giác với chiêu đốt trại này mà thôi.

Nay bày ngựa bị tiếng nổ hú đến sợ bể cả mật, đã chạy tứ tán chả biết đi đâu để mà tìm. Thạnh muốn lui binh, cũng cần thời gian rất dài. Nay đằng trước có một cánh quân như hổ như sói, y làm sao dám đưa lưng của quân mình ra cho đối phương thả sức đánh được.

"Lão già chết tiệt dám giết Dân Hiến, để Hồ Đồ này làm đối thủ của ngươi!! Ba quân đứng yên chờ lệnh, bản tướng quân chưa nằm xuống không ai được phép tiến lên. Ai trái lệnh xử theo quân pháp."

Mộc Thạnh vội vàng vung siêu thủ thế, nói lớn:

"Các huynh đệ dẫn người chạy mau, để ta bọc hậu!"

Vừa dứt lời thì Hồ Đồ đã giục ngựa xò tới. Vũ khí của Đồ là một cây việt lớn (một loại rìu chiến cổ). Trong các loại binh khí trên lưng ngựa, đao và rìu là có lực chém mạnh nhất. Nay y ngồi trên lưng ngựa, mượn đà tiến tới lẫn lực của cánh tay và eo, đủ biết nhất phạt này sẽ dữ dội tới mức nào.

Nhìn Đồ hùng hổ giống trông khua chiêng là vậy, nhưng trong mắt Thạnh thì một chiêu này lại toàn là sơ hở. Y cười khẩy, nói:

"Trò trẻ con!"

Tay y lướt trên thân siêu, rồi nắm chắc vào phần ngọn của phần cán, đoạn ngay bên dưới lưỡi sắc. Vốn là một binh khí dài, được cầm như thế thanh siêu chẳng khác nào biến một con dao làm bếp hơi sắc bén hơn bình thường một chút.

[ Còn tưởng Mộc Thạnh đáng sợ như thế nào, hoá ra chỉ là lão già hồ đồ. Thế thì không cần e ngại lão. ]

Hồ Đổ thấy đối phương chẳng những không nghiêm cẩn đối địch, mà lại thu ngắn tay cầm của siêu lại thì chỉ khịt mũi một cái coi thường.

“Mộc Thanh, lũ chó bắc quốc chúng mày có câu nhất thốn trường, nhất thốn cường kia mà?? Hôm nay xem bố mày dùng chính cái đạo lý ấy xẻ mày làm hai đây. ”

Mộc Thanh đáp gọn:

“Nhãi ranh vô tri. ”

Lưỡi búa sắc bén mang sức mạnh chẳng khác nào bổ núi chặt sông bổ nghiêng sang càng lúc càng gần. Hồ Đổ chắc mẩm, dưới cú đòn sấm sét này Thanh hẳn phải bị chém đứt làm hai khúc.

Nào ngờ Thanh đã sớm vận công, toàn thân nén khí không phát chỉ đợi đúng thời khắc này. Lúc mà Hồ Đổ vung rìu lên hết cỡ định chém, thì Thanh đã tung mình nhảy lên tránh thoát cú phạt hiểm hóc. Đổ thấy vậy vội dồn hết sức, lưỡi việt thoáng nhanh một chút, tiện đứt luôn đũa gãy của Thanh. Chỉ chậm nửa cái hô hấp là Mộc Thanh đời này chỉ có thể ngồi nằm, song y nào có thèm quan tâm? Trong lúc thân thể còn ở trên không, y đã nhắm chuẩn ngay dây cương Đổ đang cầm. Nay chỉ việc chộp lấy nó, mượn đà đu lên lưng ngựa. Dây cương bị Mộc Thanh giật ngược ra sau khiến con ngựa chồm lên, hí vang liên hồi. Đồng thời, lưỡi siêu của Thanh đã dí sát vào cổ Đổ. Thắng thế toàn diện, y mới cười lớn:

“Thằng oắt con, người Việt chúng mày không phải cũng có một câu gây ông đập lưng ông hay sao??? ”

Hồ Đổ bị lưỡi siêu sắc nhọn ép tới cổ càng lúc càng gần, biết rằng lúc này không buông tay khỏi dây cương là chết chắc. Y đành phải lỏng tay nắm yên để nghiêng người ra sau, hai chân trượt khỏi bàn đạp. Phịch một tiếng nặng nề, Hồ Đổ ngã lăn quay ra đất. Mộc Thanh cướp lấy con ngựa, ngồi ngay ngắn trên yên. Y vừa cười vừa nói:

"Thiên Triều ta còn có câu nhất thốn đoản nhất thốn hiểm, tiếc là đám mọi các ngươi ít học, không hiểu lời lẽ của thánh hiền. Sống cũng chỉ làm chặt đất. Đi chết đi! "

Nói rồi, vung cao siêu sắt lên, vận kinh muốn bổ xuống. Song trước lúc ấy, đôi tai y đã hơi động đậy. Một tiếng vút rất nhỏ vừa bật lên trong không khí, kinh phong nhọn hoắt đã dí tới sát lưng.

Choang!!!

Không kịp quay đầu, Thanh chỉ biết rút lấy một mũi tên từ ống tên bên đùi, dùng thủ pháp phóng tự tiện để ném nó ra sau. Biết sẽ không ngăn nổi đòn công bất ngờ của kẻ địch, y vội thúc ngựa chạy lên trước, gỡ cây cung sau lưng xuống. Nói đoạn Mộc Thanh quay đầu lại, dùng thế hồi mã cung trứ danh của người Mông Cổ bắn liên tiếp ba mũi tên về phía kẻ đánh lén.

Lại có tiếng vút khê vang lên, hai mũi tên nữa vọt ra từ bóng tối của khu rừng. Mỗi người bắn ra tổng cộng ba mũi tên, cả sáu chuẩn xác đụng mũi vào nhau ngay giữa bán không. Choang một tiếng giòn tan, tên của Mộc Thanh bị lực lớn bắn ngược lên không trung, xoay tít mù mấy vòng liền. Còn ba mũi tên do người thần bí bắn thì cắm thẳng xuống đất, lút tận non nửa thân tên.

Mộc Thanh thấy vậy, quát:

"Đám An Nam các ngươi chỉ biết núp trong tối, đánh lén người khác thôi sao? "

"Mộc tướng quân, ngài là người dẫn quân tập kích doanh trại, vậy mà còn lớn tiếng được ư?? Quả không hổ là dân tộc dựng nên Vạn Lý Hậu Thành, báỉ phục. "

Bước ra từ khu rừng, là một thanh niên mặc áo giáp lưới. Dáng người y thấp hơn, mặt mũi cũng không nanh ác bằng Hồ Đổ nhưng lại cho người khác một loại cảm giác âm hiểm. Đặc biệt là đôi mắt xéch và làn da trắng bệch ấy. Sau lưng y đeo hai chiếc nỏ lớn, ở eo lại đeo hai cây khinh nỏ. Vừa bước ra, y đã trào phúng Mộc Thanh. Câu nói của y hằm ý chửi người Trung Quốc là một lũ mặt dày vạ dậm như cái tường thành họ xây, nhưng chả ai hiểu nổi nên cũng không có người nào hưởng ứng.

Mộc Thanh còn tâm tư nào mà để ý hẳn có trào phúng hay không??? Mắt y vắn đỏ lên, răng nghiến lại nghe kèn kẹt. Hai tay nắm chặt thành quyền, y nói mà như quát:

"HỒ. NGUYỄN. TRÙNG. Mộc Thanh ta quyết không đội trời chung với ngươi!!!! "

Mộc Thanh gằn giọng rất mạnh, ngữ khí tràn đầy sự phẫn hận. Dù biết rõ y đã đoán được chuyện gì đang xảy ra trong cánh rừng nơi ánh nắng không lọt tới, Hồ Xạ vẫn nói bằng giọng trên trời:

"Mộc tướng quân yên tâm, binh sĩ dưới trướng ông đều đang được phục binh của tướng quốc chăm sóc cẩn thận. Tiếc là không biết danh tính, bất tự nên khó mà đề họ nhập thổ quy an, nên đành phải vút lại đó. Đợi khi tướng quốc tra cẩn thận tên tuổi ngày sinh sẽ tự tay làm bài vị, chôn cất từng người một đàng hoàng. Tất nhiên, sẽ mất một vài ngày, vài tháng hoặc thậm chí vài năm. Nhưng chẳng sao, vì đấng nào sĩ binh của ông thì cũng chẳng đi đâu được, Mộc tướng quân đồng ý chứ??? "

Liên tiếp trúng phải kế hiểm khiến Mộc Thanh thoát cái như già đi mấy chục tuổi. Hồ Nguyễn Trùng nắm bắt tâm lý của y thực sự quá tốt, làm y có cảm giác bản thân như một con lừa ngu xuẩn bị người ta dắt mũi dẫn vào lò mổ.

Hai mắt long đò, Mộc Thạnh gào lên:

"Lũ oắt con, lũ mọi rợ. Cứ lao cả vào đây đi, một mình Mộc Thạnh này sẽ giết hết đám các ngươi không còn manh giáp."

Hồ Xạ bấu môi, nói:

"Mộc tướng quân, cần gì phí sức giãy dụa? Bây giờ ông tự sát, còn có thể chết toàn thân đây."

Hồ Xạ đang ba hoa, không ngờ đến Mộc Thạnh lại thúc ngựa phóng tới chỗ Hồ Đồ. Siêu sắt của y loé lên ánh thép, bổ xuống một cú với khí thế như trời long đất lở. Y dường như đã chẳng thiết sống nữa, liều mạng muốn lôi Hồ Đồ theo.

Hồ Đồ định học Mộc Thạnh cướp ngựa lại, tiếc là công phu non kém hơn nhiều. Y mới chỉ nhảy lên được vài tấc thì siêu của Mộc Thạnh đã chém thẳng xuống. Y vội dùng việt để đỡ, nhưng đã chậm! Cây việt của Hồ Đồ bị Thanh dùng một siêu chém làm hai nửa. Song đà tới vẫn chưa dừng hết, lực cũ hẩy còn dồi dào. Siêu của Thanh cứ thế chém mạnh vào ngực Hồ Đồ, xuyên qua giáp trụ, nhẹ nhàng phá bung mỗi lớp da, xé tan từng tác thịt. Hồ Đồ chẳng kịp kêu lên một tiếng, một vòi máu đỏ tươi đã bị lưỡi siêu của Thanh kéo tung vào không khí. May là vết chém không sâu, nên Đồ chỉ thấy đau chứ không có gì đáng ngại. Mộc Thanh hoành siêu lại muốn trăm bay đầu Đồ, thì Hồ Xạ đã kịp thời phát ra liên tiếp hai mũi tên ứng cứu. Thế tên bay rất gấp, Mộc Thanh chỉ đành múa siêu gạt vội, từ bỏ việc chém chết Hồ Đồ. Ngực đầm đìa máu tươi, Đồ gào lên:

"Không được can thiệp!!!"

Y múa nửa cây việt, làn da thân trên dần chuyển sang màu hồng trái đào. Đặc biệt là gương mặt, hầu như đỏ chót lên như là có tích máu dưới da vậy. Hồ Đồ giờ riu lên cao, bỏ mạnh xuống một nhát.

Mộc Thanh còn đang đề phòng Hồ Xạ đánh lén, đột nhiên thấy bên cạnh nổ bung lên tiếng rống mạnh kinh hồn như long ngâm hổ khiếu. Không kịp vận công đề phòng khiến khoé miệng y hơi ứa một tia máu, khí huyết trong khoảnh khắc này hoàn toàn tán loạn.

Kinh phong mãnh liệt thốc thẳng vào bên sườn, gần như khiến Thanh ngã khỏi lưng ngựa. Việt của Hồ Đồ còn chưa chém tới, mà con ngựa Thanh cười miệng đã ọc máu.

Hồ Xạ cười khẩy, nghĩ thầm:

[ Thần công mà Lý Thân (\*) truyền lại quả nhiên phi phàm. Hồ Đồ mới luyện được tầng thứ nhất, mà đã mạnh như hổ sói rồi. ]

Lý Thân, còn được gọi là Lý Ông Trọng, người làng Chèm sống vào thời Hùng vương cuối cùng Duệ Vương, đầu đời An Dương Vương. Ông còn có phong hiệu là Thượng Đẳng Thiên Vương, tương truyền sở hữu thần lực trời sinh vô địch thiên hạ, chấn đất cổ kim. Song sự thực lại hơi khác sử sách ghi lại.

Chỉ người trong hoàng tộc biết, Lý Thân thời trẻ từng luyện qua một bộ võ công cổ quái không ai biết tên đến tầng thứ chín, nhờ đó mới có sức lực bạt rừng phá núi, chấn sông tát biển. Không rõ thần công ấy tên gì, nhưng trong sách cổ có ghi lại đặc điểm của nó. Đối với năm tầng đầu, càng luyện lên cao thì da dẻ người ta càng đỏ, đến tầng thứ năm thì mặt lúc nào cũng như gấc chín. Song bốn tầng phía sau cứ luyện được một tầng, da người ta lại nhạt màu đi đến khi hoàn toàn lấy lại sắc thái bình thường mới thôi.

Năm xưa Lý Ông Trọng sang nước Tần làm quan, trấn thủ ải bắc khiến người Mông sợ hết hồn vỡ mật, không dám nhòm ngó đất đai thổ nhượng bên đó nữa. Vua Tần Thủy Hoàng trọng dụng tới nỗi gả cả con gái cho, hiện vẫn còn tượng của bà ở Đình Chèm. Không biết trong thời gian này Lý Thân có từng dạy ai môn thần công này hay không, nhưng mấy trăm năm sau vào thời Tam Quốc xuất hiện một tướng tài là ông Quan Vũ, tức Võ Thánh. Ông này mặt đỏ như gấc, có lẽ có liên quan ít nhiều tới Lý Thân năm nào.

Lại kể Lý Ông Trọng sau có về thăm quê cũ, có ý nhớ nhà không muốn qua Tần làm quan nữa. Người Hung Nô không thấy bóng Thân ở quan ải, lại bắt đầu vùng lên nhiều như rồng. Doanh Chính ban lệnh gọi Lý Thân về rất gấp, song ông già chết chối từ. Tức giận, Tần Thủy Hoàng xuống chiếu bắt Lý Thân: "chết phải thấy xác."

Không muốn hai nước Lạc Việt – Đại Tần phải gặp nhau bằng đao kiếm, Lý Thân tự vẫn để giữ một tấm lòng son với hồn thiêng tổ quốc. Trước khi chết, ông lại tiếc thần công sau này có thể sẽ thất truyền, cho nên đã khắc lại cách luyện lên cột đình làng Chèm. Đáng tiếc là chữ Việt cổ (\*\*) đã thất truyền kể từ khi An Dương Vương mất nước, nên hơn ngàn năm đã qua mà chẳng mấy ai học được pho thần công cái thế ấy.

Truyền nhân của bộ võ công này ở trời nam ta phải kể đến dũng tướng Dã Tượng. Chẳng biết bằng cách nào, nhưng ông đã có duyên luyện thần công vô danh đến tầng thứ bảy. Từ ấy khí huyết cuộn cuộn như sông Hồng mùa lũ, có lực lớn đến ngàn cân. Một cú đâm của ông có thể đánh nát đá xanh, một cái hẩy có thể xô đổ cây già trăm tuổi. Hưng Đạo Vương lấy tên Dã Tượng cho ông, phần vì ông thiện nghề thuần voi khiến tượng, phần vì sức ông mạnh ngang ngựa ba bốn con voi lớn cộng lại.

Lại nói về Hồ Đồ trong một lần du ngoạn phương bắc vô tình tìm được năm tầng đầu của thần công được phiên sang Hán ngữ và khắc trong động đá ở vùng Sơn Tây - cũng là nơi phát tích của Quan thánh Quan Vân Trường, mới luyện thành tầng thứ nhất. Vì khẩu quyết ghi trên vách đá qua năm dài tháng rộng đã bị mài mòn đi mất bốn câu quan trọng, nên phải bị thương mới kích phát được thần lực.

Hồ Đồ đột nhiên đại phát thần uy, sức mạnh tăng vọt cơ hồ chỉ trong nháy mắt. Mộc Thanh không kịp đề phòng, thế là phải ăn thiệt thòi lớn.

Bị đánh ngã xuống ngựa, y nổi giận thét dài, múa siêu lao xô về phía Hồ Đồ. Đồ đã phát động được thần công, tự tin vô cùng:

“Hồ Xạ, chớ có nhúng tay vào, bằng không lát nữa chém luôn cả ngươi.”

Hồ Xạ phẩy phẩy tay không nói gì, hàm ý nói Hồ Đồ cứ tự nhiên mà đánh. Nào ngờ, còn đang định mình chiến thắng đã nằm gọn trong túi quân Đại Ngu thì bên kia mặt sông đã có tiếng hò reo vang dội.

“Đại Minh vô địch! Thiên Triều vô địch!!”

Hồ Xạ giật mình nhìn sang, chỉ thấy trong hàng ngũ quân mình một thuyền đã tách khỏi toàn quân quay đầu xuôi gập về hướng nam, mà các thuyền còn lại dù không trúng đạn chẳng dính tên vẫn cứ thi nhau chìm ngấm không rõ lý do.

(\*): Còn gọi là thánh Chèm, nay ở làng Chèm vẫn còn điện thờ. Có tích kể hồi nhỏ ông đã đủ sức xé xác một con giải (ba ba) lớn bằng tay không. Đáng nói là con ba ba này đủ lớn để kéo được một phụ nữ xuống sông (trong tích kể, nạn nhân là mẹ của Lý Thân)

(\*\*): sách Thanh Hoá quan phong viết năm Thành Thái thứ 15 (1903) từng đề cập tới loại chữ viết riêng của người Việt cổ. Một vài sử liệu của Trung Quốc cũng miêu tả mẫu tự này “như đàn nòng nọc đang bơi”. Có lẽ vì muốn đồng hoá dân ta, Triệu Đà đã phá huỷ đa số văn tự bằng chữ cổ này.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 7: Hôi ba (3)

Dưới sông...

Nêu ai đó có dị năng nhìn xuyên thấu màn nước đục ngầu vì bị cả ngàn chiếc mái chèo khuấy động, thì có thể thấy mấy chục trai tráng đang bơi qua bơi lại ngay dưới đáy thuyền.

Họ cúi rạp đầu, trên tay cầm dùi và đục còn ở lưng xăm hình rồng bốn móng, có một sừng, khoẻ miệng có hai nanh dài cong vút trông rất dữ tợn và con mắt thứ ba trùng to ở giữa trán. Nhìn là biết đây không phải loài rồng Trung Quốc.

Lục đục...

Miệng và mũi tuôn ra những dòng bóng khí nhỏ, đám người ấy cứ ba người phân làm một tổ, nhè đáy thuyền quân Hồ mà đục tới tấp.

Họ đã nấp dưới sông từ khoảng một khắc trước, lợi dụng những miếng gỗ nổi và làn nước đục ngầu để che giấu hành tung. Ở thất lưng họ dắt dao găm, hai tay cầm búa và đục.

Trên chốn giang hồ có một loại võ công gọi là Quy Tức công giúp người ta trừ một lượng lớn không khí trong hai lá phổi, nhờ vậy có thể hoạt động thời gian dài dưới nước.

Nói về môn võ này, thì không thể không nhắc tới danh tướng Yết Kiêu thời nhà Trần. Trong dân gian hiện giờ vẫn truyền lưu sự tích ông lặn nước đục thuyền quân Nguyên - Mông năm nào.

Yết Kiêu có thể qua lại trong nước như trên đất bằng, một lần lặn thì nửa ngày cũng không cần ngoi lên. Điều ấy là thực. Mà muốn biết căn nguyên nguồn cội thì phải lần lại việc năm xưa ông vô tình bắt được một con Kim Quy, cũng chính là loài rùa thần xuất hiện rất nhiều trong sử thi truyện cổ nước Nam ta.

Dân gian nói rằng loài này cứ ba tháng sống dưới nước thì ba tháng sau lên bờ sống, hai chân trước như rùa cạn mà hai chi sau lại như loài ba ba, người không có mai mà có vẩy cứng như rắn. Có người già còn nói con mà Yết Kiêu gặp được là con cuối cùng của giống ấy. (\*)

Quan sát rùa thần suốt ba tháng ròng, Yết Kiêu mới cải tiến môn Quy Tức công từ chiêu võ tầm thường được dân mãi võ phương bắc truyền xuống thành ngón thần công như hiện giờ. Hưng Đạo Vương biết việc này, từng khen: [ Bện rom hoá vàng, mài đá ra ngọc, ấy cũng chính là cái tài của Yết Kiêu vậy. ]

Những tay đang đục thuyền quân nhà Hồ kia nếu xét nguồn gốc sâu xa cũng coi như môn sinh nhà họ Phạm, phải gọi Yết Kiêu một tiếng sư tổ. Mặc dầu cả bọn chỉ học được một hai phần bản lĩnh của vị danh tướng kháng Mông, song lặn nước khoảng nửa canh giờ cũng không sao hết. Chúng lại thắng ở số lượng lớn, lớp này thế lớp khác làm việc liên tục nên hiệu suất rất cao.

Thuyền quân Đại Ngu bị đục chìm hết chiếc này tới chiếc khác, lính lác thi nhau rơi xuống nước.

Lúc này lập tức có một toán rút dao ngắn ở thất lưng ra, bơi tới cắt phăng yết hầu lính Ngu. Những người lính bị nước xông vào đầy mũi và miệng, còn chưa kịp định thần thì cổ họng đã trúng dao.

Máu tươi vấy đỏ sông, khiến nước sông Hồng càng thêm rục rở.

Biến cố này xuất hiện ngay sau khi Hồ Nguyên Trừng phát độc, nên quân Đại Ngu cứ như một đám kiến vỡ tổ, trận thế đại loạn. Đa số chèo gáp về gần bờ, vài người nổ pháo bắn xuống nước, nhưng vô hiệu.

Trương Phụ không rõ chuyện gì đang xảy, nhưng thấy thuyền quân Đại Ngu cứ thi nhau chìm, quân sĩ nhà Hồ thì sợ đến độ tan gan vỡ mật thì mừng rơn. Y nhanh chóng gióng trống chinh đồn lại quân ngũ, phát cờ lệnh đội thuyền dốc hết tốc lực đuổi giết.

Quân Đại Ngu bị đánh cho thất điên bát đảo, thua liểng xiểng. Do trúng độc, Hồ Nguyên Trừng rơi vào một giấc ngủ sâu và được lão Bộc đưa lên một chiếc thuyền nhỏ rút vội khỏi chiến trường.

Trương Phụ thừa thắng cho đại quân công mạnh, đánh dạt đội thuyền quân Đại Ngu. Binh tướng nhà Hồ y theo những gì được huấn luyện từ trước, phải một chỉ cảm tử quân ở lại bọc hậu còn số còn lại vội vàng tháo chạy.

Thương vong vì thế mà được hạn chế, song ước tính vẫn có đến trăm chiếc thuyền lớn nhỏ bị phá hủy, gần một vạn quân Hồ thiệt mạng. Gỗ vụn nổi lềnh phềnh khắp cả mặt sông, còn đám người xam rông mới nẩy giờ trò đục thuyền đã sớm rút đi đâu mất.

Hồ Xạ thấy mãi mà chi phục binh vẫn chưa quay lại, bắt đầu sốt ruột. Y thầm nhủ: [ Hay là có biến? ]

Nghĩ thế, lại thấy Hồ Đổ dần chiếm thượng phong, Hồ Xạ mới xoay mình chạy trở lại chỗ phục kích để kiểm tra. Trên đường, y thấy rất nhiều thi thể quân Minh bị giết nằm rải rác trên đường, mới thoáng yên tâm hơn.

Y thở phào, tự trách mình quá đa tưởng. Một trăm tàn binh sao có thể lật nên sóng gió gì trước một ngàn hùng binh chứ??

Song, càng nhất mực cho rằng điều gì đó không thể xảy ra, thì khi nó trở thành hiện thực lại càng tàn khốc. Trên sông quân Minh đại thắng một cách đầy bất ngờ, thì trên bộ nhà Hồ cũng thua đậm theo cách tương tự.

Nói đến lúc trước Hồ Xạ ước đoán sau vụ đốt doanh thì quân giặc chắc chỉ còn vồn vẹn trăm kị binh. Quân Minh đã trọng thương còn mất ngựa, y lại ý mình có cả ngàn tinh binh, thần thái ai nấy đều tinh minh như rồng như hổ thì không khỏi khinh thường.

Lại nghĩ: [ Hồ Đổ phải bị thương mới phát huy được thần công, nhờ chưa làm sao đã bị Mộc Thạnh giết tại chỗ thì mệt. Ta phải chạy ra tiếp ứng. ]

Nói rồi căn dặn binh sĩ cẩn thận, theo đường khác ra bìa rừng. Đúng lúc gặp Hồ Đổ sắp sửa đi đòi nhà ma bèn vội vàng rút nỏ bắn giết vậy. Đổ thoát được một kiếp, nhưng binh nhà Hồ trong rừng không có cái may mắn ấy.

" Y theo kế hoạch, giết!!!! "

Người vừa mới lên tiếng là một bách phu trưởng, họ Hà. Sĩ tốt nhìn nhau, rồi cùng gật đầu mà hét lớn. Kẻ nào kẻ nấy tuốt gươm, rút đao rồi tóa ra khỏi chỗ nấp. Vừa chạy, họ vừa quát to:

“Tướng quốc sai bọn ta chờ các ngươi ở đây lâu rồi!!! ”

Quân Hồ lấy khoé đánh mặt, lấy đông hiệp ít. Đã vậy còn nhào ra bắt ngờ, quân Minh không chống được bao lâu đã bị đánh tan tác, chẳng còn ai sống sót. Mà quân Hồ chỉ tổn hại hơn chục người mà thôi.

Vung đao chém chết kị binh cuối cùng của Mộc Thạnh, họ Hà mới tra lại khí giới vào vỏ. Đang định trở về phục mệnh thì đúng lúc này, đầu bên kia khu rừng đã vang lên tiếng ai cười nói xỏ xàng:

“Thiên Sư cũng dặn bọn ta chờ lâu rồi. ”

Âm thanh y mạnh như chuông đồng, oang oang chẳng kém gì tiếng cả chục con bò cùng rống.

Bách phu trưởng họ Hà ngược lên, răng nghiến lại:

“ Là mi!!! Thù giết cha mẹ, hôm nay tính với nhau một lần cho xong cả vốn lẫn lãi đi!! ”

Sư Từ Hà Đông Huỳnh Chí Lập cười vang, nói:

“Lão đây làm cái nghề buôn không vốn đã mười lăm mười sáu, từng giết bao nhiêu người bản thân còn chẳng nhớ rõ thì làm sao nhớ nổi mi là ai. Nhưng hôm nay hể là lính nhà Hồ thì không ai được sống cả!! Anh em đâu, giết!! ”

Nói đến đây thì vị bách hộ họ Hà đã múa đơn đao xáp lại gần. Lập vung cây bát cương cứu hoàn đao lên cản ( đao lớn có gắn chín vòng tròn nhỏ ở sống đao). Nội công của Sư Từ Hà Đông hùng hậu hơn nhiều lắm, chỉ một cú chém của Lập là đao của vị bách hộ họ Hà đã bị đánh văng ra khỏi tay.

Huỳnh Chí Lập cười khẩy, đập mạnh một cú vào bụng đối thủ. Ngọn cước chứa đầy kinh phong quét thẳng vào vùng bụng trái, khiến cho lực phủ vị bách hộ họ Hà chấn động dữ dội như muốn tê liệt. Y còn chưa kịp định thần, thì Lập đã vung nắm đấm qua.

Cốp!

Hàm dưới họ Hà như lệch hẳn qua bên, răng kèm cả máu văng ra đầy đất. Lập nhẹ răng cười nanh ác, nói đoạn giờ cao thanh bát cương cửu hoàn đảo lên, gần:

"Đề tao cho mày đoàn tụ với người nhà vậy..."

Họ Hà biết mình sức cùng lực kiệt, chỉ có đường nhắm mắt chờ chết. Chung quanh y bộ tốt huynh đệ cũng đang lăn xả vào vòng chiến với một đám người giang hồ. Giữa chiến trường lộn lờ một đám khói tím, không ít lính nhà Hồ hít phải, da dẻ lập tức biến sang màu đen xanh. Hai mắt họ hồng đỏ lên, không còn phân biệt nổi địch ta nữa, chỉ biết điên cuồng vung đao khuro kiếm mà chém loạn xạ.

Hơn một nửa số binh nhà Hồ sau khi trúng độc lập tức hoá thành những cỗ máy giết người. Còn những người giang hồ thì không hề bị ảnh hưởng, họ Hà đoán họ đã sớm ngậm thuốc giải.

Huỳnh Chí Lập nhìn cảnh này thì cười nhẹ:

"Không hổ là độc dược của đảo chủ đảo Bạch Long, đúng là có một tư vị khác."

Miệng nói, song chân y vẫn vận kinh giáng vào hai đùi bách hộ họ Hà. Cách cách hai tiếng, chân họ Hà đã gãy đoạn. Y hét lên một tiếng đau đớn, mặt vắn vẹo tới độ biến dạng. Nương theo đó, một lượng lớn khói độc cũng theo miệng tràn vào cơ thể.

Có câu thuốc có ba phần là độc. Thứ khói độc này sử dụng chín mươi bảy loại thuốc đại bổ, trong có cả linh chi nhân sâm không dưới trăm năm. Một khi tiến vào cơ thể, sẽ khiến người trúng toàn thân tràn đầy sức mạnh, lại có công hiệu mê hoặc thần trí. Thần trí đã không rõ ràng, thân thể theo bản năng cần chỗ phát tiết, tất nhiên sẽ tàn sát đồng bọn chung quanh.

Song trên đời không có việc gì mười phần chắc cả mười mươi. Họ Hà hít phải độc khí, nhưng nhờ có hận thù với Huỳnh Chí Lập mà không hề đánh mất lí trí. Đã vậy còn mượn nhờ bảy phần đại bổ trong dược vật, xông phá khai thông các kinh mạch toàn thân. Trong một khoảnh khắc hồi quang phản chiếu, tất cả tiềm lực của y đã bị khói độc kích phát.

Họ Hà đợi đúng lúc Huỳnh Chí Lập nghĩ y đã trúng độc mất hẳn nhân tính, hai chân thả ra không nhấn lên lưng nữa. Lúc này y mới xuất chưởng vỗ lên mặt đất, mượn lực phản chấn bật lên giữa bán không.

Sur Từ Hà Đông nào có ngờ con cháu gây chân còn biết đá xe. Không kịp phản ứng lại, thì vị bách hộ họ Hà nọ đã phát liền hai đấm, một từ mé tả đấm qua, một từ phía hữu xông lại. Huỳnh Chí Lập chỉ kịp kêu một tiếng, hai đầu quyền đối thủ đã đập trúng ngay huyệt thái dương.

Đây là hai yếu huyệt, đánh vào nó có thể khiến não bộ bị tổn thương, khả năng dẫn đến tử vong rất cao. Đây quả là hai quyền mạnh nhất trong cuộc đời của vị bách hộ họ Hà, đã nhanh lại hiểm, chuẩn mà không yếu.

Huỳnh trúng chiêu, hai mắt trợn lên như sắp lòi ra khỏi hốc mắt. Từ cả bảy lỗ trên mặt y đều có máu tươi rỉ ra, hai tay buông thõng, Sur Từ Hà Đông cứ như vậy mà tuyệt khí lia đời.

Đánh xong một đòn sấm sét, vị bách hộ họ Hà cũng ngã vật ra đất.

Máu màu đen tím chảy ra từ mọi lỗ chân lông trên người, chỉ trong thoáng chốc đã không còn nhìn rõ da thịt y nữa. Chỉ còn đôi mắt đang hấp háy, nhãn châu như sáng lên long lanh. Chất độc bò trên lòng trắng, hướng tới chỗ đồng tử của y như những con giun đáng sợ. Chẳng mất bao lâu, bách hộ họ Hà cũng bỏ mạng dưới kịch độc.

Bịch! Bịch!

Sức sống của binh sĩ nhà Hồ bị kịch độc thiêu cháy, lần lượt hoá thành người máu mà ngã xuống đất. Đám hiệp khách thấy đại cục đã định, bèn rủ nhau dùng khinh công chạy nhanh vào rừng.

Vài hô hấp sau, Hồ Xạ chạy đến.

Cảnh tượng trước mặt y thực là thương tâm, phi thương thâm. Nằm rạp khắp nơi toàn những người là người, ai nấy không cụt tay, đứt chân thì đầu đã lăn ra chỗ khác. Hơn một ngàn người chết, chẳng mấy ai được toàn thân.

Đó là binh sĩ sau khi trúng kịch độc, có người đã dùng vũ khí chặt tới tấp lên những cái xác chung quanh để phát tiết.

Hồ Xạ gặp cảnh này, bất giác thần thờ. Y nhìn khắp một lượt chôn đồng thân rừng xác, hi vọng tìm được dù chỉ một hơi thở mong manh đang sắp tắt thở. Tiếc sao, đáp lại y chỉ có sự lặng im của cái chết.

Hồ Xạ không dám bước lên thêm nữa, vì thứ khói tím kì quái nọ vẫn còn lờn vón khắp nơi.

Y hướng ánh mắt mình ra xa, nơi một người toàn thân đầm máu nằm ngay sát một gã đàn ông cao lớn, mặt mày nanh ác. Nhìn bộ áo huyết nhân đang mặc, Hồ Xạ nhận ra ngay ấy là tay bách hộ họ Hà.

Phập... phập... phập...

Xạ rút mấy chục mũi tên ra khỏi ống tên của mình, rồi cứ thế nhắm vào đầu Huỳnh Chí Lập mà vung tay. Y vừa nghiêng răng, nước mắt nóng hổi đã tràn

hoà quanh hai tròng mắt.

Thì ra bốn cái nỏ chỉ là để mê hoặc người ta, chứ thực chất các mũi tên đều được y phóng ra như tỳ tiện ( tỳ: ống tay áo, tiện: mũi tên. Tỳ tiện là một loại tên nhỏ, ngắn, được dùng làm ám khí, thường giấu trong tay áo thụng dài và rộng của người Trung Quốc).

Liên phát mười sáu mũi, cái đầu của Lập đã biến dạng hoàn toàn, không còn thấy rõ được diện mạo khi còn sống nữa. Nhìn từ xa, trông như một con nhím lớn đang nằm ngủ bên cái xác không đầu của y vậy. Hồ Xạ còn muốn tiếp tục ném tên, bỗng cảm thấy bên cạnh có tiếng kêu kì lạ.

Y giật mình quay lại, chỉ kịp thấy một bóng đen to cỡ quả quýt bay đến. Tốc độ của nó nhanh gấp mười lần những mũi tên Xạ vừa ném đi, đủ biết nội lực người đánh lên cao tới mức đáng phong tạo cực.

Trong khi bay, dị vật còn phát ra những tiếng " khặc " " khặc " như thể loài âm binh ma quỷ đang giật giọng mà cười.

CÓP.

Nhìn rõ, nhưng chẳng thể ngăn cản. Hồ Xạ chỉ vừa nghe thấy âm thanh, thì dị vật đã đập trúng mấy mũi tên trên tay y. Rắc một tiếng lớn, cả một bó tên bị đập cho tan tác thành muôn mảnh. Còn bóng đen nọ thì tiếp tục bắn mạnh vào một cái cây lớn cách hần mấy chục thước.

Chỉ nghe đánh rắc một tiếng, thân cây một người ôm từ từ đổ ra sau. Chỉ còn dị vật ấy là rơi xuống im lìm trên nền rừng.

Hồ Xạ thấy hòng mình khô khốc, miệng lưỡi đắng nghét cả lại. Y tự nhận trên phương diện ám khí mình đã đạt tới cảnh giới siêu phàm nhập thánh, chưa bao giờ để quân hùng thiên hạ vào mắt. Mà nay, so với đối phương, trông y chỉ như đứa trẻ lên ba đang nghịch bùn tát nước.

" Người đã chết rồi, để họ yên nghỉ. Như còn tiếp tục hành hạ thi thể người ta, tích cất áo chia đào (\*\*) của nhà ngươi cũng nên công khai cho toàn thiên hạ được biết. Hồ Xạ tướng quân, lão nói kiểu này chắc ngài sẽ hiểu được chứ? "

Đằng xa vắng lại âm thanh khàn khàn, hơi chút tang thương của một ông lão. Hồ Xạ không thấy mặt lão, nhưng hẳn đoán đối phương cũng đã ngoài lục tuần rồi.

Lại nhớ đến những gì lão ta mới nói, y không khỏi thấy bàng hoàng như có sét nổ bên tai. Không chỉ nhại lại lời nói chữ khó hiểu của y, lão ta còn chỉ rõ mối quan hệ không bình thường giữa Hồ Xạ và một người nam khác. Cụ thể là ai, có lẽ chỉ nên có ba người biết.

Lúc này khói độc đã tan, Hồ Xạ nhảy vào chiến trường tìm kiếm thêm một lần nữa. Không còn ai hết. Binh đoàn hơn một ngàn lính của y đã chết hết sạch chỉ trong thời gian chưa tới một canh giờ.

Hồ Xạ không khỏi nhớ lại những gì Hồ Nguyên Trừng đã dặn: [ mọi thứ trên chiến trường xảy ra nhanh như điện quang hoá thạch, biến hoá khôn lường, xoay vần không ngớt. Trừ phi đối phương đã không còn lực phản kháng, bằng không thì vẫn chưa thể nói trước được điều gì. ]

Y ngo ngác hồi lâu, mới cười khỏ chạy về tiếp ứng cho Hồ Đổ. Trên đường, y đến bên cạnh cái cây đổ, cẩn thận nhặt dị vật lên. Cái vật đen trùi trùi ấy nhìn thì nhỏ mà cầm lên nặng trĩu cả tay, ước chừng cũng phải bốn năm cân. Hồ Xạ cẩn thận quan sát, dưới ánh nắng đang tắt dần y nhận ra đó là một viên bi sắt, khắc mặt của một con quỷ đang nhe nanh dẫu mỏ, trông rất hung ác.

Tay chân y như rụng rời, mồ hôi toàn thân ứa ra như tắm, nhưng không phải vì viên bi mặt quỷ ấy nặng. Y kinh hãi, hoảng sợ đến sắc mặt biến màu là vì nhân vật gắn liền với nó - thứ ám khí chết người mang tên Quỷ Diện Phi Châu ấy.

" Cô phong nơi rừng trúc " - Vua của ngàn tên trộm, chúa tể giới lục lâm - Quận Gió (\*\*\*)

Chú thích:

(\*) Đây là sinh vật hư cấu, trong tích thật Kim Quy không hề có hình dáng này

(\*\*) cất áo chia đào: tích cổ. Chia đào là nói về việc Vệ Linh Công thời Xuân Thu say mê Di Tử Hà, cất áo thì kể việc Hán Ai Đế si mê Đồng Hiền. Ở đây Quận Gió dùng như một cách giễu nhại lời nói chữ của Xạ, đồng thời bóng gió việc y thuộc về giới tính thứ ba.

(\*\*\*) Quận Gió: tay trộm huyền thoại từng xuất hiện trong các câu chuyện cổ tích, chủ yếu nói về giai đoạn đầu thời Lê.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Chương 8: Hồi ba (4)

Giờ lại kể chuyện Hồ Đổ đánh với Mộc Thạnh. Hai bên giã nhau túi bụi tới hơn năm chục chiêu, vẫn chưa hề phân ra cao thấp.



Thanh đã quen hẳn với đấu pháp của Hồ Đổ. Chiêu số của tay này chỉ vờn vện năm đường riu, toàn bộ đều là đấu pháp lừa mạng, vận dụng man lực để thủ thắng.

Trong mắt cao thủ đánh siêu như Mộc Thanh, Hồ Đổ giống như một con gấu mạnh mẽ mà ngu ngốc.

Lão lại ngẫm:

[ Hồ Xạ không biết còn lảng vảng ở quanh đây không, đằng xa lại có cung kị binh đang nhắm vào chằm chằm. Một mình phá vây là chuyện không tương, nếu không muốn nói là tự sát. Chẳng bằng ta cứ dây dưa với tên này, chờ đến lúc Trương Phụ và Hồ Nguyên Trừng phân ra hơn phụ. ]

Thế là Mộc Thanh bắt đầu đổi chiến thuật, phòng thủ nhiều hơn là tấn công.

Dần dà, Hồ Đổ đánh chín chiêu Thanh mới bạc nhược phản công lại một cú. Lão vận công, làm trán rịn ra những hạt mồ hôi to như hạt đậu. Mỗi lần chống đỡ qua một đòn, lão lại loạng choạng như sắp ngã. Tay cầm siêu của lão run rẩy, vai buông lỏng mỗi lần Hồ Đổ lui lại lấy đà.

Mộc Thanh cố tình giả như lúc nào cũng sẽ thua, điều đó càng khiến đối thủ của y thêm nóng nảy mà dốc lực tấn công dữ dội thêm.

Đúng là trong lúc giao đấu có câu thủ lâu tất bại, nhưng đạo lý ấy cũng không chính xác tuyệt đối. Ở đây, chiêu thức của Hồ Đổ quá mức đơn giản, chẳng mấy mà bị Thanh bắt bài hết.

Đánh lâu, Hồ Đổ đâm ra cáu. Những lời cảnh báo của thuộc hạ về thất bại trên sông của quân Hồ bị y ném hết ra ngoài tai, chỉ chăm chú vào việc đánh bại Mộc Thanh. Hồ Đổ tung chiêu, có chiêu nhắm thẳng vào đầu đối phương mà phật đọc, có thức lại hướng vào cổ kẻ địch mà chém ngang.

Nhưng than ôi, chiêu số y cơ hồ chỉ có một đường thẳng, một chiêu đơn. Chẳng có biến hoá, cũng chẳng còn hậu chiêu thì làm sao đánh trúng được một tay lão luyện như Thanh?

Đánh ngót trăm hồi, Hồ Đổ dần kiệt sức, mà Thanh do phải chiến lâu dài cũng bắt đầu thấm mệt. Trong lúc giao thủ, cứ thỉnh thoảng Mộc Thanh lại khẽ liếc sang bên sông, đôi mắt y cứ sáng rỡ dần lên theo mỗi lần y nhìn qua hướng ấy.

Hồ Đổ cho rằng đối thủ không tôn trọng mình, tức giận hét lên:

"Nhà ngươi không tập trung đối lại, cẩn thận chiêu sau ông đây chém làm hai khúc. "

Mộc Thanh bấy giờ mới cười giật giọng, quát:

"Thằng nhãi ranh ngu xuẩn, thủy binh của chúng mày đang bỏ chạy như vịt kia kìa. Không muốn chết thì trốn cho mau, Mộc gia gia không ngăn cản đâu. "

"Mẹ kiếp! Lão già sửa cái gì vậy??? Tới! Ta tái chiến mấy trăm hiệp!!! " - Hồ Đổ gầm lên, đang định vác việt lên đánh tiếp thì bộ hạ đã giật giọng gọi.

"Hồ tướng quân, đại binh đã rút rồi. Nếu còn không lui, e rằng quân của Trương Phụ sẽ... "

Hồ Đổ hiểu chiến, cựa mạnh nhưng không đến nỗi ngu hết thuốc chữa. Vừa rồi y bị Thanh khích bác, chỉ toàn tâm toàn ý tìm cách chặt lão làm đôi. Nay chiến hoà đã dịu xuống, có thời gian quan sát, Hồ Đổ mới giật mình:

"Thuyền quân ta... thua chạy??? Tại sao lại thế được??? Kế của Tả tướng quốc không một kẻ hở là vậy kia mà. Không được, nhất định là tướng quốc đã xảy ra chuyện. Ta phải đi xem ngay ấy mới được."

"Muốn chạy ư? Hỏi qua siêu của ta đi đã! "

Mộc Thanh há có thể để đối phương bỏ chạy dễ dàng như vậy??? Lão thực ra là người trong thâm có mưu, biết lúc nào nên làm gì. Lúc này lại xông tới lần thứ tư, ắt là đã có dự mưu.

Hồ Đổ lớn giọng chửi:

"Con bà nó, thằng già này nghĩ ta sợ nó đây mà!!! Anh em đâu, bắn tên!!! "

Y vừa hạ lệnh một tiếng, Mộc Thanh đã cười gằn:

"Giờ mới hạ lệnh bắn tên, có quá muộn hay không???? "

Lão ngay lập tức phi về hướng Hồ Đổ, binh sinh tới giờ chưa lần nào lão chạy gấp đến thế. Vì lúc đánh với Hồ Đổ, Thanh chỉ thủ thế giữ sức nên vẫn còn bảo lưu được một hai thành nội lực. Nay nhắm chuẩn thời cơ ra tay, vội vàng tung hết ra không dám giữ lại chút nào.

Lúc trước Hồ Đổ thỉnh thoảng phát động thần công, đánh lão ngã ngựa. Thì nay Mộc Thanh cũng đột ngột rũ sạch vẻ uể oải, khiến Hồ Đổ chẳng kịp trở tay. Mới vừa lao tới gần lão đã đánh mạnh vào huyệt Á Môn ở gáy, Mệnh Môn và Chí Thắt ở lưng, Vũ Lư ở xương cụt.

Hồ Đổ sức cạn lực cùng, lại quay lưng về phía lão thì sao mà tránh nổi!? Lập tức y đã bị trấn trụ, huyết đạo bị phong bế khiến khí huyết toàn thân y rã

rời. Đặc biệt là bị điểm vào Á Môn không nói nổi, và Vì Lư khiến khí trong đan điền không đề lên được.

Mộc Thanh lại dùng một bộ Tiên Huyền đấu pháp. ( võ dùng đến đây cung) Lão đưa cung qua đầu Đỗ rồi xoắn liên mấy vòng. Dây cung siết quanh cổ, khiến Hồ Đỗ hô hấp càng thêm khó khăn.

“ Bắn đi! Xem ta chết hay tướng của các ngươi chết trước!!! ”

Mộc Thanh dùng thân hình to béo của Hồ Đỗ làm tấm mộc chắn cho mình khiến binh lính dưới trướng Đỗ tạm thời không dám manh động. Lính lác đưa mắt nhìn nhau, phát hiện ai nấy đều có một vẻ do dự.

Hồ Đỗ thô lỗ hiếu chiến, nhưng y lại là dạng thô mà thật. Y chưa bao giờ coi bộ hạ là kẻ dưới, mà thường đối xử với binh sĩ dưới trướng như là anh em. Bởi vậy, dù phải trái lệnh Hồ Nguyên Trùng đi nữa thì các sĩ tốt cũng không muốn buông dây cung.

Sự tôn trọng mà cấp dưới dành cho Hồ Đỗ thể hiện rõ ràng nhất qua việc họ nhất quyết muốn giữ lại mạng sống cho y.

Hồ Đỗ thấy đối phương đột nhiên bạo phát, chế trụ mình, trong lòng tự chửi mình ngu si một vạn lần. Trước đây y cứ nghĩ thực lực Mộc Thanh chỉ sần sần mình, lại đã qua thời tráng niên nhất. Đến Đỗ đánh xong một châu vừa rồi còn thấy hơi lả, thì chắc lão cũng phải hụt hơi rồi.

Ngờ đâu Thanh lại cáo già đến thế.

Lúc này thấy binh sĩ do dự, y thấy trong bụng vô cùng bứt rứt, vội vàng dùng ánh mắt ra dấu họ cứ mặc kệ mình mà phát tên. Mộc Thanh nhận ra dấu y máy động, vội vàng thắt chặt dây cung.

Khặc! Khặc!

Hồ Đỗ càng thêm khó thở, lưỡi to chìa hẳn ra ngoài. Đám binh sĩ thấy thế, hét lên thất thanh:

“ Lão khốn nạn!!! ”

“ Thằng già mất nết, tướng quân mà có mệnh hệ gì ta sẽ chặt lão làm bốn khúc!!! ”

“ Bốn quá ít, phải là bốn mươi khúc... ”

Mộc Thanh cười lạnh, nói:

“ Lập tức lui về sau bốn mươi bước, bao giờ ra khỏi tầm tên ta tất sẽ thả hân. Bằng không, các ngươi cứ chuẩn bị hốt xác tướng quân các ngươi đi. ”

Đám sĩ binh nhìn nhau, đôi mắt càng thấu đồ vì căm hận. Nhưng Hồ Đỗ còn trong tay lão, bọn họ há có thể vọng động?? Ném chuột sợ vỡ bình, sĩ tốt bắt đầu đi lùi về sau.

Vút!!

Đột nhiên, Mộc Thanh nghe có tiếng vật nhọn xé gió vang lên ngay bên cạnh. Liền đó, một mũi tên dài bắn vọt tới, nhanh đến mức tưởng như không gì cản nổi. Lão chỉ kịp nghiêng qua một bên, tránh khỏi một phát đâm thủng vai hiểm hóc.

Mũi tên bén, nhọn hoắt đâm trúng nút buộc, cửa đứt dây cung của lão. Mộc Thanh không khỏi giật mình, vội vàng kéo Hồ Đỗ chạy ngang hai bước, vút cung giữ chặt đỉnh đầu y.

" Ai??? "

Dù biết rõ mũi tên ấy do Hồ Xạ phóng, Mộc Thanh vẫn cố tình hỏi. Lão đóng vai kẻ thô lỗ trong quân nên giả vờ như vậy đã trở thành một loại thói quen khó bỏ của Thanh.

" Buông Hồ Đỗ ra, ta thả lão. Bằng không, đằng nào Đỗ cũng chết, chỉ bằng kéo theo một Mộc Thanh xuống dãi cho có đôi có cặp... Ta biết lão là người thông minh, biết lúc nào cần phải làm gì mà. " - Hồ Xạ đã bắt đầu thấy áp lực thật sự. Chiến thuyền của binh sĩ nhà Hồ đã bắt đầu xuôi nam tháo chạy. Trên sông, Trương Phụ không còn đối thủ sẽ lập tức dong thuyền cập bờ ngay lập tức. Khi ấy đối mặt với họ không phải là một mình Mộc Thanh nữa, mà là ngàn vạn sĩ tốt nhà Minh.

Nhánh quân của Hồ Đỗ và cả chính hân đã như là con chó bị dồn đến đường cùng, ngoại trừ dứt dậu ra thì không còn lựa chọn khác, trừ phi Mộc Thanh chủ động lui về sau một bước, để cho họ một con đường thoát thân.

Hồ Xạ rút mũi tên cuối cùng trong ống ra, nói:

" Tất nhiên, nếu như ta bắn trượt nốt mũi tên này, mọi thứ sẽ đổ sông đổ bể. Ngài có muốn cùng ta cược không Mộc tướng quân?? "

" Thành giao. "

Mộc Thanh lựa chọn cách thoả hiệp. Thực tế nội lực của y đã cạn sạch, nếu muốn đánh tiếp thì chỉ còn đường chết. Lúc trước bắt được Hồ Đỗ một là

vì y chủ quan, hai là nhầm chuẩn thời cơ. Đám sĩ tốt nghe tin có thể Hồ Nguyên Trừng xảy ra chuyện, phản ứng cũng chậm lại đôi chút để lão lợi dụng.

Nhưng hiện tại hai bên thế đã như nước lửa, nếu như quá cứng, ngược lại sẽ phản tác dụng.

Mộc Thanh lui dần về phía mặt sông, lại đẩy vào lưng Hồ Đồ một cái. Vị tướng nhà Ngu loạng choạng hai bước, rồi mới thất tha thất thuở đi về phía Hồ Xạ. Song vào đúng lúc này, tiếng vó ngựa chột truyền lại từ phía khu rừng.

" Cứu viện Mộc tướng quân!!!! "

" Hồngбет!!! "

Hồ Xạ nghe thấy viện binh của đối phương, liền biết cục diện cân bằng mình phải vất vả lắm mới dựng nên đã đổ sông đổ biển.

Hồ Đồ cũng vậy, bèn liều mạng vùng chạy. Nhưng lúc này siêu của Mộc Thanh đã đuổi tới nơi, mắt thấy lúc nào cũng có thể chém Đồ làm hai nửa.

Phập!

Tiếng thép cắm vào thịt êm ru. Hồ Đồ vẫn cứ tiếp tục chạy, không may may hư hao mẩu da miếng thịt nào. Còn Thanh thì ngã xuống sông, bắp tay bị mũi tên của Hồ Xạ bắn thủng một lỗ.

Lão nghĩ mình vùng siêu lên chém thì chỉ nhaoáng cái là xong, còn Hồ Xạ phải lấp tên giương nỏ mới bắn được. Về tình về lý, đáng lẽ siêu của Thanh phải chém trúng trước mới phải.

Y có ngờ đầu nỏ của Hồ Xạ chỉ là vật trang trí, dùng để nguy trang thần kỳ tay không phóng tiễn của người này. Việc ném tên ra như tụt tiễn thì Mộc Thanh cũng làm được, nhưng độ chính xác và lực đạo quá yếu nên chỉ dùng lúc khẩn yếu quan đầu mà thôi. Y thực lòng không lường trước được kì chiêu này của Hồ Xạ, nên mới trúng một cú khả năng.

Hồ Xạ lấy một mũi tên ra cầm khi trước, không phải chỉ để dọa dẫm Mộc Thanh mà còn nhằm để phòng việc lão trở mặt.

" Rút mau!! "

Hồ Xạ xách cổ Hồ Đồ, chạy vội. Binh lính dưới trướng Đồ vội vàng giục ngựa chạy qua, hai trong số họ cười chung một con ngựa, đưa con ngựa còn lại cho hai vị tướng. Cả đoàn giục ngựa phi nước đại, không mất bao lâu đã chạy khỏi bờ sông được mấy dặm.

Quân Hồ vừa rút thì quân cứu viện của Mộc Thanh đã chạy tới. Liễu Thăng dẫn theo một nửa toán kị binh còn lại theo đường cũ của Mộc Thanh mà xuyên rừng.

Chạy đến chỗ kị binh nhà Minh bị phục kích, thấy cảnh máu me thảm khốc chốn ấy nhiều người không nhìn nổi. Đã vậy còn có cả thi thể không trọn vẹn của thường dân, quân nhà Hồ và quân Minh nằm lẫn vào nhau.

Thảm nhất là người dân thường nọ, cái đầu bị một tên thần tiễn thủ nào đó biến thành bình hoa. Trông y cũng cường tráng, gần người lại có một thanh đao lớn nên Liễu Thăng đoán ắt là một tay cường đạo. Còn vì sao hấn lại mò tới chỗ này để rồi nhận phải cái chết thảm khốc như vậy thì cậu không rõ, cũng chẳng có ý tìm hiểu sâu.

Thấy sự lạ, Liễu Thăng vội giục ngựa dẫn binh chạy về phía quân doanh Đại Ngu, chỉ để lại một hai binh sĩ lo việc hoả thiêu. Cậu hi vọng Mộc Thanh hãy còn sống và họ có thể cứu viện kịp thời.

Lúc đến nơi lại chẳng thấy bóng dáng quân Hồ, Mộc Thanh thì vừa mới lóp ngóp ngoi từ dưới sông lên, một cánh tay đầm đìa máu. Liễu Thăng thấy cảnh này, bèn đoán quân Đại Ngu đã nhận ra bại cuộc trên sông nên vội vàng tháo chạy. Cậu lệnh kị binh đuổi theo truy kích, còn bản thân thì đến đỡ Mộc Thanh.

" Mộc nguyên soái, thuộc hạ đến muộn, xin nguyên soái trách tội. "

" Không trách cậu. Có... gặp ai trong rừng không?? "

Mộc Thanh được Liễu Thăng vịn dậy. Trong lúc đang lật đật treo lên yên, lão làm như băng quơ hỏi một câu. Thế nhưng, nếu để ý sẽ thấy đôi tay lão đang xiết chặt lấy cương ngựa, hai hàm răng miết vào nhau tưởng chừng như muốn cắn từng cái răng của mình mà nhai lạo xạo trong miệng. Tấm lưng lão đã chẳng còn vẻ thẳng thớm cứng cỏi khi trước nữa mà như già hơn, thêm còng đi.

" Không... "

Thấy lão như vậy, Liễu Thăng rất muốn nói dối một câu cho lão yên lòng. Song đây là chiến trường, là vương quốc của sắt thép lạnh băng và máu tươi tanh tưởi. Không có chỗ cho cảm tình, lại càng không phải nơi để mà nói dối. Quân lệnh nặng tựa thái sơn, lại lạnh lùng như băng cứng.

" Vậy à? "

Mộc Thanh đáp gọn, gọn như một tiếng thở dài. Đoạn lão quay lưng về phía Liễu Thăng, không nhìn thấy được gương mặt lão, chẳng thể nghe thấy một tiếng động nào từ lão. Chỉ có vầng dương đang từ từ hạ xuống đằng xa làm phông nền cho tấm lưng trơ trọi đang in cái bóng tang thương của mình

xuống đất.

Mặt trời ở phương xa kia là nhân chứng duy nhất được thấy về mặt hiện tại của Mộc Thạnh. Lão đang khóc ư? Hay đang gắng gượng nén lại dòng lệ chỉ chực trào ra? Hoặc giả lão vừa mới kín đáo thờ phào, các nếp nhăn dần hết ra vì cái thanh thần mà sự sống đem lại?

Ấu cũng chỉ có vàng dương đỏ ối đang chết dần nơi chân trời kia là biết mà thôi.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Chương 9: Hồi ba (5)

Ba ngày trôi qua thật mau...

Hồ Nguyên Trùng ngồi xếp bằng trên giường, nửa thân trên để trần lộ ra đôi vai gầy yếu và hai cánh tay khẳng khiu chẳng cường tráng gì. Lão Bộc ngồi sau lưng Nguyên Trùng, hai tay ấn vào lưng chàng mà vận công. Ổ huyết bách hội nơi đỉnh đầu Nguyên Trùng từ từ bốc lên một lớp khói đen nhân nhật. Ấy chính là kịch độc ẩn náu trong cơ thể chàng, hành hạ vị tướng tài ấy suốt mấy ngày qua.

Lão Bộc thu công. Nhìn những đường gân đen đúa mấy ngày trước còn nổi lên đầy cổ, bò kín cả lưng Nguyên Trùng nay đã mờ đi nhiều, đôi mắt mờ đục của lão khi ấy thoáng sáng lên niềm vui. Nhưng cảm xúc chỉ trong một phần tư cái hô hấp đã biến mất.

“Lão Bộc, quân ta đánh đến đâu rồi?”

Xuống giường, Hồ Nguyên Trùng với lấy chiếc áo ngoài treo ở góc màn và khoác lên mình. Mấy ngày nay, để tránh động nộ chàng đã nỗ lực hết mình để không phải nghĩ đến chiến sự.

Song nay kịch độc đã bị Lão Bộc bức ra gần hết, Hồ Nguyên Trùng thực tình không thể nhịn nổi nữa. Chàng muốn biết với những gì mình đã trù tính, quân Minh sẽ đại bại ra sao.

“Chúng ta đang ở... Muộn Hải.”

“Sao??? Lão mới nói... cửa biển Muộn Hải??? Không thể nào... không thể nào... quân ta sao có thể bại trận mà lui kia chứ? Chẳng phải ta đã nói không được để soái thuyền đi trước hay sao?”

Hồ Nguyên Trùng không dám tin vào đôi tai mình. Tin quân Đại Ngu thất bại đối với chàng mà nói chẳng khác nào tiếng sét ngang tai.

“Không thể. Bại thế của địch đã chắc như ván đóng thuyền, đinh đóng cột thì làm sao có thể... Tay Trương Phụ này lật ngược tình thế bằng cách nào???”

Chàng lắc mạnh đầu, thần thờ ngồi lại xuống giường, hồn hên thờ. Mỗi lần nghĩ đến công sức của tướng sĩ trên dưới đã đổ hết xuống sông xuống biển, ngực Nguyên Trùng lại nhói lên tưởng như muốn vỡ toác ra vậy.

“Bẩm tướng quốc, khi đó chiến thuyền phe ta đột nhiên cứ lần lượt chìm mà không rõ nguyên nhân. Lão nghĩ có người đục thuyền, giết lính.”

Nghe lão Bộc nói, mà Hồ Nguyên Trùng nghe cổ họng mình ngòn ngọt. Chàng vội ngồi xuống giường, dùng tay vuốt ngực mấy cái liền để khí huyết đỡ cuộn trào. Mất một lúc lâu, sắc mặt Nguyên Trùng mới khá hơn một chút.

“Thế còn Mộc Thạnh, có giết được y không?? Cánh quân mai phục của ta ra sao?”

Chàng nghĩ mặc dù trận này thua, nhưng nếu quân Hồ giết được Mộc Thạnh, thì vẫn chưa phải là mất hết. Trong hàng ngũ quân Minh, Trương Phụ và Mộc Thạnh giống như linh hồn của đội ngũ. Nếu một trong hai người này chết trận, sĩ khí của quân Minh sẽ bị thương tổn nặng nề.

“Mộc Thạnh thật là một hãn tướng của nhà Minh, đã thoát khỏi thiên la địa võng của tướng quốc. Quân mai phục của ta trong rừng... đã chết sạch.”

Phụt!!!

Nghe đến đó, thì Hồ Nguyên Trùng không nén được ngum máu ở cổ nữa. Gối chần, góc mùng vạt áo đều bị vấy đỏ lôm.

“Tướng quốc hãy bình tĩnh.”

“Lão bảo sao ta bình tĩnh nổi? Mộc Thạnh đâu phải Phạm Ngũ Lão, hay Dã Tượng mà có khả năng một mình địch lại cả ngàn quân như thế kia chứ? Chưa kể còn Hồ Đồ và một trăm quân kị. Ta đã đặc biệt cẩn thận dặn Hồ Xạ dẫn quân tiếp ứng ngay khi xử hết tàn binh của Thạnh rồi kia mà? Đáng lẽ không thể có kẻ hờ. Trừ phi... hai tên ngu ngốc này!!”

Hồ Nguyên Trùng tức đến nỗi có lẽ dù không trúng độc chàng cũng sẽ phun máu. Lửa giận bốc cao khiến máu lưu thông càng nhanh, khiến những chất độc còn thừa lại nhân cơ hội theo máu lan dần tới trái tim. Nguyên Trùng thấy trong tim như có lửa, ngực tức như bị chùy giáng bèn phun ra ngụm máu thứ hai.

Trong lúc thần trí mơ mơ hồ hồ, chàng bất giác nhớ lại một sự kiện xảy ra trên đường hành quân.

“Tại... sao???”

Hồ Nguyên Trùng ngã sấp xuống, miệng và cổ be bét máu. Chàng đưa tay chới vờ ra phía trước, về hướng cửa khoang thuyền, thều thào hỏi mảnh trăng treo cao trên bầu trời. Ánh sáng bàng bạc rọi xuống một lời an ủi dịu êm.

Tạng Cầu tận mắt thấy hơn một ngàn tù binh người Việt bị quân Minh tóm được trong trận chiến ba ngày trước. Mộc Thạnh và Trương Phụ lệnh cho quân sĩ lôi những người này ra chém đầu ngay bên dòng sông. Trong số họ quá nửa là thường dân vận chuyển lương thảo, hoá được. Những người này kẻ trẻ nhất mới mười bốn, người già cả thì đã năm mươi. Song họ đều có điểm chung là bị Hồ Hán Thương ép phải tòng quân.

Tạng Cầu không nỡ nhìn đồng bào bị giết. Những thường dân ấy khiến nó nhớ về các cô, các bác ở thôn quê đã cháy rụi của mình. Cầu lại nghĩ: [ Người bị mình giết là tướng quân nhà Hồ, nếu dưới tuổi vàng y biết cái chết của y có thể đổi lấy mạng sống cho đồng bạn thì chắc sẽ được nhắm mắt xuôi tay. ]

Nó bèn cầu tình với Phụ.

“Trương nguyên soái... con còn chưa được thưởng lần trước, có thể dùng công lao này đổi lấy sinh mạng cho họ không? Chỉ những người già, trẻ con thôi cũng được. Nếu không thì một trăm người thôi...”

Song Phụ chỉ cười khẩy, nói: “Trẻ con vẫn là chưa đủ nhẫn tâm. Nhóc chẳng cần phí công lao hân mã khó lắm mới lập được ấy cho đám An Nam mọi rợ này đâu, thôi ý ta quyết rồi, đi chỗ khác chơi.”

Y nghĩ bụng Tạng Cầu còn nhỏ, từ tấm bé lại phải chứng kiến cảnh thầy chết đầy đồng trong cuộc xâm lược lần thứ nhất nên bị ám ảnh cũng là lẽ thường chứ không thực sự đồng tình với người Nam nên có thể bỏ qua.

Cậu bé sợ sệt quay ngoắt đi, nghĩ thầm: [ Nguy hiểm quá, thì ra hai ông có râu đều ác hơn quỷ. Trước khi mình học được bản lĩnh để trả thù thì không thể để họ biết mình là người Đại Ngu được. ]

Tạng Cầu nén đau buồn và sợ hãi để ở lại.

Cậu bé biết mình chỉ là một đứa ăn xin tám tuổi, không những mồ côi, nơi để mà về cũng chẳng có. Trong khi kẻ thù lại là đại tướng quân nhà Hồ oai danh hiển hách, trong tay nắm mấy trăm binh lính. Hai bên chênh lệch vô cùng, tựa như con đom đóm muốn tranh sáng với vầng trăng.

Ở lại doanh trại quân Minh, Tạng Cầu còn học được chút ít công phu quyền cước kiếm thương. Nếu như hiện giờ trốn đi, không cẩn thận lại trở về nếp sinh hoạt bình đạm thường nhật của một nông phu, hoặc tệ hơn là chết mất xác trong thời loạn lạc.

Từ sau khi Liễu Thăng dạy nó Tuyệt Trai kiếm pháp, Tạng Cầu đã bỏ hẳn ý lặng lẽ rời khỏi doanh trại quân Minh của mình.

Tối ấy Tạng Cầu len lén mang bát hương, chén nước dùng hồi kết bái với Liễu Thăng ra chỗ bờ sông. Máu tươi như khiến dòng sông thêm đỏ nước, âm vang tiếng khóc vọng mãi ra xa. Cầu đặt bát hương xuống, cắm ba nhánh cỏ vào rồi moi lửa đốt. Khói đen thui bốc lên cao, như lời an ủi của chú chó mất nhà đến những người hùng vong mạng. Tạng Cầu trộm lấy một ít rượu đỏ ra đầy hai chén, rót xuống sông. Nó không hay chữ, nên chẳng biết khấn gì ngoài:

“Những người đã chết hôm nay ơi, các ngài đi rồi thì coi như thù oán đã bị nước sông rửa sạch. Trên đường xuống suối vàng đừng có gây gổ nhau, kéo lũ đầu trâu mặt ngựa lại đánh đập cho thì phải tội. Chớ có ở lại dương gian mà thành quỷ, làm hại người còn sống.”

Xong xuôi, Tạng Cầu mới thu dọn đồ đạc rồi rón rén về trường bông của Liễu Thăng.

Ít lâu sau đấy, nó lại kể chuyện mình có thù với quân Hồ cho Liễu Thăng nghe. Tất nhiên không nói rõ chi tiết, chỉ kể rằng “người thân” của mình bị quân nhà Hồ thảm sát mà thôi.

Sau khi Từ Tiêm biết chuyện ấy thì giận đỏ cả mặt. Nhưng cậu đâu thể đập bàn phá ghế, quăng chén quật đĩa, miệng quát oang oang như kẻ tầm thường khác được. Với ánh mắt ác liệt và sắc như lưỡi chớp trên trời, Liễu Thăng vỗ vai Tạng Cầu, nói rất bình thản:

“Đệ yên tâm, sau này cứ gặp một tướng nhà Ngu nào trên chiến trường, người làm đại ca này ắt sẽ chọn y mấy chục thương, biến y thành tổ ong luôn để nghĩa phụ, nghĩa mẫu trên trời được hả dạ.”

Ngữ khí Từ Tiêm đanh thép như chém đinh chặt sắt, lại tràn đầy lửa giận. Người ngoài không biết, có lẽ còn tưởng người chết là cha mẹ thân sinh của cậu.

Tạng Cầu cảm động lắm, thầm thấy xấu hổ vì đã có ý dối gạt Liễu Thăng. Nó lại nghĩ: [ mình cứ giả ngốc thế này, anh Thăng chắc cũng đâm chán. Có khi muốn dạy mình vài độc chiêu, nhưng nghĩ lại rồi cũng đành phải ngao ngán thờ dài. ]

Từ đó, cậu không giả ngu lúc học võ nữa.

Liễu Thăng thấy tốc độ học tập của Tạng Cầu đột nhiên tăng mạnh, không khỏi lấy làm mừng rỡ. Dù cậu ăn mày đọc không thông nói không thạo tiếng Hoa, không thể tu luyện nội công nhưng Liễu Thăng cảm thấy không cần vội.

[ Trước cứ dạy đệ ấy chiêu thức ngoại công. Lúc nào về bắc, Tạng Cầu học sôi tiếng Hán rồi thì đệ đệ ấy theo lão sư học nội công là được. ]

Nghĩ thế, Liễu Thăng bèn dạy cho Tạng Cầu Nhạc gia thương pháp. Bộ thương pháp này có tất thảy ba mươi sáu chiêu, bảy mươi hai đường biến hoá. Lúc phát ra để tấn công thì uy lực mãnh liệt như giao long, lúc thu về đựng phòng thủ thì nhẹ nhàng như thảo xà.

Một khi dùng nhuần nhuyễn rồi, có thể cương nhu kiêm tề, một thương đánh ra vừa uy mãnh như rồng mà lại không mất cái uyển chuyển tinh tế của loài rắn.

Tạng Cầu quả thực là có trí nhớ hơn người. Dù chiêu thức phức tạp đến đâu cậu cũng có thể nhìn qua là nhớ, học rồi không quên. Mất ba ngày, cậu đã có thể dùng Nhạc gia thương pháp để so chiêu với Liễu Thăng.

Hai người dùng côn thay thương giao thủ, Từ Tiêm ngầm đặt ra quy tắc bản thân không được dùng nội lực ăn hiếp nghĩa đệ. Nào ngờ mới qua một tuần, Tạng Cầu đã có thể đánh với cậu đến hơn năm mươi chiêu vẫn ngang tài. Liễu Thăng nếu như muốn thắng trước chiêu thứ năm mươi thì phải dùng đến nội lực.

Liễu Thăng thấy Tạng Cầu học nhanh như thế cũng kinh sợ lắm. Phải biết, người Tàu có câu: “Nguyệt Côn, Niên Dao, Nhất bối tử Thương”. Dịch ra là luyện côn tinh thảng, luyện đao tinh năm nhưng luyện thương thì cả đời. Thế mà Tạng Cầu chỉ dùng vốn vẹt ba ngày để học thuộc lòng cách đánh 108 chiêu của Nhạc gia thương pháp, lại mất đúng một tuần để thuần thục.

Hơn nữa, mặc dù lúc đầu sử dụng ra còn hơi trúc trắc, nhưng đã có thể giao thủ cùng người đã đắm chìm trong bộ Nhạc gia thương pháp này mấy năm ròng là Liễu Thăng. Các biến hoá chiêu thức, thứ tự ra chiêu cơ hồ đều bị nhìn thấu khiến cậu chỉ có thể ý vào nội lực hùng hậu mới thắng được Tạng Cầu.

[ Lẽ nào Tạng Cầu là bậc kì tài luyện võ? ]

Hai người vừa hành quân, vừa lấy việc luyện tập làm vui. Một người cứ dạy, kẻ kia cứ học, lúc rảnh rồi lại ngồi nói mấy chuyện trên trời dưới biển.

Tạng Cầu còn trẻ con, rất thích nghe kể chuyện. Lúc rảnh Liễu Thăng thường nhớ lại những chuyện xưa tích cũ kể cho nó nghe. Từ Tiêm là con nhà võ tướng, truyện mà cậu ta được nghe được đọc đều kể về các bậc tướng tài, võ dũng năm xưa.

Có đứa trẻ nào không từng mơ mình là anh hùng cứu nhân độ thế? Tạng Cầu cũng vậy.

Nó ngồi nghe mà nhớ đến những lần ông trưởng thôn ngồi dưới gốc đa, một tay phẩy quạt mo cau, tay kia bưng bát nước chè tươi nấu đặc. Xung quanh ông ngồi la liệt một đám trẻ con, Tạng Cầu cũng ngồi một mình một góc say sưa với từng câu chữ.

Trưởng thôn vừa uống chè, vừa gãi chân sờn sột mà kể chuyện xưa tích cũ cho bọn trẻ con. Nào là ông Bụt, nào là cô Tấm, nào chàng Thạch Sanh (\*). Cậu kể quện hương trà và mùi lá chè thơm dung dị mà huyền ảo, phảng vào con mơ những giây phút nao lòng, những bài ca oanh liệt...

Mỗi lần nghe, Tạng Cầu đều hồi tưởng lại những ký ức long lanh ánh lửa ấm lòng khi ấy. Hễ cứ nghĩ đến việc sau này không còn gốc đa, không còn ánh lửa, không còn hương chè mùi cau thơm thơm đưa cậu kể nữa là nó không kìm được nước mắt.

Liễu Thăng kể rất nhiều, từ Bạch Khởi thời nhà Tần, đến Quan Vân Trường thời Tam Quốc, Hàn Tín đời Hán rồi cả Nhạc Phi thời Tống...

Cầu càng nghe càng thấy thích tai, lại giả như thuận miệng hỏi Liễu Thăng về các bậc anh hùng danh tướng người Nam. Thăng thấy vậy cười khẩy, nói:

“Phía nam đất chật người thưa, là vùng sinh sống của người man di thì làm gì có nhân tài? Đợi lúc quân ta khai hoàn hồi kinh, đại ca sẽ dẫn đệ đi thăm thú quê cũ, gặp gỡ anh hùng hảo hán chân chính.”

Tạng Cầu dĩ nhiên không phục, nhưng cậu là cô nhi không được học hành. Trước giờ nó nghe toàn là cổ tích, nói ra cũng bị họ Liễu cười xòa không để ý đến, thành ra Cầu không biết phản bác làm sao, chỉ đành ngậm tăm. Dầu vậy, trong lòng vẫn ầm ứ lắm.

Cánh quân do Mộc Thạnh dẫn đầu thừa thắng tiến công. Lúc ấy quân Minh sĩ khí đang thịnh, hai tướng Hồ Xạ và Hồ Đồ gắng hết lực cũng không giữ được Bình Than. Đành mang tàn quân qua cửa Thái Bình đến Muộn Hải hợp binh với Hồ Nguyên Trừng. Các tướng cùng đắp lũy, đúc súng, huy động nhân lực ra mặt trận.

Sáng hôm ấy, Trương Phụ và Mộc Thạnh đem quân đuổi tới Muộn Hải. Hai tướng hạ lệnh ba quân cắm trại dựng lều, nghỉ ngơi tại chỗ. Đứng giờ ngọ sẽ khai chiến với quân Ngụ, tái chiến với Hồ Nguyên Trừng.

Liễu Thăng là bách phu trưởng, nên chắc chắn sẽ tham chiến. Hiện tại cậu đang bận bịu chuẩn bị khí xuất hành, thắng lại yên cương cho chiến mã. Tạng Cầu thì giúp đánh bóng giáp trụ và mài lại mũi thương cho Liễu Thăng. Cậu bé sẽ không ra trận hôm nay, điều đó làm Tạng Cầu thấy nhẹ nhõm.

Nó không muốn phải đánh nhau với đồng bào, kể cả khi nó hận quân Ngụ thấu xương tận tủy đi nữa. Tạng Cầu còn muốn sống nữa, bởi đó là điều kiện tiên quyết để có thể trả thù kẻ đã tàn sát hết người trong thôn.

Nó không hề biết Mạc Thuý và bè lũ dưới trướng hẳn đã quy hàng Mộc Thạnh và Trương Phụ, chỉ biết đó là tướng của nhà Ngu mà thôi. Ấy là do Mộc Thạnh, Trương Phụ tận dụng hàng tướng nhà Ngu để mị dân rất giỏi.

Một mặt, hai người này để Mạc Thuý, Đặng Nguyên, Nguyễn Huân...v.v... dẫn quân Đại Ngu, treo cao cờ Đại Ngu càn quét qua các thôn làng dọc sông Phú Lương. Mặt khác lại để quân Minh nhân danh “phù Trần diệt Hồ” để mà “cứu trợ” những người này.

Ai khoẻ mạnh thì nhận vào quân tải lương, còn già yếu bệnh tật thì cho lương đưa áo rồi thả họ về phương nam.

Dân ta dù có nhiều ưu điểm như cần cù chịu khó, nhưng cũng có đôi ba nét xấu. Một trong số ấy là hay đưa chuyện, nói quá sự thật. Vậy nên các cụ xưa mới có câu: “Chỉ đâu mà buộc ngang trời? / Tay đâu mà bùm miệng người thế gian?”.

Nhờ những tin đồn, hình ảnh vua quan nhà Hồ càng lúc càng bị bôi tro trát trấu, trong khi quân Minh được một bộ phận lớn nhân dân coi là hiện thân của chính nghĩa. Vì thế, Tạng Cầu cũng hi vọng quân Minh thắng trận để nhà Trần được phục hưng.

Hồ Quý Li không được lòng dân, lại thêm việc Hồ Hán Thương nặng nề chuyện thuế khoá, bắt lính để chuẩn bị chiến tranh. Những chính sách ấy khiến cuộc sống thường dân trong thiên hạ đã đời càng thêm khổ. Người sống trong thôn Diêu Ngư ghét cay ghét đắng nhà Hồ. Chín phần mười thôn dân không ưa gì Giản Định Đế và quan lại dưới quyền, già trẻ gái trai đều không ngoại lệ.

Nó thực sự có ảnh hưởng lớn đến Cầu.

Chính ngọ...

Trương Phụ cho quân nổi trống trận. Những tiếng “thùng, thùng” trầm và vang, lướt qua cửa sông Thái Bình để vọng ra mãi ngoài biển. Theo tiếng trống, những lá cờ đuôi nheo của quân Minh được giương cao, tung bay phấp phật trong gió. Sĩ khí quân Minh leo thang theo từng tiếng trống đồng đặc.

Mặt kia sông, Hồ Nguyên Trừng mang theo đại binh sắp sẵn trận thế đón chờ. Bên bờ, từng lớp từng lớp lũy đất cao cao ảm hiện, xen kẽ nhau giữa màu xanh của thảm cỏ và rừng thưa.

Hồ Nguyên Trừng bước từng bước lên thành cao. Chiến giáp bằng sắt xô vào nhau tạo thành những tiếng vang nặng nề. Đã biến mất rồi bóng ma chán nản, uest oải nơi đáy mắt của nửa tháng trước. Phản chiếu trong đôi con ngươi của chàng hiện giờ là ngọn lửa quyết tâm cháy rừng rực. Nguyên Trừng nhìn về phía đội binh thuyền của quân Minh bên kia sông, trên gương mặt chỉ có vẻ thản nhiên.

Người Nam ta khác với dân tộc phương Bắc luôn có dã tâm bành trướng xâm lược kẻ khác, ý mạnh hiếu yếu, ngạo mạn tự cho mình là bá chủ duy nhất độc tôn. Dân Nam chân chất, khiêm tốn như cục đất, song đồng thời cũng gan lì như mảnh đất hình rồng này. Chẳng cần những binh thánh, không có các chiến thần cũng chẳng phải có võ vương võ hoàng gì như người ta. Song hùng mạnh như thiết kỵ Mông Cổ nam tiến cũng bị người nông dân chân lấm tay bùn đánh ba lần ngã ngựa, đông đảo như thủy binh nhà Tống mà dám sang vẫn phải bị những ngọn chông dân chài cho vùi thây nơi lòng sông Bạch Đằng.

Đau thương thật đấy, nhưng có hề chi?? Mất mạng hôm nay, thì có xá gì? Để giếng nước gốc đa mãi lấp ló sau những lũy tre, để miếng cau lá trầu vĩnh viễn thơm cay trên bàn thờ tiên tổ, để câu ca dao và tiếng sáo của trẻ chăn trâu tiếp tục vang vọng khắp làng trên xóm dưới... Đôi chân vạm vỡ của người anh hùng dân đã ấy sẽ không bao giờ cong, sống lưng người sẽ còn mãi thẳng.

Thất bại khi trước, dù vẫn xót thương cho những chiến sĩ kiên cường đã anh dũng hy sinh vệ quốc, song Hồ Nguyên Trừng vẫn đứng lên lần nữa. Trong trái tim chỉ có quyết tâm, trong đôi mắt chẳng còn gì ngoài chiến ý, chàng chậm rãi bước lên trước ba quân. Trận chiến hôm nay không chỉ là một cơ hội để bề gãy thế tấn công như thác đổ của quân Minh, mà còn là để chứng minh thực lực của binh tướng trời Nam và trả thù cho những người đã bất hạnh ngã xuống. Nhìn xuống ba quân đang dàn trận, Nguyên Trừng hít sâu một tiếng, quát mà tiếng nghe khàn đặc cả lại.

“Ba quân nghe lệnh!!”

Trống trận bắt đầu nổi lên, dồn dập và mạnh mẽ hoà cùng với tiếng nói của Nguyên Trừng. Binh tốt Đại Ngu nhanh nhẹn ổn định hàng ngũ, nghiêm trang "dạ" ran một tiếng.

“Giặc Minh đang ở bên kia sông! Chính chúng đã giết hại anh em, bè bạn, người thân của chúng ta. Chúng đốt làng xóm, huỷ ruộng nương ta. Chúng bắt vợ con chúng ta để thoả tính súc sinh, giết cha mẹ chúng ta để mất lòng dã thú. Mọi người nói chúng ta có nên lấy máu Trương Phụ nhuộm cờ, dùng xương Mộc Thạnh làm cán hay không?”

“Giết giặc Minh, lấy máu tể cò!!!”

“Tiến Lên! Tái chiến một trận thật oanh liệt, cho đám giặc cướp nước biết nước Nam anh hùng ta có chủ!”

“GIẾT!”

Tiếng hô vang của quân sĩ nhà Hồ khuấy động nước sông, hoà trong âm thanh mạnh mẽ của trống trận. Sông Hồng như cũng cuộn trào lên, trợ uy cho những người con xứ sở.

Trên lầu thuyền, Trương Phụ đang giám sát tam quân cũng phải giật mình một cái, vội quay đầu nhìn về hướng quân Nam.

Dù không thấy được mặt nhau, nhưng vị thống lĩnh thiện chiến của nhà Minh đã ngay lập tức nhận ra mình đã tái ngộ đối thủ khó nhằn lần trước. Y nắm chặt hai tay trong một nỗ lực nhằm che giấu những giọt mồ hôi lạnh đang ứa dần ra.

“Xuất chiến!!! ”

(\*) chú thích: Truyện Thạch Sanh là một truyện thơ xuất hiện vào thế kỷ 16. Trước ấy đã có những bản tiền thân lưu truyền trong dân gian, thậm chí ở cả Cam Pu Chia và Lào cũng có những dị bản riêng.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 10: Hồi bốn (1)

Nữ hài đồng thần bí khó lường

Hai tông sư xuất hiện giải vây

Tạng Cầu nhìn ra phía cửa sông, thấy chiến thuyền hai phía đậu đen kịt cả con nước, bên nào cũng dàn trận găm ghè lẫn nhau thì chắc lười một cái.

[ Sao mấy ông quan to cứ phải đánh đánh giết giết lẫn nhau thế nhỉ? Ngoài trừ chết người ra có được cái gì đâu? Thật vô nghĩa. Có thời gian, có sức lực đây sao không đi cày thêm thửa ruộng nữa cho có thêm thóc thêm gạo nhỉ? ]

Tạng Cầu vẫn chưa có khái niệm rõ ràng về giai cấp và quyền lực. Trong thế giới quan trọng trẻ của cậu, vua hay quan cũng đều chân lấm tay bùn, cấy lúa trồng rau như thường dân hết. Không làm thì chẳng có ăn. Xã hội trong mắt Tạng Cầu chỉ vận hành đơn giản thế thôi. Đối với cậu, ngoại trừ thương đau và nước mắt ra, chiến tranh chẳng đem lại thứ gì hết.

Đi theo quân Minh đã gần một tháng, Tạng Cầu dần quen thuộc với khí thế của quân đội. Cậu đã không còn thấy kinh ngạc, bị choán ngợp như lần đầu nữa. Mất dần hứng thú quan chiến, một phần cũng vì thuyền chiến quân Minh đang bị Hồ Nguyên Trừng xua thủy quân đánh cho thất điên bát đảo, Tạng Cầu lui dần ra khỏi doanh trại, đi dọc theo con sông lên phía thượng nguồn. Hình thể nhỏ gầy khiến những người lính đang túy lúy trong men say chiến trận không để ý gì đến nó, tất nhiên là ngoại trừ một tiểu binh được lệnh của Mộc Thạnh phải luôn theo dõi nó.

Quân thủ trại đã quen Tạng Cầu nên không ngăn cản gì. Bước trên bờ sông sỏi đá, đôi mắt nhìn bãi bồi ở xa xa, Tạng Cầu thấy lòng thanh thản lạ. Những cơn gió lướt qua đôi má nó, êm và nhẹ như tiếng ru của người mẹ nó đã không còn nhớ mặt.

Tạng Cầu ngồi xuống bên bờ sông, hai chân thò xuống dòng nước mát lạnh và trong veo, đá đá mặt nước. Nó ngồi dần một lúc, mắt chỉ nhìn ra xa nhưng không thực sự chú tâm vào thứ gì hết. Nói đoạn, nó móc trong ngực áo ra một mảnh ngọc bích to chừng hai ngón tay, buộc bằng chỉ đỏ. Một mặt miếng ngọc ghi chữ Thủy, mặt kia ghi chữ Nguyệt. Hai chữ này Liễu Thăng chưa dạy nên Tạng Cầu không đọc được. Song, nó biết rõ ấy là mảnh mối duy nhất còn tồn tại liên quan tới thân thể mình.

[ Trường thôn nói khi mình chưa được một tuổi đã bị thả trôi sông trong một cái làn con, ở cổ có đeo mảnh ngọc này. Đợi mình trả được thù rồi, sẽ bắt đầu điều tra tung tích của cha mẹ. ]

Dù phải chịu nhiều khổ cực vì bị bỏ rơi từ bé, nhưng ơn sinh thành còn đầy. Tạng Cầu vẫn luôn có mong muốn tìm lại cha mẹ ruột, hỏi rõ lý do vì sao khi ấy lại bỏ mình. Có được câu trả lời từ họ, nó mới có thể yên lòng được. Cũng may bạn đời kém quá nó nghĩ hay bán phút miếng ngọc đi để đỡ đàn cho dân làng ít nhiều, song rồi lại không nỡ.

Tiếng cò lau bên sông kêu loạt xoạt đánh thức Tạng Cầu đang trầm tư. Nó thở dài, nhét miếng ngọc lại vào chỗ cũ rồi đứng dậy. Khẽ vươn vai hai cái, Tạng Cầu bèn tiện tay nhặt một nhánh cây dưới đất làm kiếm, thủ thế. Giữa dòng cò lau cao tới tận cằm, bên bờ sông, một đứa nhỏ bắt đầu vung nhánh cây khô trên tay.

Vì Tạng Cầu còn nhỏ, kiếm chém ra lực vẫn khá yếu, tốc độ cũng chậm. Tuy nhiên, từng chiêu từng thức liên tiếp nhau thành mạch, tự nhiên như nước chảy mây trôi. Mỗi kiếm đâm thẳng, chém ngang, bổ dọc Tạng Cầu đều cố ý lưu lại chỗ trống để biến hoá, còn chuẩn bị sẵn ba bốn hậu chiêu để dùng.

Đây vốn là đầu pháp mà Liễu Thăng sử dụng, trải qua mấy chục trận sinh tử chiến mới lĩnh ngộ được. Tạng Cầu dù học được, nhưng muốn biến hoá đường kiếm thì cậu vẫn phải nghĩ trong đầu trước, trong khi việc ấy nhờ kinh nghiệm đã ăn vào bản năng của Liễu Thăng. Có thể nói, Tạng Cầu hiện giờ chỉ học được hình dáng chứ chưa nắm được cái tinh túy.

Đánh xong Tuyệt Trai kiếm pháp, Tạng Cầu lại tập một lần Nhạc gia thương pháp. Ba mươi sáu chiêu, bảy mươi hai biến lần lượt hiển lộ dưới thanh gươm Tạng Cầu cầm. Bóng côn lông lộng lúc nhanh lúc chậm, khi cương khi nhu, dưới nắng chiều như nở bung ra thành một đóa hoa mờ ảo.

Tạng Cầu đánh đến say sưa nhập thần, không chú ý tới thời gian trôi qua. Như chỉ trong chớp mắt, ánh hoàng hôn đã đậu lên đôi vai gầy yếu của nó. Đang muốn quay về, đột nhiên Tạng Cầu nghe có tiếng gì “cộp cộp” như tiếng nhạc ngửa vang lên ở đằng tây bắc. Sẵn tính cẩn trọng, nó không vội về doanh mà nằm rạp xuống bụi lau bên vệ đường, mượn cỏ cao để ẩn nấp.



Chẳng phải đợi bao lâu, đã có hai người phi ngựa chạy lại chỗ cậu. Xem dáng vẻ sắc mặt, dường như là một người truy đuổi một kẻ đào vong. Nhưng hai người còn ở khá xa, một trong số đó còn đội mũ giáp nên Tạng Cầu không thấy rõ mặt. Đợi thêm một chút, đôi ngựa chạy lại gần hơn, Tạng Cầu đã có thể nhìn rõ ràng diện mạo của họ.

Người chạy đằng trước là một bé gái, thoạt nhìn không quá mười tuổi. Cô bé ăn vận theo kiểu con nhà quyền quý, với giao lĩnh ( một loại áo cổ, bốn vạt), viên lĩnh lót trong. Thay vì bộ váy truyền thống, cô bé vận một cái quần dài, âu cũng là để tiện cho việc cưỡi ngựa.

Mái tóc đen bóng của cô bé được thả tự do chứ không buộc thắt gì hết. Lúc phi ngựa, tóc mây bay đón gió tung bay nhẹ nhàng như cánh tay áo dài bằng lụa của một tiên nữ đang khiêu vũ. Ngang vành tai cô đeo một chiếc lông chim màu xanh, quanh cổ choàng một cái khăn vàng.

Bàn tay trái xiết cương ngựa đến bật máu, tay còn lại nắm chặt một thanh liễu điệp đao sắc lẹm, lưỡi mỏng như lá lúa. Tạng Cầu còn để ý cán đao mạ một lớp vàng mỏng, vô đao có khảm ngọc quý. Điều này chứng tỏ địa vị của cô gái hẳn phải ghê gớm lắm, không phải tiểu thư con một tay địa chủ địa phương nào đấy có thể so sánh được.

Đuổi sát rất đằng sau không ai khác chính là Liễu Thăng. Thương đầu hổ để ngang, bạch ngân chiến giáp nhuộm vàng ánh nắng, điểm xuyết những dải đỏ sậm của máu. Trên mặt váy màu huyết tinh, đôi mắt Liễu Thăng cũng đã phấp phồng vì giết chóc. Áo bào trắng khẽ bay trong gió, lúc này, nhìn y hệt như một chiến thần bước ra từ trang sách.

Bé gái vừa chạy vừa hoành đao lại đỡ, nhưng thương của Liễu Thăng thoát ần thoát hiện như rồng thần trong mây. Được chiến hoá tới rên khiến Từ Tiêm tiến bộ vượt bậc, cả về kinh nghiệm giao đấu lẫn nội lực đều hơn cô bé nọ một thành. Cậu lại có lợi hơn về binh khí. So với đơn đao, thương dài thích hợp chiến đấu trên lưng ngựa hơn.

Bù lại đao chiêu của cô bé nọ vô cùng cao thâm khó dò, có thể dùng bốn lạng mà đẩy ngàn cân. Dựa vào chiêu thức tinh diệu, cô bé cầm đao liên tiếp hoá giải được đòn tấn sát của Liễu Thăng để biến nguy thành an.

Tạng Cầu phát hiện cô bé kia bắt đầu đuổi sát trước những cú tấn công như vũ bão của Liễu Thăng. Thể lực vốn không phải thế mạnh của nữ giới trong thể thao nói chung và võ thuật nói riêng mà. Lúc này, nó lại nghĩ: [ Chà, cô bé này xinh xắn thật. Chẳng lẽ cứ nhìn nó chết như thế? ]

Tạng Cầu chưa có khái niệm tình cảm nam nữ cũng cảm thán, có thể thấy bé gái ấy thực sự rất khả ái. Da trắng hồng và tròn bóng như mỡ, cánh môi anh đào hé mở, cặp mắt phượng ngập nước khẽ chớp, đôi mày lá liễu uyển chuyển... Thực sự là rất đẹp. Lúc này cô bé hãy còn nhỏ, như đoá hoa còn khép, dù đẹp song nét kiều diễm vẫn chưa hoàn toàn lộ ra. Nhưng nếu là vài năm nữa, có lẽ thực có thể trở thành một bóng hồng khuynh quốc khuynh thành.

Hai bên đánh thêm vài mươi hiệp vẫn không phân hơn phụ, nhưng cô bé thấy thanh đao càng ngày càng nặng, càng ngày càng khó cầm chắc. Còn đối phương cứ một thương lại nặng hơn một thương, cứ thế này khó mà cầm cự nổi.

Liễu Thăng vớ được thời cơ cô phân tâm bèn thọc mạnh một phát, lần này không nhắm vào cô bé mà vào con ngựa cô đang cưỡi. Thương này phóng ra cực nhanh, tựa như một tia chớp vàng loé lên giữa đám mây đen vậy. Đuôi ngựa bị mũi thương xuyên thủng, máu tươi theo đầu thương vọt ra xối xả.

Con vật không chịu nổi cơn đau nên hí lên đau đớn, rồi ngã nhào. Cô bé đang yên vị trên lưng ngựa cũng bị hất xuống.

[ Hồng rồi! Chết người mất! ]

Tạng Cầu lòng như có lửa, nhưng đến nước này rồi còn muốn nhảy ra cứu người? Làm sao kịp nữa? Nó không khỏi thầm hối hận mình không quyết đoán.

Nào ngờ...

Cô bé mặc dù ngã khỏi lưng ngựa, nhưng biểu cảm vẫn rất bình tĩnh, không có vẻ gì là sợ hãi hay hoảng loạn cả. Chiến mã đang phi nước đại như vậy, một khi ngã xuống nhẹ thì gãy chân gãy tay, nặng còn mất cả mạng. Ấy vậy mà cô bé nọ vẫn bình tĩnh được, thì chỉ có hai khả năng hoặc là điên, hoặc là thân mang tuyệt kỹ.

Eo cô bé ấy hơi cong lại, người thoáng gập ra trước giống như cách một cánh cung dần cong xuống lúc sắp phóng tên. Chân trái cô đạp lên bàn chân phải một cái, bóng người bé nhỏ đột nhiên chuyển hướng chệch ra khỏi đường rơi ban đầu.

Liền đó, cô bèn đuối thẳng người lại, đứng theo thế chân hạc ( một chân co lên như loài chim hạc), song vẫn không thể ngăn được việc bay về phía sau theo quán tính. Thế nhưng ngay lúc mũi chân giầy chỉ mới chớm trượt lên mặt đất, cô đã lập tức đổi chân trụ, truyền bớt dư lực của cú ngã xuống đất.

Làm đi làm lại liên tiếp mấy chục lần, lực hất của con ngựa đã bị bộ pháp kì lạ của cô bé hoá giải hoàn toàn. Còn cô bé nọ thì đang đứng ngay ngắn giữa bãi cỏ lau, khẽ thở ra một hơi dài, mồ hôi túa ra ướt trán.

Tạng Cầu ngồi trong bụi cây nhìn ra, miệng há hốc vì kinh ngạc mãi không ngậm lại nổi. Liễu Thăng thấy thế cũng ngơ cả người, quên cả giục ngựa truy đuổi. Trong đầu hai đứa không hẹn mà cùng khen thầm: [ Giỏi thật ( Lợi hại)! ]

Liễu Thăng chỉ vừa mới định thần, chiến mã đang cười đã hí dài một hồi đau đớn. Sau đó muốn phản ứng lại cũng đã không còn kịp, con ngựa chiến của cậu đột nhiên ngã nghiêng sang bên trái.

Bị một thót chiến mã nặng đến vài trăm cân ngã đè lên, chân Liễu Thăng có đúc bằng sắt cũng không chịu nổi. Rắc một tiếng rất nhẹ, một chân đã gãy.

“An Nam man nữ kia, ngươi được lắm! Vậy mà dám dùng yêu pháp ám hại ta!”

Cô bé bị chửi là man di thì tức lắm, le lưỡi mắng lại ngay:

“Ngươi dùng thương đánh ngựa yêu của ta một nhát, ta cũng hoàn trả một đòn tương tự. Một con ngựa đổi một con ngựa, chúng ta không phân cao thấp. Cùng một tình cảnh, ngươi ngã chập vật đến thế, bản cô nương lại hoàn hảo sạch sẽ đứng ở đây. Ta biết ngươi dùng thương đâm trúng ngựa ta, còn ngươi lại không biết ta dùng cách nào đánh ngã chiến mã ngươi. Ánh mắt kém cỏi, còn nói cái gì yêu pháp. Mặt người Bắc quốc đều dày như thế sao?”

Cô bé dùng tiếng Hoa rất trôi chảy, tốt hơn Tạng Cầu rất nhiều. Thời cổ giao thương không phát triển, việc dạy và học ngoại ngữ không hề phổ biến. Cô bé nói được tiếng Hoa chứng tỏ địa vị của cô không hề thấp, bối cảnh tuyệt đối không yếu.

Liễu Thăng ghen lời, phản bác thì không được, đẩy con ngựa ra cũng không nổi. Chân trái bị đè lên, đau đến nỗi cậu phải thở hồng hộc trong khó nhọc.

Tạng Cầu ngồi trong bụi lau, nhìn được rõ mồn một những gì vừa xảy ra.

Lúc hai người còn đang bần thần, cô bé kia đã vung tay ném vỏ đao vào chân trái chiến mã của Liễu Thăng. Khối gỗ cứng có thêm nội lực trợ giúp, bay đi nhanh và mạnh tới nỗi nện gãy đôi giò ngựa. Tạng Cầu chưa từng tiếp xúc với cái gọi là nội công, khó tránh khỏi sững sờ trước sức mạnh của đối phương. Nó biết bản thân không thể làm được như người ta, bèn nghĩ: [Mình là đàn ông con trai mà lại yếu hơn cả con gái thế này thì đúng là không chấp nhận được. Sau này phải tập võ nhiều nữa.]

Cô bé nọ cười khê, nắm đao đi về chỗ Liễu Thăng đang nằm. Lưỡi đao sắc lẹm, mỏng như lá lúa, phản chiếu ánh thép loé lên trong nắng chiều. Liễu Thăng cảm nhận được tính mạng bị đe dọa, tóc sau ót dựng hết lên. Cậu vận hết nội lực, những mong đẩy được chiến mã ra nhưng vô ích. Chiến mã nặng vài trăm cân, Liễu Thăng mới mười ba mười bốn tuổi đầu, muốn nâng được đây là điều không thể.

Biết không thể thoát, Liễu Từ Tiêm bèn xiết chặt ngọn thương đầu hổ, chuẩn bị liều mạng. Nhưng với tư thế hiện tại, vung vẩy một thanh binh khí dài như thương sao mà vướng víu khó khăn.

Tạng Cầu thấy nghĩa huynh lâm nguy, trong lòng không khỏi mâu thuẫn. Thâm tâm nó không muốn đánh người Việt, nhưng cũng không thể trơ mắt nhìn người anh kết nghĩa của mình bị giết được. Cô bé kia càng lúc càng tiến lại gần Liễu Thăng, nếu Tạng Cầu còn không quyết định thì e là sẽ không kịp nữa.

Cẩn rằng, Tạng Cầu vội vàng xông ra khỏi chỗ nấp. Vừa hét, nó vừa ném một hòn đá về phía cô bé.

“Chờ đã!!”

Cô bé nghe thấy tiếng gió rít, biết là có người phóng ám khí về phía mình. Không cần nhìn lại, cô vung đao gạt văng hòn đá Tạng Cầu ném đi, nghĩ thầm:

[Viên đá không có nội lực, thủ pháp phóng ám khí cực kì kém cỏi thô thiển. Chẳng cần biết kẻ vừa tới là ai, võ công chắc chắn rất kém.]

Liễu Thăng cũng lập tức phản ứng lại. Tiếng quát kia nghe rất quen tai, tất nhiên là người thân của cậu.

“Cầu??? Chạy mau!!!!”

Vừa nheo mắt nhìn, đã phát hiện Tạng Cầu đang nhào tới chỗ đối phương, tay nắm gậy gỗ làm binh khí.

Ngất ngời nó chỉ biết một chút ngoại công, ngoài ra không có nội lực. Nếu là hai anh em so chiêu độ thức thì cũng không có việc gì, nhưng lúc này là đánh thật, sống chết do mệnh. Từng đầu một hồi với cô bé mang đao, Liễu Thăng hiểu rõ hơn ai hết thực lực của đối phương. Không chỉ có chiêu thức tinh diệu, nội lực cũng có căn cơ nhất định, đã vậy còn có thân pháp cao siêu quý thần khó lường.

Dù cô mới kinh qua một hồi khổ chiến với Liễu Thăng, nhưng xem chừng Tạng Cầu cũng vừa mới hoạt động mạnh xong còn chưa kịp hồi sức. Đồng thời đặt cả hai lên bàn cân, chưa đánh đã biết Tạng Cầu không có chút phần thắng nào.

“Ô?”

Cô bé nọ thấy một cành cây vung tới, lúc đầu còn thấy hơi giật mình song ngay lập tức lại bật cười. Tạng Cầu xuất chiêu thực rất có quy củ, nhưng hai điểm trừ cực lớn là không có vũ khí, không có nội lực. Tuyệt Trai kiếm pháp cậu dùng càng không phải thứ cao thâm gì, trên giang hồ chỉ có thể coi là võ công hạng xoàng. Một chiêu kiếm đánh ra hoàn toàn không có chút tính uy hiếp nào đối với cô bé.

Khê nghiêng người, cô dễ dàng tránh thoát được nhát chém của Tạng Cầu. Bộ thân pháp của cô huyền diệu vô biên, có thể trong nháy mắt di động, biến hoá liên tục theo tám quẻ kinh dịch, khiến người khác khó mà hình dung được. Lúc trước bắn từ trên lưng ngựa xuống mà không ngã cũng là nhờ công của nó cả.

Tạng Cầu dồn sức vọt cành cây liên tiếp, thế nhưng nó chỉ đang lãng phí sức lực. Lần nào cũng vậy, đối phương đều có thể dễ dàng tránh được cú đánh của nó với khoảng cách chỉ bằng một sợi tóc. Đầu một hồi, Tạng Cầu đã cúi gập người lại mà thở phì phò không ra hơi. Nó cũng thông minh, biết đối thủ đang lừa mình. Nhưng hiện tại thì Tạng Cầu không thấy cách nào tốt hơn là trì hoãn thêm được phút nào hay phút ấy. Bất nó bỏ Liễu Thăng lại rồi chạy trước, nó không làm được.

Cô gái bí ẩn tuốt đao ra, gác lên vai Tạng Cầu. Da cổ nó run lên khi cảm nhận được cái lạnh lẽo trên lưỡi thép. Một giọt máu khề rỉ ra, trượt một vết dài xuống ngực. Thế nhưng nó vẫn quật cường nhìn thẳng vào đối phương, lưng và gối không trùng xuống tí nào. Cô gái nọ thấy nó có cốt khí, khác hẳn với lính lác bình thường của nhà Minh thì bất chợt bật cười:

“Này, đừng đó xem như có tài. Chi bằng theo quân nhà Ngu ta đi. ”

“Không!!! ”

Tạng Cầu lắc mạnh đầu.

Nó sao có thể quy thuận “ kẻ thù ” được chứ??

“Thì ra nhà ngươi cũng là phường gian tham bán nước! Dù b... ta chẳng can hệ gì tới triều đình song cũng không thể nhắm mắt làm ngơ được! ”

Cô gái kia nhú mày, bao nhiêu hảo cảm với Tạng Cầu khi trước đều hoá thành căm ghét. Lúc này cô chỉ muốn rút mạnh lưỡi đao về một cái, để tên phản quốc trước mắt đứt cổ họng mà chết.

Tạng Cầu vẫn giữ thẳng ánh nhìn, trên mặt cậu bé là vẻ kiên nghị không sợ hãi chút nào.

Đúng lúc này...

Tiếng tù ngục thu quân của nhà Ngu vọng đến bãi sậy nơi ba người đang đứng, giai điệu vô cùng gấp gáp chứng tỏ lệnh thu binh này phải cấp bách lắm. Cô gái kia nghe thấy tiếng tù dội khắp cửa biển thì biến hẳn sắc mặt, nhưng cô thấy việc cần ưu tiên bây giờ là giết đảng cướp nước và quân bán nước trước mắt đã.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 11: Hồi bốn (2)

Cô gái người Nam vùng đao lên muốn chém, nhưng lần này đã bị Liễu Thăng chiếm trước tiên cơ. Từ nãy tới giờ, Từ Tiêm ngoài mặt chỉ quan sát hai người, song đã âm thầm vận nội lực, sức khí không phát. Nay nhân lúc cô bị phân tâm bởi tiếng tù và mà vỗ mạnh một chương lên đốc thương.

Thanh kim thương nặng trên hai mươi cân ta như hoá thành một mũi tên, vèo một cái bắn tới chỗ cô gái. Đây chính là tuyệt chiêu gia truyền của nhà họ Liễu, Bách Bộ Xuyên Vân Thương. Liễu Thăng đã bắt đầu khổ luyện chiêu này từ khi biết cầm thương, thế nhưng hiện tại cũng chỉ coi như có chút hỏa hầu mà thôi.

Cô thoáng giật mình một cái, không ngờ đối phương vẫn còn có lực phản kháng. May là phần từ eo trở xuống của Liễu Thăng đang bị thân ngựa chèn lên, khiến kinh lạc bán thân tắc nghẽn nên chỉ dùng được lực của nửa người trên. Ngọn thương vì vậy lao đi chậm và yếu hơn, song cũng không thể coi thường được.

Cô gái nọ kịp thời phản ứng, vội vàng đề khí nhảy lui lại một bước, nhẹ nhàng tránh khỏi ngọn thương. Có bộ thân pháp kì diệu kia, hai người Tạng Cầu không làm gì nổi cô bé.

Liễu Thăng thấy chiêu thức liều mạng của mình thất bại, chỉ biết lắc đầu cười khổ, buông lỏng hai tay chờ chết. Đánh xong đòn đó, cậu biết bản thân mình đã là nỏ mạnh hết đà, hiện giờ muốn nhúc nhích một ngón tay cũng cảm thấy khó khăn chứ đừng nói đến việc phản kháng.

Từ Tiêm nhớ lại toàn bộ binh đã hi sinh mà thở dài:

[ Lần này là ta hại mọi người, xin xuống dạ đài tạ tội. Nhưng chẳng lẽ cứ kệ Tạng Cầu phải chết trẻ theo mình? Không được, đệ ấy còn thù cha mẹ chưa trả, sao có thể vong mạng ở đất này được? ]

Liễu Thăng cố đánh mắt ra hiệu cho Tạng Cầu mau mau thừa lúc này mà bỏ chạy. Cậu không dám lên tiếng, vì khinh công của cô bé kia cao siêu lắm lắm, sẽ bắt kịp Tạng Cầu ngay thôi.

Thế nhưng Cầu cũng làm lơ ánh mắt thúc dục của Liễu Thăng. Nó bước tới một bước, giang tay ra che cho cậu. Lúc này, Tạng Cầu thấy rất mâu thuẫn.

Một mặt, cái đầu mách bảo nó phải mau mau tìm chỗ nào nấp thật kín như nó vẫn làm trong hai trận chiến trước. Nó muốn trả thù cho dân làng, nên trước hết phải sống đã. Song mặt khác, trái tim bất nó đứng yên lại, đóng đinh đôi chân nó vào mặt đất.

Đệ yên tâm, sau này cứ gặp một tên tướng Ngu nào trên chiến trường, người làm đại ca này sẽ xiên hấn mấy chục nhát cho thành tổ ong luôn.

Nó nhớ lại cảnh tượng máu chảy đầu rơi ở thốn Điều Ngư mà tự hỏi lòng mình, nếu như có một cơ hội để làm lại, liệu nó có lao ra chết chung với mọi người hay không. Thực sự chính bản thân Tạng Cầu cũng không biết. Vô ngực nói xuống thì dễ lắm thay, nhưng chảy máu mới ra mặt chuột, chỉ lừa mới thử được vàng.

Tạng Cầu quyết tâm đứng lại, có lẽ là do cô bé kia trông không đáng sợ nanh ác bằng hàng quân của Mạc Thuý, hoặc một lí do nào khác cũng không chừng. Đến chính bản thân nó còn không rõ tại sao mình tự nhiên lại ngốc như vậy, thì trên thế gian còn ai biết được kia chứ?

Nó chỉ biết, phải trở mặt ếch nhìn người thân thương bên mình cứ lần lượt chết đi từng người từng người một... rất đau. Cứ như có bao nhiêu người chết, thì trái tim nó bị băm ra làm bấy nhiêu mảnh vậy.

Cô bé kia tránh hiểm được một thương, ánh mắt nhìn Liễu Thăng lập tức lạnh xuống.

[Nếu không nhờ có bộ khinh công kì diệu thì ta đã chết đến hai lần dưới tay tướng quân người bắc này rồi. Không nên giữ tên này lại! ]

Nghĩ thế, cô càng thấy Liễu Thăng là một địch thủ đáng gờm, triệt hạ được sớm ngày nào thì hay ngày ấy.

Cô biết Tạng Cầu chỉ học được một chút công phu mèo ba chân, không có bao nhiêu uy hiếp với mình. Địch thủ chân chính là Liễu Thăng sau khi tung một đòn sấm sét cũng chẳng còn hơi sức nữa. Thế nhưng tiếng tù và thu binh càng lúc càng dồn dập khiến cô không thể chần chờ lâu hơn được.

Lưỡi đao trong tay cô được giương lên cao lần thứ ba, và lúc này thì chẳng còn gì có thể cản nổi cô nữa. Một nhát đao kế tiếp cô nhắm thẳng vào đầu Liễu Thăng, biết cậu mới là mối nguy hại đáng lo hơn. Tạng Cầu biết không đánh lại cô, chỉ chặt lưỡi một cái liền nhào tới che cho người anh kết nghĩa của mình. Nhát đao của cô gái vốn là nhắm vào đầu Liễu Thăng, hiện tại lại lướt nhanh về phía trán Tạng Cầu.

Có kinh nghiệm lúc trước, lần này cô quán đến tám phần nội công còn sót lại trong cơ thể vào lưỡi đao để đề phòng Liễu Thăng, không cho cậu có cơ hội đột nhiên phản kích. Cứ nghe tiếng đao rít gió là đủ biết chiêu này nặng tới mức nào. Thân máu thịt của Tạng Cầu chắc chắn không chống nổi, đầu của nó hẳn là phải bị một đao bổ làm đôi.

Đình!!

Tiếng thép lạnh va chạm nhau trong veo, cao vút bất ngờ bật lên.

Cô bé cảm thấy một luồng kinh lực mạnh đến kinh người truyền vào thân đao, khiến lưỡi đao mỏng manh rung rung không ngừng. Hồ khẩu tê dại, năm ngón tay mảnh mai cũng không còn sức giữ vững được binh khí. Chuôi đao trượt khỏi bàn tay búp sen bay ra, rơi xuống đất nghe leng keng.

Cô kinh ngạc nhìn bảo đao yêu quý nằm cách đó không xa, lại quan sát viên bi sắt đang nhẹ nhàng lắc lư dưới chân. Nhận ra hình khắc mặt quỷ trên nó, khuôn mặt dễ thương của cô lập tức biến sắc.

“Xin hỏi... vừa ra tay có phải ngài Quận Gió lưng danh đầy không?”

“Một tên trộm gà bắt chó thôi, xú danh thì có chứ lưng danh thì chẳng dám.”

Cô bé vội hướng ánh nhìn về phía tiếng nói, chẳng biết từ khi nào đã có một lão già đội nón tre đang đứng, vừa nốc rượu ừng ực vừa cười tự đắc. Vóc người dưới lớp áo to của ông nhỏ thó, lưng lại còn hơi còng xuống một chút. Nhưng không vì thế mà ba đứa nhóc dám coi thường ông, kể cả Tạng Cầu.

Quận Gió một chân co lên, chân còn lại duỗi ra. Ngón chân cái chạm nhẹ lên một bông lau, vậy mà đầu cọng lau chỉ hơi trùng xuống còn thân ông cứ thẳng thớm vững vàng trên ngọn cỏ. Cứ như cơ thể ông không hề có trọng lượng vậy.

Hai anh em Liễu Thăng còn tốt một chút, riêng cô bé thì biết cảnh giới khinh công của Quận Gió thực chất cao cường tới mức nào.

[ Đạp nước Tây Hồ, hái hoa sen... xem ra truyền thuyết về vua trộm là sự thật rồi. Có lẽ so khinh công chỉ có ông nội mới hơi thắng y được một chút thôi. Không hổ danh là Quận Gió. ]

Sự tích Quận Gió đã lan truyền trong dân gian từ lúc Lê Đại Hành còn tại vị đến giờ, tính ra cũng mấy trăm năm. Ông là một tay đao chích với thân pháp nhẹ tựa mây trời, nhanh như cuồng phong và binh khí độc môn Quỷ Diện Phi Châu bách phát bách trúng. Chính vì hành tung vô định, danh tiếng vang lừng suốt mấy thế kỷ, mà Quận Gió càng thêm thần bí.

Trong giới lục lâm nước Nam, ông là bá chủ - Đao Tặc Chi Quân. Đầu thời Lí ông được người đời gọi là “vua của ngàn tên trộm”, nhưng sau vì quá bất nhả lại chẳng oai phong gì nên biệt hiệu ấy được mấy tay nhiều chữ thời ấy cải biên lại bằng Hán tự, hình như là để “nghe cho oách”.

Cốc! Cốc! Cốc!

Cô bé chưa hết kinh hãi, đang do dự không biết có nên bỏ chạy hay không thì sau lưng đã có tiếng ai gõ mõ đều đều vang lên.

Ngoài đầu, thì thấy đứng cách mình chỉ mấy bước chân đã chui ra là một hoà thượng trọc ăn bận rách rưới từ lúc nào không hay. Y đang nở nụ cười híp mắt rất hoà hảo, phối hợp thêm đôi má phúng phính lại càng dễ gây thiện cảm cho người khác.

Thế nhưng người học võ có một loại trực giác bí ẩn, rất mẫn cảm với nguy hiểm. Hoà thượng béo này có thể dễ dàng tiếp cận mà cô không hề hay biết, đủ thấy võ công y sâu không hề kém Quận Gió.

“ Khiếu Hoá Tăng cũng đến chốn thị phi này, đúng là hiếm có. ”

“ Mô phật, nhân vật như rồng thần trong mây là bác Gió đây cũng tới, bản tăng sao dám vắng mặt?? Chu choa, đây đúng là binh khí thành danh của bác Quý Điện Phi Châu rồi. Từ sau hội Chí Tôn năm ấy, ta cứ nhớ nó mãi mà nay mới có cơ hội gặp lại. Không biết bản tăng có thể giữ lại một viên này làm kỷ niệm chăng? ”

Hoà thượng nói đầy khách sáo, giọng y cứ như tiếng chuông chùa, vừa hay lại vừa dễ nghe. Nếu mới gặp lần đầu, có lẽ không ai nhận ra y chính là một trong bảy vị tông sư.

Câu thơ “ Khiếu Hoá chẳng biết phiền ” là nói về vị hoà thượng lúc nào cũng hóm ha hóm hờ, cả ngày toe toét như ông địa này đây. Xem cái cách lão cười, cứ như lão chẳng hề biết đến bao nhiêu phiền não chốn nhân gian này vậy.

Trên giang hồ, Quận Gió dù võ công cực cao, hành động nghĩa hiệp nhưng sau cùng vẫn là người đứng đầu cả giới lục lâm, nói một câu khó nghe thì là phường trộm cắp cướp giết, giết người cướp của. Khiếu Hoá Tăng vì thế mới đổi cách xưng hô gọi y là “ bác Gió ” để thêm phần kính ý và thân cận.

Quận Gió nghe thế chỉ cười, không muốn nhiều lời. Y cũng biết Khiếu Hoá Tăng say mê binh khí, ước nguyện cả đời là hoàn thành được cuốn sách Nam Phụng Thần Binh phổ xếp hạng các thần binh lợi khí trong võ lâm nước Việt. Mà Quý Điện Phi Châu của Quận Gió cũng là một món vũ khí khét tiếng chốn giang hồ, dù xưng là một trong những loại ám khí bậc nhất thiên hạ cũng không có gì sai.

Thấy binh khí độc môn được danh gia như Khiếu Hoá Tăng tán thưởng, trong lòng Quận cũng thầm lấy làm tự hào.

Cả đời Quận Gió ngoại trừ việc cướp của bắt nghĩa tặc người thiện lương ra, hai thứ y yêu thích nhất chính là khinh công và ám khí. Lai vô ảnh khứ vô hình vốn là phong cách đặc trưng của Quận Gió. Hôm nay y chủ động hiện thân đỡ giúp Tạng Cầu một đao trí mạng, đã là chuyện hiếm có.

“ Bác Gió đã hiển lộ thân thủ, bản tăng mà không bêu xấu thì phải tội bất kính. ”

Khiếu Hoá Tăng mỉm cười đến bên Liễu Thăng, một tay ông nắm lấy yên ngựa, tiện tay giật một cái làm đứt luôn dây lưng da dùng để buộc yên vào lưng ngựa. Rồi ông tóm chặt một chân ngựa, khẽ phát lực. Tức thì, con ngựa nặng hàng mấy trăm cân bị ông nhấc bổng lên không, Liễu Thăng theo kẻ hở đó thoát ra ngoài với một chân đã gãy.

Về phần cô gái nọ thì ngoan ngoãn ngồi xuống đất, đao cũng không dám nhặt lên. Ở trước hai cao thủ võ công thượng thặng, cô biết mình không gây nổi sóng gió gì. Đặc biệt là một chiêu cuối cùng của Khiếu Hoá Tăng đã hiển lộ nội lực cao thâm khó lường của ông. Trên thực tế, trong bảy đại tông sư chỉ có hai người dám đấu nội công chính diện với ông mà thôi.

“ Nửa tháng nữa, Thiên Cơ lão đạo mở Quần Hùng yến ở thành Tây Đô ăn mừng chuyến này phù Trần thành công, khiến nhà Hồ đại bại. Không biết bác Gió có thể hạ cổ ghé qua chung vui cùng mọi người hay không? ”

“ Không đi không được. “Bác phượng thiên đạo kiếm” đã mời cơ mà... ”

Quận Gió lén lút nói, sau đó nhoáng một cái, còng cổ lau dưới chân ông đã trở lại tư thế tự nhiên của nó. Mà bóng Quận Gió thì đã mất hút tự lúc nào. Trong những người đứng trên bãi lau sậy, chỉ có mình Khiếu Hoá Tăng là nhìn rõ được thân pháp của ông. Vị hoà thượng này cũng phải chép miệng, trầm trồ:

“ Khinh công siêu phàm cỡ này... cả võ lâm đất nam ta hiện giờ hỏi có mấy ai bì được? Nhưng, tại sao ngữ khí ông ta lại có vẻ cổ quái nhạo báng nhỉ? Ài, đúng là khó hiểu. ”

Khiếu Hoá Tăng nhìn xuống đất rồi khẽ lắc đầu, tự biết về thân pháp mình thua Quận Gió không chỉ một chút. Trong lòng hoà thượng càng thêm bội phục võ công vị nghĩa tặc này hơn, nhưng cũng lấy làm lạ vì hành vi cổ quái của ông.

Chẳng bao lâu sau, một cột khói đen từ từ cuộn lên cao. Cả bốn người Khiếu Hoá Tăng đều đã phát hiện dị trạng này. Hoà thượng thì gật gù về hải lòng, trong khi gương mặt cô bé đầu đeo lông vũ lại lộ hẳn vẻ kinh hoàng và sợ hãi.

Hướng mà đám khói bốc lên chính là nơi quân nhà Hồ dựng trại đóng quân. Đó không những là kho lương, mà còn là kho hoả dược nữa. Thuốc súng dùng cho pháo thần cơ mà cháy, chẳng những hậu phương thành tro mà thứ vũ khí mang tính quyết định kết quả cuộc chiến cũng sẽ trở thành một đồng sắt vụn vô dụng ngay tức khắc.

Nay đã có khói bốc lên cao, chứng tỏ vừa có người tập kích thiêu trại, đốt lương.

Cô bé cầm đao tinh tế quan sát biểu hiện của mọi người. Trong khi Liễu Thăng và Tạng Cầu ngệt mặt ra nhìn đám cháy, Khiếu Hoá Tăng lại làm như không có chuyện gì ngoài ý muốn xảy ra. Cô bé không phải đũa ngược nên chỉ nhìn một cái là biết vị hoà thượng ăn bận rách rưới này ắt có can hệ tới vụ hoả hoạn.

[ Khốn nạn, giặc phượng Bắc còn chưa công được trại, dân ta đã tự cắn người mình. Đám dân đen này đúng là ngu như lợn mới trúng kế li gián của giặc Minh... ]

Trong lòng nguyên rủa Khiếu Hoá tăng và Quận Gió một vạn lần, nhưng bề ngoài cô bé vẫn tỏ ra ngoan ngoãn ngồi yên một chỗ, không dám làm vị sư ăn xin để ý tới.

Khiếu Hoá Tăng vì muốn được thấy tận mắt bắt tận tay Giao Long Chuy của Hồng Giang Giao Long Phạm Hách và Thư Hùng Kiếm của Long Thành Kiếm Khách Phạm Lục Bình nên mới tới chờ sẵn ở đây, chứ cũng không có ý tham gia vào tràng đồ sát đồng tộc. Bất ngờ lớn nhất đối với vị hoà thượng là còn xin được thêm một viên Quỷ Điện Phi Châu của Quận Gió thôi.

Khiếu Hoá cứ nghĩ sắp được chứng kiến danh chuy cổ kiếm như ý nguyện bèn thấy ngứa ngáy trong dạ. Y chẳng còn tâm tư nào mà ở lại chốn này thêm nữa, bèn tiện tay điểm vào huyết Kiên Tinh của cô bé mang đao, phong toả kinh mạch đôi tay của cô.

Thủ pháp điểm huyết của lão là chẳng phải ngón công phu phổ thông chốn giang hồ, mà là phương pháp độc môn bí truyền. Người bị điểm không hề thấy ngứa ngáy khó chịu, sau 12 canh giờ huyết đạo bị phong bế sẽ tự động hoá giải nhưng trước đó dường như không được chút sức nào.

Đôi mắt khắp cả thiên hạ, ngoại trừ ông ta và sáu vị tông sư khác ra không có mấy ai có nội lực đủ sâu để giải huyết được.

“Tiểu tướng quân, ngài mang cô bé này về doanh trại đi, nhớ đừng để quân Hồ cứu về. Cũng đừng tra tấn hành hạ cô ta.”

“Đa tạ ông, ta đã hiểu rồi.”

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Chương 12: Hồi năm (1)

Muộn Hải khẩu quần hùng phóng hoả

Quân Minh thua, Trừng lại lui binh

Hãy cùng trở về quá khứ khoảng nửa canh giờ trước khi Quận Gió ra mặt.

Quân doanh nhà Hồ...

Một đoàn người lúi lúi đi từ phía nam lên, hướng về phía quân doanh. Bọn họ mặc áo rách, ở vai lúc lỉu một cái bị vá chằng vá đụp, trông đáng đi lộm khộm và hơi run rẩy. Tóc và chòm râu trắng hiện ra bên dưới tấm vải rách chum đầu. Cánh tay lộ ra ngoài không khí đen xạm những miếng cao thuốc bắc.

Họ là ăn mày ư? Có lẽ nói là dân chạy nạn thì hợp lí hơn. Một toán mấy trăm nạn dân già yếu đang làm gì ở nơi chiến tranh loạn lạc này kia chứ?

Phía sau lớp rào gỗ, sĩ tốt nhà Hồ đã phát hiện được những người này. Họ lập tức tỏ ra cảnh giác. Có người hô hào gọi thêm người, kẻ thì chìa giáo vào đám người không cho họ tiếp cận tường thành.

Một tốp nỗ binh đứng trên những cái thang gỗ tạm thời, lăm le mũi tên hướng về phía nạn dân. Chỉ một tiếng hiệu lệnh thôi, một trận mưa tên sẽ dội xuống đầu đoàn người.

Thế rồi...

Phía mặt bắc bất thình lình vang lên tiếng trống báo hiệu có địch tập kích, đồng thời có một tiểu tốt chạy lại thông báo yêu cầu điều quân cứu viện. Nỗ binh quét mắt nhìn đám người một cái, sau đó lục tục hạ nỗ trèo thang xuống. Nếu như mặt bắc bị tập kích, thì họ nên dàn bốt lực lượng qua bên đó để cứu viện.

Ngờ đâu, những người ăn mày đột nhiên quăng nón lên không trung. Rắc! Tiếng kêu giòn tan bật lên, lớp rào gỗ gia cố bằng những thanh tra ngà bị một vật gì đó nhọn hoắt phạt đứt. Đồng thời, một đồng ám khí đủ thể loại cũng được ném vào qua các chỗ thừa của hàng rào.

Nào là những loại thông thường như Kim Tiền Tiêu, Thiết Tật Lê, Văn Tu Châm... Cho đến cả các loại độc môn hiếm thấy trên giang hồ như Không Tước Linh của Bách Điều Sơn Trang trấn Thái Nguyên, Long Đỗ Chủy của phái Bạch Mã xứ Nghệ.

Bị đánh úp bất ngờ, khiến nhóm nỗ binh chẳng kịp trở tay. Một bộ phận trượt chân khỏi thang, ngã lên những người bên dưới. Mấy người đi đầu vận kinh lực, vỗ một chưởng thật mạnh vào tường rào đã đứt đôi.

Binh lính nhà Hồ chỉ kịp nghe đánh "ầm" một tiếng, sau đó cát bụi mờ mờ dần cuộn lên từng đám từng đám. Vừa định thần nhìn lại, thì một đám người giang hồ đã tủa vào. Lúc này họ đã dùng tay bôi nhoe nhoét lớp hoá trang trên mặt, nhìn không rõ diện mạo ai với ai cả.

Lọt doanh thuận lợi, cả đám bắt đầu tản ra hành động. Người thì châm đuốc đốt trại, kẻ thì múa đao lao vào đánh nhau với quân triều đình.

Binh nhà Hồ biết là trúng kế "Duong Đông Kích Tây", song hiện giờ binh lính các nơi đang tủa cả về phía bắc thì lấy đâu ra quân nữa để chi viện? Ấy là

còn chưa nói những nạn dân già còn chuyên trị phải ra một người dùng khinh công lướt khỏi vòng chiến, tay nắm kiếm sắc chọc thủng lớp da căng mặt trống. Hết cái này đến cái khác bị tên này phá hoại, thành thử họ muốn kêu cứu viện cũng không được.

Thì ra từ nửa tháng trước quân hào võ lâm mấy tỉnh phía bắc từ đã nghe hiệu lệnh của "bắc phương thiên đạo kiếm" - Thiên Cơ Lão Đạo toả ra khắp nơi, nghiền cứu cẩn thận đường đi lối lại của quân nhà Hồ để dễ bề chuẩn bị cho hành động lần này. Kế đó quân hùng âm thầm bám theo, phá hoại quân Đại Ngu để góp sức "Phù Trần". Trận thua nửa tháng trước của Hồ Nguyên Trừng cũng là do họ quấy rối mà nên.

May thay quân triều đình là binh lính chính quy được đào tạo bài bản. Họ nhanh chóng kết trận, phản kháng lại đợt tấn công như vũ bão của nhân sĩ võ lâm.

Những tay giang hồ thảo莽 này tuy võ công lợi hại hơn, nội lực cao thâm hơn thật, nhưng đánh chẳng có quy củ lễ lối gì cả. Mạnh ai nấy đánh, sống chết mặc bay, chỉ thích hợp chuyện đánh tay đôi.

Trái lại, quân triều đình biết hỗ trợ, cảnh giới lẫn nhau nên lúc hỗn chiến thế này họ càng tỏ ra lợi hại hơn, dù bị đối thủ bỏ xa về chiến lực cá nhân.

Lúc này, Hồ Xạ đã kịp từ cánh tây chạy tới cứu viện. Y vốn đang trên đường tiếp viện cho mặt bắc, đi ngang qua đó thì nghe tiếng chém giết và ánh lửa vọng lại. Nhờ thế mà biết quân thủ trại do y và Hồ Đồ cầm đầu đã trúng kế của địch.

Vội vàng gom được một cánh quân chừng trăm người, Hồ Xạ đang muốn đánh úp từ mé trái qua thì đã trông thấy một người lướt đi như bay, chọc trống nhanh thoăn thoắt. Y bèn cười khẩy, bảo thuộc hạ:

"Xem ta bắn rụng tên kia đây."

Nói rồi không chần chờ chút nào, rút ngay một mũi tên nhắm vào kiếm khách nọ mà phóng. Thần kỹ ném tên này của Hồ Xạ đến cả Mộc Thạnh cũng khó lòng tiếp được, tốc độ và sức mạnh tất nhiên không phải bàn cãi.

Kiếm khách nọ nghe tiếng gió, biết có ám khí đang bắn tới. Y chậm rãi đưa tay lên, lưỡi kiếm trong tay đột nhiên biến từ màu trắng thành sắc đen. Mũi tên hiểm ác đã lao vọt tới, kinh phong bật lên tanh tách nghe mà kinh hãi. E rằng chỉ một nửa cái hô hấp nữa thôi sẽ bắn thủng mắt toạc đầu người kiếm thủ.

Vụt!!

Thế rồi, lưỡi kiếm đen trũi chạm nhẹ lên thân tên một cái. Cạnh kiếm lách êm ru vào góc giữa đầu tên và thân tên. Người kiếm khách kia chân vẫn chạy, song cổ tay lại từ từ xoay tròn một cái.

Dưới con mắt trừng lớn của Hồ Xạ, mũi tên hần ném ra với tám thành nội lực bị động tác nhẹ hều của người kiếm khách đẩy ngược về phía chủ. Cứ nghe tiếng gió thì biết, xét về lực bắn e là còn mạnh hơn trước.

Hồ Xạ giật cả mình, vội vàng phóng liên tiếp hai mũi tên mới hoá giải được đòn bắn ngược của kiếm khách. Y không dám không cẩn thận, thủ sẵn mấy mũi tên trên tay nghiêm cẩn đối địch.

Mà tay kiếm khách kia phát kì chiêu xong, bèn thu tay lại không đánh nữa. Lưỡi kiếm thò ra từ tay áo dài cũng đổi sang màu trắng tuyết. Dưới ánh nắng chiều, mọi người đều nhìn rõ hình dáng của nó. Không thẳng, chẳng cong, mà lại uốn lượn như một con rắn đang trườn. Đúng là một thanh quái kiếm, mà tay nghề của người rèn kiếm thì lại càng kinh khủng. Có lẽ chỉ có thể dùng "thần hồ kì kỹ, xảo đoạt thiên công" để miêu tả mà thôi.

Kiếm khách lại lấy cái ám nhỏ bên hông ra. Ấy cũng là một ám trà kì quái. Cái nắp ám bằng đất sét như được gắn liền với thân, dù có lắc lư thế nào cũng không rơi ra ngoài. Mà ở vòi còn có nhét một cục đất nhỏ. Kiếm khách mở cái nút bịt ở vòi, châm trà vào li đất rồi nhấp một hớp.

Toán cung binh đứng la liệt ở xa, cung đã giương nỏ đã kéo chỉ chờ Hồ Xạ hô một tiếng là sẽ nhất loạt bắn vào người tay kiếm khách kia. Hiện tại chung quanh y không có lấy một nhân sĩ võ lâm nào, quả là thời cơ tuyệt hảo để triệt hạ.

"Tướng quân, hay..."

"Đồ ngu, muốn chết thứ cứ việc bắn! Ta cũng đang muốn xem xạ thuật của chú mày so với thiết kị Mông Cổ ngày xưa ai lợi hại hơn đây."

Hồ Xạ khề quát, lại nhìn về phía tay kiếm khách kia. Binh sĩ tuy vẫn bán tin bán nghi, song thấy thái độ của Hồ Xạ đột nhiên trở nên nghiêm trọng tới vậy thì cũng biết điều mà thoáng lỏng dây cung. Kiếm khách nay đã uống hết nước chè trong chén, lại bình thân dùng tay áo lau khô đôi môi mình.

"Tàn ra các hướng, chặn đánh bọn chúng. Cốt phải bẻ gãy được nhuệ khí, không để chúng đốt phá thêm nữa. Ta sẽ lo tên này."

"Dạ. Các anh em nghe tướng quân nói rồi đấy, chia ra hành động."

Quân sĩ tủa ra các ngả, chỉ để lại mỗi Hồ Xạ mặt đối mặt với kiếm khách bí ẩn. Xạ thấy binh sĩ đã đi hết, lúc này mới nhét tên lại vào bao, cất tiếng:

"Lục Bình, chú cũng đến phá hoại việc công của bọn anh à?"

Thì ra kiếm khách vừa hoá giải một mũi tên thần tốc của Hồ Xạ chẳng phải ai khác ngoài Long Thành Kiếm Khách Phạm Lục Bình. Hồi còn định đô ở Thăng Long, Đồ, Xạ và y từng có thời gian cùng phục vụ trong cấm quân, ba người thân như anh em ruột thịt. Về sau nhà Trần bị oán ngôi, Lục Bình

mới xin xuất ngũ, đi làm kiếm khách lang thang.

Phạm Lục Bình lau hết đống hoá trang trên mặt, để lộ ra diện mạo của một thanh niên còn rất trẻ. Mái tóc đen tuyền cắt ngang vai, ôm lấy gương mặt phẳng nét hào hoa nho nhã, lại vương vẻ hào sảng anh hùng. Nổi bật mắt in rõ sự ương bướng ngang ngạnh. Hai hàng chân mày y đặc biệt sắc, không thua gì mũi kiếm trong tay.

“Thời thế thay đổi, chúng ta từ anh em sống chết có nhau, nay lại phải dùng đầu đao lưỡi kiếm mà giáp mặt trên chiến trường. Hồ Xạ, nếu còn coi Lục Bình này là anh em thì mau qua phía bắc gọi Hồ Đồ tới đây đi. Hôm nay tâm trạng tôi rất tốt, nên chẳng muốn phá vỡ lời thề năm nào của tổ tiên.”

Phạm Lục Bình lắc đầu, sau đó vung tay ném một vật màu nâu to cỡ hạt mít về phía Hồ Xạ. Vị tướng nhà Hồ đưa tay bắt lấy, thì té ra là một cái chén con. Bên trong sâm sập nước chè xanh, hương trà hây còn vương lại chưa tan, mà sờ thì vẫn ấm ấm.

Chén đất rất giòn, ném nhanh và mạnh như vậy, thì cho dù bắt được cũng phải nứt vỡ vì phản chấn khí và vào lòng bàn tay y. Thế nhưng dù hiện giờ đã ngay ngắn nằm trong tay Xạ rồi mà nó vẫn lạnh lặn như chén mới. Miệng vẫn tròn vành, không méo hay nứt dù chỉ một góc. Muốn thực hiện được điều này, ắt phải không chế được xảo kinh ở vai và cổ tay đến một mức độ cực kì cao siêu.

“Lục Bình dùng trà thay rượu, xin kính người làm anh anh một chén. Uống hết trà, hai ta từ nay ân đoạn nghĩa tuyệt. Lần tới gặp lại, không phải ngày ấy tôi chết, thì năm sau ắt là gốc đầu của anh.”

Hồ Xạ nhận chén, uống cạn, lại tiếp:

“Ta đã uống phần ta, song tên Đồ thì không thay được. Chú cũng biết tính anh chú rồi, lỗ mãng đơn giản. Chẳng thế mà cứ bị người ta trêu là Hồ Đồ mãi.”

Phạm Lục Bình cụp mắt, cất bình trà rỗng với chén đi, lại nói:

“Hồ tướng quân, trên chiến trường một khắc quý ngàn vàng. Đừng phí thời gian kể lể chuyện cũ nữa, ta đã bao giờ quên đâu?”

Hồ Xạ thoáng thờ dài. Chẳng phải ngẫu nhiên mà cách xưng hô giữa hai người lại thay đổi. Tiếng “Hồ tướng quân” ấy sao mà xa cách thế?

Y lại theo hướng cũ len lỏi qua các trường bông, hướng về phía bắc để cảnh báo cho Hồ Đồ. Cuối cùng chỉ còn Phạm Lục Bình ở lại với mấy cái trống đã thùng. Y tựa lưng lên một mặt trống lớn, mắt nhắm lại lắng nghe âm thanh của cuộc chiến. Ngọn lửa bén vài lều cháy bùng lên phừng phực, tiếng người chửi bới rền la đang kéo xa dần về phía cửa biển. Y bất giác cao hứng hát khê mấy câu, lại lâm bầm:

“Trà hết rồi, chè cạn rồi. Lá trà hây còn ở đây, song cũng chỉ có cái ấm biết mà thôi...”

Tình nghĩa anh em chiến hữu mấy năm ròng, một chén trà lau sạch được ư? Cho dù thực là trà cạn tình vong, thì lá trà hây còn trong ấm, nhưng ngoại trừ cái ấm đất kì dị bị bịt mắt bịt mũi kia ra thì làm gì còn ai khác biết?

\*) chú thích:

Kim tiền tiêu: nói thẳng ra là tiền xu. Đây là loại ám khí thông dụng và phổ biến do tính hợp pháp của nó (không ai cấm mang tiền cả). Tính sát thương không lớn, song dùng để điểm huyệt khá tốt

Thiết tạt lê: ám khí nặng, bằng sắt dày, khi ném có thể gây thương tích lớn cho mô và gân

Vấn tu châm: dịch ra là kim râu muỗi, mảnh như râu con muỗi vậy. Thường bôi chất độc gây tê. Tốc độ rất nhanh, song lực sát thương khá hạn chế trừ khi nhắm được vào mắt hay tử huyệt. Ngoài ra châm này khá yếu, nên dễ gãy nếu bị chém hay đập trúng

Khổng Tước Linh và Long Đỗ Truy sẽ được giải thích ở phần sau của truyện

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Ròng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 13: Hồi năm (2)

Mặt bắc doanh trại...

Hồ Đồ múa một đôi rùa chiến. Ấy là loại ngắn tay để giao chiến trên đất chứ không phải thứ có cán dài chuyên dùng đánh trên lưng ngựa. Đôi mắt y tròn tròn vo, mồm quát oang oang:

“Cái đám giang hồ các ngươi đúng là được đảng chân lại muốn lần lên đảng đầu. Mồm xưng hiệp nghĩa, thế mà lại đi bán nước giúp giặc phương bắc. Quả thật là miệng nam mô, bụng một bồ dao găm! Rặt một lũ chó cá!!!”



Hồ Đổ nóng tính, lại ít khi nghĩ trước khi làm. Thấy cái đám đục thuyền ngày nào nay lại dám đến phá hoại lần nữa, y lập tức thấy máu sôi hết cả tiết lên, muốn vác rìu mà bừa cả đám ấy ra.

Lại có một tay đầu trục, lưng xăm hình rồng ác nhảy chồm tới. Dáng người y thấp lùn, cánh tay không thô to cường tráng nhưng bắp thịt rắn chắc rõ ràng. Lùn nhưng bộ ngực lại nở vòng cung, trông khá là buồn cười. Một tay y cầm búa, tay kia xách đục xô tới đánh với Đổ. Búa bổ ngang quét dọc, còn dùi thì y dùng như một cây phán quan bút để đã huyết, hoặc như một cây chủy thủ hơi cùn. Hồ Đổ đang nóng máu, lại gặp kẻ thù chủ động nhảy tới thì lập tức vung rìu lên mà đánh.

Choang!!

Lực đạo của Hồ Đổ rất lớn, sau khi phát động được thần công mà Lý Thân truyền lại thì càng thêm hùng hồn như cuồng phong bạo vũ, voi chiến Hai Bà. Mỗi rìu giáng xuống khác nào núi non sạt lở, từng cú phạt ngang mạnh tựa sóng biển vỗ bờ. Nhưng đối thủ của y cũng chẳng kém phần. Lợi dụng hình thể thấp lùn, y hết né trái lại tránh phải, liên tục dùng búa với dùi đánh vào Hồ Đổ.

Tay này cũng là dạng nóng tính, nghe Hồ Đổ chửi xong, y phản pháo ngay:

"Đám quan binh các người nặng mưu nặng thuế, bắt trâu trộm chó, ép buộc dân chúng tòng quân. Dân chúng bọn tao không sống nổi, mới phải vùng lên đập đổ cái vương triều giặc cướp bọn mày xuống, phục hưng nhà Trần."

"Ấn nói vớ vẩn, giặc đến nhà đàn bà phải đánh! Đã là Việt gian bán nước mà còn già mồm bao biện hả, tao phải chặt mày làm hai khúc!"

Hồ Đổ gầm lên, múa rìu càng thêm hăng. Song tên trục quả thực là tay hảo thủ. Y né ngang luôn dưới, giống như một con lươn trơn tuột cứ trượt qua trượt lại ngay trước lưỡi rìu của Đổ. Đã vậy còn thuận thế dùng dùi tấn công Hồ Đổ tới tấp nữa. Máu đỏ tứa ra nhuộm áo, song chỉ giúp hưng tính của Đổ càng mạnh lên.

Đầu trục phát hiện Hồ Đổ càng bị thương, lực đạo lại càng lớn thì không khỏi giật mình. Điều này là trái ngược hoàn toàn với thường thức trên giang hồ về võ thuật. Mới phân thần thôi, một rìu của Đổ đã vụt nghiêng tới. Y không kịp vận khí, chỉ đành dang vội búa lên đỡ, liền bị quái lực khủng khiếp của Đổ đập cho tê rần cả hai tay.

Thì ra Hồ Đổ sau khi thua Thanh thì cả ngày thất thần. Y biết chỉ vì mình háo thắng mà để nguyên soái quân địch chạy thoát, lòng không khỏi thấy uất ức và hối hận lắm. Trở về, y giam mình trong soái không ra gặp ai hết, thương thế cũng không thêm chữa trị, chỉ băng bó qua loa lấy lệ.

Vốn dĩ định lấy cái chết tạ tội, ai ngờ lại khiến thần công vô danh của Đổ chỉ nội trong một đêm tỉnh tiến đến tầng thứ tư. Từ đó y mang sức mạnh gấp 4 lần lúc giao đấu với Mộc Thanh.

Hiện tại mỗi cú đánh hơi hột của Đổ cũng đã mạnh kinh hồn, chứ đừng nói đến một phát toàn lực. Song giờ thương thế hần chưa lành, lại chưa kịp thích nghi với sức mạnh mới nên tay đầu trục mới chiếm thế thượng phong.

Hồ Đổ càng bị thương thì lực đạo càng lớn. Qua trận chiến với Mộc Thanh, y càng hiểu thêm ưu thế của bản thân, bèn bất chấp việc trúng đòn, dùng đấu pháp liều mạng với đầu trục.

Đầu trục là người có danh tiếng khá lớn trong giang hồ, cũng là tay cao thủ thường xuyên ném vị máu vương trên đầu dao mũi kiếm. Thành thử kỹ thuật đòn đấu của y thành thạo hơn cả Hồ Đổ hay Mộc Thanh, song so khả năng ứng biến chẳng thể nào bì được với các chiến tướng đã đập lên hàng ngàn cái xác.

Chỉ mười mấy chiêu, lối đánh: chịu đâm ăn xôi của Hồ Đổ đã phát huy tác dụng. Y đột nhiên dùng cán rìu thúc mạnh từ hai bên, đập trúng ngay hai huyết Nhị Môn của đầu trục. Đây là hai yếu huyết nằm ở chỗ lõm trước vành tai con người.

Đầu trục trúng cú ấy choáng váng cả đầu, suýt rơi vũ khí. Song y cắn răng nhịn đau, vội vàng gọi đồng bọn rút lui. Cả lũ nhảy tùm xuống nước, thoát cái đã bơi đi mất dạng. Hồ Đổ định cời giáp nhảy xuống sông đuổi giết bằng được, thì Hồ Xạ mới vừa chạy đến đã lên tiếng gọi.

"Đổ!! Bên mặt nam đang nguy, mày trúng kẻ người ta rồi."

"Tiên sư bố nhà chúng nó chứ!! Mà Hồ Xạ, biết rồi sao còn chạy ra đây gọi tao mà không đánh chết cha chúng nó đi? Đến thằng Đổ đàn độn như con bò này còn thấy ấy là việc ngu xuẩn nữa là."

Hồ Xạ tròn mắt nhìn Hồ Đổ, nói:

"Biết là tốt. Đi! Trên đường rồi nói."

Hai người kéo nhau dùng khinh công trở lại khu nam của trại, nơi đang bị quân hùng châm lửa đốt phá lung tung cả lên. Hồ Xạ vừa phát tên đánh nhân sĩ võ lâm vừa kể cho Hồ Đổ chuyện của Phạm Lục Bình, về chung trà đoạn tình cắt nghĩa. Đổ nghe xong, cười vang:

"Có thằng Bình ở đấy thì mày bán thế chứ bán giới nữa cũng bó tay bó chân là đúng. Mà thằng ấy trông thế mà vụng. Mấy năm rồi không được ngắm nước chè nào của nó, vậy mà không biết qua mời anh Đổ nó một chén. Nào! Đi! Đánh cho xong còn uống chè nữa chứ."

Hồ Xạ thấy Đổ không hề bất ngờ, cũng chẳng tỏ vẻ mắt mắt như trong tưởng tượng thì hơi ngó ra. Y lại hỏi:

“Đỗ, mày có bị dò người không? Bình thường mày coi tình anh em còn nặng hơn mạng kia mà, sao hôm nay lại...”

“Mỗi thời nó mỗi khác. Cứ đánh xong giặc Minh, thiên hạ thái bình, thì ta lại làm anh em. Khi ấy ngồi uống chè, ăn nhậu với nhau thì chả sướng à? Khổ nào mà làm gì. Bã trà hầy còn trong ấm kia kia.”

Hồ Đỗ vung rìu chém ngang người một hảo thủ phái Hy Cương, vốn ở mạn Phú Thọ ngày nay. Dây đồi từ Phú Lộc đến Thập Lĩnh là nơi họ hay hoạt động, nước thì lấy ở cái đầm gần xã Phú Lộc. Vì gắn liền với những quả đồi trong truyền thuyết “trăm voi châu đất tổ”, nên phái này còn có tên là Bách Tượng.

Máu bắn ra, song Hồ Đỗ chỉ càng cười vang:

“Đám giả nhân giả nghĩa, Hồ Đỗ này bỏ các người như bỏ củi, lát còn đi uống chè.”

Nhân sĩ võ lâm các phái chẳng hiểu ý nói gì, song thấy thần lực của Hồ Đỗ kinh người thì không dám coi thường. Hồ Đỗ dựa vào dị bản của Lý Thân thần công, xông thẳng vào chỗ đông người mà chém giết. Y lấy một chống nhiều, tả xung hữu đột giữa vòng vây của quần hùng như chốn không người.

Hồ Xạ trông thấy cảnh này, chỉ biết cười khổ:

“Hồ Đồ ơi là Hồ Đồ, thực ra mày đâu có hồ đồ đâu?”

Đấu pháp nhìn như liều mạng ấy, đối phó với nhân sĩ võ lâm lại hiệu quả không ngờ. Vì không có kỷ luật, nên không ai dám phóng ám khí sợ đã thương người cùng phe. Còn Hồ Đồ nào có quan tâm ba bảy hai một, cứ chỗ nào có người thì văng rìu vào đó. Nay lại thêm Hồ Xạ ở xa ném tên triệt hạ từng tên từng tên một, chẳng mấy chốc mà nhân sĩ võ lâm tổn hao nặng nề.

“Đốt nhiều lương, phá nhiều súng của quân Hồ rồi. Rút mau anh em!”

Chẳng biết là ai khởi xướng, song nhân sĩ võ lâm đang bị đánh cho vêu đầu mẻ trán thì đầu đề ý được nhiều thứ như thế? Đến nhanh, rút đi càng nhanh hơn. Lúc này cái điểm lợi hại của khinh công được thể hiện ra rõ rệt. Trong võ lâm, ai mà chưa từng học qua những môn tối căn bản như Nhạn Hành công để giúp cơ thể nhẹ nhõm, Bích Hồ Du Tường để trèo tường leo vách?

Cả đám cứ theo đường cũ mà chạy, chẳng cần bao lâu đã mất tăm mỗi người một ngả. Hồ Đồ Hồ Xạ đi kiểm tra, thống kê lại số thuốc súng và lương thảo bị cháy. Dù chi hao tổn mất ba phần, song ấy cũng là do họ tác trách mà nên chuyện. Lại thêm chuyện Thái Bình thất thủ, nên hai người thấy tội mình to lắm.

Cách cửa biển năm dặm có gò đất cao giữa khoảng rừng thưa. Lúc này quân hào nước Nam vừa mới phóng hỏa đốt trại Hồ, chính đang tập trung bàn tán đến

“Phạm huynh không hổ danh là Hồng giang giao long, cháu của lão tướng quân Phạm Hữu Thế. Cái nghề lặn đã luyện đến mức muốn sao được vậy. Cũng nhờ có huynh và anh em Thập Bát Liên Trại tập kích bất ngờ mặt bắc, chúng ta mới dễ dàng nhập doanh.”

Phạm Hách ôm quyền, nói mấy câu tỏ vẻ khiêm nhường. Nhưng ý cười trong đôi mắt thì chẳng che giấu chút nào.

Hình dáng y khá là kì lạ. Vóc người y thấp lùn, tay chân gầy gò, cũng chẳng thấy lực lưỡng gì cho cam. Song bắp thịt chắc khoẻ, xương cứng ngực nở, đủ thấy là một cao thủ nghề lặn. Tóc y húi trọc, là để xuống nước dễ bề hành động hơn.

So với tổ tiên là danh tướng Yết Kiêu xuống nước như trên đất bằng thì Phạm Hách còn kém xa, song vẫn là một tay hảo thủ trong cái nghề lặn nước đục thuyền. “Kim Quy Tức công” và sáu mươi bốn đường “Yết Kiêu chuy pháp” độc môn của nhà họ Phạm càng danh tiếng lừng thiên hạ, thành thử Phạm Hách trong chốn võ lâm cũng là nhân vật có chân tài thực học.

Thập Bát Liên Trại thực chất là mười tám trại thủy tặc phân bố dọc theo các nhánh chính và ở các cửa sông lớn của sông Hồng. Mười tám trại chủ tôn Phạm Hách làm đại vương, hoành hành khắp một vùng châu thổ rộng lớn. Chúng chuyên cướp bóc tàu bè lại qua, dân tình muốn được yên thân thì phải nộp phí bảo vệ cho chúng.

Song vừa rồi đánh với Hồ Đồ lại bị y chiếm thượng phong, giáng cho một cái đau điếng vào hai huyệt Nhĩ Môn nên đến giờ Phạm Hách vẫn còn thấy đầu hơi ê ẩm. Y thăm nguyên rủa Hồ Đồ, đồng thời cũng tự hỏi nhà Hồ có dùng tướng uy mãnh như thế từ bao giờ.

“Lần này quần hùng tụ hội, phóng hỏa đốt lương ắt sẽ gây nên một trận oanh động truyền khắp võ lâm Nam quốc. Các vị anh hùng chốn đây chắc cũng cách ngày tiếng thơm vang dội không xa nữa, Phạm mô xin chúc mừng trước.”

Mấy tay hiệp khách khác cũng cười cười đáp lễ, song trong lòng thì biết rõ trong chốn võ lâm mình chỉ là hạng vô danh tiểu tốt, lần này đến Muộn Hải hồ hết trợ uy là chính.

Lúc này lại có một tay kiếm khách đứng ra:

“Khách sáo rồi, bọn tiểu tốt chúng ta sao xứng với hai chữ anh hùng Phạm huynh vừa tặng. Phạm huynh không hổ là hậu duệ của bậc lương đồng ngày xưa, trong chốn võ lâm hiện tại ngoại trừ bảy vị tông sư ra, e chỉ có huynh mới xứng là bậc anh hùng chân chính mà thôi. Chẳng bù cho ai đó, không nhờ hồng phúc của tổ tiên thì e rằng ngay cả tư cách đứng ở chốn này cũng chẳng có. Nếu là ta, thì sẽ tự biết thân biết phận không đến. Trước là tự cứu thể

điện dòng đôi hiền thần, sau là không hạ thấp mặt mũi Phạm Hách huynh đây, mọi người thấy có đúng không? ”

Tức thì, vô số người nhao nhao hưởng ứng. Quả thực trong lần công doanh vừa rồi, Phạm Lục Bình - Long Thành Kiếm Khách - chẳng những không xuất thủ đánh người mà còn can gián mọi người đừng giết quá nhiều quân triều đình. Đánh xong, có người còn thấy y ở lại thưởng trà với thần tướng cầm hai rìu vừa đánh mọi người thất điên bát đảo.

Quần hùng có người cho hành vi ấy là hèn nhát, sợ phiền. Kẻ lại nói là vô năng chỉ biết hưởng phúc ầm tởm. Thành thử không ít người đã có thành kiến sâu nặng với y. Nay lại có người kích động, tất nhiên sẽ có khá nhiều người hưởng ứng.

Lại nói từ sau khi nhà Hồ tiếm quyền, Phạm Lục Bình chỉ hoạt động ở vùng kinh đô Thăng Long. Nơi này thường xuyên có trọng binh nắm giữ chứ không lộn xộn như trên chốn giang hồ tỉnh lẻ. Không mấy khi động thủ, nên danh tiếng Phạm Lục Bình rất thấp, vô lâm các tỉnh ít ai biết tới.

Nếu không phải vì Thiên Cơ Lão Đạo tự thân mời, e là quần hùng còn chẳng biết Phạm là ai. Song cũng vì lẽ ấy, mà vô danh tiểu tốt lại càng tức Lục Bình anh ách.

Cách đó không xa, một người đột nhiên ngẩng đầu lên. Ánh mắt y như điện lôi xé trời, sắc như lưỡi đao cắt qua bóng tối. Chỉ riêng ánh mắt đã làm giật mình không ít người. Còn tướng là sát thủ giết người không gớm tay, hoặc là độc sư sát nhân trong vô ảnh, ai ngờ nhìn kỹ té ra lại là một thư sinh.

Chỉ thấy người này mặc áo trắng phau như mây, tóc bện theo kiểu học trò. Sau lưng có đeo một cái hạp gỗ, không biết bên trong chứa thứ gì. Y nhìn về phía Phạm Hách giữa quần hùng, cười khẩy một tiếng:

“Phạm huynh cũng cho rằng lời ấy là phải? ”

“Lục Bình lão đệ chớ nóng nảy, mọi người chỉ bày trò nói đùa với nhau cho bớt phần căng thẳng mà thôi. ”

Phạm Hách thấy đôi mắt thư sinh đã rét lạnh như hàn sương, không khỏi ho khan một tiếng khuyên can.

\*) Phạm Hữu Thế: tên thật của Yết Kiêu. Yết Kiêu thực chất là tên một loại cá lớn ngoài biển

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Chương 14: Hồi năm (3)

Trên giang hồ, hiếm ai mà không biết Long Thành Kiếm Khách Phạm Lục Bình là hậu nhân của danh tướng đời Trần Phạm Ngũ Lão. Đùng thấy Lục Bình này trông yếu ớt vậy mà lâm, một khi Thư Hùng Song Đầu Kiếm đã vào tay, hiếm khi không thấy máu.

“Có gì không đúng chứ?? Đùng thấy Phạm huynh khách sáo với người mà nhằm tướng. Sinh ra tên hậu bối nhược phu sợ phiền toái như mi, Phạm lão tướng quân đúng là vô phúc! ”

Tên kiếm khách nọ còn chưa biết mình vừa dạo qua Quỷ Môn quan, bèn lớn tiếng ho to gọi nhỏ. Y ý có Phạm Hách sau lưng nên muốn tăng bốc vị trại chủ này mấy câu, sau sẽ thuận tiện nương nhờ Thập Bát Liên Trại. Nhưng y nào có biết Phạm Hách lại hết sức e ngại giao thủ với Phạm Lục Bình. Hai bên mà động thủ động cước thì e là giao long sông Hồng sẽ bị đánh vấy.

“Mi có thể nói lại?? ”

Phạm Lục Bình cười nhẹ một cái, nét cười thoáng qua đôi môi nhanh như một cơn gió xuân lướt qua nhánh cỏ. Y từ từ tháo hạp gỗ trên lưng xuống, làm như muốn mở nó ra.

Phạm Hách vội can:

“Thư Hùng Kiếm là bảo kiếm năm xưa Hưng Đạo Vương ban cho Phạm lão tướng quân, vốn là để giết quân Thát Đát bảo vệ nước non. Nay lão đệ để nó nhuộm máu đồng tộc là không hay. ”

Xoẹt!!!

“Phạm huynh, cần gì nói giúp hạng vô năng này?? Để Bình mỗ lĩnh giáo bảo kiếm do Hưng Đạo Đại Vương ban thưởng một phen. ”

Họ Bình rút kiếm, tung mình vọt về phía trước. Một chiêu đâm của y cũng rất là khá, lực đạo cũng mạnh. Kể ra thì cũng được tính vào hạng hảo thủ tam lưu trong chốn võ lâm. Chỉ tiếc là...

Phạm Lục Bình cười một cái, chờ cho đối thủ đến ngay trước mặt mới ra chiêu. Họ Bình chẳng kịp nhìn thấy kiếm của đối thủ đã cười thầm trong dạ, trộm nghĩ:

[ Tên này đúng là tay mơ. Ta chạy đến trước mặt hắn, khí đã vận, thế đã súc. Chiêu Trường Hồng Quán Nhật nay sẽ càng thêm nhanh, thêm mạnh. Hắn thì lại khác. Tinh từ lúc mở hộp, lấy kiếm, phản kích thì cũng phải mất mấy hô hấp liền, thì giờ đâu mà vận khí súc thế? Phen này ta thắng chắc rồi! ]

Vừa lướt qua nhau họ, họ Bình đã ôm mặt kêu gào, lăn lộn khóc than ngỡ như nhà chết mất trâu. Trong khi đó Phạm Lục Bình thì áo quần vẫn chỉnh tề, làn da lộ ra ngoài không có một vết xước. Chỉ cần một chiêu, chênh lệch như trời vực đã lộ rõ.

Những tay hảo thủ trong quần hào đều nhìn ra, ngay lúc mở nắp hộp lên thì Lục Bình đã thuận thế ấy mà nghiêng người đi nửa li, vừa vận tránh khỏi nhát kiếm của đối thủ. Đồng thời, quái kiếm của y lại đâm trúng ngay má phải kẻ địch.

Nay thấy cảnh tay kiếm họ Bình ôm mặt, máu rỉ qua kẽ ngón tay đầm đìa thì ai cũng lạnh run lên. Nhát kiếm nặng cỡ đó, không biết có hủy hoại luôn dung mạo của người ta không. Ấy là đối phương hãy còn lưu tình không hạ sát thủ, bằng không nhát kiếm thân tốc kia đã vọt thẳng tới cổ họ Phạm.

“Nhớ kỹ, cái miệng làm hại cái thân. Nếu còn có lần sau, e rằng nơi đây sẽ có thêm một nấm mồ. ”

Phạm Lục Bình vẩy nhẹ vũ khí cho máu rơi khỏi lưỡi thép. Dưới ánh trăng đang lên cao và ánh lửa bập bùng, ai cũng thấy rõ hình dáng vũ khí của y. Đó là một thanh quái kiếm, trông cứ như là hai thanh trường kiếm phổ thông với phần chuôi được gắn vào nhau.

Hai lưỡi kiếm, một đầu đúc bằng sắc đen như mực, vuông vức không mũi nhọn cạnh sắc. Mà đầu còn lại làm từ thép lạnh trắng tinh, uốn lượn như con rắn đang trườn. Máu hãy còn nhỏ tong tòng từ mũi thép sắc lẹm.

Trương truyền thanh quái kiếm này là vũ khí thành danh của Phạm Ngũ Lão năm nào. Ông tung hoành trên sa trường, giết được vô số binh tướng Nguyên Mông là nhờ công rất lớn của nó và bộ kiếm pháp “Đào Nam Nghịch Bắc”. Trương truyền, Thư Hùng kiếm là do ông tổ nghề đúc Không Lỗ chế nên dựa trên hình dáng của loài sóc và phương pháp tạo hình kiếm mới học ngoài hải ngoại.

Ban đầu kiếm có cái tên đơn giản là Sóc. Về sau Hưng Đạo Vương cảm thấy tên ấy không có được cái uy dũng của bậc chiến tướng, bèn đổi là Thư Hùng, lấy ý là đầu đen, thô tượng trưng cho đục ( Hùng)- là dương cương, còn mảnh nhọn đại diện cho mái ( Thư) - là âm nhu. Ngoài ra còn có ý khen Ngũ Lão dũng mãnh phi phàm, kiếm ở trong tay, mấy ai dám quyết một trận thư hùng. Song Đào Kiếm là những lãg khách giang hồ may mắn được diện kiến cổ kiếm thêm vào cho dễ hiểu.

Nếu tích ấy là thực, thì thanh cổ kiếm đã xuất hiện trong bài “Thuật Hoài” của ông. “Hoành sóc giang sơn kháp ti thu” có lẽ chữ “Sóc” trong này, chính là để chỉ huy danh của cổ kiếm chứ chẳng phải một loại thương cổ như người đời vẫn tưởng, mặc dù với một cây thương trong tay thì Ngũ Lão cũng vẫn là một hô tướng.

Tiếc rằng thi nhân, cũng là chủ nhân đầu tiên của quái kiếm, qua đời đã lâu, nên trên thế gian chẳng còn ai biết được thực giả nữa.

Lại kể đến chuyện của Lục Bình. Y làm cho náo loạn một trận, khiến quần hùng vì lẽ ấy mà khiếp sợ. Vô số người thầm nghĩ: “hay cho một tên Lục Bình, giết quan binh thì chẳng dám, lại sẵn sàng đã thương người của mình. ”

Căm ghét rồi, nên hễ ai có chút cốt khí đều toan tuốt đao rút kiếm ra sống mái một phen. Lục Bình nào có sợ, gác kiếm ngang lưng sẵn sàng nghênh đón. Không khí thoát cái trở nên căng tựa dây đàn, kiếm bạt cung giương. Mà Phạm Hách tự nhận là có uy có vọng, hiện tại lại chẳng dám ngăn cản.

Đột nhiên, có tiếng quát ầm vang vọng lại từ phía đông:

“Vừa mới cùng chung chiến tuyến, chẳng mấy chốc quân ta đã quay qua đánh quân mình, còn ra cái thể thống gì nữa???”

Thanh âm người nói trầm mà chắc, mặc dù có chút tang thương, nhuộm màu năm tháng nhưng chẳng lộ chút già yếu nào. Đáng sợ hơn là công lực. Tiếng quát bật lên giòn như tiếng pháo, vang như tiếng sấm. Rừng cây xung quanh rào rào trút lá, trên đất thì sỏi đá bật tanh tách.

Trong quần hào, những ai nội lực đã có chút hoả hầu thì cũng nghiêng trái ngả phải, nội lực thấp thì đưa nhau ôm tai mà ngã. Chỉ có những người tầm cỡ Phạm Hách, Phạm Lục Bình mới có thể dựa vào một thân nội công không tệ mà chống đỡ, thế nhưng cũng chẳng lấy gì làm dễ chịu.

Mọi người tự giác tách ra một con đường, để cho vị mới tới bước lên đỉnh đồi.

Hướng đông tiến tới một lão đạo sĩ. Tầm đạo bào màu xám hơi sòn chỉ khẽ quét vào đám lá rơi trên mặt đất, một thanh kiếm chưa rời bao nằm ở trong tay. Tóc bạc dài tới vai, râu trắng lơ phơ ngang ngực. Dưới cái trán cao đã hiện nhiều nếp nhăn ngự một đôi mắt đen huyền, thâm sâu như biển rộng. Lão bước đi nhẹ tới nổi, đất xốp bên sông cũng không in lại dấu giày.

Ấy là một trong bảy tông sư, tề danh với hai người Quận Gió và Khiếu Hoá Tăng: Thiên Cơ Lão Đạo. Trước khi Hồ Quý Li chính thức đăng cơ mấy năm, ông dựa vào hai bộ võ công kinh thế hãi nhân là Thiên Đạo Thân Kiếm và Thiên Cơ Thân Chưởng tham gia Hội Chí Tôn, đoạt được một trong ba thánh lệnh võ lâm là Quân Hùng lệnh.

Kể từ đấy, Thiên Cơ Lão Đạo được tôn làm minh chủ võ lâm mười trấn phương bắc, cả chốn võ lâm đất Nam đều sùng bái gọi một tiếng Thiên Sư. Lần này nam tiến, thâm nhập quân doanh đốt lương hủy súng chính là do ông ta hiệu lệnh.

Thiên Cơ Lão Đạo bước lên đỉnh đồi, mới phát tay áo:

“Trước khi nhà Hồ sụp đổ, mọi người đều là anh em chiến hữu. Có câu anh em như thể chân tay, sau này đừng làm ra những việc dẫu đá lẫn nhau như

vậy nữa. Về phần Bình lão đệ, ở đây lão nhân có một bình Liên Sơn Mai Hoa Dịch, dù chẳng dám sánh với thuốc tiên của Đồng đảo chủ ngoài đảo Bạch Long, song đối với thương thể của lão đệ hẳn là có công dụng ít nhiều. ”

Nói rồi tiện tay ném một bình ngọc về phía họ Bình. Y vươn tay định chụp lấy, nào ngờ bình ngọc đang rơi đột nhiên từ nhanh hoá thành chậm, xoay tròn mấy vòng thì đã đặt ngay ngấn trên đất. Thậm chí một tiếng vang nhỏ cũng không có. Công phu ngự khí cao thâm nghe mà rợn người.

“Đội ân Thiên Sư ban cho thuốc quý. ”

Họ Bình tay ôm mặt, tay cất bình ngọc lùi lùi thối lui vào đám người, nháy mắt đã chẳng còn thấy đâu nữa. Hận ý chắc chắn là có, nhưng y cũng chỉ biết trách mình miệng tiện mà thôi, chứ muốn báo thù một kiếm này e rằng cả đời cũng không làm nổi.

Giải quyết xong mâu thuẫn, Thiên Cơ Lão Đạo mới ôn tồn cất tiếng:

“Chư vị, nửa tháng sau chúng ta tái ngộ ở Tây Đô, chứng kiến cảnh Hồ tặc bị bắt như thế nào. Có được không? ”

“Được lắm!!!! ”

Tiếng dạ ran của quần hùng vang xa đến mấy dặm, tuy không ẩn chứa nội lực hùng hậu như tiếng quát lúc đầu của Thiên Cơ Lão Đạo, nhưng thắng ở thanh thế.

\_\_\_\_oOo\_\_\_\_

Doanh trại nhà hồ bốc cháy một cách bí ẩn. Hồ Nguyên Trùng đang chiến đấu với quân Minh trên mặt sông buộc lòng phải từ bỏ truy kích, cho đội thuyền chiến quay đầu lui về cứu trại.

“Tướng quân, bọn thuộc hạ làm việc tắc trách vô năng, đã để mấy tay giang hồ thảo莽 ấy đột nhập vào quân doanh, mong tướng quân trách tội. ”

Vừa bước xuống khỏi cầu tàu, Hồ Đổ và Hồ Xạ đã dẫn theo binh sĩ đến quỳ trước Hồ Nguyên Trùng thỉnh tội. Hai tướng đều cúi thấp đầu, không dám ngẩng mặt nhìn chàng. Trước là để Mộc Thạnh chạy thoát, không giữ được cửa Thái Bình. Sau lại tắc trách để doanh trại bị hoả thiêu. Hồ Đổ Hồ Xạ biết tội mình nặng vô cùng, chẳng những đầu không giữ được trên cổ mà có khi gia quyến cũng bị liên lụy.

Hồ Nguyên Trùng, không nổi cơn lôi đình như trong tưởng tượng của hai tướng. Trái lại, chàng chỉ thở dài và nhìn xa xăm. Bàn tay vốn xiết chặt sau lưng từ khi ngọn lửa đầu tiên bốc cháy dần lỏng ra... Một tiếng thở dài buột ra, mang theo vẻ mất mát và thất vọng.

“Hai người đứng lên, dẫn ta đến chỗ đó. Ta muốn xem tận mắt thiệt hại do ngọn lửa gây ra. ”

Hồ Đổ và Hồ Xạ dẫn Nguyên Trùng đến kho lương. Mặt đất bị phủ lên một lớp tro dày, đen đặc. Vài mẩu gỗ khét lẹt cháy nham nhở. Thình thoảng một con gió thoảng qua, lớp tro tàn lại bay về phương nam. Có những tia lửa bé nhỏ ánh cam thỉnh thoảng lại khê loé lên rồi biến mất.

Hồ Nguyên Trùng quỳ một gối xuống bên cạnh thi thể một người lính, nhẹ nhàng anh ta dậy. Vị tướng quân dùng tay kiểm tra vết đao chém sâu hoắm ở cổ, những vết râm đen thui vì khói và tro trên mặt người lính. Hàm răng nghiến lại trong vô thức khiến cánh môi chàng bật máu.

“An táng họ cẩn thận, tăng cường phòng bị gấp đôi. Bây giờ ta sẽ viết một phong thư xin hoàng huynh vận lương tiếp tế. ”

“Cẩn tuân mệnh lệnh của tướng quân! ”

Các tướng đi khuất, ánh mắt Hồ Nguyên Trùng mới dần lộ ra vẻ bi thương mà chàng đã kiệt lực che giấu. Răng cắn chặt như hận không thể tự nghiền nát hai hàm răng, tay siết lại chỉ chực gãy rời xương mười ngón. Cầm phần, đau khổ chất đầy trong lồng ngực, Hồ Nguyên Trùng đứng phất dậy. Chàng hướng ánh nhìn ra xa, về Tây Đô – nơi trú ẩn hiện tại của em trai Hồ Hán Thương của chàng và người cha là Hồ Quý Li.

“Lòng dân đã chẳng thuận theo, thì dầu rồng thần có đuôi đi nữa cũng khó mà vút bay.”

Thở dài đầy bất lực, chàng vội quay đầu, không dám nhìn những thi thể ngổn ngang trên mặt đất phủ đầy muội than thêm một khắc nào nữa.

\_\_\_\_oOo\_\_\_\_

Sau khi nghỉ một lúc cho lại sức, Tạng Cầu diu Liễu Thăng và cô bé mang đao về doanh trại nhà Minh. Chỉ riêng Liễu Thăng đã nặng gấp rưỡi cậu, ấy là còn chưa tính thêm đồng giáp trụ kim thương linh kinh. Nay một mình phải gánh chịu trọng lượng của hai người cộng lại nên Tạng Cầu mất sức rất nhanh.

Phiêu Hương chỉ bị Khiếu Hoá Tăng điểm huyết Kiên Tinh cho hai tay vô lực, chứ đôi chân vẫn đi lại bình thường được. Cô nhóc tranh thủ lúc không ai để ý nhét cái bọc nhỏ bên yếm ngực vào bụng mình rồi giả như toàn thân mình bất động.

[ Bất mi công cộng thêm ta cho mi chết nặng, mới tí tuổi ranh đã biết làm Việt gian bán nước. ]

Tuy phải mang hai người, nhưng Tạng Cầu vẫn hứng chí bùng bùng. Lớn lên ở một thôn làng bé nhỏ, đến hai chữ giang hồ nó cũng hiếm khi được nghe thấy, huống hồ là gặp những nhân vật võ công kinh thiên địa khóc quỷ thần như Quận Gió, Khiếu Hoá Tăng. Cuộc gặp với hai cao thủ đỉnh cấp vừa khiến cậu thấp thòm, lại vừa vui mừng.

Đất Nam tôi nào có thiếu anh hùng?? Không biết đến là do anh kém hiểu biết, hoặc họ không muốn lưu danh mà thôi.

Nó vừa nhìn Liễu Thăng, vừa hếch hếch mũi như để khẳng định lên cái điều hiển nhiên ấy. Về phần tiểu tướng quân bắc quốc thì do vừa thua đau một vỏ trước hạng “nữ lưu yếu đuối của mảnh đất Man Di” nên Liễu Thăng chỉ biết nhìn xuống đất, một chữ cũng không nói.

Cô bé mang đao lại tranh thủ lớn tiếng thoả mạ. Ngay cả lúc chửi, hai má hơi phồng lên vì tức thì cô bé vẫn mang một nét đẹp rất riêng. Nếu lúc trước như một đóa hoa phượng đỏ rực, thì lúc nổi nóng trông cô như một ngọn lửa kiêu sa.

Tạng Cầu mang theo hai người nên đi được một lúc là mệt lử. Nó nhìn về phía trước, thấy khoảng cách từ chỗ ba đứa tới doanh trại quân Minh còn khá xa mà trời đã gần tối nên đành phải dừng lại. Tạng Cầu đốt một đồng lửa lớn ven sông, lại mò cá đem lên nướng.

Trẻ lang thang từ bé như nó đọc viết thư văn đều không biết, nhưng riêng việc kiếm cái ăn thì rành chẳng ai bằng. Thao việc, nên chỉ một chốc là Tạng Cầu đã lôi được mấy con cá xinh xinh lên cạn.

Nó lấy đao của cô bé người Việt, thuần thục đánh vảy và làm sạch cá. Mấy bộ lông nó đem chôn thật xa, đề phòng nửa đêm có khách không mời mò tới. Thấy bảo đao của mình bị dùng như dao làm bếp khiến cô bé kia hơi bức bối, song lúc Tạng Cầu vừa đưa con cá nướng đầu tiên qua là cô quên hết ngay. Tính cô là vậy, nóng nảy bộc trực như lửa, chóng giận mà cũng nhanh quên.

Liễu Thăng chỉ im lặng ngồi ăn. Cậu bé còn đang thấy bứt rứt vì trận thua lúc trước, đã vậy đối thủ đánh mình bại thế thảm còn đang ngồi ngay cạnh, thích thú xử lí phần ăn của mình.

Cô bé kia nhận ra ánh mắt kì lạ của Liễu Thăng, tính trẻ con bèn nổi dậy. Cô co chân lên, đung vào bắp đùi cậu một cái. Liễu Thăng mới gãy chân, xương còn chưa liền. Ngay cả khi cô bé không vận nội lực được thì cậu cũng bị đau một trận thấu tận tâm can.

Ăn đau, khiến thiếu niên đang thời thanh xuân nhiệt huyết nhớ đến “nỗi nhục khi này”. Liễu Thăng tức giận với tay chộp lấy thanh kim thương, vận chút nội lực ít ỏi lên rồi vỗ xuống.

Ngoại công Liễu Thăng không kém, kết hợp với nội lực càng khiến phát đập này có uy lực không tầm thường. Giữa chốn đồng không mông quạnh thế này, bị trúng thương ở đầu như vậy thì chết là cái chắc. Từ Tiêm lại nghĩ thầm [ Thân phận của ả man nữ này không thấp. Đem về doanh trại thì hai người Trương bá, Mộc bá ắt cũng sẽ đem ra hành hình. Chi bằng ta tiễn cô ả đi luôn để đỡ phải chịu nỗi khổ bị dày vò. ]

Viện một cái có nghe thật vĩ đại, thật thanh cao cũng chỉ là cách người ta tự thuyết phục mình hòng khiến hành vi tội ác của mình trở nên dễ chấp nhận, lương tâm đỡ bị cắn rứt hơn mà thôi. Thiết nghĩ, ả cũng là lẽ thường tình.

Mất thấy đau thương áp tới càng lúc càng gần, cô bé mang đao đang muốn giơ tay chụp lấy cán thương mới sức nhớ hai cánh tay đều tê dại. Thời gian để lần mình né thương đã qua, cô chỉ đành trơ mắt éch nhìn đầu thương hùng hổ giáng xuống mà thầm tự trách bản thân quá ham vui làm sinh chuyện.

Cũng may, Tạng Cầu ngồi cạnh nhào vào can cú vọt kịp thời. Nó không đành lòng thấy một người đồng tộc bị anh kết nghĩa của mình hành hạ. Cũng may vì nó nhào vào khoảng giữa hai người, nên chỉ có cán thương đánh trúng nó.

Liễu Thăng vụt trúng nghĩa đệ, dù Tạng Cầu vẫn cười cười nói nói như thường nhưng cậu vẫn thầm trách bản thân quá nóng nảy.

Trong một khoảnh khắc ngắn ngủi ấy, cách cô bé kia nhìn Tạng Cầu cũng đã thay đổi.

Tôi...

Tạng Cầu nằm quay lưng về phía hai người, ôm chặt cánh tay mình vào lòng, mắt ướt nhoè. Xuyên qua tay áo vải mỏng dính sẽ thấy bắp thịt nó đã sưng vù lên và tím thâm lại. Cú đánh của Liễu Thăng vẫn khá là nặng dù cậu chỉ dùng được nửa thân trên để vận kinh. Ít nhất, đối với một đứa bé không có nội lực hộ thân như Tạng Cầu, đây là một đòn đau. Dù không đến nỗi gãy xương toác thịt, nhưng vẫn làm máu ứ bầm tím cả tay.

“Này, ả không sao đấy chứ??”

Góc áo nó nhận phải một lực kéo khê, liên hồi trong mấy cái hô hấp liên. Tạng Cầu nén đau quay lại, chủ nhân của âm thanh trong veo ấy không phải cô bé cầm đao thì là ai?? Trong mắt lộ vẻ áy náy, cô cúi vào tay cậu một lọ thuốc.

“Suyt, đây là Hồ Cốt Cao bí truyền của ông nội, đằng ấy mau mau bôi vào đi.”

Cách xưng hô đã thay đổi, chứng tỏ ấn tượng của cô bé với Tạng Cầu đã tốt hơn trước, ít nhất đã từ căm hận chuyển thành bình thường. Cậu khẽ gạt đầu, mở nắp lọ độc thuốc ra lòng bàn tay. Một thứ cao mát lạnh, thơm ngát một mùi thoang thoang tựa gốc lan nơi vách núi cao, như bầy sen trong đầm nước thắm. Tạng Cầu mới chạm nhẹ, ngửi hương mà tinh thần đã phấn chấn hẳn lên.

Nó dùng cao xoa lên chỗ sưng, tức thì con đau nhức lui hẳn, thay vào đó là một cảm giác mát rượi kèm theo chút tê dại nhẹ nhàng xâm chiếm, lan mãi tới từng đầu ngón chân.

Thuốc ngấm, chỗ sưng ở tay nó từ từ xẹp xuống, làn da xanh tím cũng lấy lại được màu sắc tự nhiên.

Cô bé cầm đao thấy Tạng Cầu đã không còn đau đớn mới thở phào. Thấy nó định đem bình cao qua trả, cô bèn đẩy trở lại.

“Cứ cảm đi, ta trả đặng ấy một thương vừa nấy, sau này hai chúng ta không ai nợ gì ai hết. Đúng rồi, ta tên Phiêu Hương, họ... Lê. Còn ấy?”

“Không biết. Trước người làng gọi là Con Chó Bẩn, giờ gọi Tạng Cầu. ”

Tạng Cầu đáp gọn lỏn.

Lê Phiêu Hương bặm miệng, nhìn Tạng Cầu với vẻ nửa hài hước nửa quái dị. Đây quả thực là lần đầu tiên cô nghe thấy một cái tên như thế. Hiếm ai khi biết được tên cậu mà không thấy lạ.

“Tên này xấu hoắc, là ai đặt cho đặng ấy thế?”

“Chả nhớ nữa. Từ năm nào ấy người làng cứ gọi thế, lâu dần thành quen. ”

“Đặng ấy thích một cái tên khác không, tớ đặt cho. Nhìn tớ ham võ nghệ thế thôi chứ cũng thạo chữ nghĩa đấy. ”

“Không cần đâu... ”

Con trăng in dưới mặt sông bị bốn cái chân nho nhỏ quấy phá, vỡ tan thành từng mảnh nhỏ dập dờn, dập dờn xa mãi...

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 15: Hồi sáu (1)

Kháng gian thần huynh đệ đồng tâm

Cứu người ngay thầy trò nên nghĩa

Phiêu Hương và Tạng Cầu ngồi nói chuyện với nhau giữa tiếng rì rào của con nước và âm thanh xào xạc của khóm lau. Liễu Thăng nằm ở một góc, thiêu thiêu ngủ. Song bàn tay vẫn nắm chặt thanh trường thương. Cậu không tin tưởng Phiêu Hương và cô bé cũng chẳng tin nhiệm cậu.

“Thế rốt cuộc giữa hai người đã có chuyện gì thế?”

Tạng Cầu hát hát đầu về phía Liễu Thăng ra dấu.

“Tên này ấy hả? Chẳng biết tự nhiên hần từ đâu chạy tới, lại còn dẫn theo một đồng binh sĩ nữa. Hộ vệ của ta thấy vậy bèn ngăn lại, thì hần lao ra giết luôn. Hai bên giết giết chém chém một hồi, chỉ còn mỗi ta và hần sống sót. Sau đó thì ta bị truy sát tới tận chỗ này. ”

Phiêu Hương vỗ vỗ vỗ đao, đáp.

“Vậy là hiểu lầm rồi. Ngày mai hai người giải thích rõ với nhau là xong chuyện. ”

Tạng Cầu nói, tiện tay lia một viên đá nhỏ về phía con sông. Hòn sỏi nảy lên liên tiếp ba, bốn lần rồi mới chìm xuống.

“Sao có thể được? Hần là quân giặc cướp nước, không ai là không muốn giết hết! Là người nước nam, đáng lẽ cậu nên giúp ta giết hần mới phải. ”

“Tôi biết quân Minh không tốt, đã giết rất nhiều người. Song nhà Hồ lại càng tệ hại hơn. Đám lính một tháng đến làng hai ba bận, người làng để được bao nhiêu tiền, bao nhiêu gạo thóc chúng đều lấy sạch. Các anh các chú bị bắt đi hết, không ít người phải trốn cả lên núi. Trâu bò bị dắt đi mất, chó gà chúng cũng ẵm đi. Trong làng, ngoại trừ các cô các mợ ra, chỉ còn người già và trẻ con. ”

Tạng Cầu nghiêng răng lại mà nói, nắm đấm bé nhỏ của nó nắm mạnh lên mặt đất.

“Ấy vậy mà chúng nó cũng không tha! Chúng đem quân đến. Chúng nó chém hết, bắt hết, đốt hết. Cả xóm làng chẳng còn gì cả. Mất người làng mở to, mở to lắm. Họ chết cũng không nhắm mắt mà cứ nhìn chăm chăm. Trai làng từ trên núi chạy xuống đánh, nhưng không lại. Máu chảy ra be bét cả đất.

Bọn chúng thì cứ cười ngựa phi khắp các ngách các hẻm. Vó ngựa đỏ lòm máu trẻ con... Các cô khóc. Khóc gọi con. Nhưng chúng nó chết mắt rồi còn đâu nữa mà gọi. Rồi gào lên, rồi chửi, rồi miệng thì cười mà mắt thì khóc. Bọn quý ấy lại vung đao lên, rồi các cô không động đậy nữa. ”

Nó càng kể, càng nhớ lại những gì xảy ra ngày ấy. Cái chết của từng người in trong đầu nó đến giờ vẫn chẳng phai nhòa đi tí nào. Tạng Cầu nhớ từng nụ cười, từng cái xoa đầu vỗ vai người làng dành cho nó. Thế là nó co mình lại, ôm đầu mà nức nở. Nó giấu tiết mặt mình vào hai chân, không để cái vẻ méo mếu của nó phản chiếu lên đáy nước.

Phiêu Hương nghe Cầu kể lại cuộc thảm sát hôm ấy mà lạnh sống lưng. Tạng Cầu tả không sót một chi tiết nhỏ nào, khiến cô bé tưởng như cái ngày đắm

máu ấy đang hiện hiện trước mặt mình vậy. Song cô bé lớn lên trong nhung lụa, chưa từng trải qua thảm cảnh ấy nên không biết phải an ủi Tạng Cầu ra sao. Phiêu Hương muốn vỗ vỗ vai động viên nó mấy cái, song đưa tay ra được nửa chừng lại rút nhanh về.

Tạng Cầu khịt mũi, lau hết nước mắt đi. Nó nhặt một viên sỏi lên, ném ra sông một lần nữa. Lần này hòn đá chìm hẳn xuống đáy sông, giống như lòng thù hận được nó kìm xuống tận sâu thẳm trong lòng vậy.

“Đã là hiểu lầm rồi, vậy thì ta đi nhé?”

Phiêu Hương nghiêng đầu qua, cẩn thận nhìn Tạng Cầu. Bi kịch của thằng bé khiến cô không ghét nó nữa, xong cũng chẳng thể tin nó ngay lập tức được.

Tạng Cầu trầm tư hẳn. Ánh nhìn của nó không còn cái vẻ mộng lung khi trước nữa, thay vào ấy là một thoáng mâu thuẫn trong đôi mắt.

Một mặt, nó tin Liễu Thăng không phải hạng lỗ mãng, càng không phải đảng ác lạm sát thường dân vô tội như Mạc Thuý. Nếu như người anh kết nghĩa ấy của cậu đã truy sát Phiêu Hương, thì chứng tỏ mọi chuyện không hề đơn giản như lời kể một phía của cô.

Song đồng thời, nó cũng hi vọng những gì Phiêu Hương kể là sự thật. Nhìn phục sức, võ khí của cô thì biết ngay thân phận của cô bé chẳng tầm thường, thậm chí có thể là tiểu thư nhà quan võ. Một khi lọt vào tay quân Minh, ắt sẽ khó thoát được nạn mất đầu.

Tạng Cầu lại nhớ lại những tù binh bị bắt trong trận chiến trước giữa nhà Hồ với quân Minh mà thấy ớn lạnh. Gân trăm đồng bào của nó bị bắt quỳ giữa chợ, Mộc Thạnh tự mình vác siêu lên chém đầu từng người từng người một, đến khi mặt đất của cái xóm bỏ hoang ấy đỏ lôm mõi thôi.

Nó len lén nhìn Phiêu Hương, ánh mắt bất giác rơi lên cần cổ của cô bé.

“Sao đằng ấy cứ nhìn tớ chân chân thế? Mặt tớ dính bùn há?”

“Không... không có gì...”

Tạng Cầu vội vàng nhìn qua chỗ khác. Dù nó vẫn chưa có khái niệm tình cảm nam nữ, song lúc bị Phiêu Hương gọi nó lại thấy ngại ngại.

Vàng trắng khuya đậu xuống mặt sông, tan rã theo từng con sóng dập dềnh. Hương cỏ thoảng mùi hoa dại, êm ru phảng vào trong không khí.

“Hay... cậu cứ chạy đi?”

Tạng Cầu nói mà mắt vẫn nhìn ra xa. Nếu lúc này Phiêu Hương nổi lên ý giết người diệt khẩu thì thằng bé hẳn đã chết mất xác dưới sông rồi. Song cô bé vẫn ngồi im, không động đậy một ngón tay.

“Còn đằng ấy?? Không sợ bị hấn trách phạt à?”

Vừa nói, Phiêu Hương vừa kéo kéo áo Cầu, ngón tay thì chỉ vào Liễu Thăng.

“Không sao đâu, tôi sẽ giải thích với anh ấy. Cậu tranh thủ chạy mau, gà gáy đến nơi rồi đấy.”

Tạng Cầu đứng dậy, giục. Nó biết tha Phiêu Hương đi sẽ là qua mặt Liễu Thăng, thậm chí có thể còn bị Trương Phụ, Mộc Thạnh giáng tội xuống đầu.

Song Tạng Cầu nghĩ cùng lắm là bị đánh một trận, bỏ đói mà thôi. Nó chịu được. Còn hơn là để cô bé ngồi cạnh nó phải chết.

[ Phiêu Hương chỉ chạc tuổi mình, thì đã làm gì nên tội kia chứ? Cô ấy chắc cũng hận quân Minh đã giết mấy người hộ vệ, nên khó mở lời giải thích với anh Thăng. ]

Thấy Tạng Cầu lựa chọn tin tưởng mình, Phiêu Hương bất giác thấy hơi hổ thẹn.

[ Tha mình đi, chắc hẳn Tạng Cầu sẽ không được yên. Không chừng còn bị giết để rắn đe. Trước đó mình muốn giết nó, mà Cầu còn rộng lượng cứu mình một mạng. Nay nếu mình lại lấy oán báo ân khiến ân nhân phải chết thì còn gì là con người nữa ư? Không được! Nhưng cứ thế này vào trại quân Minh thì cũng chẳng khác nào tự sát. Có cách nào vẹn cả đôi đường không nhỉ? ]

Phiêu Hương nghĩ một lúc lâu, rồi nói:

“Ta có một cách này, nhưng hai ta sống được hay không phụ thuộc cả vào vị tướng quân đang nằm ở đằng kia đấy.”

\_\_\_oOo\_\_\_

Ánh nắng tình mơ chạm khẽ lên mặt Liễu Thăng. Cái ấm áp của một ngày cuối thu đất nam là quá đủ để người con phương bắc ấy cảm thấy dễ chịu. Tình dậy với sự khoan khoái, đến con đau ở chân cậu cũng chẳng còn nhớ tới. Chạm đôi bàn tay lên má, Liễu Thăng lau mặt bằng chiếc khăn vàng nắng ấm.

Tạng Cầu đang chuẩn bị bữa sáng cách đó không xa, trong khi Lê Phiêu Hương ngồi ngay cạnh, đao đặt trên đùi. Mặc cho “kẻ địch” gần kề, Tạng Cầu vẫn không hề có bất cứ phản ứng nào cả. Mà cô bé “Nam Di” lại chẳng buồn vung nhẹ cánh tay lấy một cái, dù hành động đơn giản ấy đã là đủ để đầu Tạng Cầu phải chuyển chỗ.



Dụi mắt mình liên tục mấy cái, Liễu Thăng mới dám khẳng định mình không gặp ảo giác. Cậu tự hỏi vì sao quan hệ giữa Tạng Cầu và nữ tù binh kia trở nên hoà hoãn nhanh chóng đến thế.

Một con đau bùng phát ở hai chân nhắc nhở cậu tạm thời không nên nhòem dấy quá lâu. Liễu Thăng nằm lại xuống, đặt đầu lên đồng cỏ lau Tạng Cầu chuẩn bị từ tối hôm qua.

Cậu thoáng trầm ngâm một chút, vẫn còn thấy bứt rứt vì sự thay đổi thái độ quá đột ngột của Phiêu Hương.

Cô bé thì chẳng thêm lí gì tới Liễu Thăng. Mãi dạo xong đầu đấy, khi lười thép loá lên dưới nắng, lưu lại một tia sáng sắc lém đẫy đe dọa thì cô mới vui về cất hòn đá mài đi và tra lại dao vào vỏ.

Tạng Cầu thuật lại câu chuyện tối qua Hương kể, giải thích rằng giữa hai người có một sự hiểu lầm nghiêm trọng. Cậu hi vọng trước khi về doanh trại có thể hoá giải hận ý của Liễu Thăng đối với Phiêu Hương.

Song, Từ Tiêm lại khẽ nhắc:

“Hộ vệ của con nhỏ này là lính triều đình, chứng tỏ là con nhà quan lại hay thậm chí là hoàng tộc. Nói cách khác, khả năng cao là nó có liên can tới tên tướng Ngu từng tàn sát người thân của đệ đấy.”

“Ai làm thì nấy chịu, cho dù cô bé ấy thực là con của kẻ thù, thì cũng chẳng có tội tình gì.”

Nghe Tạng Cầu quả quyết, Liễu Thăng bèn im lặng không nói gì nữa. Cậu cẩn thận nhớ lại tình huống khi ấy, xem có thể tìm thấy lỗ hổng nào trong lời kể của Hương hay không.

[ Khi ấy mình dẫn theo mấy trăm huynh đệ truy quét phục binh thì gặp con nhãi này đi cùng một đám người mặc quân phục Đại Ngu.

Đúng là mình chưa hỏi gì đã xông tới giao chiến, nhưng một tiểu thư con quan làm gì trên đường rút lui của quân giặc, đã vậy còn có tận mấy trăm hộ vệ vũ khí cẩn thận nữa chứ?

Lại nói, võ công của con nhỏ này thực không thể xem thường được. Chẳng những đao chiêu tinh kì, thân pháp càn thần diệu vô song. Một nguyên soái từng nói Hồ Đồ Hồ Xạ là hai hãn tướng của nhà Ngu. Song một tên chỉ có mạn lực, tên kia thạo ám khí. Bộ đao pháp này học được ở đâu?

Hôm qua vì lí do gì hai cường giả thần bí lại xuất hiện cứu ta và Cầu? Đáng lẽ họ phải đứng về phía quân nhà Ngu mới đúng chứ? Liệu có phải là khổ nhục kế của Hồ Nguyên Trừng hay không?

Không lẽ nào trên đời lại có chuyện trùng hợp đến thế. ]

Hôm qua quả là một ngày quá đổi lí kì và quái lạ, khiến Liễu Từ Tiêm nghĩ muốn banh não cũng không lí giải nổi. Lúc này thì Tạng Cầu đã nấu nướng xong xuôi tươm tất, nên cậu cũng tạm thời không nghĩ thêm về chuyện ấy nữa.

Ăn sáng xong, Liễu Thăng không muốn lãng phí thêm thời gian nên vội vàng giục Tạng Cầu mau chóng lên đường quay lại doanh trại.

Thứ vướng víu nhất là thanh kim thương, nhưng Liễu Thăng không dám bỏ lại vì còn e ngại Phiêu Hương. Tạng Cầu dịu Liễu Thăng cả nhắc từng bước, còn Phiêu Hương tự đi bộ.

Lúc đi ra bãi cỏ lau, Tạng Cầu chỉ mất nửa canh giờ. Nhưng nay phải cộng thêm một người, quân Minh đánh thua lại lui về sau mười dặm. Nội trong một ngày, khó mà tìm được quân doanh.

Đi chừng hai dặm đường, Tạng Cầu đã thấm mệt, chân Liễu Thăng thì đau không chịu nổi. Cả ba đành phải dừng chân, Tạng Cầu đỡ Liễu Thăng đến tựa vào một gốc cây ven đường để nghỉ cho lại sức.

Chừng một khắc sau, tiếng nhạc ngựa dồn dập truyền lại từ hướng bắc, đoán chừng không lâu nữa sẽ chạy tới chỗ ba người.

Chưa biết kẻ ấy là địch hay bạn, Liễu Thăng vội lẻ người ra đằng sau gốc cây. Nói đoạn cậu bắt Tạng Cầu bịt miệng Phiêu Hương, kéo cô tới ngồi sát bên mới yên tâm. Hai đứa nhóc nước Nam đã bản sẵn với nhau từ trước, nên cô bé ngoan ngoãn ngồi xuống mà không phản kháng gì.

Ba người yên lặng chờ đợi, bầu không khí nặng nề bao phủ thật khó chịu. Chừng mấy hô hấp sau, một người một ngựa xuất hiện ở xa xa. Người ra roi gấp gáp, ngựa chạy không dừng vó, sau lưng cuốn lên một hồi bụi đất mờ mịt.

Dựa vào khối mào giáp trụ y mặc, Liễu Thăng có thể xác nhận người này là thám báo của quân Minh. Cậu thở phào một hơi, tảng đá trong lòng cuối cùng cũng buông được xuống.

“Liễu tướng quân, thì ra ngài ở đây...”

Kị sĩ thấy có thứ gì nhấp nháy sáng lên bên vệ đường bèn cho dừng ngựa. Đến gần, thì quả nhiên là Liễu Thăng cố tình dùng kim thương để khiến phát tín hiệu.

Y dịu ba đứa nhỏ lên ngựa, Tạng Cầu ngồi chính giữa. Phiêu Hương thì đã đổi một bộ áo vải xô thường dân vẫn hay mặc, kéo khăn lên trùm qua đầu, lại

cúi gằm mặt nên thám báo quân Minh không thể nhìn rõ tướng mạo cô.

Liễu Thăng biết viện binh đã tới, tâm lý căng thẳng thoáng được thả lỏng nên không hề để ý. Cậu lại nghĩ:

[ Thời hạn 12 canh giờ hãy còn đó, Phiêu Hương không cách nào dụng lực thì chưa chắc là đối thủ của Tạng Cầu và mình. Chắc là không đáng ngại. ]

Ba đứa nhỏ hai trai một gái cộng lại cũng chỉ nặng xấp xỉ một người trưởng thành, cưỡi chung một con ngựa không hề gì hết. Liễu Thăng giật cương, lại nhấc Tạng Cầu thúc vào bụng ngựa một cái. Chiến mã lồng lên, sau đó bắt đầu sai bước phi về doanh trại. Tiếng nhạc ngựa vang lên cộp, cộp... Ba đứa càng chạy càng nhanh, không ai trong chúng biết có một bóng đen vẫn đang âm thầm bám theo.

\_\_\_\_oOo\_\_\_\_

Về đến doanh trại, Tạng Cầu báo hai binh sĩ dùng cáng khiêng Liễu Thăng đến chỗ quân y để liệu thương, tránh để xương chân có ám tật, ảnh hưởng đến việc quân.

Từ Tiêm nghĩ thầm [ Đã về đến đại doanh, cho dù man nữ có khôi phục võ công thì cũng không làm nên trò trống gì, ta không cần quá lo lắng. ]. Cậu chỉ nhắc Tạng Cầu phải cẩn thận, sau đó toàn tâm toàn ý điều trị thương thế.

Đội Liễu Thăng đi khuất, Tạng Cầu mới dẫn Phiêu Hương đến soái trưởng gặp Trương Phụ.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 16: Hồi sáu (2)

Trương Phụ chẳng còn tâm tình nào mà ăn ngủ, thấy Tạng Cầu đi vào cũng chỉ ngẩng lên xem một cái rồi không thèm đoái hoài gì tới nó nữa. Tạng Cầu nhân lúc này, nói:

“Trương nguyên soái... tôi...”

“Được rồi, thám báo đã cáo tri cho ta về chuyện của cậu và Liễu Thăng. Làm tốt lắm, lại lập một đại công nữa. Sau khi chinh nam thành công, thánh thượng tự sẽ luận công mà ban thưởng. Ta bây giờ còn bận việc quân, không rảnh tiếp chuyện.”

Trương Phụ lạnh nhạt khoát tay mấy cái tỏ ý trục khách, sau lại vui mặt vào nghiên cứu chồng binh thư để ngay bên xấp chiến báo dày cả gang tay.

“Nguyên soái, đây là người tí ti tôi thất lạc từ tấm bé. Trong trận vừa rồi bị Liễu tướng quân bắt. Nay xin lấy hai đại công để đổi mạng cho tí ấy, không biết có được không?”

Tạng Cầu nhanh nhồm giải thích, lại đẩy nhẹ Phiêu Hương một cái. Nó tròn mắt lên lườm cô, nói như quát:

“Còn không mau cho Trương nguyên soái xem mặt đi.”

Phiêu Hương vâng dạ như đã bàn trước, rồi từ từ kéo tấm khăn trùm xuống. Gương mặt cô dần lộ rõ bên dưới sự che phủ của miếng lụa rách tơi tã.

Trương Phụ khẽ giật mình, không ngờ trên đời lại có một dung nhan giống với vàng trắng đến thế. Chi chít trên làn da trắng bệch bệnh hoạn là những vết rỗ, lộn cà lộn cợn rất những mụn cóc. Dưới cằm và hai bên má còn có đôi chỗ làn da tróc xuống, lở loét chỉ nhìn thôi cũng thấy rợn người.

Tạng Cầu tỏ vẻ luống cuống, vội nhấn đầu Phiêu Hương xuống.

“Trương nguyên soái, xin thứ lỗi. Tỷ ta hồi nhỏ bị đậu mùa, có tật trên mặt, nên...”

“Thôi! Thôi! Ta chấp nhận! Mau đưa nó đi cho khuất mắt ta. Chỉ nhìn thấy mặt thôi là muốn phát bệnh rồi.”

Hai đứa lú rú vâng dạ, rồi vội vàng lui ra khỏi soái trưởng.

Tạng Cầu dẫn Phiêu Hương về trưởng phòng bỏ trống của Liễu Thăng. Hai đứa đã bàn trước với nhau là Phiêu Hương trông cao ráo hơn, làm chị mới không dễ bị lộ tẩy. Tạng Cầu đang già làm trẻ lên bốn, tất nhiên không dị nghị gì.

Khẩu phần của tù binh trong Minh doanh gồm có cơm khô và nước trắng, cô bé họ Lê chỉ ăn được mấy miếng liền không chịu nổi. Tạng Cầu san phần của mình cho cô, còn nó thì nhai cơm xấu. Hai người vừa ăn, vừa thấp giọng chuyện trò bằng tiếng Việt.

“Giặc Minh đúng là keo kiệt, thứ này còn khó ăn hơn mấy con cá chấy của đảng ấy nữa.”

“Nói bé thôi, chết cả nút bây giờ.”

Tạng Cầu vừa bóc com, vừa cảnh giác vén cửa lều lên nhìn nghiêng ngó dọc. Nó không vì đang nói chuyện với Phiêu Hương bằng tiếng Việt mà dám buông lỏng cảnh giác, bởi trong quân ngũ đông tới mấy vạn người rất có thể sẽ có vài người nghe hiểu ngôn ngữ của hai đứa.

“Thật ra ở nơi này cũng tốt lắm. Không phải lang thang khắp nơi, còn có com để mà ăn, có người dạy võ cho mà học. Bây giờ người ta đánh nhau sút đầu mẻ trán, đi trên đường chẳng biết lúc nào bị lôi ra chém đầu. Tớ thấy Hương cũng nên tìm cơ hội chuồn về nhà mau đi là hơn.”

“Này, ý đảng ấy là nói ta là hạng nhất gan hay sao?? Cũng không ngại nói cho đảng ấy biết, chiến tranh giết chóc đều là do giặc phương bắc gây ra, người Nam ta chỉ phản kháng tự vệ mà thôi. Đảng ấy không thấy ở cùng người ngoại quốc đánh người đồng tộc là sai ư? Ta thấy đảng ấy cũng nên bỏ sáng theo tớ đi thôi.”

Phiêu Hương sáng giọng lại cãi, rõ ràng cảm thấy tức giận vì những gì Tạng Cầu vừa nói.

“Nếu như Lê Quý Li không cướp ngôi vua Trần, người phương Bắc cần phải xuống đây ư?”

Tạng Cầu cũng không chịu phục. Nó nhớ lại những gì người già trong làng hay tán phét với nhau trong lúc nghỉ trưa uống chè, bèn đọc lại vanh vách để phản bác.

Phiêu Hương héch mồi, hứ một cái, nói:

“Đảng ấy còn ngây thơ lắm. Nói cho đảng ấy biết nhé, cho dù... Hồ Quý Li không đăng cơ xưng đế thì giặc Minh cũng sẽ xâm lấn bờ cõi Đại Ngu ta mà thôi. Chúng thò tay vào đất đai sản vật nước ta đã mấy chục đời, muốn biến nước ta trở thành châu Giao Chỉ dưới quyền quản hạt của chúng đâu chỉ nghìn năm?”

Hai đứa nhỏ dùng ý kiến của người lớn để phản bác lại quan điểm của đối phương, cái hiểu được cái thì không. Tuy nhiên, những lời Phiêu Hương mới nói là nghe được từ chính Hồ Nguyên Trừng, còn Tạng Cầu chỉ là ý kiến của mấy ông nông dân quanh năm chân lấm tay bùn nên chẳng mấy chốc mà cậu bé đã đuối lý.

Nó đã hơi bị đánh động, nhưng lại nhớ về cảnh rừng cây sông máu do quân của Mạc Thuý gây ra. Nhất thời lòng phần hận đối với quân Hồ trong Tạng Cầu lại bùng cháy. Song lại đuối lý không biết nói gì, nên thằng bé dứt khoát chơi cùn, không đoái hoài gì tới Phiêu Hương nữa.

Cô bé gọi chuyện mãi, chán quá bèn lăn ra giường trùm chăn mà ngủ. Tạng Cầu ra khỏi trướng bông, leo lên cỗ xe của nó nằm ngắm sao.

Hai đứa nào có ngờ lúc trời tối nhất chính là giây phút ngay trước bình minh, và khoảnh khắc nguy hiểm nhất chính là lúc người ta nghĩ mình đã an toàn.

\_\_\_oOo\_\_\_

Mới tờ mờ sáng, một tiểu binh đã chạy tới đánh thức Tạng Cầu.

“Cầu... huynh đệ. Trương nguyên soái cho mời cậu và tỷ tỷ đến soái trướng gấp, có việc quân cơ khẩn yếu cần bàn bạc.”

Tạng Cầu chẳng hiểu gì cả, nhưng nó đánh hơi thấy có điểm bất thường trong chuyện này. Nếu là việc quân cơ, tại sao còn gọi cả Phiêu Hương cùng tới? Nhưng hiện tại hai đứa đã leo lên mình cộ, sao trèo xuống được nữa?

Tạng Cầu nuốt khan một cái, vội vàng đánh thức Phiêu Hương dậy. Đợi lúc cô bé đeo mặt nạ da người cẩn thận ngay ngắn xong, hai đứa mới đi đến soái trướng. Trong lòng thấp thỏm lo âu, nhưng Tạng Cầu vẫn thu hết can đảm vén tấm liếp che cửa lều lên. Trương Phụ và Mộc Thạnh đã phân chia ngôi ở chủ vị, hai bên tả hữu là các tham tướng. Liễu Thăng dù đang bị thương nhưng vẫn góp mặt.

Tạng Cầu chắc lưỡi một cái, sự việc xem chừng còn nghiêm trọng hơn nó tưởng nhiều. Nó nhìn Phiêu Hương một cái, hơi lộ vẻ áy náy trong ánh mắt. Sự sống chết của hai đứa giờ nằm cả trong tay những người đang ngồi trong phòng, mà cụ thể hơn là ở người anh kết nghĩa của nó.

“Trương nguyên soái, Mộc nguyên soái, các vị tướng quân. Không biết hôm nay gọi tỷ đệ ta đến có việc gì sai bảo?”

Tạng Cầu cố gắng tỏ ra bình tĩnh, nhưng mồ hôi đã nhuộm ướt cả hai lòng bàn tay. Ánh mắt hung ác của Mộc Thạnh, cái nhìn bình thản của Trương Phụ đem lại cho nó áp lực cực lớn. Trông cười nói của đám tham tướng hiện lộ tất cả những gì xấu xí và dơ bẩn nhất trong nội tâm chúng.

Chỉ có Liễu Từ Tiêm là tròn tròn mắt lên nhòm thẳng vào Tạng Cầu, mục quang sắc bén vô cùng. Cậu ta lia mắt sang Phiêu Hương đứng kế bên Tạng Cầu, tay đặt dưới cằm ra chiều suy tư lắm.

Trương Phụ lên tiếng:

“Tạng Cầu, là thế này, lai lịch tỷ tỷ của cậu có chút vấn đề nên ta muốn kiểm tra lại. Hi vọng cậu sẽ biết điều một chút.”

Chim từng gãy cánh ất sọ cánh cong...

Trương Phụ vừa thăm bại ở Muộn Hải, sợ nhất là trong lúc đang chinh đồn lại đại binh mà có gian tế tranh thủ trà trộn vào quân doanh. Khi đó, ngộ nhỡ trên chiến trường bị tập kích một nhát dao, rất có thể sẽ xong đời.

Cô “tỷ tỷ” này của Tạng Cầu đột ngột xuất hiện trong doanh ngũ, lại ngay vào thời điểm nhạy cảm như vậy đúng là đáng ngờ.

Trương Phụ thậm chí còn hoài nghi khả năng đối phương thí xe giữ tướng, dùng Thái Bá Nhạc làm vật hi sinh để Tạng Cầu thuận lợi chiếm được lòng tin của quân Minh. Sau đó... vì vướng víu Liễu Thăng cảnh giác nên tên gian tế Tạng Cầu mới nhân cơ hội này đem đồng bọn tới.

Lại nói, lúc đầu thân thế của Tạng Cầu thực sự quá mơ hồ.

Dọc sông Phú Lương có biết bao nhiêu là thôn nhỏ như thôn Điều Ngự, thậm chí đánh mấy tháng trời mà phòng tuyến quân Hồ vẫn chưa bị xuyên thủng hẳn, mất một cái ai mà tra nổi?

Cứ thế suy luận, Trương Phụ càng cảm thấy tin tưởng hơn vào phán đoán của bản thân. Y lập tức đến gặp Mộc Thạnh, nói tường tở chuyện này.

Nghe được Tạng Cầu rất có thể là con út chủ bài Hồ Nguyên Trừng giấu trong quân ngũ, Mộc Thạnh cũng phải đổ mồ hôi. Càng nghĩ, y càng thấy rợn người vì trăng khố nhục kế sâu khôn lường này.

Từ việc ngu ngốc đục thành lừa voi, thí tướng, đến quân Minh thất bại ở Muộn Hải... Xâu chuỗi những sự kiện ấy lại, tự nhiên lại tạo thành một trường âm mưu kinh khủng nhất.

Tạng Cầu là anh em kết nghĩa với Liễu Thăng, biết được việc quân cơ của quân Minh cũng chẳng có gì lạ.

Hiểu lắm liên tiếp hiểu lắm, từ một hành động tìm đường sống của Tạng Cầu thoát cái trở thành một trường âm mưu kinh khủng được “Hồ Nguyên Trừng” “sắp đặt từ trước” để hủy diệt quân Minh.

Mộc Thạnh đang muốn chất vấn, thì một tham tướng đã cất tiếng:

“Tạng Cầu, có thể để tỷ tỷ của cậu qua đây không?”

Mọi người đồng thời nhìn qua, thì té ra chẳng ai khác ngoài Lý Bân - người bị Trương Phụ tống một đá ngay chỗ hiểm hóm đánh bại quân Hồ. Mộc Thạnh khề cần rằng, song lúc này các tướng đang thẩm vấn hai đứa Tạng Cầu nên lão ta cũng không tiện lên tiếng nạt người nhà.

Để cho tròn vai “dân nữ”, ngay từ khi vào trường soái Phiêu Hương đã cố ý tỏ ra sợ sệt và dè dặt. Cô cứ cúi gằm đầu xuống nhìn mũi giày của mình, không dám ngo xuôi liếc dọc chút nào.

Tạng Cầu giả ý vỗ vai Phiêu Hương mấy cái, cô mới rụt rè bước chậm về phía tay tham tướng vừa lên tiếng. Cứ đi vài bước, Phiêu Hương lại run lên một cái như bị cảm.

Lý Bân nổi tiếng háo sắc ham tài như mạng sống. Y tăng hắng một cái, nói:

“Coi khăn che đầu xuống...”

“Tham tướng, tôi...”

Phiêu Hương giật mình, trong tâm dần hình thành một dự cảm chẳng lành. Nhưng trước sự chứng kiến của toàn thể tướng soái quân thù, do dự đồng nghĩa với thừa nhận suy đoán của họ là đúng, và điều này thì tương đương với cái chết.

Nhẹ nhàng rút dải lụa rách xuống, một mái tóc mây đen nhánh trút xuống đôi vai gầy như một dòng sông tuyệt mỹ. Để bên cạnh nó, ngay cả dải lụa thượng hạng kia như cũng trở nên thô kệch, cứng nhắc.

Lý Bân tiếp lấy dải lụa, lại thừa cơ luồn tay ngắt lấy một sợi tóc của Phiêu Hương. Y đặt sợi tóc ngang mũi, hít mạnh một hơi rồi lim dim mắt ra chiều sáng khoái lắm.

Phiêu Hương lùi lại một bước, ánh mắt sắc như đao bén nhìn chăm chú vào tay họ Lý. Hành động vừa rồi là khinh bạc, vũ nhục phẩm giá của một tiểu thư đài các như cô.

Lý Bân bĩu môi, nói:

“Lờm cái gì mà lờm, được bốn tướng quân để ý là cái phúc phận mà người tu từ kiếp trước. Đúng là lớn lên ở nước Nam man di mọi rợ, không biết phép tắc tôn ti trên dưới trái phải gì sất, phải dạy dỗ lại một phen!”

Nói rồi cũng không đợi Phiêu Hương phản ứng, năm ngón bàn tay trái đã cong lại thành ung trảo, chộp thẳng đến trước ngực cô. Vừa xuất chiêu, y vừa cười cười một cách đầy dâm tà ác ý. Những tướng tượng đen tối trong đầu như in hằn ra ngoài mặt.

“Á!!!!”

Đến nước này thì Phiêu Hương đã không còn kiềm chế nổi nữa. Con giun xéo lắm cũng quằn, chó cùng còn biết dứt râu. Đối phương rõ ràng không có ý định kiểm tra, mà là muốn phá hủy thân trong sạch của cô. Dù sao con gái thời này mười hai, mười ba tuổi đều sẽ già ra ngoài.

Phiêu Hương dù chỉ mới tám chín tuổi, sớm lắm cũng phải mấy năm nữa mới tới tuổi lấy chồng. Thế nhưng ngộ nhờ tay bác quốc này có sở thích khác người thì phải làm sao?

Cô bé càng nghĩ càng loạn, chỉ biết che ngực ngồi sụp xuống khóc thét lên. Nhưng Lý Bân cũng là một tay hảo thủ, ngón Ung Trảo Công vừa rồi đã luyện đến thuần thực như mây trôi nước chảy. Mặc dù đã né tránh, nhưng một mảnh y phục khá lớn của Phiêu Hương vẫn bị Lý Bân kéo rách. Bà vai thon và làn da trắng mịn đập vào mắt mọi người.

Tạng Cầu phần nộ, định nhào lên thì Lý Bân đã cười khẩy, nói:

“Quả nhiên là vậy! Suy đoán của Trương nguyên soái thực là thiên chân vạn xác.”

Hắn đi ra giữa trường bông, nhẹ buông khăn lụa. Dải lụa trượt khỏi những ngón tay hắn, uốn lượn nhẹ nhàng trong không trung rồi mới chạm đất.

“Mảnh lụa thoát nhìn màu sắc tầm thường, nhưng chất lụa quý không thể nguy trang. Mềm nhẹ tựa một áng mây, sờ lên mịn và mát như ngọc, chỉ có tơ tằm mới dệt nên được những tấm lụa như thế. Mọi người lại nhìn đây.

Khi để tấm khăn ra ánh sáng, sẽ thấy một loại hoa văn thứ hai nổi lên. Nếu ta không nhầm, đây là loại lụa Vân nổi tiếng chỉ làng lụa Vạn Phúc mới làm ra được. Xin cho bản tướng mạn phép hỏi, nhà cậu rốt cuộc là đại thương phú hào, hay vương công quý tộc mà dám dùng cả vật phẩm tiến vua hả Tạng Cầu?”

Tạng Cầu sững cả người, lưng áo đã ướt đầm mồ hôi. Phiêu Hương thì cúi gằm đầu, tay che kín vai, hai giọt nước long lanh trào ra khỏi khoé mi.

Thân phận mà Tạng Cầu sử dụng để giữ mạng là con của một cựu binh Minh triều. Phiêu Hương là “tỷ tỷ” của nó, thế mà lại mặc lụa Vân tiến vua.

Lý Bân cười khẩy, nói tiếp:

“Chư vị hãy nhìn, da dê a đầu này trắng muốt, bàn tay thuần như búp sen. Cốt cách thanh kì là thế, gương mặt lại đen đen vàng vàng, lỗ loét xấu xí là do đâu? Theo suy đoán của Lý mỗ, a đầu này có đeo một tấm mặt nạ da người. Không dám dùng diện mạo thật để gặp người khác, ắt phải có mưu đồ bất chính.”

Từng câu từng chữ Lý Bân nói ra đều hợp tình hợp lý, lập luận chặt chẽ khiến người ta tin tưởng. Càng nghe, Tạng Cầu càng thấy lạnh cả người. Nó biết mình cần phải tìm một cách nào đó để chống chế, bằng không chờ đợi nó sẽ là tội danh gian tế và cái chết tất yếu kèm theo.

Song vì không cho nó có được bất cứ cơ hội nào để trở mình, Lý Bân tiếp tục thừa thế xông lên, nhanh chóng chuyển hướng mũi mâu từ Phiêu Hương sang Tạng Cầu.

"Trước khi Tạng Cầu nhập ngũ, quân ta cơ hồ chiến vô bất thắng, khí thế như hồng không gì cản nổi. Vậy mà thằng nhóc này vừa xuất hiện, phe ta đã thảm bại ở Muộn Hải. Nếu nói chỉ là trùng hợp, e khó mà phục chúng."

Lý Bân vừa nói, vừa đều đều dần bước tới chỗ Tạng Cầu. Cứ dậm một cái, hắn lại âm thầm vận nội lực bức về phía thằng bé. Không có nội lực hộ thân nên Tạng Cầu liên tục phải lui bước, người ngoài nhìn vào đều tưởng rằng nó chột dạ trước lập luận của Lý Bân. Lại thêm kẻ sau thực có phong độ, “lẽ thẳng khí hùng” nên phân nửa tham tướng trong lều đã tin chắc Tạng Cầu là gian tế do quân Minh phái tới.

“Thực... thực sự chỉ là trùng hợp.”

Tạng Cầu lấp bắp, chống cự lại một cách yếu ớt. Mọi kẻ hờ đều bị đối phương điền kín như bưng, cho dù cậu có bảy cái lưỡi ba lá phổi cũng không sao minh oan cho bản thân được.

Vậy mới nói, đôi lúc lập luận của con người có thể hợp lý đến mức đáng sợ, nhưng lại chưa chắc đã đúng với sự thật.

May thay, hai đứa mặc dù không lường trước được mình để lại nhiều sơ hở đến thế, nhưng cũng không phải không đề phòng chuyện bị lộ tẩy.

Tất nhiên, hiện tại chỉ còn trông vào Liễu Thăng. Tạng Cầu không nói trước cho vị tướng quân về việc của Phiêu Hương. Nó muốn đánh cược một ván với cái giá là hai sinh mạng vào tình huynh đệ giữa nó và Liễu Từ Tiêm. Thế nhưng, vị nghĩa huynh của nó từ đầu buổi chất vấn tới hiện tại chỉ im lặng ngồi tại chỗ và lắng nghe.

Khi nó nhìn qua, chợt phát hiện ánh mắt Liễu Thăng cũng đang ghim chặt vào đôi mắt nó. Cái nhìn của Từ Tiêm cơ hồ còn sắc bén hơn cả thanh kim thương cậu dùng để ra trận, như muốn chọc thủng linh hồn Tạng Cầu và đọc hết bí mật ẩn giấu sâu trong đáy mắt.

Liễu Từ Tiêm không lên tiếng, nội lực do Lý Bân bộc phát lại càng ngày càng mãnh liệt. Mồ hôi Tạng Cầu đã ứa ra đầy trán, xương nó vang lên những tiếng kêu nhè nhẹ. Vai cứng đờ, gối nặng trĩu, Tạng Cầu chống lại nội lực khủng khiếp của đối phương chỉ với chỉ một chút sức quèn của thân thể và sự kiên cường của tâm trí.

“Hai lần Liễu tướng quân gặp nạn, nó đều không sớm không muộn một khắc xuất hiện giải vây. Binh thủ trại thông báo lại, hai trận Đa Bang, Muộn Hải đều thấy mi lén lút rời khỏi doanh trại ngay giữa lúc chiến hoà đương nồng. Cái này cũng là trùng hợp chẳng, hay đã có dự mưu từ trước??”

Lý Bân phát tay áo, chỉ với một câu hỏi mà khiến cho tất cả ánh nhìn trong doanh trường hướng vào Tạng Cầu đều hàm chứa sát khí. Cái phát tay áo ấy cũng chẳng đơn giản như vẽ bề ngoài. Người Bắc thường mặc y phục có phần tay dài, để thả chứ không bó lại.

Một cái phẩy tay nhìn như tầm thường, nhưng lại có thể khéo léo mượn sự lay động của tay áo che giấu một cổ chưởng phong tấp thẳng vào chân Tạng Cầu. Chỉ bấy nhiêu thôi cũng đủ để khẳng định võ công của Lý Bân đã đạt tới trình độ đẳng phong tạo cực.

Bịch...

Tạng Cầu ngồi phịch xuống, cảm thấy đôi chân tê rần vô lực. Cổ chưởng phong nhẹ nhàng ấy thế mà lại vô thanh vô tức vỗ trúng hai huyết đạo ở chân nó.

“Sao rồi, cảm thấy chột dạ rồi ư? Thử lỗi, ta không gọi ngươi là Tạng Cầu vì chẳng biết ấy có phải danh tính thật của nhà ngươi hay không nữa. Chư vị, lời thì Lý Bân đã nói xong, xử lí tên này như thế nào là quyền của chư vị.”

Tạng Cầu lạnh người, bàng hoàng trước những ánh nhìn đang bủa vây lấy nó. Chỉ mấy ngày trước, những con người xung quanh còn mỉm cười với nó thật ấm áp, ngợi khen nó hết mực. Thì nay... trời xoay đất chuyển, biển cả đã hoá nung nấu.

Tạng Cầu lần đầu tiên thẩm thía cái câu mà Liễu Thăng hay kể trong truyện: “vật đổi sao dời”, là vua là giặc cũng chỉ trong một ý nghĩ.

Phiêu Hương ngồi xuống bên cạnh, vỗ vỗ vai cái vào lưng và chân nó. Thấy lưng áo Tạng Cầu ướt đầm mồ hôi, cô bé hiểu nó vừa phải đối mặt với áp lực lớn tới mức nào. Ấy vậy mà nó không hề hé răng bán đứng cô dù chỉ nửa lời. Khoé mắt Phiêu Hương đã hơi ướt lệ, thầm nghĩ:

[Mình ngu quá. Đáng lẽ không nên coi thường quân giặc như vậy. Đối thủ gian xảo đến nỗi hoàng bá cũng phải thận trọng, sao có thể để mình trà trộn vào hàng ngũ chỉ với một lời nói dối kia chứ? Giờ chẳng những mạng mình mất, mà còn liên lụy tới Tạng Cầu. Hồ Phiêu Hương ơi là Hồ Phiêu Hương, mày đúng là chẳng được cái tích sự gì hết.]

“Không sao chứ?”

“Chân hơi tê thôi...”

Tạng Cầu cắn chặt răng, mắt sụp xuống. Nó chẳng còn hi vọng gì vào việc được tha mạng cả. Đến anh kết nghĩa của nó là Liễu Từ Tiêm còn chẳng nói lời nào thì trong trường này có tên gia tướng nào chịu tha cho Tạng Cầu đây?

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Chương 17: Hồi sáu (3)

Nắm đầm nhỏ xiết chặt, thằng bé nhìn đầu đầu khắp trường bằng một lượt. Mỗi căn hòm bị nó nén sâu dưới đáy lòng nay bộc phát ra theo bản năng, để ít nhất nó có thể ra đi thanh thản. Bị cái nhìn của nó quét trúng, dù người trong lầu ai nấy đều là con nhà binh tướng thì cũng phải giật mình. Đó không phải loại ánh mắt nên có của một đứa trẻ.

Nó nhìn thoáng qua Liễu Thăng, ánh mắt chứa đầy vẻ van nài. Từ khi kết nghĩa, Tạng Cầu chưa chủ động đòi hỏi thứ gì hết. Chỉ có mối thù với Mạc Thuý nó không buông xuống được cũng không thể báo được, nay đành gửi gắm lại cho Liễu Thăng.

[Trưởng thôn, thím Năm, dì Hoa, bác Sơn... mọi người... Chó Bân về gặp mọi người đây. Tha lỗi cho con...]

Cúi đầu, Tạng Cầu nhắm chặt mắt lại. Thứ duy nhất đem lại cho nó một chút ấm áp là bàn tay của Phiêu Hương.

Liễu Thăng bắt chợt lên tiếng:

“Việc Tạng Cầu là gian tế hay không còn khó nói, nhưng Lý tướng quân dùng nội lực bức bách, lại ra tay khinh nhờn dân nữ là có ý gì?”

“Ý của Liễu tướng quân là?”

“Tạng Cầu và tại hạ cuối cùng vẫn là huynh đệ kết nghĩa, nếu cô gái này là tỷ tỷ của đệ ấy thì cũng là tiểu muội của tại hạ. Lý tướng quân, có thể cho Từ Tiêm một câu trả lời thoả đáng chứ?”

Liễu Thăng quắc mắt lên nhìn Lý Bân, trông bộ dáng cậu hung ác tựa như hùng sư sắp động thủ vào mồi. Thế nhưng, họ Lý chỉ cười nhẹ, không thêm để ý chút nào.

“Từ Tiêm hiền chất tin tưởng Tạng Cầu không phải gian tế của nhà Ngụ?”

“Từ Tiêm, việc này liên quan tới tồn vong của tam quân, ta hi vọng hiền chất không niệm tình riêng, vạch rõ đúng sai.”

Mộc Thanh và Trương Phụ kẻ thì chất vấn, người lại khuyên can.

Suy luận của Lý Bân chính là những gì mà hai người đã bàn nhau kỹ càng từ tối hôm qua. Lại thêm việc Phiêu Hương che giấu diện mạo nên họ càng tin tưởng hẳn thêm.

Liễu Thăng ôm quyền, nói:

“Từ Tiêm hiểu được đạo lý: người làm tướng phải chí công vô tư, nếu quả thực Tạng Cầu là gian tế, đích thân tôi sẽ đại nghĩa diệt thân.”

“Như thế là tốt nhất...”

Trương Phụ nhẹ gật đầu trong khi Liễu Thăng loạng choạng chống nạng đi ra giữa soái tướng.

“Thưa hai vị nguyên soái, các vị tham tướng. Trần Đa Bang khi trước, chính Liễu Thăng tôi là người đã nghĩ ra mưu kế phá địch. Việc này trong quân hầu như ai cũng biết, Tạng Cầu cũng không ngoại lệ.”

Lý Bân nói:

“Lời ấy thiên chân vạn xác. Có điều Liễu tướng quân đột nhiên kể lể công lao, lẽ nào muốn xin tội cho gian tế?”

“Là gian tế hay không, hình như Lý tướng quân không có tư cách kết luận.”

Liễu Từ Tiêm nào có chịu kém, đôi chọi lại gay gắt.

“Được rồi! Nơi này là soái tướng, phải có khí độ của bậc tướng quân. Thoá mạ chửi bới nhau như mấy mụ già đánh đá thì còn ra cái thể thống gì kia chứ??”

Trương Phụ đập bàn, quát lớn một tiếng mới khiến cả hai dừng đầu khẩu. Thế nhưng đám tham tướng xung quanh từ ánh mắt hai người có thể nhìn ra, sau này hai vị tướng quân Lý, Liễu ắt sẽ bằng mặt mà không bằng lòng.

Cả đám bắt đầu cân nhắc thiệt hơn, xem sau này phải theo bọ đỡ ai con đường thăng quan của mình mới được rộng mở.

Thành ra chẳng còn ai chú ý đến liệu Tạng Cầu có phải gian tế hay không nữa.

“Từ Tiêm hiền chất, có gì muốn nói, thì cứ nói đi...”

Mộc Thanh nhìn qua là biết đám người kia đang nghĩ gì, song y không hề tỏ vẻ tức giận giống lần trước mà chỉ lên tiếng.

Liễu Thăng thi lễ một vòng, rồi nói:

“Như vậy nếu là gian tế, Tạng Cầu hẳn là để mặc ta chết mới phải. Đồng thời, phát súng kia cũng sẽ không nhắm vào ngực tướng quân nhà Ngưu mà vào lưng Mộc nguyên soái.

Khi ấy Mộc nguyên soái mới bị tướng giặc liễu mình đâm bị thương, sau đó lại trúng một viên đạn thì chắc hẳn khó lòng sống nổi. Giữa chiến trường hỗn loạn, một thằng nhóc lần đầu cầm súng bị cướp cò lạc đạn cũng không phải là không có đạo lý.”

Thấy mọi người đã gật gù ra chiều suy tư, Liễu Thăng mới thở phào mà nói tiếp:

“Từ Tiêm này chết cũng chẳng sao, nhưng Mộc soái và Trương soái là linh hồn trong quân. Mộc nguyên soái tử trận, nhục khí quân ta sẽ bị rút mất một nửa, khi ấy liệu có hạ được Đa Bang không thì khó mà nói. Mục đích của gian tế là gì? Hẳn là lên truyền quân tình cơ mật của địch, lại tạo phản lúc trọng yếu để quân mình chiến thắng. Trận vây đánh Đa Bang chỉ cần Tạng Cầu tạo phản, quân Đại Ngưu sẽ toàn thắng, cần gì phải đợi thêm cho đêm dài lắm mộng? Rước thêm gian tế vào thì lại càng không cần thiết, còn mạo hiểm! Xin hỏi có tên gian tế nào ngu như thế không?”

“Có lý, có lý a.”

“Nghe Liễu tướng quân giải thích thật sự như là thiên lại chi âm, một hơi trúng bản chất.”

Các vị tham tướng đức cao vọng trọng thực là biết chọn thời cơ, nhắm ngay lúc này để mà bọ đỡ Liễu Thăng. Một là trợ uy, hai là tỏ thái độ. Thấy đám võ quan mà lại một mực cười cười, tán dương bốc phét đến nỗi nước bọt văng xa năm sáu thước chẳng thua gì nịnh thần thâm niên trên triều, Trương Mộc hai người chỉ biết cười khổ.

[ Dân Nam mà không tự mình đánh mình, hợp sức chung lòng với triều đình thì quân ta sao có thể thắng đây?? ]

Hai người đồng thời nghĩ.

Liễu Thăng nhìn Phiêu Hương, ánh mắt lộ rõ vẻ bất đắc dĩ. Rõ ràng là cậu không muốn cứu ả “man nữ” này chút nào. Song, Liễu Thăng vẫn ôm quyền, nói:

“Về phần nguyên nhân mạng mặt nạ, thì đơn giản thôi. Như Lý tướng quân từng nói, muối muối ta cốt cách thanh kì, dù còn nhỏ tuổi nhưng tin chắc có dung nhan mười phần điểm lệ. An Nam là đất của người man di, lại đang loạn lạc thế này. Một tiểu nữ nhân dòng dõi Viêm Hoàng hành tẩu bên ngoài há không nguy hiểm chẳng? Bởi vậy, dùng mặt nạ cũng không có gì là lạ.”

Nói xong lại đánh mắt với Phiêu Hương, ý là: người mau nghĩ ra cái có nào đó giải thích tấm lụa và mặt nạ đi, ta chỉ giúp được đến đây thôi.

Phiêu Hương dù hơi kinh ngạc, nhưng vẫn rất biết điều phối hợp diễn màn kịch này với Tử Tiêm. Cô khóc nức lên tưởng như sắp ngã, đoạn vừa lau nước mắt vừa rụt rè nói:

“Lụa, và mặt nạ, là tiểu nữ cướp của tiểu thư một nhà đại phú. Cô ta chết ngay ngoài cửa rừng, không rõ nguyên nhân. Đệ, cũng vì tỷ nhất thời ham miếng lụa đẹp, liền lụy đến đệ... Chỉ còn cách lấy cái chết tạ tội mà thôi,”

Tạng Cầu cũng đã hiểu phải tiếp nối vở diễn này như thế nào. Trong lòng khen hai người nhanh trí, ngoài lại thuận miệng nói:

“Cũng tại ta ngốc... tại ta mà tỷ phải chịu khổ... Phụ thân đại nhân... bị người Ngu giết ở bên ngoài, mẫu thân... lao lực mà mất bên ruộng. Những tưởng... có thể đề tỷ... sống sung túc... Ngờ đâu...”

Nó vừa kể, lại xuất thần nhớ đến cảnh tượng người trong thôn bị binh mã của Mạc Thuý đồ sát, thế là sống mũi liền cay cay, đôi mắt bất giác ứa lệ. Màn diễn của ba đứa nhờ vậy càng thêm chân thực, ai xem cũng mũi lòng.

Thấy Phiêu Hương, Tạng Cầu ôm nhau khóc đầy bi thống, trong doanh trưởng đã bắt đầu vang lên tiếng nức. Trương Phụ gạt giọt lệ mới chớm rơi khoe mắt, cảm thán:

“Hai tử đáng thương...”

Liễu Thăng chớp ngay lấy thời cơ, lập tức nói:

“Chư vị, nữ hài thích đẹp là lẽ thường tình, chẳng lẽ người nghĩa muối này của ta không thể gặp may ư? Tạng Cầu cũng kể lại rõ ràng, phụ thân hai người chết dưới tay người Ngu. Đám An Nam này ắt là thấy đại quân thiên triều tiến xuống, lòng sinh sợ hãi mà trút giận lên bại binh. Chỉ đáng thương hai hài tử, nháy mắt mất đi thân phụ thân mẫu, lang thang trong cảnh binh đao chiến hoả.”

Mộc Thạnh nói:

“Ừm, có lẽ là chúng ta hơi quá đa nghi, khiến hai hài tử này chịu ảm ức một phen.”

“Binh bất yếm trá, cẩn thận là lẽ thường, Mộc soái và Trương soái hết lòng vì quân, Liễu Thăng bội phục.”

“Hai tỷ đệ tôi cũng vậy...”

Ba người chấp tay thi lễ hậu bối, hai soái lập tức thấy mặt già thầu đỏ, cũng trả lại nửa lễ. Lý Bản nói:

“Xem ra là lập luận của ta đã sai, vừa rồi đã đắc tội nhiều, mong lượng thứ cho.”

Dù bụng không muốn, nhưng Tạng Cầu với Phiêu Hương vẫn phải khách sáo vài câu với ý để tránh gây thêm phiền toái. Cả đám tham tướng cũng nhào lên chúc mừng hai “tỷ đệ” nó được đoàn viên, lao nhao suốt nửa canh giờ. Song, hai đứa vẫn coi như thoát được hiểm hoạ bại lộ thân phận lần này, không khỏi có cảm giác như trở về từ cõi chết.

Cả đám lục tục chào hai vị nguyên soái, rồi khỏi doanh trưởng để về lại lều. Trên đường, ánh mắt chăm chăm của lính gác khiến ba đứa nhóc thoáng rung mình. Tạng Cầu, Phiêu Hương biết chúng nó chỉ mới được thả từ “nhất định phải giết” thành “tạm thời theo dõi” mà thôi. Song còn giữ được đầu trên cổ đã là may mắn lắm rồi.

Lúc tấm liếp che cửa trưởng bỗng hạ xuống, biểu cảm của Liễu Thăng mới biến đổi từ vẻ vui tươi sang đáng ghét như quả mướp:

“Thằng này được lắm, kết bái chưa được bao lâu đã dám lợi dụng đại ca như vậy. Đợi ta khỏi hấn, ắt dùng Nhạc Gia thương pháp sửa gáy đệ một phen!! A!! Chân...”

Liễu Thăng mới nói được hai câu tức tởm, Phiêu Hương đã đập nhẹ một phát vào cái chân gầy.

“An Nam man nữ nhà cô đúng là hạng ăn cháo đá bát!! Ta vừa cứu mạng cô xong đây!”

“Xì! Người bắc quốc các người mà tốt như thế trừ phi đã trư phi thiên! Rõ ràng là muốn cứu mạng nghĩa đệ, lại lời thẳng khí hùng nhận là vì cứu ta.”

Phiêu Hương cũng bực mình đốp lại. Từ sau vụ giao thủ ở Muộn Hải, hai người cứ luôn như chó với mèo, không ai chịu phục ai hết. Cũng may, nhờ biến cố nơi soái trưởng hồi nãy thì quan hệ song phương đã hoà hoãn lại chút ít.

Tạng Cầu vội đứng ra điều đình:

“Thôi... thôi... sự thực là nghĩa huynh đã cứu cô một mạng còn gì? Phiêu Hương, đừng gây gỗ với huynh ấy nữa...”



“Hừ! ”

“Hừ! ”

Hai bên không hện mà cùng quay phắt mặt về hướng khác, Tạng Cầu ở giữa cũng chỉ đành bó tay.

Nghịch ngợm một hồi, Liễu Thăng mới dùng sắc mặt nghiêm túc, nói:

“Tạng Cầu, thân phận cô gái này ở nước Ngu rất cao, tốt nhất đừng để cô ta rời khỏi tầm mắt. Bằng không một khi cô ta truyền tin về, đừng nói là đầu của đệ, đến đầu của ta cũng phải rơi xuống. ”

Phiêu Hương đi vòng quanh lều, bất giác thấy được một tờ giấy mỏng rơi dưới đất. Cô nhặt lên, nghĩa thử mấy dòng, sắc mặt dần trở nên nghiêm trọng hẳn. Lúc lướt qua chữ cuối cùng, Phiêu Hương mới đem tờ giấy qua chỗ Liễu Thăng, nói:

“Lần này ta nợ ngươi một cái ân tình, về sau tất sẽ hoàn trả. ”

“Ai làm ân cho ngươi? Chẳng phải nói rõ rồi hay sao, ta cứu Tạng Cầu, chứ ai mà thêm quan tâm cái đám người nam các ngươi sống hay chết? ”

“Xi! Ta cảm ơn Tạng Cầu, người bắc quốc đúng là mặt dày nhận vơ.

Hai bên lại bắt đầu cãi nhau, phải một lúc chiến hoà mới lắng xuống được.

Tối đến...

Phiêu Hương kéo Tạng Cầu lên nóc lều ngồi hóng mát, ngắm sao trời. Loại lều dã chiến này khá yếu, nhưng chịu sức nặng của hai đứa trẻ vẫn rất dễ dàng.

Hai đứa nằm sát cạnh nhau, khuỷu tay dựa vào khuỷu của đối phương. Phiêu Hương nhìn lên con trăng treo cao trên đầu, thở dài:

“Tạng Cầu này, hôm nay ta rút lại lời nói của mình. Thế sự quả nhiên chẳng đơn giản như ta vẫn hằng nghĩ. Người phương bắc chưa hẳn đã toàn bộ là kẻ xấu, người Đại Ngu chúng ta cũng chưa hẳn đều là người tốt. Vị đại ca kết nghĩa này của đảng ấy dù là người bắc, song quả thực là kẻ trọng tình nặng nghĩa, rất đáng kết giao. ”

“Đương nhiên rồi...”

Tạng Cầu gật đầu. Hành động hôm nay của Liễu Thăng đúng là nằm ngoài sự tưởng tượng của nó. Để bao che cho nó, ắt hẳn người nghĩa huynh này đã phải dùng thứ gì đó để cam kết với Phụ, Thạnh.

“Ngươi không hiểu đâu. Hôm nay hấn vì cứu hai ta, viết một tờ Quân Lệnh Trạng để bảo chứng. Một khi chúng ta đào ngũ, cả nhà hấn sẽ bị đem ra lăng trì hết để cảnh cáo. Chỉ vì một lần tùy hứng của đứa em mới nhận mà sẵn sàng đem tính mạng cả nhà ra đánh cược, tên này so với hai ta lại càng điên rồ. ”

Tạng Cầu nghe xong, chỉ biết im lặng.

Chẳng phải ngẫu nhiên mà thành kiến đối với người phương bắc của Phiêu Hương biến mất. Tạng Cầu đã nghĩ qua đủ mọi nguyên nhân, nhưng không ngờ lại là điều nó vừa nghe.

Liều Từ Tiêm dám liều như thế, chứng tỏ là rất tin nhiệm nó. Nếu như nó phản bội lòng tin này... e rằng đến loài chó cũng khinh thường nó.

Hít vào một ngụm không khí lạnh lạnh của ban đêm, Tạng Cầu khẽ nói:

“Phiêu Hương, tớ có một yêu cầu ích kỷ, làm ơn hãy đồng ý. ”

Nhìn dáng vẻ nghiêm túc trầm trọng của nó, Phiêu Hương chẳng cần đoán cũng biết ngay Tạng Cầu đang muốn nói cái gì.

“Đảng ấy muốn ta không rời khỏi Minh doanh, cũng không liên lạc với quân Ngu chứ gì? Yên tâm đi. Chớ nói đảng ấy cứu ta hai lần, chỉ riêng tờ Quân Lệnh Trạng kia của Liễu Thăng thôi đã là lá bùa cầm chân ta rồi. Hay đảng ấy nghĩ ta là hạng tiểu nhân ích kỷ, vô liêm sỉ đến mức đây mấy chục mạng người nhà của ân nhân mình vào con đường chết? ”

“Không!! Không!! Phiêu Hương tốt lắm, lúc ấy còn tặng thuốc cho tớ. Chẳng qua, hơi có chấp...”

“Có chấp thì sao? Mẫu... mẹ bảo con gái có chấp mới chung tình. ”

Phiêu Hương bĩu môi, nói.

Đúng lúc này, một âm thanh già nua truyền tới trong gió đêm.

“ Hay, đứng lăm, con gái cô chấp mới trung tình. ”

Hai đứa còn chưa kịp định thần lại thì một bóng người đã xuất hiện ngay trước mặt chúng. Vẫn là tấm áo toi cũ kỹ, vẫn chiếc nón tre rách góc và đôi guốc gỗ đã sờn dây treo ở dải dây quần.

Dáng người còng còng của Quận Gió hiện lên trước mặt hai đứa lần thứ hai.

Hai tay ông vẫn chấp sau lưng, nhưng lần này đôi mắt nhìn hai đứa đã hấp háy ý cười.

Phiêu Hương đón nhận ánh nhìn đầy ân ý ấy, nghĩ một lúc mà chợt giật mình:

“ Lê nào... tiền bối đã liệu trước được việc hôm nay nên mới cố tình ra tay, khiến con bị bắt? ”

“ Không sai... không sai... không hổ là cháu gái của lão hồ ly, thông minh lanh trí quá. Phiêu Hương phải không? Sau này nhớ kỹ người ở đâu cũng phân làm năm bảy loại. Chớ vợ đứa cả nắm, trông mặt mà bắt hình dong. Đừng để sau này bị đồng bào mình hại chết, mới nhớ lại ngày hôm nay đấy. ”

“ Cảm ân chỉ điểm của tiền bối, Phiêu Hương biết sai rồi. ”

Quận Gió gật gù, lại nói:

" Thế sự vốn là như vậy, kẻ hiểm nham thường treo lá cờ chính nghĩa, đảng gian tà hay đột lốt hiền lương. Ngoài miệng hô hào vì dân vì nước, thực sự bỏ qua được bốn chữ “ lợi ích cá nhân ” liệu có mấy ai?

Không phải cứ cùng dân tộc với ta thì là người ấy tốt, bằng không trên đời đã chẳng có Việt gian. Cũng chẳng phải cứ là người Hán thì là heo là chó. Trong cái thời loạn này muốn tìm một người trọng tình trọng nghĩa... khó lắm, khó lắm. ”

" Phải chăng... tiền bối đã theo bọn cháu từ hôm qua tới giờ? ”

Tạng Cầu học Phiêu Hương, gọi Quận Gió một tiếng tiền bối. Nó biết ông này có võ công thuộc hàng xuất quỷ nhập thần, nếu theo học được một phần bản lĩnh thì cơ hội báo thù lại cao thêm một chút. Nhân vật như vậy lại hai lần xuất hiện trước mặt bọn nó, vậy thì ắt không thể là sự trùng hợp ngẫu nhiên.

Quận Gió đáp:

" Đầu chi là hôm qua?? Tạng Cầu, từ khi con gia nhập vào doanh trại quân Minh ta đã âm thầm bám theo quan sát con. Lúc đầu ta lấy làm kì quặc, một đứa bé con mà đã học đòi thông dịch bán nước ư?? Thế rồi ta dùng nội lực hướng con chạy tới chỗ Liễu Thăng, ai ngờ đoàng một cái, đạn lạc chết luôn tay tướng quân xui xẻo kia.

Thế mà con chẳng những không lợi dụng chiến công đòi ban thưởng, mà lại không nề hà cầu tình cho dân Việt. Đã vậy liệu mình đứng chần cho Liễu Thăng. Có thể thấy con là người trọng tình nghĩa, đôi nhân xử thế bằng trái tim chứ không phán xét người ta một cách nông cạn. Tạng Cầu, con có đồng ý bái ta làm thầy chăng? ”

Quận Gió hỏi câu cuối cùng, giọng ông đã biến đổi, nghe hết như giọng Lý Bân hồi sáng. Đúng lúc này thì từ một trường bông phía xa vọng lại tiếng hét:

" Lý tướng quân?? Biến thái!!!! ”

Tiếng la rất cao và sắc, đúng là giọng nữ nhân. Nghe ngữ khí thì nàng ấy hoảng hốt lắm, dường như mới vừa thấy chuyện gì phi thường kinh khủng thì phải.

Quận Gió cười mím, nói:

" Xem ra huyệt đạo của họ Lý đã được giải, chắc đang lùng sục tìm tên trộm già này đòi lại bộ quần áo đây... ”

Hai đứa nhóc nghe ông nói, lại liên tưởng đến tất cả những chuyện xảy ra từ sáng mới hiểu là Quận Gió thử thách chúng một lần cuối cùng rồi hiện thân.

Chúng vừa thấy buồn cười, lại vừa bội phục tài của Quận Gió. Thâm nhập doanh trại quân địch dễ như vào trôn không người không nói, bắt cóc một tham tướng, ung dung giả làm người ta tham dự họp mặt nữa thì quá là tài tình. Phiêu Hương từ từ nhớ lại những gì Liễu Thăng đã nói trong soái trường.

[ Khi ấy Từ Tiêm tiêu tướng quân từng chất vấn Lý Bân vì sao lại dùng nội lực ép Tạng Cầu. Minh còn tưởng cậu ta nói nhăng nói cuội, ngờ đâu lại là sự thực. Điểm ấy chứng tỏ khả năng khống chế nội lực của Quận Gió tiền bối đã cao thâm tới mức không tưởng.

Y vận công, Tạng Cầu thì áp lực như núi đè, Liễu Thăng thì cảm nhận được một chút phong thanh trong khi mình ở ngay cạnh lẫn cao thủ như Mộc Thạnh cũng chẳng phát giác được mấy may. Không tận mắt thấy, quả thực không thể tin nổi. ]

“ Mau đồng ý... ”

Trông thấy Tạng Cầu một mực dùng ánh mắt cổ quái, phi thường mắt tự nhiên nhìn Quận Gió, Phiêu Hương vội thúc thúc mấy cái vào khuỷu tay cậu, nhắc khẽ.

[ Nhân vật thần bí nhất trong bảy đại tông sư muốn nhận đồ đệ, vậy mà tên nhóc nhà người lại dùng loại ánh mắt này nhìn người ta. Có biết bao nhiêu người sẵn sàng tranh nhau người sống ta chết để có được vị trí của người hay không?? ]

Phiêu Hương trầm nghĩ.

Mà Quận Gió cũng nhận ra ánh nhìn đầy “ ý vị ” của Tạng Cầu. Lão nghĩ một thoáng, lập tức hiểu ra vấn đề, gương mặt già nua cũng phải thoáng đỏ bừng lên như say rượu.

[ Không cần biết là ai, bị một ông già bám theo theo dõi lâu như vậy, khẳng định sẽ nghĩ lão nhân này có sở thích kì quái nào đó... Lần này đúng là tò mò hại cái thân.

Không được, phải dạy dỗ lại ngay! Bằng không về sau tên đệ tử này hành tẩu giang hồ, oang oang kẻ lẻ sư phụ nó thích bé trai thì cái mặt già này phải giấu vào đâu cho bớt nhục đây? ]

Có câu: “ ngoài cuộc thanh tịnh trong cuộc u mê ”. Phiêu Hương là người chẳng liên quan, lại thông minh lanh trí nên chẳng mất bao lâu đã đoán biết được ý nghĩ của Tạng Cầu. Cô bé ho khan mấy tiếng, nói:

“ Cổ nhân đã dạy âm dương hoà hợp mới hợp với thiên đạo tuần hoàn, tự nhiên chi lễ. Quận Gió tiền bối xin hãy kiềm chế lại, dương và dương không thể kết hợp, cưỡng ép sẽ chỉ thêm hoạ vào thân, hà tất vì sự khoái lạc trong phút chốc mà hại mình hại người. Lại nói Tạng Cầu còn nhỏ tuổi, hay là chờ vài năm nữa hẵng... khục... khặc... lưỡng kiếm tương tranh...”

Phiêu Hương đoán chừng Quận Gió là mắc chứng Long Dương như Vệ Linh Công, mới ra chiều khuyên can.

Quận Gió nổi giận.

“ Bớt phí lời đi, ta muốn cưỡng ép... khục... chuyện đó thì đã làm từ lâu rồi, cần gì quan sát lâu như vậy, rồi còn bày đủ trò thử thách chứ? Lại nói nếu lão trộm này thực sự cường ngạnh, dựa vào võ công mèo ba càng của nó thì phản kháng được ư? ”

Hai đứa nghe xong, thấy cũng có lý, lúc này mới tạm thời kéo tấm biển “ yêu đàn ông ” xuống khỏi đầu Quận Gió.

Đường đường là một tông sư võ học thét ra lửa, mỗi khi xuất hiện hành sự là giang hồ lại bị oanh động một phen. Nào ngờ, khi tuổi già xế bóng muốn thu một tên đồ đệ, lại bị nghi ngờ là có bệnh thích bé trai.

“ Nhìn cái gì?? Ta đã nói ta không có thích đàn ông, cũng không yêu bé trai rồi! Có tin ta... không chấp đảm hậu sinh các người! ”

Quận Gió không biết nếu còn ở lại thì liệu có bị ánh mắt cổ quái của hai đứa bé làm cho mất nốt nửa cái mạng già hay không. Mắt lão tròn lớn, thối râu phì phì tung mình nhảy vào màn đêm, trong nháy mắt đã mất hút.

Hai đứa tiểu yêu lúc này mới nhìn nhau, ý cười gian xảo ánh lên trong hai cặp mắt tròn vo.

Cảm giác trả được thù thật đúng là rất ngọt ngào... Mà xa được uất ức ấy lên đầu một tông sư võ học hàng đầu cái đất Đại Việt này thì lại càng khiến người ta khoái trá vạn phần.

Chúng cùng cười phá lên, cảm thấy quãng thời gian ngắn ngủi vừa trải qua cùng nhau cũng không tệ lắm.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rong Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 18: Phụ chương: Bàn về nguồn gốc của người Việt Nam (1)

Lời đầu tiên, mình xin gửi tới bạn đọc xa gần lời chúc mừng năm mới trân trọng nhất, ấm áp nhất. Chúc các bạn qua xuân Mậu Tuất ngập tràn may mắn, vui vẻ bình an suốt năm. Xin chân thành cảm ơn sự hỗ trợ, ủng hộ của các bạn trong khoảng thời gian ngắn ngủi vừa qua. Hi vọng trong năm tới, mình sẽ còn tiếp tục đem đến được cho các bạn những chương truyện chất lượng nhất có thể.

Đây là lần đầu tiên mình viết một phụ chương để giao lưu với mọi người.

Trong năm qua, mình có ghé truyện của một vài bạn trên box sáng tác. Là một đứa yêu thích sử Việt từ nhỏ nên thật khó để mình diễn tả bằng lời niềm vui của mình khi thấy những nét đẹp Việt Nam dần nở rộ giữa những con chữ của lớp trẻ chúng ta.

Lan man đã nhiều, mình xin phép được vào chuyện chính luôn. Nói về nguồn gốc của người Việt ta, rất nhiều tác giả trẻ sử dụng “ Bách Việt ” - là trăm tộc của người Việt. Nguyên nhân vì truyền thuyết: Lạc Long Quân và Âu Cơ có trăm người con, chính là trăm tộc của Bách Việt.

Song, mình xin phép chia sẻ một góc nhìn khác của cá nhân mình, thiên hướng lịch sử hơn.

Cũng tích trên kể lại, người con cả của tổ phụ tổ mẫu đã ở lại đất tổ Phong Châu, trở thành vua Hùng. Mà tộc Lạc Việt ấy sau cũng thành nước Văn Lang, tiền thân của Đại Việt và Việt Nam ta.

Về Lạc Long Quân, ta gọi ông là tổ phụ, là tiên tổ. Còn các Hùng Vương, ta gọi là quốc tổ. Thiết nghĩ cũng có lí do cả.

Chẳng thế, mà khi khởi nghĩa Hai Bà Trưng đã khấn: “ một xin rửa sạch nước thù, hai xin nối lại nghiệp xưa họ Hùng ”. Bác Hồ cũng nói: “ Các Vua Hùng đã có công dựng nước, bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước. ” Những danh nhân xưa và nay không nhắc tới nước Xích Quỷ, Kinh Dương Vương.

Có lẽ, thực sự chỉ có hai tộc Lạc Việt và Âu Việt của An Dương Vương mới thực sự là tổ tiên của nước Việt Nam. Còn các tộc người Việt còn lại đã đồng hoá, đã hoá thành một bộ phận của Trung Quốc. Trung Quốc cũng từng có nước Việt ( không phải Nam Việt của Triệu Đà). Cũng có câu: “ ngựa Hồ gầm gió bắc / chim Việt đậu cành nam ”.

Mình xin phép dừng phụ chương này lại ở đây. Có dịp mình sẽ bàn tiếp về vấn đề này.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 19: Hồi bảy (1)

Hàm Tử Quan huyết hồng son cốc

Giữa đêm thâu Quận kể chuyện xưa

Sáng sớm hôm sau, quân Minh lục tục kéo nhau lui khỏi Muộn Hải, tiến về Hàm Tử. Sử nói, Muộn Hải khí hậu ẩm thấp, quân Minh chịu không nổi mới phải lui quân chứ chẳng phải phải đánh không lại nhà Hồ.

Hai người Trương, Mộc ử rũ giục ngựa đi trước, chẳng buồn cầm đao xách siêu nữa. Trận thua ở Muộn Hải thực là trí mạng, khiến cho sĩ khí trong quân tuột dốc, lòng tin vào chiến thắng tuyệt đối của các tướng lĩnh, binh sĩ cơ hồ bị đập tan tành. Họ Trương có viết một bài hịch để đốc thúc trấn an, cổ vũ quân sĩ, nhưng hiệu quả không lớn.

Người Minh rút lui quá gấp, nên cũng không hay chuyện doanh trại nhà Hồ bị nhân sĩ giang hồ đốt. Họ còn tưởng được Hồ Nguyên Trừng thả cho đi mà không thêm đuổi theo truy quét, chẳng tránh khỏi cảm thấy vừa thẹn vừa tức. Thẹn vì mình phải sống bằng sự thương hại của kẻ địch, còn tức giận do bị chính kẻ địch “ khinh thường ”.

Kể từ sau biến cố ở soái trường, Phiêu Hương không cần phải đeo mặt nạ da người nữa. Cô nhóc chẳng thể nào nén nổi sự thích thú, trên đường đi đôi lúc còn ngậm nga một làn điệu dân ca. Con gái ai cũng thích đẹp ghét xấu, nhưng khi đeo tấm mặt nạ kia lên, hể cứ bung bát nước uống là dung mạo khủng khiếp của bản thân lại xuất hiện dưới đáy nước, thử hỏi làm sao nuốt trôi cho được.

Mà sau chuyện ở soái trường, cô bé cũng không giữ thái độ thù địch với Liễu Thăng nữa. Tuy hai người này vẫn là một cặp oan gia, song không đến nỗi hờ ra là động đao động kiếm như trước kia. Tất nhiên, điều kiện tiên quyết vẫn là không ai hé răng dò hỏi quân tình của phe đối phương.

Bảo đao của Hương Quận Gió đã đem qua doanh trại, nhưng vì nó quá bắt mắt đất tiền nên cô gửi tạm ở chỗ ông, bản thân thì xin một thanh đơn đao để phòng thân. Phụ với Thanh hỷ còn áy náy việc Lý Bân giả xé áo cô, nên dù hỷ còn nghi ngờ cũng đồng ý yêu cầu ấy ngay lập tức.

Việc Quận Gió cãi tranh thành Lý Bân bị hai người này bùng bít, nhưng vẫn có phong thanh lưu truyền trong quân. Ai nghe được đều cảm thấy khó tin, hoặc kinh sợ thầm nghĩ: [ Nếu tay này vào trại không giả làm tướng quân mà mang theo đao để cửa cổ, e rằng chẳng mấy quân ta tan rã. ]

Cuối cùng Lý Bân đành phải lên tiếng trước ba quân:

“ Người này võ công kém cỏi, nội lực yếu đuối. Chỉ có mỗi ngón khinh công là lợi hại. Tiếc là hôm ấy ta có uống quá chén, không kịp đề phòng mới thất thủ. Chứ nước Nam này là nơi mặt võ, cho dù có mười tên xuất hiện thì cũng chẳng đáng ngại. Mọi người không cần lo. ”

Đến khi ấy doanh trại quân nhà Minh mới bình tĩnh lại một chút. Tuy vậy, Mộc Thanh và Trương Phụ vẫn tăng gấp đôi số lính tuần tra khu vực trường bông của các tham tướng, lại cho kéo dài mỗi ca thêm một canh giờ. Cũng may, hai người cũng thu hẹp phạm vi tuần tra để cân bằng lại.

Phiêu Hương nghe lời phân trần ấy chỉ trộm cười, thầm nghĩ nếu Quận Gió không nhân từ thì có mười tên Lý Bân cũng chẳng thấy được mặt trời ngày thứ hai. Chẳng thế, mà suốt mấy ngày qua mặc cho số lượng lính gác tuần tra quanh lều Liễu Thăng tăng gấp đôi, Quận Gió vẫn hết đến rồi đi, hết đi lại về như chốn không người, chẳng ai phát hiện nổi một chút tung tích của ông.

Không nói đâu xa, ngay lúc này đây Quận Gió đang âm thầm giảng giải về các danh gia võ học nước Nam cho Tạng Cầu dưới lốt một tên lính già.

"Võ ta không phát triển rộng rãi, chiêu số chẳng hề đa dạng như của người Tàu, nhưng bàn về độ thâm sâu uyên bác chắc chắn không hề kém cạnh. Con phải nhớ khi đi lại trong giang hồ nước Nam ta, có câu bắc khí nam quyền. Phía bắc sở trường binh khí, đa số các môn phái nổi danh đều chỉ chọn lấy một loại vũ khí mà nghiên cứu chuyên tâm, có luyện công phu quyền chưởng cũng chỉ để hỗ trợ mà thôi.

Đây là do người dân phải chống lại sự xâm lấn của dân Tàu. Trung Hoa khí hậu rất lạnh, nên dân họ ngoại hình cũng cao lớn hơn. Dùng binh khí, là để san bằng khoảng cách trời sinh về mặt thể chất.

Ngoại trừ đao thương kiếm kích, bông côn xoa việt như trong mười tám ban binh khí của Tàu thì dân Việt ta còn sáng tạo ra vô vàn món binh khí độc môn. Sau này con hành tẩu ở mấy trấn phía bắc thì không được vì vũ khí của địch thủ quá lạ mà khinh thường.

Có anh em họ Đậu ở ngoại thành Thăng Long, tức là Loa thành năm xưa, nổi danh với ngón "Nồi pháp" gia truyền. Hay lại có phái Cửu Cung ở miền biển. Đệ tử phái ấy sử một tấm lưới đánh cá rất lành nghề. Trên các mắt lưới đều có gắn móc sắt hoặc lưỡi dao, một khi bị chụp trúng từ phi có thân kim cương bất hoại, bằng không ắt phải trọng thương."

"Nồi pháp??? Hai anh em này dùng nồi đất đánh nhau à?"

Tạng Cầu nghe ông giảng giải mà như si như say, choáng váng cả đầu óc. Nó từ lâu đã không còn là đứa bé mới ra đời nữa. Đi theo quân Minh lâu ngày, từng thấy rất nhiều loại binh khí. Từ phổ thông như đao kiếm cung mác, đến hiếm gặp như mâu, kích, qua nó đều thấy qua. Nhưng lần đầu tiên nghe có người có thể dùng nồi đất làm binh khí để đánh bại kẻ địch.

Quận Gió vuốt vuốt hàm râu, nói:

"Không phải nồi đất mà là nồi gang, nắp bằng thép cứng có mép được mài cho thật bén. Nói về dòng dõi xa xưa thì hai người này là hậu nhân của Lạc Tướng Đào Nồi dưới trướng Thục Phán An Dương Vương năm xưa. Sau khi Dương Vương mất nước vào tay Triệu Đà, dòng dõi Đào Nồi phải đổi họ thay tên, mai danh ẩn tích để tránh gặp họa diệt tộc.

Ngón nồi pháp này tương truyền được sáng chế cùng thời với nỏ Liên Châu huyền thoại. Tuy không nổi danh bằng thần nỏ, Loa thành song cũng rất cao thâm huyền ảo. Chiêu số có tổng cộng một trăm lẻ tám ngón, được chia làm ba sáu đường thiên cương dùng thân nồi, bảy hai thể địa sát dùng nắp nồi. Thiên cương chủ thủ, địa sát chủ công, chẳng những biến hoá khôn lường, lại phối hợp với nội công trầm ổn độc môn của họ thì mạnh như hổ thêm cánh.

Đáng tiếc là bộ võ nồi này quá chú trọng vào đôi tay, công phu hai chân lại có phần qua loa. Nếu gặp họ chỉ cần đánh liên tiếp vào hạ bàn, thì nồi pháp có lợi hại hơn cũng sẽ bị phá giải."

Quận Gió là vua của giới lục lâm, nói khó nghe một chút thì là ông trùm của phường trộm cắp. Làm vua trộm, chẳng những cần phải hiểu rõ mục tiêu, mà đặc điểm của các môn các phái cũng cần nắm được ít nhiều. Để nếu mục tiêu có thuê họ làm vệ sĩ, thì chỉ ít cũng không bị rơi vào thế bị động.

Thầy giỏi ngoại trừ võ công ra còn truyền thụ cả những kiến thức ngoài lề này nữa. Tạng Cầu có trí nhớ hơn người, mấy điều trên nó chỉ nghe qua một lần là nhớ được.

"Phía nam thì nghệ thuật chiến đấu bằng tay không phát triển hơn nhiều, nhân sĩ giang hồ cũng thường đi lại tay trần chứ hiếm khi mang binh khí theo người. Những bài võ cổ như Võ Trâu, võ Gà hay võ Ngựa nức tiếng xa gần đã lâu về tính thực dụng và hiểm hóc của nó.

Thầy từng gặp một vị võ sư ở cửa biển Kì La, có luyện chiêu Ngưu Giác chỉ trong pho Đông A thần chỉ đến mức đăng phong tạo cực, hùng kinh hàm hậu không gì không xuyên phá được. Y đã có lần dùng ngón tay cái đâm thủng áo giáp, đủ biết uy lực ra sao.

Lại có một vị Mã chân nhân tu trên chùa Phúc Tâm bên dòng sông Hương, môn võ ngựa của y đã đến mức muốn sao được vậy. Ngọn cước song phi liên hoàn mạnh tới nỗi có thể đá gãy liền tù tì một khóm tre ngà, in dấu chân lên đá tảng.

Song trên đời không có gì là hoàn mỹ. Điểm yếu của võ công phía nam đa phần thường là khoảng cách. Vì không chú trọng binh khí, nên võ lâm phía nam thường gặp bất lợi khi địch thủ thạo môn ám khí."

"Sur phụ, điều này con hiểu. Dùng vũ khí còn có thể đỡ gạt mũi tên, dao ngắn, chứ dùng hai tay thì khó càng thêm khó."

"Đúng, nhưng chưa đủ. Ám khí, mạnh ở chỗ xuất kì bất ý, khiến đối phương không kịp trở tay. Thế nên mới có nhiều người bôi thuốc độc, chỉ cần ném trúng một phát thì kẻ thù sẽ như cá nằm trên thớt. Lại nói, ám khí thì có vô vàn loại. Tụ tiễn, chủy thủ, thấu cốt đinh, độc châm, thiết liên tử...v.v... Quỷ Diện Phi Châu của thầy cũng là một loại ám khí đã huyết.

Nghe tay Khiếu Hoá Tăng khoe, gần mạn sông Đà có một người họ Lê, ám khí độc môn y dùng phóng theo hình lá trầu và quả cau. Cau dùng như thiết liên tử, chủy thủ để đã huyết. Còn lá trầu mảnh như giấy sắc như dao, lại bôi một chất kịch độc màu trắng tượng trưng cho vôi. Ba thứ kết hợp lại, sẽ tạo nên màu đỏ, đỏ của máu nạn nhân. Ám khí Trầu Không giết người dễ như giết gà, thật không thể xem nhẹ.

Điểm yếu chung của các loại ám khí là kinh lực yếu, nếu đối phương cảnh giác thì có thể dễ dàng chặn được."

Sáng giảng chuyện giang hồ thì chiều chiều, Quận Gió mới dạy võ công. Trước tiên ông dạy Tạng Cầu những thứ võ nghệ cơ bản. Đa số chúng được truyền xuống từ phương Bắc, là thứ mà ai hành tẩu giang hồ cũng phải biết như "Thiên Cân Truy", "Quy Tức Công", "Bích Hồ Du Tường", "Điểm Huyệt Tiết Mạch", "Súc Cốt Công", "Dạ Hành công", "Nhạn Hành công"...v.v...

Lần đầu tiên trong đời Tạng Cầu có cảm giác bị ghen kiến thức, đến cuối buổi phải ngồi ôm đầu một lúc mới tiêu hoá được hết những gì vừa bị nhồi sọ. Phiêu Hương cũng ngồi cạnh nghe giảng. Cô từ bé chỉ học võ công gia truyền, những môn công phu tưởng như vô cùng phổ thông ấy cô lại chẳng biết mây may. Nay được đích thân Quận Gió chỉ dẫn, chẳng khác nào học sinh mất gốc được thầy hay chấm lỗ hồng kiến thức cho, thu lợi còn hơn Tạng Cầu.

Tối ấy, trước khi Phiêu Hương về trường bỗng đi ngủ thì Tạng Cầu có kéo áo cô lại hỏi:

"Này, cho Cầu hỏi chút. Hồi sáng sư phụ buột miệng nói cái gì đó về bảy tông sư nước Nam. Tớ gắng hỏi mãi ông cũng không mở miệng lấy một lời, sáng mai cậu hỏi giúp được không?"

Phiêu Hương nói:

"Cái ấy chẳng cần hỏi, ta nói đằng ấy nghe cũng được."

Tằng hắng một cái cho miệng đỡ khô, cũng để bản thân bình tĩnh lại một chút, cô bé bắt đầu kể bằng giọng hưng phấn.

Chuyện phải nói từ đại chiến hai phái chính - tà xảy ra hai mươi năm trước. Hai bên ai cũng muốn thống nhất giang hồ, thành ra giết nhau đến độ máu chảy thành sông. Trên triều có hôn quân, trong dân gian lại có chiến loạn, trăm họ ngày ngày nom nớp lo sợ không phút nào được yên.

Cuối cùng, nhân vật đức cao vọng trọng nhất nước là Tuệ Tĩnh thiền sư (\*) đã phải đúc ra ba tấm thánh lệnh Võ Lâm, phân chia lại các thế lực bạch đạo - hắc đạo trên giang hồ thành ba phe: Quân Hùng, Lục Lâm, Ân Thế.

Hai phái chính - tà về một nhà, gọi chung là Liên Minh Quân Hùng. Các loại sơn trại, thủy tặc hành nghề buôn không vốn thì quy vào Lục Lâm. Còn Ân Thế bao gồm các thiên phái, mặt tông lãnh đời.

Sau khi thiền sư bắc tiến để hoàn thiện nghề y nước ta, các môn các phái lại nhất quyết cử đại diện của mình đến đất tổ Phong Châu, tổ chức đại hội võ lâm.

Cả võ lâm rục rịch, muốn dùng võ mà luận anh hùng, xem xem ai mới xứng là người đủ khả năng và nhân phẩm thống lĩnh các bang các phái. Cuộc tuyển chọn kéo dài suốt một tháng dưới sự chứng kiến của chư vị quốc tổ, ai cũng có thể tham gia. Thậm chí những hiệp khách không môn không phái như Khiếu Hoá tăng cũng không phải ngoại lệ.

Cuối cùng, cả võ lâm mới chọn ra được bảy người võ nghệ siêu quần bạt tụy, chính là bảy vị tông sư hiện tại. Trong chốn giang hồ không ai là không phục tài võ công của bọn họ, bên tôn làm Bắc Đẩu Thất Tinh của võ lâm nước Nam.

Song thánh lệnh chỉ có ba cái, mà tông sư lại có đến bảy người. Thành thử không thể không có một buổi ti thí cuối cùng để phân chia ba tấm lệnh bài. Bảy người nghỉ đã ở Phong Châu rồi, chỉ bằng chọn đến thờ quốc tổ làm nơi thi đấu, vừa thiêng liêng lại thêm phần thành kính, cũng là để nói với tổ tiên rằng võ nghệ nước Nam do ông cha truyền lại hãy còn chưa thất truyền. Bảy người bèn sắm sửa hương hoa khấn tổ xin phép, rồi mới ti võ ngoài sân.

Trong sân đền Hùng ngày ấy có một cây đa cổ thụ, to hàng chét tay. Bảy người bèn coi ấy là nhân chứng do vua Hùng phái xuống trần, ra hẹn không ai được nhảy ra khỏi vùng bị bóng cây che phủ. Ngày hôm ấy về sau được gọi là đêm Hội Chí Tôn, còn cây đa cũng được đặt tên là Nhân Chứng.

Diễn biến của Hội Chí Tôn chỉ có cây đa Nhân Chứng được biết, người trong võ lâm chẳng ai tỏ tường. Nhưng sau tối hôm ấy, ba tấm thánh lệnh đều đã có chủ.

Ân Thế lệnh về tay Cứu Khổ thần tăng phái Nam Trúc Lâm, Quân Hùng lệnh thuộc về Thiên Cơ Lão Đạo còn Lục Lâm lệnh tất nhiên do vua trộm giữ. Không ai là không phục, ai về nhà nấy, đại chiến võ lâm quy mô lớn ở nước Nam mới chấm dứt.

Tạng Cầu nghe xong chuyện xưa, hồi lâu mới hết bàng hoàng.

Đến lúc này nó mới biết, thì ra nước Nam không ít kì nhân, dòng dõi Lạc Hồng chẳng thiếu anh tài. Bất giác, một chút hào hùng nhen lên trong trái tim nhỏ bé của nó.

Cửa Hàm Tử thuộc vùng tả ngạn sông Hồng, gần bãi Mản Trù. Năm xưa năm mươi vạn quân Nguyên Mông sang xâm lấn, tướng giặc Toa Đô và cánh quân của y đã bỏ mình lại chốn này.

Biết được điều ấy làm Trương Phụ lo ay áy. Phải đóng quân ở địa phương người Nam từng làm nên chiến thắng lịch sử chống Mông - Nguyên thật khiến người ta bất an. Y cứ có cảm giác, rằng tại cửa quan này, binh tướng của Hồ Nguyên Trừng sẽ lần nữa làm nên lịch sử.

Nhưng nhìn các binh sĩ thể trạng rã rời, tinh thần mệt mỏi, y đành phải căn dặn lệnh cho ba quân hạ trại, nấu lửa nấu cơm. Chỗ y chọn nằm ở bờ bắc sông Hồng, gần một cánh rừng rộng. Có mấy nhánh sông phụ uốn lượn đi ra từ cánh rừng, thế nên quân Minh cũng không cần lo chuyện cũi nước.

Mộc Thạnh và đám tham tướng đi khắp doanh chính đồn lực lượng, nghỉ ngơi dưỡng sức để đánh một trận quyết định với quân Hồ. Mộc lại sai Lý Bân dẫn đám người Mạc Thuý, Nguyễn Huân, Đặng Nguyên đi dò la, vẽ bản đồ địa hình.

Lại nói đến Hồ Nguyên Trừng. Trận đánh Muộn Hải đang trên đà thắng lợi lại đột nhiên vấp phải sự quấy rối của cánh quân giang hồ, buộc phải thu quân. Chàng vẫn lấy điều ấy làm thẹn, bởi lẽ với số lượng pháo thần cơ trên thuyền đáng lí ra đã có thể đánh tan tành cả hai cánh quân của Trương Phụ.

và Mộc Thạnh chỉ với một trận.

Hồ Nguyên Trùng viết một phong thư gửi cho em trai mình, tức Khai Đại đế Hồ Hán Thương.

Bức mật thư này không được sử gia đề cập, nhưng trong ấy có ghi rằng: “Cổ nhân có câu ngựa bắc, thuyền nam. Nay Trương Phụ lui quân ra đóng ở Hàm Tử, địa thế nơi ấy kị binh khó mà tung hoành ngang dọc được. Khi xưa thiết kị Nguyên - Mông nổi tiếng hung hãn thiện chiến còn phải thất bại, nữa là kị binh nhà Minh không dũng mãnh bằng nổi một thành. Nay xin hoàng huynh hạ chiếu ban quân tiếp lương, để Nguyên Trùng phá giặc.”

Đêm trước khi cầm quân xuất chinh, chàng có đến thăm cung vẫn an thái thượng hoàng khi ấy là Hồ Quý Li. Không ngờ lại nghe được loáng thoáng tiếng Li nói trong lúc say: “Trận này đừng nói là Nguyên Trùng, dù Hưng Đạo Đại Vương có sống dậy cũng chẳng cứu nổi Đại Ngu ta. Than ôi, giới cho một Cao Biền, cho một thể “Rồng không đuôi”.”

Hồ Nguyên Trùng khi ấy không phục lời ấy, nghĩ thầm: “Lời nói của đám thầy địa lý, sao có thể coi là thật được. Cứ coi như Cao Biền phát hiện ra miếng đất Thăng Long thì cũng chẳng đại biểu rằng y có thể tiên tri chiến cuộc của ngàn năm sau. Rồng đâu không còn đuôi, vẫn sẽ vút bay lên chín tầng trời.”

Rất nhiều năm sau, khi đã sắp mất nơi đất khách quê người, Nguyên Trùng mới thở dài mà nói:

“Nhà Trần bấy giờ khí số đã tận, vua hủ bại còn tở chỉ biết siểm nịnh mua vui, trong thiên hạ dân chúng có được an nhàn? Giặc Chăm từng đánh lên tận Thăng Long, để ai ra cản? Đứng lên thay triều hoán đại, đặt muôn dân được no cơm ấm áo thì đám hủ Nho bảo là sai, là bất trung bất nghĩa. Chẳng lẽ để mặc dân chúng trong cơn hoạn nạn là việc mà kẻ có lương tri nên làm chăng?

Hồ Quý Li ơi, có lẽ chỉ có thời gian mới rửa hết nỗi oan khiên, chỉ người đời sau mới tỏ được lòng người mà thôi.”

(\*) thiên sư Tuệ Tĩnh (1330-1400): có công sưu tầm sáng tạo ra nhiều bài thuốc dân gian, được tôn làm tiên thánh nghề thuốc nam. Cùng Hải Thượng Lãn Ông được y bác sĩ hiện nay cung kính gọi là tổ nghề. Năm 55 tuổi, ông bị công sang Trung Quốc làm quan rồi mất luôn ở đó. Ngày nhậm chức ông đã khóc. Trên bia mộ nay hãy còn ghi dòng chữ "Ai về nước Nam cho tôi về với".

Lưu ý: nửa sau cuộc đời Tuệ Tĩnh thiên sư trong truyện của Nghịch Tử sẽ được hư cấu hoá lên một chút, kết cục của ông cũng hơi khác so với trong chính sử. Âu cũng là chút lòng thành của kẻ hậu nhân, giúp hoàn thành ước nguyện của bậc tiên hiền. Muốn biết thiên sư đã lần khỏi phương bắc bằng cách nào, kính mời độc giả đón đọc những hồi sau của truyện.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 20: Hồi bảy (2)

Sau vụ Muộn Hải, Hồ Nguyên Trùng cho quân truy lùng những tay giang hồ dám đại náo quân doanh, muốn trừng trị đám loạn thần tặc tử ấy một phen để răn đe. Nào ngờ đám người này đã chẳng còn bóng dáng, cứ như thể họ bay từ trên trời xuống, chui từ dưới đất lên vậy.

Ấy vừa là điểm yếu, cũng là điểm mạnh của nhân sĩ võ lâm. Những người này như là một đồng cát, một đám bèo được buộc vào nhau một cách lỏng lẻo. Tuy là không thể đồng lòng đối địch, lúc giao tranh mạnh ai nấy đánh. Nhưng sự đời vốn là vậy. Tụ hợp dễ, tan rã cũng càng dễ. Một khi xong việc, mạnh ai nấy đi, vô câu vô thúc. Cho dù quân chính quy có thúc ngựa đuổi tới, cũng không còn đường nào mà lần.

E sợ đối phương tiếp tục quấy phá, Hồ Nguyên Trùng cho quân lui về cửa biển Đại An, lại để quân sĩ canh phòng thêm cẩn mật. Tối đến, lều nào cũng phải có một người thức trực, những người khác khi ngủ vẫn phải võ trang cẩn thận, khí giới phải để trong tầm với. Một khi có biến, người trực đêm lập tức gọi hết binh sĩ trong lều dậy, ủa ra đánh.

Quả nhiên, nhân sĩ giang hồ mắc bẫy, bị giết mất năm mươi mấy người. Ấy đều là đám cao thủ tam lưu không chịu nghe theo Thiên Cơ Lão Đạo phân phó, tự ý hành động nên mới dính phải bẫy rập của Hồ Nguyên Trùng.

Mấy ngày sau, thư đáp lại của Hồ Hán Thương truyền tới. Trong ấy ghi rõ sẽ dốc hết quốc lực tiếp viện cho Hồ Nguyên Trùng. Viện binh bao gồm mấy vạn đại quân, vài trăm chiến thuyền, ngàn khẩu pháo Thần Cơ. Khai Đại Đế Hồ Hán Thương đích thân xuất chiến, chấn hưng sĩ khí tam quân.

Hồ Nguyên Trùng không dám chậm trễ, vội vàng tự mình dẫn một toán quân ra nghênh đón. Đối ngoại lại cố tình nói khổng lên viện binh đông tới hơn mười vạn, thái thượng hoàng Hồ Quý Li tự mình ra trận. Kế ấy cốt là để suy yếu tinh thần chiến đấu của đối thủ, đề cao sĩ khí phe Đại Ngu, qua đó chiếm được tiền cơ. Hai bên đã sẵn sàng giao tranh một trận cuối cùng, cũng định sẵn cửa Hàm Tử sẽ là chiến địa. Trương, Mộc một mặt phát chiến thư, mặt khác lại cho quân diễn luyện mỗi ngày.

Nhưng những chuyện đánh giết này cơ hồ chẳng có liên quan gì tới Tạng Cầu. Những ngày này nó theo Quận Gió học võ nghệ, có tiến bộ rất lớn. Những ngón công phu cơ bản ấy nó đã nắm được bản chất, chỉ thiếu hoá hầu mà thôi nên có thể tự luyện. Đặc biệt là về phương diện thi triển chiêu thức Tạng Cầu càng có tiến triển vượt bậc.

Quận Gió lẩm bẩm mắt, trông biểu cảm của lão thì chắc đang giảng đến chỗ hăng hái:

“Kinh lạc của con người phân ra làm kinh mạch và lạc mạch. Cả thầy kinh mạch có mười hai đường chính kinh, mỗi kinh đại diện cho một trong ngũ tạng hoặc lục phủ. Những kinh này ở tay và chân mỗi bên có ba đường, phân làm hai loại âm dương. Lạc mạch có...”

“Sư phụ chờ chút đã!! Lạc là sáu, ngũ là năm, cộng lại vị chi mười một! Thế tại sao lại có đến mười hai chính kinh??”

Tạng Cầu ra chiều không hiểu, vội vàng lên tiếng hỏi. Bị cắt đứt mạch giảng, nhưng Quận Gió chẳng những không giận mà còn ôn tồn giải thích:

“Được rồi, thẳng nhóc này làm như sư phụ mi không biết dạy đồ đệ ấy. Nghe tiếp đi đã. Lạc mạch gồm tám mạch: nhâm, đốc, xung, đới, âm duy, dương duy, âm kiều, dương kiều. Ngoại trừ hai mạch nhâm và đốc ra, sáu lạc mạch còn lại không có huyết đạo riêng nên người ta thường gọi tắt cơ thể người có mười bốn đường kinh lạc, gồm mười hai kinh mạch và hai mạch nhâm đốc.”

Quận Gió thấy thẳng nhóc nghệt mặt ra như ngỗng ỉa, biết nó đang dụng tâm ghi nhớ lời mình, bèn tiếp:

“Được rồi, nhớ kỹ đây, mười hai chính kinh bao gồm: thủ thái âm phế kinh - thủ thiếu âm tâm kinh - thủ quyết âm tâm bào kinh, túc thái âm tỳ kinh - túc thiếu âm thận kinh - túc quyết âm can kinh. Thẳng nhãi nấp đằng sau tấm liếp nghe lén kia, mau lấy văn phòng tứ bảo chép lại đi, không ta đối ý không dạy nữa bây giờ!”

Liễu Thăng xấu hổ vén liếp lên, vừa áy náy gãi gáy vừa ngồi xuống bên Tạng Cầu, trong tay đã có giấy bút nghiền mực đầy đủ.

Phiêu Hương vội nói:

“Uy, đại tướng quân bắc quốc cao quý các ngài học mấy món công phu mèo ba cẳng của đám mạn di Nam quốc ta làm gì chứ??”

Tạng Cầu cười khê:

“Nước Nam đất chật người thưa, làm gì có anh hùng hào kiệt?”

Liễu Thăng xấu hổ đỏ bừng mặt mũi, mới lí nhí:

“Khi trước Từ Tiêm công cuồng vô tri, mong tiền bối bỏ qua.”

Quận Gió lờm hai tên giặc con một cái, khiến chúng nó rụt đầu rụt cổ lại. Lão khê hít sâu, rồi nói:

“Đạo học vốn là kẻ biết dạy cho người không biết, nào có phân ra sắc tộc?? Nếu không phải khi ấy người bắc truyền xuống, e rằng ta cũng không biết tí nào về kinh mạch lạc mạch mà chỉ cho mấy đũa. Tuy nhiên lý luận là vật chết, người lại sống. Nên có kiến giải khác nhau, vận dụng khác nhau mà nên thành tựu khác nhau, không phải cứ là người Bắc nghĩ ra thì hơn dân Nam, dân Nam sáng tạo thì bỏ xa người Bắc. Chẳng những Trung Hoa, mà Đông Tây gì cũng phải vận tuốt!

Tốt! Nhóc dám ra gặp, dám học thì Quận Gió ta dám dạy! Không biết như thế có xứng là anh hùng không???”

Liễu Thăng được ông khảng khái như vậy, lòng lấy làm mừng. Cậu càng khâm phục lòng dạ của Quận Gió hơn, bèn chấp tay vái:

“Tiền bối độ lượng sáng khoải, ấy là lòng dạ của bậc đại anh hùng.”

Mấy hôm trước y có nghe loáng thoáng mấy câu Phiêu Hương nói chuyện phiếm với Tạng Cầu, lúc thử áp dụng thì nội công tăng tiến nhiều. Thăm nghĩ cái người dạy cho hai người thật là bậc kì nhân dị sĩ. Dù sắp đánh trận quyết định với nhà Hồ, cậu cũng không nén nổi mong ước được theo học Quận.

Lại nói, ông có thể nhẹ nhõm vào hẳn trong doanh trại nhà Minh mà dạy võ cho Tạng Cầu, chỉ sợ trình độ võ công cũng đã đủ để xưng hùng xưng bá võ lâm Trung Nguyên.

Nghe thì ngại, không nghe lại tiếc, cuối cùng Liễu Thăng vẫn không kìm được lòng. Hôm ấy chờ sẵn, khi bên ngoài có tiếng người là lập tức mang giấy bút theo, ngồi ở xa lên lén học.

Ba người dạy và học bằng tiếng Việt, cậu ta nghe câu hiểu câu không nhưng cũng cố hết sức ghi chép lại.

Quận Gió giảng tiếp về sáu kinh dương gồm: Thủ dương minh đại trãng kinh - thủ thái dương tiểu trãng kinh - thủ thiếu dương tam tiêu kinh - túc dương minh vị kinh - túc thái dương bàng quang kinh - túc thiếu dương đản kinh. Nói hết một lượt, ông lại nhắc:

“Vì sao chỉ có ngũ tạng, đó là vì tạng Tâm Bào mà ra. Người ta không xếp được Tâm Bào thành một tạng, ấy là do nó phụ thuộc hoàn toàn vào một tạng khác. Tim là tạng đứng đầu ngũ tạng, cũng là tạng trọng yếu nhất. Tâm Bào sinh ra để bảo vệ cho tim, không bao giờ tách rời, nên người chỉ có ngũ mà không có lục tạng.”

Ông lại giảng giải sâu hơn về kinh lạc, về cách đã thông hai mạch Nhâm - Đốc khi tu tập nội công. Kể chuyện qua nói về các huyết đạo, về lực và kinh, về thủ pháp khắc địch chế thắng. Ông càng giảng lại càng thêm thâm ảo, ba đứa nghe câu được câu mất, nhưng đều cố gắng hết sức ghi nhớ.

Giảng xong tri thức cơ bản, Phiêu Hương biết ý lời Liễu Thăng đang ngơ ngác dậy, đi qua chỗ khác để Quận Gió truyền thụ võ công cho Tạng Cầu.



Võ lâm nước Nam đã có một quy củ bất thành văn từ thời Hai Bà, ấy võ công không mấy khi được chép hay khắc lại mà thường truyền miệng. Một sư phụ thường chỉ nhận vài ba đệ tử để dốc lòng truyền đạo, thế nên các môn các phái nước Nam dù lâu đời lắm cũng chỉ có mấy trăm người, song ai nấy đều tinh thông võ nghệ môn phái của mình.

Quận Gió dạy cho Tạng Cầu môn công phu nội lực thành danh của ông là Bách Quỷ Dạ Hành. Đã được học tường tận về kinh lạc, nên Tạng Cầu cứ y theo khẩu quyết mà hô hấp thổ nạp, chẳng tốn bao lâu hai mạch Nhâm và Đốc đã liền nhau, một luồng nội kinh yếu ớt đã xuất hiện trong cơ thể.

Quận Gió lại hướng dẫn nó cách tích trữ nội lực vào huyết đơn điền, xong xuôi mới bỏ đi. Gần đây ông cứ sáng lại đến, đêm thì rời khỏi, Tạng Cầu cũng quen dần với hành tung xuất quỷ nhập thần của sư phụ nên chẳng bao giờ hỏi tới.

Nội công Bách Quỷ Dạ Hành vốn chẳng có tên, từ sau đêm Hội Chí Tôn người trong giang hồ mới phong cho nó cái danh này. Nguyên nhân là do lúc người luyện phát kinh, nếu hoá hầu đủ thâm hậu sẽ có thể tạo ra tiếng bước chân người, tiếng tay áo kêu phàn phật hoặc tiếng rên rỉ. Luyện tới mức cao thâm, một chuỗi võ ra không chỉ có kinh phong thổi rất mạnh mà còn kèm theo tiếng rít gào kinh khủng như tiếng ma cười quỷ khóc. Trong lúc giao đấu, tâm cảnh chỉ cần không vững vàng, sẽ bị những âm thanh này mê hoặc, chết cũng chẳng biết vì sao.

Lần trước Quận Gió ra tay đánh Hồ Xạ, nội công bao trùm Quỷ Điện Phi Châu mới tạo nên âm thanh như tiếng cười xé tim ấy.

Bách Quỷ Dạ Hành dù không tính là nội công quá mức thâm ảo nếu so với những nội công thượng thừa khác. Thậm chí còn hơi lép vế hơn pho khinh công Lăng Không Đạp Vân và âm khí Quỷ Điện Phi Châu nhưng thắng ở tính hiệu quả.

Không có nó, cho dù thân pháp của lão đã đến mức kinh thể hải tặc cũng không thể ra vào Minh doanh như chốn không người thế được.

Tạng Cầu nhận được chân truyền, dốc lòng học tập. Phiêu Hương thì tranh thủ thuật lại những gì mình hiểu sang tiếng Hán cho Liễu Thăng nghe, tất nhiên cô bé có giấu diếm một phần.

Gần sát ngày khai chiến, quân Hồ giống trống kua chiêng tiến vào Hàm Tử quan. Thám báo đi dò la báo lại, chỉ thấy ở quân doanh nhà Hồ lều trại dựng lên san sát như rừng, chiến thuyền trên sông lộp lộp như sóng. Đã vậy còn có nhiều pháo Thần Cơ, lắm hoá dược, vô vàn kiếm cung thương mác.

Mộc Thạnh biết tin, cứ đi đi lại lại quanh cửa soái trường hết ra lại vào. Còn Trương Phụ thì vô đầu, bứt tai, dứt tóc, vặt râu với đôi mắt thâm quầng hằn đầy tơ máu.

Không khí giữa hai bên căng như sợi dây đàn, Trương Phụ và Hồ Nguyên Trừng tính chuyện phái mấy toán quân nhỏ ra đánh như, thăm dò thực hư quân địch.

Trận đầu tiên, Phụ đề Lý Bân dẫn khoảng một trăm binh sĩ loại kém ra đo lại quân Hồ. Hồ Đồ là người cầm quân bên phía nhà Hồ. Đề hù trương thanh thế, Nguyên Trừng phái hẳn một ngàn quân, toàn là lính tinh nhuệ một trăm tuyển một. Hai bên chèo thuyền nhỏ ra, đến giữa dòng thì gặp phải nhau. Lý Bân đứng ngay đầu thuyền, rút kiếm ra chửi:

" Quân man di mọi rợ phía nam hãy coi chừng, Lý Bân ta đây sẽ cho bọn mày biết thế nào là sùr..... "

Vênh váo được nửa câu, Lý Bân mới nhận ra đối phương đông gấp mười quân mình, khí thế rùng rùng như có thể nuốt trọn trời đất chứ đâu có ô hợp như thủ hạ của y. Y rất bình tĩnh tra kiếm vào vỏ, nói nốt bốn chữ " sức mạnh Thiên Triều ", rồi mới hất mặt lên, giọng khinh khinh:

" Đám man di đừng tưởng đông mà ta sợ, chờ đấy, một khắc sau hai ta đại chiến trăm hiệp!! " - Nói đoạn quay vào dặn binh sĩ:

" Đem cho ta cái quần màu đỏ sẫm, mau lên. "

" Hồi bẩm tướng quân, chỉ có đồ tươi thôi, nhưng đây là quần yếm của một à đào hát. Bì chức sợ... "

Nói còn chưa dứt câu thì đã thấy Lý tướng quân thay vội cái quần trắng mình đang mặc ra, rồi còn nhúng nhúng cái quần đỏ vào nước sông cho ướt nhẹp mới chịu mặc lên. Cấp dưới trông thấy cảnh này, không hiểu ra sao. Lúc đầu y nhìn Lý Bân với ánh mắt cực kì cổ quái, nhưng rồi liếc qua phần đũng cái quần trắng Lý tướng quân mới thay ra, lúc này mới à một tiếng ra chiều đã hiểu.

Lý Bân thay quần xong, hài lòng vỗ vỗ cạp quần mấy cái, rồi mới sai một bộ hạ mang quần trắng về quân cho để giặt, còn dặn kỹ:

" Nhớ nói Lý tướng quân bất cẩn trượt chân xuống bùn, làm vấy tanh lên quần. Ra trận mà quần lấm bẩn, áo chẳng sạch là coi thường đối thủ. Hơn nữa có câu thân bản thì tâm không thanh tịnh, mặc quần dính bùn rất ảnh hưởng tới tâm cảnh của người cầm quân, như thế thì khó mà giành được chiến thắng. Nên cho dù có mặc y phục của phận nữ nhi, ta cũng vẫn phải thay ra để tròn đạo làm tướng, giữ lấy phong phạm chí cao của Thiên Triều. Có hiểu chưa? "

Binh sĩ vàng vang dạ dạ một hồi, lại khen ngợi:

" Lý tướng quân thật là bậc kì tài trong việc dùng binh, thông hiểu binh đạo chẳng thua gì Tôn Tử, Hàn Tín ngày xưa. Quả là tấm gương sáng để cho bọn thuộc hạ học tập. Lòng bội phục của tại hạ dành cho tướng quân đây thật giống như nước sông chảy cuộn cuộn, không bao giờ ngừng, như Hoàng Hà sóng xô không gì cản nổi... "

Nịnh bợ xong, y mới xuống thuyền bơi về.

"Tướng nhà Hồ bên kia, có gan thì mau xưng tên. Lý Bân này không giết hạng vô danh tiểu tốt. Nếu như thân phận mi quá thấp thì ta tha cho một mạng mà về gọi thẳng nhãi Nguyên Trùng ra đánh với ông đây. "

Ngoài miệng thì ăn to nói lớn, nhưng thực ra trong bụng y lại nghĩ thầm: [ Mặc kệ người là ai, ta cứ bảo người là hạng tôm cua nhãi nhép. Sau đó mở lượng hải hà, tha cho về gọi Hồ Nguyên Trùng là được. ]

Loại người như Lý Bân được người đời gọi là " thùng rỗng kêu to ".

" Tướng quân nói chí phải!! "

" Thực đúng là Lý tướng quân. Đây mới là phong phạm mà một bậc đại tướng nên có. "

Quân Minh hò reo, gõ đao vào thuận trợ uy vang lừng cả mặt sông. Lý Bân thì đứng ngay cửa vào khoang thuyền, đầu nhấc 45 độ, mắt nhắm hờ, tay đặt lên đốc kiếm đeo ngang thắt lưng. Chiến bào y phất phơ bay trong gió, tay áo bay múa uyển chuyển như mây.

Y lại cho một đám lính nấp sau lưng mình, mượn khoang thuyền che chắn khiến quân Ngu không ai thấy rõ có người phía sau. Lại cho người dùng kiếm đục sẵn nóc khoang thuyền cho ánh mặt trời có chỗ mà chiếu vào, nói thác là: " khiến cho khí động thoát ra ngoài, vượng khí theo ánh dương vào được trong khoang, cơ hội chiến thắng sẽ cao hơn ba thành. "

Đám lính lấy vài mặt gương đồng ra, lợi dụng ánh sáng mặt trời để khúc xạ lên nan tre sau lưng y. Nhờ có nền gỗ đen thui, trong khoang thuyền đèn đóm đã tắt hết, ánh sáng phản chiếu lên đầu Lý Bân, cứ như hắt đang toả ra một vầng hào quang vậy.

[ Trước bộ dáng nam thần cô trang của ta, đám khí nước Nam này ắt sẽ sợ hãi gào khóc xin tha mà thôi. Ha ha, tại sao đế quốc Hoa Hạ hùng mạnh của ta mà lại thua đám Việt Nam tép riu này nhỉ??? Lần này với sự trợ giúp của Lý Bân, tức sinh viên đại học chết vì uống nhầm thuốc tiêu chảy cho lợn Đò Ngu này, quân Minh ta ắt sẽ đại thắng cho xem. Đám Nam quốc cổ đại ấy ngu như khi thì biết gì về tâm lý chiến kia chứ?? Một chiêu này chính là Không Thành Kế nổi danh của Gia... ]

Đoàng!!!

Lời còn chưa dứt, thì một viên cầu sắt nặng chình chịch đã lao vút vào khoang thuyền. Rầm rắc rắc một hồi, sau lưng Lý Bân đã có tiếng bong bóng nước vang lên lục đục.

(\*) chú thích nhỏ: nhân vật Lý Bân ( Đò Ngu) sẽ có vai trò khá khá ở thiên thứ hai của truyện, những sự kiện ở hồi này là để giúp phát triển nhân cách của y.

(\*\*) Đò là một họ ở Trung Quốc, Ngu là yên bình. Xin đừng hiểu lầm tác giả

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Ròng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 21: Hồi bảy (3)

Đám bộ tốt kêu lên thất thanh:

" Tướng quân!! Thuyền chìm rồi!!! Tướng quân!!!!!! "

Thì ra Liễu Bân vẫn duy trì tư thế cũ, mặc cho màn hào quang rờm đã biến mất vì đám thuộc hạ mãi ôm đầu, không có lật gương đồng đúng góc. Thấy tướng cầm đầu anh dừng quả cảm đến vậy, đám bộ tốt trong thuyền không khỏi cảm thấy xấu hổ, trắng chỉ nhất thời cháy lên rùng rục.

" Không hổ là Lý tướng quân!! "

" Đại tài tiểu dụng a, đáng lẽ ngài ấy nên được Thành Tổ trọng dụng mới phải. "

" Lâm nguy bất loạn, đạn pháo lướt qua mặt vẫn trấn định như thái sơn, ấy mới là phong phạm của bậc đại tướng quân. "

" Sau này ngài chính là đối tượng mà ta sùng bái... "

Đám lính nhao nhao reo hò, có đứa mắt còn rom rớm nước. Nhưng đạn pháo thần cơ bắn thủng đáy thuyền, nước tràn vào rất nhanh. Lính gác nhà Minh lục tục rủ nhau bỏ thuyền, song vị đại tướng Lý Bân thì vẫn hiên ngang đứng tại chỗ, đầu hất lên, mặt hướng ra xa, biểu cảm cực kì nghiêm túc.

" Tướng quân, thuyền sắp chìm rồi!! "

Một tên lính lò dò đến gần, thu hút can đảm nhắc khẽ một tiếng. Y còn tưởng Lý tướng quân sẽ trách mắng y hèn nhát, là lâm trận còn thoái lui, nào ngờ chẳng hề có một câu đáp lại nào. Tín hiệu duy nhất báo cho y rằng vị tướng quân trước mặt hãy còn sống là nhịp thở lí nhí như người hen suyễn và mùi khó ngửi đang bốc dần lên từ đống quần đầm nước sông và một thứ dung dịch mới chỉ vừa được sản xuất cách đây không lâu. Thì ra khi viên đạn pháo sượt qua, tay Lý Bản này đã bất tỉnh nhân sự mất rồi.

" Mau!!!! Đưa Lý tướng quân cùng xuống!! "

" Cứu giá! Mau cứu giá!! "

Sĩ tốt người Minh quả là có tình có nghĩa, trong lúc khẩn yếu quan đầu, mặc dù tướng quân của họ bất thành khí thì họ vẫn cố gắng cứu lấy y. Hồi ông trời, thử hỏi tìm đâu ra những con người, những thủ hạ thân tín đáng tin như vậy nữa? Ngay cả khi nhảy xuống nước để bơi về bờ, họ vẫn chấp nhận mỗi người góp một cánh tay để nâng chủ tướng của mình lên quá đầu, quyết không để mặt y chạm nước vì sợ họ Lý sẽ chết sặc. Đúng là chỉ có vận may, khí chất của người xuyên không mới khiến những con người như thế quy tụ lại quanh y.

Hồ Xạ:

" Hồ Đổ, từng thấy cảnh Phượng Vĩ Trôi Sông chưa? "

Đổ gãi gãi đầu, nói:

" Hồ Xạ này, làm anh em chiến hữu với nhau bao lâu nay, ta nói thẳng: thằng Đổ này ít học, cứ bóng gió như thế mười năm sau ta cũng không hiểu được."

" Vậy ta cho mi mở mang tầm mắt!! "

Hồ Xạ cười khê, sau đó hai tay thoăn thoắt rút ra mấy chục mũi tên dài. Y nhắm chuẩn cái quần yếm đỏ chót nổi bật giữa dòng nước của Lý Bản, rồi cứ lần lượt phóng từng mũi tên một. Phập!!

" Ủi..... "

Phập!

" Oé. "

Phập.

" Éc. "

...

...

...

Hết mũi tên này đến mũi tên khắp cắm vào mông của Lý Bản, máu tươi thấm ra đầy hai đùi và bẹn. Cũng may y chọn cái quần đỏ, nên không ai biết mông y giờ thế thấm ra sao. Chỉ có những người lính đáng tin cậy là còn ở bên Lý Bản trong cơn hung hiểm ấy. Đúng là hoạn nạn thấy chân tình.

" Phát thứ mấy rồi??? Ngót nghét hai mươi chưa? "

" Mười tám thôi. "

" Mang theo tướng quân thực sự là ý hay nhỉ, nếu không có ngài ấy xả mông che chở, chúng ta đã chết sạch rồi. "

Binh sĩ trẻ nhất cảm thán. Y là người bơi sau cùng, phụ trách nâng cặp đùi. Được trực tiếp cảm nhận lực đâm từ đầu mũi tên truyền qua từng thớ thịt mông hết lần này đến lần khác. Mỗi lần như vậy, y lại thấy cái mông râm ran, vội vàng khép chân lại theo bản năng. Thành ra, tốc độ bơi của y chậm lại, cái mông của Lý Bản bị găm nhiều tên hơn. Nó tạo nên một vòng luẩn quẩn, bơi chậm, trúng tên. Xin tạm gọi kì cảnh ấy là “trọc phong khai hoa, huyết hồng sơn cốc”.

Y mới buột miệng một câu, cả đám đã quay lại thấp giọng chửi:

" Im!!! Có những cái mình biết với nhau là đủ rồi, còn cứ phải hô hào cho thượng cấp nghe thấy, hiểu chưa? Biểu hiện chỉ cần dừng ở mức biểu hiệu là được rồi..."

" Chỉ lí..."

Binh sĩ nhỏ tuổi gật nhẹ đầu, rồi ngoác mồm ra mà kêu cùng các “huynh đệ”:

“Tướng quân!!! Ngài ráng chịu đựng, sắp về tới bờ rồi. Lũ khốn Nam Quốc, có giòi thì đừng ném vào mông Lý tướng quân nữa! Nếu không phải còn

nhệm vụ tại thân, ta nguyện thay tướng quân chịu đựng nỗi đau xác thịt ấy!!! ”

“ Tốt, nói hay lắm. ”

“ Có tương lai trong nghiệp binh đao. ”

Lý Bân khóc, nhưng không dám ngóc đầu dậy vì sợ đối phương biết mình còn tỉnh, sẽ không chơi đùa nữa mà phóng một mũi tên lấy mạng ngay lập tức. Y thầm chửi:

[ Không nhắm vào mông, chẳng lẽ nhắm vào đầu hay sao??? Rốt cuộc bọn chúng mới là người tiền sử, hay Đồ Ngu này đây? ]

Thực ra, chỉ cần một người công Lý Bân - Đồ Ngu, lại lẫn vào trong đám quân là hẳn có thể bình an qua sông.

Than ôi, anh bạn Đồ Ngu này đã có cái cơ hội mà bao nhiêu người khác có mơ cũng không được, ấy là trở về thời cổ đại. Nhưng... lịch sử thường chỉ là sự kiện, là kết quả. Thực chất người thời phong kiến nghĩ ra sao, thế giới quan của họ thế nào thì ai mà biết được?? Nếu chỉ dựa vào vài dòng chữ chết đã nghĩ họ không thông minh bằng một tên thanh niên chưa ra đời bao lâu thì thật sai lầm lắm.

Hồ Đồ, Hồ Xạ nhìn đám tàn quân đang dùng thương cấp làm khiên, lớp ngóp bơi về bờ mà không nén nổi cười ra tiếng. Lúc trước ai đó còn giả vờ giả vệt mình rất trâu bò, thì nay cái mông đã hoá thành một đoá phượng vĩ diễm lệ trôi trên mặt nước.

Buồn trông ngọn nước mới xa, hoa trôi man mác biết là về đâu?

Cánh hoa đỏ thắm hôm ấy rốt cuộc cũng được quân lính dưới quyền đưa lên bờ. Cả đám thoát hiểm rồi, vội lấy nước sông tấp vào mặt Lý Bân để y hồi tỉnh.

“ Thật là thất trách, trong lúc khẩn yếu trùng phải yêu pháp định thân của đám mọi không cử động được. ”

“ Ra thế, ra thế. ”

“ Đám An Nam ấy đúng là quá giảo hoạt. ”

Nghe đám lính hùa theo đầy miễn cưỡng mà mặt mũi Lý Bân không đổi sắc chút nào, da vẫn trắng bóc không hề hồng lên dù là một tẹo. Không biết tên này luyện thể nào, mà thân công Kim Chung Tráo của phái Thiếu Lâm lại độn hết lên mặt như vậy.

Lý Bân cố gắng bước đi một cách thật hào hùng, nhưng cứ thẳng lưng dậy là cái mông lại bóng lên như có lửa thiêu. Thành thử, y chỉ đành cong lưng một góc chín mươi độ, khuyển chân vòng kiềng lạch bạch đi về phía doanh trướng của mình. Ấy vậy mà đầu y vẫn cố giương cao hết cỡ, môi bĩu lên giả như oai hùng lắm. Tiếc là hai tay lại kẹp sát eo để ôm mông, thành ra trông y không khác gì vịt Donald bán lỗi hết.

Về đến doanh trướng của mình, Lý Bân đã bù lu bù loa:

“ Lão thiên a, nguy hiểm quá. Bọn Đại Ngu này đúng là ti tiện mà. Ai uuuuu, mông của ta. ”

Tính ra thì Lý Bân này cũng xui, chui đâu không chui lại xuyên đúng qua thời nhà Minh. Học cho đầy một bụng thơ Đường, từ Tổng rồi đành xếp xó. Còn như chế xà phòng, chế nước hoa thì chẳng ai thèm đoái hoài vì khi ấy đã thịnh hành túi thơm rồi. Sau khi qua đánh Đại Ngu, y lại vỗ ngực xin Trương Phụ một tháng để phăng chế pháo Thần Cơ.

Kết quả của việc này ra sao thì Lý Bân nhỏ biết rõ nhất.

(\*) Đăng thêm một chương ngắn, đáng lẽ tác định để cho leo đến tuần sau nhưng thôi. Ai là fan thể loại xuyên không đừng nghĩ quá nhiều nhé. Lý Bân chỉ là một cá nhân, nhân vật này không có tính khái quát hoá đâu.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Chương 22: Hồi bảy (4)

Thêm vài ngày trôi qua, quân Minh và quân Hồ giao tranh thêm vài trận nhỏ. Đáng ngờ ở chỗ sĩ tốt nhà Minh lúc thì hung hãn, khi thì bạc nhược, khiến người ta khó mà nhìn thấu quân tình của họ.

Hồ Xạ Hồ Đồ thấy sự lạ, mới bẩm cáo lại với Hồ Nguyên Trừng và Hồ Hán Thương. Trong soái trướng quân Hồ, người ngồi ở chủ vị đã không phải là Hồ Nguyên Trừng nữa mà là một thanh niên khác.

Người này mặc long bào màu vàng, đầu đội mũ ngọc. Mặc dù tuổi đời trẻ hơn, song y trông lại già hơn Nguyên Trừng khá nhiều. Má hóp, mắt thâm

đen có bông và da dẻ có vẻ hơi tái. Trông Hồ Hán Thương như là bệnh nhân suy thận, đoán chừng là do hưởng lạc quá độ.

Khai Đại để nghe tin thì vui mừng ra mặt, nói:

"Trời giúp Đại Ngu ta, địch quân rõ ràng đang tìm cách che mắt, muốn dùng ảo giác để kéo dài thời gian. Ta phải nhân cơ hội này phải đại quân quét tan đám người Minh ngu dốt này, khiến Hàm Tử quan một lần nữa nhuộm máu dân bắc quốc. "

Hồ Nguyên Trùng suy ngẫm một lúc, lại can:

"Hoàng huynh chớ nóng vội, Trương Phụ là một tên cáo già dùng binh lão luyện. Nguyên Trùng sợ đây là gian kế của hắn. Thiết nghĩ... "

Nào ngờ chưa nói dứt câu, thì Hồ Hán Thương đã sầm mặt lại:

"Nguyên Trùng, có phải là vẫn ganh ghét với trẫm hay không? Là vì nhà ngươi sinh trước ta, nhưng lại không được vua cha truyền ngôi cho nên sinh lòng âm ỷ?"

Hồ Nguyên Trùng đáng lý là anh của Hán Thương, lại là con của chính thất Hồ Quý Li. Song vì Li cướp ngôi nhà Trần, danh bất chính ngôn bất thuận nên mới truyền ngôi cho người con thứ của mình với công chúa nhà Trần là Hồ Hán Thương. Vì là vua, nên dù sinh sau đẻ muộn Hồ Nguyên Trùng vẫn phải tôn Hồ Hán Thương làm anh, không thì dùng lễ quân - thần mà xưng hô.

"Bệ hạ, thần luôn trung thành với Đại Ngu ta thì sao có thể có việc ấy được. Thế nhưng..."

"Ý ngươi là quả nhân nói láo, ngậm máu phun người đồ oan cho người?! "

Hồ Hán Thương lại hí hóp hai mắt, trầm giọng xuống. Trong đôi mắt y thoáng hiện lên vẻ hung ác và ghen tị.

Hồ Nguyên Trùng vội quỳ một gối xuống, nói:

"Muôn tâu thánh thượng, lòng trung của Nguyên Trùng với Đại Ngu ta có trời đất làm chứng. Nếu như thần dám hai lời, cam tâm để thiên lôi đánh chết không được toàn thân, muôn đời làm quỷ đói không được siêu sinh. "

Hồ Hán Thương vỗ bàn, quát:

"Ca ngợi giặc, gián tiếp hạ sĩ khí quân ta. Khá khen cho một Hồ Nguyên Trùng! Mi cũng nham hiểm lắm... Một trận thì thua tan tác, bỏ lại ba quân một mình chạy xuống Muộn Hải. Đã vậy còn để mất Thái Bình. Muộn Hải thắng lớn, song lại không truy kích quân giặc mà để chúng chạy đến Hàm Tử chinh đồn hàng ngũ. Nay lại ngăn cản quân ta ra trận, rõ ràng là muốn cho quân giặc có thời gian nghỉ ngơi củng cố lực lượng. Miệng thì nói trung, song bụng dạ mi thế nào?"

Hồ Nguyên Trùng cắn răng, đang định nhận tội thì Hồ Xạ đã lên tiếng:

"Muôn tâu thánh thượng, hai lần bại trận ấy là lỗi của toàn quân, chứ không thể trách tướng quốc được. Người đã tận lực chống giặc, lại còn trúng độc, mong thánh thượng đền trời xét soi. "

Hồ Đồ cũng tiếp lời:

"Hai trận thua, tội thằng Đồ này không nhỏ. Nếu thánh thượng muốn phạt tá tướng quốc, chi bằng phạt Hồ Đồ này trước đi!"

"Thánh thượng anh minh tự biết suy xét phải trái đúng sai, nào có đến lượt đám nô tài chúng ta chõ mồm vào? Phận làm nô tài như chúng ta, nên cần tuân thánh chỉ của thánh thượng mới phải. Còn như không tuân ý chỉ, tức là khi quân phạm thượng. "

Mé phải lều có tiếng người nói oang oang. Hồ Đồ, Hồ Xạ cùng nhìn qua, té ra là Nguyễn Tông Đồ chứ không phải ai khác. Tướng lĩnh trong trường cũng dần phân hoá ra làm hai bộ phận. Một số đứng về phe Tông Đồ, phía còn lại ủng hộ hai người Đồ Xạ bên vực Hồ Nguyên Trùng.

Hồ Đồ nóng tính, ăn nói chẳng mấy khi kiêng dè ai bèn quát luôn:

"Thằng ăn mít bỏ sơ ăn cá bỏ lò này! Nếu tướng quốc không cất nhắc, nhà ngươi có vị trí hôm nay hay không? Thế mà dám ngậm máu phun người, đồ oan cho tướng quốc! Chuyện thành Đa Bang thất thủ ta còn chưa tính sổ với nhà ngươi đâu!"

"Muôn tâu thánh thượng, đám người Hồ Đồ Hồ Xạ dám kéo bè kết phái ủng hộ Hồ Nguyên Trùng, e rằng có dạ bất lương, không chừng là muốn mưu phản đây ạ. Thần nghĩ phải nhốt cả hội lại, không khéo ảnh hưởng tới đại nghiệp kháng Minh thì chết dở."

"Nguyễn Tông Đồ! Cái đồ mèo đang chó diêm, gấp lửa bỏ tay người! Mày chết với tao!" - Hồ Đồ thấy đối phương ăn nói linh tinh, lại còn có ý chia rẽ đầu não tướng lĩnh nhà Hồ thì ức lắm. Y vợ với hai thanh rìu chiến, nhảy qua bàn muốn lao về phía Nguyễn Tông Đồ. Hồ Xạ thấy thế, vội can:

"Đồ! Thánh thượng còn ở đây, đừng có làm càn. "

Song đã muộn rồi. Nguyễn Tông Đồ sao có thể để thời cơ này chạy thoát? Y vội vàng lên tiếng:

“Đấy, thánh thượng người xem đi. Người hãy còn ngồi ở đây mà Hồ Đồ đã dám khinh nhờn long uy, thế thì lúc vắng mặt người hấn còn kiêng dè gì nữa mà không nói những lời đại nghịch bất đạo?? ”

“Người... Bệ hạ, xin đừng nghe tên tiểu nhân này xàm tấu! ”

Hồ Đồ nghiêng răng kèn kẹt, nắm đấm xiết lại kêu canh cách. Song Hồ Hán Thương đang nhìn chăm chăm, y chẳng còn cách nào ngoài nén cơn giận lại.

“Hừ! Không có lửa làm sao có khói? Thánh thượng, hay là...”

“Thôi đủ rồi...”

Hồ Hán Thương khẽ nói, rồi giọng giọng ngón trở lên mặt bàn gỗ cứng. Y nhìn Hồ Nguyên Trừng, ánh mắt lộ rõ vẻ mong chờ. Người tướng quốc tài năng, linh hồn và trái tim của quân đội nhà Ngu sẽ lựa chọn ra sao?

Nén một tiếng thở dài, Hồ Nguyên Trừng khẽ nói:

“Thánh thượng đã ra chiếu, người làm tôi không dám không nghe. Nhưng xin bệ hạ hãy nể tình Nguyên Trừng dốc lòng vì nước nhà mà ban cho thần ân huệ cuối cùng, ấy là trước khi thành Tây Đô thất thủ thì đừng xử tử thần, cũng đừng làm liên lụy tới các tướng lĩnh thuộc hạ. Thất bại hai lần là do Nguyên Trừng vô năng, xin một mình lĩnh tội. ”

Trong trường phòng, liên tiếp vang lên những tiếng “Ôi chao ” của tướng lĩnh. Không ít người lên tiếng khuyên can, nhưng vô dụng. Hồ Xạ, Hồ Đồ kiên quyết đứng ra muốn chịu phạt, song Hồ Nguyên Trừng khuyên can:

“Bây giờ đang lúc cần người, hai người hãy nghe ta phò tá thánh thượng thật tốt. Chớ có gây sự bất hoà, chỉ khiến giặc Minh bên kia sông được lợi mà thôi. ” - Chẳng nói xong, lại nhìn qua Nguyễn Tông Đồ. Tên bại tướng ở thành Đa Bang khẽ chột dạ trước cái nhìn đầy thất vọng của Nguyên Trừng, song y vẫn nói kháy:

“Ha? Chuyện này ra quân ắt là đại thắng, quân Minh mười mươi sẽ bị đánh tan. Khi ấy ngài tướng quốc đây chẳng phải được an nhàn hết kiếp hay sao? ”

“Nguyễn Tông Đồ! Nhà ngươi đúng là hạng tiểu nhân, chỉ biết tát nước theo mưa! ”

“Giấu đồ bìm leo, đúng là quân đồn mạt mà...”

Hồ Đồ chửi không nói, lần này Hồ Xạ và các tướng khác cũng không nhịn nổi sự hèn mạt của Nguyễn Tông Đồ nữa. Cả doanh trường âm ỉ cả lên, song đứng về phía Tông Đồ chỉ lác đác vài người, đa phần đều là đám quan văn trong triều được theo xa giá để hầu Hồ Hán Thương.

“Đồ, Xạ. Những gì ta mới nói, hai người quên rồi chăng? ”

Hồ Nguyên Trừng sảng tiếng.

“Mặt tướng không dám... Nhưng tướng quốc cũng không nên nhận hết tội danh vào người như vậy! ”

“Nguyên Trừng giờ là tội nhân, không còn là tá tướng quốc gì nữa. Trước thánh thượng điều tra chân tướng sự việc, mong mọi người đừng giữ xưng hô cũ, kéo Nguyên Trừng phải tội khi quân. ”

Nói đoạn, chàng từ từ cời mũi, tháo chiến bào rồi dâng hồ phù soái kì đại diện cho binh quyền cho Hồ Hán Thương. Hán Thương thu về được binh quyền vào tay, thâm cười trong dạ.

Hồ Nguyên Trừng bị hai binh lính của Khai Đại giải đi trong ánh mắt bất mãn của các tướng, nhốt trong lồng chứa cũi. Hai chân hai tay dù không bị trói hay gông, nhưng cũng chẳng được tự do mà luôn có lính lác tíc trực canh giữ.

Tối ấy, Hồ Hán Thương cho gọi hai người Hồ Đồ, Hồ Xạ vào gặp riêng.

Bên ngọn đèn dầu leo lét, trông Hồ Hán Thương càng thêm vẻ cô độc. Buồn đượm trong đôi mắt. Ấy là cái vẻ mặt của con người đã ngồi lên đỉnh cao nhất của xã hội phong kiến, chỉ để nhận ra trên cái ngai rồng ấy là cả một bầu trời trống vắng.

Hồ Đồ còn cảm chuyện của Nguyên Trừng, nên tỏ vẻ khó chịu ra mặt. Đến tận lúc vào lầu y mới miễn cưỡng quỳ một gối, song đầu thì không cúi. Hồ Xạ ở bên cạnh thì vẫn giữ lễ quân thân, song hai đốm lửa vẫn cháy rừng rực.

Hồ Hán Thương phẩy tay, hàm ý miễn lễ, hai người vẫn không đứng lên. Y như cũng đoán được, bèn chậm rãi nói:

“Ta biết, hai người định xin tội cho Nguyên Trừng. Thực chất bản thân ta cũng biết anh ấy chịu oan...”

Hồ Đồ, Hồ Xạ thật không tin vào tai mình. Nếu Khai Đại trách tội họ, hay cấm họ nhắc tới chuyện hồi nãy thì hai người còn có thể hiểu và lí giải. Song lần này vua Hồ chơi bài quá lạ và hiểm. Hai người tạm thời không biết nên phản ứng ra sao.

Sau cùng, Hồ Xạ mới lên tiếng:

“Nếu là như thế, mặt tướng cầu xin thánh thượng xoá tội danh cho tướng quốc.”

Hồ Đồ cũng hậm hực:

“Đúng vậy. Không thể có cái chuyện chó đen ăn vụng, chó trắng chịu đòn như thế.”

Hai người dùng ánh mắt chờ mong nhìn qua, song chỉ đổi lại được cái lắc đầu nhẹ của Hồ Hán Thương. Y ngồi lại xuống cái ghế con Nguyên Trùng vẫn hay ngồi, lướt nhẹ ngón tay lên mặt bàn không dính một hạt bụi. Kế, y mới nói, ngữ khí càng lộ vẻ cô đơn:

“Trẫm cũng biết vậy, song các quan trong triều gây áp lực quá. Đám quan văn này đều là hạng tham sống, sợ chết. Nếu như không nghiêm phạt tướng đã bại trận, thì e trên triều sẽ tan đàn xẻ nghé. Cho nên, quả nhân mới buộc phải ra cái hạ sách này. Riêng cái tên Nguyên Tông Đồ thì còn có diệu dụng nên tạm tha. Thực ra, lòng trung của anh Trùng ra, lí nào Hán Thương này không rõ? Nhưng than ôi, làm vua, cũng có những khi mình không thể tự quyết định.”

Hồ Đồ nói luôn:

“Hoá ra thánh thượng còn có nỗi khổ tâm. Hồ Đồ ngu dốt không hiểu, từ đó tới giờ còn chửi thề bệ hạ trong bụng. Đúng là đáng đánh.”

Thế rồi Hồ Đồ tự vả miệng mình hai cái nghe chan chát. Hồ Hán Thương vội chạy ra giữ tay, nói:

“Đồ tướng quân anh dũng thiện chiến, làm người bộc trực thẳng tính. Trên triều nay hãy còn nhiều xiêm thần từ thời nhà Trần, những người như tướng quân đây thật cần lắm thay. Quả nhân đâu thể trách tội được? Nếu trẫm là khanh, ắt cũng tự chửi bản thân mình ngu ngốc.”

Hồ Xạ nghe mà ngỡ ngơ, song không tiện nói nhiều. Đến khi hai người diễn xong cái màn Lưu Bị ném A Đẩu, y mới hỏi:

“Không biết bệ hạ cho gọi hai chúng tôi vào đây là có thánh chỉ gì muốn mật truyền?”

“Thực chất, ta muốn hai khanh dẫn theo một chi kì binh tấn công tập kích doanh trại nhà Minh ở hướng tây, Bản thân ta thì sẽ phái Tông Đồ dẫn một nhánh khác công kích chính diện, dùng kế dương đông kích tây. Tên Nguyên Tông Đồ để Đa Bang thất thủ, bản thân lại chạy trước, lần này đáng làm tốt lắm.”

Hồ Đồ vỗ tay đánh chát một tiếng, khen:

“Đúng! Loại tiểu nhân này nên có kết cục như vậy.”

Hồ Xạ thì nói:

“Chuyện này không phải việc nhỏ, mà can hệ tới sinh mạng toàn quân, thắng bại của cả cuộc chiến. Hạ thần có ngu ý muốn đến thăm tả tướng quốc, nhờ người dạy xem trận này nên đánh ra sao, công thế nào mới có thể toàn thắng. Thánh thượng cũng biết tả tướng quốc hàm oan, chắc hẳn sẽ hỏi ý kiến của ngài ấy, đúng không ạ?”

“Quả thực vậy, quả thực là vậy. Trận này mà thắng, thì công lao hai vị lớn lắm. Nguyên Trùng có công đầu, quả nhân sẽ mượn có “lấy công chuộc tội” để tha bổng anh, lại ngầm thưởng sau cũng chưa muộn. Quan trọng là ổn định triều cương, đoàn kết hậu phương để các vị tướng quân an tâm mà ra trận.”

“Quân vô hí ngôn, mong bệ hạ ghi nhớ những gì đã nói hôm nay, còn chuyện chinh chiến thì chúng thần xin hết lòng.”

Hồ Hán Thương vừa cười, vừa nâng hai tướng dậy.

Ba người hàn huyên thêm mấy câu, Khai Đại mới lấy có việc quân gấp gấp không thể chậm trễ dù chỉ một khắc, bèn cho hai tướng lui. Còn lại một mình, Hồ Hán Thương mới quăng mình lên đệm, tay mân mê chiếc binh phù bằng đồng xanh.

“Binh quyền, nắm được mi trong tay quả thực là thích tay.”

Khai Đại đưa binh phù ra trước ngọn đèn. Ánh lửa cháy phản chiếu lên mặt đồng, hắt từng tia sáng nhẹ nhàng vào mắt hắn. Hồ Hán Thương nhẹ nhàng hít vào một hơi, trầm nghĩ:

[ Phụ hoàng ơi là phụ hoàng, con nay đã có binh quyền trong tay, há có thể an phận làm con rồi của người nữa?? Hay cho một con rồng không đuôi! Chẳng cần biết mi là thật hay giả, có thể khiến phụ hoàng ta phân tâm thì ắt là thứ tốt. Chờ đến khi đánh đuổi quân Bắc rồi, Khai Đại này sẽ đường hoàng tiếp quản triều chính. Ôi... sướng thật... ]

Nén không nổi một tiếng cười, Hồ Hán Thương gấp mình lại, khẽ khích khích.

Hồ Đồ Hồ Xạ kéo nhau đi về phía căn lều nơi Nguyên Trùng bị giam. Lúc này đã là canh ba, mảnh trăng treo cao trên đỉnh đầu. Không khí đã lạnh dần, cái lạnh cuối năm quất vào da thịt.

Năm hết, Tết Nguyên Đán đã gần đến rồi. Song binh sĩ thì vẫn phải quạt cường dục giáo nơi sa trường. Đồ ăn áo mới, cây nêu đầu làng, miếng bánh

chung xanh ngắt, khoanh thịt mỡ thơm lừng, dưa hành chua chua, lại giòn tan tiếng pháo... đối với họ những vậy tạo nên không khí Tết ấy nghe sao mà xa vời quá. Loáng thoáng có tiếng lính thủ trại đi tuần nói với nhau: “Phen này á, tớ mà lính quân lương về thì kiểu gì cũng phải qua Quốc Tử Giám, xin các cụ một cặp câu đối về chung trong nhà.”

Hồ Đỗ Hồ Xạ đều nghe được, cũng thoáng hồi tưởng lại cái ngày còn ở Thăng Long. Tết đến xuân về, ba anh em thêm cả Lục Bình nữa thường mang pháo ra đốt, chạy khắp ba mươi sáu phố phường. Vào đêm ba mươi, tối trời, cũng ngót nghét canh ba như này, thay vì đón giao thừa thì ba đứa lại nghịch ngợm đi săn ma da ma thành. Từng đoạn từng đoạn hồi ức đều vui tươi, ấm áp, trong veo như tia nắng sớm đầu tiên của mùa xuân.

“Xạ, mày sẽ không thực lòng tin ông ta chứ?”

Đi được nửa đường, Hồ Đỗ chợt lên tiếng gọi.

“Tin? Không tin? Giờ còn có tác dụng gì đâu. Chúng ta thắng, thì tướng quốc có cơ may được sống. Mà thua thì ngài ấy chắc chắn sẽ phải chết! Mày xem còn có lựa chọn nào ngoài đánh đây?”

Hồ Xạ chậm rãi lắc đầu, than thở. Y cũng không ngờ Hồ Hán Thương vốn dĩ chỉ là một ông vua bù nhìn cho thái thượng hoàng Hồ Quý Li lại có tâm cơ sâu như vậy. Y và Hồ Đỗ bị đẩy vào thế cưỡi hổ chỉ trong một buổi chiều, vài câu nói. Nay dầu biết phía trước là đầm rồng hang cọp, nhưng không xông vào không được.

Y có cảm giác mình như một món đồ chơi bị người ta quay trong lòng bàn tay, không thể tự chủ.

Hồ Đỗ gãi gãi đầu:

“Tao cũng nghi nghi, mà không ngờ lại nham hiểm như thế. Ahhhhh! Đau đầu quá.”

“Mày bớt suy nghĩ lại đi, đầu óc mày không được như người ta đâu.”

Hai tướng trêu đùa nhau một hồi, áp lực trên vai mới thoáng nhẹ đi phần nào. Lát nữa gặp Hồ Nguyên Trừng, cũng tiện che giấu hơn. Hai người không muốn tá tướng quốc thêm phiền lòng nữa.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 23: Phụ chương: Bàn về người con gái trong đời sống văn hoá Việt Nam (2)

Ngày 8/3, tác giả muốn chúc một nửa của thế giới mãi vui tươi, trẻ trung, xinh xắn. Và quan trọng là sống hết mình, theo cách mình muốn và làm điều mình thích, mãi tin vào điều bản thân vẫn hằng tin tưởng, theo đuổi ước mơ của bản thân đến cùng.

Nhân ngày hôm nay, mình muốn viết một phụ chương bàn về nữ quyền trong văn hoá Việt Nam

Nữ quyền. Đối với xã hội phong kiến trọng nữ khinh nam, nhất nam viết hữu thập nữ viết vô thì nghe sao nó xa vời quá nhỉ? Nước ta chịu ảnh hưởng nặng nề của Nho giáo Tàu, nhưng lại khác hẳn Trung Quốc về sự ảnh hưởng của phái nữ trong đời sống.

Trong văn hoá dân gian, nước ta theo đạo mẫu. Trái với trung quốc, nơi các nữ thần không có thực quyền quá lớn, thì ở ta ngoại trừ ông trời, tứ phủ đều được đứng đầu bởi các mẫu - là nữ.

Trong đó Mẫu Thượng Thiên Liễu Hạnh - một trong tứ bất tử - còn được phụng thờ rộng rãi hơn cả cha mình. Mẫu Thượng Ngàn đứng thứ hai, thống lĩnh núi non, mọi sản vật và tài sản, sự giàu sang và hạnh phúc, mắn đẻ. Mẫu Thoải thì là chúa vùng sông nước, còn Mẫu Địa Phủ thì cai quản nhân gian và thế giới của người chết.

Nghề dệt, tương truyền cũng do một nàng Mị Nương (lưu ý, Mị Nương là cách gọi công chúa dưới thời Văn Lang chứ không phải tên riêng) sáng tạo. Trong truyền thuyết, mẹ Âu Cơ là người đầu tiên dạy dân làm thuốc. Cổ tích nước ta từng có nhiều truyện kể về chồng đại vợ khôn, gái ngoan dạy chồng...v.v... trong tích cổ Ao Phật, trong khi đang may râu trốn chui trốn lủi trong chùa vì sợ thì bà Am, hiền lành nhất xóm, dám vác đao ra chém đứt cả chân Chăn Tinh.

Nước ta cũng có nhiều nữ thi sĩ như Đoàn Thị Điểm, Bà Huyện Thanh Quan tài hoa chẳng kém đáng may râu (dù thời phong kiến việc con gái đi học cực kì hiếm), trong đó hiện tượng nổi lên "ngông" nhất, nghịch ngợm nhất song cũng đặc biệt nhất chính là Hồ Xuân Hương. Những bài thơ của bà như bài quả mít chẳng hạn, nó tục mà không vô duyên, dung dị xuống xã mà vẫn đầy ý nghĩa.

Trong xã hội phong kiến xưa và nay, nhìn khắp chiều dài lịch sử Trung Quốc, với tam tông tứ đức của Nho giáo, chưa một nữ sĩ hiếm hoi nào dám vịnh người con gái mà phơi bày tất cả những gì sâu kín nhất như Hồ Xuân Hương.



Trong lịch sử, nước ta từng có nhiều bậc nữ anh hùng, uy linh thần võ nào chịu kém đấng đàn ông đàn ang. Hai bà Trưng, bà Triệu, Bùi Thị Xuân... Hai công chúa nhà Trần tuần quốc phá quân thuyền giặc Mông. Nhiều nguồn gốc cho rằng bà Chúa Bôi ( họ Phạm) ngày xưa là người dạy ngón lặn lênh nghề cho Phạm Thế Hiển, tức Yết Kiêu sau này.

Hoàng hậu họ Dương nhà Đinh dám cời áo hoàng bào con trao cho Lê Hoàn, sử Tàu chưa có một ai. Ý Lan được Lí Thường Kiệt ủng hộ, buông rèm nhiếp chính hai lần khiến nhà Lí thịnh vượng nhiều năm. Còn sử tàu? Than ôi, nữ nhi anh hào thì ít, mà bình hoa hại nước thì nhiều. Mộc Quế Anh, Hoa Mộc Lan thì chẳng mấy, chỉ toàn thấy nào là Muội Hỉ, Bao Tự, Đắc Kỷ...v.v...

Cũng chỉ có Việt Nam ta, một nước phong kiến nửa phụ hệ ( tính từ sau 1000 năm bắc thuộc), mà dân lại dám mĩa mai đấng mày râu có quyền lực tối cao trong xã hội phong kiến:

" Làm trai cho đáng thân trai

Khom lưng uốn gối gánh hai hạt vừng "

Kết luận: có một sự khác biệt lớn giữa nước nam và bắc quốc. Người Trung Quốc cho rằng nữ nhi chỉ cần đẹp, chỉ cần giỏi nữ công gia chánh, chỉ cần đủ tam tòng tứ đức là được. Nên họ chỉ có mỹ nhân ( hay ít ra là họ tự sướng với nhau thế) chứ không có các nữ anh hùng tài sắc vẹn toàn, ra ngoài đánh giặc về nhà đảm đang như ở ta. Có thể thấy câu danh ngôn của các cụ: " giặc đến nhà, đàn bà cũng đánh " không chỉ đơn thuần là một lời kêu gọi. Nó còn là một sự khẳng định, khẳng định tài năng, khẳng định trí tuệ của người con gái Lĩnh Nam

Cuối cùng, xin gửi tới các bạn nữ giới bài thơ ngắn suu tầm được. Không tả những cái liễu yếu đào thơ của nữ giới, mà tập trung vào sự cân nhắc anh thư của phái nữ nói chung và hai bà Trưng nói riêng

Bà Trưng quê ở châu Phong

Giận người tham bạo thù chồng chẳng quên

Chị em nặng một lời nguyên

Phất cờ nương tử thay quyền tướng quân

Ngàn Tây nổi áng phong trần

Àm àm binh mã tiến gần Long Biên

Hồng quân nhẹ bước chinh yên

Đuổi ngay Tô Định dẹp yên biên thành

Đô kỳ đóng cõi Mê Linh

Lĩnh Nam riêng một triều đình nước ta

Ba thu gánh vác son hà

Một là báo phục, hai là Bá vương

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 24: Hồi bảy (5)

Chẳng mấy chốc hai người đã tới chỗ Hồ Nguyên Trừng bị giam lỏng. Vì Nguyên Trừng không học võ nghệ, nên chỉ cần cắt cử mấy binh lính canh chừng là đủ. Bản thân chàng lại không có ý muốn trốn, nên cũng không cần lo người khác sẽ cướp ngục.

Hồ Đồ trông cái lều chứa củi tồi tàn nằm hớ hênh ở rìa doanh trại, canh phòng lỏng lẻo thì mắng:

“ Làm gì thế này? Ngộ nhớ đêm hôm Mộc Thạnh cho quân xông tới ám sát tướng quốc thì phải làm sao bây giờ? ”

Hồ Xạ khẽ lắc đầu, không nói tiếng nào hết. Ngay khi đó từ xa bỗng bước lại một đám người. Dưới ánh đuốc rọi sáng, thì té ra là hai người Nguyễn Công Khôi, Nguyễn Tông Đồ và thuộc hạ. Hai người này một đệ bại trận Mộc Hoàn, một thì thua mất thành Đa Bang, đi cùng nhau đúng là ngư tử ngư mã tâm mã, nòi nào úp vung đó. Hồ Đồ vừa trông cái mặt căng căng vênh vao của Nguyễn Tông Đồ là thấy ghét, toan rút rìu ra.

Nguyễn Tông Đồ cười khinh khỉnh, nói:

“Hò Đồ thì muôn năm vẫn cứ là Hò Đồ, sao hiểu được tầm nhìn sâu xa của thánh thượng? Đây người ta gọi là chốn nguy hiểm nhất chính là nơi an toàn nhất. Ài, củi mục khó đun mà chổi cùn thì khó quét, đúng là chẳng sai. Ngụ ngôn như ai đó cũng làm đến được chức thống lĩnh tam quân...”

Đám người đi theo ai nấy đều hòa theo, nghị luận lớn tiếng ngay trước mặt hai người Hò Đồ Hò Xạ, giọng điệu rất là hổng hách. Hò Đồ hừ một tiếng, dậm chân vung rìu chém mạnh một nhát. Tông Đồ rụt vội cổ lại, nhưng quai cài mũ giáp đã bị Đồ chém đứt.

Hò Xạ cười khẩy, rồi vẫn với cái kiểu nói chữ thương hiệu của mình, cất tiếng:

“Độc thành lừa voi, đúng là kẻ của bậc lương đồng hiền năng. Giục ngựa chạy nhanh chẳng ngó ngang bộ hạ, ấy thực là phong thái của kẻ làm tướng. Đề Nguyễn tướng quân ra trận, cũng như năm xưa Triệu vương bỏ Pha lấy Quát (\*) vậy.”

Nguyễn Tông Đồ nghe mà giận tím tái mặt mũi. Y cũng là người đọc sách, nên chỉ nghĩ một chút là biết Hò Xạ đang mỉa mai mình. Song đánh thì đánh không lại hai người, y đành phất mạnh tay áo, trước khi bỏ đi còn nói:

“Thái Bình bị phá, hai người nào đó cũng bỏ chạy thực mạng thôi.”

Hò Đồ Hò Xạ không muốn chấp kẻ tiểu nhân, nên im lặng chẳng thèm đáp. Thời gian không có bao nhiêu, họ muốn tranh thủ gặp được Hồ Nguyên Trừng nhiều chút nào thì hay được chút ấy.

“Tả tướng quốc...”

“Ngồi đi.”

Hồ Nguyên Trừng nay chỉ mặc độc một chiếc áo mỏng màu trắng, dù không đeo gông song trông cũng chẳng khác tù phạm là mấy. Trong lều không có đèn đóm gì, Hò Đồ phải xin lửa của lính canh để tiện nói chuyện. Mấy người lính còn dạn y cẩn thận củi lửa, rồi mới dúi vào tay Hò Đồ một cây đuốc. Củi này củi uớt, khói toả nhiều còn ánh lửa thì không được đượm.

“Tướng quốc đã biết trước hai đứa tôi sẽ đến?”

Hò Xạ thấp giọng hỏi, không tin vào mắt mình.

Hồ Nguyên Trừng không vội đáp mà chờ Hò Đồ xin lửa vào, rồi mới ra hiệu hai người ngồi xuống trước mặt mình. So với nửa tháng trước, có nét gì đó buồn buồn, lẫn một chút mỏi mệt vương lại trên gương mặt chàng. Hai đốm lửa leo lét và vầng vọt chầm chầm về phương xa, lờn vờn giữa làn khói mù.

“Thánh thượng hứa với hai người các ngươi, rằng nếu thắng trận sẽ tha bổng cho ta, có đúng vậy không?”

“Tướng quốc đoán việc như thần.”

Hò Xạ không dám nhiều lời. Đến tận hôm nay, ngồi ở trước mặt Hồ Nguyên Trừng, y cũng chỉ dám nhận mình có chút khôn vặt mà thôi. Y chớp chớp miệng, nuốt khan hai lần. Không khí sao đột nhiên căng thẳng quá. Bàn tay Hò Xạ trộm sờ mồ hôi. Y quệt vội vào áo, rồi mới gật nhẹ đầu thừa nhận.

Hồ Nguyên Trừng nói tiếp:

“Giặc Minh thế đã mạnh, Trương Phụ và Mộc Thạnh một kẻ có trí kẻ kia có dũng. Trong khi quân ta lại không được lòng dân, văn thần võ tướng nhà Trần ngoài mặt thì thuận theo, trong dạ e hễ còn hướng về cựu triều. Aizz...”

Ta đã suy nghĩ kỹ, nhận thấy lời của hoàng huynh cũng không phải là không có lý. Biểu hiện khác thường của giặc trên chiến trường rất có thể là chiêu che mắt của Trương Phụ, muốn khiến ta cân trọng để mà kéo dài thời gian. Cũng như lần trước đánh trận giăng chiến, ta dùng kế sắp hình nhân trong rừng vậy.

Hò Xạ, Hò Đồ. Lát nữa cầm quân phải biết khoan dung độ lượng, miễn là không ảnh hưởng toàn cục thì có thể nhún nhường đám Tông Đồ Công Khôi chút đỉnh. Phải nhớ kỹ lấy câu khôn ngoan đối đáp người ngoài, gả cùng một mẹ chớ hoài đá nhau.”

Hò Đồ vỗ mạnh vào ngực mình, mặt mũi tràn ngập tự tin:

“Tướng quốc ngài an tâm! Lý Thân thần công của Đồ đã luyện tới tầng thứ tư, Lữ Bố Hạng Vũ ngày xưa chắc cũng chỉ đến thế mà thôi. Đừng nói là một, cho dù có mười Mộc Thạnh cũng không sợ. Chỉ cần chúng ta thắng trận này, thánh thượng sẽ không dám thất hứa dễ dàng đâu.”

Hò Xạ trợn mắt lườm Hò Đồ, có ý trách y không được kiêu căng, song tên cầm rìu chỉ gãi đầu cười hềnh hếch. Nguyên Trừng bèn nói:

“Lý Thân thần công thực là uy dũng vô địch, song cũng không thể coi thường anh hùng thiên hạ. Chúng ta có Lý Thân, nhờ đâu họ cũng có Lữ Bố thần công, Hạng Vũ thần công thì sao? Hòn nữa nơi này là chiến trường, không thể dựa vào sức một người để xoay vần toàn cục. Lữ Bố được tôn sùng như chiến thần cuối cùng vẫn phải rơi đầu, Hạng Vũ bá vương mạnh mẽ cũng bị ép tới đường cùng phải tự tử.

Huống hồ vật đổi sao dời, nay ngoài chiến tuyến còn có sự hiện diện của hoà mai, đại pháo. Hò Xạ, nhớ phải ngăn Hò Đồ lại, không được dễ hấn làm

việc lỗ mắng như lần trước. ”

“Tướng quốc an tâm, trước khi thằng Xạ này chết, tên Hồ Đồ này chắc chắn sẽ không biến thành chó điên để xổng con mồi lần nữa. ”

Hồ Xạ đập mạnh vào vai Hồ Đồ, cười trêu. Đồ thì bĩu môi, phản bác:

“Được rồi, được rồi. Sơ sẩy một lần thôi mà. Tha cho ta đi được không, lần này nhất quyết sẽ không tái phạm. ”

“Làm được mới nói nha. Mà đánh sao thì đánh, đập Mộc Thạnh đến tàn phế tứ chi cũng được. Nhưng nhớ để Trương Phụ lại. Lần trước ở Muộn Hải để hấn xổng mất, nay ta phải ném hấn thành cái sàng giải hận thay cho tướng quốc. ”

“Con mẹ, Hồ Xạ nhà ngươi chó có học đám quan văn buồn đàng sóng mà bán đàng gió chứ. Tham lập công thì nói toẹt ra đi. ”

Hồ Nguyên Trùng để mặc hai người trêu đùa nhau, không khí mới bớt phần khàn trương căng thẳng. Trước khi hai người lãnh binh ra trận, chàng lại cố ý dặn Hồ Xạ ba câu.

Lạch nhỏ chó tiến. . .

Doanh trống chó vào. . .

Lâm nguy chó loạn.

Cũng trong đêm đó. . .

Tạng Cầu đang thiu thiu nằm trên cái xe kéo, mái tóc bù xù của nó chợt bị một bàn tay gân guốc vò lấy vò để. Biết ấy là Quận Gió đã tới, nó bèn choàng dậy:

“Sur phụ, sáng rồi ư? ”

Hiện lên ở nơi xa là đôi mắt sáng ngời và cái trán dô của Quận. Ông tóm cổ áo Tạng Cầu, nhấc bổng nó lên mà cười:

“Cái thằng nhóc này, trong kia có giường mà cứ thích ngủ kiêu ăn mỳ là sao? Tỉnh bị ốm để lười biếng có phải không? ”

Tạng Cầu cười hi hi, chợt nó phát hiện người Quận Gió thoang thoang một mùi thơm nhè nhẹ, khác hẳn với thường ngày. Nhưng, nó biết vị sur phụ thần bí bí này không thích nó tọc mạch vào chuyện của lão nên cũng không dám hỏi thêm.

“Gọi hai đứa kia dậy đi, hôm nay tên trộm già cao hứng nên muốn dạy cho mấy đứa thêm vài thứ. ”

Quận cười, rồi thả Tạng Cầu xuống. Bàn tay trái giấu kín sau tấm áo toại của ông khẽ run lên, nơi đầu ngón tay máu khê rỉ ra đỏ ối. Sắc mặt ông cũng tái hơn bình thường nhiều. Lần đầu tiên kể từ khi hai thầy trò nhận nhau, Tạng Cầu nghe được tiếng hô hấp của Quận.

Những cao thủ như Quận Gió, thường hơi thở rất đều, chậm và khẽ. Ấy là do nội công của ông đã đến cảnh giới cao sâu khôn lường, lô hỏa thuần thanh. Gần như đã thay thế hẳn ngoại hô hấp rồi. Người đứng bên cạnh khó mà nghe thấy nổi. Nay ông đã thờ gấp gấp đến độ Tạng Cầu có thể nghe thấy, chứng tỏ nội lực đã có phần hao tổn.

Tạng Cầu không nói gì, chỉ đi lay Liễn Thăng với Phiêu Hương dậy. Hai đứa nghe được Quận Gió đã tới, vui như mớ cò trong bụng. Được một tông sư, một trong thất tinh bắc đầu của võ lâm nước Nam dạy dỗ thực là một kì ngộ khó gặp. Cầu lại nhắc:

“Hôm nay sur phụ không được khoẻ lắm, chúng ta đừng hỏi nhiều quá, để người nghỉ ngơi cho lại sức. ”

Ba đứa lục tục gật đầu, đoạn vén liếp lên. Ngoài cửa đã chờ sẵn một người lính. Y chính đang kì tráng niên, hình dáng dữ tợn mà đồ con quắc thước.

Tên lính quắc mắt ung lên nhìn cả ba một lúc, rồi nói:

“Ba thằng nít ranh, đi theo ta mau lên. Tên trộm này không rồi việc được cả đêm đâu. ”

Câu đầu ngữ khí nghe thật xa lạ, ngân nga khác nào tiếng chuông cổ mà lại ồm ồm như tiếng cóc kêu. Còn câu sau thì đúng là giọng của Quận Gió.

Ba đứa nhìn thân hình lực lưỡng kia, nghe giọng nói mạnh bạo ấy mà kinh ngạc. Chúng không tài nào liên tưởng nổi hình ảnh bộ ngạn này với tay trộm già lưng còng, giọng êm mà rõ thường ngày vẫn hay dạy chúng võ công.

Bốn người dắt nhau đến dưới gốc một cây, cách doanh trại chỉ mấy chục bước.

Quận Gió để bọn nhỏ ngồi xuống trước cây lớn, bản thân ông thì lách mình vòng qua sau thân gỗ. Mượn cỏ cây và bóng tối che khuất, từng tiếng “loạt xoạt”, “loạt xoạt” vang lên.

Thế rồi, nhoáng một cái, một người đàn bà bước ra từ nơi Quận vừa biến mất. Trông bà chừng ba năm - bốn mươi tuổi, ăn bận theo kiểu quý tộc. Tà áo dài màu lam đậm trượt trên mặt cỏ, một dải lụa được thắt ngang ngực để giữ áo sóng cho thẳng thớm. Tay ông cầm một thanh đao ngắn, ấy chính là

thanh đao mà Phiêu Hương nhờ giữ hộ.

Bọn nhỏ rùng hết cả mình lên, đặc biệt là khi người phụ nữ ấy cất lên tiếng nói the thé, rợn người:

“Theo mấy đứa đùa đùa nghĩ kẻ mạnh là như thế nào? Thế nào mới được gọi là kẻ mạnh?”

Ba đứa nhỏ nhìn nhau, không giấu nổi vẻ nghi hoặc trên gương mặt. Quận Gió hỏi chúng câu này là có ý gì đây? Trong đêm, dưới tán cây, Quận Gió - vẫn đang cải trang thành một người đàn bà quý tộc - tủm tỉm cười nhìn bọn nó. Xem ra ông chẳng có vẻ gì định bật mí mục đích của mình cả.

Liễu Thăng biết ông đã không muốn nói thì cố gắng hỏi cũng vô ích. Thế là cậu dẫn đầu, lên tiếng ngay:

“Kẻ mạnh chính là thiên hạ vô địch, cường giả cường không lực lượng tuyệt đối. Bát hoang lục hợp, duy ngã độc tôn! Vô câu vô thúc, khoái ý ân cừ.”

Quận nghe Liễu Thăng trình bày, chỉ cười khẽ một tiếng rồi không nói gì nữa.

Phiêu Hương nghĩ một chút, rồi thưa:

“Hữu dũng vô mưu, sao là kẻ mạnh được? Năm đó quân Nguyên Mông hung tàn là thế, mạnh mẽ là vậy, nhưng sang Đại Việt vẫn phải ba lần ngã ngựa. Dù nhà Trần cũng phải trả giá đắt, nhưng dễ thấy dùng trí tuệ có thể bốn lạng đẩy ngàn cân. Trong lịch sử, điều này không hề hiếm.”

Quận Gió khẽ gật gù, nhưng vẫn không nói một chữ, tiếp tục im lặng. Ông nhìn sang Tạng Cầu, gặp nó đang bản thân nhìn xuống đất.

Một lúc khá lâu sau, Tạng Cầu mới nói:

“Con là đứa ít học, không biết nói sao. Nhưng ai có sức mà tàn ác thì như loài chồn tinh, kẻ có trí mà bụng lươn dạ rắn thì chẳng khác nào Lí Thông. Cho nên, kẻ mạnh là kẻ nhân hậu?”

Ba đứa nhóc, ba ý kiến khác hẳn nhau về khái niệm “kẻ mạnh”, một từ tưởng như đơn giản ấy, lại có mấy người hiểu được cặn kẽ?

Quận Gió vỗ đầu ba đứa, rồi từ tốn:

“Ba đứa đều có cái lí của mình, nhưng thực ra lại chỉ hiểu được một phương diện của hai chữ “kẻ mạnh” mà không thấu được toàn bộ.

Liễu Thăng nói kẻ mạnh phải có sức mạnh, là chữ dũng. Phiêu Hương cãi kẻ mạnh cần có đầu óc, chính là chữ trí. Còn Tạng Cầu bảo kẻ mạnh không thể thiếu một con tim lớn, thì ấy là nhân. Phàm là người sống ở đời, bất nhân thì thành đáng ác, bất trí thì là phường ngu si, còn như vô dũng thì đa phần trở thành kẻ nói phét. Nhân hậu mà ngu dốt bất tài, ta gọi ấy là kẻ vô dụng. Thông minh song vô dũng bất nhân, sớm sớm đứng trên triều vào châu thánh thượng đâu có thiếu hạng người này? Còn dũng mãnh mà lại như Lữ Bố thì cuối cùng cũng chỉ chuốc lấy diệt vong, chết rồi còn bị người đời sau phi báng muôn ngàn kiếp.

Kẻ mạnh thực sự, là mạnh về cả thể chất, trí óc và con tim. Trái tim là mục đích, cái đầu là phương pháp còn đôi tay là quá trình. Thiếu một cái, đều xoi hỏng hỏng không.”

Ba đứa nhỏ nhìn nhau... thật lâu không nói tiếng nào... Những lời Quận Gió nói hôm nay thực có ảnh hưởng rất lớn tới thế giới quan sau này của chúng.

Đặc biệt là Tử Tiêm. Cách mà Liễu Thăng nhìn vị tông sư nước Nam nay đã thay đổi hoàn toàn. Cậu đã tâm phục khẩu phục. Không chỉ là tài võ, mà khâm phục cả nhân cách con người của ông.

Liễu Thăng bất giác xấu hổ, thầm chửi bản thân mình hãy còn nhỏ nhen và ấu trĩ quá. Ngoại trừ kẻ ngu ngốc ra, ai dám nói mình mạnh nhất thiên hạ, ai dám nói mình nắm giữ lực lượng tuyệt đối? Nhân vô thập toàn, cường giả mà ai cũng nghĩ như cậu, không hợp mắt là thắng tay chém giết thì e là thể gian chẳng còn mấy người.

Dân Trung Quốc thực ra cũng có một câu “đại nhân hữu đại lượng”, tiếc là không mấy ai hiểu được.

Liễu Thăng đột nhiên quỳ xuống, vái Quận Gió một vái.

“Nhất nhật vi sư, trung thân vi phụ, tiền bối thực khiến Tử Tiêm mở mang tầm mắt, xin nhận của Liễu Thăng một lạy.”

Quận Gió khẽ cười, đáp:

“Ấy chỉ là cách tên trộm này cắt nghĩa hai từ “kẻ mạnh” mà thôi. Không hẳn là chính xác, cũng chưa chắc đã hợp với mấy đứa, thế nên cũng đừng gượng ép thu làm của mình. Muốn tự mình lí giải hai từ “kẻ mạnh” này, hãy sống... rồi tìm ra câu trả lời cho chính bản thân. Đó, cũng là bài học vỡ lòng mà hôm nay ta muốn dạy cho ba đứa học trò của mình.”

Tạng Cầu nghe thế, bèn mừng rỡ vỗ vai Phiêu Hương, Liễu Thăng:

“Hay quá, sau này chúng ta chung một thầy. Là... cái gì đồng... cái gì sư ấy!”

“ Là đồng môn sư huynh ( tỷ) đệ. ”

Sau phút bất ngờ ban đầu, hai người bọn Từ Tiêm cùng phì cười mà kí vào đầu Tạng Cầu. Thằng nhóc đau tới độ nhe răng nhếch miệng, phải vừa la oai oái vừa ôm đầu bỏ trốn.

Phiêu Hương thi triển bộ pháp kì quái, bám riết lấy nó. Liễu Thăng chậm rãi bám theo sau, hươu gậy mà đánh. Đáng thương cho Tạng Cầu, dù học được bản lĩnh khinh công của Quận, song hoá hầu quá yếu nên vẫn bị đánh cho cuống quýt tay chân.

“ Thăng ngố này!!! Tham thi thâm đây mà... ”

Quận Gió nhưong mây, thấy càng lúc bộ pháp của Cầu càng loạn xạ ngẫu thì vừa bực mình lại vừa mừng rỡ. Vui do chọn đúng tên đệ tử chẳng những nhân phẩm tốt đẹp, mà còn là một kì tài luyện võ ngàn năm mới gặp một người. Mặc dù Cầu mới học Lăng Không Đạp Vân không được mấy ngày nhưng đã nắm được bản chất, chỉ còn thiếu hoá hầu tu luyện. Mà ông lại tức vì nó không hiểu được tính chuyên nhất, tham lam quá độ.

Lăng Không Đạp Vân so với Tuyệt Trai kiếm pháp và Nhạc gia thương pháp (\*) cao thâm hơn quá nhiều. Thằng nhóc này muốn dung hoà tinh túy của hai bộ võ công sau vào cái trước, song cuối cùng lại biến khéo thành vụng. Chẳng những không đạt được chút hiệu quả gì, lại còn tự ngáng chân mình. Nước trong đến mấy pha vào rượu vẫn cứ làm loãng, ấy cũng là cái ngu của thiên tài vậy.

Cười khở, lão vội vàng cời đồ hoá trang xuống, nháy mắt lại khôi phục dáng vẻ của một tên trộm già gầy nhỏ, với tấm áo toại quàng vai, nói tre đội đầu.

Tạng Cầu bị hai người kia trêu ghẹo, đánh một chầu không phản kháng nổi. Tất nhiên đây chỉ là chuyện trẻ con đùa nhau thôi nên nó không bị sao hết, nhưng cũng khá là âm ức. Bên cạnh đó, trong quá trình này Quận Gió đã nhìn ra được điểm thiếu sót trong võ công của không chỉ mình Cầu, mà của cả ba đứa.

Quận Gió lấy trong áo ra một viên Quỷ Diện Phi Châu, co ngón tay vận kinh bắn thẳng lên tán cây trên đầu. Tiếng gào ma quỷ đánh động bầy chim sẽ đang gả gât ngủ giữa những cành xà cừ, khiến chúng hoảng hồn choàng dậy. Phành phạch... Tiếng vỗ cánh truyền đến miên man như sóng biển, bầy chim tung mình biến mất vào đêm thâu.

Sau đó, rất nhẹ, một vài nhánh cây bị Phi Châu đụng gãy bắt đầu rơi xuống sau lưng ông. Lớn có, nhỏ có, dài ngắn thẳng cong đều không thiếu. Thế rồi phịch một cái, Quỷ Diện Phi Châu rơi ngược trở xuống nền đất, hằn lên một vết sâu chừng nửa đốt ngón tay.

Quận Gió phui áo đứng dậy, lần mò đóng cành cây rồi nhặt hai thanh thẳng nhất, chiều dài vừa bằng một cánh tay. Ông huýt gió một cái, ba đứa nhóc tí mới ngừng trò đuổi bắt nhau lại.

“ Cầu, sư phụ gọi kia. ” - Phiêu Hương huých vào đầu vai Tạng Cầu, khiến nó loạng choạng ngã phịch một cái xuống bãi cỏ. Cô bé trông cái dáng lúm cum bò dậy của Cầu mà cười khúc khích, nói.

(\*): ở đây kể chuyện Triệu vương thay Liêm Pha, thế Triệu Quát vào mà binh bại. Cụ thể năm 278 TCN, Liêm Pha làm tướng đem quân về đánh Tề, phá một đạo quân Tề. Năm 276 TCN, Liêm Pha lại đánh thành Kỳ của Tề, lấy được thành. Năm 273 TCN, Liêm Pha lại mang quân đánh đất Phòng Lăng, An Dương của Ngụy, đều lấy được.

Năm 270 TCN, Triệu Huệ Văn Vương chết, con là Hiếu Thành Vương lên ngôi. Năm 263 TCN, Tần Chiêu Tương vương sai Vương Hột mang đại quân đánh Triệu vì Triệu thu nhận đất Thượng Đảng của nước Hàn mà Tần đang vây đánh[1].

Bấy giờ một tướng giỏi khác là Triệu Xa đã chết, Lạn Tương Như lại mắc bệnh nặng, vua Triệu sai Liêm Pha cầm quân đánh Tần.

Liêm Pha ra trận đụng độ với Vương Hột, quân Tần mạnh mẽ mấy lần đánh bại quân Triệu. Liêm Pha biết thế quân Triệu yếu hơn nên cố thủ giữ thành không đánh. Quân Tần mấy lần khiêu chiến, Liêm Pha vẫn không chịu đánh. Vua Tần Chiêu Tương Vương bèn dùng kế phản gián, phao tin rằng:

Tần chỉ sợ một mình Triệu Quát, con Mã Phục quân Triệu Xa mà thôi

Triệu Hiếu Thành vương nghe thế, nghĩ rằng ông nhút nhát không chịu đối trận với quân Tần và Triệu Quát tài hơn ông, nên định cho Quát ra thay ông. Lạn Tương Như can:

Nhà vua dùng Quát cũng chỉ vì nghe danh ông ta cũng như gấn trục đàn mà gảy đàn thôi. Quát chỉ biết đọc sách của cha để lại, không biết ứng biến đâu.

Mẹ Triệu Quát cũng đưa thư nói rằng Quát không thể nổi được cha nhưng vua Triệu không nghe, cho Quát làm tướng, ra mặt trận thay Liêm Pha. Kết quả tới năm 260 TCN, Triệu Quát bị tướng Tần là Bạch Khởi đánh đại bại ở Trường Bình. Quát tử trận, hơn 40 vạn quân Triệu bị chôn sống.

Thừa thắng, năm 259 TCN, quân Tần vây kinh đô Hàm Đan của nước Triệu hơn một năm, nước Triệu nguy cấp vì tổn hại lớn về nhân sự. Nhờ có các nước Sở, Ngụy đến cứu nên mới giải được vây ở Hàm Đan (258 TCN)

(\*) Nhạc gia thương lưu truyền giang hồ nhiều năm, đã nảy sinh ra nhiều biến thể, tạp mà không còn tinh nữa nên mới nói thua xa thần công của Quận Gió. Dầu sao Lăng Không Đạp Vân cũng là thứ hư cấu, không dám tùy tiện so sánh với võ học có thực để tránh tội bêu xấu tiền nhân.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [EbookFull.Net](http://EbookFull.Net).

## Chương 25: Hồi bảy (6)

Liễu Thăng khoanh tay ngang ngực, không nói một lời. Cậu cũng đoán rằng Quận Gió sẽ gọi riêng Tạng Cầu để truyền thụ thần công như thường ngày.

Lật đật chạy về phía Quận Gió, Tạng Cầu hấp háy mắt nhìn ông, hỏi vói về chờ mong. Nó thậm nghĩ nếu hôm nay Quận lại dạy nó võ công, thì lần sau nó sẽ trả đũa Thăng và Hương một bận.

“ Sư phụ, hôm nay ta học môn gì? Á!!! Đau... sư phụ tha con...”

Sau đó... chỉ nghe tiếng kêu la oai oái của Cầu. Tay nó khươ loạn, chân giẫy lung tung còn miệng méo xẹo đi trông đến là buồn cười.

Quận Gió nghiêng rặng, dùng tay nhéo mạnh tai của Cầu đến khi vành tai thẳng bé đỏ chót lên như mông khi mới thôi. Đương nhiên, là một tông sư võ học nên Quận không chế sức tay rất vừa phải. Ngoại trừ chút đau đốn thì không gây thương tổn gì cho Tạng Cầu cả.

“ Thăng ngổ này, làm mất hết mặt mũi sư phụ mày! Lãng Không Đạp Vân ta dạy luyện tới nơi chưa? Nội công đã được chút hoá hầu nào rồi??? Liệu hồn mà luyện kình công cho đảng hoàng đi rồi hẵng mơ học tới cái khác. ”

Bị mắng cho một trận té tát, Tạng Cầu chỉ biết ôm vành tai nóng bừng, lùi thui lui ra chỗ bãi cỏ. Phiêu Hương chạy sát theo sau, nhéo nhéo má trêu nó. Chỉ có Liễu Thăng là đứng nguyên tại chỗ.

Quận Gió vuốt nhẹ chòm râu, háng giọng hỏi:

“ Liễu Thăng, còn đứng đó làm gì? ”

Dưới bóng phủ của cái nón tre tả toai, nơi đáy mắt ông thoáng hiện lên một nét cười thần bí. Đây đúng là điều mà ông mong chờ ở Liễu Từ Tiềm.

Như ngộ ra được thứ gì đó, Liễu Thăng không đi theo hai người Hương, Cầu mà từ từ bước về phía ông. Đến trước mặt Quận, cậu từ từ quỳ một gối, đồng đặc.

“ Liễu Thăng ắt không phụ kì vọng của sư phụ, khiến thần công phái ta được phát dương quang đại! ”

“ Ô? Vì lí gì nhóc lại nghĩ tên trộm này sẽ truyền nghề cho nhỉ? ”

Quận Gió nghiêm hẳn sắc mặt. Đôi mắt ông tròn lên, sáng quắc như mắt chim cắt.

“ Sư phụ mắng... Tạng Cầu xong, bắt quá không nói gì thêm... cũng chẳng gọi Phiêu Hương. Lại thêm hôm nay nhận Từ Tiềm, nên mới đoán vậy. ”

Liễu Thăng lấp bắp nói bằng thứ tiếng Việt chưa sôi của mình.

[ Liễu Thăng đã không còn là tên thiếu niên lỗ năng nọ nữa. Nay đã biết nghĩ trước khi làm rồi. ]

Quận Gió lấy đó làm mừng, tán thưởng:

“ Không tệ, ít nhất bắt đầu biết nghĩ trước nghĩ sau. ”

Rồi ông quăng một cành xà cừ cho Liễu Thăng. Có căn cơ võ học vững chắc nên cậu bắt được ngay. Nếu là Tạng Cầu thì ắt sẽ lúng ta lúng túng, rồi lóng ngóng đánh rơi cành cây.

Nhẹ đưa cành cây ra sau lưng, ông nói:

“ Trước khi ta truyền thụ cho nhóc bộ bổng pháp này, nhóc phải thề độc sẽ tuân thủ ba điều. Một: không được truyền thụ thần công kẻ gian xảo, tiểu nhân, nguy quân tử, cả đời chỉ được dạy ba đồ đệ. Hai: không được dùng bổng pháp sát hại bất kì một con dân nước Nam nào. Ba: mỗi năm vào ngày mười tám tháng giêng phải thấp ba nén nhang cho người đã sáng tạo ra bộ bổng pháp này. Nếu vi phạm một trong ba, đích thân Quận Gió này sẽ đánh chết nhóc! ”

Quận Gió nhắc lại thật chậm vài lần, Liễu Thăng rót cuộc cũng hiểu hết. Cậu bèn đầm lên ngực mình ba cái, khảng khái.

“ Từ Tiềm xin thề sẽ thủ kỹ ba điều răn của sư phụ. Nhược bằng trái lời, không cần sư phụ động thủ bản tay, Liễu Thăng xin tự tận. ”

“ Được! Nhớ kỹ lời thề hôm nay. Bộ bổng pháp này tên là Bạch Đằng Giang, do Tiền Ngô Vương Ngô Quyền sáng tạo ra, có tổng cộng bốn mươi tám chiêu, xoay quanh bốn yếu quyết chính: ấn, khoái, phong, hiểm. Lúc dùng phải vận lực của đôi chân để đánh, chuyên nhắm vào các yếu huyệt như hầu, thận du, phế du, tâm du...v.v...”

Miệng nói, tay làm. Quận Gió múa cành cây tít mù, chiêu nào chiêu nấy đều đột kích từ dưới lên trên, hoàn toàn không giống các loại bổng pháp thông thường mượn lực từ trên xuống hay vòng ngang để sát thương địch thủ.

Liễu Thăng nhìn Quận Gió thi triển bổng pháp mà ngỡ ngác chấn kinh, ngây ngẩn cả người. Bạch Đằng Giang có bốn mươi tám chiêu, song nếu không đột kích nhọc điểm thì phong bế huyết đạo, hoặc khoá chặt kiểm toả. Hoàn toàn không có một chiêu nào để phòng thủ hết.

Đạo lý lấy công làm thủ ấy đã được nhiều môn võ vận dụng. Nhưng chẳng mấy người hoà nó vào từng chiêu từng thức rồi phát huy đến mức tột đỉnh được như Ngô Quyền. Nói Bạch Đằng Giang đơn giản mộc mạc thì không hẳn là đúng mà bảo cao thâm khôn lường cũng chẳng phải chính xác.

Ngon bổng đánh ra hiểm và nhanh gọn, dứt khoát không rườm rà chút nào. Lúc sức thể vận lực thì êm đềm như mặt sông, còn khi bạo phát thì sát cơ bóc lên ngút trời chỉ trong tích tắc. Một khi bắt đầu chống đỡ, lập tức sẽ rơi vào thế bị động hoàn toàn. Cậu có thể tưởng tượng ra cảnh mình bị khoá chặt giữa bóng gậy ngấp trời, như con thuyền hăm thân trong trận địa cọc tua tủa, tiến lui đều không được. Còn ngon bổng như đoàn thuyền nhỏ, lạng lẹ tập kích bất ngờ.

Đoạn, Quận Gió thét dài một tiếng, ngon bổng đột nhiên từ nhanh hoá chậm, uyển chuyển như những làn nước trên sông, ò oạp vỗ mạn thuyền hết đợt này tới đợt khác. Song, chậm rãi là vậy, nhưng nó lại cứ nhè những góc hết sức bất ngờ mà đánh, khiến đối phương không kịp trở tay.

Dù Liễu Thăng không biết năm xưa Ngô Quyền Ngô Tiền Vương đã dựa trên chiến thắng Bạch Đằng huyền thoại để mà sáng tạo ra bộ bổng pháp này, song cũng mừng rỡ ra được ý cảnh của nó. Là người làm tướng, cậu không khỏi thấy chiến ý sôi trào. Bất tri bất giác mà chân đã bước, tay đã vung, bắt đầu vừa nhìn vừa đánh theo Quận Gió lúc nào không hay. Con đau gãy chân như bị cậu quên khuấy đi mất, hoàn toàn đắm chìm trong dòng chảy của chiêu thức.

“Chiêu cuối cùng, cũng là sát chiêu chiến thắng: máu nhuộm Bạch Đằng!”

Quận Gió đột nhiên lật nhẹ cành gậy trên tay, làm nó xoay tròn nửa vòng, đầu dài hướng ra sau. Mà bản thân lão thì lại quay mặt đi, nếu đây là thực chiến thì lưng sẽ giờ ra chỗ địch. Trong lúc sơ chiếu độ thức thì đây là đại kỵ của đại kỵ. Quái chiêu này khiến Liễu Thăng giật nảy người, gậy gỗ trong tay theo bản năng cũng ngừng lại không dám bắt chước theo nữa.

Liền ấy, Quận Gió chợt vận sức vận eo, thúc ngược cây gậy ra sao theo phương chéo chéo lên. Một cú đâm cực kì bất ngờ và hiểm ác nhắm ngay vào phần nách kẻ địch.

Song chiêu này hẳn còn chưa kết thúc. Quận khê lật cổ tay một cái, xoay gót, chuyển eo nghiêng người về phía ngược lại.

Vụt!!!

Một cú đâm nhanh khác được tung ra, vẫn theo phương chéo chéo lên nhưng lại đánh ra từ phía sườn còn còn lại của cơ thể. Chiêu này có thể nhắm vào mạng sườn, hoặc nếu chiêu trước trúng đích thì nơi linh đôn sẽ là huyết thái dương của kẻ địch.

Lúc xoay mình thì nhẹ nhàng uyển chuyển như sóng nước, lúc đâm ra thì mạnh mẽ nhanh gọn tựa cọc chông. Chiêu thức Máu Nhuộm Bạch Đằng quả thực đã hội tụ tinh hoa của bốn mươi bảy thức trước vào một, phát huy nó đến mức tột đỉnh cao thâm.

Hai cú đã đủ hiểm, nhưng Quận vẫn chưa dừng lại. Lão tròn tru chuyển mình không ngừng, dù chẳng hề quay mặt lại nhìn đối thủ nhưng bổng trong tay thì cứ đâm ra liên tiếp liên tiếp khác nào thủy triều lên xuống trên sông Bạch Đằng. Ông đánh càng lúc càng nhanh, khiến Liễu Thăng chẳng còn nhìn rõ được cành cây nữa, chỉ thấy hai cái bóng mờ mờ liên tục được hất ra từ sau lưng Quận. Cứ như sau lưng ông chợt nhô ra cả một trận địa cọc trông vậy. Trông cảnh ấy mà cậu rợn cả người.

Cũng may mỗi lần đánh xong, ông đều có ý khựng lại một chút cho cậu nhìn. Chứ nếu đánh hết sức, thì hết đòn này đến cú khác sẽ nối tiếp nhau không ngừng dội mạnh vào người, khác nào nước triều lên xuống. Khi ấy thì chỉ nội việc nhìn kỹ chiêu số còn khó, chứ đừng nói tới việc tiếp thu học hỏi.

Liễu Thăng còn phát hiện nơi đầu mũi bổng của Quận tấn công không hề giữ nguyên mà lên cao xuống thấp, thay đổi uyển chuyển nhịp nhàng thật là khó đoán. Nếu như đối phương lao tới chỗ ông để đánh lén, thì các trọng huyết Cự Khuyết, Cự Vĩ, Thần Khuyết, Quan Nguyên, Trung Cực, Chương Môn... sẽ bị điểm ngay.

Cuối cùng, với một tiếng quát lớn, Quận tung mình xoay ngược lại, thanh bổng vụt chéo lên một phát như trời giáng. Cứ theo độ cao mà xét, thì cú đập dứt điểm này nhắm vào hai huyết Phong Tri chỗ sau dái tai và Nhân Nghênh ở cổ. Đó đều là hai huyết trí mạng, nếu Phong Tri trúng đòn sẽ khiến khu diên tủy tổn thương mà bất tỉnh thì Nhân Nghênh khiến khí huyết ứ đọng, đầu óc choáng váng.

“Chiêu thức thì ta đã đánh xong, linh ngộ ra sao là tùy ở nhóc. Song phải nhớ kỹ Ngô Tiền Vương sáng tạo ra bộ võ công này là để bổ sung khiếm khuyết cho sở học của bản thân, nên bộ bổng pháp này tồn tại một sai lầm trí mạng. Nhiệm vụ của nhóc là tìm ra chỗ hỏng đó rồi tự chấm vào. Ngày mai ta sẽ chép cho một phần khẩu quyết về học thuộc, xong phải đột ngay. Chớ có quên ba điều mình đã thề.”

Quận tiện tay ném cành xà cừ xuống đất, nội lực hùng hậu khiến nó đâm lút xuống non một nửa. Ông phui phui tay mình, lại nói:

“Qua đó luyện thêm với Cầu, rồi gọi con bé Hương qua đây.”

Liễu Thăng gật đầu như chống bó, trong dạ thì âm thầm mừng rỡ. Cậu bèn hót hơ hót hải chạy qua chỗ Tạng Cầu với Phiêu Hương, tay nắm chặt cây gậy gỗ xà cừ. Liễu Thăng thấy rất hào hứng, không đợi được muốn thử bài võ mới nên chạy càng guồng chân. Lúc này Tạng Cầu với Phiêu Hương đang luyện khinh công dưới ánh trăng.

Quận Gió lấy thanh đao trao cho Phiêu Hương:

“Đao pháp, bộ pháp, nội lực con được truyền môn nào cũng cao thâm vô cùng, tay trộm này nhiều lời thì lại không tôn trọng y. Song thanh đao của con không phải vật phàm, nên càng phải cẩn thận kẻ có lòng tham chiếm bảo.”

Cô bé nhẹ nhàng đưa tay nhận lại thanh đao. Lớp vàng nơi cán đao nay đã biến sang màu trắng, bóng lên như tuyết. Vỏ đao khảm ngọc cũng được thay bằng một chiếc vỏ sắt nặng trịch trịch.

Phiêu Hương nhẹ nhàng rút đao. Tiếng lưỡi đao trượt khỏi vỏ nay càng thêm bông thêm thanh. Mép đao đen bóng phản chiếu ánh trắng bạc, ánh sáng loé lên sắc đến độ tưởng như có thể cắt đôi được dòng nước. Hai ngôi sao nhẹ nhàng toả sáng, cánh hoa đào ướm sương hể hờ giữa đêm... Trong veo tiếng chuông reo nhẹ nhàng truyền đi trong trời đêm.

Quận Gió nhìn ba đứa đồ đệ nhỏ của mình, trong đôi mắt già thoáng hiện lên vẻ hoài niệm. Thấy cảnh ba nhóc chạy nhảy lăng xăng, so quyền luyện cước, cãi nhau ì xèo... mà nơi khoảnh đất xa xa phía chân trời kia, nhánh cỏ thơm chậm rãi nhú lên mầm mới.

Chú thích:

Huyệt Phế du:

Vị trí: Tại mòm gai đốt sống ngực thứ 3, ngang ra 2 bên lưng 4cm.

Khi bị đánh trúng: Đập vào động mạch xương sườn thứ 3, tĩnh mạch và thần kinh, chấn động tim, phổi, phá khí.

Huyệt Tâm du:

Vị trí: Tại mòm gai đốt sống ngực thứ 5, ngang ra 2 bên lưng 4cm.

Khi bị đánh trúng: Đập vào thành tim, phá huyết, thương tổn khí.

Huyệt Thận du:

Vị trí: Tại mòm gai đốt sống eo lưng thứ 2, ngang ra 2 bên lưng 4 cm.

Khi bị đánh trúng: Đập vào quả thận, tổn khí cơ, dễ dẫn đến liệt nửa người.

Huyệt Cưu vĩ:

Vị trí: Trên rốn 15cm.

Khi bị đánh trúng: Đập vào động mạch vách bụng, tĩnh mạch, gan, mật, chấn động tim, động máu, có thể gây tử vong.

Huyệt Cự khuyết:

Vị trí: Trên rốn 9cm.

Khi bị đánh trúng: Đập vào gan, mật, chấn động tim, có thể gây tử vong.

Huyệt thần khuyết:

Vị trí: Tại chính giữa rốn.

Khi bị đánh trúng: Đập vào thần kinh sườn, chấn động ruột, bàng quan, tổn thương đến khí, làm thân thể mất đi sự linh hoạt.

Huyệt Quan Nguyên:

Vị trí: Dưới rốn 7cm.

Khi bị đánh trúng: Đập vào động mạch vách bụng dưới, tĩnh mạch và thần kinh sườn gây chấn động ruột, khí huyết ứ đọng.

Huyệt Trung cực:

Vị trí: Dưới rốn 10cm.

Khi bị đánh trúng: Đập vào động mạch vách bụng, tĩnh mạch và chấn động thần kinh kết tràng chữ S, thương tổn khí cơ.

Huyệt Chương môn:



Vị trí: Tại tuyến giữa nách, mút cuối xương sườn nổi số 1, khi co khuỷu tay khép vào nách, nó nằm ngang với đánh cuối cùng của khuỷu tay.

Khi bị đánh trúng: Vì phía trong bên phải là gan, nghiêng phía dưới là lá lách, nên khi bị đánh trúng sẽ đập vào gan hoặc lá lách, phá hoại màng cơ xương, cản trở sự lưu thông của máu và tổn thương đến khí.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Chương 26: Hồi bảy (7)

Ánh lửa bốc lên ở phía doanh trại quân Minh.

Hồ Xạ và Hồ Đồ lĩnh soái ấn, nắm trọng binh, dẫn theo tướng là Trần Đình đem bảy vạn đại quân đóng kín bờ nam của sông Hồng. Sứ Minh thuật lại rằng thuyền chiến thuyền lương quân nhà Hồ nối đuôi nhau kéo dài tới năm dặm. Xạ lại cho nói khổng lên là hai mươi một vạn, nhằm hư trương thanh thế.

Nguyễn Tông Đồ và Nguyễn Công Khôi được phân làm phó soái. Một đưa cho cánh quân của Xạ, kẻ kia điều vào hàng ngũ của Đồ.

Cả hai đều biết Hồ Hán Thương làm vậy là để phân hoá bớt ảnh hưởng của họ trong quân, song nhớ lời Nguyên Trùng căn dặn nên không thể từ chối.

Ánh mai chiếu nghiêng về phía tây, phủ lên những lá cờ đang bay phàn phật trong gió sớm. Hoà cùng tiếng sóng vỗ mạn thuyền là giọng hò đánh giặc của binh sĩ.

“Đánh cho Mông Cổ ngã ngựa

Đánh cho Nam Hán chìm thuyền

Đánh cho nhuộm hồng Như Nguyệt

Đánh cho cốt trắng Bạch Đằng

Đánh cho Núi Tản Sông Đà

Đánh cho hào khí Đông A.”

Giọng hò chắc và khoẻ khác chi đôi chân trần Lĩnh Nam, vang rõ từng tiếng như nện liên tiếp vào trái tim quân giặc. Tiếng trống nhịp tiếng hò, tiếng tù đệm giọng ca mà vang mãi lên bầu trời xanh thăm thẳm.

Giáp trụ được dát một lớp náng mai, như là hoàng kim rực rỡ. Lưỡi kiếm đâm sương đêm vùng cao, hệt như sao trời đậu xuống nơi đây. Hét một tiếng “tiến công” vang rền bằng hết sức bình sinh, Hồ Xạ xua quân đánh ập thẳng vào hàng thuyền địch quân.

“Giết!”

“Sát!”

Hoả pháo nổ rung trời dậy đất, hoả mai bắn mù mịt trên sông. Hai quân như chẳng còn thiết tính mạng mình, vừa khai hoả giao tranh tới tấp lại vừa giơng thuyền vào gần nhau. Sĩ tốt hai bên cứ nhân đó mà nhảy qua thuyền địch.

Kẻ vùng grom chém tới tấp, người tuốt kiếm lên bờ túi bụi. Binh tướng hai bên như bị cuốn vào một tràng đồ sát vô tận. Họ giết nhau tới đỏ mắt, môi miệng khô ran cả lên, hai tay đầm mồ hôi còn người thì nóng lên bùng bùng.

“Đánh cho Mông Cổ ngã ngựa...”

Choang!! Phập!

Một lính Minh bụng tay bịt nhất grom nơi cổ, ú ớ muốn nói gì đó nhưng máu tươi đã trào ra từ các kẽ tay. Y chẳng thể tin được chuyện vừa mới xảy ra trước đôi mắt tròn tròn của mình. Chỉ với một nhát chém, người lính Đại Ngu thấp hơn y hẳn một cái đầu đã phật đứt đôi thanh kiếm, chém toạc cả hòng y. Làm xong, đôi vai gầy hăng còn run rẩy. Thế rồi bụng tay lính người Minh trúng ngay một đập, ngã lộn cổ khỏi mạn thuyền mà mắt hút giữa làn nước sông Hồng.

“Đánh cho Nam Hán chìm thuyền”

Tiếng hò đồng thanh của một toán lính Hồ vang lên, gọi dậy cả những con sóng dưới sông. Quân Minh chẳng thể hiểu được vì sao lính Hồ đột nhiên lại

chiến đấu một điên cuồng như vậy nữa. Miệng ngậm, chân bước, gươm vung. Một lính Hồ nay có sức mạnh bằng ba người lớn.

Pháo cứ nổ, lửa cứ cháy, song tiếng hét thất thanh, đau đớn của con người vẫn vang lên mặc cho cả một biển âm thanh khác chối tai hơn gấp trăm lần. Càng ngày, tiếng hét càng rõ thêm, tiếng hò khai trận càng yếu bớt.

“Cứu! Aaaaaa...”

“Ma chú! Bọn chúng đang niệm ma chú!”

“Niệm! Đánh cho... không có tác... ọc... từ... khi nào...”

“A... Lan...”

Phập!!

Trần Đình - phó tướng của Hồ Xạ trong trận này - nhẹ nhàng rút thanh kiếm ra khỏi lồng ngực đối thủ vừa bị y hạ sát. Thập hộ người Minh đổ gục xuống, trong miệng ú ớ một cái tên không thành tiếng. Vung mạnh cánh tay, máu chưa khô vẩy lên sàn tàu thành một dải đỏ ối.

Lửa cháy trên mặt thuyền, ăn vào cột buồm mà leo mãi lên cao. Một vị bách hộ Đại Ngu mặt lấm le tro, môi đỏ những máu cứ thế mà cắt bước, mà xông xáo giữa trận hình quân Minh. Hoả mai nổ vang xung quanh. Đoàn! Đoàn! Đoàn! Huyết nhục đỏ lôm thi nhau bật lên từ những chỗ khác nhau trên người y. Bứt. Bứt. Bứt. Dưới chân đạp lên dòng máu nóng mình vừa đổ, y vừa hô vừa vung gươm lên phách thẳng ra trước. Trong mắt y không còn vết thương trên người. Bên tai y không nghe thấy tiếng máu mình đang chảy cạn. Da thịt y không còn biết đau. Mùi máu, mùi khói cứ xa dần theo những hơi thở dồn dập. Y chỉ biết chém, chém và chém. Như một cỗ máy. Hành động ấy cứ lặp đi lặp lại, hết giây này qua giây khác trước con mắt hải hùng của dân phương Bắc.

“Đánh... cho nhuộm hồng Như Nguyệt...”

Đánh... cho cốt trắng...”

Y không nói được nữa. Một viên đạn đã găm thẳng vào cổ họng người bách hộ, xiết đứt quai buộc quanh cằm. Mũ trụ rơi xuống sàn tàu, vang lên một tiếng phịch gọn ghẽ của sắt và thép nặng. Tóc y xổ tung ra, đen và xơ xác. Đôi chân trần đỏ lôm những máu từ từ khuyu xuống. Hơi thở cuối cùng lặng lẽ lia bỏ lá phổi, bên cạnh con tim đã im lìm.

“Ma quý! Hắn là quý đấy!”

Quân Minh hò nhau nâng hoả mai, giương cung lấp tên mà bắn tới tấp vào người viên bách hộ. Cả người y cứ rung lên hết trận này tới trận khác, tên và đạn sắt thi nhau găm vào bụng vào ngực y. Máu đã thôi chảy... dòng máu y đã chảy cạn từ lâu.

Êm, nhẹ, như một chiếc lông rơi xuống, vị bách hộ kia ngã gục xuống bên xác những thuộc hạ của mình.

“Hắn chết chưa?”

“Hắn là ai?? Tại sao chưa nghe dân Nam nói trong quân ngũ của chúng có vị chiến thần này?”

Quân Minh bắt đầu nhìn nhau, hỏi. Trong lòng, họ thực muốn biết tên của cái người “An Nam” đã phủ bóng ma sợ hãi lên ngày hôm nay, khắc lên tim của họ sự hải hùng. Nhưng trên đời chẳng ai trên đời biết bách hộ ấy là ai, tên gì, từ đâu tới...

Tất cả những gì còn sót lại về y, ấy là y sinh ra người nước Nam, trong tim y chảy xuôi dòng máu Lĩnh Nam.

Thuyền chiến nhà Minh bị quân Hồ quây lại, co rúm vào một góc trên sông. Sự chống cự của con dân phương Bắc càng thêm dữ dội bao nhiêu, thì giọng hò của dân nam càng bay bổng lên bấy nhiêu.

“Đánh cho núi Tản, sông Đà.

Đánh cho hào khí Đông A.”

Hồ Xạ tung mình qua thuyền địch. Mỗi lần tay y vung lên, một mũi tên lại bắn về phía quân Minh, cướp đi một sinh mạng. Người lính ngã xuống hôm nay, ngày hôm qua thôi có lẽ còn là con của cặp vợ chồng già hiếm muộn, chồng của một gia đình, là cha của những đứa con. Nhưng từ mai trở đi, chỉ còn là vong hồn dưới chốn âm ti.

Hồ Xạ ném, ném tiếp! Mũi tên ngậm kinh bay như gió, nhanh tựa chớp. Y thoát ản thoát hiện giữa ba quân khác nào hoả thạch điện quang.

Có thể đêm nay y sẽ mất ngủ vì những vong hồn táng thân dưới tên quay lại đả đạo đòi mạng.

Có thể lát nữa y sẽ ngậm men cay của rượu mà khóc cho những người đã ngã xuống, xác trôi theo dòng sông đỏ nước đến tận phương nao...

Nhưng còn hiện tại...

Hồ Xạ bỏ lại trái tim mình, học cách tạm quên đi sự cảm thông và trắc ẩn. Mũi tên trong tay y không thể không phóng ra, đoạt lấy mạng sống của kẻ khác.

Bởi một lẽ thật đơn giản, đơn giản đến mức tàn nhẫn: đây là chiến trường.

Tiếng hò chung quanh cất cao, hào khí Đông A quện lấy thanh âm réo gào đòi mạng của quỷ ma quá khứ, đệm những tiếng kêu la đau đớn mà bốc lên ngùn ngụt.

Quen rồi...

Tướng trên chiến trường, đêm nào mà không có ma ám của những kẻ đã khuất văng vẳng bên tai?

“Hào khí Đông A, hào khí Đông A...”

Hồ Xạ đánh. Đánh quên mình. Tay y nâng lên hạ xuống. Vai mỏi nhừ. Chân y chạy. Đạp trên xác mà chạy. Cũng chẳng rõ xác ấy là người Minh hay người Ngu. Ngã xuống rồi thì là xác chết, dân bắc hay người nam đã không còn quan trọng.

Theo sát y là viên phó tướng - Trần Đình. Người này cũng là một tay kiếm có hạng. Lưỡi gươm trong tay y nay đã đỏ lôm những máu...

Lục... lục...

Chiếc thuyền chiến cuối cùng đã chìm, ánh lửa nhỏ bé nơi mũi thuyền loé lên một lần cuối trước khi biến mất hoàn toàn trong dòng nước. Xác tàu, mảnh vỡ dạt vào bờ la liệt. Có thể thấy nhiều vết cháy đen khắp các thớt gỗ.

Hồ Xạ đứng nơi mũi thuyền, trông ra xa. Chưa bao giờ y đứng gần với doanh trại nhà Minh đến vậy. Y không khỏi thấy xúc động, cảm giác chỉ cần phải bình, là có thể một trận gió quét sạch lá khô, toàn thắng trở về.

[ Quân địch trên các chiến thuyền ít đến mức đáng ngờ. Lẽ nào Trương Phụ thí xe giữ tướng, đại bộ phận quân địch đã tranh thủ rút lui hay là công trại?

Không thể! Kị binh của Mộc Thạnh tổn hại thâm ở trận trước, không lí nào y dám mạo hiểm như vậy. Thế thì chỉ có thể là mai phục... mai phục đặt ở doanh địch!

Aizz... Trận này thắng quá dễ dàng, về sau ắt phải khổ chiến nhiều phen. ]

Hồ Xạ cẩn thận suy ngẫm, cố gắng tiên liệu đường đi nước bước của Trương - Mộc. Đánh? Hay là không đánh? Chỉ một quyết định tương như đơn giản ấy thôi, người làm tướng cũng phải đắn đo cân nhắc cẩn thận.

“Báo!!!”

“Có chuyện gì?”

Hít sâu một hơi, dẹp yên tâm tình hỗn loạn, Hồ Xạ quay đầu quắc mắt nhìn người lính vừa chạy tới. Y chính là người y cắt cử để theo dõi động tĩnh của Tông Đồ.

“Tông Đồ phó soái, Công Khôi phó soái đã dẫn theo hai vạn binh mã, chia làm mấy đường xuôi theo lạch nhỏ tiến về tây, ý muốn đánh tập kích Minh doanh. Đây là quân thư hai vị phó soái gửi cho nguyên soái.”

Hồ Xạ nhú chặt đôi mày, tay đón mảnh giấy từ tay binh sĩ mà hai hàm nghiền nhau kèn kẹt, hai vai khẽ run không ngừng vì tức.

“Gửi Hồ nguyên soái

Trên chiến trường, binh quý thần tốc. Nay mắt thấy cơ hội đột kích từ cánh tây, chẳng kịp bẩm báo kéo trễ mất thời cơ, đành phải tiên trăm hậu tấu dẫn quân thi hành. Nếu thua, nguyên táng thân nơi đáy sông đầu mác. Còn như may mắn thắng được, nguyên đến trước mặt nguyên soái thỉnh tội. Quyết không dám hai lời. Chỉ xin nguyên soái phát binh công phá địch doanh, mở cho tam quân một cửa sinh thì may mắn muôn phần, ta và Công Khôi dù tuần quốc cũng xin đòi đòi ghi ơn tạc đức.

Nguyễn Tông Đồ kính viết”

“Học một rõ chữ nghĩa, đọc hàng chông binh thư ấy thế mà chỉ dùng để viết thư.”

Hồ Xạ xé vụn bức thư, lại tiện tay đem rải xuống sông. Vụn giấy theo dòng nước dập dềnh, bị sóng đánh tan ra mọi hướng. Y hướng mắt về phía doanh trại nhà Hồ, nơi Hồ Hán Thương đang hí hửng chơi đùa cùng tám hổ phù của mình. Có lẽ, bên cửa lều Hồ Nguyên Trừng đang đứng ngóng ra chiến trường ở xa, hồi hộp chờ tin chiến thắng.

[ Tướng quốc ơi... không phải ta không nhin, mà do người ta lẩn ta. ]

Hồ Xạ cười khỏ, nhẹ lắc đầu.

## Chương 27: Ngoại truyện: Thuận thiên kiếm tiền truyện - Hồi một (1)

Ngày xuân, tam tôn luận hào kiệt

Dưới trăng, tiên nữ hái hoa sen

1391

Thành Thăng Long đương độ vào Tết về, mưa xuân lất phất ngoài hiên, đào thắm rộ khắp ba sáu phố phường.

Chẳng là năm trước thái thượng hoàng Nghệ Tông sai Lê Quý Li cự giặc Chiêm Thành ở Thanh Hoá, trúng phải kế trá bại của kiêu hùng Chiêm Thành là Chế Bồng Nga chết nhiều tướng binh. Quý Li chạy về xin thêm chiến thuyền, Nghệ Tông bèn cử Trần Khát Chân cầm quân cự địch. Quân Đại Việt thắng to, Bồng Nga tử trận, rửa được mối thù Duệ Tông chiến từ năm nào.

Thành thử dịp Tết năm nay, binh tướng cả nước được cho về nhà ăn Tết những năm ngày.

Hồ Xạ bèn rủ hai anh em kết nghĩa là Hồ Đồ và Phạm Lục Bình ngồi thuyền dạo hồ Tây. Trên hồ, rợp bóng thuyền to thuyền nhỏ. Tiếng đàn, tiếng ca dẻo ngọt như mứt tết của các ả đào đất Long thành nhẹ nhàng đùa giỡn mặt sóng. Khói trầm từ chùa Trấn Quốc bên hồ phảng ra, thơm ngào ngạt.

Hồ Đồ đứng ở đầu thuyền chỏ vào một đám hội múa lân bên bờ hồ, tâm tác:

“Nè! Chúng bay coi cái đám đằng kia diễn Không Lồ sang Tàu kia. Chẹp, con rết đẹp dữ. ”

Gánh này múa rất nghệ, dân đi lễ hay du xuân bầu đến xem đông nườm như nộm. Tay múa chính cạo trọc đầu, mặc cả sa cát giọng đứng giữa tràng múa. Giữa những dải lụa múa xập xình giả làm sóng nước, một con rết thân đỏ lờm do hai ba người cùng múa cứ giãy lên, nhe nanh phun nọc phì phì đe dọa.

Phạm Lục Bình nhẹ giọng:

“À. Ấy ắt là con lân hồi Trung Thu, được sửa lại một thành con rết thôi. Quốc gia đang buổi khó, vui Tết mà không quên tiết kiệm là đúng, đáng hoan nghênh. ”

Nói xong lại lấy ấm trà ra, tự rót cho mình một chén mà nhấp.

Người diễn Không Lồ thấy Ngô Công chồi lên cản, bèn co chân hươ tay, miệng lẩm nhẩm đọc như người ta làm phép. Rồi vung gậy tầm xích, cao giọng:

“Bớ chư thần Bắc quốc, thiên tử các người đã đồng ý cho ta kho đồng. Hà có gì cứ Ngô Công đánh lén? Lại tưởng dân Nam ta ít phép đấy chẳng? ”

Nói đoạn phát tràng hạt. Ngõ đầu diễn lâu, mồ hôi trơn ướt, khiến chàng hạt văng ngay vào đầu rết.

Xạ thấy vậy nói ngay:

“Cứ như lần trước ta xem thì phải đến lúc cuối, Không Lồ ném tràng hạt ra thì rết mới chết. Lần này còn chưa cao trào mà đã gặp cảnh khép màn, xem gánh múa này giải quyết ra sao. ”

Đột nhiên nảy ra vấn đề, nhưng tay diễn vai Không Lồ không núng tí nào. Y hạ chân xuống dậm hai cái, chắc là mặt hiệu của gánh hát với nhau, rồi ứng tấu nói:

“Phật ta có đức hiếu sinh, tràng hạt vừa rồi chỉ là cảnh cáo. Nhược bằng loài rết nhà mi còn không chịu tính ngộ, thì phải ăn một gậy. ”

Ba người đóng con rết biết ý, bèn lắc đầu rết phì phì, tỏ ra giận dữ. Nói rồi một người bỗng cao hứng, lại biết chút chữ nghĩa bèn đáp ngay:

“Sur An Nam chớ vội cười, ấy là tại mấy hôm trước có con thạch sùng đái vào bát com, thánh thượng ăn phải nên còn lằm cẩm lú lẩn. Đồng đen là kì kim thánh thiết, chỉ có ai ngu si tầm tối mới đem cho đám man di các người. ”

Mọi người nghe xong cười ầm cả lên, biết ngay gánh hát giờ trò chọc vua phương bắc.

Mấy đứa làm sóng nước bắt đầu chạy nhanh, lụa xanh uốn khúc liên hồi thể hiện biển cả cuộn trào càng dữ. Phía nhà bè lại cho nổi trống thùng thùng dồn dập thêm, đốt pháo giả làm tiếng sét nổ.

Đùng! Đùng! Đoàng!

Pháo nổ giòn tan, chỉ thiếu một chút là bằng tiếng cười của đám trẻ đang đứng xem.

Sau đó người diễn Không Lò vung gậy tầm xích, đánh một hồi với rết. Hai bên quần nhau dữ dội. Thế rồi mọi thứ lại trở về với kịch bản y như trong truyện cổ. Con rết thua, ôm đầu lặn mất. Không Lò đem đồng về nước, đúc ba món bảo vật cho phật môn nước nam. Riêng cái chuông đồng thì không giữ được, bởi chuông vừa đánh thử một tiếng, vàng bạc từ các nước lân bang mà cụ thể là con trâu vàng trước cửa kho đồng Trung Quốc đã ba chân bốn cẳng chạy sang Đại Việt.

Cuối vở diễn, Không Lò ném chuông xuống hồ tây, rồi lấy một con trâu bằng giấy sơn vàng thả xuống hồ. Nước hồ ngấm vào khiến con trâu mủn dần ra, rồi theo sự dập dềnh của làn sóng mà tan ra, hoà vào làn nước trong xanh cùng với ánh mặt trời.

“Từ ấy, hồ Tây, hay đầm Xác Cáo còn có tên nữa là hồ Kim Ngưu. Về cái tên đầm Xác Cáo, thì ngay ngày mai chúng tôi sẽ diễn vở Long Quân diệt Tam Tinh để giải thích. Mong bà con chòm xóm nhớ ghé lại đón xem. . . ”

Người dẫn truyện đệm một câu kết thật êm, rồi các nghệ nhân chính kéo nhau lên chào khán giả.

Ba người Hồ Xạ cũng vỗ tay tán thưởng, đoạn ghé thuyền vào sát bãi sen nghỉ chân. Nay sen đang vào độ khép bông, phải hai tháng nữa mới lại có hoa về. Hồ Xạ đón chén trà của Lục Bình, vừa nhấp vừa thưởng cảnh. Thứ trà xanh ướp theo phương pháp bí truyền của danh tướng Phạm Ngũ Lão, người chỉ thoang thoang nhẹ nhàng mà nếm rồi thì cứ thơm tho ngấm cả vào gan ruột. Cả đám ngồi hóng gió một lúc, sau lại kéo nhau lên bờ, ghé vào hàng nước của một lão làm thêm miếng trà cho thơm miệng.

Bà lão hàng nước bơm bẻm nhai, môi đỏ những nước trà. Thấy ba người lên bờ, nhìn phục trang và cách đi đứng thì đoán là quân nhân đang nghỉ Tết, bèn đặc biệt tươm cho ba miếng trà cánh phượng. Lão đưa trà qua, lại nhắm mắt khế ngửi hương trà còn vương lại trên áo ba người, khen

“Chè của mấy chú ngon ghê, già mà đem thứ tầm thường này ra thì phải xấu hổ. ”

Hồ Xạ và Lục Bình từ tạ một cách khiêm tốn, chỉ có Hồ Đổ là oang oang cười, nói:

“Bà cụ này có cái mũi khá ghê, nói chẳng phải khoe chứ trà của thằng em tôi phải ngon nhất nhì cái xứ Kinh Bắc này rồi. Thôi, cụ có rượu đó không cho tôi xin hai đồng uống đỡ lạt miệng. Từ sáng đến giờ toàn chè là chè, chưa được giọt cay cay nào vào mồm đây. ”

Bà lão đơn đá rót luôn cho Đổ một bát to. Y không nói không rằng bụng lên uống một hơi cạn sạch. Cụ nức nở:

“Chú này uống rượu khá quá, hơn đứt ông già nhà tôi. ”

“Rượu ngon thế này mà cụ ở nhà không uống được hơn gấp mười thằng Đổ này à? Cụ tự ủ đúng không? ”

Có câu miếng trà là đầu câu chuyện. Bốn người nhai trà, tán gẫu một hồi, lại quen thân hơn.

Được một chốc, bỗng có một nhóm ba bốn thanh niên ghé quán. Trông dáng vẻ thì hình như là người từ trấn khác đến Thăng Long. Họ kéo băng ghé đối diện nhóm Hồ Xạ, gọi thêm xị rượu rồi giờ cần thật đem theo ra nhậu. Tết nhất, chẳng mấy nơi mở cửa làm ăn. Chỉ có quán nước của bà lão này là vẫn bán. Cả đám mới rủ nhau ghé lại mua rượu nhậu chơi cho qua bữa trưa.

Bà cụ hàng nước vừa ngồi tèm trà, vừa hỏi:

“Nghe cụ nhà ta giải ngũ về, hay kể tên Chế Bồng Nga người Chiêm là một vị vua kiệt xuất. Chẳng những anh dũng thiện chiến, cầm binh như thần, lại khéo léo trong việc trị quốc an dân. Vốn là già không tin. Song từ khi hấn dẫn quân đánh vào Thăng Long được tới bốn lần thì cũng hơi hãi. May mà y đã chết. Nay có các vị tướng lĩnh mới từ chiến trường về, có thể dễ giả thoả trí tò mò được chăng? ”

Nhóm Hồ Đổ chưa kịp tiếp lời, thì bỗng phía bàn đang nhậu có người lên tiếng:

“Chế Bồng Nga là cái thá gì? So với trang chủ Bách Điều Sơn Trang bọn ta thì chỉ đáng xách dép! ”

Năm ấy Hồ Đổ, Hồ Xạ với Lục Bình chỉ có mười sáu tuổi, nóng nảy thành tính, hiếu thắng nổi danh cả cái đất Thăng Long này. Ba người nghe đối phương tăng bốc trang chủ của mình lên, giống như nói kháy quân nhân bọn họ là lũ giá áo túi cơm vậy. Thế là máu trong người cứ sôi lên sùng sục.

Phải nhắc tới chuyện trong quân ngũ nhà Trần thời ấy, hung danh của Chế Bồng Nga thịnh tới độ Lê Quý Li nghe thấy cũng phải kiêng dè bốn phần. Y cầm quân chiếm Thăng Long tới bốn lần, trận chiến ở thành Đồ Bàn còn giết chết cả Trần đế thời ấy là Duệ Tông. Trên chiến trường y hung hãn như mãnh hổ, nơi tướng bỗng lại nham hiểm tựa hồ li. Có thể nói, ngoại trừ nhà Minh hùng cứ ở phương bắc thì Chế Bồng Nga đích thị là đại địch của nhà Trần khi ấy.

Hồ Xạ nhếch mép cười khẩy, phản pháo ngay:

“Vòm trời của con ếch đúng là mãi mãi chỉ bằng miệng giếng. ”

“Mày nói cái gì? ”

Đám người Bách Điều Sơn Trang đập mạnh vào mặt bàn, đứng phắt dậy. Sơn trang Bách Điều là một phái rất mạnh của bạch đạo, hùng cứ cả một trấn Thái Nguyên. Đến cả quan phủ cũng sợ bọn họ một phép, gặp dịp đến châu trang chủ cũng phải khiêm nhường lễ độ chứ không dám hách dịch như bình thường.

Đệ tử sơn trang đi lại trên giang hồ, được cả nể, đâm ra coi trời bằng vung. Nhân sĩ võ lâm cả trấn Thái Nguyên nể mặt trang chủ bọn họ, nên mới không chấp nhặt. Thế là lâu dần thành quen, nay được cử đến Thăng Long nhưng vẫn giữ thói cũ.

Phía bọn Đỗ, Xạ cũng tuốt ngay khí giới khỏi võ. Phạm Lục Bình nắm Thư Hùng kiếm, đầu đen gác sau lưng. Hồ Xạ với tay mó lấy ống tên, những ngón tay đặt vào phần lông vũ ở đuôi tiễn. Hồ Đỗ ngày ấy còn chưa học được thần công của Lý Thân. Y thủ thế dùng một thanh đao to bản, dài chừng ba thước ta.

Thấy đám Hồ Đỗ muốn chơi cứng, đám người Bách Điều sơn trang cũng rút luôn binh khí ra đeo vào tay. Binh khí độc môn của sơn trang là Kê Trảo, ấy là một loại bao tay có gắn ba lưỡi dao hẹp và dài, nhọn hoắt như cựa gà chọi.

Bà lão bán quán thấy chỉ vì một câu hỏi vu vơ của mình mà hai bên đột nhiên gay gắt như chó vói mèo như nước vói lửa, thì chột dạ. Bà lão vội lên tiếng van lơn:

“Tôi lạy các cậu, các cậu cho tôi xin. Thanh niên các cậu sức dài vai rộng, các cậu để bà già này kiếm miếng cơm manh áo đi.”

Cả đám nghe vậy mới ngừng tay, cũng thấy thương bà lão già cả, ngày Tết mà còn ngồi đây bán quán. Bên phía Bách Điều Sơn Trang hất cằm, thách:

“Canh hai đêm nay có dám tái đấu ở chỗ này không??”

“Chỉ sợ chúng mày chạy!” – Hồ Đỗ trầm giọng, từ từ nhét đao trở vào vỏ.

Xong xuôi, hai bên trả tiền cho bà hàng nước rồi tản đi, hẹn ai mà thua sẽ phải đập đầu xin lỗi và đền đối phương một cân bạc trắng.

Vụ lùm xùm với đám người Bách Điều Sơn Trang cũng khiến ba người Hồ Xạ cụt hứng, chẳng muốn nhàn rỗi du xuân nữa. Thấy mặt trời cũng bắt đầu đứng bóng, Phạm Lục Bình bèn kéo hai người kia về nhà, định bụng sẽ làm bữa cơm ăn cho chắc bụng tối còn ứng chiến.

Cả ba vừa chạm gót tới ngõ, thì đã thấy ngoài cổng có buộc một thốt chiến mã. Da bóng, bốn chân cứng cáp. Ấy ắt là loại chiến mã có thể phi qua đèo, băng qua suối mà cứu chủ nhân.

Phạm Lục Bình thâm nghĩ:

[ Từ khi cụ cố mất, nhà mình không có ai ra làm quan (\*) cả. Không biết con ngựa này của ai. ]

Hồ Xạ cũng phát hiện sự lạ, âm thầm cảnh giác. Chỉ có Hồ Đỗ là vỗ đánh đét vào mông ngựa, liếm mép:

“Con này mà thịt lên chắc ngon lắm. Miếng nào miếng nấy chắc ninh nịch thế này cơ mà.”

Con chiến mã như nghe hiểu tiếng người, đột nhiên tung vó đá hậu đánh bốp một cú ngay giữa bụng Hồ Đỗ. Chiến mã rất khoẻ, Hồ Đỗ ăn một đập xong, bay đánh vèo ra sau rồi ngã lăn kềnh ra đất. Y ôm bụng, kêu không lên tiếng, phải lăn lê dưới đường một lúc mới đứng lên được.

Cũng may là Đỗ da dày thịt béo, nên không tổn hại nội phủ. Hai người kia cười lăn, vội vàng đỡ hấn lên diu vào nhà.

Lúc này ở gian khách phòng đã có một người thanh niên tuổi chạc hai mươi đang ngồi nói chuyện với Phạm phu nhân. Hai chén trà đặt ở giữa hai người hãy còn toả khói nghi ngút. Thanh niên ấy vận một bộ giao lĩnh màu xanh tím, thắt lưng buộc cẩn thận, đầu vẫn khăn vuông.

“Lục Bình, về rồi hả? Ngồi xuống đây tiếp khách.”

Phạm phu nhân thấy bóng con ngoài cổng, vội vàng đứng dậy gọi vọng ra. Phạm Lục Bình ra dấu nhún Hồ Đỗ Hồ Xạ tự mình đi ra phía gian sau, bởi Phạm phu nhân không thích hai người này lắm. Bà muốn con mình phải giao du với những bậc quyền cao chức trọng, tài nghệ siêu quần trong quân để sau này còn thăng tiến.

Lục Bình tiến gần, nay mới có cơ hội được nhìn kỹ người thanh niên nọ. Trông y rất dỗi anh thư quắc thước, mày kiếm sắc và thanh, đôi mắt sáng như mắt cú vọ. Dù dùng lễ văn sinh để đối đáp Phạm phu nhân, nhưng từng cử chỉ lời lẽ của y vẫn mang một chút phong độ của bậc đại tướng. Chỉ tiếc là nét kiêu ngạo trên khoé môi thì không giấu được.

Biết người này xuất chúng, Phạm Lục Bình cũng không dám quá thờ ơ. Y lục lọi trí nhớ mình xem đạo gần đây trong quân có vị tướng tài nào trẻ tuổi như vậy hay không, và một cái tên xẹt qua đầu y.

Phạm phu nhân thấy con không nói gì, bèn mở lời:

“Cháu nó là vậy đấy, kiêu lời lắm. Lục Bình á, chắc con biết tướng quân Trần Khát Chân rồi, mẹ đoán là không cần giới thiệu lại đâu. Hai người cứ thông thả chuyện trò việc công việc nước, bà lão này là phận nữ nhi góc bếp không tiện nhiều lời.”

Trần Khát Chân chấp tay, cúi mình:

“Phạm phu nhân chờ chệ cười, Khát Chân may mắn lập công mới được đề bạt. Bản thân tôi luôn lấy Điện Suý thượng tướng làm tấm gương để noi theo, nhưng phúc bạc chưa có dịp may được diện kiến con cháu của lão anh hùng Phạm Ngũ Lão. ”

Phạm phu nhân khách sáo lại mấy câu, rồi lui.

Còn lại mỗi hai người với nhau, Phạm Lục Bình mới cau mày, hỏi:

“Anh hùng đánh bại Chế Bồng Nga hôm nay đến tìm tên tiểu tốt tầm thường này, thật đúng là rồng đến nhà tôm, khiến tẻ xá bùng sáng... nhưng thôi, kẻ ngu này không nhìn ra mục đích chính xác, song cũng mạo muội đoán rằng Trần Khát Chân anh cũng không tìm đến chỗ tôi để nghe mấy lời khách sáo hoa mĩ này đâu. ”

Trần Khát Chân thu lại vẻ tươi cười cung kính, bình thản:

“Không hổ là con cháu Phạm lão tướng quân. Người như Lục Bình mà phải làm một tiểu tốt vô danh chẳng phải hoang phế tài năng lắm ư? ”

“Ý tướng quân đây là? ” – Phạm Lục Bình nheo mắt lại, vẻ cảnh giác.

“Lê Quý Li được thánh thượng trọng dụng, song lòng có vẻ còn có dị tâm chứ không hết dạ phụng sự thánh thượng. Chi bằng chúng ta hành thích lão ta, giúp Nghệ Tông bệ hạ nhổ đi một cái gai trong thịt. Khi ấy chẳng những ta có tiền đồ vô lượng, mà con đường thăng tiến của Lục Bình cũng thênh thang.”

Trần Khát Chân nhấp một ngụm trà, mắt nhắm lại.

(\*) Đinh chính: hậu nhân của Ngũ Lão sau đầu quân cho nhà Tây Sơn là Phạm Ngũ Thư, ở đây sẽ được đồng nhất với Phạm Lục Bình. Để giải quyết hiện tại có 2 cách:

\_ Đổi tên, sau khi nhà Hồ diệt vong.

\_ Biến Lục Bình thành nhân vật hư cấu xây dựng dựa trên hình ảnh nhân vật có thực trong sử Việt ( giống trường hợp của Lí Tồn Hiếu trong thuyết Đường).

Cảm ơn vì đã đọc

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 28: Hồi tám (1)

Cổ quan, tiền lạc phủ can đoạn

Khoái Châu, Tạng Cầu học kì công

Phải nói về nửa ngày trước, Liễu Thăng được Trương Phụ, Mộc Thạnh cấp cho một con chiến mã và lương ăn ba ngày, dặn cậu nhanh chóng rời khỏi quân doanh, mang cả Tạng Cầu lẫn Phiêu Hương theo.

Biết chân mình gãy, chiến đấu có nhiều điều bất tiện. Ở lại nhiều khi chẳng những giúp được gì đã đành, mà còn khiến người khác vướng tay vướng chân thêm. Thế là Liễu Thăng đồng ý ngay.

Một tiểu tốt được Trương Phụ âm thầm phái theo quan sát động tĩnh của ba người, cũng là để âm thầm bảo hộ Liễu Thăng. Tuy nhiên vừa mon men ra khỏi doanh trại, y đã bị Quận Gió đánh bất tỉnh nhân sự rồi vác đi tận đâu chẳng rõ.

Cửa Hàm Tử thuộc xã Hàm Tử, huyện Khoái Châu, thuộc phủ Thiên Trường - tức là tỉnh Hưng Yên ngày nay. Nơi hai quân giao tranh là Hàm Tử, cách bãi Mân Trù độ mấy dặm. Đi tiếp về phía nam chừng nửa ngày đường, sẽ có thể gặp được làng xóm.

Dân chúng phần nhiều đã chạy nạn xuống phía nam, khiến cho mấy chục dặm vương không thấy một bóng người.

Quận Gió biết hai bên sẽ sớm khai chiến, bèn bám theo ngựa của Liễu Từ Tiêm. Ông xách cổ hai đứa Tạng Cầu, Phiêu Hương khinh công đi suốt đêm đến nơi này mới thả chúng xuống. Về phần Liễu Thăng, Quận đưa cho cậu một tấm bản đồ chỉ đường, dặn phải thả cương thật chậm, vừa đi vừa quan sát cảnh vật.

Mặc dù Liễu Từ Tiêm chẳng hiểu chuyện gì đang xảy ra, nhưng nghĩ sự phụ át là muốn tốt cho mình nên ngoan ngoãn làm theo.

Ba thầy trò Tạng Cầu đi mấy bước là gặp mấy gian nhà trống hơ trống hoác bị dân bỏ lại từ hồi chạy nạn, cổng vào còn không kịp khép, bụi đóng trước hiên hầy còn chưa dày. Thấp thoáng bóng con lợn già chết gục trong chuồng, ruồi bâu thành bầy quanh cái thầy đã bốc mùi hôi thối. Họ đã đi qua cơ man không biết bao nhiêu mà kể những căn nhà như vậy.

Quận Gió trông cảnh này, bất giác cảm khái:

“Chiến tranh... đến cùng nạn nhân chỉ là muôn dân trăm họ mà thôi. Ấy thế mà không đánh không được. Kì thay...”

Hai đứa nhóc bị Quận Gió túm áo xách lên, dùng khinh công đi như bay cả đêm. Thế nên đến giờ vẫn chưa hoàn hồn, bước đi hầy còn lầy bả lầy bầy không vững. Mà Quận thì mặc kệ, bắt hai đứa nhóc phải quen dần với tốc độ của ông. Cả Tạng Cầu lẫn Phiêu Hương đều mang trong mình những bộ khinh công kinh thế hải tục, thế nên việc này là tốt cho sự phát triển của chúng trong tương lai.

Quận Gió để chúng lằm chằm bám theo mình, còn ông cứ đi trước dẫn đường, cố ý thả chậm cước bộ lại. Được một chốc thì cả ba đến trước một căn miếu cũ mèm vắng tanh vắng ngắt. Quận Gió đưa tay đẩy nhẹ cổng bước vào sân trước. Tiếng cọt kẹt của thứ gỗ đứng lâu một chỗ vang lên náo nê, đuối đám quạ đang ngủ gục nơi mái hiên và dưới các tàng cây bay phốc lên không. Chúng rải xuống đầu ba kẻ xâm phạm từng tiếng kêu chói tai, quang quác đầy giận dữ. Lông vũ đen ngòm rơi là tả xuống, đậu lên đồng lá vàng khô ran nằm im lìm bên cái cây quất queo.

Quận Gió băng qua khoảng sân quanh quẽ, tới chỗ cái lư hương ở chính giữa. Bên mép ai đấy đã để sẵn ba nén hương trầm. Ông lấy dao và đá lửa trong túi ra, đốt lá lên thấp hương. Mùi hương trầm quấn quanh con gió phảng vào gian chính điện đỏ nát.

“Ui chà, bác gió đến đây hả? Ô ồ, nhận trò rồi đây phỏng?”

Có tiếng ai đó nói vọng ra từ trong điện thờ, kèm theo cả những tiếng đồ vờ lịch kịch. Chốc sau, hai cánh cửa gỗ đang khép thì nhau ngã nghiêng sang bên, để lộ ra một ông hoà thượng béo ần mặc rách rưới đang lui cui tìm cách chữa cho chúng.

Khác với lần trước, Khiếu Hoá vừa xuất hiện là Quận xô liền một tràng:

“Lão sư cọ, tính lão là chúa tuềnh toàng, ăn xổi ở thì có tiếng. Tôi nói mấy lần mà không chịu chỉnh đốn. Đây đây! Lão xem! Cà sa thì hở bụng, nón tu lơ thì và chẳng vá đụp. Có con cá gỗ thì mòn nhẵn đi vì lão lấy làm gối đầu. Lão xem xem trông lão có tí xiu phong độ tông sư tiền bối nào không?”

“Hi hi, bác thì tính cô liêu thích đọc lai đọc vãng, còn tôi thì sao mà chả được? Có biết gì mà phiền hà đâu? Vậy nên hai ta mới là “Cô phong nơi rừng trúc” với “Khiếu Hoá chẳng biết phiền”. Tôi là tôi kết cái bài thơ ấy lằm nghe.”

Quận Gió nhún vai, chẳng thiết đời co với Khiếu Hoá Tăng nữa. Hai đứa Cầu với Hương thì ngó ngó nhìn nhau. Lần trước ở Muộn Hải trông hai người này có vẻ không có giao tình sâu đậm là bao, vậy mà giờ cứ thoải mái như là tri âm tri kỉ lâu năm vậy. Nghĩ một lúc, hai đứa bèn đoán ấy cũng là một phần của màn kịch do Quận Giao dàn dựng.

“Nhờ lão trông hai đứa này cho tôi một chặp, gấp dịp tôi sẽ quay lại đón.”

Khiếu Hoá Tăng chọt bữu môi, đổi giọng:

“Lão trộm kệt xì! Thâm giao từ hội Chí Tôn mà xin có một viên Quỷ Diện Phi Châu lão cũng dùng dùng dằng dằng, phải giúp lão nhận đứa học trò ưng ý lão mới cho được có một viên để về nghiên cứu. Không được! Lần này tôi nhất quyết không giúp gì cho lão nữa! Thuyết phục vô í..... Í! Thanh đao này...”

Lão Khiếu Hoá Tăng vừa tia trúng thanh đao Phiêu Hương đang dắt ở thắt lưng, thì đã kích động đến nỗi đôi vai run bắn cả lên. Hai mắt lão ấy đột nhiên sáng rực lên, trông chẳng khác nào hai ngọn nến đỏ rực vậy.

Lão nhún chân nhảy một cái, bậc thêm gỗ lún xuống rồi gãy vụn. Thân hình to béo của lão bắn lên cao như cách một con chim nhận tung mình vào bầu không vậy. Khiếu Hoá Tăng nhảy qua cái đỉnh lớn cao hai mét bày trước gian điện thờ, đáp xuống trước mặt ba người Quận Gió. Đôi chân lão nện lên mặt đất đánh ầm một cái, nặng nề chẳng khác nào một viên đạn pháo.

“Đây... đây có... phải là... đao Lĩnh Nam không?”

Lão Khiếu Hoá lấp bắp nhìn thanh đao trần trần, không dời nổi một khắc. Trong mắt ông thì đao báu còn có sức hút gấp vạn lần bất kì pho thần công tuyệt thế nào. Nói đoạn, Khiếu Hoá lật úp bàn tay lại, toan chụp lấy chuôi đao để lấy ra ngắm nghía.

Chát!

Quận Gió cong hai ngón tay, vận kinh gẩy trúng mạch môn ở cổ tay Khiếu Hoá, khiến long trào của lão sư ần mảy dạt ra một đoạn. Vua trộm trừng mắt lên lờm Khiếu Hoá Tăng, nói:

“Cầu, Hương. Tiền bối Khiếu Hoá Tăng đã không chịu giữ mấy đứa lại, thì đi theo thầy. Giới lực lằm tuy yếu thế hơn phe quần hùng với các mật tông ần thế, nhưng tên trộm già này không tin không tìm được ai trông nom hai đứa.”

Khiếu Hoá Tăng nhất thời do dự, bầm bầm ngón tay vào trán ra chiều đắn đo suy nghĩ dữ lằm. Phiêu Hương trông lão có vẻ bối rối, lại nhớ chuyện cũ ở Muộn Hải thì tính trẻ con lại trời dấy, bèn nảy ý trên tức. Cô bé rút phắt thanh đao ra.



Tiếng đao rơi vô bỗng và thanh đến nỗi khiến từng cái xương trong người lão sư ăn mảy như reo lên lách cách vì mừng rỡ. Nói đoạn, Phiêu Hương chậm rãi hươ nó lên. Từng vòng, từng vòng ánh đao màu đen hiện lên trước mặt Khiếu Hoá Tăng. Thứ kim khí đen bóng ấy lượn lờ trước mặt lão như mời như gọi, khiến lão có ảo giác như chỉ với tay ra là đón được đao quang như làn nước của nó. Ánh nắng mùa đông, lạnh và u ám bị vàng dương vãi xuống mặt đao. Thoắt một cái, cả một dải đao quang sắc lẹm như chọc vào mắt người vãi ra khắp nơi.

Thật kì lạ, theo vật lí học hiện đại thì vật có màu đen hấp thụ toàn bộ bảy dải sáng đa sắc nhìn thấy được của ánh sáng trắng. Cho nên, đáng lí thanh bảo đao này không thể phản chiếu nắng mai như vậy được. Thế mà, cái điều phi lí ấy đang hiển hiện rõ mồn một trước mặt bốn người.

[ Quả nhiên là đồng đen! Không sai được, đúng là đao Linh Nam! ]

Khiếu Hoá Tăng chắc lưỡi, thăm than tại sao sự đời đôi lúc lại có thể lí kì và trùng hợp một cách khó tin đến như thế.

Phiêu Hương chợt kéo tay Tạng Cầu, nói:

“Thầy à, thầy cứ đi lo chuyện đi, để con với Tạng Cầu một mình được rồi. Cùng lắm gặp kẻ có ý đồ hiểm nham thì con dâng thanh đao báu này lên, ắt sẽ được toàn mạng thôi.”

“Áy! Áy! Chờ đã nào.”

Lão sư ăn mảy thấy cô nhóc toan xách đao bỏ đi, thế là vội vàng thi triển khinh công lướt ra phía sau lưng cô với Tạng Cầu. Quận Gió thấy cả, song cũng không có vẻ gì là muốn động đậy ngón chân.

Tại Tạng Cầu vừa nghe tiếng tay áo Khiếu Hoá Tăng phát lên phật một cái là chân nó đã bước theo lộ tuyến của Lăng Không Đạp Vân mà lướt nhẹ sang ngang. Phiêu Hương thì nhảy nhanh về phía trước một bước, rồi đột ngột chuyển mình bước qua trái, định vòng tới nấp đằng sau cái lư hương lớn giữa sân để trốn.

Thế rồi hai đứa sực nhớ là sư phụ mình hãy còn đứng sờ sờ ra đó, nên mới bình tĩnh mà bước chậm lại. Khiếu Hoá Tăng và Quận cùng là một trong bảy tông sư, nếu hai bên giao thủ thì chí ít cũng ngang cơ. Sư phụ chúng nó ắt sẽ không để hai đứa đệ tử của mình chịu thiệt thòi. Tạng Cầu đang tính lên tiếng hỏi sư phụ vì có gì tự nhiên ông sư ăn mảy ra tay với chúng nó, thì mới ngờ ngang nhận ra là Quận đã mất hút từ lúc nào rồi. Chỗ ông vừa đứng vuốt râu nay chỉ còn trơ lại một cái bọc con con. Khoảnh sân này trong mắt chúng nó thoát cái trở nên heo hút điều linh, nổi bật lên hẳn so với khung cảnh quanh què của ngôi miếu hoang.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiểm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 29: Hồi tám (2)

Hồ Xạ nghe thấy Tông Đồ Công Khôi tự mình dẫn quân đột kích doanh trại, biết ngay hai tên này hẳn là hấp tấp cướp công. Y nhìn về đường sông lớn, sau đó căn rằng hạ lệnh:

“Còn chờ gì nữa? Toàn quân thẳng tiến nhắm thẳng địch doanh!”

Vừa quét tan được thuyền gác, Nguyễn Tông Đồ và Nguyễn Công Khôi đã tập hợp hết thuyền Cổ Lâu, dẫn quân vòng lên phía tây, theo các kênh lạch nhỏ tập kích doanh trại quân Minh.

Thuyền Cổ Lâu là một loại thuyền chiến lớn đóng đinh sắt, có hai tầng boong với hàng chục tay chèo và hai người điều khiển một mái chèo. Đáy thuyền được làm thêm một “đáy” nữa, chia bụng thuyền làm hai phần: phần dưới để lính chèo thuyền, phần trên giấu lính chiến đấu. Cổ lâu thuyền vừa được dùng để tải lương, vừa sẵn sàng chiến đấu khi được trang bị Thần Cơ sang pháo.

Cứ như những gì Hồ Xạ, Hồ Đồ bàn với Khai Đại để thì đáng lẽ người dẫn quân tây tiến là hai người Đỗ Xạ. Còn kẻ cầm binh đánh vỗ mặt với Trương – Mộc phải là Tông Đồ Công Khôi. Hồ Xạ không cho rằng hành động của hai tướng chỉ là một sự trùng hợp. Cho dù lá gan của Nguyễn Tông Đồ, Nguyễn Công Khôi có lớn gấp đôi thì cũng không dám đặt tai mắt bên người Hồ Hán Thương.

Rất rõ ràng, con cờ mà Khai Đại để muốn thí là hai người bọn hắn. Song biết thì cũng biết vậy, Hồ Xạ hẳn lại sợ gì mà không xua quân tiến đánh?

[ Tướng quốc đã đoán trước được chăng? Không! Không lí nào người lại lên kế hoạch tự chia rẽ nội bộ như vậy. Thôi! Ta vẫn cứ y theo lời người mà làm là được. ]

Hồ Xạ nghĩ thông suốt, thì hướng xa soái kì của Hồ Đồ cũng đã giương cao đón nắng. Y đoán rằng tên Hồ Đồ này hẳn cũng y theo căn dặn của tả tướng quốc mà xuất binh.

Thuyền nhỏ nhà Hồ hợp hai đội làm một, số lượng ước chừng mấy trăm chiếc, kéo nhau trực chỉ quân doanh của quân Minh. Sóng nước khê đập dềnh

theo nhịp tay người, gió nhảy múa theo tấm chiến bào.

Binh sĩ đến bên mạn thuyền, đôi mắt ngóng nương dâu ruộng lúa đằng xa. Trông mảnh đất màu mỡ ngày nào nay khô cằn vì thiếu vắng bàn tay săn sóc của người nông phu, mà các binh sĩ thoảng chạnh lòng. Kì thực, họ cũng từ tầng lớp bán mặt cho đất bán lưng cho trời mà ra chứ đâu? Chưa lúc nào, các binh sĩ nhà Hồ muốn chấm dứt cuộc chiến hơn hiện giờ.

Trống trận nổi ùng ùng, binh lính vỗ tay gõ mạn thuyền đánh nhịp cho ì oạp tiếng sóng. Đoàn thuyền chiến theo dòng chảy lớn nhất mà tiến về phía quân doanh nhà Minh.

Cách đó không xa...

Nguyễn Tông Đồ chia nhỏ một vạn binh mã của mình làm năm cánh, mỗi cánh mười chiếc thuyền lớn khua chèo ngược sông vòng lên phía tây. Sau đó mượn lạch nhỏ kênh hẹp đông tiến, nhắm thẳng vào đại bản doanh nhà Minh.

Bóng cây hai bên bờ toả ra, tro troi chẳng mấy màu xanh. Trên bầu không, vài ba tiếng chim gọi bầy tề tái thê lương.

“Bẩm, phó...”

“Phó cái gì mà phó! Ta đã bảo bao nhiêu lần rồi, phải gọi là ông lớn.”

Nguyễn Tông Đồ cầm bao kiếm gỗ đánh bốp một cái xuống đầu người lính, vỏ kiếm bằng gỗ đụng vào mũ sắt đánh bốp một cái, tiếng vang không trong thanh mà hơi trầm đục.

“Dạ, ông lớn. Doanh trại quân Minh chỉ còn cách chúng ta chừng một hai dặm đường thủy. Có cần tăng tốc không?”

Nguyễn Tông Đồ đưa tay vuốt râu, tỏ vẻ hài lòng. Đôi mắt y híp lại thành một đường kẻ hẹp, nếp nhăn trên trán xô vào nhau như sóng dưới sông. Khói com chiều bốc lên ở đằng xa, khiến y càng thêm yên tâm.

“Vậy hả? Tốt lắm, cứ cho quân chạy chậm lại, thám thính cẩn thận. Chú ý trọng điểm phía Hồ Xạ tướng quân.”

“Rõ!”

Người nọ chấp tay, hai hàm răng khê nghiền lại tức giận. Y vốn là bộ hạ của Hồ Đồ, nhưng nay lại bất đắc dĩ bị phân vào dưới trướng Nguyễn Tông Đồ. Y từng cùng Hồ Đồ đánh mấy chục trận với quân Minh, trước đó lại từng xuất chinh tiến đánh Chiêm Thành nên không phải kẻ dần. Chỉ nghe thoáng qua là biết, Nguyễn Tông Đồ đang muốn chờ, song không phải đợi cho quân Minh lơ lửng canh phòng. Y đợi là đợi lúc Hồ Xạ, Hồ Đồ đánh vỡ mặt vào doanh trại quân Minh.

Chỉ cần thế công đủ dữ dội, Trương Phụ - Mộc Thạnh ắt phải phân bớt lực lượng ở hai cánh ra phòng thủ.

Khi đó, Tông Đồ và Công Khôi với hai vạn đại binh sẽ đánh úp ngay.

Doanh trại quân Minh cách đoạn sông Hàm Tử không quá xa, nên thám báo quân địch hẳn đã nắm được hướng khai triển quân của quân Hồ.

Song, Tông Đồ không hề ngại. Năm vạn đại quân đang tiến thẳng về doanh trại, ngay cả khi chỉ chèo thuyền nhỏ cũng là một áp lực cực lớn. Nếu phân tán quân lực ra chặn cánh quân của hấn và Nguyễn Công Khôi thì có khác gì dâng đại bản doanh cho quân Hồ?

Người có cùng ý nghĩ ấy là Nguyễn Công Khôi. Sau khi nghe thám báo cáo tri hướng tiến công của hai người Đồ, Xạ, y mới trộm thở phào. Không chỉ ham mê tử sắc, so với Tông Đồ y còn thiếu một chút quyết đoán.

[ Thánh thượng đúng là đoán việc như thần. Hồ Xạ Hồ Đồ chỉ có thuyền nhỏ. Nếu một bên từ thủ đến cùng, bên kia liều mạng tấn công thì ắt tạo thành thế lưỡng bại câu thương. Khi đó ta chỉ cần ngư ông đắc lợi. Mượn tay quân Minh để nhỏ đi gần hết phe phái ủng hộ tả tướng quốc trong quân ngũ, chiều này của thánh thượng quả thực rất cao. ]

Y càng nghĩ càng thấy nể sợ Hồ Hán Thương. Chẳng những biết nếm mật nằm gai chịu làm con bù nhìn, còn có tầm nhìn xa trông rộng. Trên hết là lòng dạ đủ độc, thủ đoạn đủ tàn nhẫn. Nguyễn Công Khôi thầm nhắc nhở bản thân phải hết lòng hết dạ đi theo ủng hộ vị tân hoàng này mới được.

Cứ theo lẽ thường mà nói, Trương Phụ sẽ cố thủ từ chiến. Thế thì mũi nhọn chiến tranh sẽ bị đẩy về phía Đồ, Xạ.

Thế nhưng...

Sau trận thua ê chề ở Muộn Hải, lần này Trương Phụ nhất quyết không hành quân đánh trận theo lẽ thường nữa.

Cánh quân do Nguyễn Công Khôi cầm đầu chèo ra giữa dòng sông.

“Thưa tướng quân, phía trước có dòng nước ngược. Có lẽ thuyền đi sẽ hơi xóc. Mong tướng quân đứng vững.”

“Không sao! Cứ nhắc anh em vững tay chèo lên. Qua con nước này, doanh trại quân Minh sẽ ở trước mặt.”

Chừng mười chiếc thuyền tiến vào đoạn sông khó vượt, dòng nước xiết khiến chúng thoáng rẽ ngang sang bãi bồi bên cạnh.

Rầm!! Rầm! Uỳnh!

Đáy thuyền chấn động mạnh, mọi vật trên khoang bao gồm cả con người bỏ nhào về phía trước. Giống như có chớp nổ dưới lòng sông, pháo nổ ngang đáy thuyền vậy. Nguyễn Công Khôi choáng váng, loạng choạng cố để giữ vững thân mình. Y thoáng thấy đáy thuyền trầm xuống một chút.

“Trời ạ, cái dòng nước này mạnh quá đi mất. ”

Nguyễn Công Khôi lau mồ hôi trán, cảm khái.

“Đó không phải dòng nước đâu, chúng ta đâm vào bãi chông rồi. ”

Có bốn thuyền trên mười chiếc bị chông cố định, nước bắt đầu chảy vào đáy thuyền. Ở cái lạch nhỏ này, chiến thuyền mắc cạn chẳng khác nào cá nằm trên thớt.

Nguyễn Công Khôi lập tức giật mình, hai từ “địch tập” bật lên trong óc hấn theo bản năng. Y xiết tay quanh mũi kiếm, ra lệnh:

“Ngừng chèo, mau ngừng chèo! Vây quanh soái thuyền... ”

Sáu thuyền còn lại đi lướt qua bốn chiếc mắc cạn. Mỗi chiếc chiến thuyền được lãnh đạo bởi một vị bách hộ. Trong một thoáng, sáu người vội vã lệnh cho tam quân ngừng chèo, tĩnh quan kì biến.

Song, thế hình to lớn khiến Cổ Lâu thuyền khó mà quay đầu nổi giữa đoạn sông chật hẹp thế này. Nay bốn chiếc đã bị vướng vào bãi cọc mắc cạn không tiến không lui được, ngoại trừ bỏ thuyền ra chẳng còn lựa chọn nào khác.

Nguyễn Công Khôi hốt hoảng ra lệnh dừng ván gỗ bắc cầu, để mình và quân lính trèo lên sáu chiếc còn lại. Mặc dù biết làm vậy là khiến toàn quân phải lâm vào hiểm cảnh, nhưng quân lệnh nặng như núi, các bách hộ còn lại dù không muốn nhưng cũng đành phải làm theo lệnh.

Cả mười chiếc Cổ Lâu thuyền dừng lại nơi lạch nhỏ, từng tấm ván gỗ thò ra qua mạn thuyền. Nguyễn Công Khôi dẫn đầu bò qua thuyền khác, tứ chi quặp chặt lấy những tấm ván chẳng khác nào con lười bám cành cây.

Các cụ lại có câu: “ghét cửa nào trời cho cửa đó”. Ngay cái thời điểm nhạy cảm này, lúc mà không ai trong quân Công Khôi muốn gặp phải mai phục, thì hai bên sông chợt dương lên những ngọn cờ của quân Minh. Liền đó, tiếng tù và gục ra quân nổi đuổi nhau nổi lên khắp cả một vùng sông nước.

Nguyễn Công Khôi đang lom côm bò qua thuyền khác, nghe tiếng hét đồng thanh vang trời dậy đất thì giật nảy mình. Hai tay đang tóm chặt tấm ván thoáng buông ra, người run bắn như cây sậy. Thành thử, y trượt một cái, rơi đánh tòm xuống sông.

Hai bên sông túa ra cơ man nào là lính Minh, trong rừng cây còn thấp thoáng vô số bóng mũ, hình người. Hoả mai bắt đầu bắn, tên cháy lao vun vút về phía quân Hồ. Giống như một con chuột bị sa bẫy, đoàn thuyền Cổ Lâu chơ vơ giữa dòng nước dữ, mặc sức cho quân Minh đánh đánh giết giết.

Quân Hồ biết khó mà thoát thân, bèn cắn răng nổ pháo, đánh trả. Thần Cơ sang pháo đặt trên Cổ Lâu thuyền sóng dậy, gầm vang một tràng khác nào sấm nổ trên không, núi non sạt lở.

Đùng đoàng tiếng pháo, thê lương giọng người cứ vang mãi trên sông như một vòng lặp vô tận. Có cảm giác những âm thanh ấy đã hoá thành bóng ma để ám lên khúc sông đầy thi thể nơi đây. Người này ngã xuống nối tiếp người kia, thân chất lên xác, sừng ngà lên những mũi tên đứt đoạn, thương gãy vùi cùng kiếm mẻ xuống tận đáy sông. Mỗi lần tiếng thét vang lên, không phải người bắc chèo thì dân nam về với đất. m thanh hoả pháo gầm vang như tiễn đưa các vong hồn về chốn cửu tuyền, xa lìa dương thế, bái biệt những nắng ấm sương mai.

Lần lượt, các bách hộ ngã xuống. Quân Minh đánh ập từ hai phía đã khó mà chống đỡ, họ lại cố tình đặt sẵn hoả pháo ở hai bên bờ sông. Cổ Lâu thuyền mắc cạn, là tấm bia ngắm bất động. Thật dễ làm sao.

Chiến thuyền bứt phá băng về phía trước, liều mạng mở con đường máu rút về phía quân doanh nhà Minh. Thương vong thật là thê thảm. Tổng cộng có bảy chiếc Cổ Lâu thuyền bị pháo oanh tạc thành một đồng mảnh vụn, theo dòng nước trôi về biển đông.

Nguyễn Công Khôi toàn thân ướt sũng như chuột lột, lum cum bò lên bờ. Trông y nay còn thảm hơn cả con chó hoang mắc mưa, con mèo gần chết đuối. Chưa kịp thở hơi thứ hai, những ngọn thương tua tủa của quân Minh đã chĩa về phía y, không có đến một kẻ hờ nhỏ. Cái sắc bén truyền tới từ mũi lao khiến lông tơ y dựng đứng. Biết là không còn cơ hội, Nguyễn Công Khôi lắc đầu, hai tay giơ lên xin hàng.

Các lộ binh mã tập kích của nhà Hồ liên tiếp trúng mai phục. Cánh của Tông Đồ cũng chẳng phải là ngoại lệ. Quân Minh chọn đúng nơi nước lợ chảy chậm, tốc độ thuyền chiến không còn quá nhanh bèn ập ra từ hai bên sông, liên tiếp quăng những chum đất lên thuyền. Chum vỡ, ứa ra ngập ngựa săn tàu không gì khác ngoài dầu và rượu.

Hoả công!

Trương Phụ cho quân xả tên cháy thẳng vào đoàn thuyền, đốt trụ sáu trên mười thuyền Cổ Lâu. Y trả mối thù đốt doanh lần trước bằng một trận mưa lửa, bằng một trận hoả hoạn trên sông.

Nguyễn Tông Đồ cố gắng cho quân ngược sông tiến công, muốn mở đường máu như các nhánh quân khác. Nhưng than ôi, xui cho y là đụng ngay vào bãi cọc ngầm dựng giữa sông. Hai Cỗ Lâu thuyền dẫn đầu va vào bãi cọc, hai chiếc còn đụng vào chiếc trước đánh ầm một cái. Mảnh gỗ vụn vương đầy trên sông.

Cỗ Lâu thuyền hư hại nặng. Nguyễn Tông Đồ vội vàng bỏ thuyền lên bộ. Y tuốt kiếm cắt tóc cạo râu cho mặt khác đi, đang muốn trốn, nào ngờ đón sẵn y lại là Mộc Thạnh.

Thạnh ngồi trên yên ngựa cao cao, siêu chỏ vào Tông Đồ mà cười:

“Ồ, chẳng phải tướng giữ thành Đa Bang đây sao? Hôm nay sao lại luân lạc tới mức này?”

Nguyễn Tông Đồ biết có trốn cũng chẳng thoát, bèn dập đầu như hái sao:

“Con lạy ông, con lạy ông ạ... đều là mấy tên họ Hồ muốn kháng lại thiên triều, chứ con thấp cổ bé họng, gan chỉ bằng ngón chân cái thì làm gì dám chống lại thiên uy. Xin ông tha cho, con làm trâu làm ngựa gì cũng chịu.”

Mộc Thạnh cười khẩy khinh thường, siêu vung cao muốn chém, nhưng lúc này lại có tiếng ai gọi vói qua:

“Mạng chó tên này hãy còn hữu dụng, mong hầu gia siêu hạ lưu nhân.”

“Hừ, tha nhà nguoi một mạng. Bay đâu, bắt!”

Mộc Thạnh hừ lạnh, giục ngựa cho quân lui vào cánh rừng. Tông Đồ bị trói nghiêng hai tay, cổ thông một sợi dây buộc vào yên ngựa. Y bị dắt đi như người ta dắt chó, song cũng đành cắn răng mà nhịn.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 30: Hồi tám (3)

Trương Phụ dường như đã tính toán được chước này của Hán Thương từ trước trận đánh trên sông. Một mặt y rút bớt quân lính thủ thuyền, mặt khác lại cho sắp sẵn phục binh đón lõng. Trăm chiến thuyền tiến lên, lúc đánh đến mặt tây của Minh doanh chỉ còn không tới hai mươi chiếc.

Có thể thấy trận địa mai phục của quân Minh đã gần như vô hiệu hoá cánh quân tập kích của nhà Hồ.

Lại nói chuyện Hồ Xạ, Hồ Đồ...

Bọn họ đứng trên mũi thuyền, ánh mắt trực chỉ Minh doanh mà trong lòng nhớ lại những gì Hồ Nguyên Trừng đã căn dặn, lòng thầm nghĩ hẳn sắp có sự bất tường gì đây. Quả nhiên, chẳng phải chờ bao lâu, tiếng tù và thúc quân đã dồn dập vang lên từ khắp bốn phương tám hướng.

“Không phải tù quân ta.”

Trần Đình thấp giọng nói, ánh mắt y nghiêm nghị và sắc lạnh. Thanh gươm nằm im trong vỏ gố bên eo, ai nắm cầm còn mơ hồ cảm nhận được cái lạnh của nước thép.

“Toàn quân tiến về phía trước!”

Hồ Xạ biết tả tướng quốc đã đoán đúng hướng đi của quân Minh, trong lòng nể phục bội phần. Y lập tức hạ lệnh cho toàn quân dần tới trước, tranh thủ toàn lực công doanh lúc quân địch phải phân tán lực lượng đi rải mai phục.

Vượt qua sóng nước, mấy trăm chiếc thuyền nhỏ hướng thẳng vào doanh trại quân Minh. Quân thủ trại nhác thấy bóng binh nhà Hồ, vội vàng đốt lửa báo hiệu. Hồ Xạ trông ánh lửa bốc lên xa xa, trong lòng thoáng có một dự cảm chẳng lành. Song y biết không thể chần chừ thêm, bèn cho quân dùng số Thần Cơ sang pháo ít ỏi mang theo được nã đạn vào Minh doanh.

Mặt đất như bị lật ngược, lều trại như cây nấm bị chấn lực bứng gốc, quăng quật khắp nơi. Trong doanh trường, chẳng còn cái gì nguyên vẹn. Đoàn thuyền đội pháo trong khoảng thời gian nửa chum trà mới dừng lại.

Hồ Xạ dẫn đầu nhảy xuống khỏi thuyền, Trần Đình và quân sĩ theo sát phía sau, chực chỉ quân doanh nhà Minh. Xa xa, Hồ Đồ và cánh quân của mình cũng đang làm điều tương tự.

Quân Hồ vừa nhảy khỏi thuyền đã hộc tốc lao về phía trại Minh. Dẫn đầu là toán quân khiêng mộc che chắn, rồi mới tới các chum binh sĩ khác. Hồ Xạ cố tình để chum năm ngàn quân lại thuyền. Lệnh họ hể thấy động dùng sang pháo bắn yểm hộ cho đại quân tiếp cận thành giặc.

Lốp rào gỗ bị chặt tung lầy đường, quân tướng nhà Hồ túa thẳng vào địch doanh, ai nấy đều dón dác nhìn quanh đề phòng. Họ mừng rỡ ra trong đầu mình hình ảnh của một trận khổ chiến. Họ chờ đợi một rừng máu xối tới, một cơn mưa tên ập lại hay một trận bão đạn xả thẳng vào mặt đại quân.

Nhưng...

Im lặng tuyệt đối.

Đáp lại quân tướng nhà Hồ chỉ có cái lặng câm đến không tưởng. Suốt một góc phía nam rất những lều vải nằm lẫn lóc khắp nơi. Càng mắt ra tìm cũng chỉ thấy được lác đác vài ba thương binh người Minh nằm trong đồng đất mới bị xối tung, rên rĩ.

Trái tim trong ngực Hồ Xạ bắt đầu gia tốc. Y đánh hơi thấy có gì bất thường trong doanh trường quân Minh:

[ Khắp một vùng doanh trường rộng lớn mà bóng địch chỉ đếm trên đầu ngón tay. Thật đáng ngờ làm sao. ]

Hồ Đồ hai tay nắm hai thanh việt lớn, đề khí mà chạy. Cứ một bước của y dài bằng bốn năm bước chạy của thường nhân nên chẳng mấy chốc đã xộc thẳng đến soái doanh ở trung tâm. Trên đường, y dẫn quân vượt qua không biết cơ man nào là lều trại, song không hề có một bóng người.

Chỉ còn một đoạn ngắn nữa là đến soái trường của quân Minh. Hồ Đồ neho mắt mà nhìn, phát hiện một bóng người cao lớn đang đứng trước cửa doanh trại. Bộ kim giáp ánh lên nắng vàng, càng thêm uy vũ. Cây siêu dài nắm chắc trong tay, lưỡi thép như hẫy còn vương mùi máu.

“Mộc Thanh!! Nộp mạng đây!”

Hồ Đồ thấy kẻ địch, máu lại nóng lên. Y tung mình tới, song việt vung xuống đầu địch, uy thế khác nào núi sập đất long?

Xoạc!!!

Một tiếng giòn khô khốc vang lên, lưỡi việt của Hồ Đồ lẹm toác cả kim khôi. Đũa đi vẫn chưa dứt, trọng lực kéo hai lưỡi việt xuống đến non nửa bộ giáp, khiến nửa trên kim giáp toé làm ba mới chịu dừng lại.

Song, không hề có máu tươi toé ra...

Trái lại, là tả bay trước mặt Hồ Đồ là cả một trời rom rạ. Một cục rom tròn tròn bị tiện làm ba mảnh rơi xuống dưới chân y. Mộc Thanh đứng trước soái trường chỉ là một con bù nhìn.

Hồ Đồ tức mình vận sức, giật mạnh hai thanh việt ra hai bên. Con bù nhìn và bộ giáp bị y xé bung từ chính giữa, hoàn toàn biến dạng.

“Thằng khốn họ Mộc, con thỏ đế! Ra đây cho tao!!”

Hồ Đồ gào lên, vác việt cày thẳng vào doanh trường. Đôi mắt beo của y tròn tròn xoe, nhón nhác nhìn quanh tìm kiếm kẻ thù. Song chẳng có một ai hết. Trong soái trường, ngoại trừ bàn ghế đồ nghiêng ngả ra thì không có lấy dù chỉ một con chuột.

Y tức giận vung việt bừa một phát thật mạnh, chém vụn luôn cái bàn tre gần nhất. Nói đoạn, Hồ Đồ phát áo choàng định bỏ đi.

Nhưng rồi... y chợt khựng lại, mồm tự lẩm bẩm mấy câu. Có lẽ do trong doanh trại quân địch quá yên ắng, nên y đã tự độc thoại luôn cho đỡ căng thẳng.

“Tả tướng quốc dận là doanh trổng thì đừng vào. Minh và Hồ Xạ chia làm hai hướng đột kích, nhưng xối tung cả nửa cái doanh trại lên chẳng thấy bóng ma nào hết. Không được! Có gì đó không đúng ở đây.”

Hồ Đồ vò vò tóc, mũi giáp lệch nghiêng ra trước.

Thế rồi, một cơn gió chợt lùa qua sau gáy. Hồ Đồ giật mình, quay ngất ra sau. Té ra chỉ là vài lều bị rách làm gió lọt vào, chứ không có tên nào mai phục trong chỗ tối như y tưởng. Hồ Đồ chắc lưỡi, tự chửi mình thần hồn nát thần tính.

Chính vào cái lúc ấy, có một vật mỏng dính, hơi vàng thu hút sự chú ý của y. Là một mảnh giấy! Cơn gió thổi vào đúng lúc khiến nó thoáng lay động, bay về phía y. Chất giấy ngày xưa thô nhám và vàng, khá giống màu đất. Lúc xộc vào soái trường, Hồ Đồ đang cúi nên không chú ý tới nó.

Y thổi một hơi, khiến đám đất bám lên mảnh giấy bay hết đi để lộ ra hình vẽ một vùng sông nước. Hoá ra là một tấm địa đồ. Cứ nhìn vị trí và hướng các nhánh sông chảy thì nơi được vẽ lại trên mảnh giấy này chính là Hàm Tử quan chứ không đâu khác.

Hình vuông lớn nằm ở bờ bắc sông, Hồ Đồ đoán ấy là doanh trại của quân Minh. Còn hình tam giác đồ phía nam kia thì chắc chắn là quân doanh nhà Hồ rồi. Cánh rừng phía tây được khoanh tròn.

Có một đường kẻ mảnh đi ra từ quân doanh của giặc Minh, xuyên qua khu rừng phía tây rồi dừng lại ở bờ nam. Phía trên còn viết rõ hai chữ “cướp doanh”.

“Hồngбет!! Chúng bỏ quân doanh tập kích trại ta. Đám giặc này gian xảo thật.”

Đồ chạy vội khỏi lều, đề khí hét vang ba lần. Tiếng y oang oang như chuông đồng, sĩ tốt Đại Ngu trong bán kính năm dặm ai cũng nghe được. Tuy làm thế e rằng đánh rần động cỏ khiến địch có chuẩn bị, song lúc này Hồ Đồ cũng chẳng lo được nhiều như thế.

Binh sĩ biết rằng tướng quân gọi khẩn, bèn vội vã kết đội chạy theo hướng có âm thanh. Chỉ mất có một khắc, hơn ba ngàn binh tướng đã chạy tới, sẵn sàng đợi lệnh. Số khác vì toà đi khá xa chưa kịp tập hợp, song cũng đang nhanh chóng hướng về nơi Hồ Đồ đang đứng.

Hồ Đồ nói, giọng gấp gáp.

“Anh em nào nhanh chân nhất, mang tờ giấy này đến cho Hồ Xạ tướng quân, y tự biết sẽ phải làm gì. Số còn lại mau theo ta giết địch.”

Binh sĩ dạ ran một tiếng, sau đó gần ba ngàn người rục rịch tiến về phía tây. Hồ Xạ băng băng vác song việt chạy trước dẫn đầu nhánh quân, lòng như có lửa đốt.

[ Té ra ngay từ đầu giấc đã không có ý định thủ trại, mà muốn sống còn với ta trận này. Minh và Hồ Xạ chủ quan quá. Tại sao không ngờ tới chiều này của Trương Phụ ngay từ lúc y đặt phục binh ám hại quân ta kia chứ? ]

Y dẫn quân theo cửa tây Minh doanh xông ra, cứ men theo dòng nước mà đi. Chẳng mấy chốc đã gặp được chiến thuyền Cổ Lâu của quân đồng minh neo ở hai bờ sông.

Hồ Đồ cao giọng gọi, nhưng không có tiếng đáp lời.

Quân Hồ liên tiếp trúng mai phục, sĩ khí ảm đạm. Các bách hộ Đại Ngu không còn cách nào khác phải cho thuyền xuôi dòng tiếp để tránh sự truy kích của địch. Song, họ cũng không dám khinh suất tiếp cận quá gần địch doanh, thế nên đành bỏ thuyền lẫn vào rừng trốn trước, rồi từ từ tìm cách hội hợp với nhau.

Hồ Đồ dẫn quân đi thêm nửa dặm thì bắt gặp một cánh tàn binh nhà Hồ.

Binh sĩ thua trận phải trốn chui trốn lủi khác nào con chuột chạy qua đường. Nay gặp được người mình, chẳng ít người mừng đến nỗi kim không được hai dòng lệ.

Hồ Đồ hỏi han vài câu trấn an quân tâm. Y cúi xuống cùng quân y băng bó vết thương cho thương binh, lại dặn:

“Ta đây đang chui đầu vào chỗ chết, đáng lẽ không nên liên lụy mọi người. Song doanh ta đang trong hiểm cảnh trên đe dưới búa, không dám trễ nải. Lát nữa mọi người cứ men theo dấu chân đại quân mà đi, ắt gặp được Hồ Xạ. Y nhanh trí hơn ta, sẽ an bài mọi người an toàn.”

Sơ cứu cho người cuối cùng, Đồ đứng vệt dậy, song việt vắt chéo sau lưng. Bóng lưng y hất lên đất, dưới cái nắng đang tàn bất giác trở nên sao mờ cao và thể rộng. Đoàn thương binh thấy y quả quyết, trông mắt ai nấy đều đỏ lên:

“Nếu tướng quân không chê đám người chúng ta vướng tay cản chân, xin được góp một phần sức lực. Chỉ mong sau khi chúng ta chết rồi, vợ đại con thơ được các vị trên cao đoái hoài đôi chút, để hàng năm bên mộ phảng chút khói hương.”

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rừng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 31: Hồi tám (4)

Đoàn thương binh thấy y quả quyết, trông mắt ai nấy đều đỏ lên:

“Nếu tướng quân không chê đám người chúng ta vướng tay cản chân, xin được góp một phần sức lực. Chỉ mong sau khi chúng ta chết rồi, vợ đại con thơ được các vị trên cao đoái hoài đôi chút, để hàng năm bên mộ phảng chút khói hương.”

Đồ nói:

“Đi theo quân ta, là hành quân thần tốc, không được chậm một khắc nào nữa. Ai chịu được, đuổi kịp tốc độ của ba quân thì hăng theo cùng, nhược bằng không thì nên rút về!”

Các tàn binh đưa mắt nhìn lẫn nhau, những ai còn khoẻ hay không bị thương ở chân thì gia nhập đoàn quân. Số khác thì đành tiu nghỉu bỏ về.

Càng đi vào sâu trong rừng, cây cỏ càng rậm rạp âm u. Ánh mặt trời tàn lụi gượng thò ra những tia sáng yếu ớt, nhuộm úa tàn lên từng nhánh cây phiến kas. Nghe xa xa tiếng thẳng vượn nào hú nào nề, hệt như có người đang khóc than cho đám tang ai đó. Một vài ả quạ kêu ma đàng xa, thật khiến người ta thấy có sự chẳng lành.

Hồ Đồ chợt nghe mùi máu trong không trung, bèn cho quân dừng lại quan sát. Chỗ họ dừng chân là một gò đất khá cao. Loạt xoạt, bụi rậm vang lên

những tiếng khê khằng ma mị mà bí ẩn.

Phốc!

Một lão cộc nhảy ra khỏi bụi, đuôi cong lên vì vừa chén được bữa no nê. Miệng hắn hãy còn tha một cánh tay người, máu thấm đỏ cả lớp lông trắng hếu ở bụng. Hắn ta nhác thấy nhóm Hồ Đồ có đông người, thì dậm ra ngán, bèn “cà uôm” một tiếng đe dọa rồi chạy tót vào cánh rừng đằng xa.

Hồ Đồ nhìn con hồ khuất dần, bất giác nhớ về một truyện ma y nghe hồi nhỏ. Người ta kháo nhau rằng trong rừng sâu có một giống ma trành. Loại này không ám người được, nhưng lại biết dẫn người ta đến những chốn rừng thiêng nước độc cho hùm beo vô thịt để chết thay chúng nó.

Hồ Đồ cho quân dừng lại nghỉ ngơi, còn chính mình thì lần theo dấu máu. Y đi được năm chục bước thì gặp ngay một cánh quân Hồ khác, nhưng đã chẳng còn ai thờ được nữa. Họ chết không phải bị hồ vô mà là do trúng tên dính đạn, nên Hồ đoán những người này xui xẻo gặp phải truy binh của quân Minh mà chết hết chứ không phải bị hồ vô.

“Đánh đánh giết giết, cuối cùng bỏ thây nơi rừng hoang gò vắng mà chẳng được gì, chỉ béo loài hồ dữ mà thôi.”

Hồ Đồ thở dài, thầm nhủ lát nữa sẽ tìm cách quay lại an táng những người này.

Y đang định lần theo lối cũ mà trở ra, thì bất giác sau lưng vang lên tiếng nói:

“Vẫn còn một con man hầu An Nam lọt lưới cơ à? Tắc trách...”

Hồ Đồ rút vội quay phắt lại, nhìn về hướng phát ra âm thanh. Trên tàng cây cao, một thiếu niên đang ngồi vắt vẻo, ánh mắt già lạnh và sắc như thanh kiếm đen tuyền hắt nằm trong tay vậy. Hắn đúng là người đã lên tiếng ngăn Mộc Thanh hạ siêu, cứu Nguyễn Tông Đồ một mạng. Lưng thanh niên đeo một chiếc loang dải rộng bản, đầu đội mũ không cánh. Bên ngoài bận một bộ giao lĩnh xanh lam, chất vải rất bóng và mượt.

Hai vạt áo thêu một con cá lạ bằng chỉ vàng đang ì oạp lội giữa những vệt nước vẩy ngược. Loài cá này gọi là Phi Ngư, đầu rồng đuôi cá, lại có cả một đôi cánh để bay. Còn các vệt nước kia đại diện cho cảnh lũ cá đang vượt vũ môn, hoàn thành quá trình hoá rồng.

“Cầm y vệ?”

Hồ Đồ nhận ra phục sức của người thanh niên chính là Phi Ngư phục của Cầm Y vệ, đôi mắt báo khê nheo lại.

Cầm Y vệ hay xường vệ là một lực lượng quân tình nhuệ của nhà Minh. Lúc đầu Minh Thái Tổ thành lập Cầm Y vệ với ý định biến đây thành lực lượng cận vệ thân tín của ông đồng thời giúp ông thăm dò, giám sát hoạt động của các quan viên trong triều.

Tới năm 1385 lực lượng Cầm Y vệ đã lên tới 14.000, họ được mệnh danh là “Triều đình ưng khuyển”.

Quyền lực của Cầm Y vệ rất lớn, có thể toàn quyền tra xét nhà các quan lại, tra tấn tù phạm không cần thông qua thủ tục xét xử thông thường mà chỉ cần nhận lệnh của vua. Việc một Cầm Y vệ xuất hiện trên chiến trường là chuyện chưa từng xảy ra.

Mặc dù thấy lạ, nhưng Hồ Đồ có từng biết sợ ai? Hắn phật mạnh thanh việt, cất cao giọng:

“Thằng ranh con chưa nứt mắt, chưa học bò đã đòi chạy hả? Có giỏi thì xuống đây đánh với ông này một trận.”

“Hầu tử Nam Man đúng là hầu tử Nam Man, không biết sống chết. Thôi vậy, chứng kiến về mặt tuyệt vọng của các người sau khi kiến thức võ học Hoa Hạ bác đại tinh thâm cũng có cái thú của nó. Lão tử bèn mở lượng hải hà để người sống thêm một lúc vậy.”

Cầm Y vệ trẻ tuổi cười nhạt, vẻ mặt kiêu căng và tự mãn. Cứ như thể dưới vòm trời này hắn là vô địch vậy.

“Chưa học đùi đã học bói gia sư? Ba hoa chích choè!”

Hồ Đồ lầm bầm. Đạo gần đây hắn đặc biệt thích cách mấy bác hàng cá chửi nhau bằng ca dao tục ngữ, vừa giàu sức gọi lại vừa đậm chất thơ.

Đinh cao của việc thoả mạ là chửi bậy có văn hoá...

Vì nguyên nhân nghiệp vụ, tay Cầm Y vệ nọ cũng biết lồm bồm mấy câu tiếng Việt. Y nghe loáng thoáng nội dung, lại dựa vào ngữ khí ngữ cảnh là biết Hồ Đồ đang miệt thị mình.

“Nhớ kỹ, người giết người tên là Vương Sài Hồ.”

“Thôi xin, chết dưới tay Hồ Đồ này có bao nhiêu người, ai cũng như nhà mi chắc ta chết mệt.”

Hồ Đồ cũng không chịu kém, song việt một che trước ngực một để chếch xuống. Hai đối thủ vờn quanh nhau, bốn con mắt chăm chăm ngó chừng đối phương, tiếng hô hấp của hai người càng ngày càng nhỏ. Ánh nhìn của song phương đều bình thản khác nào mặt gương Tây hồ ngày lặng gió. Nhưng mấy ai biết ẩn dưới làn nước thăm ấy là sóng trào cuộn cuộn chỉ chờ thời cơ là dâng lên, nhấn chìm tất cả.

Giữa song phương tồn tại một sự tĩnh lặng đến ngột thở. Ấy là cái im lìm đáng sợ trước khi cơn bão ập tới.

Gió khẽ khàng lay động cành cây, đám lá vàng dưới mặt đất nhẹ nhàng nhảy lên đung vào nhánh cỏ, múa một điệu.

Phụ lục: Đông tà - Hoàng Dược Sư

Phân tích chơi thôi...

Hôm nay, tôi sẽ bàn về chữ "tà" ở trong truyện Kim Dung, cụ thể là nhân vật Đông Tà - Hoàng Dược Sư.

Trước hết, nói một chút về bối cảnh của nhân vật. Dược Sư là một trong thiên hạ ngũ tuyệt, tinh thông đủ mọi sự từ kì môn độn giáp tới cầm kì thư hoạ. Võ công đảo Đào Hoa tự thành một phái, ba môn trấn phái Bích Hải Triều Sinh khúc, Đàn Chi thần thông, Đào Hoa Lạc Anh chương (Lạc Anh Thần Kiếm chương) trên giang hồ không ai không nể sợ. Có thể nói, là một nhân vật toàn diện về tài năng.

Ông có một người vợ là Phùng Hành, người sau này vì chép cuốn Cửu Âm Chân Kinh cho chồng, khiến lúc sinh hạ Hoàng Dung đã không qua khỏi mà kiệt lực qua đời.

Đông Tà có sáu đệ tử: Phùng Mạc Phong, Khúc Linh Phong, Mai Siêu Phong, Trần Huyền Phong, Lục Thừa Phong, Vũ Thiên Phong. Trong đó, hai người Trần Mai đã trộm quyển hạ Cửu Âm Chân Kinh của sư phụ, trốn khỏi đảo rồi lên tu luyện. Giang hồ gọi là hắc phong song sát.

Lần đầu tiên tôi tiếp xúc với bộ anh hùng xạ điêu, nhân vật khiến tôi bị cuốn hút nhất là Lão Ngoan Đồng. Đọc nhiều thêm, thì vị trí số một ấy chuyển qua Hoàng Dược Sư. Cuối cùng gần đây mới là Quách Tĩnh. Nhưng xin phép được bàn về anh trong một lần khác.

Giờ, tôi sẽ so sánh một chút cái "tà" của các truyện do các tác giả trẻ măng hơn Kim lão và "tà" của Kim Dung.

Tác giả trẻ có cách hiểu về tà là tà dị, tà ác. Những nhân vật gắn với chữ tà này thường cổ cổ quái quái, thích gì thì làm nấy. Đôi lúc, là cả những hành vi cực kì đáng lên án (VD như lạm sát, cưỡng hiếp...v.v...).

Còn Kim Dung? Đôi lúc, tôi đoán người ta hiểu sai về Đông Tà là do chỉ xem phim mà không đọc truyện, hoặc chi tiết đắt nhất này lại bị làm qua loa nên ít người chú ý.

Trước vụ biến lớn ở Miếu Thiết Thương ngày 15 tháng tám, Kha Trấn Ác, Quách Tĩnh Hoàng Dung, Toàn Chân Lục Tử, Bắc Cái Đông Tà Tây Độc tụ hội cùng một chỗ. Khi ấy, có ba câu thoại đã làm nên cái thần của Hoàng Dược Sư.

\_ Đã là người xấu thì sao lại làm chuyện tốt được? Mọi sự xấu xa trên đời đều do cha người làm đấy. Ta cứ gặp đám người tự nhận là anh hào hiệp nghĩa như bọn lục quái là lại nổi giận. (nói với Hoàng Dung)

\_ Bình sinh Hoàng mỗ bội phục nhất trung thần hiệu tử. (nói với Âu Dương Phong)

\_ Trung, hiếu là khí tiết vốn có, không phải lễ pháp. (đáp trả Tây Độc, nổi giận)

Ba câu, đã nói rõ cái tà của Đông Tà. Một cái tà vừa hay, vừa đầy đủ, vừa chính nghĩa lại vừa quái lạ.

Câu đầu tiên, ta thấy Hoàng Dược Sư không phải nguy quân tử mở mồm là lấy đạo nghĩa ra làm khiến chần cho mình như Nhạc Bất Quần. Còn hai câu sau, thì Đông Tà khẳng định mình chẳng phải kẻ tiểu nhân chuyện ác nào cũng làm. Ông nổi giận với Tây Độc, từ đó ta nhận ra Đông Tà Tây Độc không đứng chung thuyền như người đọc vẫn tưởng.

Lại nói tiếp về tính cách của Dược Sư để nổi bật cái tà của ông.

\_ Hoàng Dược Sư rất kiêu ngạo. Ông có Cửu Âm trong tay, nhưng không thèm luyện thứ đã hại chết vợ mình mà nhốt mình trên đảo, thế phải sáng tạo ra một thứ võ học siêu việt Cửu Âm mới rời Đào Hoa.

\_ Đông Tà tàn nhẫn, nhưng cũng rộng tình thương. Trong cơn nóng giận vì bị chính hai đệ tử mình hết lòng giáo dưỡng phản bội, ông đã đánh gãy chân hết các đệ tử khác rồi trục xuất khỏi đảo. Chà... ác nhỉ? Nhưng tại sao không ai lấy làm hận ông, trái lại còn muốn tìm đủ cách chuộc lỗi với thầy để được nhận lại? Chẳng phải do cách đối đãi của Đông Tà với họ trong lúc trên đảo sao? Về sau, Đông Tà đã có phần hối hận. Ông nhận lại các đệ tử và con cháu ở Lục gia trang, cho Mai Siêu Phong tìm tung tích các đệ tử còn lại, thu nhận Khúc Cô. Mai Siêu Phong liều mạng đỡ đòn đánh lên của Tây Độc cho ông, đến cả lúc sắp chết, vẫn mong được ông tha tội kia mà. Con gái bỏ đi, ông chẳng nhớ đến lời thề nữa, rời đảo bốn ba đi tìm. Chẳng qua lão ta quá ngạo, nên không muốn nhận sai.

\_ Tà lại kì quái. Người ta đổ oan cho ông, ông chẳng thêm nhiều lời mà nhận luôn về mình. Thậm chí còn để Toàn Chân thất tử (nay còn sáu người) và một đệ tử khác (hình như là Doãn Chí Bình) liên hợp thành trận Thất Tinh Bắc Đẩu vây đánh. Kha Trấn Ác, Quách Tĩnh sau cũng gia nhập vòng chiến. Song, dù bị người ta tìm giết, ông cũng không động sát thủ. Ấy là bởi hai bên thực chất không có thù sâu oán nặng với nhau. Lại nói, nếu hôm ấy Tà nổi nóng lên giết người, thì mối oán thù này lão phải nhận thay kẻ thù mưu rồi. Cổ quái đấy, nhưng ai nghĩ Đông Tà ngu ngốc để bị lợi dụng thì thật là.

Tà mà không ác, cái tà của Đông Tà nó là cái tà đầy đủ. Tà, nhưng không quên trung hiếu. Tà, nhưng vẫn còn những quan niệm đạo đức cố hữu trong tim. Thứ duy nhất Đông Tà chẳng màng, ấy là lễ giáo rườm rà cổ hủ phong kiến mà thôi.

Ps: hôm nay tác giả mạo muội nói ngoài lề hơi nhiều. Kính mong bạn đọc thông cảm và tiếp tục ủng hộ



## Chương 32: Thuận Thiên Kiếm tiền truyện - Hồi một (2)

Phạm Lục Bình khẽ giật mình trước lời đề nghị bất ngờ của Trần Khát Chân. Hiện giờ, Lê Quý Li quyền thế ngập trời, thế lực vây cánh dần đủ mạnh. Thế cục trong triều bắt đầu phân hoá thành hai thái cực, một bên là Trần Phế Đế Trần Hiện, đối trọng là Đồng Bình chương sự Lê Quý Li.

“Lục Bình xin cảm ơn đức của tướng quân, nhưng ta chỉ là một tiểu tốt thấp cổ bé họng tầm thường, trong triều chẳng có chút ảnh hưởng nào. Có Lục Bình hay không, đối với thái thượng hoàng và Lê đại nhân mà nói không quá quan trọng. Lục Bình xin cảm ân tướng quân đã ưu ái, song việc này là đại sự liên can hệ trọng, không dám tùy tiện nhận quàng nhận xiên.”

Phạm Lục Bình tuy chỉ là một tiểu binh trong quân ngũ, song cũng nhận thức được giá trị của bản thân không nằm ngoài mấy chữ “hậu duệ danh tướng Phạm Ngũ Lão”.

Nhận một chức tiểu binh tầm thường là do y muốn dựa vào chính sức lực tài năng mình tìm kiếm công danh, quyết không sống dưới cái bóng của tổ tiên.

Trần Khát Chân khoát tay, nói:

“Không vội, không vội... Lục Bình cứ từ từ suy ngẫm. Chỉ xin nhắc một câu là nợ Tang Bồng còn vay chưa trả, xin đừng làm phụ ơn Thái Sơn, lòng Đông Hải của gia phụ.”

Phạm Lục Bình nói lời từ tạ, tiễn Trần Khát Chân ra tới tận cổng mới trở vào. Vừa đi, y vừa nghĩ, thân làm nam nhi chẳng lẽ cứ mãi an phận với cái chức tiểu binh quèn quèn này hay sao? Như thế liệu có xứng đáng với thân kiếm Thư Hùng hay không? Thất thần, khiến Lục Bình vấp ngay vào bậc thềm, đầu đụng vào cánh cửa đánh cộp một tiếng.

Phạm phu nhân đã ngồi chờ sẵn trên phản, vừa tèm trà vừa thưởng một âm trà. Thấy Lục Bình, bà bèn cất tiếng:

“Trần tướng quân nói sao?”

“Ông ấy muốn con tham gia cùng chống đối, lật đổ Lê Quý Li.”

Phạm phu nhân chậm rãi:

“Thái thượng hoàng Nghệ Tông rất tin họ Lê, còn từng trao cho y thanh kiếm và lá cờ ghi “văn võ toàn tài, quân thần đồng đức”. Thế nên có thể kẻ muốn giết Quý Li ắt không phải thái thượng hoàng.”

Phạm Lục Bình cau mày, hỏi:

“Thế thì để con từ chối Trần tướng quân.”

“Chớ có hành động lỗ mãng. Mẹ nói là có thể, chứ không phải là chắc chắn. Không loại trừ khả năng chuyện lá cờ thanh kiếm chỉ là kế đầu dụ, hoà hoãn thời gian của Nghệ Tông. Mà kẻ cả không phải, thì con cũng không thể ngay mặt từ chối Trần tướng quân, bằng không có thể sẽ bị trừ khử.”

Phạm phu nhân chậm rãi cất lời, vừa nói vừa châm chè vào chén. Phạm Lục Bình ngồi yên chờ đợi, nhưng mãi mà phu nhân chẳng lên tiếng một lần nào nữa.

“Mẹ, hôm nay đột nhiên người nói nhiều chuyện đại sự như thế là có ý gì?”

Phạm phu nhân đặt chén nước chè xuống phản, đáp:

“Mẹ là người đàn bà số khổ, góa bụa từ sớm. Còn con thì không có đôi vai bảo vệ của người cha. Lục Bình, trước khi khuất núi cha con có để lại một bức thư. Kể từ đó đến giờ đã gần chục năm trôi qua, mẹ chưa hề mở ra đọc dù là một chữ. Nay giao lại cho con. Quyết định ra sao là quyền của con. Thôi, hai anh đang đợi dưới bếp, xuống tiếp chúng nó đi.”

Lục Bình nâng phong thư cất vào áo, vái chào mẹ rồi mới lui ra sau bếp. Hiện giờ Hồ Xạ Hồ Đồ đã chuẩn bị xong mọi nhấm. Địa lạc rang với khoai bánh chưng trong bếp là đủ để ba người chén tạc chén thù một chén, ít nhất là uống thấy đầy hai vò rượu Tết còn thừa.

Hồ Đồ thấy tâm tình của thằng em kết nghĩa sa sút hẳn so với hồi sáng, bèn vỗ ngực, oang oang:

“Nào nào, hôm nay đang ngày vui thắng trận phải uống một chén cho đã chứ! Mặt xum mày xia, anh chấp chú mày với tên hay nói chữ một phe, chúng ta trước dùng từ lượng so tài, sau luận võ mấy trăm hiệp!”

Hồ Xạ thấy Lục Bình không nói chẳng rằng, còn tưởng y lo lắng về cuộc đấu tối hôm ấy. Xạ bèn trước là lấy rượu rót đầy ba chén hạt mít, sau lại lên tiếng tiếp lời:

“Hồ Đồ ơi là Hồ Đồ, chuẩn bị sẵn tinh thần để mà đứng đi vào nằm đi ra là vừa. Lục Bình, hai chúng ta lên xử hấn!”

Phạm Lục Bình cười khỏ, đón chén rượu:

“Tôi nay còn cái hẹn giao đấu, hai anh đừng có quá chén. Nếu không lương bổng ba tên lính quèn chúng ta đi tong hết. Cả cân bạc trắng đấy, không đùa được đâu.”

Hai gã anh trai gật gù bảo cứ yên chí, đoạn cả ba dốc cạn chén. Người xưa dạy “nhất tuý giải thiên sầu thật chẳng sai”. Nhờ có men rượu nồng, bao nhiêu phiền muộn trong lòng Phạm Lục Bình bị cuốn phăng đi gần hết.

Uống non nửa bữa rượu, hai người Hồ Xạ thì không làm sao chứ Lục Bình đã ngà ngà say. Y nấc lên một cái, nói:

“Bọn người hồi trư là đệ tử sơn trang Bách Điều tận trần Thái Nguyên. Bảo vật trần trang của chúng là loại ám khí tên Không Tước Linh, nên đệ tử sơn trang ném ám khí cũng rất có nghề. Tôi nay hai bên giao đấu, phải hết sức đề phòng.”

Thứ móng vuốt chúng dùng hồi trư gọi là Kê trảo, ấy là đặc sản của phái ấy đấy. Sơn trang Bách Điều lại có một món quyền pháp để phối hợp với binh khí độc môn là võ gà.”

Hồ Đồ cười khẩy, nói:

“Chú cứ khéo lo, phượng hoàng anh còn vật lông nữa là bốn con gà nhép.”

Hồ Xạ trông cái mặt phơn phớt đáng ghét khi ba hoa chích choè của y bèn thụi luôn cho một cú vào lưng. Gặp lúc Hồ Đồ mới nốc một hớp, ngụm rượu chưa kịp nuốt xuống họng đã bị đâm cho phun tung toé.

“Hồ Đồ, tỉnh ngủ chưa? Nói mấy bao nhiêu lần cái tội ngạo mạn mà không chịu. Lục Bình là hậu duệ của danh tướng, lại chịu khó học hành từ bé, kiến thức ắt vượt xa anh em mình. Nó đã nhắc chúng tôi đối thủ chẳng dễ xơi đâu. Đã nghe câu mắc xương gà, sa càn khế chưa?”

Hồ Đồ gãi gãi gáy, rồi ngồi im ru gà rù chờ nghe Lục Bình nói tiếp.

“Hai anh chớ thấy võ dựa trên hình dáng loài gà mà coi thường. Trong ngũ hình quyền nước Nam hiện tại phía đông là chó, tây là gà, nam là ngựa, bắc là trâu còn chính giữa là lợn. Võ gà đã được truyền thừa từ đời nhà Lý đến giờ. Nó mạnh ở chỗ nhanh nhẹn, uyển chuyển, biến hoá khôn lường, lấy yếu thắng mạnh. Xét ra thì quyền chiêu ảo diệu, quyền lý cao thâm chẳng thua kém gì võ hạc của Thiếu Lâm tự nước người ta đâu.”

Hơn nữa còn có phép hợp kích Vạn Vật Chưa Qua Vạn Gà Đã Tới. Bốn đến tám người tổ hợp thành một trận, công kích đan xen nhau liên miên không ngừng, thực sự khó mà công phá nổi. Bốn tên nọ dù tự cao tự đại, nhưng có thể được trang chủ sơn trang Bách Điều tin cậy phái đến Thăng Long làm việc thì tất phải có chân tài thực học. Thắng thua thì chưa nói trước được, nhưng một trận khổ chiến thì e là điều chắc chắn.”

Hồ Xạ, Hồ Đồ nghe Lục Bình thuật lại điểm mạnh của đối thủ mới thu lại ý coi thường, trong lòng cũng có sự đề phòng. Quả thực, biết địch biết ta mới trăm trận trăm thắng.

“Lục Bình đã biết kha khá về địch, mà địch lại chẳng biết gì về võ công của ba anh em. Phen này lợi thế bất ngờ đã nghiêng về phe ta rồi. Com no, rượu say rồi. Anh em ta hãy xách khí giới lên tìm một chỗ luyện tập trước mấy đường. Một là giải rượu, hai để chuẩn bị cho trận chiến đêm nay.”

“Được! Đêm nay phải đánh cho cái đám nhãi này biết sự đáng sợ của quân nhân bọn ta.”

Hồ Đồ lập tức vỗ vỗ đao đánh chết một cái.

Phạm Lục Bình thì nói:

“Những gì em biết chỉ có một phần là đọc được trong cổ thư ở nhà, còn lại đều là chuyện giang hồ đồn đại mà thôi. Về phần chiêu số cụ thể của võ gà ra sao thì đành chịu chết.”

“Lo gì? Lũ tới thì núi dâng.”

Ba người cạn chén cuối cùng, đẩy điều đẩy dạ rồi mới kéo nhau đến khoảng rừng cây cách làng An Thái – hay làng Giấy – độ nửa dặm.

Ngày xuân, lộc non hứng mưa phùn xanh ngắt, kéo ra xa mãi đến ngút tầm mắt. Đất mùn ra toai và xốp, bám hết cả lên giày đám người Hồ Đồ, Xạ.

Phạm Lục Bình bước lên chừng mười bước, đối diện với hai anh. Y đặt cái hòm gỗ đang khoác xuống, mở nắp lấy thanh Súc. Kì kiếm hai lưỡi nằm im lìm, một đầu trắng một đầu đen.

“Hai người cùng lên đi.”

Hồ Đồ tước đại đao thủ thế, Xạ thì rút luôn mấy mũi tên ra. Song phương không hèn mà cùng vận công đề khí, nhìn nhau chăm chăm. Chẳng bên nào dám lỡ mất xuất chiêu trước. Không ai muốn để lộ nhược điểm của bản thân cho đối phương lợi dụng.

Hồ Xạ, Hồ Đồ bắt đầu nhón những bước ngắn. Một người qua trái, kẻ kia qua phải. Vũ khí không lúc nào rời tay, tầm mắt chưa bao giờ bỏ qua Phạm Lục Bình. Kiếm khách vẫn đứng yên, thanh kiếm hai đầu đen trắng lặng lẽ hứng ánh nắng cuối ngày.

Đồ xô tới trước, hoành đao qua nhảm ngay cổ Lục Bình mà chém. Các bắp tay bắp chân hấn căng cứng hết lên, cú phạt đao mạnh như gió táp mưa sa. Như chỉ chờ có vậy, Lục Bình dựng thẳng Thụ Hùng kiếm lên, đưa sang ngang. Lưỡi kiếm uốn lượn trắng tinh đặt đúng trên đường di chuyển của tay Hồ Đồ. Lúc này nếu Hồ Đồ cứ mặc sức chém, thì cổ tay hấn ắt phải bị phạt đứt trước.

Hồ Xạ bất thành linh trầm hông, mũi chân chéch chéo sang tạo thế. Nói đoạn, y vận lực vung tay phóng tiễn, kinh lực dào dạt đưa mũi tên văng qua chỗ Phạm Lục Bình đang đứng. Nay nếu y đưa kiếm qua gạt mũi tên, thì cần cổ lại đề tởm ra cho đao của Đồ chém vào.

Song bằng sự quen thuộc với lối đánh của người anh kết nghĩa, Lục Bình đã đoán biết trước được mũi tên sẽ bắn tới vào lúc nào và theo hướng nào. Y đặt tay còn lại lên chuôi kiếm, vận một chút mở gấu ở đoạn nối giữa phần bảo hộ với tay cầm.

Thì ra Thụ Hùng kiếm vốn là hai thanh riêng rẽ Thụ Kiếm và Hùng Kiếm. Chuôi của Thụ Kiếm là một thanh đồng đen được đục rỗng ruột, dùng để tra tay cầm của Hùng Kiếm vào. Ở ngay bên dưới phần bảo hộ tay có một chốt giữ chặt chuôi thanh Hùng Kiếm lại.

Phạm Lục Bình vận eo một góc chín mươi độ, vẩy Hùng Kiếm ra dùng chiêu Phản Công Hàm Từ trong chiêu trong thứ kiếm pháp tổ truyền Đảo Nam Nghịch Bắc của mình. Mũi tên của Hồ Xạ bị bắn ngược về phía sau.

Hồ Đồ thì đã biến chiêu, đao bén lướt đi theo hình thất tinh bắc đẩu. Đáng lẽ là một đao trăm ngang cổ, thì giờ hoá thành một nhát chém thẳng thất lưng.

Lục Bình hoành ngược thanh kiếm cản đòn. Hoa lửa bắn tung toé khi hai thanh vũ khí mài vào nhau, tiếng thép rít gào nghe ken két. Hồ Xạ cũng nhảy vào vòng chiến, tay y nắm hai mũi tên hết như một cặp Nga Mi Thích. Vũ tiễn một đầu bén nhọn đầu kia lại cứng tròn, dùng để đâm chọc hay dả huyết đều được.

Ba người càng đánh càng hăng, chốc lát đã giao thủ mấy chục chiêu. Lục Bình tuy phải lấy một chống hai, nhưng nhờ có kiếm pháp tổ truyền và kĩ kiếm nên không hề rơi xuống hạ phong.

Thụ Kiếm thì nhanh chóng sắc nhọn, vạch ngang phạt dọc liên hồi. Bóng kiếm cứ xẹt qua xẹt lại như một con rắn vẩy. Hùng Kiếm tuy vuông vức, nhưng lại nặng nề, lúc đập ngược bổ xuôi thì mạnh mẽ không tưởng. Lại phối hợp cả kiếm pháp Đảo Nam Nghịch Bắc chuyên môn đảo hướng, đẩy ngược công kích của đối thủ. Thành ra, Hồ Đồ Hồ Xạ càng đánh càng lâm vào thế bị, không biết phải giải quyết Lục Bình ra làm sao.

Ba người vừa đánh vừa cười vang, mồ hôi túa đầm đìa, chẳng mấy mà trời dần sụp tối.

Nhận thấy cũng chỉ còn một canh nữa là tới giờ hẹn, Lục Bình bèn ra hiệu để hai anh thu tay ngừng chiến.

Hồ Đồ ngồi phệt xuống đất, đao cắm ngay cạnh bắp chân mình. Hồ Xạ thì đi nhặt lại mấy mũi tên bị Hùng kiếm đẩy ngược qua hướng khác, còn Lục Bình thì ghép hai thanh kiếm trắng – đen trở lại thành Thụ Hùng kiếm, cất vào hạp gỗ cẩn thận rồi mới dâng trà mời hai anh. Có chè xanh, lát giao chiến mới tỉnh táo.

“Tiên sư, còn ngửa tay quá. Lát phải đánh một chầu thật là đã đời mới được.”

“Thằng ngố, có ai uống nước chè mà hùng hục như trâu giống mày không? Chè này là chè ướp theo cách của Phạm lão tướng quân, không phải ai muốn uống là uống được đâu! Đàn gầy tai trâu, đoá hoa nhài cắm bãi phân trâu!”

Hồ Xạ cảm cái chén nện lên trán Đồ một cái. Đúng lúc y đánh nhau còn chưa đã ghiền, thế là thui trả luôn cho Xạ một đám.

Hai người bắt đầu đánh nhau chí choé, nhạc trống còn dữ dội hơn hồi nãy nữa. Cực chẳng đã, Lục Bình mới phải chạy qua can:

“Thôi! Thôi! Cho em xin! Tức nhau chuyện gì thì lát nữa dón vào đối thủ ấy.”

Ba người uống chè nghỉ ngơi thêm một lúc nữa, đang chuẩn bị đi đến chỗ hẹn thì bất ngờ, từ trong rừng chọt văng ra một tiếng động.

Tĩnh!

Thình lình, trong một khoảnh khắc âm thanh ấy vang lên, mọi tiếng động khác trong thế giới dù là nhỏ nhất như đều lắng xuống. Lá cuộn trên cành không rơi, cỏ co lại chẳng dám cựa mình, gió cũng lặng xuống. Cả thiên nhiên như e thẹn trước âm thanh kì diệu ấy, sợ rằng mình sẽ pha tạp nó.

Một khúc đàn ai gảy vang lên trong đêm thanh vắng. Ánh trăng phủ xuống quện lấy thứ âm thanh réo rắt và thiết tha ấy. Tiếng đàn như vượt thẳng lá trên cây, đón nhánh cỏ vươn ra không khí, rúc con gió đêm về để cùng khiêu vũ... Trong rừng, chim thú hé mắt cả, song chúng không dám ngóc đầu lên, sợ làm đứt đoạn bản đàn. Chỉ có đôi tai là vểnh lên, nghe ngóng.

Ba người thanh niên cũng đắm mình tiếng đàn, cùng ngỡ ngàng đứng đực ra đó. Thời gian quanh họ như cũng bị làn âm kéo dẫn ra, dẫn ra mãi, đến khi chính bản thân thời gian cũng quên đi sự hiện diện của chính mình.

“ Ai gây đàn bầu giờ này vậy nhỉ? ”

Phạm Lục Bình tự hỏi. Chưa bao giờ, y muốn tìm được đáp án cho một câu hỏi đến như thế. Tiếng đàn khi trước vốn thanh thót như thể tiếng thẳm thì của thần tiên, nay bỗng chuyển mình, hoá thành thiết tha da diết như mối tình hai kiếp của chàng thầy đồ trong tích cổ Duyên Nợ Tái Sinh.

Cả ba người như bị ảnh hưởng theo tiếng đàn, cùng cảm thấy chũnh choáng như say men tình. Trong tâm khảm họ hiện lên hình ảnh sự rung động đầu tiên của cuộc đời. Đó là bóng hình của nàng hàng xóm nét na nhà bên với khay trà, của cô đầu ngồi đầu xóm với giọng ca mượt như tơ...

Phạm Lục Bình bất giác cất tiếng, ngâm liền hai câu thơ trong truyện cổ:

“ Kiếp này duyên đã lỡ duyên

Quyết giữ trọn lời nguyên kiếp sau. ”

Hồ Xạ cũng đọc một cặp thơ ngũ ngôn chữ Hán, nội dung tương tự hai câu Lục Bình mới ngâm:

“ Thử sinh duyên vị liễu

Nguyên kết hậu sinh duyên. ”

Chỉ có Hồ Đồ là ù ù cạc cạc, xúc động mà không biết thể hiện ra sao, chỉ đành rút dao khắc tên người mình thích lên một thân cây gần đó.

( Đền bù cho những ai không phải fan Kim Dung và Đông Tà như tác)

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 33: Hồi tám (5)

Hồ Đồ sấn tới trước một bước, chiếm ngay lấy thế chủ động. Lưỡi việt trong tay y chém xéo xuống, muốn từ đôi vai lách thẳng vào khe cổ của Vương Sài Hồ mà xả y làm hai khúc.

Họ Vương kia cũng chẳng phải tay vừa. Y vừa nghiêng người tránh qua, vừa vẩy kiếm lên chém vào cánh tay Hồ Đồ. Vũ khí của y là một thanh nhuyễn kiếm, khi vung lên lưỡi kiếm rung rinh chẳng khác nào cái lưỡi mềm mại của loài độc xà.

Y nhủ bụng:

[ An Nam quả nhiên là đất man di mọi rợ, chiêu số giản đơn tới nực cười. Võ tướng mà chỉ biết dùng sức trâu, ở thiên triều ta chỉ đáng làm bách hộ. ]

Chắc hẳn Hồ Đồ sẽ phải rút tay về, Vương Sài Hồ mạnh dạn sấn bước về phía địch thủ. Việt là vũ khí trên lưng ngựa, tầm sát thương xa hơn nhuyễn kiếm khá nhiều. Họ Vương biết vậy nên mới tranh thủ tiếp cận Hồ Đồ, muốn xoá mờ đi bất lợi này.

Nào ngờ Hồ Đồ chỉ thoáng trầm vai xuống, để cánh tay y lệch ra một chút tránh khỏi bị chặt phát đứt lia. Da và thịt ở cánh tay y bị cứa đứt, máu tươi bắt đầu ứa ra. Da mặt Hồ Đồ đỏ bừng lên, y không đợi Vương hồi thần, lên gối ngay một phát vào bụng đối thủ.

Wương Sài Hồ giật mình, nhưng đang đà tiến tới sau lui lại được? Lúc này y chẳng khác gì đưa bụng mình ra cho đầu gối của Đồ thúc cạ, sắc mặt thoáng trở nên âm hiểm.

Y vận khí xuống bụng, chờ sẵn. Trong Phi Ngự Phục của y có giấu một tấm áo kim ti dệt lẫn với lông vượn núi, cực kì bền dẻo. Bảo y này xưng đao thương khó nhập, thậm chí còn có thể cản lưỡi dao găm không cho nó lút sâu vào cơ thể.

Đừng!

Lý Thân thần công của Đồ mặc dù đã không bằng nguyên bản, khiến đầu gối của hắn có được sức mạnh tới tám trăm cân ta, tức là gấp bốn lần lúc giao thủ với Mộc Thạnh.

Wương Sài Hồ thấy bụng mình rung động dữ dội, mặc dù có cách một lớp áo kim ti bảo vệ rồi nhưng nội tạng vẫn rung chuyển như muốn bị chấn lực xoắn nát. Y phun mạnh một ngụm máu, đôi chân cây hai đường sâu hoắm vào mặt đất.

“ Khốn... nạn...”

Trong cung cấm, y vốn là hảo thủ chẳng thua gì Mộc Thạnh. Nào ngờ mới xuống phía nam chưa được bao lâu đã bị tên người “ bản di chi địa ” một gối thổ huyết.

Y ngửa cổ gầm nhẹ lên, máu nhuộm đỏ hai hàm răng.

“Tim chết! Thực là tim chết! Ta muốn khiến cả nhà mi sống không được chết không...”

Đừng!!

Lời còn chưa nói dứt, vết của Hồ Đồ đã hùng hổ lao thẳng xuống. Với bốn tầng Lý Thân thần công, Hồ Đồ kéo gần khoảng cách gần mười mét giữa hai người chỉ bằng một cú nhảy.

Lưỡi vết được mài sắc choang còn cách chân đến một mét mà Vương Sài Hồ đã cảm giác được kinh phong phá tới rất mặt. Y đã giác ngộ một chân lí: bằng chút nội công thô thiển của mình thì chọi cứng với Hồ Đồ chỉ có đường chết, đành vội vàng lẩn trốn tránh qua.

Cốp!!

Hồ Đồ chẳng thèm nói một lời, chỉ đưa ngang lưỡi vết còn lại, tổng thẳng cán sắt vào thái dương Vương Sài Hồ.

Y chẳng còn cách nào, bèn hất kiếm một nhát thẳng tắp từ dưới lên. Lưỡi nhuyễn kiếm mềm mại dẻo dai, mượn đà văng bèn uốn thành một vầng trắng khuyết. Kiếm nhận nhắm vào yết hầu của Đồ, một chiêu “Vây Ngụy cứu Triệu” được Sài Hồ tung ra khá bài bản và đúng lúc. Nói một cách đơn giản thì đây là đòn vận dụng đạo lí lấy công làm thủ.

Hồ Đồ đành phải xoay thanh chiến phủ còn lại nửa vòng tròn, gạt phăng thanh nhuyễn kiếm đi. Nào ngờ đây đúng là điều Vương muốn. Y thuận đà văng của nhuyễn kiếm, nhẹ nhàng xoay chuyển một vòng, kiếm nhận tiếp tục nhắm vào cổ Hồ Đồ mà móc.

Đây là chiêu kiếm Tụ Lí Càn Khôn, lấy cái ý kiếm mượn sự che giấu của tay áo rộng dài đặc trưng của người Trung Quốc, đánh ra bất ngờ như thể trong tay áo có một mảnh trời đất vậy.

Hồ Đồ cũng chẳng vừa, một mặt nghiêng người đi né mũi kiếm, mặt khác lại vung rìu phản kích.

Vương Sài Hồ rung tay, mũi kiếm rung rinh đảo hướng chéch nghiêng xuống, phạt vào chân Hồ Đồ một nhát. Y lại lẩn trốn dưới đất, nhát chém của Đồ xẹt qua đầu y, nhẹ nhàng hót đứt nửa cái mũ. Tóc Sài Hồ xoã tung, lưng bám đầy lá vàng và bụi bẩn. Hiện tại y vừa thấy nhục, lại thấy sợ.

[ Đám An Nam là dân bản di man rợ, sao lại có chiến thần dũng mãnh bậc này? ]

Hồ Đồ lại tự nhủ:

[ Tên này hùng hù hỏ hỏ, sao lại yếu như thế? ]

Nay thương cũ của Hồ Đồ đã khôi hấn, hấn cũng đã quen với sức mạnh tăng vọt vì Lý Thân thần công, nên lực chiến đấu đã hơn xa trận chiến với Phạm Hách.

Cái đáng sợ của pho thần công dị bản này là càng bị thương, lực chiến đấu càng mạnh.

Hồ Đồ hú lên một tiếng, tiếng hú của hấn nay vang dội có khác chi tiếng thường luồng kêu rên, chấn tinh gào thét? Cây rừng xào xạc hoà âm, chim thú kinh động đua nhau tẩu tán. Ai hẳn cảm sẽ thấy mặt đất dưới chân hơi rung theo tiếng chân thú rần rần chạy.

Vương Sài Hồ ở gần nhất, bị tiếng hú của Đồ đánh cho tai ong đầu choáng. Y chẳng kịp bịt tai lại, vội vàng vung kiếm định đứng lên nhưng người loạng choạng đổ nhào ngay.

Hồ Đồ nghiêm mặt bước tới, vụt mạnh chiếc vết xuống, định chém bay đầu Vương Sài Hồ. Y không có thói quen giễu cợt hay chà đạp đối thủ sau khi chiến thắng. Đây là hành vi của một đứa trẻ. Không nhiều lời, một nhát dứt điểm. Ấy là phong cách của Hồ Đồ.

Y có phần táo tợn nóng nảy, có hơi ngốc nghếch, nhưng không nhỏ mọn tự ti đến nỗi phải chà đạp lên lòng tự trọng và tôn nghiêm của kẻ khác để tìm cảm giác tồn tại.

Bất thành linh, từ đâu xé gió bắn tới một mũi tên. Tốc độ tên bay nhanh như cắt, ánh thép nơi đầu mũi tên phản chiếu nắng mai hắt lên nhọn hoắt.

Mũi tên đâm thủng vai Hồ Đồ, máu tươi tí tách chảy xuống. Bị trúng tên bất ngờ khiến thanh vết trong tay Đồ rơi nhẹ xuống đất.

Tên găm vào vai, đau thấu tâm can. Sau lưng nhất thời lại vang lên tiếng lợi khí xé gió, phong áp bức tới càng lúc càng nhanh. Hai tay đều trúng đòn, biết không kịp chém Vương Sài Hồ, Hồ Đồ lật đật nghiêng mình né qua.

Phập!

Lưỡi siêu dài bừa thẳng xuống nơi hấn vừa đứng, kinh lực khiến lá vàng lẩn bụi đất tản ra hai phía.

Hồ Đồ định thần lại, nhìn chòng chọc vào kẻ vừa đánh lén mình. Tuổi chừng ngũ tuần, mắt báo tròn xoe sáng quắc, râu hùm vênh ngược hoa râm. Không phải Mộc Thạnh thì còn ai vào đây nữa? Tay lão xách ngược siêu sắt, ánh mắt không lúc nào không kiêu ngạo nhìn Hồ Đồ.

Vương Sài Hồ là Cẩm Y vệ mà Minh thành tổ đặc biệt phái xuống phương nam, căn dặn kỹ càng phải đoạt cho được một vật. Lại nói tên này võ nghệ siêu quần, chiến lực thực tế không thua gì lão ta. Dù còn có chút ngưu non hầu đá, nhưng thanh niên huyết khí phương cương ai mà chẳng vậy??

Thế mà...

Ba chiêu! Một cú lên gối, một nhát chém, một tiếng gầm... Vương Sài Hồ bất lực nằm chờ chết. Mới qua chẳng bao lâu, mà lực chiến đấu của Đồ đã tăng vọt, nhìn mà tưởng như hai người khác nhau.

“Á à! Ra là mày. Tốt! Đồ phải tìm kiếm chi mất công. Chết này!”

Hồ Đồ hào hứng gào lên, hai tay xốc cả hai thanh việt trở lại tư thế thuận tay nhất. Hít sâu một hơi, y khẽ nhún chân lấy đà. Qua lần vài, có thể thấy bắp thịt y nổi vồng lên cuộn cuộn, chắc nịch như gỗ gụ.

Mộc Thanh thấy động, giờ ngang lưỡi siêu nghiêm mặt chờ sẵn. Đôi mắt lão quắc lên, hai tay siết chặt lấy lưỡi siêu chờ đợi. Vương Sài Hồ nghe tiếng chửi của Hồ Đồ nay mới sực tỉnh, lồm cồm bò dậy, ba chân bốn cẳng chạy mất. Trông dáng hẩn vừa trốn vừa ngã lên ngã xuống thực là nực cười.

Hồ Đồ chẳng thèm đuổi, ánh nhìn khoá cứng lấy Mộc Thanh. Trong lúc này lão ta là mục tiêu duy nhất của hẩn, hẩn phải trả mỗi nhục lần trước.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Chương 34: Hồi tám (6)

Đừng!

Dậm chân, Hồ Đồ lao vọt đi như một viên đạn đại bác. Từng thứ cơ của hẩn uyển chuyển, dẻo dai phối hợp với nhau vận động, nhịp nhàng chẳng khác nào loài báo săn.

Mộc Thanh thấy tốc độ đối thủ đột nhiên nhanh phải gấp đôi lần đánh nhau trước, thì giật mình lắm. Thời gian mới bao lâu, lão không ngờ Đồ lại mạnh lên nhiều đến như thế chỉ trong chưa đầy một tháng ngắn ngủi. Thanh hầy còn chưa kịp định thần thì việt của Đồ đã bắt đầu rơi xuống, kinh phong phát thẳng vào vai vào mặt.

Nhưng Mộc Thanh chinh chiến lâu năm, tất nhiên cũng là địch thủ hạng xấu khó găm. Lão đã sớm dùng đôi tai mình nghe tiếng gió, dựa vào đó mà bước liền ba bước sang phải.

Uỳnh!

Lưỡi việt của Hồ Đồ không tìm được mục tiêu, chém mạnh xuống đất. Âm một tiếng rõ to, nền rừng hiện lên một cái rãnh toang hoác, sâu chừng hai ngón tay. Mộc Thanh tiện đà vung siêu phản kích, nhưng Đồ đã kịp đưa rìu chiến lên chặn nhát chém của lão.

Cán siêu đụng phải cán việt, lực phản chấn kinh hồn truyền lại khiến hai tay Mộc Thanh như rụng rời, hỏ khẩu nứt toác ra, đầm đìa máu.

“Ha ha! Mộc Thanh, lần này lão chết là cái chắc!”

Hồ Đồ hưng phấn cười gằn, tiếp tục vung việt chém tới tấp. Cứ sau mỗi nhát chém, đòn thế của y lại nặng nề hơn, vồ vập hơn một bậc.

Chém lên, bổ xuống, thúc sườn, đập ngang... cú nào cú nấy mạnh chẳng khác nào sét đánh, trời sập. Phải chống đỡ khiến đôi chân Mộc Thanh run lên liên tục, hầy như sắp chống đỡ không nổi. Tốc độ, sức mạnh, phản xạ, chiêu thức... Hồ Đồ đã mạnh hơn lần tay đôi trước trên tất thảy mọi phương diện.

Áp lực đè nặng trên vai Mộc Thanh. Lão biết mình khó lòng dùng chiến thuật cũ mà vắt kiệt thể lực Hồ Đồ, cứ phải đỡ những cú đánh mạnh như trời phạt thế này thì chỉ mấy hiệp nữa là lão kiệt sức.

Mặt trời lui dần về phía cuối rừng cây, chiến trường của Hồ Đồ và Mộc Thanh nhuộm đầy một màu đỏ ối của nắng chiều gần tắt. Máu đỏ. Thứ mà chỉ mấy khắc trước còn vấy đầy đất thành tia thành vũng, nay đã biến mất trong mảnh hào quang cuối cùng của vầng dương.

Chỉ có tiếng binh khí va chạm kịch liệt, giọng thở hào hển và tiếng chân giẫm đất nhịp nhàng. Hai chiến tướng quần thảo nhau, ăn miếng trả miếng dữ dội.

Hồ Đồ lực lớn không tương, Mộc Thanh lại đa biến linh hoạt. Cứ mỗi khi Đồ tung ra một chém mạnh khôn cùng, tưởng như không thể đỡ nổi thì Thanh lại khéo léo dùng xảo kinh dẫn lưỡi việt chém xuống đất.

Thật đúng là mãnh hổ gặp thường luông, kì phùng địch thủ.

Quan chiến, nghe tiếng binh khí va nhau mà có cảm tưởng như chứng kiến cảnh cọp gầm toạc núi, lột (tên húy của thường lũng) gãy đứt sông. Nhưng rõ ràng, đánh lâu, thì sức hổ nhỉnh hơn hẳn.

Hồ Đổ càng đánh càng hăng, song việt khảm tới đối thủ điên cuồng và dồn dập khác chi bão tố. Mộc Thanh lại nhắm chuẩn điểm yếu của hai thanh việt, nhẹ nhàng lách siêu vào gáy một cái. Tức thì song việt của Đổ tự động vào nhau, uy lực tan tác quá nửa. Song lão đánh lâu, cũng phải thấm mệt.

Mộc Thanh bị dồn ép liên tục, nhưng vẫn bình tĩnh tiếp được từng trăm từng trăm của Đổ, không núng chút nào. Phải tới chiêu thứ một trăm thì lão mới bước hớ nửa bước, bàn chân đặt quá ba phân về phía Hồ Đổ.

Chớp ngay cơ hội chẳng thể tốt hơn, Hồ Đổ sấn ngay lại, vận kinh xuống chân mà đạp.

Cốp!

Bàn chân bước hớ của Mộc Thanh bị trúng chiêu liền, tiếng xương gãy vang lên ken két nghe mà rợn cả người. Chẳng dừng ở đấy, Hồ Xạ liền tiếp nghiêng chân mình xuống, di qua đi lại.

“Ahhh!!!”

Rốt cuộc, nhịn không nổi, Mộc Thanh hét lên thất thanh vì đau. Chút chân khí đang tán loạn nơi ngực lão bèn theo đó thoát hết ra ngoài.

Hồ Đổ khẽ nghiêng răng, xiết bàn tay, sau đó trở ngược cán việt mà giáng mạnh xuống. Hai đốc rìu bằng sắt đặc đánh trúng liền hai huyệt Kiên Tĩnh ở vai Mộc Thanh. Đôi tay lão uể oải đi tức thì, rồi buông thõng hẳn. Ngay tức thì, Đổ tung liền hai cước trúng ngay huyệt Túc Tam Lí ở đôi chân Thanh.

Hùng kinh hàm hậu ập tới khác nào sóng gầm núi sập. Hai chân họ Mộc trúng đòn liền tê bại đi, y quỳ khụy xuống, bất lực.

Bốp!

Ngực lão lại ăn một đạp của Đổ, còn mặt thì bị tông thẳng một quyền vào. Mũi mũi chảy máu ròng ròng, Thanh bắn ngược ra sau. Lưng lão nện mạnh xuống khoảnh rừng cách chỗ Đổ đứng chừng hai thước ta.

Chế địch xong, Hồ Đổ mới dám buông một hơi thở mạnh. Mộc Thanh quả nhiên là khó đối phó vô cùng, siêu pháp từng chiêu từng thức đều có hoá hậu thâm hậu vô cùng. Bộ siêu pháp nhìn tưởng như đơn giản, nhưng mọi biến hoá của đường siêu như bị lão nắm hết trong tay, có thể tùy tâm mà dùng. Ân ước đã hàm chứa đạo lý “mài đá ra ngọc, bện rom thành vàng”.

Thần công của Đổ dù có tinh tiến, song hẳn vẫn phải tổn sức chín trâu hai hổ mới đánh gục được Thanh. Nếu không nhờ có Lý Thân thần công quái dị vạn phần, e rằng người đang nằm gục phía xa sẽ là Hồ Đổ.

Rửa được thù chiến bại hôm nào, Hồ Đổ ngẩng mặt lên nhìn vào bầu trời đang dần tối. Treo cao, xa thật xa, hai ngôi sao thoáng loé lên yếu ớt rồi biến mất ngay. Bị màn đêm nuốt chửng.

“Ha... ha... ha ha... ha ha ha!”

Hồ Đổ cười, cười thật sáng khoái. Dù là khi quân Hồ thắng, hay lúc Đại Ngu thua, hẳn vẫn cứ là bại tướng dưới tay Mộc Thanh.

Nhưng sau hôm nay thì không. Vật đổi sao dời, Mộc Thanh đã thảm bại trong tay Hồ Đổ.

Hắn nâng thanh việt lên, gác nó lên gối gối bờ vai, cười ngoác tận mang tai. Cái mặt khá ồ cười đắc ý trông đến là ghét, trong đôi nhãn châu híp tịt sau mí mắt kia còn có gì khác đâu ngoài men say chiến đấu?

Hồ Đổ chống nạng đi tới, đầu cúi sát mặt Mộc Thanh. Mùi máu tanh tanh phả vào mặt, nhưng y nào có thèm để tâm, chỉ lên tiếng với giọng thách thức:

“Phục chưa?”

Mộc Thanh nhìn bầu trời đêm.

Vàng dương hấp hối đang trút hơi thở cuối cùng nơi cuối những rặng cây. Tinh tú ló dần khỏi chỗ nấp, dăm vệt sao chổi mọc sớm xẹt qua xẹt lại, như muốn họa vận mệnh ai lên nền trời.

“Ha... ha... ha ha... ha!”

Thanh bắt đầu cười, cũng nắc lên từng âm một, điên dại chẳng kém gì Đổ hồi nãy. Tiếng cười khô khốc bật lên cao, phả mùi máu vào trong không khí.

Hồ Đổ trông cảnh này, không khỏi lấy làm khó hiểu. Y không muốn thua, y biết Mộc Thanh cũng vậy. Trông cười sằng sặc mờ ám của lão khiến y bất an quá. Hồ Đổ gần giọng, lưỡi sắc của thanh việt trên tay kẻ sát cô Mộc Thanh:

“Nói! Mày cười cái gì?”

“Ồ không, không có gì. Hồ Đồ ạ, nhà ngươi đánh tay đôi thắng lão già này rồi đấy! Tự hào không?? Thế nhưng ở chính cửa quan Hàm Tử, nơi mà các người vẫn lấy làm tự hào, Đại Ngu đã thua cho thiên triều ta.”

Mộc Thanh ngả đầu xuống, mắt khẽ nhắm lại, mặc kệ lưỡi rìu sắc lẹm kề ngay cần cổ. Giống như sự sống chết của bản thân lão đã chẳng còn quan trọng nữa.

Hồ Đồ đang muốn phản bác, thì lại thấy có ánh vàng từ xa xa hắt lên bãi cỏ dưới chân, bò lôm côm trên mặt đất đến tận chỗ hắn đang đứng. Ánh lửa bị bóng cây cối trên gò kéo dài ra lêu nhêu, chẳng khác nào những ngón tay xương xẩu muốn tóm lấy để giày Hồ Đồ.

Lòng y thấy nao nao. Dự cảm bất an khi trước chợt cháy phừng lên từ bên dưới lớp tro chiến hoả để lại, đượm hơn bao giờ hết. Hồ Đồ quay đầu nhìn, thì thấy ở hướng tây xa xa có từng lớp từng lớp tro đỏ bị lửa vàng thổi tung vào đêm đen dày đặc.

Có mai phục!

“Phục kích hai cánh kì binh, cố tình để doanh trại trống không, lưu lại manh mối trong soái trường... thì ra tất cả đều là dự mưu của các người?”

Hồ Đồ rống lên, hai tay xách cổ Mộc Thanh. Chiến tướng nhà Minh từng lừng lẫy vô song bị hắn nắm lên như một đứa trẻ, toàn thân mềm như tấm giẻ rách không còn chút lực phản kháng. Đồ nghiêng răng nghiêng lợi, cứ nhắm bụng Mộc Thanh mà thoi tới tấp.

“Khà khà... nhãi... ranh. Mày... không xứng làm tướng.”

Câu nói của Thanh bị những búng máu làm đứt đoạn, nghe lũng bùng chẳng rõ ràng lắm. Song cái vẻ đắc thắng của lão thì hiện rõ mồn một trên mặt.

Một cái bẫy ngọt ngào, sự điên rồ đúng lúc có khi còn nguy hiểm hơn cả rỏ mưu mô quỷ quyết.

Hồ Đồ bất giác nhớ lời Nguyên Trưng dặn, ba câu ấy lần lượt là “lạch nhỏ chó tiền / doanh trống chó vào / lâm nguy chó loạn”. Thế mà y và Hồ Xạ chỉ nghe theo được câu đầu tiên.

Mộc Thanh nói đúng.

Hồ Đồ thắng một cuộc đấu tay đôi, nhưng thua cả cuộc chiến.

Càng nghĩ, càng tức, Hồ Đồ xoay nghiêng lưỡi rìu, giật mạnh một phát.

Phụt!

Máu phun như suối, kèm theo một tiếng hét vang. Nay nằm lẩn lóc dưới đất là cánh tay cầm siêu của Mộc Thanh. Lưỡi việt của Hồ Đồ hãy còn vấy máu.

Y lại tiện tay nhặt luôn thanh siêu của Thanh lên, vận lực nhấn tay một cái. Cách! Siêu sắt gãy luôn làm hai.

“Chém đầu nhà ngươi giương lên cho quân Minh, ta không tin giặc còn sĩ khí.”

Hồ Đồ nghiêng răng kèn kẹt, lưỡi việt đưa ra sau lưng lấy đà định phạt một nhát bay đầu Thanh.

Thông báo: cạn bom, tác giả sẽ hiện nguyên hình một con ốc sên tinh sau chương này.

Sau này sẽ chỉnh lại lịch đăng, rút ngắn chương lại. Nguyên nhân: Theo khảo sát thì không mấy bạn thích chương dài.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Chương 35: Hồi tám (7)

Cái đầu trọc lốc của Khiếu Hoá Tăng nổi lên hàng đồng gân xanh.

Lão tốn cả buổi sáng nói đến cổ khô họng rã, cạn sạch cả nước miếng cũng không thuyết phục nổi Phiêu Hương. Lão lại phải dụ dỗ đủ điều mà con nhóc đáng ghét kia vẫn cứ không cho lão mượn bảo đao dù chỉ một chút. Lần đầu tiên Khiếu Hoá thấy nói là một sự việc thật là mệt mỏi, trong khi lão vẫn tụng kinh niệm Phật hàng mấy canh giờ một ngày.

Không cho mượn đao quan sát đã đành, bây giờ Khiếu Hoá Tăng chỉ ước giá mà Phiêu Hương để đao Lĩnh Nam nằm yên trong vỏ cho lão đỡ thèm. Song, con bé lại cứ rút đao ra để tởm hờ ngay bên cạnh chỗ nó ngồi, rồi quay ra chơi chuyện với Tạng Cầu.



Lão sư ăn mày trông bảo đao bị vứt chổng chơ mà lòng ngứa ngáy như bị kiến bò. Song... Khiếu Hoá Tăng có quy tắc của lão, ấy là đối phương phải tự nguyện cho mượn lão mới lấy. Bằng không, với võ công của mình, lão muốn cướp đoạt thì giăng hồ này chả ai cản nổi.

Phiêu Hương không đồng ý cho mượn, khiến Khiếu Hoá Tăng chỉ biết dậm chân mà đi vòng vòng một chỗ, cắn răng cắn lợi. Lão gắng gượng khắc chế bản thân, không dám nhìn về phía đao Linh Nam. Thế nhưng mà tên của ông tổ nghề đúc “Khổng Lồ” khiến Khiếu Hoá Tăng bứt rứt không yên, khác nào con kiến bò trên chảo nóng.

Đúng là chỉ có thần binh lợi khí mới có thể khiến lão sư ăn mày này thấy phiền não.

Hai đứa bé dùng một nắm hương cháy dở làm que chuyền, một quả cau lục được trong điện thờ làm quả chuyền. Vốn nghịch ngợm, nên Phiêu Hương cho ngón tay vào lư hương chà nhè ở giữa sân, nói:

“Hề ai mà mắt lượ thì sẽ bị chết tro vào mắt nhé.”

[Mình đánh không lại Hương, cũng không thông mình bằng. Nhưng trò này chắc chắn không thể thua được!]

Tạng Cầu nhớ về những buổi chăn trâu, đám trẻ cùng làng kéo nhau lên gò đánh nhau với đám mục đồng thôn kế bên. Khi ấy, bọn con gái cũng chạy theo cổ vũ, nên giao cả đàn trâu cho nó chăn. Tạng Cầu còn nhớ những hôm nó ngồi thu lu cạnh gốc măng, bóng tre mát rợp đầu chơi chuyền một mình. Phải đến chạng ba chạng bốn gì đó mới rời tay. Cầu lại nghĩ Phiêu Hương vốn là tiểu thư lá ngọc cành vàng, chắc phải học khâu đàn đánh cờ chứ không rành mấy môn dân dã bằng nó, thế là tự tin đáp ứng liền.

Phiêu Hương như chỉ chờ có thế, tiếng cười bật lên giòn tan như chuông ngân. Chính điệu cười híp mắt này của cô bé là thứ khiến Cầu có dự cảm chẳng lành. Song nó không hối hận, đưa tay chộp lấy quả cau.

Rồi vòng đánh chuyền bắt đầu...

“Cái mốt, Cái mai, Con trai, cái hến, con nhện, vương tơ, quả mơ, quả mít, chuột chít, lên bàn đôi.

Đôi tôi, đôi chị, đôi cành thi, đôi cành na, đôi lên ba

Ba đi ra, ba đi vào, ba cành đào, một lên tư

Tư ông sư, tư bà vải, hai lên năm

Năm con tằm, năm lên sáu

Sáu của ấu, Bốn lên bảy

Bảy lá đa, ba lên tám...”

Quả cau lên lên xuống xuống thật đều, nhịp nhàng hoà theo tiếng ca của Tạng Cầu. Phiêu Hương ngồi cạnh, vừa ngâm nga vừa vỗ tay đệm. Bài đồng dao đánh chuyền thời ấy sao mà phổ biến, trẻ con đứa nào đứa nấy đều thuộc nằm lòng.

“Tám quả trám, hai lên chín

Chín cái cột, một lên mười

Ngà năm mươi, mười quả trám, chấm tay vỗ, bỏ tay chuyền...”

Tạng Cầu cũng coi như khéo léo, xong đến chạng ba là nó bắt đầu rời tay. Hát đến câu đầu tiên của chạng thứ ba: “chống cột, một đôi...” thì nó loạn mất nửa nhịp, quả cau rơi đánh bịch xuống đất một cái. Theo luật chơi chuyền, thì lượt của nó chuyển qua cho Phiêu Hương.

Cô bé nhặt quả cau, rồi nói:

“Lượt của tớ nha, đằng ấy chuẩn bị ném tro đi.”

“Chưa chắc.”

Tạng Cầu tròn to mắt, quan sát quả cau và những que hương lần lượt lên xuống giữa mười ngón tay thon dài lá liễu. Tay làm, miệng nói, đôi mắt thỉnh thoảng còn ngược lên nhìn Tạng Cầu như muốn trêu tức nó. Mặt trời ngả dần về trưa, ánh nắng rọi xuống sân, hắt lên, ửng hồng cánh hoa sen.

Chẳng mấy chốc, Tạng Cầu đã bị Phiêu Hương bắt kịp.

“Chống cột, một đôi.

Chống khoai, hai đôi...”

Quả cau chạm đất.

Phiêu Hương lắc nhẹ hai bàn tay, nói:

“A... mời quá. Đây Tạng Cầu, thế là tớ thắng đằng ấy một đúng không?”

Đôi mắt cô bé tròn xoe lên, long lanh nhìn Tạng Cầu không chớp lấy một cái như muốn nhắc nó đừng hòng trốn nợ.

Có chơi có chịu, Tạng Cầu ngồi khoanh chân, hai tay để thẳng chống xuống đất, đầu ngửa cao lên đón đợi số phận bị bôi mặt. Phiêu Hương chẳng muốn chờ lâu, cũng như một câu nói nổi tiếng của cố nghệ sĩ Hán Văn Tinh trong bộ phim kinh điển “Đất Và Người”: “Không nên hoãn cái sự sung sướng ấy lại.”. Cô bé nhón ngay một nhúm tro lên xoa xoa cả năm đầu ngón tay vào nhau, mãi đến khi làn da trắng hồng đôi màu xám xịt mới ngừng lại. Ánh nắng nhảy múa trên đôi hàng ngọc trắng ngần, thẳng tắp. Phiêu Hương từ từ giơ tay lên, quệt một nhát vào má Tạng Cầu làm mặt thẳng nhóc lại lấm lem lem như hồi nào trốn trong bụi tre.

“Auuu... ăn gian! Thỏa thuận đâu có nói thua bị véo má!”

Tạng Cầu đập lên bàn tay Phiêu Hương một cái, sau đó bưng chặt đôi má mình mà lườm lại cô bé.

“Rồi rồi, tớ sai. Đằng ấy làm gắt lên làm gì? Sao, đã sợ chưa?”

Phiêu Hương cười tủm tỉm, hất hất đầu ra chiều thách thức, khiến vạt sợi tơ tằm óng ánh uyển chuyển bay trước mặt Tạng Cầu.

“Sợ ư? Không bao giờ!”

Các cụ đã có câu là thua cay, đánh gờ. Chẳng những đứng trong cờ bạc, mà trong những cuộc vui trẻ con điều ấy cũng không sai một tí nào. Tạng Cầu thấy nó chỉ thua có một câu, bèn muốn cố sức gỡ lại một phen cho bõ.

Phiêu Hương chỉ cười, biết là mưu mình đã đắc.

Hai đứa tiếp tục chơi chuyện đến mười chập liền, Tạng Cầu không thắng nổi một ván nào. Lần nào cũng thế, Phiêu Hương đều “sơ sẩy” một que hương hoặc quên bằng mất quả cau sau khi vượt nó một hoặc hai câu. Nhưng thắng một câu cũng vẫn là thắng. Và tất nhiên, mặt Tạng Cầu cũng vì thua liên tiếp mười trận mà đen thui như cái đất nòi.

“Hương lừa tớ! Xem đây!”

Đến đây, Tạng Cầu biết nó đã bị cô bé đàng trước gài. Đang lúc ức mình, nó bèn nhảy xô tới, tóm vai quật Phiêu Hương xuống đất. Phía xa xa, Khiếu Hoá Tăng đang tìm kẻ gạ mượn đao cũng nhận ra động tĩnh phía chúng nó truyền lại. Lão bèn quay phắt đi, gương mặt núng nính đỏ lên:

[ Trẻ con thời nay lớn nhanh quá, chưa được mười tuổi đã định làm chuyện xấu hổ với nhau rồi. Không được, không được. Phật dạy phi lễ chớ có nhìn, người xuất gia không nên xem vào chuyện trần thế. Lại nói bọn nó không phải học trò của lão hoà thượng, lão ăn mày không quản được. ]

Khiếu Hoá Tăng lẩn ra trai phòng phía sau điện thờ, tập trung hết tâm lực nghĩ cách mượn đao.

Tạng Cầu nhấn chặt đôi vai Phiêu Hương xuống đất, vòng qua ngồi lên người cô bé. Nói đoạn, nó cười khi khi:

“Lừa tớ hả, xem Cầu trả đũa đây.”

Tạng Cầu cúi xuống thấp, cọ đôi má lấm lem của mình vào mặt Phiêu Hương. Chỉ trong nháy mắt mặt hai đứa đều đã bết tàn hương xám xịt. Song chẳng đứa nào quan tâm. Hai đứa nhóc chưa biết tí gì về chuyện của người lớn, nên nội tâm chúng sáng như mặt gương, đều coi đây chỉ là trò đùa cho vui chứ không phải tư thế “nguy hiểm”.

Phiêu Hương giãy ra được, bèn phi tới chỗ lư hương vốc cả một nắm tàn hương lớn ném vào mặt Tạng Cầu.

Bụp! Mồm thẳng nhóc toàn tro là tro.

Tạng Cầu đứng phun phì phì, tức giận hét lên đuổi theo. Hai đứa đều thi triển khinh công mà chạy, nhìn thoáng qua như một đôi tiên đồng ngọc nữ mặt mèo đuổi nhau giữa sân miếu. Mãi đến lúc cả hai mệt lử, mồ hôi đầm đìa mới chịu ngồi xuống, vai tựa vào nhau. Phiêu Hương lấy khăn tay ra, nói:

“Nào, ngồi yên, Hương lau mặt cho.”

“Không!! Thế nào cũng giấu tàn hương trong khăn để lừa Cầu, đây không tin đâu.”

Tạng Cầu vùng lên định chạy, nhưng mệt quá lại ngã đánh phịch một cái, nằm soài ra đất chẳng buồn động đặt nữa. Phiêu Hương trông cái bộ dáng hết hồn hết vía của nó, không nhịn được bật cười. Đoạn, cô bé cũng nằm xuống cạnh Tạng Cầu, giờ tắm khăn trắng phau ra. Thơm. Mùi thơm của bồ kết hoà với chút hương hoa bay vào mũi Tạng Cầu. Lúc này nó mới tin Phiêu Hương muốn lau mặt cho nó thật. Hai đứa lười biếng nằm một chốc nữa rồi mới mò dậy tìm nước đi rửa mặt. Không có giếng ở sân ngoài, nhưng bù lại ở góc trái chính điện có đặt một đôi chum kiệu lớn đựng đầy nước, ngay cạnh cái lò hoá vàng to oạch.

Xong xuôi đầu đuôi, lớp tro lem nhem luốc nhuộm đã trôi hết rồi, Phiêu Hương mới lấy khăn tay ra cẩn thận lau mặt Tạng Cầu, tỉ mỉ không bỏ sót một chỗ

nào dù là nhỏ nhất. Càng lau chùi cho nó, cô bé càng run người lên vì ghen cười.

Ngờ có chuyện gì, Tạng Cầu giật luôn cái khăn, tá hoà vì mặt trong đã bị Phiêu Hương trét một nắm bùn lên từ lúc nào. Thằng bé thấy cặp má mình ươn ướt ẩm ẩm. Trước thì chỉ nghĩ là tại nó rửa chưa khô, nhưng nay thì đoán chừng là cả cái mặt nó đã bị cô bé kia bôi nguệch ngoạc lên toàn đất với bùn.

Hai đứa nhóc vì trò đùa dai này mà lại dùng khinh công đuổi nhau một chặp nữa đến tối mịt mới chịu thôi.

Hẹn mọi người ba ngày nữa sẽ ngoi lên trở lại, trừ phi tác hóc nội dung.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiểm - Rồng Không Đuổi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 36: Hồi tám (8)

Lúc bấy giờ thì trời cũng khá nhem rồi. Ở nơi chiến trường cách chón này chỉ nửa ngày đường, Hồ Đồ vừa mới hạ gục Mộc Thanh trong một cuộc đấu tay đôi đẫm máu.

Kể lại nửa canh giờ trước...

Hồ Xạ và quân sĩ được lính của Đồ báo tin, thì thấy nuốt nhằm cục than đỏ vào bụng vậy. Chẳng kịp chần chừ thêm, y vội vàng cho quân sĩ tập hợp, đoạn nhanh chóng lên đường tiếp viện Hồ Đồ.

Đường rừng xa và gập ghềnh, nhiều chỗ có rễ cây mọc trời lên cản lối. Quân của Xạ cứ theo dòng nước và vết chân mà đi, chẳng mấy chốc đã gặp nhóm tàn binh dưới trướng Tông Đồ, Công Khôi mà Đồ cứu trước đó.

Y hỏi han họ một phen, sau khi biết rõ hướng đi của nhánh quân Hồ Đồ thì cho một bộ tốt dẫn bọn họ về chỗ neo thuyền, cấp thuyền con cho về. Y lại dặn các tàn binh mau bám tầu lên Hồ Hán Thương dẫn quân đánh chặn cửa rừng ở phía tây.

Trên đường hành quân, Hồ Xạ một mực thấy lòng nao nao bất an, nhưng không nói rõ ra được vì sao. Y nghĩ:

[ Chắc tại mình sợ thua, nên đa tưởng mà thôi. ]

Hắn tự trấn an mình, nhưng cũng không yên được. Nếu thua trận này thì hắn chết, Hồ Đồ chết, Hồ Nguyên Trừng chết, Đại Ngu cũng sẽ chết.

[ Từ sau trận chiến ấy, mạng ta thì có xá gì nữa đâu? Lần này dẫu có chết cũng phải đánh cho quân Minh một trận thất điên bát đảo, bảo vệ quân doanh. ]

Đi thêm nửa dặm, Hồ Xạ gặp quân của Đồ đang nghỉ ngơi bên cạnh một gò đất, phía sau là rừng cây rậm rạp và cỏ cao lêu nghêu. Thấy đang lúc nước sôi lửa bỏng mà cả quân lẫn tướng lại ngừng chân xem cảnh, Xạ ức lắm, chỉ muốn qua mắng tên Hồ Đồ một trận té tát.

“Bẩm ông, Hồ Đồ tướng quân lên gò thám thính, nhưng mãi chưa thấy về. Anh em con chưa được lệnh quân, đâu dám đi linh tinh.”

Xạ nói:

“Thế thì đi theo ta, một người ở lại đây chờ Hồ Đồ là được. Tên này thính lắm. Ở đâu có đánh nhau là hắn mò tới được ngay ấy mà.”

Danh hiệu chiến của Hồ Đồ đã vang khắp ba quân, ai mà không biết? Quân sĩ cho là phải, bèn lục tục hội với binh của Hồ Xạ.

Quân Đại Ngu dưới trướng xạ tăng lên con số ba vạn. Y cho quân men theo dòng sông, lên mạn tây rồi vòng xuống hướng nam.

Theo những gì được vẽ trên địa đồ, thì quân Minh dự tính bỏ doanh, vòng một đường theo cung tây - nam rồi ập vào doanh trại nhà Hồ.

Hồ Xạ định dẫn quân bám theo tuyến đường của giặc, dẫn quân đánh thọc từ phía sau vào, lại phối hợp với viện binh của Hán Thương tạo thành thế gọng kìm, tương kế tựu kế phá giặc.

Men theo dòng sông thêm chừng một khắc, cả đoàn người phát hiện ánh lửa leo lét phía trước. Cách đó chừng mấy chục thước ta, trên một cái gò cao có độc hai cây si lớn mọc cạnh nhau.

Dưới gốc cây, có một toán vài tên lính Minh đang nghỉ chân bên đống lửa, giở lương khô ra ăn cho lại sức. Hồ Xạ cho sĩ tốt tản các hướng, lúc nào thấy lửa nổi lên là sẽ tổng tấn công từ nhiều phía. Y lại dặn họ đề sẵn cung và nỏ chờ lệnh, lại dẫn một đám quân nhẹ nhàng tiến lên lưng chừng gò.

Nói đoạn, hắn rút ngay mấy mũi tên mà ném. Sĩ tốt phía sau lập tức phối hợp buông cung bật nỏ.

Tiền nhon bắn bắt ngờ làm cả đám địch quân chết hầu hết. Chỉ có tên chỉ huy nhanh tay chộp vai đồng đội đưa ra trước mặt là thoát nạn. Y vội vàng ba chân bốn cẳng bỏ chạy, vừa trốn vừa la oang oang:

“ Có địch tập! ”

Hồ Xạ hất tay, một mũi tên khác lao vút ra, găm ngay vào gáy kẻ chạy trốn. Nhưng âm thanh cảnh báo đã thoát ra khỏi cuống họng hắn mất rồi, không sao ngăn được.

“ Tiến công! ”

Sợ lỡ mất thời cơ, Hồ Xạ đành phải đứng bật dậy, phát lệnh tổng tấn công. Hắn nghĩ một khi quân mình giao chiến với kẻ địch, cứu viện của triều đình thấy động phía trước, chắc chắn sẽ biết đường kéo nhau đến hỗ trợ.

Hồ Xạ và cánh quân của hắn kéo nhau lên gò, vừa tiến lên vừa phải giơ khiên che đầu kín mít. Quả nhiên, trên đỉnh gò cao đồi thấp bắt đầu loáng thoáng bóng quân địch. Tên bay, đạn nổ bắt đầu dội xuống quân Đại Ngu.

Cũng như lúc quân đội ập vào doanh trại, y cho quân dàn hàng ngang, che mộc đi trước. Theo sau mới là các binh chủng khác. Cả đoàn người cố sức chạy nhanh, quân lính phía sau cố gắng bắt trả địch quân.

May thay, các gò đất chung quanh không quá cao, nên chẳng mấy chốc mà binh lính Đại Ngu đã giết lên tận đỉnh. Quân Minh cuống cuống chạy rụt vào doanh, nấp sau rào gỗ lều bạt chuẩn bị phản kích.

Nơi quân Minh đang đóng doanh nằm lọt thỏm giữa một hàng gò cao, đồi thấp. Nhấp nhô hàng đồng lều bạt giữa một vùng đất tương đối rộng.

Trên các đỉnh đồi chung quanh, phàm là cây thân gỗ thì đều đã bị Trương Phụ cho quân dẫn xuống gần hết, nay đang được xếp cùng rom cỏ chung quanh doanh trại thành một lớp rào tạm thời.

[ Đóng đô ở nơi dễ tập kích như thế này, có lẽ do Trương Phụ chủ quan nghĩ quân ta sẽ không phát hiện gian kế của chúng hay sao? ]

Hồ Xạ thoáng chút do dự. Y không lí giải được vì sao họ Trương lại đăng trí đến nỗi đặt quân mình vào thế nguy hiểm. Song... giờ lấy đâu ra thời gian mà suy đi tính lại. Nếu còn không quyết định thì quân Minh trong trại sẽ giới nghiêm cẩn trọng, khi ấy e sẽ phải khổ chiến một phen.

“ Tiến công! ”

Hồ Xạ hét lớn. Vì hành quân gấp gáp không thể mang theo pháo Thần Cơ, nếu không đứng trên đỉnh đồi đỉnh gò mà đội pháo xuống đầu địch thì uy lực có khác gì trời sập?

Không có pháo, Hồ Xạ đành cho quân đánh giáp chiến. Hơn hai vạn binh mã Đại Ngu kết thành phượng trận, dựng mộc che cho nhau rồi cứ thế lao từ trên các đồi xung quanh xuống. Số còn lại người thì kéo cung, kẻ thì giương nỏ bắn yểm hộ đại quân.

Trần Đình xung phong dẫn quân tiến đánh trại giặc, Hồ Xạ nghĩ mình còn phải chỉ huy cung tiễn thủ, bèn gật đầu đồng ý. Được lệnh, Trần Đình bèn tuốt kiếm hét vang, hôc tốc chạy theo đại quân.

Chạy non nửa đường, vậy mà tiếng gầm của hoả pháo chỉ vang lên thưa thớt. Hồ Xạ lập tức thấy ngờ ngợ, đồ rằng có gì đó bất thường ở đây:

[ Không lí nào, quân ta nói họ bị quân Minh tập kích bằng hoả pháo, chứng tỏ kẻ địch có dẫn theo một số mới đúng. Hay chúng bỏ lại chỗ bờ sông? ]

Dù vấp quân Minh phản kháng lại rất dữ dội, song binh mã Đại Ngu dưới sự thống lĩnh của Trần Đình lại chẳng hề nao núng. Như một cơn bão cuồng bạo, quân Đại Ngu khuây kiếm múa gươm tràn xuống từ các đỉnh gò. Tiếng hò của sĩ tốt vang lên, cao, cao mãi. Ôn ã, hào hùng giữa một không gian tràn ngập tiếng nổ, tiếng kiếm đao va chạm, tiếng gươm giáo giao tranh.

Tên bay vun vút từ bốn phía. Cung binh do Hồ Xạ lãnh đạo bỏ vị trí địa lợi trên các đỉnh gò, đỉnh đồi. Mấy vạn quân trượt xuống lưng chừng gò, có thể bắn yểm hộ cho bộ binh mới hiệu quả.

Trần Đình hưng phấn dẫn đầu ba quân, giọng hò của y cũng là to là rõ nhất. Chân đạp tung rom gỗ, tay cầm kiếm càng múa càng nhanh. Cổ tay Trần Đình xoay tròn, vũ động sao mà đẹp, vừa dẻo dai vừa dứt khoát. Thanh trường kiếm của y vẩy ra loang loáng bóng trắng. Địch quân chống lại bị chém như chặt mía.

Quân Minh núng thế, thương gãy hết tên gần cạn, bèn hò nhau cầm nào là vô rựu, nào là chum dầu ra đập. Nói đoạn, doanh trại quân Minh chìm trong biển lửa.

Hồ Xạ nhìn doanh trại quân Minh ngập lửa, chắc mẩm địch quân đã bị đánh bại. Y để cung tiễn thủ ở lại giữ chỗ cao, sao đó trượt xuống chỗ Trần Đình.

Y giáp Đinh nhuộm máu, chiến bào tung bay trong tàn lửa. Thanh kiếm trong tay y hăng còn nóng bừng, vì máu, vì lửa, và vì nhiệt huyết nơi chiến trường. Trần Đình ngẩng đầu lên, nhìn con trăng treo cao cao trên đầu. Bất giác, lòng y thôn thức.

“ Lễ nào Huyết Kiếm Thiên Công này không còn về được Hàng Khoai nữa ư? ”

Trần Đình tự lẩm bẩm một mình, giữa lửa cháy và thi thể bồng dung y thấy hoang mang quá. Một dự cảm tương lai hiện lên trước mắt y. Trước khi chết, con người ta hay nhớ lại chuyện xưa. Lần này cũng thế chăng? Có lẽ vậy.

Hắn nhớ, bắt gặp nhớ về quá khứ, về căn nhà lụp xụp gần phố Hàng Than, cách Hoàng Thành chỉ mấy bước chân. Ngoài trừ thanh Huyết Âm kiếm đã gãy rụp, hoen rỉ trong thiên lao thì căn nhà là di vật cuối cùng của sư phụ hắn.

Trở lại chiến trường Hàm Tử...

Hồ Xạ bước nhanh tới chỗ Trần Đình. Lửa cháy ngút trời, khiến vết máu trên thân y khô nhanh lại. Trần Đình vậy kiếm, chuyện cũ lướt nhanh qua đầu y, tất cả chỉ mất một phút đồng hồ.

“Tình hình thế nào?”

Nghe Hồ Xạ hỏi, Trần Đình mới từ tốn tra kiếm vào bao, đáp:

“Bẩm tướng quân, địch quân trong trại đã bị quét sạch.”

“Ừm. Tốt lắm. Báo với mọi người mau rời khỏi nơi này. Chốn này địa thế hung hiểm, không tiện ở lâu.”

Xạ phát tay, đang định phát cờ ra hiệu thì đã có tiếng hô đánh hô chém vang lên ở bao trùm khắp các đỉnh đồi, đỉnh gò. Tiếng Tàu! Xi xà xi xò thế này thì đích thị là tiếng Tàu.

Hồ Xạ nghĩ trong khi phóng mắt quan sát.

Quả nhiên, cung thủ và nỗ thủ của quân Đại Ngu đang bị ép phải chùn bước liên tiếp bởi một nhánh quân lạ. Lực chiến đấu của địch không quá cao, song có số lượng áp đảo. Quân Hồ lại toàn là cung binh, nỗ binh, lực đánh sập lá cả có hạn nên đội hình quân Đại Ngu liên tục bị ép dạt lui.

Bốn phương, tám hướng không ngớt thì thể quân Hồ bật ngựa ra sau, trượt dài một đường xuống tận chân dốc.

Cung binh nhà Hồ biết cổ chống chỉ có chết, chẳng còn cách nào ngoài từ bỏ chỗ cao là đỉnh đồi, kết viên trận lui nhanh về sau lấy cứ li. Vừa lui, họ vừa bắn tên ngược lại sát thương quân địch.

“Nguy! Là mai phục! Trần Đình, mau dẫn anh em bộ binh mở đường máu xông phá vòng vây.”

“Được!”

Trần Đình đáp gọn, kiếm rời vỏ nghe soạt một cái. Hai người mỗi người dẫn theo nửa quân số, một đánh lên phía bắc, một quay đầu chặn hậu đề phòng quân Minh tràn lại từ phía tây.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Ròng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 37: Hồi tám (9)

Cánh cung binh và nỗ binh thấy quân tiếp viện đánh xộc lên, bèn bắt đầu co cụm về chỗ Hồ Xạ. Quân Minh chiếm được chỗ cao, dùng mấy ngàn cái tấm gỗ to phải bằng nửa người trưởng thành đóng chặt xuống đất, bộ tốt cứ nấp đằng sau. Chúng là những mảnh ván thuyền Cổ Lâu trúng mai phục, nay bị Trương Phụ tháo ra dùng tạm.

Thuyền Cổ Lâu là thuyền lớn nhiều tầng, ván thuyền được xẻ vừa dày vừa chắc. Cắm xuống đất thì có khác nào khiên lớn, khiến tên nỗ của quân Hồ bắn với lên không tạo thành được bao nhiêu thương tổn.

Hồ Xạ thấy vậy, rút ngay một mũi tên phóng mạnh đi. Kinh lực của hắn mạnh kinh người, nhưng mũi tên cũng chỉ lút được độ một ngón tay là kẹt lại. Hồ Xạ cắn chặt răng, biết lần này e là hỏng bét.

Ngay từ đầu mục tiêu của Trương Phụ đã không phải doanh trại quân Hồ, mà là năm vạn quân tập doanh chính diện của Hồ Đồ - Hồ Xạ. Y một mặt kéo hết quân ra tập kích cánh quân của Tông Đồ - Công Khôi, lại khéo léo để lại manh mối, khiến hai tướng Đồ Xạ hoảng lên không kịp định thần nghĩ kỹ. Ngay cả đám binh sĩ canh dưới gốc thông, rồi doanh trại phía dưới đều chỉ là nguy kế lừa quân Đại Ngu mà thôi. Tự thiêu doanh trại, một mặt là diễn cho Hồ Xạ xem, mặt khác là làm tín hiệu cho quân Minh mai phục trong bán kính hai dặm quanh đó áp sát lại.

Quân Minh lấy ván thuyền làm khiên, tiếp cận bất ngờ. Nỗ binh, cung binh của Đại Ngu vừa mới lui lại định chiếm lấy chỗ cao thì đụng trúng ngay quân Minh khi đó đã tiến sát sát, từ đó bị ép cho lùi liên tục đến bây giờ.

Hồ Xạ và Trần Đình ập lên, dùng thương kiếm mà đánh lên, thì bị tên đạn của địch dội tới tấp xuống đầu. Trương Phụ cố tình xếp một hàng thuẫn tường,

rồi sau đó quân Minh núp đằng sau cứ mượn những kẻ hở mà bắn trả quân Đại Ngu. Bộ binh nhà Hồ dùng khiên tròn đỡ được một phần, song vẫn có một số bị thương.

Nỗ binh Đại Ngu tìm cách bắn vòng cung trả đũa, thế nhưng tác dụng cực kì có hạn.

“Đánh cho Mông Cổ ngã ngựa

Đánh cho Nam Hán chìm thuyền

Đánh cho nhuộm hồng Như Nguyệt

Đánh cho cốt trắng Bạch Đằng

Đánh cho núi Tản sông Đà

Đánh cho hào khí Đông A ”

Thời gian trôi đi trong tiếng hò, khoảng cách giữa quân Hồ với dải thuần tường được rút lại ngày một ngắn dần. Chẳng mấy nữa mà quân Hồ sẽ vượt qua được làn tên mưa đạn để đánh vỡ mặt với thuần binh nhà Minh.

Thấy nguy, quân Minh bắt đầu dồn hoà lực xuống đầu cánh tiên phong Đại Ngu. Đồng thời, cánh quân bắc quốc thứ hai đã tràn xuống tới đáy thung lũng, cứ nhờ quân Hồ擋 trước mà nã súng khai tên. May thay lần này nỗ binh, cung binh nhà Hồ đã chiếm được ưu thế độ cao nên bắn trả ngày càng quyết liệt.

Hồ Xạ kéo quân áp tới sát thuần trận. Thì bất ngờ, thuần tường chợt dạt ra, hàng trăm mũi mâu nhọn hoắt đồng thời xọc tới.

Máu đào tung bay, người ngã xuống. Tiếng hò dậy đất, động trời xanh. Binh tốt nhà Hồ thi nhau đổ gục, song tay hăng còn nắm chặt vào mép thuần, dồn cả sức nặng người mình lên thuần tường tựa tựa thương nhọn của đối phương. Nhìn từ xa, trông họ giống như một bầy nhím gục xuống bên dải tường thành vậy.

Đoàn quân chạy sau biết ý, liều mình lao tới, đập lên những tấm ván nay đã không còn gì bảo vệ. Thi thể lưu lại trên lưỡi thương chính là lá chắn, che khuất tầm ngắm của hoả mai tên nỏ chờ sẵn đằng sau.

Hồ Xạ chọn một tấm ván làm điểm tựa, tung mình bật lên không trung. Y tiện tay vẩy một cái, liên phát một lúc năm mũi tên sét đánh. Hấn nhắm vào hàng ngũ cung tiễn thủ, một lần đoạt đi luôn năm tính mạng.

Trần Đình cũng không chịu kém. Chọc thủng được thuần tường của quân Minh, y lập tức tuốt kiếm chém một chiêu Bồng Trắng Tả Vọng. Kiếm đi tới đâu, người gục xuống đến đó. Lưỡi kiếm nhuộm máu của Đình nay càng thêm đỏ rực.

Binh lính Đại Ngu cứ theo lỗ hổng trên đội hình của địch mà tràn tới. Thế cuộc xoay vần chỉ trong chớp mắt. Quân Minh khi nãy còn dùng chiến thuật giáp lá cà ép cung binh nhà Hồ luống cuống tay chân, thì nay đã phải nếm mùi gậy ông đập lưng ông. Quân Hồ chạy trước thì vùng guom tàn sát, mặc kệ tên bay vèo vèo xung quanh. Lính Đại Ngu theo đằng sau đua nhau cướp súng cướp cung mà bắn ngược lại người Minh.

Cung binh của nhà Hồ thì đóng chặn ở các đồi cao sau lưng quân chủ lực, chặn hậu không cho quân Minh khép chặt vòng vây. Kì mưu của quân phương bắc có cả lợi và hại. Lúc Hồ Xạ bắt gặp quân doanh giả, y quá mừng rỡ mà không kịp suy nghĩ chín chắn. Thế nhưng chỉ cần binh tướng nhà Hồ bình tĩnh lại, thì hoàn toàn còn cơ hội phản khách vi chủ.

Cung binh cứ bắn, bắn và bắn, mặc kệ những ống tên đang dần cạn tới mũi cuối cùng. Dòng máu chảy trong tim nóng bừng lên, cuộn trào sau mỗi câu hò.

Trần Đình là mũi kiếm dẫn đầu, Hồ Xạ công phạt hai cánh không để quân Minh có cơ hội cắt đứt trận thế Đại Ngu. Về phía thuần binh bắc quốc thì co cụm lại, hình thành một bức thuần thành dày gấp bội phần khi trước.

“Lên! Có chết cũng không để bọn Nam Man vượt qua! ”

“Giết! Chém chết bọn giặc! ”

Một bên buộc phải mở đường máu, phía kia không thể không phòng thủ giữ trận, thành ra song phương đều phải liều mạng mà đánh. Trần Đình dẫn quân, máu tươi văng đầy mặt. Cũng chẳng biết máu mình, máu bạn, hay máu kẻ thù nữa. Lăn lộn, lăn lộn...

Phịch!

Tiếng người ngã xuống, lưng đặt êm ru xuống đất. Những người phía sau thì cứ dẫm cả lên thầy đồng bạn mà tràn lên như một lũ thiêu thân xuẩn ngốc. Lạ? Không hề! Trước sau gì họ cũng ngã xuống, rồi thì đồng bạn sẽ lại đập lên họ mà đi. Xương thịt trở thành gạch lát trên con đường dẫn tới chiến thắng.

Hàng triệu đôi mắt như đang rực đỏ trong đêm, tiếng hét nghẹn ngào hoà dần vào bóng tối mờ mịt, rồi cứ thế ầm vang mãi, cuối cùng đọng lại ở một xó rừng heo hút nào đó.

Tên cắm vào thịt nghe phảm phập, gươm đao chém gãy xương cái rụp. Thử âm thành dồn dập, những hình ảnh thảm khốc và cả mùi tanh ngòm của máu, khét lẹt của khói. Ấy mới là bộ mặt thật, là bản chất của chiến tranh - mất mát và hi sinh. Nó ẩn đằng sau những chiến công hiển hách, những đoạn hùng ca tráng lệ và thường được người ta tránh nhắc tới như xua đuổi một bệnh hủi. Mặt sau lời lôm của tâm huy chương khua vào góc áo, đem cả những mất mát hi sinh theo cùng.

Dần dà, tên của những vị tiên hiền tuấn quốc dần chìm vào dĩ vãng, bị chôn sâu dưới hàng vạn mét cát vàng lịch sử. Thế hệ sau quên lãng đi, coi sự tự chủ mình đang được hưởng là một lẽ hiển nhiên, thường tình như không khí mà ta thở. Để rồi, bao thế hệ anh hùng đã khuất, đã liều cả máu xương tuổi trẻ và hoà bình cả đời mình để giành lấy, giữ lấy cái tự chủ ấy... không còn được mấy ai nhớ tới.

Tính sơ sơ, cứ mỗi một tá tuần binh ngã xuống phải đổi bằng một tá rưỡi tính mạng quân Đại Ngu. Vậy là chỉ trong một khoảnh khắc ngắn ngủi ấy, có ít nhất ba mươi người vợ mất chồng, ba mươi đứa con mất cha, sáu mươi con người phải cảm cảnh lá xanh rụng trước là vàng chơ vơ.

Đánh! Giờ chỉ có đánh! Đánh cho đến khi nhiệt huyết Lĩnh Nam trong tim cháy tàn cháy lụi mới thôi. Chiến! Trong đầu chỉ nên có một chữ này mà thôi! Chiến cho đến lúc hào khí Đông A chảy mòn dãy Hoàng Liên Sơn thì dừng.

Hồ Xạ lẫn binh tốt cùng hoà chung ý nghĩ này. Nhịp đập của bao con tim hoà cùng tiết tấu rung rung của đất mẹ.

Trần Đình quán đầy nội lực vào đôi tay, vung kiếm. Môn kiếm pháp của hắn mang tên Lục Thủy, dựa trên hình ảnh hồ thiêng giữa lòng Long thành mà sáng tạo. Từng chiêu, từng thức như mang hồn của hồ Tả Vọng tới chiến trường. Từ áng mây phản chiếu trên gương nước, làn gió khiến sóng gọi lẫn tăn cho tới tia nắng tàn đẫu mỗi chẳng chịu đi trên đầu con nước đều hoá thành chiêu thức.

Máu tứa ra. Đôi tay Hồ Xạ bật máu tươi khi phải liên tục phát lực phóng tên. Song hắn giờ còn nghĩ gì được nữa? Chỉ có xông tới phía trước mới có đường sống sót.

Thế nhưng, quân Minh đã tranh thủ thời cơ ấy để ổn định lại thế trận, dàn thành hình cánh nhọn ngược. Binh tốt bắc quốc kéo nhau thành hàng ngang, nó giương lên cao, kéo sẵn lấy. Cung được căng dây cài tên từ trước. Còn dàn hoà mai đã lên sẵn đạn chuẩn bị khai hoả.

“Khai hoả!”

Trương Phụ hét vang, quan đao vung lên sáng choang cả một khoảnh rừng. Đáp lời lão, tên nhọn rồi dây lao tới trước chỉ chít như lá trên rừng, đạn tròn thoát nòng bắn vào địch chẳng khác nào sỏi đá xuôi. Quân Hồ lọt vào vùng tập kích, tổn thất thảm trọng ở cả hai cánh. Hồ Xạ hú lên, đập mạnh vào tấm ván gỗ thuyền nằm chổng chơ dưới đất khiến nó bật tung lên, xoay tít mù giữa bán không. Nói đoạn, y cong năm ngón tay chụp trúng lấy nó, giờ ngang làm khiến cho binh sĩ.

Các binh sĩ phía sau thấy chủ tướng lợi dụng khiên gỗ của địch cũng học theo. Có ván che, thương vong của quân Hồ giảm đi chóng mặt. Lúc này đoàn quân do Trần Đình cầm đầu lại lồng lên như con ngựa mất cương, cần tới chỗ quân Minh.

Quân Minh núng thế lui dần khỏi cái gò, bắt đầu lẫn vào rừng. Vẫn có tiếng tên bay vèo vèo, thuốc súng cháy âm ỉ, song tâm lý của binh tướng nhà Hồ đã được thả lỏng phần nào. Thế rồi...

Đoàng!!

Chẳng biết ai khởi xướng, nhưng giữa lòng quân Đại Ngu đột nhiên cất cao tiếng rú:

“Đại pháo!! Chạy mau bay ơi!”

Hồ Xạ giật mình, ngoái đầu. Chỉ thấy ở trên đỉnh đồi xa xa, từng tốp từng tốp cung binh Đại Ngu đang khổ chiến, lưng quay về phía dàn hoả pháo đang khạc lửa.

“Không!!!”

Ầm! Ầm! Ầm!

Hoả pháo giấu trong rừng, như những con quỷ được nguy trang bằng cỏ lá dây leo. Chúng thức tỉnh, giờ đang nôn lửa vô tội vạ về phía đỉnh đồi nơi quân Đại Ngu đang tử thủ. Tiếng gào sát rạt của pháo che lấp tiếng hò tiếng rên, rồi bỗng biến thành từng hồi âm thanh khục khặc ma mị, nghe mà rợn gáy.

Đoạn... tiếng pháo dập tắt tiếng người, biến mất.

Hồ Xạ co mình sau tấm ván gỗ, thử hầy còn đang rung lên bần bật vì bị tên găm vào, đạn sượt qua. Ánh nhìn của hắn bị ghim chặt vào đỉnh đồi mù bụi. Hư ảo thay. Ánh trăng xuyên thấu đám bóng người đen đen hiện lên trong lớp đất bụi li ti, lá tã. Thốt nhiên, một con gió thoảng qua, xoá đi những bóng hình, cuốn bụi mờ về trời tây, về nơi ngọn núi thánh Tân Viên đứng sừng sững oai nghiêm.

## Chương 38: Hồi tám (10)

Lại kể chuyện của Tạng Cầu và Phiêu Hương...

Trong khoảnh sân trống trải, Tạng Cầu gom một đồng lá to lại rồi đốt lên. Lửa bắt đầm đượm hồng, khiến đôi má hai đứa trẻ đỏ hồng lên. Muộn than tí tách reo vui.

Trời đã tối sập xuống...

Tạng Cầu móc được mấy củ khoai trong cái bọc Quận Gió để lại, với vài miếng com nắm. Nó xiên que rồi cắm luôn khoai vào gần lửa nướng, còn com nắm thì tính để đến sáng mai nếu Quận còn chưa quay lại thì hãy còn cái lót dạ trong lúc tìm đồ ăn. Phiêu Hương ngồi bên, hai tay chống má quan sát đồng lửa. Ánh lửa hồng sáng lên trong đôi mắt đen láy của cô bé, đẹp khôn tả.

“Nè, đằng ấy thấy ông sư cọ kia ra sao?”

Phiêu Hương lấy một cành cây dài, chọc chọc vào tờ đồng lá lên cho đượm lửa, lại hỏi.

“Ông í cũng được mà. Võ công chẳng thua gì sư phụ, song không ý thế cạy tài mà cường đoạt bảo đao của Hương, đúng chứ?”

Bất giác, từ phía hậu điện vang lên tiếng nói của Khiếu Hoá Tăng:

“Thần binh chọn chủ, chứ không phải ngược lại. Dùng võ lực cướp đoạt là sỉ nhục lăng mạ chúng nó. Lão sư ăn xin này có chết cũng không làm đâu!!”

Phiêu Hương nhún vai:

“Ông này nghiện binh khí hết thuốc chữa luôn rồi. Chắc hoá có Tuệ Tĩnh thiên sư mới trị nổi cái bệnh này...”

“Không trị! Dứt khoát không cho trị! Thiên sư mà muốn chữa bệnh yêu binh khí của lão đây là lão liều mạng...”

Đến nước này thì cả Tạng Cầu lẫn Phiêu Hương đều không nhịn được nữa, cười bò lăn ngã ngửa ra đất. Chúng nó tự hỏi không biết năm vị còn lại trong bảy tông sư ra sao, liệu có vừa có quái kì quặc lại vừa dễ gần mộc mạc như hai người chúng từng gặp hay không. Kẹttt! Chỉ biết là lão sư ăn mày vừa mới đẩy cánh cổng dẫn thông tới hậu viện vốn là nơi sư ở ra, lò dò tới chỗ hai đứa bọn nó.

Mùi thơm lừng của khoai nướng bay khắp trời đêm.

Hai đứa nhỏ rút xiên khoai khỏi đồng lửa, vừa dùng lá khô kì bốt tro ngồi vỏ vừa thổi phù phù cho nguội bớt. Vỏ trượt xuống theo ngón tay hai đứa, lộ ra giữa lớp khói mờ bung toả là từng lớp từng lớp thịt khoai vàng ươm. Hai ngôi sao sáng rỡ hân hoan như phản chiếu ánh lửa. Khiếu Hoá Tăng thì ngồi thu lu một góc, giờ oằn vói com nắm mang theo ra ăn.

Tạng Cầu vừa ăn, vừa để ý thấy Khiếu Hoá Tăng hờ hợt là ngoái đầu nhìn chúng nó, hay đúng hơn là bảo đao Lĩnh Nam gác bên người Phiêu Hương. Nó bất giác nhớ đến chuyện “ăn tiếng chả, trả tiếng tiền” mà ông trưởng làng vẫn hay kể, cảm thấy Khiếu Hoá Tăng không khác gì người thanh niên nghèo trong truyện. Thấy cũng tội ông, lại nghĩ ông cũng có ý tốt muốn thần binh lợi khí nước nhà lưu danh muôn đời mà thôi.

“Này, hay Hương nể tở một tí, cho Khiếu Hoá Tăng mượn đao đi. Thấy tội nghiệp ông ấy quá.”

Phiêu Hương nhún nhẹ vai, đáp:

“Cũng được. Cầu cứ đánh thắng được tở thì tở sẵn sàng hai tay dâng đao lên cho mượn, lúc ấy đằng ấy muốn cho ai xem thì cho.”

Tạng Cầu gãi gãi gáy, bối rối:

“Tở đánh không lại, đổi điều kiện khác được không? Chơi chuyên, ô ăn quan, đánh khăng đánh đáo gì cũng được...”

“Đừng có mơ mà nặc cả. Đây, điều kiện của tở chỉ có một, Cầu xoay sao thì xoay!”

Phiêu Hương le lưỡi trêu, rồi quay lại tiếp tục xử lí củ khoai. Tạng Cầu nghe mà chỉ biết nghệt mặt ra...

Bất ngờ, Khiếu Hoá Tăng chợt lên tiếng:

“Chẳng qua nó nhận chân truyền của Quận Gió, nên mới đánh không lại cô nhóc thôi. Nếu như lão đây ra tay, lại thêm tư chất của thằng nhãi này, chỉ cần một đêm là đủ! Lúc ấy đừng có hối hận! Sáng mai gặp lại!”

Khiếu Hoá Tăng đứng phắt dậy, tóm áo Tạng Cầu lôi nó dậy. Đang gấp nên ông vận dụng khinh công nhảy một cái gần mười mét. Chân trái ông lại nhún



lên bờ tường tạo đà. Thể hình ông vốn to béo, lại xách theo một thùng nhỏ nhưng vẫn nhẹ nhàng lộn mèo một cái ra sân sau, đến cổng cũng không buồn mở.

Phiêu Hương đứng dậy, phui áo phui quần cho sạch bụi, cười thầm:

“Xem như tờ trả ơn cứu mạng cho đằng ấy, học được bao nhiêu phụ thuộc cả vào Cậu rồi. Aizz. Lại còn ơn của cái tên đáng ghét kia nữa. Bác Nguyên Trùng nói chẳng sai tí nào, nợ ân tình của người ta là khó trả nhất.”

Nói đoạn, cô bé cấp đao chui tót vào trong điện, chọn một chỗ sạch bụi và ấm áp mà ngủ.

Sân sau của chính điện được vây lại bởi ba gian nhà gỗ đơn sơ, trước khi miếu bị bỏ hoang thì vốn là chỗ sư ở. Sân lát gạch vuông, chính giữa có giếng nước và một cây xoài. Góc sân có bụi chuối tiêu còn non.

Khiếu Hoá Tăng để Tạng Cầu ngồi tựa lưng vào thành giếng, hai bàn tay xoa xoa vào nhau, nói:

“Nhóc nghe nè, hôm nay lão ăn mày sẽ phá lệ dạ...”

“Không học!!”

Tạng Cầu đột nhiên khoanh tay lại, mặt quay phắt đi chỗ khác.

Ông sư già giật mình, mấy ngón tay gãi gãi cái đầu trọc lóc. Lão chẳng thể hiểu nổi vì lí do gì mà thằng bé này lại đột nhiên thay đổi thái độ như thế.

“Này, nhóc đừng có hời hện đó nha. Không biết bao nhiêu người muốn lão ăn mày này dạy cho một câu nửa chữ mà còn không được đâu đó.”

“Không thèm!”

Tạng Cầu sáng giọng, đoạn nó đứng phắt dậy, toan bỏ ra ngoài.

Khiếu Hoá Tăng thấy thằng nhóc này lại phản ứng dữ dội hơn, biết mình lỡ lời nói gì đó sai bèn vội vàng tóm áo giữ nó lại. Lão bèn đổi giọng:

“Lão sư cọ già khom rồi, nói năng lảm cẩm. Con đừng có trách ông. Coi như phi phui cái mồm ông đi vậy.”

Tạng Cầu đóng chặt môi không nói một chữ, không rằng không đáp, cũng chẳng gắt lấc. Thực sự nó đang muốn xả cả bầu tức giận lên Khiếu Hoá Tăng, song đầu sao người ta cũng là người trên, lại có thâm giao với sư phụ. Vừa không vô lễ thái quạu, lại vừa tỏ thái độ không hợp tác thì có lẽ cách duy nhất là giả điếc.

Khiếu Hoá Tăng bối bối hồi hồi, lượn qua lượn lại quanh giếng như con cá bảy màu. Lão không muốn cơ hội mượn đao vọt khỏi tầm tay một tí nào hết. Ông sư già nghĩ ngợi một chặp, mới vỗ trán cái đét một cái.

“À! Ra con hãy còn để bụng ông cái chuyện ông nói ngoài kia ấy hả? Rồi rồi, tại ông không giải thích rõ ràng, phân bua rạch ròi... Con nghĩ ông ba hoa chích choè, chê thầy của con cũng là điều dễ hiểu. Ngồi đây đợi ông một chút.”

Khiếu Hoá Tăng tắt tả chạy vào một gian trai phòng, trông dáng đi của lão đùng đùng mà tốc độ nhanh hệt như gió giật.

Tạng Cầu ở ngoài, tính tò mò trẻ con lại hơi trỗi dậy, bèn dỏng tai lên nghe.

Lịch kịch, ầm ầm, chít chít một hồi, một đàn chuột lông xám rậm vàng, có lớn có nhỏ hót hải túa ra giữa sân, thấy có hơi người bèn bỏ chạy tiếp. Đám này là chuột đồng, lành tính.

Khiếu Hoá Tăng chen cửa theo sau, cả người toàn là bụi bặm. Chỗ vầng trán trọc lóc còn bám một đồng mạng nhện. Lão thấy rõ vẻ ngơ ngác của Tạng Cầu bèn cười sênh sếch:

“Hề hề, gấp quá vào nhầm gian. Chờ ông chút nữa.”

Chỉ đợi Tạng Cầu gạt đầu trong vô thức một cái là lão đã xông vào một gian phòng khác, tốc độ còn nhanh hơn lúc trước ba phần.

“Quái! Rõ ràng đề ở đây mà? Hay nhầm phòng lần nữa?”

Thế rồi, những tiếng động nặng nề tiếp tục vang lên trong gian nhà gỗ mộc mạc. Tạng Cầu cố gắng nương tựa bằng cái đầu nhỏ bé của nó thứ mà Khiếu Hoá Tăng đang học tốc lung sục trong căn phòng ấy, song bất lực.

Thời gian uống hết chung trà hạt mít, lão Khiếu Hoá tắt tả đi ra. Thấy nó đang nhìn, ông tiếp tục cười bối rối:

“Ngại quá, hình như lại nhớ nhầm. Phòng kia mới đúng.”

Mọi thứ diễn ra y xì ở gian nhà thứ ba. Tiếng động rầm rầm vang lên, chuột gián thào chạy lồm ngồm khắp sân, rồi Khiếu Hoá Tăng lại xuất hiện. Toàn thân ông bệ bết bụi và mồ hôi, mạng nhện vớt kín cả trán. Ông cười toe toét giải thích, sau lại lộn trở vào gian đầu tiên lục lọi.

Tạng Cầu dõi theo từng bước chân của ông, ngơ ngác. Nó đã vơ đại được một cành xoài để đuổi gián đập chuột rồi, lại đang ngồi vắt vẻo trên thành giếng nên không sợ mấy con vật hại ấy nhào tới cắn hay chui vào nếp áo gấu quần.

Đột một khắc sau, Khiếu Hoá Tăng tí tòn chạy ra ngoài, hai bàn tay khum khum giữ một vật. Tạng Cầu neho mắt nhìn.

A! Nó là gì thứ này nữa? Một viên bi sắt, khắc hình mặt quỷ, chẳng phải Quỷ Diện Phi Châu của thầy nó là gì?

Tạng Cầu lại thấy kì quặc, vật này thì có liên quan gì tới chuyện giữa Khiếu Hoá Tăng, nó, Phiêu Hương và đạo Linh Nam kia chứ?

Khiếu Hoá Tăng ngồi đánh phịch xuống đất, đối diện nó. Ông để Quỷ Diện Phi Châu giữa lòng bàn tay, nhìn nó từ từ.

“Thế nào nhóc Chó, nhóc đã thử cầm thử này trên tay bao giờ chưa?”

“Chưa? Nhưng... việc đó thì...”

Tạng Cầu càng thấy khó hiểu. Lão sư ăn mày này đột nhiên thần thần bí bí, còn khó lường hơn con mụ Lường trong truyện cổ tích cùng tên.

Khiếu Hoá Tăng không đáp, chỉ đưa viên bi đến gần sát nó, nói:

“Cầm thử xem.”

[ Trông thử này bé tẹo, nặng lắm cũng chỉ ba bốn cân. Mình cố hết sức thế nào cũng cầm được cho mà xem. ]

Tạng Cầu nghĩ thế, bèn cẩn thận vận công, đón lấy Quỷ Diện Phi Châu từ tay Khiếu Hoá Tăng. Viên bi sắt đen thui, ngoại trừ hình mặt quỷ ra trông chẳng có gì đặc biệt rơi lên lòng bàn tay của nó.

Àm!

Sức nặng đột ngột ập tới, kéo sụp cả tay nó khiến nó ngã dúm dúm. Cầm Tạng Cầu va trúng sân gạch, xước một miếng lớn, máu toé cả ra.

Khiếu Hoá Tăng thấy nó bị thương, bèn chạy ngay tới bụi chuối tiêu. Ông cầm chắc thân cây bằng một tay, sau đó lắc mạnh một cái. Nói đoạn, cây chuối non bị nhổ bật cả gốc lẫn rễ lên, làm đất bắn tung toé.

Tạng Cầu trông thấy cảnh này, kinh ngạc quên cả đau đớn ở cầm. Nó chỉ biết ngơ ngác nhìn Khiếu Hoá Tăng dùng song chưởng phanh đôi cả thân chuối, lấy lõi rồi đặt ngay ngắn lên mặt đất. Nói đoạn, ông dùng hai quả đấm nện nhuyển lõi chuối ra, chẳng cần chày cối gì hết.

Lão rít lõi chuối vào cầm nó, lấy vải băng lại cẩn thận, rồi nói:

“Ừm, thế là ổn rồi. Nhóc mà có mệnh hệ gì, tên đại bọm không đánh lão ăn mày một chầu mới là lạ.”

Tạng Cầu gắng gượng nâng Quỷ Diện Phi Châu lên, trong lòng vừa cảm thán sức nặng của nó, lại vừa nghĩ đi nghĩ lại những gì Khiếu Hoá Tăng nói. Như ngộ ra điều gì, nó bèn cất tiếng:

“Ý của ông là thầy không dạy con bản Quỷ Diện Phi Châu do nội lực con còn chưa đủ thâm hậu, cần chuyên tâm luyện tập?”

“Đúng một phần thôi, đôi lúc cũng chả biết nói nhóc ngố hay khôn nữa.”

Nói rồi, Khiếu Hoá Tăng ôn tồn giải thích cả ba nguyên nhân Quận Gió không vội truyền thủ pháp phát xạ phi châu cho Tạng Cầu.

Thứ nhất, đúng như Tạng Cầu nói, nội lực nó còn quá non yếu. Muốn nâng phi châu còn khó, huống chi là phóng nó đi như bắn hòn sỏi.

Cũng không phải là không thể dùng sỏi đá, bi gỗ để thay thế. Nhưng Quận vốn là một tay đạo chích, tất nhiên cách dạy dỗ đồ đệ duy nhất của ông cũng rất khác người thường. Người ta thì vừa bắt đầu đã dạy luôn quyền chiêu cước thức, đệ tử chỉ học được hai ba phần cũng đủ để tự vệ. Quận Gió thì trái lại, dạy khinh công thần pháp mà không truyền thụ cách phóng phi châu. Lão muốn thằng nhỏ hoàn toàn không có chiến lực đáng nói, ép nó mỗi khi đụng chuyện đều phải dùng Lãng Không Đạp Vân tháo chạy, mãi đến khi thành thục nhuần nhuyễn mới thôi.

“Thứ nhì, ấy là hai chữ hoà hâu, nói trắng ra là khả năng vận dụng chiêu số. Nhóc đừng thấy võ công của mình chỉ là thứ phổ thông, tầm thường mà nản. Thực tế, nhóc Chó thua con nhãi kia không phải vì võ công không tinh diệu bằng, mà là khả năng vận dụng chiêu số của nhóc không lại nó.

Trước đây từng có một kiếm khách cả đời luyện đúng một chiêu tối cơ bản của môn phái. Một ngày y vùng kiếm sử chiêu ấy một ngàn lần, chẳng quản hôm nắng ngày mưa kiên trì suốt mười tám năm không ngừng nghỉ. Cuối cùng, chiêu duy nhất ấy của y đã đạt tới thần sầu, thiên hạ không ai đỡ nổi.

Nếu đối thủ không cản được đòn thứ nhất, thì cản gì đến nhất thứ hai? Võ công cũng vậy. Nhóc có dùng cho nhiều tuyệt chiêu của các phái cũng chỉ là màu mè hoa lá, quan trọng là hạ được đối thủ.

Nhóc Chó có tài nhìn qua là nhớ, linh hội võ công nhanh tới nỗi cả ta lẫn Quận Gió đều thẹn không bằng. Thế nhưng, dục tốc bất đạt, nhanh mà chỉ loáng thoáng đại khái, không chuyên sâu để cơ thể linh ngộ được cái tinh túy, cái hồn cái ý của chiêu thức thì cũng vụt!

Lí do thứ ba cũng từ ấy mà ra. Nhóc ý mình học nhanh, nên cả ngày chỉ luyện nội công, bỏ bê không thêm diễn luyện lại chiêu thức cơ bản. Phải biết, người học võ như cái cây. Bộ rễ có vững chắc, cây mới cao mới khoẻ. ”

Khiếu Hoá Tăng giảng liền một tràng, Tạng Cầu nghe mà chỉ biết cúi gằm mặt im lặng. Chỉ quan sát nó thi triển khinh công một lần, kết hợp thêm mấy câu khoe đồ đệ của Quận mà lão sư ăn mày nói trúng ngay được tim đen của nó.

Vậy mới biết, ông sư nghiện binh khí này không phải tự nhiên hay ăn may mà được tôn làm tông sư võ học nước Nam.

Khiếu Hoá Tăng lại tiếp:

“Nhưng thôi, ngày mai phải đấu với con nhãi kia rồi, dạy từ từ cho nhóc e là không kịp. Thôi, phá lệ bỏ gốc lấy ngọn, nay ta truyền cho nhóc một bộ quyền pháp nước Nam. Lĩnh hội được bao nhiêu hay bấy nhiêu. ”

Tạng Cầu nghe ông nói xong, đầu gật lia lịa như trống bỏi. Nhưng, sau khi nghe ông nói tên môn võ, nó lại té ngửa vì nghĩ tai mình bị làm sao.

Khiếu Hoá Tăng thủ thế, nói:

“Nhìn cho kỹ một trong ngũ hình quyền nước Đại Việt ta, võ chó! ”

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Chương 39: Thuận Thiên Kiếm tiền truyện - Hồi một (3)

Bên bờ hồ Tây, dưới gốc cây si cổ thụ nơi bà hàng nước mở quán bán sáng, bốn đệ tử sơn trang Bách Điều đã có mặt chờ nhóm Hồ Xạ từ trước. Giờ hẹn đã gần đến, nhưng ba người Lục Bình hầy còn say sưa trong tiếng nhạc, nhạc thấy e là không đến kịp.

Bốn tên này, thì có một bộ ba anh em ruột. Chúng hợp xưng là Hùng Kê Tam Kiệt của sơn trang Bách Điều, xét về bối phận thì ở hàng thứ ba, dưới trang chủ và bốn Tinh – tức bốn phó trang chủ: Tinh Gà Trắng, Tinh Đại Bàng, Tinh Quạ Đen, Tinh Phượng Hoàng.

Trong ba tên, lớn nhất là Kim Kê Trần Gia Lễ, thứ hai là Ngân Kê Trần Gia Nghĩa, ba là Đồng Kê Trần Gia Tín. Đúng như những gì Phạm Lục Bình e ngại, Hùng Kê Tam Kiệt chủ yếu luyện ngón hợp kích thuật của võ gà.

Gã còn lại thì là đệ tử của Đại Bàng Tinh, Lí Trường Thọ. Nhưng dân giang hồ hay gọi hần là Thọ cú.

“Xem ra là chạy rồi. ”

Ngân Kê cười khẩy, khinh công một cú từ trên tàng cây xuống. Trong ba người Hùng Kê Tam Kiệt, khinh công của hần là cao cường nhất.

Kim Kê Gia Lễ – cũng là anh lớn trong chuyến này – lên tiếng:

“Sơn trang Bách Điều bọn ta võ công cao cường nổi danh khắp cả một phủ Thiên Trường, ai mà lại không sợ? Bọn chúng chạy cũng chẳng có gì lạ. ”

Đồng Kê đáp lời ngay:

“Ai dám đối đầu với Hùng Kê Tam Kiệt ta kia chứ? Trừ phi chúng bị điên, hoặc ngu si bẩm sinh, bằng không thì sao lại đến đây? ”

Chỉ có Lí Trường Thọ là khoanh tay, làm như không nghe thấy ba con gà khoác lác.

[ Đối phương là chủ nhân của Thư Hùng kiếm, ắt phải có liên hệ gì đó với Điện Suý thượng tướng quân Phạm Ngũ Lão năm xưa. Trên giang hồ này, trang chủ ta ai cũng chọc được, chỉ không dám động vào hậu duệ của anh hùng cứu quốc. Ba tên này xem ra phải thăm

Song đám người Bách Điều Sơn Trang ta mới đến kinh kì mà đã co vòi rút cổ thì về sau làm chuyện gì cũng khó. Lát nữa tìm cách hoà giải là được. ]

Thùng! Thùng! Thùng!

Trống canh vang lên, văng vẳng cả một xóm. Vậy là đã qua một canh nữa. Mấy thuyền lâu neo trên Tây Hồ cũng bắt đầu xuống đèn. Đám công tử con quan lại theo thuyền nhỏ về bến, hồi phủ. Im ắng lạ. Dòng người vẫn dần. Chỉ có mấy con chó thì thoảng lại sủa mả.

Bốn tên đệ tử của sơn trang Bách Điều chờ mãi, đâm chán. Kim Kê gắt:

“Hừ! Anh em mau quay về, mai chúng ta quay lại lấy bạc! Trong đám kia có một thằng dùng quai kiếm hai đầu, một trắng một đen. Vũ khí kì lạ như thế, muốn tìm không khó đâu!”

Hai con gà còn lại cũng cho lời ấy là phải, bèn lục tục muốn về nhà trọ đánh một giấc. Đúng lúc này thì Lí Trường Thọ lên tiếng.

“Có người!”

Cả đám nhìn về hướng Thọ Cú chỉ. Quả nhiên, một con thuyền con vừa mới đụng mũi vào bờ hồ nghe thịch một cái. Liền ấy có tiếng hài dẫm lên cỏ, nhẹ và êm lấm.

“Cảm ơn bác Hộ đưa con về, bác cũng về ngủ đi. Canh ba đến nơi rồi chứ sớm sủa gì nữa đâu.”

“Tiện đường thôi. Tôi còn phải tát nốt mẻ cá nữa cho kịp phiên chợ sáng. Cô Xuân quan tâm là quý hoá lắm rồi. Đàn bà con gái, đi đêm về hôm nhớ phải cẩn thận.”

Giọng đầu tiên chắc chắn là giọng nữ, trong trẻo và thanh ngọt như hương sen vậy. Ba con gà chưa nghe mà đã ngất ngây, tự nhủ không biết nếu người có chất giọng ấy mà cất tiếng ca lên thì còn hay đến cỡ nào nữa. Không khéo nghe được ba câu là xương cốt cả lũ rụng rời. Giọng thứ hai rắn và khoẻ, là giọng đàn ông. Cứ như cách xưng hô của hai bên thì y cũng phải tứ tuần trở lên.

“Bác cứ khéo lo, thành nội kinh kì chứ có phải là rừng hoang núi vắng đâu mà sợ? Hoàng thành cách đây có mấy bước chân. Trộm cướp có hành nghề thì cũng biết mà tránh cái chỗ này ra chứ.”

“Cẩn thận vẫn là hơn cô ạ. Chỗ này xa, không có hàng xóm tắt đèn tối lửa. Thôi tôi đi kéo lờ.”

Kim Kê nghe rõ tiếng mái chèo khua nước, chắc hẳn người chài lưới đã đi khỏi bèn ra đầu cá đám thò mặt ra. Bình bịch. Ba tên đàn ông lực lưỡng nhảy phốc từ trên tàng cây si xuống, khiến cô thiếu nữ giật mình đánh rơi cả cái đèn chưa kịp tắt.

Đêm nay trăng không sáng lắm, nhưng cặp mắt người học võ bao giờ cũng tinh tường hơn người thường. Ba con gà lại phục ở đây từ canh hai, cặp mắt đã kịp điều tiết nên càng nhìn rõ hơn. Ngân Kê tập trung ánh mắt, nhìn kỹ người thiếu nữ đang ngã sõi trên đất.

Thật khó mà diễn tả vẻ đẹp của nàng ta bằng lời văn thô lậu. Đại thi hào Nguyễn Du từng tả nàng Vân bằng bốn câu:

“Vân xem trang trọng khác vời

Khuôn trăng đầy đặn nét ngài nở nang

Hoa cười ngọc thốt đoan trang

Mây thua nước tóc tuyết nhường màu da”

Thúy Vân đẹp mười, thì nàng Xuân cũng phải chín. Lúc này nàng ta đang vận một bộ áo tứ thân, trong lót bảy lớp vải lụa. Loại áo này dân gian ta gọi là áo mớ ba – mớ bảy. Ngày trước các cô thiếu nữ, đặc biệt là thiếu nữ Kinh Bắc, thường mặc kiểu trang phục này đi trảy hội.

“Đẹp! Đẹp lắm các anh ạ!”

Ngân Kê chép chép miệng, liếm môi cho dài không chảy xuống. Nhờ ánh trăng mờ mờ, màu váy lụa ẩn hiện dưới cánh áo nâu nhấp nháy lúc hiện lúc tắt, như phũ lên nàng Xuân một vầng huỳnh quang. Ba con gà đã say như điệu đỏ rồi.

“Chờ chút! Con này là à đào con hát thì cũng thôi, nhưng mà vợ phải tiểu thư nhà nào đi chơi xuân là rách việc đấy.”

Thọ Cú vội lên tiếng can, sợ ba tên này nghĩ bằng cái chân giữa thì lại hỏng hết việc.

Phải biết đất Đại Việt rất khác Trung Hoa. Thời phong kiến, do kết cấu làng xã với hệ thống tôn ti chặt chẽ, quy chuẩn đạo đức và thuần phong mỹ tục nghiêm ngặt, nên mại dâm ở Việt Nam dường như không chính thức tồn tại. Các bộ luật Việt Nam thời phong kiến đều không thấy nhắc đến vấn đề này. Tất nhiên, vẫn có một bộ phận làm chui dưới dạng cô đầu, à đào hát. Họ được gọi là đào rượu, hay hoa nương, hoa mại nương, gái bán hoa.

Thọ Cú e rằng ba tên kia xem cô gái là đào rượu hay gái bán hoa, hành xử theo bản năng thì chết dở. Gì chứ cái loại cường hiếp con gái nhà lành khéo bị dân làng vây đánh. Mỗi người một cái đòn gánh cứ thế nện thì dù biết võ công cũng phải chết. Huống hồ cô gái này ăn mặc rất sang. Không khéo là con của địa chủ phú hộ nào đấy.

“Sợ chó gì? Dăm thằng phú hộ chả sợ trang chủ mình một phép đấy à?”

Đồng Kê lên tiếng, trong khi Kim Kê nhảy phốc tới điểm luôn mấy huyệt đạo của nàng Xuân khiến nàng không cục cựa gì được.

Thấy ba tên này đã nổi máu hiếu sắc, nhưng Lí Trường Thọ vẫn phải can rằng mà can:

“Triều đình mà nhúng tay vào thì khó lòng yên thân. Việc lớn không thành, trang chủ trách tội xuống thì tôi với mấy anh khó gánh nổi. Đây lại không phải

phủ Thiên Trường, trên đầu còn có thánh thượng với bá quan. Vuốt mặt cũng nên nề mũi, đừng có quá phận. Trang chủ ta võ công xét da chỉ thua mấy vị tông sư, nhưng vua mà phải thiên quân vạn mã tới thì son trang Bách Điều chỉ có nước bị san phẳng.”

Hùng Kê Tam Kiệt cũng không phải mấy tên ngốc. Nghe Thọ Cú nói thấy cũng có lí, bèn giải huyết đạo cho nàng Xuân. Vì các huyết này ở vùng xương quai, bụng nên khó tránh khỏi có mấy động tác không đẹp.

Nàng Xuân bị đối phương dùng hai ngón tay rờ rờ nắn nắn, uất mà không nói gì được vì đã bị điểm huyết cầm. Nước mắt nàng chảy chan hoà, nhục không biết cất đầu cho hết. Cũng may đêm vắng trăng thanh, bà con chòm xóm chẳng ai nhìn, không thì đến đào hồ chui xuống đất.

Vút!

Bỗng nhiên, một mũi tên từ đâu bay tới, nhắm thẳng vào đầu Đồng Kê. Y đang loay hoay giải huyết cho nàng Xuân, không chú ý tới xung quanh. Lúc ngừng đầu thì mũi tên đã bay tới sát mặt, chỉ cách trán y chừng gang tay thôi.

Rắc!

May phúc cho y là Kim Kê kịp ra tay. Y luồn tay xuống dưới thân tên, vận lực phát chưởng đẩy một cái. Nhờ thế đầu mũi tên bị chéch lên cao, xẹt ngang mái tóc của Đồng Kê. Chữ nếu không chắc chắn nó phải bắn thủng trán của Đồng Kê.

Gia Tín – Đồng Kê – thoát chết trong gang tấc, lập tức nhảy ra sau thủ thế, miệng thì quát oang oang:

“Thằng nào dám đánh lên ông?!”

Thì ở đằng xa, vang lên ngay tiếng cười giễu cợt:

“Ai da, đêm trăng thanh gió mát, có ba con gà chưa bị luộc làm giỗ Tết xỏ chuông đi áp bức một con se sẻ. Thế nên mới ra tay bắn một con định nhắm rượu, có ngờ đầu run tay bắn chệch mất.”

Hùng Kê Tam Kiệt cùng cười khẩy, nói:

“Tuồng ai, hoá ra là cái lũ thô để sợ chiến đấy à? Bây giờ là canh mấy hả?”

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Chương 40: Hồi chín (1)

Chiến tàn, anh hồn lai địa phủ

Vong Xuyên, bèo con cười sóng cồn

Liễu Thăng y theo bản đồ của Quận, ruổi ngựa đi suốt một ngày trời. Đến đâu cũng gặp cảnh xóm thôn tro bụi, làng mạc tiêu điều xơ xác mà cậu chợt dạ.

Liễu Từ Tiêm chợt ý thức được những gì mà thường dân hai nước phải trải qua một khi chiến tranh nổ ra. Chiến tranh, chiến hoà, đấu tướng, đấu mưu, chiến công hiển hách...v.v... tất cả những mĩ từ ấy chợt được tóm lại thành hai chữ “bi ai”, giống như cái thây ngoài sa trường gói trong tấm da ngựa.

[ Anh hùng... trước đây mình cứ nghĩ Quan Vũ, Tiết Nhân Quý...v.v... là những bậc anh hùng. Thế nhưng, ném thường dân vào vạc lửa là điều mà anh hùng làm ư? ]

Liễu Thăng thấy lòng rối như ai vò. Những gì cậu biết, cậu tin từ đó đến giờ như bị khung cảnh thảm thương trước mắt đập tan tành.

Có xuôi nam, cậu mới biết những người cậu vẫn cho là man di ấy cũng đáng yêu, đáng quý, đáng tôn trọng và khâm phục. Tạng Cầu là một, Quận Gió cũng vậy.

Tâm phiền, ý loạn, Liễu Thăng cứ cho ngựa chậm rãi động vó lên mặt đường sỏi đá. Lộc cộc, lộc cộc. Liễu Thăng căng tai lên nghe, nghe kỹ lắm cũng chỉ bắt được tiếng vó ngựa vang lại từ xa thôi. Im lặng quá. Cái im lặng của cái chết chum lên thôn xóm. Chẳng còn ai ở lại cả, hoặc đã chạy nạn, hoặc là đã chết nơi đầu đường xó chợ nào rồi. Những gian phòng trống vắng, khoáng sản trước đầu hiu như in vào lòng cậu. Cái vắng vẻ của không gian phản chiếu thành cái trống rỗng của nhân tâm.

Liễu Thăng bắt đầu tự hỏi cái gì là đúng, là sai. Cậu bỗng dung thấy muộn phiền quá. Một thứ tư tưởng mới chợt nhú lên trong lòng. Nó xung đột trực tiếp với niềm tin Đại Hán đã thâm căn cố đế trong cậu. Lần đầu tiên cậu tự hỏi lòng, nhân dân hai nước có gì khác nhau? Nguyên nhân là do đâu mà người Hán là thượng đẳng, còn các tộc khác chỉ đáng xếp sau, thậm chí bị diệt thị là man di mọi rợ suốt chừng đó năm ròng.

Không ai trả lời cả...

Chỉ có con ngựa thỉnh thoảng hí lên mấy tiếng. Thanh âm dội vào tai Liễu Thăng, xa gần gần xa.

Con ngựa bị Liễu Thăng thả cương, cứ đứng đĩnh đi. Có lúc nó xà vào bụi tre găm mấy nhánh cỏ, cậu cũng chẳng buồn giật cương. Liễu Thăng lấy làm lạ. Tre nhiều quá. Chốn nào cũng có. Không như ở phương bắc tre mọc thành bụi, thành rừng. Ở chốn trời Nam này, tre mọc thành từng lũy như tường thành vậy. Làng nào cũng có lũy tre, xanh mát quanh năm.

Rì rào tiếng lá tre xô nhau, như đàn như hát.

Liễu Thăng bẻ lấy một cành tre đường kính cỡ hai ngón tay, vung thử mấy nhát. Thử tre ngà xạm vàng vì lửa từ ngựa sắt Phù Đổng chắc và thẳng thớm, từng đốt dần nhau đều tăm tắp. Cây thương nặng Liễu Thăng đã để lại doanh trại, bèn lấy luôn cây gậy tre này phòng thân.

Giữa đường, cậu ghim ngựa lại buộc vào một hàng rào, sau đó xuống ngồi nghỉ dưới đàn bầu. Liễu Thăng thử luyện mấy chiêu bổng Bạch Đằng Giang, song chỉ được một lúc lại phải thôi.

Khi dặm mạnh chân xuống, một lực phản chấn tương đương được sinh ra. Ấy là nguyên lý cơ bản của Lôi Bộ - bộ pháp căn bản của Bạch Đằng Giang. Người luyện Lôi Bộ sẽ lợi dụng các bó cơ ở đùi, hông, vai để dẫn chấn lực này lên cánh tay hoặc cổ tay, từ đó tăng mạnh lực tấn công. Trong võ thuật hiện đại, Bát Cực quyền - quyền pháp được mệnh danh là băng hám đột quyết - cũng sử dụng bộ pháp tương tự.

Bạch Đằng Giang là bổng pháp mà các chiêu đều được đánh hất từ dưới lên, thành ra kinh lực không thể hàm hậu bằng những loại bổng pháp vọt dọc, phạt ngang thông thường. Lôi Bộ là một cách để đền bù lại yếu thế về lực đánh của Bạch Đằng Giang. Liễu Thăng muốn luyện bổng, thế nhưng chân trái cậu vẫn chưa lành hẳn, thành thử cũng có phần lực bất tòng tâm.

Sắc trời muộn dần, mặt trời đậu lên ngọn tre, đỏ ửng lên một lần cuối cùng trước khi tắt hẳn. Nhắc thấy tà dương đã muốn lặn, Liễu Thăng trèo lên mình ngựa, thúc cương...

Con ngựa chồm lên, lao vọt tới theo hướng ghi trên tấm bản đồ mà Quận Gió đã trao cho Liễu Thăng. Cậu cứ ra roi chạy, không hề biết rằng có mấy bóng người đang âm thầm bám theo mình. Chúng lẩn khuất giữa trong các xó tối, lặng lẽ trườn qua từng mảng bóng đen mà mái nhà tán cây đội xuống nền đất...

Quay trở lại với Khiếu Hoá Tăng và Tạng Cầu. Ông sư ăn xin chậm rãi nâng cánh tay lên, thủ thế. Tay phải thu thành quyền, động tác khá là tiêu chuẩn. Nhưng hình dáng tay trái lại kì quặc. Năm ngón tay ông cong lại như hồ trảo của hồ hình quyền. Song khác với hồ trảo của võ Thiếu Lâm, các ngón tay trừ ngón cái lại đặt sát nhau.

Ông từ từ giương thẳng cánh tay phải, đầu nắm đấm dựa sát vào lớp vỏ cây sần sùi. Hồng Khiếu Hoá Tăng trầm xuống thế trung bình tấn.

“Đừng vì võ này phỏng theo hình con chó mà coi thường. Có thể nó không có danh xưng mỹ miều, cũng thiếu hẳn cái vẻ oai vệ hùng dũng như võ hổ, võ rồng của người Tàu. Song... một môn võ thắng ở tính thực chiến, chứ không phải cái mã bên ngoài.

Rồng thì chưa ai từng thấy, cái thần vận của nó cũng phải tưởng tượng ra. Hạc sống nơi núi cao, rắn bò trong hang thấp, hổ báo hùng cứ nơi rừng sâu núi thẳm. Tìm chúng nó đã khó, quan sát lại càng khó hơn. Trừ khi là bậc nhân tài khó gặp, bằng không sao lĩnh hội được cái hồn của chiêu thức tới tột cùng?

Võ chó thì lại khác. Chó là loài vật gần gũi, có thể thấy hàng ngày, lại sống cả đời với người. Tiền bối sáng tạo ra bộ võ này đã lĩnh hội thần vận của nó đến mức tột đỉnh cao thâm, lại kết hợp với tinh hoa của cha ông là các câu tục ngữ mà phả vào chiêu thức...

Chiêu thứ nhất: chó cậy gần nhà!”

Khiếu Hoá Tăng hô lên một tiếng, vai trái nghiêng ra sau đẩy vai phải tiến lên. Đồng thời, các cơ bắp ở chân eo lưng và vai đồng thời co giãn, nội kinh hùng hậu được khuếch đại mấy lần, tạo thành một cơn sóng thần.

Bốp!

Lá xoài rụng là tả, một đấm gần sát không cần lấy đà của Khiếu Hoá Tăng cũng đủ làm thân cây rụng chuyển dữ dội. Thủ pháp vận lực của Chó Cậy Gần Nhà gần tương tự với Nhất Thốn Quyền hiện đại.

“Bé Chó, để ý này. Tay phải mô phỏng đầu chó, nơi có hàm răng. Tay trái lại giả chân chó, dùng để kiểm hãm cào xé. Chiêu thứ hai: Chó cắn áo rách!”

Ông lui ra sau hai bước, bàn tay trái vung ra. Mục tiêu tấn công lần này là những cái lá xoài đang lá tả rơi xuống sân gạch như một cơn mưa.

Ngón tay, cạnh bàn tay, hồ khẩu, lưng bàn tay... có cảm giác như mọi vị trí của bàn tay trái đều được dùng để tấn công vậy. Vừa đánh, ông vừa lí giải:

“Đây vốn là chiêu lấy công làm thủ, lấy vòng đánh thẳng dùng ngắn chế dài. Cứ nhắm vào nhược điểm, yếu điểm của kẻ địch thì y tự khắc thấy bó tay bó chân.”

“Chiêu thứ ba: Chó Cùng Cẩn Cẩn. Tinh túy của chiêu này nằm ở chữ cẩn! Phát chiêu phải loạn xạ chẳng cần chương pháp, hung hãn điên cuồng như con chó bị dồn vào bước đường cùng. Khi ấy thì tay, chân, vai, gối đều phải dùng để công kích. Thế nhưng lúc sử chiêu không thể bị cuốn theo ý cảnh mà mất đi sự tỉnh táo, bằng không nếu gặp phải cao thủ sẽ bị bắt thóp ngay. Lúc ra chiêu lòng phải thanh tĩnh, tâm không được loạn mới là cảnh giới tốt cùng của chữ Cẩn.”

...

Miệng nói, chân bước, tay vung. Khiếu Hoá Tăng liên tục sử các chiêu đâm, chop, quét chân, lên gối, thúc sườn... Động tác của ông đơn giản, dứt khoát, mạnh mẽ song cũng không thiếu đi tính tinh diệu và hiểm hóc. Lá xoài đang rơi hể mà bị kinh phong thổi trúng, là xoay tròn tít mù rồi bắn ngược lên cây. Trông cảnh trông vừa kì quặc, vừa huyền diệu.

Tạng Cầu chăm chú dõi theo từng động tác của Khiếu Hoá Tăng, mắt không rời khỏi ông dù chỉ một phần mười giây. Đến chớp mắt nó cũng thấy tiếc.

Khiếu Hoá Tăng chợt ngồi xuống, rồi lăn tròn một vòng. Hai chân ông mơn đả vung lên, cẳng chân như sắt quét một đường mạnh qua không khí.

“Đây là chiêu chó chui gầm chạn, dùng để né đòn hiểm của đối thủ và phản kích cùng một lúc. Tư thế hơi xấu, nhưng còn thực dụng hơn chiêu Vĩ Lư Đà Cồn của Tàu.”

Nhà sư ăn mày co chân bật nhồm dảy, trở lại tư thế đứng thẳng.

“Hai chiêu cuối cùng, một là Chó Ngáp Phái Ruồi. Cái thần vận của chiêu này chính nằm ở ý nghĩa của câu tục ngữ. Phán đoán cử động của địch thủ, công kích đánh gậy hấn giữa lúc đang thi triển chiêu thức.

Chiêu còn lại: Nhất Chó Sủa Dai, Nhì Người Nói Lặp. Đây là chiêu thức dùng nội lực khuếch đại âm thanh, công kích đối thủ. Chiêu này cần phải có công lực cao minh mới dùng được, nên tạm thời chỉ dạy cho con cách vận khí thôi.”

Khiếu Hoá Tăng xoa đầu Tạng Cầu, dặn nó phải cố luyện cho thuần thực, chó có mắc lại lỗi lúc trước. Nói đoạn, ông đứng định ra ngoài, khép cửa để yên cho nó lĩnh hội chiêu thức.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Ròng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Chương 41: Hồi chín (2)

Hồ Đồ vung rìu ra sau, toan chém Mộc Thạnh.

Giữa lúc hai phe đang giao chiến, xách đầu một trong hai thống lĩnh địch quân chẳng khác nào giáng một đòn nặng lên sĩ khí của đối phương. Có như vậy, quân Hồ bị mai phục mới có thể bảo toàn quân số mà tái chiến.

Mộc Thạnh biết mình khó tránh nổi cái chết, bèn nghiêng cao đầu. Bỗng nhiên trông lão ta thanh thản đến lạ. Nhìn vàng trắng treo cao, Thạnh nói:

“Chém đi!”

Hồ Đồ gầm lên, phật rìu xuống bằng cả sức bình sinh. Lưỡi vết sắc lém roi nhanh, cách cản cổ Mộc Thạnh ngày càng gần.

Chiến thắng Mộc Thạnh, lại đang lo lắng cho ba quân khiến Hồ Đồ không tập trung tinh thần được, đầu óc cứ trên mây trên gió. Hấn chỉ muốn chém Thạnh thật nhanh, rồi cầm đầu tướng địch băng rừng đến viện trợ cho quân Đại Ngu và Hồ Xạ.

Thế mà có ngờ đâu, chỉ một phút thất thần thể thôi cũng quá đủ để y trả một cái giá đắt.

Phập!

Lưng Hồ Đồ trúng liên tiếp mấy thanh ám khí. Chuỷ thủ có, thấu cốt đinh có, thiết tạt lê cũng có. Đáng sợ nhất là hai bộ kê trảo từ đâu bay tới, chop trúng hai bả vai Hồ Đồ. Cuối trảo có gắn một sợi xích sắt dài độ một thước ta, lúc bay từng đoạn thiết liên khua vào nhau kêu leng xeng.

Lưỡi dao nhọn hoắt, cong vút cắm ngập vào thịt, làm máu Hồ Đồ ứa ra đầy áo. Hai sợi xích căng lên, người điều khiển kê trảo dùng sức giật một cái. Tức thì kinh lực cực lớn kéo phăng Hồ Đồ về phía sau. Y liên tiếp lui lại mấy bước thì giữ được thế quân bình.

Đỗ thoáng giật mình, biết đối phương ắt phải là hạng có số có má. Y không dám lỗ mãng gỡ kê trảo ra, bởi chỉ cần hơi phân tâm thì đối thủ sẽ vận kinh kéo đi. Thành thử, tạm thời Hồ Đồ chỉ có một cách là đứng đực tại chỗ.

Mộc Thạnh đã ở trong gang tấc mà không làm gì nổi. Đỗ cảm lắm. Đám người đằng kia thì nào có để y yên, liên tục ném ám khí tới tấp vào người. Đỗ liên tục tránh đông né tây, cổ không để ám khí đánh lên của địch thủ lia trúng đầu. Thế nhưng khoảng không cho hắn di chuyển đã bị đôi kê trảo hạn chế

gắt gao.

Huống hồ, càng cử động mạnh, máu từ các vết thương khắp người rỉ ra càng nhiều.

Tránh được vô dưa lại gặp vô dưa. Kẻ địch thấy Hồ Đồ né tránh liên liền, bắt đầu tìm cách nhắm vào các bộ vị khác trên người y như đùi, bắp chân, cẳng tay.

Máu Đồ chảy ròng ròng. Đối thủ muốn từ từ mài chết hần đây mà. Đầu của Đồ bắt đầu hoa lên ong ong, hai mắt mờ đi trong sự xoay vòng của cánh vật. Y đã mất quá nhiều máu.

Nghiến chặt răng, Hồ Đồ vác rìu lên quăng mạnh một cái. Mộc Thanh đã ngay trước mặt mà không làm gì được lão, nên y cắn, cắn lắm. Rìu của đồ văng về phía Thanh, xoay tròn như một lốc xoáy. Kinh phong từ lưỡi rìu thổi cả đám cỏ rạp sang hai bên.

Máu chảy càng nhiều, sức mạnh do Lý Thân thần công đem lại càng lớn. Lưỡi việt này mà cửa trúng người thì ắt không phải chuyện tốt đẹp gì...

Mộc Thanh nén đau, chỉ kịp đồ sụp người xuống là thanh việt đã bay tới nơi rồi. Lưỡi rìu sắc lẹm trượt qua đầu, chém văng mũi và khăn buộc, tiện thể hót luôn một đám tóc của y. Tóc Thanh rụng là tả xuống bên người, còn thanh việt của Đồ thì găm mạnh vào một thân cây cách đó không xa, lưỡi bén ngập vào thân cây cả tắc.

Đồ ném rìu xong, cũng chẳng còn thời giờ mà quân Mộc Thanh sống hay là chết nữa. Y gằm lên, sau đó vươn tay ra sau lưng chộp luôn lấy hai sợi dây xích đang móc vào cặp kê trảo rồi vận lực toan giật tung xích sắt, song vô hiệu.

Ở bên kia rừng, chợt có tiếng ai vang lên the thé, ngữ khí sắc mùi mĩa mai:

“Hôm nay nhà ngươi thua đã là chuyện nhất định rồi, cần gì phải ngu ngốc làm cái chuyện vô bổ châu chấu đá xe?”

Đầu óc Hồ Đồ vốn đã chậm chạp, nay mất máu nhiều nên càng mơ hồ hơn.

Phịch.

Y ngã xuống, nằm yên, rất nhẹ. Máu vậy ra, lan dưới thân y. Những ngón tay đang siết vào nhau thật chặt lỏng dần, rồi hé mở.

Đối phương thấy hần không cử động, mới an tâm hơn. Y giật giật hai sợi thiết liên mấy cái, kê trảo cắm ở vai đồ ngộ nguỵ cửa vào từng thớ thịt, song y chỉ hơi run lên chứ không còn cử động mạnh nữa.

“Hầu gia, để ngài phải hoảng sợ rồi.”

Người nọ cất tiếng, giọng y nói the thé và sắc, rất khó nghe.

Mộc Thanh nén đau bịt chỗ vai cụt lại, máu rỉ qua từng kẽ tay. Lão cố ngẩng đầu lên nhìn về phía có tiếng người.

Là một nhóm bốn người. Dẫn đầu là một trung niên thể hình vạm vỡ. Ông ta ăn mặc theo lối quý tộc xưa, vớ áo vạt chéo bên ngoài, áo cổ tròn lót trong.

Một dải thắt dây lưng lụa ôm quanh vòng eo gấu, mái tóc hoa râm được chít bằng một tấm khăn vuông đen tím. Chòm râu quai nón của lão đã chuyển dần sang trắng cước của tuổi già. Nhưng nhìn dáng đi dáng đứng thì xem chừng xương chân xương tay lão ta hãy còn cứng cáp, bắp thịt cả người vẫn còn nhanh nhẹn lắm. Đôi bàn tay lão ta nắm chặt một đôi xích sắt, chính là cặp gấn vào đôi kê trảo đang chôn vào vai Hồ Đồ. Lão nhìn thẳng vào Mộc Thanh đang ghé mình dưới đất, cười nói thản nhiên. Tiếng Hoa của lão khá là trúc trắc, song đủ để hiểu.

Trung niên ấy chính là một trong bốn Tinh của sơn trang Bách Điều: Bạch Kê Tinh Mạc Viễn, chính là anh em với Mạc Thuý - người vừa hàng quân Minh ở sông Phú Lương không lâu trước đây.

Nói đoạn, hần quay đầu nguyệt ba thanh niên phía sau, nói:

“Bọn nhỏ, còn không mau dâng thuốc cho Hầu gia liệu thương cầm máu?”

Ba thanh niên, hai nữ một nam đồng thanh dạ ran. Ba người ăn mặc tương tự nhau, rõ ràng là người cùng một phái. Khác biệt ở chỗ tên thanh niên thì có một cặp kê trảo đeo ở tay, còn hai cô gái thì mỗi người dắt một sợi lông chim ở mép tai thay cho trang sức.

Cô nhỏ hơn mặc áo trắng tiến đến chỗ Mộc Thanh, rịt thuốc băng bó vết chém ở vai cho y.

“Các... người là?”

Mộc Thanh thờ hất ra, ánh nhìn của lão bắt đầu lấy lại vẻ thâm sâu lúc ban đầu. Nhìn cánh tay bị chém đứt lia nằm chõng chơ ở nơi xa, lão không nén nổi một cơn giận dữ cùng với nỗi sợ.

“Hầu gia chớ lo, chúng ta là người của sơn trang Bách Điều. Thiên quân muốn hỗ trợ tông thất triều Trần diệt Hồ phục quốc, người dân Đại Việt chúng tôi ai cũng có bổn phận phải giúp đỡ.”



Tên thanh niên ở đằng xa bỗng mở lời. Hắn vốn xuất thân dòng dõi con buôn, nên từng có dịp qua Đại Việt, học tiếng ta. Ngày ấy chính hắn từng làm thông dịch cho Trần Thiêm Bình lúc y sang Đại Minh mượn binh đánh Hồ.

Y chỉ là một tiểu nhân vật, Thanh nhất thời không nhớ ra là ai. Song thấy đối phương biết nói tiếng mình thì cũng đủ mừng rồi. Lão nhìn về phía trung niên, định chấp tay làm lễ cảm ân thì bỗng sững sờ. Thanh nhìn bả vai cụt lùn của mình mà nghiêng răng nghiêng lợi.

Mạc Viễn bước chậm về phía Thanh, ra dấu nói lão cứ yên tâm ngồi xuống nghỉ ngơi. Rồi y bước về phía Mộc Thạnh, hai tay nắm thành quyền, vận lực chuẩn bị sẵn. Chỉ chờ Hồ Đồ vùng dậy là sẽ phản kích ngay.

“Thì ra là đám người sơn trang Bách Điều các người.”

Mạc Viễn cười khẩy, đang định nói mình đã tiên liệu trước được mọi chuyện thì nơi đáy mắt đã phản chiếu năm đám đang liên tục lớn dần của đối phương. Y hốt hoảng, hai tay cong thành ung trảo với ngón cái, trở giữa cong lại như móc câu, ngón út và ngón đeo nhẫn thì nắm lại. Lão nghiêng răng nghiêng lợi vận kinh Chop vào cổ tay đối phương, thăm nghĩ phải vận gậy cổ tay Hồ Đồ.

Bốp!!

Nào ngờ lực đâm của Đồ quá mạnh, tay hắn vừa mới vỗ trúng đã gãy ngón, leng bần tay rách một đường. Liền ấy, vành bụng trúng một cú nặng, Mạc Viễn lập tức thấy ngũ tạng rung động dữ dội khác nào có địa chấn trong người. Ấy là bởi yếu huyết Thần Đình ở chính giữa rốn bị đánh trúng.

Mặc dù đã đề phòng Hồ Đồ đánh lén, song Viễn lại không biết Hồ Đồ càng bị thương thì sức lực lại càng mạnh, kinh lực phát ra càng hùng hậu.

Viễn phun máu, bị Đồ đánh cho văng ngược ra sau. Thân hình nặng hàng mấy chục cân của hắn đè lên hai đệ tử trẻ của sơn trang Bách Điều đứng đằng sau. Hai người vội đưa tay lên đỡ theo bản năng, thế nhưng kinh lực phá núi của Đồ trên người Mạc Viễn còn chưa tan hết. Nay từ lưng truyền đến chân thẳng vào cánh tay của hai người kia.

Rắc! Rắc!

Hai người kia ngã ngửa, hai cánh tay đã gãy lìa thì chớ, lại còn bị thân hình cao lớn của Mạc Viễn đè lên. Đau tới nỗi hai đệ tử của sơn trang bất tỉnh luôn. Hồ Đồ lắc mình đứng lên, thờ dốc. Cổ y lừ lừ quay sang chỗ Mộc Thạnh một cách máy móc, chậm rãi. Dưới ánh trăng mờ mờ, đôi mắt vô thần của y trông càng dễ sợ hơn. Mặt Hồ Đồ nay đã đỏ bừng lên một màu máu tươi roi rói. Đám người Mộc Thạnh rùng mình lên, một dự cảm chẳng lành xuất hiện trong tâm khảm.

“Ác ma. Tên An Nam này đích thị là ác ma chuyển thế...”

Mộc Thạnh lấp bắp. Lão không nhận ra cơ thể mình đang co lại theo bản năng hòng cố gắng né tránh ánh nhìn của Hồ Đồ. Sau lưng y, tay phiên dịch thì ngã ngồi, ba chân bốn cẳng bỏ đi tìm đường trốn. Chỉ có thiếu nữ áo trắng là hăng còn giữ được bình tĩnh.

Hồ Đồ bước về phía họ. Trông y như một con quỷ vừa tắm trong máu tươi mà bước ra. Y nhặt thanh việt lên, nắm chuôi kéo nó theo. Lưỡi rìu cày một đường vừa sâu vừa rộng trên mặt đất.

Không ai là không hoảng. Mộc Thạnh nghiêng răng, bàn tay trái đặt lên bả vai phải. Ánh mắt lão lần đầu tiên hiện lên vẻ tuyệt vọng.

[ Chẳng lẽ ta phải bỏ mạng ở đất nam này ư? ] - lão nghĩ.

Gã thanh niên thì không cần phải nói. Hồ Đồ còn chả thèm nhìn y lấy một giây, nhưng y cũng chỉ thiếu điều tự làm ướt quần mình mà thôi.

Trong ba người, chỉ có thiếu nữ áo trắng là còn tỉnh táo. Mặc dù cũng sợ đến nỗi run cả người, song cô vẫn tin rằng Hồ Đồ chỉ đang gắng gượng chống chọi. Y đã mất máu quá nhiều, chưa bắt tỉnh hoàn toàn dựa vào ý chí kiên cường mà thôi.

Cô không tin trên đời có một thứ võ công nào khiến người luyện thoát li được khỏi phạm trù “con người”.

Tuy nhiên, trí óc con người cũng luôn là cội nguồn của những thứ kì diệu và không tưởng. Một thứ bí ẩn mà tiềm năng của nó thậm chí chưa thể lí giải bằng khoa học hiện đại. Có những lúc, chỉ bằng sự kiên cường, con người có thể làm những điều không tưởng như tải hàng chục cân lương thực vượt mấy cây số đường rừng.

Hồ Đồ đã kéo thanh việt dài đến trước ba người. Mặt y tối sầm lại do khuất ánh trăng. Chỉ có đôi mắt tròn to, đầy tơ máu là hiện rõ. Ánh nhìn ấy in sâu vào kí ức của ba người chứng kiến nó, trở thành một vết sẹo ác mộng.

Đồ chậm rãi giơ cao thanh rìu chiến lên, lưỡi rìu soáng loá như muốn xả đôi mảnh trăng trên đầu.

Phịch.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Ròng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 42: Hồi chín (3)

Tạng Cầu ngồi một mình trong khoảnh sân vắng vẻ. Lá xoài rụng lả tả quanh người, bám cả vào vai vào tóc nó. Nó ngo ngắc nhìn vào lòng bàn tay mình.

“Mình được gọi là Chó Bẩn, dùng võ chó cũng hợp lắm chứ. ”

Nó lẩm bẩm, đoạn hít sâu một hơi rồi đứng dậy. Tạng Cầu khẽ vươn vai, các khớp xương duỗi ra lách cách. Trong đầu nó hệ thống lại một lần những gì Khiếu Hoá Tăng vừa giảng giải, rồi mới đi quyền đầu tiên.

Phách!

Yếu. Thực là rất yếu. Đòn đánh không lấy đà “Chó cậy gần nhà” của Tạng Cầu không có một chút uy lực nào hết.

Nó thấy vậy thì chắc lưỡi kêu khó, toan đổi qua luyện chiêu khác thì tay bỗng ngừng lại không nhúc nhích nữa.

[ Mối gặp có một chút khó khăn đã bỏ cuộc thì trả thù bằng cách nào hả Cầu? Không được. Mình phải luyện tiếp. ]

Tạng Cầu hít sâu, sau đó vận sức nhấn về phía trước như Khiếu Hoá Tăng vừa làm. Song vô ích... Nó có thể cảm nhận được sự yếu ớt và bất lực của cú đánh.

Luyện thêm chừng hai chục lần, Tạng Cầu đã thấm mệt ngồi phịch xuống đất mà thở hổn hển. Nó lấy tay quạt mồ hôi trán, nghĩ:

[ Không ổn, cứ nhắm mắt làm theo thì không hiệu quả. Tại sao chiêu thức lại tên là Chó Cậy Gần Nhà? Chữ “cậy” ấy có ý nghĩa là gì? ]

Tạng Cầu vô đầu. Một chiêu đầu tiên của võ chó cũng đã khiến nó bế tắc, thì luyện những chiêu đằng sau còn khó khăn tới mức nào??

Cầu không hề biết, ngoại trừ hai chiêu Khiếu Hoá Tăng không dạy nó, thì Chó Cậy Gần Nhà là khó luyện nhất. Muốn thi triển được nó thì người luyện phải khống chế, dung hoà được lực do các bộ cơ ở chân, eo, hông, lưng, vai, cánh tay và cổ tay phát ra. Đây cũng là cách ông dẫn dắt nó, nhắc nhở nó chó có tự kiêu tự đại.

Tạng Cầu nghĩ mãi mà chẳng thông, lại nhẩm tính thì chắc hẳn đã đến canh ba, chỉ còn hai canh nữa là trời sáng. Thế mà nó vẫn đang loay hoay chưa đánh được chiêu nào cho ra ngô ra khoai.

Sáng sớm mai nếu nó thua, Hương sẽ không đưa đao cho nó mượn, thế thì chẳng phụ một phen nhọc lòng của Khiếu Hoá Tăng hay chăng?

Tạng Cầu dùng hai tay vỗ vào mặt đánh bóp một cái. Nói đoạn, nó ra chum nước, vốc mấy vốc tay vào mặt cho tỉnh ngủ. Nó mon men đi qua khoảnh sân trước, đang định lui về sau trai phòng chỗ có cây xoài thì bỗng nghe có tiếng người thì thào to nhỏ.

Âm thanh vọng ra từ trong chính điện, ánh nến hãy còn để đượm.

[ Hay thần linh trong miếu hiển linh? Dám lắm. Mình với Phiêu Hương, Khiếu Hoá Tăng vào ở không xin phép đã đành, lại còn nghịch ngợm làm loạn chốn thanh tịnh. Khiến cho hương hoá vung vãi khắp sân. Chết! Có khi nào thần về trách tội hay không? ]

Tạng Cầu càng nghĩ càng thấy sợ. Nó từng nghe kể thời nhà Lý tuyệt tử tuyệt tôn, sông Tô Lịch bị thu hẹp lại là do lỗi nguyên báo oán của ông Dầu bà Dầu. Nhờ thần linh cho rằng ba người họ phạm thượng, xuống trách phạt vận cổ cả nút thì sao? Thành thử, Tạng Cầu lấy tìm mấy que hương, rồi rón rén đi tới sát cửa.

Qua khe cửa, dưới ánh nến sáng trưng, nó thấy Khiếu Hoá Tăng đang ngồi trước hương án mà xuất xoa. Thanh đao Lĩnh Nam đặt ngang trên bát hương. Lưỡi đao mỏng như lá lúa, làm từ đồng đen bóng loáng.

Lão sư ăn mày dùng mấy ngón tay đụng khẽ lên sống đao, động tác rất chậm và nhẹ. Như thể lão sợ làm thần binh phật ý vậy. Cảm nhận cái sự trơn bóng và mát lạnh khác nào ngọc quý mấy ngàn năm của đồng đen huyền thoại, lòng lão sững sờ như có kiến bò.

Phiêu Hương đang ngồi ở cánh tả phòng, trên một cái bàn đơn khá dài lúc trước được dùng để đặt đồ vàng mã. Cô bé cảm chiếc lược con, nhẹ nhàng chải lại mái tóc của mình.

“Này, tôi chỉ cho lão mượn xem đến đúng sáng mai thôi đấy. Nhớ giữ lời, không là tôi loan tin khắp thiên hạ. ”

Khiếu Hoá cười hì hì, nói:

“Yên tâm, yên tâm. Ta nhớ rõ thỏa thuận với nhóc mà. Đúng thật là. Mai đánh cái là rõ ràng ngay Khiếu Hoá Tăng này không dạy nó đâm đường võ chợ, còn phải dùng trò này để thử lão ăn mày nữa. ”

“Ai mà biết được! Lão võ công cao như thế. Ngộ nhờ dạy cho Tạng Cầu mấy ngón chỉ chuyên khắc chế võ công của tôi, đối phó với người ngoài lại vô tích sự thì tôi biết phải khóc với ai bây giờ? ”

Hương táo tợn trợn mắt lên trừng lại lão sư ăn xin. Khiếu Hoá Tăng nhún vai, quay đi tiếp tục thưởng thức thanh đao Lĩnh Nam. Một người đã đạt đến đẳng cấp của lão hủ lại đi đòi co tranh chấp với một đứa bé?

“Con nhóc này, ai không biết chuyện của hai đứa chúng mày có khi còn nghĩ nhóc muốn gả cho bé Chó nữa đấy.”

“Lão còn nói linh tinh nữa là tôi đòi lại thanh đao nha.”

Tạng Cầu ở ngoài điện, nghe thấy hết thảy. Nó chỉ biết quay đi, hướng về phía sân sau mà rảo bước.

Cầu ngồi xuống, hồi tượng lại cách Khiếu Hoá Tăng thi triển từng chiêu từng chiêu của võ chó. Rồi, chẳng rõ bản thân từ lúc nào mà Cầu đã nhập mộng.

Sớm hôm sau...

Phiêu Hương đang say giấc nồng thì thỉnh thoảng bị đánh thức bởi tiếng huyền ảo. Nghĩ là Khiếu Hoá làm, cô bé bèn quay đầu nhìn qua. Chỉ thấy lão sư ăn xin vừa mới viết xong chữ cuối cùng vào quyển sách mang theo bên người. Nét mực nơi đầu bút hấy còn chưa khô.

Tò mò, cô bé đến bên cạnh ông ta, đưa mắt nhòm vào trang sách. Thì thấy bên trái ghi ba chữ Nôm: đao Lĩnh Nam, phần còn lại là đặc điểm cụ thể của thanh đao như hình dáng, cân nặng, chiều dài, trang trí.

“Đao Lĩnh Nam, dài ba thước ba tấc, nặng bốn cân năm lạng, thuộc loại đoản đao. Lưỡi cong thẳng, mỏng như tờ giấy, được đúc hoàn toàn từ đồng đen nguyên chất. Mặt đao trơn, bóng loáng và mát lạnh như ngọc trai chôn dưới băng cứng. Cuối lưỡi đao, gần hộ thủ có chạm chìm hai chữ Nôm Lĩnh Nam

Nghi vấn: đao báu có thể là do tổ nghề đúc đồng Không Lộ tự mình làm ra.

Này... ông Khiếu Hoá, ông có đem cân với thước theo hả?”

Khiếu Hoá Tăng đáp:

“Cần gì phải cân với thước cho rườm rà? Lão viết cuốn Thần Binh Phổ này đã nửa đời người, quen việc lắm rồi.”

Rầm! Rầm!

Đúng lúc ấy, cánh cổng trước của ngôi miếu cũ bị xô đổ. Hai tấm gỗ dày cộm nặng nề nện xuống sân gạch, làm một đồng bụi mù bắn tung lên không trung. Nói đoạn, có một thiếu niên ngã sấp vào trong sân trước, toàn thân bê bết những máu và mồ hôi.

Phía đông thỉnh thoảng vang lên bảy tiếng vỗ tay, khiến thiếu niên tức khắc trở nên cảnh giác. Được một chốc, thì đằng đông cũng có mấy tiếng huýt gió đáp lại. Tiết tấu dài ngắn khác nhau, chứng tỏ đây hẳn là ám hiệu của một bang phái giang hồ nào đấy.

Thiếu niên họ không ai khác chính là Liễu Thăng. Nghe tiếng huýt gió, cậu lập tức biết ngay ắt là có chuyện chẳng lành sắp xảy ra với mình. Thế là vội vàng nện đầu lết dậy, kéo tấm thân đầy thương tích về phía chính điện. Liễu Từ Tiêm nhân từng bước một, bước sau lại nặng hơn bước trước. Mồ hôi cậu túa ra đầy trán.

“Này!”

Tiếng gọi bật lên ở phía xa xa, nghe sao mà quen thuộc. Liễu Thăng gắng gượng ngẩng đầu dậy, nhưng bóng tối đã trùm lên đôi mắt trước khi cậu kịp nhận ra người vừa mới lên tiếng.

Phịch.

Gục xuống giữa sân, Liễu Từ Tiêm như cảm thấy ánh nắng cứ xa dần... xa dần... Mãi đến khi chìm hẳn vào tối tăm và lạnh lẽo mới thôi.

Tạng Cầu vực Liễu Thăng vào trong chính điện. Bấy giờ Khiếu Hoá vẫn đang ngồi thu lu một góc chờ mực khô, còn Phiêu Hương đã đòi lại thanh Lĩnh Nam từ tay lão.

Nhắc thấy bóng Tạng Cầu, cô bé lập tức vỗ tay reo lên:

“Đến rồi à Cầu? Hay lắm, chúng ta đánh đi...”

Hương còn chưa kịp quyết định hình phạt thì bóng dáng bê bết máu của Liễu Thăng đã xuất hiện nơi bậc thềm của chính điện. Mặt cậu tái hắc đi, tóc bết dính lại trông đến là thảm. Trông Từ Tiêm lúc này chẳng khác gì Tạng Cầu vào cái ngày hai đứa lần đầu tiên gặp gỡ cả.

Còn không đợi Tạng Cầu phản ứng lại thì Khiếu Hoá Tăng đã lướt đến, nhẹ như một làn gió. Ông đưa mấy ngón tay kiểm tra mạch tượng của Liễu Thăng, rồi nói:

“Không có gì. Nó vận động quá sức với bị mấy vết thương ngoài da thôi. Dùng chút thuốc cầm máu là khỏi. Tạng Cầu, con còn giữ đồng lõi chuỗi hôm qua không? Đắp lên cho nó đi.”

Tạng Cầu vâng dạ, rồi lóc cóc đi ra sau vườn để kiểm mớ lõi chuối tối qua. Phiêu Hương đang chẳng có chuyện gì để làm, bèn nhảy xuống khỏi bàn theo sau. Vừa đi, cô bé vừa tò mò:

“Này! Hôm qua đặng ấy được Khiếu Hoá Tăng dạy môn gì thế?”

“Bí mật...”

Tạng Cầu nhún vai, nói bằng chất giọng trêu tức học của chính cô bé. Dù biết Hương làm vậy là muốn báo ơn cho nó, nhưng chẳng rõ vì sao nó không thích điều ấy một chút nào cả. Trái lại, nay Cầu có cứ có cảm giác nó mắc nợ Phiêu Hương.

Cô bé bị nó trêu ngược lại, tính trẻ con háo thắng lại nổi lên. Thế là Hương bám riết lấy nó, hỏi đi hỏi lại, hết nài nỉ lại đến làm nũng, không nhẽo không được lại vờ như giận dỗi. Tạng Cầu chỉ chịu được một chấp là thấy đau đầu, bèn ba chân bốn cẳng dùng Lăng Không Đạp Vân bỏ chạy. Ấy vậy mà vẫn cứ bị đuổi theo sát rạt không tha.

Hai đứa vừa trêu nhau vừa đuổi bắt, thoát cái đã ra đến khoảnh sân có cây xoài. Tạng Cầu tìm một lúc là thấy ngay đồng lõi chuối. Hoá ra tối qua nó mệt, nên kê làm gối ngủ luôn.

Các vết thương trên người Liễu Thăng đã được Khiếu Hoá Tăng xử lí, sát trùng. Ông đắp lõi chuối lên rồi băng lại để cầm máu, rồi để cậu nằm nghỉ.

Nói đoạn, lão sư ăn mày gọi Hương với Cầu ngồi sát mình, dặn hai đứa nó trong ngày hôm nay tốt nhất đừng có ra khỏi chính điện. Tạng Cầu thì trầm tính hướng nội, lại nghe lời nên không sao. Phiêu Hương tính nghịch từ bé, thấy phải bó chân bó tay nguyên ngày trong phòng nên mặt cứ xịu xuống.

Khiếu Hoá nhún vai:

“Hai đứa không nghe lời lão ăn mày này cũng được. Cùng lắm lão này hốt xác hai đứa về bàn giao với lão gió thôi.”

Hết cách, Cầu đành kéo Phiêu Hương ra ngoài sân, nhặt vội mấy cái lá với cành cây nhỏ rồi chạy vào.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Ròng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 43: Thuận thiên kiếm tiền truyện - Hồi một (4)

Thọ Cú thì nói:

“Các anh em là lính tráng, lại đóng quân ở chốn kinh kì, tất nhiên là có trăm công ngàn việc. Muộn một chút cũng đâu có gì. Miễn là bên nào thua phải dám chơi dám chịu, thì vẫn cứ là hào kiệt cả.”

Hồ Xạ, Hồ Đồ thì không sao hiểu nổi lí do trong bốn kẻ thù lại có một tên đột nhiên trái gió trở trời thế nào lên tiếng nói đỡ cho mình. Phạm Lục Bình thì nghĩ:

[Tên này chắc muốn điệu thấp làm cho xong việc rồi chuồn êm, nhưng đưa cảm đầu và hai thằng còn lại không hợp tác.]

Hồ Đồ vỗ ngực, lại đẩy một ông cụ ra trước mặt mà nói:

“Bạc thì sẵn đây, nhưng muốn được mà dễ ấy hả? Nhỡ thua, chúng mày quyết không trả thì sao? Làm gì có ai chứng?? Thấy bọn mày quên, nên chúng tao phải tát tả ngược xuôi, mãi mới mời được cụ đồ có uy tín nhất cái làng này đến làm chứng này. Cũng vì thế mà đến hơi muộn...”

Cụ đang đóng một bộ áo nhà Nho, đầu đóng khăn cẩn thận, lại thêm chòm râu dài nên trông cũng ra dáng thầy đồ nhiều chữ lắm. Chẳng là đôi chân cụ cứ run lẩy bẩy mãi, miệng thì lắp bắp nói rất khê:

“Các cậu ơi, ngoài chữ “tiền” ra tôi có biết chữ cần đôi nào đâu mà thầy với đồ? Các cậu thả tôi về chợ, mai tôi còn đi xin...”

“Cụ cứ chịu khó đứng đây nhìn một lúc... lát nữa không thiếu phần cụ.”

Hồ Xạ thấp giọng trấn an cụ. Giữa đêm hôm thanh vắng, canh hai canh ba thì tìm đâu ra ông thầy đồ nào? Cục chẳng đã, ba người mới kiếm đại một ông ăn xin qua, lại về nhà cho tắm rửa rồi lấy áo quần mặc từ tẻ rồi mới dám đưa cụ đến đây. Nguyên chuyện chuẩn bị ấy thôi cũng mất hơn nửa giờ mới xong.

Biết là mình kiêu gì cũng sẽ bị muộn vì bản đàn bầu, nên ba người mới giờ hạ sách này. Cho dù không gặp được đám người sơn trang Bách Điều, sáng hôm sau vẫn còn có đối chứng.

Thọ Cú vỗ tay, mở lời:

“Thế thì đúng lắm! Để cho công bình, ta xin tự rút khỏi cuộc đấu này, làm vị giám khảo đại diện cho bên ta. Mỗi bên phải có giám khảo, tránh về sau lại xảy ra chuyện bất công xù ép.”

Hùng Kê Tam Kiệt thì đồng thời cười phá lên.

“Thua trong yên lặng chúng mày không muốn, còn phải cố mà phô cái nhục ra cho bàn dân thiên hạ xem ấy à? Cũng được thôi...”

Phạm Lục Bình chắc lưỡi, bèn nói:

“Cứ như vậy đi.”

Hai bên quy định xong xuôi luật đấu, rồi đồng thời thủ thế. Thọ Cú lên tiếng nhắc:

“Hai bên nhớ điểm đến thì dừng, đừng tổn thương hoà khí!”

Đồng Kê liếc xéo Hồ Xạ, lại mài gập móng gà bén nhọn đeo ở tay vào nhau đến toé lửa.

“Khó nói lắm.”

Hồ Xạ cười khẩy, khích ngược:

“Lục Bình, lấy một cân bạc trắng về anh em ta ăn mừng một bữa tiết canh gà nhĩ?”

Phạm Lục Bình lấy thanh Thụ Hùng ra, nắm chắc trong tay.

“Chiến đi!”

Hùng Kê Tam Kiệt vừa nghe xong hiệu lệnh của Thọ Cú là thuận thực xếp thành một hàng dọc. Kim Kê ở trung tâm, Ngân Kê đứng đầu, Đồng Kê ở sau chót. Trong lúc so chiêu tí võ, việc đứng thành hàng dọc như vậy khá bất tiện và thường ít khi được dùng đến. Nguyên nhân là bởi góc nhìn chính diện bị hạn chế.

Ba người bọn Hồ Xạ cũng không nén nổi kinh ngạc sau khi trông thấy trận thế quái dị của đối phương.

“Xem ra chúng không tính đánh một chống một mà muốn quần chiến rồi. Lục Bình, có đôi sách gì không?”

“Lên luôn! Chả lẽ mình sợ nó!?”

Hồ Đổ hét to, đao lớn trong tay vẩy ra chém mấy nhát liền như để thị uy. Rồi hần xông thẳng đến chỗ của Hùng Kê Tam Kiệt.

Kim Kê nói nhỏ:

“Thừa lực mà thiếu kinh, không đáng ngại. Gia Lễ, chú cản nó thừa sức.”

Ngân Kê nghe anh nói, bèn phóng mình tới trước. Tư thế của y trông rất nực cười. Cổ rút lại, vai bạnh ra, một chân co lên như cách con gà đang bước. Thủ pháp của y cũng đặc biệt không kém. Cả năm ngón tay chụm đầu vào nhau, trông chẳng khác nào cái mỏ gà. Lại thêm bộ Kê Trảo đang đeo, Trần Gia Lễ trông thực là quái dị.

Hồ Đổ khịt mũi, vung đao bổ xuống như sét đánh. Những tưởng Trần Gia Lễ sẽ tạm né, nhưng y chỉ cười khẩy. Bàn tay trái y xoay nửa vòng, các ngón tay chỉ lên trời. Tay phải thì hướng xuống đất. Lúc lưỡi đao đến gần sát ngực, y bèn vận sức vỗ mạnh một cái.

Song chương ập tới từ hai phía, vừng vàng kiềem chắc thanh đao của Hồ Đổ lại không cho tiến thêm dù là nửa li. Hồ Đổ đang tuổi trai tráng, sức dài vai rộng. Nhát đao ấy kèm cả đà chạy, sức lực toàn thân quán đầy vào thanh đao ấy thế mà bị tên Ngân Kê kẹp chặt được. Chứng tỏ võ công của Trần Gia Lễ cũng không phải hạng tép riu nhãi nhép gì.

"Không ổn! Lui mau!"

Phạm Lục Bình vội vàng hét lên, nhưng đã muộn. Từ sau lưng Gia Lễ, Kim Kê - Trần Gia Nghi bỗng tung mình nhảy lên, đập vào vai đứa em mà lấy đà. Lúc đang ở giữa bán không, y bèn lộn nửa vòng, hai chân đá chéo nhau hết cỡ như cái kéo.

Hồ Đổ thấy có biến, buông vội chuôi đao mà lộn người lui lại tránh. Pắc! Pắc! Chỗ vừa rồi là cần cổ của hần lập tức có hai cẳng chân cứng như sắt lướt xẹt qua nhau. Nếu không phải y tránh nhanh, không khéo cổ đã gãy cái rụp.

"Quả nhiên là trận pháp..."

Hồ Xạ sầm mặt lại, nói khề. Võ cổ truyền nước Nam không thiếu những môn võ trận đặc sắc và độc đáo. Võ gà của ba anh em Hùng Kê Tam Kiệt cũng không ngoại lệ. Trận thế ba người dùng, gọi là Gà Dữ Chọi Đại Bàng. Ngân Kê là mỏ đầu, chuyên phòng ngự. Kim Kê là đôi cánh, đôi chân -

thiện về tấn công. Đồng Kê thì giữ phần đuôi, trọng trách là kiểm soát động tĩnh của kẻ địch.

Miếng đá vừa rời Kim Kê Gia Nghĩa mới dùng cũng có trong gà chọi, tất nhiên khi phỏ lại thành chiêu thức cho người thì các cụ đã có cải biến chút đỉnh. Nó gọi là Đá Mế, là một thể hiếm chỉ gà dữ, gà chiến mới biết đá.

Phạm Lục Bình cứ ngỡ đối phương học môn võ gà dùng cho đơn đấu, thế mà giao thủ một chiêu mới vỡ lẽ là dụng trúng phải võ trận. Trong lúc hỗn chiến thế này, bên biết võ trận có lợi thế hơn rất nhiều. Chẳng những quen việc hợp kích, yểm hộ phản đòn cho nhau thuần thục hơn nhiều so với người thường.

Ba người Hồ Xạ thì trái lại. Trong lúc chiến đấu, gặp phải tình huống bất ngờ, kiểu gì cũng xử lí theo kiểu mỗi người một phách. Như thế chẳng những không giúp gì, còn gây vướng tay vướng chân lẫn nhau.

“Khốn thật, phải làm sao đây?”

Hồ Đồ đắm một phát xuống đất, lại văng tục thêm mấy câu nữa mới thấy đầu bớt nóng một chút.

Phạm Lục Bình xoay xoay thanh Thụ Hùng kiếm trong bàn tay mình mấy vòng, lại nói:

“Xạ, anh bắn tên yểm hộ. Đồ, hai bên tả hữu nhờ anh.”

Ở phía đối diện, phe Hùng Kê Tam Kiệt cũng đang để ý quan sát từng hành động nhỏ nhất của đối thủ. Đồng Kê cười khẩy:

“Xem ra cũng chẳng phải tay mơ, nhưng sao mà đánh lại ta?”

Kim Kê Gia Nghĩa thì nghiêm mặt lại, nói nhỏ:

“Đánh đấm nhỏ lẻ, đám người giang hồ bọn ta đương nhiên hơn xa quân triều đình. Nhưng còn đại chiến quy mô lớn thì có đông gấp mười cũng thua lĩnh chính quy. Tự tin để phô trương thanh thế là tốt, nhưng đừng có khinh địch mà ôm hận. Thăng trẻ nhất cầm kiếm hai đầu trông vậy chứ chả phải tay vờ đâu.”

Ngân Kê thì nói:

“Tên gầy nhom trông rõ nham hiểm kia hình như thiện nghệ ám khí, lát nữa đánh nhau thăng ba nhớ đề phòng.”

Song phương trao đổi ngắn một hồi, lại chuẩn bị xô vào giáp chiến hiệp hai. Phạm Lục Bình gác Thụ Hùng kiếm ngang lưng, cặp mắt sáng trong quắc lên sắc bén hết loài hùm beo sói dữ. Y nhún chân trầm hông, lấy đà rồi phóng vút đi như một mũi tên rời cung.

“Hắn đến kia!”

Anh thứ - Ngân Kê - bất ngờ lên tiếng cảnh giới đưa em Gia Tín. Đồng Kê vội vàng trầm hông, xuống tấn. Hai tay y dựng thẳng trước ngực, cặp kê trao cứng rắn che chắn cho đầu và bụng.

Chát!!

Tia lửa bắn tung toé. Thụ Kiếm miết một đường dài trên cặp kê trao, ánh thép bật tung như chớp giật. Vai Đồng Kê run bắn lên, nhưng y ghì thân lại được ngay.

Kim Kê chớp ngay thời cơ ấy, vung tay sừ chiêu “chớp đông nhảy nháy, gà gáy thì mưa”. Kinh phong từ đôi chưởng dữ dội quất tới bất thành linh như tổ đồng sấm chớp. Phát chưởng này phát ra, mục tiêu chính là cái trán của Lục Bình.

Đồng Kê thì vội khom người, một là tránh thoát cú gạt ngang nhắm ngay gò má của Hùng kiếm, hai là quét đất một phát định gạt chân cho Lục Bình ngã vạt ra đất. Kiếm của Phạm Lục Bình phát sau đến trước, võ công chính phải hơn cả Kim Kê Gia Nghĩa. Đáng tiếc là hai anh em này dùng thể giáp công hai đường, nhằm nhe đánh ngay vào yếu huyệt ở cả thượng bàn và hạ bàn.

Tên này ắt ôm hận! Hai con gà trong Hùng Kê Tam Kiệt cùng chắc mẫm.

Véo!

Bất ngờ thay, hai mũi tên được Hồ Xạ phóng ngay vào lúc ấy, vừa kịp yểm trợ Lục Bình trong gang tấc. Một nhằm vào chưởng của Kim Kê, một phi đến cái chân của Đồng Kê. Còn Phạm Lục Bình thì thu chiêu rút nửa bước, lui khỏi thế gọng kìm của hai anh em Hùng Kê.

May thay, trong bộ ba hãy còn một Ngân Kê chưa hề xuất thủ. Thấy có biến, y bèn nhún chân tung mình lên không trung, tay lại thò vào áo rút luôn hai cây ám khí ra. Dưới ánh trăng, lộ nguyên hình là hai lưỡi dao mỏng và hẹp, trắng bạc và lượn cong như chính mảnh trăng trên nền trời. Thứ này gọi là Kê Vĩ, loại ám khí độc môn phỏng chế theo hình lông đuôi loài gà. Tương truyền, kẻ đầu tiên sử dụng nó là một cao thủ ở núi Thất Diệu, sống ở tận thời An Dương Vương.

Ngân Kê vẫy tay, Kê Vĩ theo đó lướt ngang, khác nào mảnh trăng kia cũng rụng rơi là tả. Từ xa trông xa, người ta chợt có một cảm giác thê lương khó tả.

Cặp Kê Vĩ đến rất đúng lúc, vừa vặn đón đầu hai mũi tên của Hồ Xạ. Chỉ nghe hai tiếng kim loại va nhau loảng xoảng, bốn thứ âm khí đã thi nhau rụng xuống đất bình bịch.

Chưởng của Kim Kê đánh trật, nhưng y chẳng vì thế mà tỏ ra thất thố. Đồng Kê Gia Tín thì chắc lưỡi một cái, tỏ vẻ tiếc hận. Nhưng rồi cả ba vẫn nhanh chóng tái hợp thành trận pháp, không vì truy kích Phạm Lục Bình mà chưa đánh đã tan.

“Cẩn thận...”

Đồng Kê nghe kinh phong hùng hồ chẳng thèm che giấu rít lên bên tai, thì trong lòng biết ngay là ai đến. Y cười khẩy:

“Ra là tên mãng phu nhà ngươi!”

Nói rồi hất ngược cánh tay, toan dùng kê trào sắc lẹm xé toạc yết hầu Hồ Đồ.

“Ba, cẩn thận!”

Ngân Kê hét lên thất thanh, nhưng tiếc là đã quá muộn mất rồi. Hồ Đồ nghiêng răng cười gần, quyền trái đang đâm ra lại đột nhiên thu về. Tay phải giấu sau người thì rút phát luôn thanh kiếm cắm ở thắt lưng ra. Lưỡi kiếm uốn lượn dài tuốt trần, ánh thép trắng muốt như muốn nuốt cả linh hồn Đồng Kê vào.

Chỉ nghe phập một cái ngọt xót, đã có nửa cánh tay rơi xuống đất, nằm lẩn lóc giữa vũng máu.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 44: Hồi chín (4)

Hồ Xạ và hơn một vạn quân Đại Ngu còn sống bị vây chặt dưới chân gò. Phía xa, pháo vẫn đang gầm thét, rít gào khản đặc cả cổ.

“Tướng quân... chúng ta nên làm gì bây giờ?”

Trần Đình kéo sát lại, lưng đối lưng với Hồ Xạ. Y tránh không nhìn lên đỉnh gò, nơi chiến hữu đang bị đội hàng đóng đạn lên đầu. Xa xa, truyền lại những tiếng kêu thảm

Yếu dần... rồi tắt hẳn.

Có thể là đội cung binh Đại Ngu đóng trên đỉnh gò đã bị pháo nã tan tành kẻ may thì trốn thoát người xui thì bỏ mệnh, cũng có thể họ chẳng thèm kêu gào nữa. Im lặng, không còn một tiếng động nào. Mọi dấu hiệu của sự sống bị những tiếng gào rền vang của hỏa pháo che kín.

Pháo ngừng bắn.

Trương Phụ tiến lên chỗ cao, chum tay quanh miệng hét lớn:

“Quân Đại Ngu nghe đây, Lê Quý Li thân là thần, mà lại ám hại quân chủ, lật đổ nhà Trần. Trương Phụ ta được Minh thành tổ uỷ thác giúp các người khôi phục cựu triều, còn đợi gì mà không quy hàng?”

“Nên đánh hay không, xin theo tướng quân.” - Một tiểu tốt đến sát bên, cất tiếng hỏi. Hồ Xạ nhìn qua. Thấy y hãy còn trẻ. Quá trẻ. Đôi tay cầm thương hãy còn run lập cập, lóng ngóng chưa quen.

“Đánh được không đây?”

“Tôi nhận ra chúng. Thần Cơ sang pháo đây mà.”

“Trời ơi! Thế thì chết! Chết hết mất thôi...”

Hồ Xạ nghe thấu từng tiếng bàn tán của đám binh sĩ bên cạnh hắn, ngay cả khi họ đã cố đè thấp giọng xuống. Xôn xao... tiếng người, lẫn cả tiếng lòng.

“Đánh! Tất nhiên phải đánh!”

Hắn cắn chặt răng mình, đôi tay xiết lại. Chẳng nhẽ lại thua ở đây? Gần năm vạn quân, coi như tính thêm số thương vong trong trận thủy chiến hồi sáng cũng còn ngót bốn vạn hơn. Lẽ nào không thể liều một phen? Thế là Hồ Xạ rút luôn hai mũi tên ra, vạch một cái lên bắp cánh tay mình. Máu đỏ thành dòng xuống đất, nhỏ thành một dải dài.

“Anh em trên gò, dù còn chiến đấu hay đã mãi mãi đi xa, Hồ Xạ kính trọng mọi người. Giữa chiến trường không có rượu, xin dùng máu tươi tế hồn, lấy đầu giặc làm thức cúng tiền vong anh em về chốn Tàn Viên, hoà vào sông Đà. ”

Nói đoạn, vắn mũi tên đầy máu, y ném mạnh chúng về phía Trương Phụ đang đứng. Mũi tên nhuộm thắm dòng máu Đại Việt lao vút đi. . .

Phập!!

Trương Phụ vẩy quan đao, gạt phăng hai mũi tên của Xạ xuống đất. Mép y khẽ nhếch, nói to:

“Được! Xem như ta đã tiếp nhận chiến thư của mấy người! Quân bay! ”

“Dạ!! ”

“Dạ!! ”

Chỉ sau một câu lệnh của Phụ, hàng chục vạn nòng súng mũi tên quân Minh đã giương hết vào quân Đại Ngu. Quá nửa trong số chúng nhắm vào Hồ Xạ.

“Kẻ nào dám tiến thêm một bước, lập tức bắn hắn thành cái sàng! ”

“Rõ! ”

Mấy vạn quân Minh đồng thanh hét vang. Âm thanh họ vang và cứng như đồng như sắt, khí thế còn mạnh mẽ hơn lúc trước.

Trần Đình quay sang Hồ Xạ, thắc mắc:

“Địch không bắn tiếp ư? ”

“Tại sao lại thế nhỉ? ”

“Kéo dài thời gian mà thôi. Đừng cho chúng thoả nguyện. Anh em phía sau bán mạng cản đường cho quân ta đấy. ”

Hồ Xạ chỉ muốn đẩy quân tiến đánh. Chỉ cần vượt qua một khoảng ngắn cỡ nửa sào đất thôi, thì hai đội quân Minh - Ngu sẽ hoà làm một. Lúc ấy thì sợ gì hoả pháo nữa? Nhưng khi hắn nhìn quanh mình, về do dự của các binh sĩ hiện rõ nơi đáy mắt hắn. Không phải không thể, mà không muốn tiến. . .

Bất chợt, trận thế của quân Minh tách ra một con đường. Một tốp chừng trăm sĩ binh giải khoảng trăm người bị trói nghiêng bằng dây thừng ra giữa hai quân. Quân Minh nắm tóc, giật đầu cho họ ngửa mặt lên.

Dưới gương mặt đầy đất bùn là lớp da cổ cháy nham cháy nhô. Gương mặt họ đỏ dần cả ra, đôi mắt đục ngầu đi. Chỉ ông trời mới biết những người này đã bị tra tấn dày vò đến mức nào.

Trương Phụ hoành đao, cao giọng:

“Bớ Hồ Xạ, đây chính là tù binh bọn ta bắt được suốt từ trận Đa Bang đến giờ! Nhưng thiết nghĩ binh sĩ thân bất do kỷ, lòng vẫn còn hướng về Trần triều nên thiên triều ta cũng muốn mở lượng hải hà.

Nếu bây giờ ngươi đầu hàng, ta hứa sẽ tha hết binh tướng các người, còn dâng chiếu lên thánh thượng tha tội cho. Nhược bằng không. . . ”

Lão ta dừng lại một chút, sau đó cười khẩy.

Phập!

Một cái đầu người lập tức rụng xuống. Trương Phụ lại giục cương, con ngựa chồm vó lên.

Cốp!

“Còn nếu không, trước lấy mạng bọn này tế cờ, sau lại giết sạch đám quân phụng sự nhà Hồ. ”

Quân tâm Đại Ngu hỗn loạn.

Hồ Hán Thương phân cho Hồ Xạ, Hồ Đổ năm vạn quân. Nhìn thì có vẻ như độ lượng, kì thực dưới trướng hai người này quá nửa đều là cựu binh nhà Trần. Vốn họ đã chẳng ưa gì triều đình Đại Ngu cho cam. Nay tình cảnh lại bi đát thế này, khiến nhiều người bắt đầu sinh lòng thoái ý.

“Tướng. . . quân. . . hay là chúng. . . ta. . . ”

“Ai dám nói chữ “hàng”, làm lòng quân nhiễu loạn thì chó trách mũi tên trong tay Hồ Xạ này! ”

Hồ Xạ nghe xong, nạt ngay. Y cứ nghĩ đến cảnh bụi tung mù mịt lúc trước, mà trong tim như đốt lửa.



Nay mà hàng, thì ăn nói sao với những anh em đã ngã xuống?

Y quá non so với Trương Phụ.

“Anh em ơi, ta là Tông Đồ đây... ở đây đều là các anh em đã vào sinh ra tử. Nam dẹp Chiêm, tây đánh Ai Lao... Hồ Xạ, Hồ Hán Thương đều là lũ vô tình bạc nghĩa chỉ coi chúng ta là quân cờ dùng xong rồi vứt. Chẳng lẽ anh em vào sinh ra tử với Tông Đồ này cũng thế ư?”

Một tên tù binh bổng cao giọng, xướng lên thống thiết. Mắt y trào lệ máu, men theo những dải tóc khô bết dính vào gò má đầy đất bùn thành dòng mà rỉ xuống tận cằm. Trông có khác nào loài quỷ đói dưới địa phủ?

“Tông Đồ tướng quân đây ư?”

“Ngày xưa ngài ấy từng cứu chúng ta một mạng đó!”

“Nhớ lúc ấy trong rừng có nạn vất không?? Ngài ấy lấy lửa hơ cho từng người, còn tự mình cống các anh em về tận miền xuôi...”

Giữa ba quân vang lên tiếng người, chủ yếu là kẻ lẻ công lao Nguyễn Tông Đồ từng làm khi còn đánh nam dẹp tây dưới triều Trần. Là chân tâm thực ý hay thủ đoạn thu phục nhân tâm? Không ai dám nói điều gì. Nhưng sự thực rành rành ra đây, Nguyễn Tông Đồ thực sự đã làm những việc này.

“Hừm? Vậy là người bỏ rơi họ sao Hồ Xạ? Trong quá khứ các người đều từng phụng sự cho triều Trần, không phải sao? Sát đá lắm! Máu lạnh lắm! Khá khen cho Hồ Xạ người, Trương Phụ này tự thẹn không bằng đám vua quan giặc cướp mấy người.”

Trương Phụ vừa nói xong, lại nâng đao chém một nhát. Kẻ bị té cờ lần này không phải ai khác, chính là Nguyễn Tông Đồ. Với khuôn mặt bê bết máu, y vội la lên:

“Khoan đã! Hầu gia, ngài đã...”

Phập!

Nhưng đã quá muộn. Trương Phụ nhớ rõ mình đã hứa nếu Nguyễn Tông Đồ chịu hợp tác, lão sẽ tha cho y một mạng. Nhưng xét thấy hiện giờ y chỉ là một con chó già trung thành mà không nanh chẳng vuốt, đã không còn giá trị nào để mà giữ lại nữa. Một đao bổ xuống, kết liễu đời Nguyễn Tông Đồ - bại tướng thành Đa Bang - cũng thuận tiện khiến quân sĩ Đại Ngu càng do dự muốn hàng.

“Tướng quân!!!”

Trong quân có tiếng thét thất thanh hoà cùng tiếng nấc.

Đúng lúc này, có một bóng người chạy vụt lên đỉnh gò, hét vang:

“Hồ Xạ chỉ lo cho hấn và vây cánh của nhà Hồ thôi! Chúng nó không coi anh em binh sĩ triều Trần chúng ta ra cái đình gì đâu! Trong mắt nó, ta chỉ là công cụ dùng xong là vứt thôi. Anh em thấy Tông Đồ bị đối xử ra sao rồi đấy.

Cho nên hãy nghe theo tôi, để chúng nó biết ai mới là quân cướp nước hèn hạ! Phục hưng triều Trần!!”

Đứng trên đỉnh gò, mặc chiến giáp sáng choang và thanh gươm chói loà trên tay không ai khoác ngoài Nguyễn Công Khôi. Sau lưng y phấp phới hai lá cờ cắm chéo nhau. Là cờ vuông vức truyền thống, với những tua dài như ngọn lửa và nền vàng rực rỡ. Mặt cờ thêu một chữ “Trần” rất lớn.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rừng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 45: Hồi chín (5)

Quân sĩ nhìn nhau, rồi lại nhìn Hồ Xạ.

“Anh em chớ nghe giặc hồ ngôn xảo ngữ! Chúng chỉ muốn cướp nước ta đó thôi!”

“Hồ Hán Thương vốn là tên phản trắc vô ơn! Ngày hôm qua Tả Tướng quốc Hồ Nguyên Trừng bị giam ra sao? Chuyện này trong quân có không ít người biết đâu!

Anh ruột mình mà Hồ Hán Thương còn nhẫn tâm hạ ngục được, thì chúng ta trong mắt y khác gì sâu kiến? Hôn quân vô đạo như thế có đáng để chúng ta theo hầu hay chăng?”

Nguyễn Công Khôi lại ngoác mồm ra kêu gào.

Hồ Xạ nghe hấn trắng trợn đổi trắng thay đen như thế mà máu sôi sùng sục. Còn nhớ hồi hôm tên Nguyễn Công Khôi này vào hứa với Tổng Đốc hết lời bợ đỡ Hồ Hán Thương, tìm đủ cớ hãm hại Hồ Nguyên Trừng. Thế mà nay đã tỏ vẻ bất bình ra mặt, tiếc thương cho tả tướng quốc ghê lắm. Thật đúng là lưỡi không xương lưỡi lươn lưỡi lẹo.

“Mẹ kiếp! Tường thành Đa Bang mà dày bằng nửa cái mặt mày thôi thì giặc đánh thế chó nào được?”

Một người thích nói chữ như Hồ Xạ nay cũng đã phải văng tục, đủ thấy hấn đã điên tiết lắm rồi. Nguyễn Công Khôi bị chửi thì cũng thấy nóng mặt. Hấn lại nhớ đến bản thân, vì ham mê tử sắc mà bại thế thảm ở Mộc Hoãn, bất giác sinh lòng tự ái ghê gớm. Song hấn lại sợ cái lườm của Trương Phụ hơn.

Thuận theo ý Phụ thì chẳng những sống khoẻ mà còn được sang giàu, nhục bằng không thì e đâu phải đổi chỗ. Nguyễn Công Khôi lựa chọn làm điều mà hấn cho là hợp lý nhất.

Hấn lại nghĩ:

[Thằng Xạ này có tài ném tên hay nức tiếng. Mình mà lém phéng ở đầu đoàn quân khéo nó ném cho toạc trán.]

Thế là hấn lùi ngay vào giữa đoàn quân. Giáp eo lúc lắc theo từng cử động của hông Công Khôi, trông chẳng khác nào con chó ghê chui vào lỗ.

Phụ cười khẩy, vung tay.

Phập!

Một cái đầu người nữa lại lăn xuống đất. Máu trào ra, tràn lên cuốn lấy đầu mũi tên của Hồ Xạ. Lần này, Trương Phụ tự mình thúc ngựa đến, quăng cái thủ cấp vào giữa quân trận nhà Hồ. Y cười khẩy, nói:

“Quân sĩ triều Trần, còn không mau lựa chọn?? Ôn trên của thiên triều ta sâu dày, song cũng có hạn thôi đấy.”

“Khốn nạn!”

“Tả tướng quốc công to bằng trời còn bị đối xử như thế, Tổng Đốc tướng quân không có công lao cũng còn khổ lao. Thế mà bị cũng bị vứt đi như vứt rác. Thế thì đám tiểu tốt chúng ta sẽ còn thế nào nữa??”

“Thôi đi! Hi sinh vì nước thì có cái gì? Nếu như Tổng Đốc thực là anh hùng, nên kháng khái mới phải!”

Cự cái, xung đột như một mối lửa bị vứt vào đám dầu đốt, cháy phừng lên tận trời...

Dần dần, quân của Hồ Xạ vì những lời lẽ kích động ấy mà bắt đầu bị phân hoá làm hai bộ phận. Có đến gần một vạn binh mã bắt đầu lục tục quay grom chia giáo về phía Hồ Xạ. Những người này đa phần là binh sĩ cựu triều, có không ít người từng tham gia trận kháng Chiêm Thành năm xưa. Hồ Quý Li soán ngôi xưng đế, họ đã muốn giải ngũ từ lâu. Chẳng qua vì tôn trọng Hồ Nguyên Trừng mà ở lại trong quân.

Năm ngàn quân, hoặc là đám cỏ lau gió chiều nào thì nghiêng qua chiều ấy, hoặc là những tên sợ chết đã sớm muốn tìm cho mình một cái cớ để quy hàng quân Minh. Nay Công Khôi đã cho chúng một cái cớ quá là tuyệt vời. Đúng! Chúng đâu có “phản”, chẳng qua là do Hồ Hán Thương, do nhà Hồ thất đức cả mà thôi.

Tính ra chỉ có gần hai phần mười số binh sĩ còn lại, cỡ hai ngàn người, là có giữ một chút lòng tin vào tướng quân của mình, hoặc không nỡ bỏ y lại.

“Anh em, nhà Hồ đồn mạt cướp nước lạm quyền, hãy theo tôi quy thuận thiên triều, lật đổ nó!”

Mạc Thuý xuất hiện bên cạnh Công Khôi, theo sau là một đội quân đông chừng hai vạn. Chẳng những có hàng binh khi trước, mà còn thấy cả những cung binh hồi nãy bị pháo nã trên đỉnh gò nhưng sống sót được xuất hiện hoà cùng cánh quân đang tràn xuống.

Sững sờ đến chết lặng, Hồ Xạ chẳng dám tin vào mắt mình kia là những con người mới rồi còn gắng gượng cố thủ trên đỉnh đồi nữa.

Giống như một con cờ domino vừa bị đẩy đổ, quân Đại Ngu gia nhập hàng ngũ phản quân càng lúc càng đông. Nháy mắt phản quân đã tràn đến chỗ Hồ Xạ đang đứng.

Hồ Xạ bước lên trước. Thương mâu chia tua tủa quanh hấn. Hấn nhận ra những mũi thương ấy nhuộm máu của ai, nhưng các gương mặt hiện lên nơi chuôi thương nhìn sao xa lạ quá? Ánh mắt họ xoáy vào hấn. Có cảm hận, nhưng ít như lá mùa thu. Hả hê, thoải mái, nhẹ nhõm... thì sao mà chỉ chít tựa sao trời.

“Mẹ kiếp, Hồ Xạ!”

“Mày nên chết mẹ nó đi, thằng hèn!”

Hồ Xạ nay đã nhận ra nhà Trần chẳng qua chỉ là một cái cớ, một khẩu hiệu vĩ mô được treo trên miệng của cả Trương Phụ lẫn những cựu binh kia mà thôi. Thân là tiểu binh, có mấy ai quan tâm mình phục vụ kẻ nào? Có những người hành động cũng chỉ như con vật mà thôi. Ai cho ăn thì thờ, cho ở thì

sùng, cho đàn bà thì quý lạy.

[ Ôi... nếu như chỉ cần lí tưởng đứng đắn sẽ nhất hô bá ứng, thì Hai Bà Trưng đã đâu đến nỗi phải chịu cảnh lấy một địch trăm năm xưa? Và thế thì cũng chẳng có Việt gian. ]

Hồ Xạ thấy mình ngây thơ quá. Hắn đọc về ba cuộc kháng chiến Nguyên Mông, về những gương anh dũng xả thân vì nước mà nhiệt huyết sôi trào cả lên. Nhưng... thực tế lại luôn là một gáo nước lạnh tàn nhẫn tát vào mặt những kẻ mộng mơ.

Hồ Xạ ngửa đầu lên, giữa lúc hai ngàn binh mã của hắn cứ mòn đi dần.

Khắc ghi vào trong tâm hắn là ánh nhìn khản khoản, đau đớn của sĩ tốt trước lúc hơi thở cuối cùng bị đoạt đi khỏi hai lá phổi. Tỉnh? Mơ? Chẳng còn quan trọng nữa. Nỗi đau ấy dù ở trong mộng cảnh hay ở thực tại, thì nó cũng chân thực đến thất tim cả.

“Giết lũ quý sứ nhà Hồ!”

“Chém chết bọn Việt gian bán nước!”

Chẳng biết ai khởi xướng, nhưng hai cánh quân Đại Việt lao thẳng vào nhau. Tiếng binh khí va chạm leng keng vắng mãi ra xa, như chẳng muốn dừng lại.

Phập!

Thương nhon hoắt đâm vào ổ bụng, xoắn đứt hết thảy.

Gương sáng loáng loé lên trong tối, một nhát bay đầu.

Máu Đại Việt đã chảy... thầy Lĩnh Nam đã chết chồng... nhưng đâu phải vì núi Tản sông Đà hay hào khí Đông A? Binh sĩ ngã xuống hết lớp này đến lớp khác vì tính vị kỉ, vì ham muốn cầu sinh của chính người mà họ từng cùng thề sống chết.

Có người quê ở phía Nam, uống nước sông Hương mà lớn. Lại có kẻ sinh ra trên miền Kinh Bắc, tắm nước sông Hồng trưởng thành. Song... tiếng khóc than của đất mẹ Âu Cơ ngày hôm nay bị gần một vạn con người bỏ ngoài tai vì khúc xương hồi thối kẻ xâm lược vứt ra. Hai chữ đồng bào, bị bàn chân đất Giao Chỉ dầy xéo, bị xối lên bởi máu Lĩnh Nam.

“Yaaaaaaaaaaaaa!”

Trần Đình dùng kiếm chém bay đầu hai lính cự triều, máu đỏ vấy đầy mặt hắn. Thấy hắn dừng mãnh, nên tạm thời đám hàng binh không dám quấy rầy hắn nữa mà đi tìm cho mình một mục tiêu dễ dàng hơn. Trần Đình được dịp thở dốc, kiếm chống xuống đất giữ vững thân hình đang lung lay.

Đôi mắt hắn thấu đỏ lên, nhìn Trương Phụ ở nơi xa. Giữa ba quân phương bắc, gã vương hầu thân nhiên ngồi trên lưng con ngựa chiến của mình, nhìn vào cuộc thảm chiến của dân Đại Việt bằng ánh mắt đầy như xem trò vui. Ấy là cái nhìn của một tên mê đá gà nhìn hai con chiến kê cùng mẹ tàn sát nhau.

Hồ Xạ thích nói chữ kiểu đao to búa lớn, trước hết hắn phải hiểu được đạo nghĩa to lớn tương đương. Tổ quốc, dân tộc. Ấy đều là những thứ lớn lao, vĩ đại. Cuối cùng, mĩa mai khác nào câu nói chữ cuối cùng trong đời Xạ, chẳng mấy ai hưởng ứng hắn.

“Mẹ lũ chó!”

“Im đi thằng óc lợn bán thiu!”

Chẳng còn giọng hò đánh giặc nữa. Chỉ có tiếng mắng chửi nhau, gào thét trong cuồng nộ. Người Việt chửi dân Việt là chó, là lợn, là đủ thứ xấu xí và thấp kém mà chẳng cần biết hai bên vốn là con một nhà là gà một mẹ. Guom, mác từng gác cạnh nhau trên cùng giá đỡ nay va vào, miết vào, chém vào nhau đến toé lửa.

Máu nhỏ xuống tựa dòng nước mắt, tiếng binh khí kêu như tiếng khóc than.

Một bản bi ca... Câu nói “Khôn ngoan đã đáp người ngoài / Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau?” có chẳng chỉ còn là khẩu hiệu treo bên ngoài miệng. Xa xa, dòng sông Hồng bỗng cuộn xiết hơn, khác nào dòng nước mắt của mẹ Âu Cơ. Bầu vôi bí nay chỉ muốn đập nhau xuống đất.

Ấu cũng đành vậy. Chín người thì mười ý, lắm thầy thì nhiều ma. Nếu ai cũng biết vì nước quên mình, thì có lẽ tên của Trần Bình Trọng đã không được lưu vào thanh sử, để con dân Đại Việt kính ngưỡng đến muôn đời. Đến con chó cũng có dám bày loại kia mà.

“Anh em...”

Xoạt!

Bắt chợt, sau lưng Hồ Xạ tung lên một chùm máu. Con đầu ập đến quá bất ngờ. Hồ Xạ không nghĩ giữa vòng bảo hộ của anh em, tấm lưng của hắn sẽ bị đánh lên.

Phập!

Kẻ đánh lên rên lên rồi ngã gục xuống, một mũi tên găm ngay giữa ngực y. Máu tràn ra, lẫn vào cùng những bãi máu rải rác khắp chiến trường.

“Tại sao?”

Hồ Xạ ngoái đầu nhìn y, khẽ hỏi.

Kẻ ra tay đánh lên Hồ Xạ chính là cậu thiếu niên lúc trước, giờ đang co quắp với mũi tên trước ngực. Vẻ nanh ác vừa thoáng hiện lên trên gương mặt cậu ta. Ánh mắt trong một khoảnh khắc ra tay giống hệt như cái nhìn của loài dã thú. Nó khác hẳn với dáng run rẩy bấy năm thương hồi bấy khi y hỏi Hồ Xạ. Y là một lính “mới”, đầu quân cho triều đình sau khi Hồ Hán Thương lên ngôi chứ không phải lính cựu triều.

Trong trí nhớ của Hồ Xạ, cậu nhóc này hướng nội, ít nói lắm. Chỉ thỉnh thoảng lúc đã ngã ngửa, bị anh em gặng hỏi bên bếp lửa mới lí nhí kể về quá khứ. Hồi ức cậu nhắc lại với nước mắt đầm đìa gương mặt thường là một vùng quê nghèo tầm thường nơi sỏi đá vương đầy những luống cày, khắp nơi là ruộng chua và đất mặn bạc cả màu.

Trước khi chết, tấm lưng còng còng, manh áo nhuộm bùn lam lù với mái đầu dài mướt sương với hai thứ tóc của mẹ là điều cuối cùng cậu nhớ về. Không biết sau mấy năm, bà có già thêm không, có thay đổi không. Lúc đâm ra phát thương cuối cùng của đời mình, nhắm vào chính vị tướng quân cậu hằng thần tượng, thiếu niên đã tưởng tượng ra viễn cảnh đoàn viên. Về quê, rồi không nhận ra mẹ mình đã già đến thế nào. Nói dối mẹ rồi bị lật tẩy ra làm sao. Kể đó, mẹ sẽ mắng cậu là thằng hèn, từ mặt cậu. Thiếu niên sẽ quỳ suốt đêm ngoài hiên...

Rồi bà sẽ ôn tồn bước ra, đưa bỏ kết cho tắm, dặn:

[ Để tao cố đi làm thuê làm mướn, rồi kiếm một đám nào đấy cho mày. Không biết người ta có thêm thằng đào ngũ trốn về như mày không nữa. Thôi chịu khó lấy con bé nào đấy xấu xí một tí vậy... tao sẽ cố tìm cho một đứa đảm đang. ]

Tất cả những điều ấy bị xuyên thủng bởi một mũi tên.

Hơi thở thiếu niên đứt quãng dần, cảnh trí trước mắt mờ đi trong tấm áo choàng xám ngoét của tử thần. Thế nhưng, hắn vẫn kịp thều thào được hai chữ:

“Xin... lỗi...”

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Ròng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [EbookFull\(dot\)Net](http://EbookFull(dot)Net).

## Chương 46: Hồi chín (6)

Trong giờ phút sống chết cận kề này, không ít sĩ binh nhìn về phía Hồ Xạ nay đã bị thương, những tưởng dùng cái chết của y đổi mạng cho mình. Ý nghĩ này xẹt nhanh qua trong đầu họ, nhưng không mất đi mà cứ lờn vờn ám què lấy bộ óc, hệt như đám hồn ma bóng quế.

Có ai mà muốn chết đâu?

Hồ Xạ đến bên, vuốt mắt cho cậu thanh niên nọ. Nghĩ đến câu xin lỗi sau chót của cậu, hắn chẳng thể hận cho nổi, ngay cả khi sự hối hận muộn màng ấy không dành cho hắn. Ai bảo Hồ Xạ hắn cũng có mẹ kia chứ...

“Ngu ngốc thay... những con người ấy... họ ngu ngốc thay mới ném mạng mình đi để rồi bị quên đi vĩnh viễn dưới ánh hào quang của chiến thắng! Hàm Tử này đã có bao nhiêu vong hồn Đại Việt bị lãng quên lờn vờn, đây Bạch Đằng kia lại đã chôn tên vùi tuổi của bao nhiêu đồng bào? Những người còn trung với nước non, lương tâm hãy còn chưa bị điều tha quạ mổ lẽ nào lại ít như lá mùa đông thế à? Có ai? Có ai trả lời ta hay không?”

Hồ Xạ gào lên đến lạc giọng. Thần trí y chịu bao cú sốc, cơ thể đã gánh nhiều thương đau đến nỗi chẳng còn tỉnh táo nữa rồi. Loạng choạng, y tiến bước. Một viên đạn lạc bắn trúng đùi, xuyên thủng thịt da. Nhưng y chẳng thấy đau gì, chỉ vừa bước tới vừa cười, điên dại.

Đá lạo xạo dưới chân y theo từng bước đi. Máu nhon cắm vào người, chọc thủng cả bụng dưới. Song Hồ Xạ cũng không thêm cân.

Hắn ngược mắt lên, nhìn vào mắt người mình từng coi là thuộc hạ. Y cũng chẳng phải binh lính cựu triều gì. Hồ Hán Thương lên ngôi không lâu thì y nhập ngũ. Ánh mắt hắn phẳng phát như hoá thành cái nhìn của Hồ Nguyên Trừng khi đó. Đầy thất vọng, chán trường. Sự lạc lõng khi bị phản bội...

“Giết mày! Chỉ cần giết mày thì tao sẽ được sống!!”

Gã tiểu tốt như hoá rồ hoá dại. Hắn hét lên! Hét lên thật to mục đích của bản thân lên, hi vọng có thể củng cố thêm quyết tâm của mình. Cái nhìn của Hồ Xạ càng khiến y thêm được sống hơn. Trong lòng, y tự nhủ: [ Thà chết một còn hơn chết hai người. ]

Hồ Xạ học máu. Tròng mắt hắn long đỏ lên.

Liền đó...

Gã tiểu binh ôm cổ, gục xuống. Mũi tên trên tay Hồ Xạ nhỏ tong tong máu.

Mặc kệ trường thương cắm trong bụng, Xạ bước tiếp. Có thể nghe tiếng những thứ mềm mềm lọc bọc sôi và va vào nhau trong bụng hắn. Nói chẳng còn rõ tiếng nữa, chắc phải đến sát hắn mới loáng thoáng nghe được hắn nói gì. Nhưng lúc này còn ai dám tiếp cận Hồ Xạ trong lúc y đang điên dại nữa. Hắn chỉ biết ho nấc lên trong những tràng cười bất tận.

“Tướng quân... hắn điên rồi chẳng?”

“Không cần ra tay. Bọn chó An Nam này sẽ tự cắn lẫn nhau thôi.”

Trương Phụ cười khẩy.

Mỗi lần tiến tới, Hồ Xạ lại yếu đi một chút. Máu tươi rơi rớt đỏ rùng rùng xuống. Những con kèn kèn thềm thường nhìn theo từng bước chân của hắn.

Hồ Xạ tỉnh táo lại. Y nhìn Trương Phụ. Lão đang ngồi trên lưng ngựa, oai phong vận chiến giáp mà nhìn hắn bằng ánh mắt chất chứa đầy miệt thị.

“Hồ Xạ, nhà ngươi chỉ còn một mũi tên, cần gì phải cố sống cố chết kháng cự? Chỉ cần ngươi cởi giáp quy hàng bắt Hồ Hán Thương về chịu tội, Trương Phụ ta lập tức cho ngươi làm phó soái.”

Rắc!

Mũi tên mà Hồ Xạ phóng về phía lão bị thanh quan đao của Phụ nhẹ nhõm chém làm hai nửa. Trương Phụ nghe răng, cười mỉa:

“Dễ đoán quá đấy Hồ Xạ...”

Cốp!

Còn chưa nói dứt câu, thì con ngựa lão đang cười đã đau đớn lồng lên, miệng hí vang trong cơn đau. Nó hất văng Trương Phụ xuống đất, lại lồng lên một chập nữa mới chịu yên. Làm xong, thì Hồ Xạ cũng kiệt lực quy gối xuống mà thờ hồng hộc.

Trương Phụ chưa kịp hiểu chuyện gì vừa xảy đến, nhưng lão biết mình phải làm gì vào lúc này. Phụ đề khí, hét vang:

“Ai đâm Hồ Xạ một cái thì xóa hết tội cũ, còn thưởng cho một thạch thóc lụa, ai mà chém được đầu hắn thì phong quan tiến tước!”

Mạc Thuý cũng hô:

“Mọi người đều là con dân Đại Việt, thần tử của triều Trần thì hà tất phải tương tàn? Ngay cả khi anh em không phải lính cự triều, nhưng nếu biết cái tà quy chính, bỏ sáng theo tối thì Mạc Thuý này cũng xin tâu với Trương hầu gia đây tưởng thưởng cho mọi người một cách công bình!”

Lời hứa của Trương Phụ, lại thêm sự hô hào của Mạc Thuý có khác nào thùng dầu quăng vào đồng lửa? Quân Đại Ngu bắt đầu ngưng tay ngừng chém giết lẫn nhau. Một phần cũng bởi sự phản kháng của quân sĩ theo Hồ Xạ càng ngày càng yếu ớt.

“Đúng rồi! Nhà Hồ có tội khi quân phạm thượng, anh em ta cần gì phải bán mạng cho lũ vua quan giặc cướp chúng nó?”

Nguyễn Công Khôi gào lên cổ vũ đến khản giọng, càng khiến quân tâm sĩ tốt Đại Ngu thêm lung lay. Quanh Hồ Xạ, vòng vây của kẻ địch càng dày đặc thêm. Bộ hạ còn theo y người thì chết, kẻ lại quay giáo đầu quân cho Mạc Thuý và Công Khôi. Cuối cùng, chỉ còn Trần Đình lưng đối lưng với hắn.

Hồ Xạ nay chỉ còn biết thờ dài. Trong khoảnh khắc cuối cùng trước khi vụt tắt, ngọn lửa sinh mạng y lại cháy lên rực rỡ một lần cuối. Cái này người Tàu gọi là Hồi Quang Phản Chiếu. Y vận hết khí lực, ngửa mặt hỏi bầu trời đen:

“Bảo Nghĩa vương ơi, ngài có linh thiêng thì nhìn xuống mà xem đây này!”

Y lại quay qua nhìn số đông, nhìn rừng lao núi kiếm tua tủa đang chĩa vào người mình, mà cảm khái:

“Nước nhà, có nước mới có nhà. Ha... ha ha... ha ha ha... Hồ Xạ ta xuống dưới suối vàng trước, để mà đón người thân của các người. Ta sẽ kể cho mẹ cha, vợ con các người, rằng các người đã phản bội Đại Việt như thế nào!”

Mạc Thuý bĩu môi, nói:

“Hồ Xạ, đến giờ mà mi vẫn không chịu tính hay sao? Chúng ta trung với Đại Việt, chứ không trung với nhà Hồ.”

Hồ Xạ lắc đầu, nói:

“Bao biện cả thôi. Những tên bán nước như mây trên miệng đều treo khẩu hiệu thương nước tiếc dân, song lại hút mủ liếm trĩ mà ôm chân bọn giặc ngoại bang như con chó chờ xương của chủ. Chỉ vì mẩu xương thối mà cống rấn về cắn gặm nhà, ôi, đúng là trung với hồn thiêng tổ quốc, với dân tộc đồng bào ta!”

“Đó gọi là ngoại giao, lũ ngu trung làm sao hiểu nổi? Thắng thì làm vua, còn thua thì thành giặc ác. Mà hãy cứ yên nghỉ với cái lí tưởng trung thành ngu xuẩn của mình đi.”

Mạc Thuý cười khẩy, rồi rút cò lệnh ra phát.

Tức khắc, từ trên gò tràn xuống, từ hai phía trái phải ập qua cơ man không biết bao nhiêu là sĩ binh “nhà Trần”. Giống như một bầy kiến hung hãn lao tới chỗ con dế mèn què cẳng, sĩ tốt đã hàng quân Minh dưới sự cầm đầu của Mạc Thuý và Nguyễn Công Khôi xộc tới chỗ Hồ Xạ. Trong mắt đám người này, tên tướng quân đang kia sao mà đáng giá đến thế? Nay cái đầu của Xạ trở thành tâm vế đảm bảo cuộc đời sung túc và quyền thế cho chúng.

Ông tên noi thất lưng đã cạn theo dòng máu voi dãn. Ngọn thương dài nhọn hoắt nằm trong ổ bụng, truyền vào ngũ tạng từng đợt cảm giác lạnh buốt. Đứng bên cạnh Hồ Xạ chỉ còn có Trần Đình với mấy trăm lính.

Phập!

Bồng... lưỡi kiếm từ sau lưng vươn ra trước, cắm xuyên qua trái tim hấn.

Hít... hà...

Hồ Xạ thở hắt một hơi, cảm giác miệng mở to hai cánh mũi cũng căng phồng nhưng chẳng có một luồng khí nào tràn được vào hai lá phổi. Cái nhịp hô hấp của hấn cũng rồi luôn sau đấy.

Phía sau, vang lên tiếng nói thì thầm của Trần Đình:

“Xạ, Trần Đình tiễn anh một đoạn.”

“Ha... ha... lũ cướp nước... ta... thấy... chúng bỏ chạy... nhục nhả...”

Môi Hồ Xạ mấp máy, âm thanh đứt quãng theo từng nhịp đập gãy chết của trái tim. Hấn còn muốn nói gì đó, nhưng không còn thành lời nữa rồi. Lưỡi guom rút ra khỏi trái tim đang hấp hối, vẩy tâm huyết nóng chảy văng ra đầy đất.

Sức lực chống đỡ đôi chân chợt biến đâu mất, Hồ Xạ khuỵu hai gối xuống. Đón chờ cần cổ của hấn là thanh kiếm của Trần Đình. Dưới con trăng mờ ảo, lưỡi thép loá lên lạnh lẽo, mảnh như một sợi chỉ mà thôi. Đường tơ tử thần lướt qua cổ Hồ Xạ. Nhanh... và êm ru như một làn khói. Giọt máu nhỏ trượt dọc theo lưỡi kiếm, bị vẽ thành một hình cầu đều đặn đỏ au rồi rơi xuống.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rừng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 47: Hồi chín (7)

Hai gối Hồ Xạ đụng lên mặt đất...

Chỉ trong một giây ấy, khoảnh khắc khi mà lưỡi kiếm của Trần Đình bay qua cổ hấn, hấn đã suy nghĩ rất nhiều. Trong tâm thức hấn, dòng sông Hồng bỗng tràn dề. Ký ức thì nhau ùa về như một con lũ lớn.

Nắm mồ của mẹ hấn hiện lên trước tiên. Một chiếc đĩa mè, củ gừng đặt bên nắm đất đầy cỏ dại. Mơ hồ, hấn nghe thấy tiếng khóc bản thân vọng lại, như xa mà gần.

[ Xạ hãy chưa báo được ơn sinh thành mà, sao mẹ đã vội ra đi hả mẹ ơi? ]

Hấn nhác thấy bóng mẹ ngồi chong đèn đến khuya may áo Tết cho mình. Rồi cả những lúc hấn nhõng nhẽo đòi chè lam của bà nữa. Ô kia! Đàng kia phải mẹ hấn không? Bà già đi nhiều quá. Tóc lấm chấm sương, da hấn vệt nắng. Hấn như thấy bà đứng vắng mình xa xa.

[ Xạ, tao với thằng Bình đều nói rồi, đến mày đây! Mầu con gái mày thích là gì? ]

Hồ Đỗ huych mạnh vào vai hấn, khiến cho hấn loạn choạng suýt thì cảm mất xuống sông Tô Lịch. Dòng sông ấy vẫn đang hẹp dần lại, đúng như lời nguyên của hai ông bà hàng Dầu năm xưa, song nước thì trong veo soi thấy cả đáy.

Kỷ niệm về anh em...

[ Nào! Nào! Mau nói đi! Anh em với nhau từ bé tí đến giờ, mày không nói là khinh thường anh em đây nhé! ]

Hồ Đỗ, trái hấn với cái tính cách lỗ mãng của hấn, lại chỉ ước có một người đàn bà bình thường. Nhẹ nhàng một tí, êm ái một tí đã là đủ. Phải biết chu

toàn gia sự, không cần quá tốt cũng được. Ước mơ của Hồ Đổ cũng chỉ có vậy. Hấn vẫn hay nói cho anh em cái mừng tượng của hấn về tương lai. Sào ruộng với con trâu đực lại thêm đôi chân của hấn là đủ gạo ăn. Dàn bầu, đàn mướp ở nhà lúc lư những quả là quả. Rồi thì làm thêm cái chuồng gà, sáng sáng cho con hấn đuổi chúng chạy lăng xăng trong sân, kêu rích rích là chẳng còn lo nghĩ gì.

Phạm Lục Bình thì lại khác. Theo học Trần Nguyên Hấn đã mấy tháng, nên đâm ra cũng thi vị hơn. Phải đảm đảm, thông minh và sắc sảo như nàng ả đào Đồng Xuân nức tiếng chốn kinh kì thuở ấy mới là mẫu con gái hấn thích. Hấn sẽ dạy cho nàng đọc sách, viết chữ, rồi học thêm từ nàng âm luật. Tết đến xuân về, hai vợ chồng viết đôi câu đối, dựng cần nêu rồi ngồi bên đầu hè. Ông viết chữ, bà tằm trầu, dựa vào nhau mà thưởng trăng chờ giao thừa. Trong nhà, đứa bé bụ bẫm say ngủ trên chõng. Ấy cũng là cái thú của đời người vậy.

Hồ Xạ nhìn qua Phạm Lục Bình, nay đang thư thả châm trà. Y vẫn chưa bỏ được cái thói nghiện nước chè. Xạ nghĩ một lúc, rồi im lặng đi. Chẳng biết từ khi nào nữa. Lạ thật. Đến bản thân hấn cũng chẳng nhận ra.

Không như Đổ, Hồ Xạ thích đọc. Thi từ ca phú thì hấn kiêu, nhưng hịch với cáo thì hấn mê tít. Nhất là Hịch Tướng Sĩ. Hồ Xạ hầu như mỗi đêm đều ngâm đi ngâm lại đoạn “Ta thường tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa. Chỉ hấn chưa thể xả thịt lột da, nuốt gan uống máu quân thù. Dẫu cho trăm thân này phơi ngoài nội cỏ, nghìn xác này gói trong da ngựa, ta cũng cam lòng.”. Hấn đọc mà thấy máu trong người chạy rần rần theo từng câu, tưởng như Quốc Công Tiết Chế - Hưng Đạo Đại Vương - đức thánh Trần đang ngồi ngay trước mặt hấn mà ngâm đọc. Giọng ông cứng như chuông đồng mà âm tựa nặng mai. Tay ông nắm chuôi gươm mà chẳng quên cách cầm cây bút.

Hồ Xạ hâm mộ đức thánh Trần, hâm mộ Bảo Nghĩa vương Trần Bình Trọng. Mỗi lần đọc đến cảnh ông bị bắt, khảng khái nói to vào mặt quân Mông Nguyên: “Ta thà làm quỷ nước Nam, chứ chẳng thèm làm vương đất Bắc!” là hấn lại vỗ đùi đánh đét một cái, khen hay rồi ngồi tiếc ông, lắm khi nguyên ngày hôm ấy.

Từ thương tiếc, hâm mộ... hấn đâm yêu. Hấn yêu bóng lưng hào hùng sẵn sàng đội cả dân tộc nước non lên khỏi ngọn lửa hung tàn, khỏi hàm đen tai vạ của họ. Hấn bỏ mấy năm ròng đi tìm những Trưng nữ vương, những Triệu Thị Trinh của hấn nhưng chẳng có tăm hơi. Trời ơi! Lúc này hấn mới thấy thấm câu văn trong sử sách: “người Việt ta là dân tộc anh hùng”. Giống như Phù Đổng thiên vương say giấc khi quốc thái dân an, anh hùng dân Việt cũng khoác lên mình vỏ bọc chân chất nông dân khi thời thế thanh bình. Hấn tìm sao cho hết được đây?

Hồ Xạ từ ấy đâm ra lo lắng vẩn vơ. Hấn sợ quá. Hấn sợ mình thích người đàn ông khác thì phải làm gì bây giờ? Nỗi lo này Xạ chẳng dám nói với ai. Sao mà nói cho được? Người ta lại chẳng đuổi hấn như đuổi hủi ấy chứ?

Ấy thế mà chả biết vạ miệng ở đâu và bao giờ, mấy năm sau đấy, lúc hấn với Đổ đã lên hàng tướng và Lục Bình thì từ quan về rồi... Hấn nhớ như in đêm hôm ấy có một tiểu binh đến nhà hấn biếu hũ rượu. Hai người từng đánh Chiêm một lần, thấy y cũng nhanh nhẹn hợp nhãn nên Hồ Xạ không đuổi đi ngay.

Chén tạc chén thù một hồi, y mới nói mình họ Hà, xin vào quân ngũ vì cả nhà bị cướp đường giết sạch. Y thì sức dài vai rộng, lại không thích xin đi ở đợ nên mới nhập ngũ, cũng coi như có cái ăn cái mặc. Hồ Xạ cũng an ủi qua loa mấy câu.

Lại thêm một hồi, thì hình như họ Hà bắt đầu say. Y gục xuống bàn và khóc. Hồ Xạ thấy vậy, lấy làm lạ mới dò hỏi. Họ Hà nói mình bất hiếu, mình có lỗi với liệt tổ liệt tông, rằng vì hấn mà có khi họ nhà hấn đến tuyệt tự. Hấn tự và vào mặt mình đèn bật cả máu mồm.

Gặng hỏi mãi, họ Hà mới trả lời đúng mấy chữ:

“Em thích một thằng đàn ông khác anh ạ.”

A! Có người hiểu hấn, Hồ Xạ hấn nay có người để dốc bầu tâm sự rồi. Cái chuyện thâm kín kia hấn đâu dám nói với Hồ Đổ hay Lục Bình? Hấn sợ họ khinh hấn, ghê tởm xa lánh hấn.

Từ ấy, Xạ bắt đầu dạy võ cho tiểu binh họ Hà. Hai người thường kể nhau nghe về những bí mật không bao giờ dám nói cho ai khác. Tất nhiên, mười lần thì hết chín là họ Hà nghe còn Xạ thì kể. Mà ngay cả lúc kể lể, thì câu chuyện của họ Hà cũng chẳng có bao nhiêu sự thực.

Dần dà, hai bên thành bạn tri kỉ thâm giao lúc nào chẳng hay. Ít ra Hồ Xạ nghĩ vậy. Thường có những khi họ Hà ngủ lại nhà hấn mấy ngày liền không đi. Dẫu là vậy, nhưng hai bên vẫn chẳng hề có quan hệ gì quá đáng.

Ấy là do họ Hà còn xa lắm mới đạt tới hình mẫu lí tưởng trong lòng Hồ Xạ.

Được cái tay họ Hà này cũng biết việc, hiểu nhìn trước ngó sau nên chẳng mấy mà đã đủ công lao, được đề bạt lên thành bách hộ trưởng.

Hồ Xạ cũng bắt đầu nhận ra mình bị lợi dụng. Song hấn không vạch trần tấm màn giả dối ấy. Nếu như được sống đúng với bản thân, không cần lo lắng phải hứng chịu cái nhìn ghê tởm của kẻ đối diện thì hấn nguyện bị lừa. Bỏ gốc mà lấy ngọn, nhưng hấn vẫn thấy thoải mái hơn trước.

Thành ra, khi họ Hà chết đi, Hồ Xạ cảm thấy mất mát. Hấn mất đi người duy nhất hấn có thể chia sẻ...

Đến đây thì dòng tư duy của Hồ Xạ chợt ngừng lại. Đầu hấn trượt khỏi cổ, rơi xuống nền đất đầy bùn đỏ và dấu chân người. Cò chọc vào mắt hấn, nhưng hấn có còn cảm nhận được gì nữa đâu?

Trần Đình đến nắm tóc, xách đầu Hồ Xạ đến ném cho Trương Phụ. Hấn thu kiếm vào bao, rồi quay ngoắt đi. Chỉ trong một khắc hấn bước tới gần Trương Phụ, mấy chục lưỡi thép nhọn đã thi nhau khoá lấy hấn.

“ Mẹ nó! Để thằng tướng nể mặt phần ngon nhất! ”

“ Đợi đã, Trương hầu chỉ nói chọc hần một nhát, không yêu cầu còn sống hay đã chết! ”

Tên lính cựu triều vừa dứt lời, bèn lấy ngay thương đầu thâu vào người Hồ Xạ.

Phập! Phập!

Tức thì, mấy chục bộ tốt của Mạc Thuý cũng vội vàng làm theo. Cái gì sai, nhiều người cùng làm sẽ bớt sai. Người khác làm được, thì mình tội gì mà lại không? Ấy là cách chúng bao biện cho hành vi căm thù của mình.

Mạc Thuý cười ngửa đi tới. Hần trông thi thể mất đầu của Hồ Xạ, bèn cười khẩy rồi giục ngựa xéo lên mấy cái liễn. Nguyễn Công Khôi thì lấy kiếm, chém luôn cánh tay của Hồ Xạ xuống. Y định dựa vào đó mà kiểm soát chút xương thù còn thừa.

Binh lính tân triều trông thấy cảnh ấy, cảm thấy bất nhẫn lắm. Nhưng bọn họ cũng là hàng quân. Chửi lính cựu triều thì có khác nào đâm nguy quân tử đây?

Trần Đình dồn bước, cố gắng gạt hết âm thanh ra khỏi đôi tai. Y đến tựa lưng vào một thân cây, thở dốc. Nước mắt khinh bỉ tràn ra khỏi đôi mắt.

Trận chiến trên gò vô danh nơi cửa Hàm Tử đã kết thúc.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rừng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 48: Thuận Thiên Kiếm tiền truyện - Hồi một (5)

Ngân Kê hét lên thất thanh, nhưng tiếc là đã quá muộn mất rồi. Hồ Đồ nghiêng răng cười gằn, quyền trái đang đâm ra lại đột nhiên thu về. Tay phải giấu sau người thì rút phát luôn thanh kiếm cắm ở thất lưng ra. Lưỡi kiếm uốn lượn dài tuốt trần, ánh thép trắng muốt như muốn nuốt cả linh hồn Đồng Kê vào.

Chỉ nghe phập một cái ngọt xớt, đã có nửa cánh tay rơi xuống đất lăn lóc trong vũng máu.

“ Anh cả!! ”

Cả Ngân Kê và Đồng Kê đều hét lên thất thanh, sự bi thống hằn trong từng câu từng chữ. Thì ra ngay lúc nguy hiểm nhất, anh cả Gia Nghĩa đã xô Gia Tín ra chỗ an toàn. Thành thử người hứng trọn nhát chém lại là Kim Kê.

Phải nói, ầu cũng tại Đồng Kê khinh địch. Qua một lần giao thủ là y biết ngay võ công của Đồ chẳng cao. Đồ lại mới bị đánh bay binh khí. Thành ra Gia Tín nghĩ chẳng cần đến hai anh mình cũng xử ngon đối thủ, nên mới phá vỡ trận cước.

Nào ngờ kẻ địch lại cầm một nửa thanh Thư Hùng kiếm mà chém.

Nếu lúc đó Đồng Kê chỉ chăm chăm việc thủ cho vững, nhường thế công cho anh thì e Hồ Đồ đã phải nuốt hận bởi ngọn cước của Kim Kê. Thế nên y lúc này hối lắm, chỉ mong thời gian quay trở lại để y hứng nhát kiếm thay anh trai.

Gia Nghĩa ôm chặt khuỷu tay cụt, nén đau hú lên một tiếng. Y tung mình, đôi chân phóng ra liên tiếp ba cước vào ngực Hồ Đồ đang cười đắc ý. Ba đòn này nhắm toàn vào những chỗ yếu hại đã đánh, kinh lực lại còn quý dị cộng hưởng lẫn nhau. Thật đúng là độc chiêu.

Trúng đến đòn thứ ba là Hồ Đồ đã ngã bật ngựa, ộc máu bất tỉnh. Phạm Lục Bình phải lướt đến, dùng Hùng Kiếm dẫn dư kinh trên người Hồ Đồ xuống đất mới hoá giải được nguy cơ mất mạng của y.

Đây vốn là một trong ba tuyệt chiêu tât sát của võ gài, tên là Thất Dao Thiên. Tương truyền trong giới chọi gà, muốn biết gà hay gà dở thì phải nhìn hình vảy ở chân. Mà phẩm là con có thể Thất Dao Thiên này thì ắt là Sát Kê tung hoành vô địch khắp các xối chọi. Nguyên bản đây vốn là một đòn liên hoàn thất cước, phải đá liên tiếp bảy phát mới là cảnh giới cuối cùng. Nhưng Kim Kê chỉ mới học không lâu, tung được ba đòn đã hết khả năng rồi.

Một chiêu phản kích bất ngờ của Kim Kê khiến nội phủ Hồ Đồ hầu như đập nát. Đá xong sát chiêu, y mới loạng choạng hạ xuống trên đôi chân mình. Cả người Gia Nghĩa thoáng run lên vì con đau mất đi cánh tay.

“ Anh cả! ”

Gia Tín, Gia Lễ chạy đến đỡ Kim Kê. Hần cố gắng gượng dậy, nhưng đã quá yếu để làm điều ấy.

Ngân Kê giúp anh nằm xuống dựa vào gốc cây si già, rồi quay ngoắt về phía Phạm Lục Bình. Cặp kê trao cú mạnh vào nhau đến toé cả lửa. Ánh nhìn



của đôi bên va chạm, ác liệt chẳng thua gì sấm sét.

Phạm Lục Bình bình tĩnh đặt Hồ Đồ xuống, đoạn nhặt thanh Thụ kiếm lên. Một con gió lướt từ hồ vào, làm mái tóc và vạt áo y bay phấp phới. Con trắng dần hạ xuống khỏi thiên không khi trời dần dần về sáng. Ánh bạc xuyên qua tầng cây si như một con suối, vỡ tan trên đôi vai của người kiếm khách.

“Dẹp con mẹ nó luật với chả lệ đi! Hôm nay có một cân vàng thì chúng mày cũng phải bỏ lại ba cái mạng chó! ”

Ngân Kê rít lên the thé trong khi thủ thế, chuẩn bị giáp công.

“Nói nhảm, có giỏi thì nhào vô mà kiếm ăn! ”

Lục Bình nào có chịu kém? Người thanh niên mà sau này sẽ trở thành Long Thành kiếm khách cảm ngược cặp trường kiếm, sẵn sàng nhảy bổ vào người đối thủ bất kì lúc nào.

Và... cái gì phải đến cũng đến.

Mây đen lững lờ lướt qua, che khuất ánh trăng bàng bạc. Chỉ còn ánh lửa nháy lên liên hồi trong vũ khúc tàn bạo của thép lạnh.

Phạm Lục Bình và Ngân Kê Gia Lễ chẳng biết từ lúc nào đã xô vào nhau, ăn thua sống chết nhau từng chiêu một. Đánh đã hai chục chiêu qua qua lại lại, nhưng song phương xem chừng hăng còn hăng lắm. Lục Bình, Gia Lễ đều đang nóng máu vì anh bị thương, nhưng không vì thế mà nóng giận mất bình tĩnh. Đấu pháp của song phương đều có công có thủ, có tiến có lùi, nhất thời chưa thể phân ra thắng phụ.

Ngân Kê đánh lâu đâm bọc, bèn bất thành linh sử chiêu “Giáp Thối Phong Dao”. Trong giới đá gà, thì đây cũng là tướng của gà quý, xưng là tướng kê. Đặc điểm của chiêu là tấn công chớp nhoáng, liên hoàn như vũ bão khiến đối thủ không sao chống nổi.

Ngân Kê vung trào công liên tiếp, biến chiêu thật là hiểm hóc. Giống như một con gà chọi nổi xung, hấn liên tục đe dọa yết hầu, thái dương, lồng ngực... v.v... của Phạm Lục Bình bằng cặp kê trào lợi hại. Từng đòn, từng đòn đều dồn hết cảm xúc căm hận và công lực cả đời vào. Thế công mạnh không khác nào dòng sông đỏ xuống từ vách đá mấy trượng.

Phạm Lục Bình vẫn bình tĩnh, chẳng vì những đòn công kích dữ dội ấy mà nao núng. Y một mực dùng thanh Hùng kiếm mà hoá nên những đường cong uyển chuyển. Nếu như lực đạo của Ngân Kê đang nổi khùng mạnh mẽ như dòng sông dữ thì đường kiếm của Phạm Lục Bình chẳng khác nào những con mương nắn dòng. Đôi kê trào liên tục bị Hùng kiếm đen nhánh dẫn cho đụng vào nhau chan chát, khiến kinh lực tay này cứ triệt hạ lực đạo tay kia.

Ngân Kê cứ đánh hung hãn như trâu húc mã, nên chỉ một chốc là nội lực hao tổn rõ rệt, phải đứng thở hồng hộc ra đấy. Trong khi đó, Phạm Lục Bình chỉ cần gây thanh Hùng kiếm là các đòn cào, đâm, thọc, chém của Gia Lễ đã bị đẩy cho bật vĩa, xiêu xiêu vẹo vẹo.

Phạm Lục Bình lại rung mạnh cổ tay, Thụ kiếm vẩy ra tựa như chớp giật. Lưỡi kiếm gấp khúc xẹt nhanh qua mặt Ngân Kê, để lại một vết thương mảnh cỡ sợi chỉ. Chỉ cần né chậm một chút thôi thì e là má Gia Lễ đã phải rách toạc.

Song Ngân Kê trong Hùng Kê Tam Kiệt cũng chẳng phải tay mơ. Y thuận theo đà nghiêng, tung ngay một cước nhanh như trào chớp nhắm vào mạng sườn của Phạm Lục Bình.

Chiêu này gọi là “Nội Hoa Đăng”, cũng phẳng theo một tướng của gà quý trong môn chọi gà.

Lục Bình dựng thẳng Hùng kiếm lên, toan chuyển kinh lực của cú đạp bất ngờ ra chỗ khác. Nào ngờ, chân của Ngân Kê vừa đụng lên mặt kiếm, bầy tầng ám kinh đã cuộn cuộn đẩy tới, phong toả hết đường phản kích của Hùng kiếm. Chẳng những thế, ám kinh xộc vào cánh tay Lục Bình, khiến chuôi kiếm suýt thì rời tay.

Biết Ngân Kê đã gỡ ngón tú, Phạm Lục Bình vội vàng lui nhanh, những tưởng dùng bộ pháp truyền bảy luồng ám kinh trên người xuống đất. Nhưng Gia Lễ lại nhanh hơn một bước.

Vừa đạp một phát xong, hấn đã vòng ra sau lưng Lục Bình rồi tung mình lên, ra chiêu Nội Hoa Đăng thêm một lần nữa. Đòn này vừa hay chặn luôn đường lui, không để đối thủ hoá giải ám kinh của Nội Hoa Đăng.

Đối thủ biến chiêu quá nhanh, Phạm Lục Bình chỉ đành dựng kiếm cản tiếp một cước, ám kinh lại theo tay truyền vào cơ thể. Y hét lên, vung Thụ kiếm lên phản kích, tiếc là Ngân Kê đã kịp dùng kê trào đón lấy lưỡi kiếm.

Ám kinh đột trước chưa tan đột sau đã xông vào, vô cùng phiền phức. Phạm Lục Bình cứ phải phân thần ra dùng nội lực áp chế chúng, đâm ra vướng tay vướng chân.

Gà có vậy “Nội Hoa Đăng” lúc chọi giỏi nhất là phá chiêu của đối thủ, lồi đánh lại dồn dập hiểm hóc vô cùng. Cũng như đòn Thất Dao Thiên Kim Kê vừa dùng, Nội Hoa Đăng cũng là một độc chiêu áp đáy hòm của võ gà.

Phạm Lục Bình toát mồ hôi lạnh, thầm nghĩ:

[ Hồngбет, cứ để hấn tung chiêu này thì mình thua là cái chắc. ]

Mà sắc mặt Ngân Kê cũng đã tái xám lại. Y dừng lại điều chỉnh hô hấp của bản thân, cố không để Lục Bình biết nội lực của y đã tiêu hao quá tám thành.

Hai bên đương lâm vào thế bí, chưa biết giải quyết chuyện này ra làm sao thì bỗng nhiên ở gần đó có tiếng trẻ con cất lên:

“Bớ làng nước ơi, có người giết nhau này!”

Kể ấy lại vang lên tiếng bước chân nện đất rầm rập. Thọ Cú đứng ngoài, một mặt làm giám khảo mặt khác cũng cẩn thận cảnh giới cho cả bọn. Y nghe thấy dị thanh trước tiên, bèn la lớn:

“Hông! Quân thù thành mà đến, phạt vạ như chơi đây. Đi mau!”

Kim Kê Gia Nghĩa bèn thều thảo:

“Tín, đừng để chuyện bé xé to. Lần sau tìm chúng nó trả thù cũng được. Đi ngay thôi.”

Đồng Kê gật đầu, vội vàng gọi Gia Lễ trở lại. Bốn người đi nhau, nhanh chóng biến mất về phía ngôi làng đằng xa. Đúng lúc này, vàng trắng mới vượt ra khỏi những áng mây bông bành, soi xuống bãi cỏ lúa thừa bên hồ.

Hồ Xạ bước nhanh đến chỗ Phạm Lục Bình, hỏi:

“Chú không sao đấy chứ?”

“Không sao...” - Lục Bình thở dài, ngồi phịch xuống. Âm kinh của Ngân Kê trong thế nội đã bị hấn áp chế, nên tạm thời chưa có gì đáng ngại.

Y nhìn Hồ Đồ nằm hôn mê dưới đất, thở dài.

“Lần này là chúng ta gặp may.”

Hồ Xạ không phản bác. Dù chẳng muốn thừa nhận, nhưng sự thật rành rành ra đó. Đoàn chiến họ thua, đơn đấu cũng chẳng thắng nổi. May mà đối thủ khinh địch.

“Để anh đưa cô gái kia về, chú còn đi được Hồ Đồ không?”

“Cố thì chắc là được.”

Phạm Lục Bình chống kiếm đứng dậy. Chờ cho nghĩa huynh dẫn cô gái về trước, y mới chấp tay vái về phương xa, vận công nói to:

“Không biết vị cao nhân nào giúp đỡ, có thể hiện thân gặp mặt để Lục Bình nói lời cảm tạ hay chăng?”

“Không dám, không dám. Đầu là tên nhóc này bày trò phá làng phá xóm cả. Hai vị anh hùng đừng để bụng.”

Từ phía bãi sen đi tới hai bóng người, một lớn một nhỏ. Phạm Lục Bình nheo mắt nhìn, dưới ánh trăng hiện rõ hình dáng của một chàng trai với một thằng nhóc.

Người thanh niên nọ ăn vận theo kiểu quý tộc, giao lĩnh vật chéo xanh thẫm khoác ngoài áo cổ tròn bên trong. Tay áo thông xuống nhưng được buộc túm lại ở cổ tay, eo cài một dải thắt lưng. Lục Bình nhìn phục trang, đoán ngay y là con nhà võ. Bởi lẽ quý tộc bình thường sẽ không cài dây lưng, tay áo cũng để thông.

Đứa nhóc đi bên cạnh thì còi như cái que, xem ra chỉ năm sáu tuổi đồ lại thôi. Tóc nó để trái đào, mũi thì tẹt dí còn da thì ngăm ngăm. Sau lưng nó đeo một cái tráp gỗ cỡ trung, lúc đi đường xóc nảy, bên trong cứ lạch cạch lạch cạch ngoài nghe vẫn rõ. Một bên tai nó đang bị người thanh niên đi bên cạnh véo đến đỏ bừng cả lên. Tất nhiên, y chỉ khẽ dùng sức chứ không thương hại đến thằng nhỏ.

Thanh niên vừa véo tai vừa dắt đứa bé đến chỗ Lục Bình, đoạn đá nhẹ vào khoeo chân nó, mắng:

“Thằng nhãi ranh, mau xin lỗi người ta đi!”

Nào ngờ đứa bé chỉ chun mũi, lè lưỡi nói lớn:

“Xin lỗi? Anh à anh có quáng gà hay không? Em rõ ràng cứu mạng mấy người này, đã không cảm ơn thì chó, lại bắt người ta xin lỗi...”

“Cái thằng... Ài. Anh hùng chó có trách. Nó bé chưa biết gì. Ở nhà mẹ tôi lại chiều nó quá, đâm ra hư.”

Phạm Lục Bình khua tay, nói:

“Không dám. Nếu không phải hồi nãy đứa bé này hô lớn thì bốn tên nọ cũng không rời khỏi. Lúc ấy thì ai sống, ai chết khó mà nói được. Nói cho đúng thì nhóc đối với ta có nửa cái ơn cứu mạng.”

“Ơn cứu mạng sao có thể chặt đôi? Không phục!” - Thằng nhóc bắt chọt phồng mang trợn má lên, nhìn chòng chọc vào Lục Bình ra chiều thách thức.

Người anh đi bên cạnh thấy nó hỗn hào, bèn đập nhẹ vào tay nó mà mắng:

“Cái thằng nhóc này!”

Phạm Lục Bình chỉ mỉm cười, giải thích:

“Một mình nhóc, có la rách cổ họng cháy yết hầu cũng bằng thừa. Người cứu ta là lính tuần tra mới phải.”

Nào ngờ thằng nhóc chỉ cười khẩy một cái, đột nhiên cung bàn tay lại, đưa lên che phần môi trên. Lục Bình đang ngờ ngác chẳng hiểu nó muốn làm gì, thì bỗng tiếng chân người bắt đầu vang lên. Trước còn thưa thớt, sau dày đặc dần, cuối cùng nghe lũng lũng như thiên quân vạn mã đang hành quân vậy.

Thế hiện xong, thằng nhóc bèn hất nhẹ cái đầu ba chòm tóc của mình, chống nạnh:

“Thế nào? Thiếu nửa cái ơn hay nguyên một cái?”

Thanh niên áo xanh cười áy náy, lại quắc mắt lườm thằng nhỏ. Đáp lại, thằng bé le lưỡi làm mặt quỷ, hai bàn tay xoè to đặt lên vành tai mà vẩy vẩy ra chiều trêu tức. Lục Bình nhún vai, nói:

“Được, nhóc lợi hại, Phạm Lục Bình tâm phục khẩu phục.”

“Biết điều vậy mới tốt! Trẻ con phải biết nhận sai mới ngoan, anh nhỉ?”

Thằng nhóc khoanh tay cười hô hô, cái mũi chun lên đắc ý trông đến là ghét. Trước câu hỏi sắc mũi trêu tức của nó, cả hai người đều chịu thua chẳng biết phải nói gì.

Hồ Đổ nằm ở bên chột rên lên một cái, cả người cong lên như con tôm luộc. Thanh niên áo xanh thấy vậy, không kịp giải thích dài dòng. Y bước hai bước đến bên cạnh Hồ Đổ, đưa bàn tay phải ra, ba ngón đặt lên mạch môn đang chấn bệnh.

Thằng nhóc thấy Lục Bình thoáng lộ vẻ hoài nghi, bèn sẵng tiếng:

“Sao nào? Anh trai ta hành y nát tay có tiếng cả huyện Lôi Dương, chẳng ai ở Chu Sơn mà không biết đâu (hai địa danh đều thuộc Thanh Hoá ngày nay)! Với lại mới bắt mạch thôi chứ đã làm cái gì đâu mà lo tới lo lui?”

Người thanh niên bèn gắt:

“Hỗ, không được hôn!”

Chàng thanh niên lại tạ lỗi với Lục Bình, nói:

“Tôi đúng thật biết chút nghề y bốc thuốc bắt mạch, song cũng chẳng phải cao minh gì. Điều tại thằng nhóc này đi đâu cũng rêu rao chút danh còm ở làng quê, thật là hồ thẹn.”

Phạm Lục Bình vội nói:

“Nghĩa huynh tôi nguy trong sớm tối, nay lại gặp lúc đêm hôm không biết tìm đâu ra thầy thuốc cứu trị. Chỉ mong giữ được một hơi, nào dám đòi hỏi nhiều? Huống hồ nhìn thấy bắt mạch là biết được trận truyền của lương y rồi.”

“Anh à, người ta cũng khen mình thì cứ nhận đi.”

“Im lặng! Còn nói một câu thì chẳng có du xuân trải kinh gì nữa!”

Thằng bé được gọi là Hồ Ấy nhanh nhẹn miệng là vậy, nhưng thấy anh nó nổi nóng lên thì cũng biết điều mà khoá môi mình lại. Nó phải gạ mãi, anh nó mới cho trải kinh cùng dịp Tết. Chưa mở mang được tí nào đã bị đuổi về, nó đâu có nỡ chứ.

Nhìn gần, Lục Bình mới để ý cái tráp của nó cũng lạ chẳng kém tài giả tiếng tạo thanh. Chẳng những nó lớn gấp đôi tráp ăn hỏi thông thường, mà còn có quai để đeo sau lưng.

Ước chừng mấy hơi thở sau, việc bắt mạch cũng xong xuôi. Người thanh niên nọ khẽ thở ra một hơi, nói:

“May mắn không tự hạ nhục mình, bệnh của người này, tôi cũng đoán được một hai. Nghĩa huynh của anh Phạm, xem chừng là bị cao thủ dùng nội kinh đá thương phủ tạng. Hỗ, lấy kim châm ra đây.”

Thằng nhóc vội vâng vâng dạ dạ, tháo tráp lấy một đồng kim bạc lớn có đủ loại ra. Người thanh niên không dám phí nhiều thì giờ, lập tức thi châm cứu người.

“Đó là từ huyệt!!”

Phạm Lục Bình đứng xem mà há hốc, không khỏi hét lên thất thanh. Thậm chí nếu không phải hai người có ơn cứu mạng ba anh em, thì y còn toan vung

Thư Hùng lên chém hai anh em nọ nữa kìa.

Thì ra, cách thi châm của thanh niên nọ cổ quái dị thường. Y cứ nhằm những tử huyết yếu hại vô cùng như Tâm Du, Thận Du...v.v... mà gây châm. Thoắt một cái, mặt Hồ Đổ đã đỏ bừng cả lên.

“Dừng tay!”

Đến nước này thì Lục Bình chẳng còn nhịn nổi. Không tiện ra tay với ân nhân, nên y đành phải dùng song chỉ thay cho kiếm đến toan cản thanh niên áo xanh. Nào ngờ người nọ cũng đưa tay ra, dùng ngón cái và ngón út búng một cái phá luôn chiêu kiếm chỉ của Lục Bình.

Phạm Lục Bình mới khổ chiến xong, nội lực hao tổn, trong người lại còn ám kinh của Nội Hoa Đẳng thì làm sao đánh lại cho được? Cũng may, thanh niên tự xưng là lang y chỉ dùng nhu lực hoá giải chiêu thức chứ không truy kích. Hai người vừa tách ra, thanh niên nọ cũng đã cầm xong xuôi mấy chục cây kim bạc lên người Hồ Đổ. Y lại vận công vỗ một chưởng vào chính giữa ngực Đổ.

Phụt!

Hồ Đổ cong gập người lại, phun mạnh ra một búng máu to đùng. Máu tanh văng cả vào mặt Phạm Lục Bình đang đứng gần đó. Cảm thấy búng máu này máu đặc đặc, gợn ra dưới ánh trắng thì sắc nó nhìn sẫm hơn chứ không tươi tắn như bình thường. Y nay mới biết máu bầm trong cơ thể Đổ đã bị ép ra ngoài, từ giận đối thành mừng.

“Muôn đời hậu tình, ân của hai anh em thầy tôi chẳng thể trả hết nổi. Nhà anh tôi cũng gần đây, nếu thầy lang chưa tìm được chốn dừng chân ở đất kinh kì thì xin mời thầy quá bộ đến dùng bữa cơm dưa cà. Trời đất! Nãy giờ sự tình cấp bách, quên cả lễ phép. Xin hỏi thầy lang tên họ là gì cho tiện bề xưng hô.”

Thiếu niên nọ vỗ gáy đưa em ra hiệu, hai anh em cùng khom người trả lễ.

“Thú thực với anh hùng, hai anh em tôi vừa mới chân ướt chân ráo lên kinh, đứng ra định nghỉ tạm ở Trần Vũ quán cách đây hai dặm. Nếu được anh hùng cho nghỉ lại thì không còn gì tốt hơn. Anh em tôi họ Lê, cha già ở Chu Sơn, Thanh Hoá.”

Phạm Lục Bình thò tay xoa ba chòm tóc của đứa bé, nói:

“Ra là thầy Lê. Còn bé này hẳn là Lê Hồ rồi.”

Thằng nhóc lắc đầu, rùng mình vung vẩy tay chân cố hất tay y ra, tỏ vẻ phản đối dữ lắm. Lục Bình thấy buồn cười, càng chọc nó khiến mặt nó ỉu xù xuống như cộng bún thiêu.

Hồ lại lấy hết đồ trong tráp ra, dùng một miếng vải buộc túm lại. Đoạn, nó tháo bung cả cái tráp ra thành bốn đoạn tre dài cỡ ba thước và sáu tám ván hình vuông. Hồ thoăn thoắt ghép chúng thành một cái cang đơn giản.

Phạm Lục Bình không khỏi bất ngờ trước cái tráp lạ. Y vừa đặt được Hồ Đổ ngay ngắn lên cang thì thằng Hồ cũng quai được bao hành lí lên vai.

Thanh niên họ Lê cười, đáp:

“Tôi tên huy là Học. Còn của thằng nhóc này là Lợi.”

Phạm Lục Bình hỏi:

“Ồ, cơ sự thế nào mà cậu nhóc này có cái tên lạ thế?”

“Chẳng dám giấu anh. Khi xưa lúc mẹ tôi lâm bồn, có con hổ xám đến nằm trước cửa nhà rồi gục chết ở đấy. Con hổ này làng tôi chẳng lạ, khôn mà lành lại hay săn thú về mời dân nên mọi người quý lắm. Lúc nó chết trai tráng khắp làng trên xóm dưới hò nhau chôn dưới gốc quế nó hay lui tới. Vì tưởng nhớ hổ xám, nên cả nhà mới quen gọi đứa nhóc kém linh này là Hồ.”

“Trên đời này lại có sự lạ kì như thế à?”

Hai thanh niên một đứa nhóc lui cũi khiêng một cái cang đi trong canh khuya. Trăng khuyết treo cao trên đỉnh đầu. Bóng người cứ lớn dần, rồi tan vào đêm tối.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rong Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Chương 49: Hồi chín (8)

Trương Phụ đổi một con ngựa khỏe, đi tới trước ba quân. Cả quân phương bắc, lẫn hàng quân người Nam tính tổng lại cũng hai vạn mấy (\*). Chết nhiều, bị thương đến tàn phế còn nhiều hơn.

“Như đã hứa, Trương Phụ ta đại diện cho thiên triều tha mạng cho các người. Sau này phải hết lòng phụng sự triều Trần, nhớ lấy ân sâu của thiên triều và Minh thành tổ. Đừng có đi theo đảng ác nữa có biết chưa?”

“Tạ ơn Trương hầu.”

Mạc Thuý dẫn đầu hét lên.

“TẠ ƠN TRƯỞNG HẦU!”

Tiếng người vang dội khắp cả một vạt rừng. Gió khẽ thổi qua kẽ đá, nghe như tiếng các oan hồn khóc than.

Nửa canh giờ sau...

Hàng binh được phân làm mấy lộ, bảy phần về dưới trướng bọn Mạc Thuý - Nguyễn Huân, còn lại cho Công Khôi cai quản. Mà họ Mạc cũng khôn lắm. Hắn nắm toàn những binh sĩ triều cũ quy hàng sớm nhất, những kẻ chủ động đâm giáo vào thi thể của Hồ Xạ để lĩnh thưởng. Hắn đã tía được họ từ trước, nay chỉ việc nhận về dưới trướng mình. Số còn lại thì đẩy hết qua bên của Nguyễn Công Khôi.

Cảm nhận được ánh nhìn như muốn ăn tươi nuốt sống của binh sĩ, Nguyễn Công Khôi như muốn tan gan vỡ mật. Song, hắn cũng cố mà giữ bình tĩnh, nói to:

“Chúng mày chả khác gì tao đâu, đều là hàng binh ráo. Giờ có muốn quay đầu đã chẳng còn kịp nữa. Thế nên tốt nhất là biết điều mà phục vụ chủ mới, may ra còn được cho tiền của thóc gạo.”

Sĩ tốt cán răng, nghiêng lợi, nhưng cũng đành phải nghỉ ngơi theo sự sắp xếp của Công Khôi.

Lửa cháy tí tách...

Hàng quân dưới trướng Nguyễn Công Khôi ngồi bệt xuống giữa một vùng lòng chảo hoang phế. Thấy người được kéo ra, chất thành đống. Trăng mờ hạ xuống quả đồi con mới mọc lên một tiếng thờ dài.

Gỗ được xếp đồng quanh chông xác, từng bó từng bó đuốc được tung về phía những thi thể không trọn vẹn.

“Đáng kiếp tên Hồ Xạ.”

“Đúng thế! Thế mà hồi trước hắn tốt với mình, mình còn cảm động ghê lắm. Thì ra là đóng kịch ráo...”

“Chiều trò mua bán nhân tâm cả. Tôi nói với các chú, ngày xưa lúc nhà Trần còn ấy, tên này chỉ đi làm thằng lính quen như mình. Cái ngữ ấy thì ở đây mà làm tướng.”

“Nghe anh nói là biết, tên này chỉ muốn giữ chức cao quyền trọng tên Giản Định ném cho, thế nên mới hô hào định lừa chúng ta liều sống liều chết cho hắn đội vừng cái mũ quan đấy. Gớm, làm như bọn này ngu hết.”

Thi thoảng, mấy lời chửi rủa thoá mạ của đám hàng binh lại vang lên. Nói ra những lời này đa số là thanh niên còn trẻ, nhỏ thì mười lăm, lớn lắm cũng mới hai mươi thôi.

Những người lớn tuổi hơn nghe, có kẻ há hê, có dừng dừng. Chỉ số ít thì ngửa mặt, nạt:

“Im mồm, mấy thằng hèn...”

“Này nhá, ông cụ không phải cậy già lên mặt với thằng này. Đều quỳ gối cúi đầu như nhau, cũng đều chả dám về nhìn mặt làng xóm láng giềng thì hơn được mẹ gì ai mà sủa ghê thế?”

Người lính lớn tuổi nhất - một trung niên với vết sẹo ngang sống mũi - lên tiếng:

“Chúng tao đầu hàng giữ mạng, là hèn. Nhưng vẫn còn hơn chán lũ chó đớp cứt người ta mà vẫn không biết, nói nghe còn tự hào lắm.

Cũng như chúng mày, bọn tao không làm được như Hồ Xạ tướng quân. Thế nhưng bọn tao kính trọng ông ta, chứ không hèn hạ đến mức đi bêu xấu đáng anh hùng để trông bản thân đỡ bẩn thỉu như ai kia.

Chúng tao nhận chúng tao đầu hàng vì muốn sống, chứ chả bô bô lời đạo to lí lớn ra mà ngụy biện hòng lừa đám dân đen ít học như mấy thằng chúng mày. Mẹ, lũ nguỵ quân tử.”

“Thằng già này chán sống rồi chẳng?”

Đám choai choai bị nói trúng chỗ nhột, nóng mặt lên. Cả đoàn quân lẫn xả vào nhau, dùng nắm đấm và đôi chân mà trút hết áp lực, căm phẫn trong lòng

ra.

Quay lại chuyện của đám Tạng Cầu...

Khiếu Hoá Tăng lấy cà sa lót chỗ cho Liễu Thăng, rồi lui cui kê gian bàn thờ với đồng bàn ghế gãy đổ phủ đầy bụi ra phía sau, dọn ra một chỗ khá khá rộng. Lão leo tót lên ngồi chỗ tượng Phật, đoạn nói vọng xuống:

“Rồi, hai đứa chúng mày đấu gì thì đấu đi, lão ăn mày không liên can.”

Khiếu Hoá Tăng há miệng ngáp một cái, nói đoạn nằm nghiêng ra, một tay chống má mà ngủ. Còn hai đứa đánh ra sao, thắng hay thua, đối với lão đã không còn quá quan trọng. Nói gì thì nói, mục đích của lão sư ăn xin ấy cũng đã đạt được rồi. Dọn chỗ cho chúng đánh, chẳng qua là phối hợp với Hương, tránh để Tạng Cầu nghỉ ngơi mà thôi.

Phiêu Hương chớp khê hai hàng mi, reo:

“Nào, Tạng Cầu, đánh với tớ đi. Chơi bởi gì để sau. Chớ có nhìn lão Khiếu Hoá Tăng bình chân như vại, thực ra gấp lắm rồi đấy. Cùng lắm tớ chấp, Cầu chống được năm mươi chiêu là coi như thắng.”

Tạng Cầu gật đầu, đáp:

“Ông mới dạy Cầu vài chiêu vào đêm qua... Tuy chưa luyện ra cái thần vận ông nói, nhưng đối phó năm chục chiêu của Hương có lẽ cũng đủ dùng.”

Hai đứa bắt đầu thủ thế.

Phiêu Hương nâng cánh tay, nắm ngón lá liễu chụm lại. Có vẻ cô bé muốn dùng một pho chương pháp để đấu với Tạng Cầu. Biết chiêu thức của Hương dù là đao pháp hay thân pháp đều cực kì tinh diệu, huyền ảo mà chẳng mất đi sắc bén, mỉa mai mà vẫn hiệu quả nên Cầu không dám coi nhẹ lộ chương pháp cô sắp dùng tí nào. Nó hít sâu một hơi, nghiêng người xéo qua. Đôi chân nó trùng xuống trung bình tấn, còn hai tay thì thu thành quyền.

Thức thủ thế của võ chó lấy từ câu tục ngữ “chó khôn tứ túc huyền đề, tai thì hơi cúp, đuôi thì cong cong”. Chân vững, tai linh động cảnh giác nhiều phía, “đuôi cong” ám chỉ người luyện phải sẵn sàng phản kích.

“Chú ý mà đỡ này Tạng Cầu!”

Phiêu Hương kêu lên, sau đó vọt tới chỗ nó. Hương thom theo phát chương phá vào mặt Tạng Cầu. Đến kinh phong cũng chỉ nhẹ như gió thoảng mà thôi. Song, Cầu ngỡ ngơ cảm nhận được điều gì đấy không đúng từ đôi búp sen. Nó bèn bước tới một bước, tay trái hoành cao, nắm ngón cong lại toan chop lấy cổ tay Phiêu Hương. Còn chân trái nó thì co lên, rồi giộng mạnh xuống muốn dẫm vào bàn chân cô bé.

Đây là chiêu “Chó Treo, Mèo Đẩy”. Có thể nói là công thủ kiêm tề, song bắt buộc người luyện phải biết phép nhất tâm nhị dụng.

Cổ tay Phiêu Hương quả nhiên bị trảo của Tạng Cầu chop trúng. Lúc này thì cánh tay của Cầu chẳng khác nào một cái cùm giữ chặt nửa thân trên của cô bé cả. Sự vận động bị hạn chế nhiều đến thế, như vậy sẽ khó lòng tránh cú đập tiếp liền sau.

Nếu như đủ sự bình tĩnh, thì với chiêu số ảo diệu của mình chắc chắn cô bé sẽ hoá giải được chiêu Chó Treo Mèo Đẩy này. Nhưng cuối cùng Hương cũng chỉ là cô bé con mới tám chín tuổi đầu thôi.

Tạng Cầu khịt mũi, khê thu lại nửa cước. Thành ra thay vì dẫm thẳng một cú vào bàn chân Phiêu Hương thì cạnh bàn chân của nó chỉ chạm nhẹ vào mấy đầu ngón chân của cô bé thôi.

“Chiêu thứ hai!”

Cô bé biết mình đã thua, nhưng càng nghĩ Tạng Cầu thắng được một ván thì lại càng thấy tức vô có. Thế là, cô bé chột nghiêng thẳng người ra trước, tiến sát lại chỗ thẳng nhóc. Bàn tay còn lại khê lật nghiêng, đoạn chém một phát nhanh như chảo chớp nhắm vào eo Tạng Cầu.

Lần này đến lượt Tạng Cầu phải giật mình, theo phản xạ tự nhiên buông cánh tay đang bị chế trụ của Hương ra. Làm rồi mới nhận ra là hồngбет, thẳng bé chỉ còn cách dựng thẳng tay phải lên đỡ.

Nào biết ấy chỉ là hư chiêu. Phiêu Hương nhắm chuẩn lúc nó lúng túng nhất, bèn sử dụng lộ thân pháp quái dị độc môn. Tạng Cầu thấy cô bé vốn nghiêng ra trước mà đột nhiên lại đứng thẳng dậy ngay được, thì biết mình trúng kế rồi. Phiêu Hương cong ngón tay lại, búng một cái vào trán nó.

“Chơi xấu!”

Tạng Cầu ngã oạch ra, ôm trán nhăn nhó.

Bỗng, tiếng nói lười biếng của Khiếu Hoá Tăng vang lên:

“Giang hồ là nơi hiểm ác, chứ không phải trận tỉ võ của đám trẻ con. Ra đời đánh nhau với người ta, quên luôn hai chữ công bình công chính đi.”

Phiêu Hương hấp háy:

“Thấy chưa? Lần này tớ phá lệ cho coi như không tính! Đánh lại! Bao giờ Cậu chịu phục mới thôi!”

“Làm như tớ sợ ấy...”

Tạng Cầu cầu nhàu đứng lên. Hai đứa lại thủ thế như trước, chuẩn bị bắt đầu đánh lại trận vừa rồi.

Lần này Cậu chủ động tấn công trước, không để Phiêu Hương chiếm tiên cơ nữa. Nó lao nhanh qua, nắm tay nhỏ mà cứng rắn nâng lên rồi tung ra. Đúng là chiêu “mồm chó, vó ngựa” rồi. Đây vốn là tục ngữ chỉ kẻ hay nói quàng xiên, ăn nói bừa bãi như mồm chó cắn bậy, vó ngựa đá quàng chẳng chừa một ai. Sau khi được các cụ chuyển thành chiêu số thì cái hồn của câu nói ấy vẫn chẳng hề mất đi. Nhìn đòn này tưởng như chỉ là một cú đâm thẳng đơn giản mà nhảm, thực chất đằng sau ẩn chứa vô số biến hoá, có thể công kích tất cả bảy vị trên cơ thể đối thủ.

Phiêu Hương hít thật sâu một hơi, đoạn vận khí nâng tay, phóng chưởng đánh thẳng vào huyết Cưu Vĩ của Tạng Cầu. Cô bé nhác thấy khó lòng khoá hết thể công của Cầu, bèn dùng ngay cách vây Ngụy cứu Triệu này. Nếu là đấu sinh tử, thì khó mà nói liệu Tạng Cầu có nổi máu chó lên liều mạng không. Nhưng đây lại chỉ là một cuộc thi thí xem ai hơn, ai kém nên cô bé tin Cầu sẽ không có lý do gì để liều mạng cả.

Quả vậy, Tạng Cầu thấy huyết đạo yếu hại của mình bị tấn công, bèn sử dụng một trong những thể biến chiêu của “mồm chó vó ngựa”. Đầu quyên rắn rồi của thẳng bé nện vào lòng bàn tay của Phiêu Hương. Từ chưởng tâm của cô, một đạo ám kinh phát ra, chọc thủng kinh lực của Tạng Cầu mà len lỏi vào tận xương cánh tay. Bắp, gân ở tay thẳng bé thoáng tê bại đi.

Phiêu Hương chớp ngay cơ hội, tung một cú đá cao. Mũi chân cô bé lướt qua chớp mũi của Cầu khi thẳng bé ngã người ra sau để tránh. Nói đoạn, nó sử dụng chiêu “chó cùng cắn cắn” để phản kích.

Nháy mắt thôi, mà vai, khuỷu, gối, cạnh bàn tay...v.v... của Tạng Cầu đều đã trở thành vũ khí công kích. Chiêu “chó cùng cắn cắn” này là ngón đánh giáp chiến cận thân, lúc dùng bắt buộc phải áp sát đối thủ. Khoảng cách giữa hai bên không quá nửa sải tay, khiến đối thủ mất hết không gian di chuyển, làm gì cũng vướng víu.

Phiêu Hương cúi xuống quét ngang chân một cái, muốn gạt ngã Tạng Cầu. Đôi tay thì đổi sang dùng chỉ pháp. Hai ngón thanh mảnh vuron ra, điểm liên tiếp vào các huyết đạo ở tay, ở chân Cầu.

Trao đổi mấy hồi, hai đứa đều đã trúng đòn khá, bèn tách nhau ra. Tạng Cầu thì thấy tay chân mình tê rần rần như thể mới ngồi lâu một chỗ. Ấy là hậu quả của việc bị điểm huyết đạo, khiến khí huyết lưu thông bất thường. Phiêu Hương cũng chẳng khá hơn. Chỉ trong một thoáng ấy mà cô bé đã bị giã cho mấy cú đau điếng.

Khiếu Hoá Tăng thì nằm ườn ra như con sâu lười, ngáp ngắn một cái trước khi hai đứa nhóc lao vào nhau một lần nữa. Chó nhìn lão ăn xin này tỏ vẻ lười biếng chầy chểnh chàng thêm quan tâm, thực chất lão vẫn âm thầm quan sát từng chiêu từng thức của hai đứa. Đặc biệt là Tạng Cầu với ngón võ chó mới học.

[ Thú vị, thú vị. Một trong các bộ pháp phối hợp với võ chó xuất phát từ câu “Chó ba năm mới nằm, gà ba lần vỗ cánh mới bay”. Chạm rã, xoay vòng, ổn trọng là yếu chỉ của nó, như loài chó đi đi lại lại mấy lần quanh ổ ngủ mới đặt lưng. Trong khi Lăng Không Đạp Vân của tay đại bọm thì nhấn vào cái sự phóng khoáng trong mỗi cú nhảy, tung hoành trong từng bước chạy... Hai loại thân pháp với ý cảnh, đặc tính trái ngược nhau hoàn toàn, để xem thẳng nhóc này xử lý ra sao. ]

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 50: Hồi chín (9)

Tạng Cầu bắt đầu dạo vòng quanh Hương mà công kích, đúng như bộ pháp thủ thế của võ chó. Thay vì những đòn đánh trực diện như trước, nay chiêu thức của Tạng Cầu nhờ bộ pháp mà cứ dòn dập vô đến từ hai cánh. Nhìn qua, thì giống hệt cách mà loài chó săn đuổi theo, chồm lên người con hươu con nai mà cắn xé.

Phiêu Hương bắt đầu cuống tay cuống chân. Chiêu thức của Tạng Cầu đã kì lạ hiếm thấy, lại cứ nối nhau liên tiếp khác nào sóng trên sông? Ưông cho cô bé biết rất nhiều chiêu số tinh diệu, nhưng lúc này lại chẳng kịp nghĩ nên dùng chiêu nào làm đối pháp chống lại võ chó của Tạng Cầu.

Khiếu Hoá Tăng bắt ngờ lên tiếng:

“Ngu! Đạo pháp là cứ phải dùng đạo mà chém à?”

Lời ông nói chẳng khác nào tiếng chuông, đánh thức người u mê trong cuộc. Phiêu Hương giật mình, lập tức hai chưởng chụm lại thành đao, bắt đầu dùng đao chiêu phản kích.

Đao của Hương dùng biến hoá để áp chế tinh diệu, dụng động mà phá giải tĩnh, lấy ác liệt chống sự ổn trọng, đem thể vòng mà khác cái thẳng. Phen này

quái chiêu chống kì thức, võ hiếm gặp phải đao lạ. Đúng là kì phùng địch thủ.

[ Đao pháp của con bé này ẩn chứa toàn là nghịch lí, đi ngược hẳn với thường thức võ lâm. Thế mà chiêu nào chiêu nấy đều lợi hại vô cùng, lại ẩn chứa triết lí võ đạo sâu không lường nổi. Kẻ sáng tạo ra đao pháp này vị tất đã yếu hơn ông sư cợ hành khát này. Quái... đất Đại Việt có cao thủ dùng đao từ bao giờ? ]

Tạng Cầu liên tiếp né hai đòn chém, mồ hôi bắt đầu ứa ra. Sau khi Hương đổi sang đao pháp, áp lực nó phải gánh tăng lên chóng cả mặt. Giờ nó mới hiểu ngày trước, lúc đánh trận Muộn Hải Liễu Thăng đã phải khó khăn đến mức nào mới ép lui được cô bé đối diện nó.

[ Anh Thăng dùng thương pháp, lợi thế về tầm vung. Minh thì tay không tác sát, muốn lọt qua được hai bàn tay của Hương thật là quá khó. ]

Tạng Cầu mới nghĩ có thể thôi mà ở đối diện, Phiêu Hương đã chém liên tiếp ba nhát. Chiêu thức hiếm ác ập đến như là thác nước xối xuống, nó đốn đờ mà rất cả mặt. Đúng lúc này, Phiêu Hương đột nhiên dừng thẳng mũi chân, quét ngang một cái.

“Hay!”

Khiếu Hoá Tăng vỗ đùi đánh đét một cái, khen. Thực ra chiêu số cũng chẳng có gì, lão khen là khen ngộ tính của cô bé. Chỉ một lời lão nhắc, mà Phiêu Hương ngộ ra luôn cách dùng chân để phát đao chiêu. Đối với người học võ, chiêu thức chung quy chỉ là vật chết. Muốn thành cao thủ, trước phải học được cái gọi là tùy tâm tùy sự mà sử dụng. Chứ cứ quy quy củ củ, cứng như khúc gỗ thì chỉ đi làm mộc nhân cho người ta luyện chiêu.

Ai nói chân không phát được đao chiêu? Chém, chẳng phải là quét đấy ư?

Tạng Cầu bị gạt trúng chân trụ, không giữ được thăng bằng nữa, ngã ngửa ra sau. Phiêu Hương đắc thắng hô:

“Thua rồi nhé!”

Nào ngờ, hai chân Tạng Cầu đột nhiên xoay chuyển, ngọn cước quét mạnh vào Phiêu Hương. Bịch! Bịch! Cô bé giơ vội tay lên đỡ hai cú đá, loạng choạng mấy bước liền. Còn Tạng Cầu thì thuận thế bật thẳng người dậy.

“Môn này quái lạ thật, tên gì thế?”

Đôi mắt Phiêu Hương sáng lên lấp lánh, vui vẻ hỏi ngay.

“Chớ chui gầm chạn... thực ra, hôm qua ông Khiếu Hoá Tăng dạy tớ môn võ chó.” - Tạng Cầu thu tay, gãi gãi đầu. Hai đứa đã biết tài nhau, lại đều thâm mệt rồi, nó cũng không muốn đánh tiếp nữa.

“Tạng Cầu đánh võ chó, đúng là người sao võ nấy rồi. Ủa, mới học một hôm mà đã thạo thế rồi hả? Cừ đả này chỉ mấy tháng chắc tớ đánh không lại Cầu. Nè, có bí quyết gì không?” - Phiêu Hương nhảy chân sáo tới, vỗ vai Tạng Cầu. Cái cách cô bé vòn quanh Cầu trông chẳng khác nào con ong vàng cuốn lấy bông hoa.

“Tớ học trong mơ đấy, tin không?”

“Xì! Còn lâu mới tin. Chờ đã, vừa rồi Cầu đánh chiêu này còn sơ hở này.”

Trong khi hai đứa bé trò chuyện ngược xuôi về cuộc tỉ võ đã qua thì Khiếu Hoá Tăng xoa xoa cái đầu trọc, hết ngáp ngán lại ngáp dài.

Bên ngoài miếu...

Một trung niên đang đứng tựa vào tường, sắc mặt trắng nhợt. Nơi khoe miệng, máu len lỏi qua bộ râu rậm rạp chảy xuống đến cằm. Y có vẻ bị thương nặng lắm.

Đôi vai y bị hai thanh ám khí đâm thủng. Phần lộ ra ngoài không khí có màu đỏ như son, dài cỡ ngón tay trở, mỏng đẹp như một phiến lá tre. Nó không thẳng mà uốn lượn đều đặn mấy lần liền.

“Khốn nạn...”

Quái khách gần lên, tung mình nhảy vào trong niếu tạm lánh. Y bị người ta truy sát đã nửa ngày nay rồi. Chẳng những mệt mỏi, hầu khô họng cháy mà cơ thịt ở vai y còn đang nóng rùng rục như bị dội dầu sôi. Hiển nhiên là ám khí có bôi độc rồi.

Quái khách đi được mấy bước thì loạng choạng, thổ cả một búng máu to. Y phát hiện càng vận công thì chất độc quái ác phát tác càng nhanh, không cách nào bức nó ra ngoài được.

Tiếng huyệt sáo bay bổng gọi nhau lại truyền đến. Lần này còn gần hơn trước. Quái khách chỉ nghe là biết truy binh đã ở ngay ngoài miếu. Y còn lạ gì tiếng huyệt sáo ám hiệu của phái Long Đỗ nữa chứ?

“Chẳng lẽ Khi Long Xanh Huỳnh Bách Việt ta cứ thế mà chết ở đây?”

Trung niên trầm nghĩ, miệng đắng chát lại. Hẳn tự trách mình lớn đầu rồi còn để hồng việc, khiến việc lớn xoi hồng bông không.



Huỳnh Bách Việt lê thân xác mồi mết đến tựa lưng vào cánh cửa chính điện. Hắn thở hào hển, từng con từng con ngắt quãng dần.

“Ai mà ngờ, phái Long Đỗ lại cấu kết với sơn trang Bách Điều bán nước cơ chứ. Ai... võ lâm Kinh Bắc, Thiên Cơ Lão Đạo đều bị mấy con chó qua mặt! Tệ! Tệ hại thật.”

Bách Việt nói lớn lên, chỉ để trút sự bi phẫn trong lòng ra. Hắn nghĩ ngôi miếu hoang phế thế này, ngoài hắn ra còn có ai được kia chứ? Hắn phải nói, nói cho cái lũ đang kéo bè kéo lũ ngoài kia biết, rằng hắn chết nhưng bí mật của chúng hắn không ôm theo cùng. Trời đây. Đất này. Thần hoàng thổ công chứng cho hắn. Núi sông này sẽ nhìn rõ bộ mặt đều cang của bè lũ tiểu nhân. Hắn chết không hề vô nghĩa.

Bỗng nhiên, kệt một tiếng...

Cánh cửa sau lưng hắn mở toang ra. Hai đứa bé độ tám chín tuổi, một nam một nữ hò nhau xốc nách hắn đưa vào trong chính điện.

Huỳnh Bách Việt thấy vậy, vỗ trán kêu:

“Thôi rồi! Chết rồi!”

Hắn nghĩ mình chết thì cũng đành. Nhưng chỉ vì một khắc bốc đồng, buột mồm nói toạc móng heo cho sượng cái miệng hắn mà làm lụy đến hai đứa bé con chưa nứt mắt. Thế thì tội hắn phải lớn lắm.

“Hai đứa mau nhân lúc còn chưa quá muộn, theo cửa sau chạy mau! Một lát nữa kẻ xấu vào đây thì e là không kịp...”

“Kẻ xấu nào vào thì không kịp? Ông cứ an tâm nằm nghỉ, để con rút ám khí ra rồi cầm máu lại.”

Phiêu Hương ý có Khiếu Hoá Tạng đang ở trong điện, nên dĩ nhiên chẳng sợ truy binh Huỳnh Bách Việt nhắc tới. Huống hồ chúng nó còn là đệ tử của Quận Gió.

Cô bé toan thò tay rút phát hai thanh ám khí đồ sơn ra đặt rịt thuốc vào vết thương thì ông sư già đã vội lên tiếng can:

“Chớ có tùy tiện đụng vào, chết như chơi đấy!”

“Đại sư cũng là người trong chốn võ lâm? Vừa rồi gấp gáp, quên lễ phép chào hỏi của bậc con cháu, xin đại sư bỏ quá cho.”

Huỳnh Bách Việt gương đau, chấp tay thi lễ. Không phải y không nghĩ qua là mình có may mắn diện kiến Khiếu Hoá Tạng, mà y không cách nào liên hệ một tông sư tiếng tăm như sấm dậy khắp cõi trời nam với một sư cụ trông bề tha nhếch nhác thế này được.

Khiếu Hoá Tạng không đáp, mà chỉ vào hai thanh ám khí, nói:

“Uốn lượn như rồng, thân đỏ tựa son. Chúng hắn là Long Đỗ truy khét tiếng của phái Long Đỗ rồi. Cũng may đây không phải loại tinh chế của giáo chủ phái này, không thì mạng chú mất từ lâu rồi.”

Huỳnh Bách Việt nói:

“Tôi cũng biết Long Đỗ truy khét tiếng trên giang hồ, thứ kịch độc bào chế từ lá ngón và nọc ong chỉ cần ba khắc là lấy mạng người. Nhưng việc nghĩa không thể không làm, chỉ đành lấy thân này hiến cho Đại Việt... Đại sư, ông cũng biết mạng ta khó cứu, nhân lúc này mang hai đứa nhóc này đi mau.”

Rồi y lấy trong áo ra một ống tre dài độ hai gang, một đầu nhét cái nút gỗ. Bách Việt mở nút, lấy từ bên trong ra một tờ giấy, cẩn thận trao cho Khiếu Hoá.

“Đây là thư Trương Phụ gửi cho trang chủ sơn trang Bách Điều, ghi lại âm mưu bán nước đổi vinh hoa của chúng. Tôi vốn là môn khách của y. Trong lúc đi đại nghe lên được, tiếc là chỉ mới một nửa. Chừng mười ngày trước Đại Bàng tinh bắt đầu gặp riêng lần lượt từng môn khách một. Tôi cũng được hắn gặp riêng. Té ra muốn dụ dỗ Huỳnh Bách Việt này đi làm Việt gian bán nước. Lúc ấy tôi giận lắm, nhưng sợ lộ việc nên giấu kín, chỉ nói xin thư cho một hôm suy xét. Rồi đánh liều trộm bức mật thư này về chứ không giải mã nổi.

Chuyện tôi đã kể ra tỏ tường, chết cũng đành vậy. Nhưng bức mật thư xin giao lại cho đại sư bảo quản, nhờ ông chuyển đến tận tay Thiên Đạo Kiếm - Thiên Cơ Lão Đạo giúp cho.”

Khiếu Hoá Tạng thấy giọng y khản khoản, vai lại trúng Long Đỗ truy có độc lá ngón, e rằng chẳng còn sống được bao lâu. Ông bèn gật đầu:

“Thằng Cẩu ra giếng xách một thùng nước về đây. Chú Việt sống được đến bây giờ, ắt nội lực cũng khá, có thể tự ép độc ra được không?”

“Đám giặc đuổi sát nút, thực tình không có thời gian mà chờ. Đại sư đừng phí tâm tư vào ta. Chỉ cần mật thư lọt được vào tay Thiên Cơ Lão Đạo là được rồi. Mau!!”

Huỳnh Bách Việt lắc đầu, lại ra hiệu cho ba người chạy mau đi. Y đã nói muốn rã cả họ mà lão sư ăn mày kia vẫn bình chân như vại, thế có tức y không cơ chứ.

Bốn người còn đang mâu thuẫn chuyện đi hay ở thì đã có mấy bóng người đập tường nhảy vào sân miếu. Gã đi đầu quát to:

“Huỳnh Bách Việt, tên bán nước nhà người chạy đầu cho thoát?”

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 51: Hồi chín (10)

Khiếu Hoá Tăng mới cười, hỏi vọng từ trong chính điện ra;

“Ồ hay, anh nói tôi là phùng ác ôn theo giặc, tôi lại chửi anh là bè lũ Việt gian. Vậy ai mới thực sự là lũ giặc bán nước? Chỉ bằng người ngoài miếu vào trong này đối chất, ba mặt một lời chẳng hay hơn ư?”

Phiêu Hương chui ra sau tượng phật mà nấp, che miệng cười. Huỳnh Bách Việt ban đầu thì hơi khó hiểu, nhưng nghĩ một chút cũng nhận ra:

[Võ công ông sư này không biết cao hay thấp, nhưng rất có kinh nghiệm đi lại trên giang hồ.

Ngoài sân trống trải, đối phương người đông thế mạnh lại giỏi dùng ám khí, sư ông đương nhiên không bị dờ người mà khi không lại thò đầu ra. Ở trong chính điện một là có thể đề phòng đối thủ dùng kế điệu hổ ly sơn, hai là nhiều chướng ngại chỗ nấp. Người dùng ám khí trong thiên hạ, kị nhất đúng là kiểu chiến địa này.]

Gã cầm đầu bang chúng phái Long Đỗ tự nhiên cũng hiểu điều này. Hắn bèn vận công quát:

“Người ngay có trời chứng đất giám, việc gì phải giải thích với các người? Họ Huỳnh, tao đếm đến mười, nếu mày không ra đây đừng trách tao đốt cái miếu nát này!”

Khiếu Hoá Tăng nhún vai. Tất nhiên đối phương sẽ phản ứng như thế rồi. Lão không thấy lạ lắm.

“Đại sư, trăm sự...”

Huỳnh Bách Việt nghiêng rằng, vùng dậy dặng xông ra ngoài sống mái. Nào ngờ vai y đã bị một bàn tay của Khiếu Hoá Tăng đặt lên từ bao giờ. Ông sư già khẽ vận lực nhấn một cái, tức thì Hoàng Bách Việt như bị dìm tảng đè lên. Cũng may nội lực y không kém, vận công một hồi thì chỉ thấy khó chịu với tức ngực mà thôi,

Y còn chưa hết cảm thán nội lực Khiếu Hoá Tăng thâm hậu thì lão đã vận thêm hai thành công lực xuống bàn tay. Tức thì Khi Long Xanh hết đường cựa cựa, chẳng khác nào bị Bụt đè cứng.

Khiếu Hoá Tăng nói:

“Đốt miếu? Ui trời ơi đất hời... lẽ nào các người muốn giết người diệt khẩu ư? Thế thì có khác gì cách làm của phùng ác ôn?”

“Ha ha! Lão này lớn đầu còn dại. Đốt miếu xong, chúng mày chết không đối chứng, bọn tao nói sao mà chẳng được?”

Đám đệ tử phái Long Đỗ thì nhau cười vang. Mấy đứa nội công thâm hậu còn vận công lên để trong miếu nghe rõ. Vài đứa khác thì làm bộ đám cây, dậm đất hồng che giấu tiếng chân của đồng bọn đang vòng ra sân sau chính điện, dặng đánh tập hậu mấy người Khiếu Hoá Tăng.

Tiểu thay lão sư ăn mày chẳng phải cao thủ bình thường, mà là một trong bảy người võ công cao bậc nhất nước Nam. Khiếu Hoá một mặt vận công ép Huỳnh Bách Việt, nhưng vẫn đề ý mọi động tĩnh bên ngoài. Thấy ngoài hiên có tiếng chân người khinh công rất nhẹ, ông nhíu mày cười nhắc Hương:

“Cô bé, nhóc ra sau vườn với nhóc Chó đi. Một mình nó đi ta không yên tâm.”

Phiêu Hương nhảy xuống khỏi bàn thờ, kể chạy vội ra vườn sau. Nay trong chính điện chỉ còn hai người Huỳnh Bách Việt với Khiếu Hoá Tăng. Ông sư già rút tay về, trán lấm tấm mồ hôi.

“Ép được nọc ông ra rồi, còn độc lá ngón thì rửa rau muống lấy nước cốt uống vào sẽ giải được.”

Khiếu Hoá Tăng vươn vai đứng dậy, bẻ bẻ mấy ngón tay nghe răng rắc trong khi ngáp một tiếng dài lợt thọt.

“Rồi... ra kia chơi một tí nào.”

Tạng Cầu mức đẩy một thùng nước, đang lom khom bung trở vào chính điện. Trông cái dáng nó cong lưng, uốn gối mím môi đến là tội. Ấu cũng bởi cái gàu lấy nước giếng đã cũ nên bị sử một miếng bên thành, thành ra nó phải loay hoay này giờ mới được đầy thùng.

“Ồ, còn đứa trẻ con ở đây.”

“Chuyện lớn quan trọng, trẻ con người già gì cũng kệ!”

Tạng Cầu nghe thấy trên đầu nó vọng xuống tiếng người nói, kèm theo ngay sau là một đòn ung chảo vạch thẳng xuống đỉnh đầu. Đối thủ cố tình nhắm vào tử huyệt bách hội, cốt để nó chết bất đắc kì tử. Trên đầu tường, hai tên đồng bọn hắn ngồi thò chân xuống đóng đũa, khoái trá xem nó bị nạn. Tên bên phải thì béo và lùn, da màu bánh mật. Còn tên ngồi mé tả lại cao lêu nghêu và gầy nhom. Nước da hắn lại có màu trắng ớn như là cả năm giò không ra ngoài nắng vậy, bụng béo và bệnh hoạn. Hai tên ngồi cạnh nhau, trông chẳng khác nào trên bờ tường bỗng có thêm một con sâu bướm mập mạp và con bọ que.

Gã nhảy xuống đánh thì có vóc người trung bình, tầm thước. Hắn có vẻ thạo môn ung chảo công, chỉ cảm nhận kinh phong ác liệt cũng đủ khiến tóc sau ót Cầu dựng đứng hết lên. Nó vội vàng thả gấu nước ra, lăn một vòng dưới đất tránh đi đòn hiểm.

Kê ra tay đánh lén ngạc nhiên kinh hô, nhưng lời còn chưa dứt thì bàn chân của Cầu đã quét thẳng vào má trái của y. Chát! Chiêu “chó chui gầm trợn” để lại một dấu bàn chân đỏ chót trên mặt tên đệ tử phái Long Đổ. Tên kia đưa tay sờ má mình, thấy đã nóng rực lên vì giận và nhục rồi, thế là hắn gầm lên:

“Thằng chó con, tao phải giết mày!!”

[ Ế? Hắn biết tên mình? Nhưng mình có nhận ra hắn là ai đâu? ]

Cầu nghĩ thầm, nhưng tốc độ phát chiêu của đôi tay thì chẳng dám chậm lại tí nào. Chương pháp của đối thủ cũng không phải quá cao thâm, nhưng thắng ở nội kinh hàm hậu. Trong khi chiêu thức của Tạng Cầu thì quý quái thật đấy, song nội công thắng bé hăng còn non nớt. Hai đối thủ ở hai thái cực trái ngược nhau, tạm thời cuộc đấu lâm vào trạng thái bình thủ bất phân thắng bại.

Tạng Cầu lợi dụng thân pháp “chó ba năm mới nằm”, liên tiếp né tránh công kích dồn dập của đối thủ. Mỗi cú đâm, phát chương xẹt qua mặt là kinh phong lại quét nó rất bóng cả hai má. Tạng Cầu biết về nội lực mình thiệt hơn, nên không dám chính diện đỡ đòn hay độ chiêu so chương. Nó phải liên tục né mũi nhọn, nên bỏ lỡ cơ man không biết bao nhiêu là sơ hở của đối thủ.

Tất nhiên, phàm là kẻ thiện chiêu thức yếu nội công thì càng đánh lâu càng thiệt thòi. Tạng Cầu thấy đã đánh năm mươi chiêu mà chưa làm gì được đối thủ, mình thì đã thấm mệt nên lo lắng. Nó biết mình phải tốc chiến tốc thắng mau, không thì nguy cho nó.

Thế là nó lập tức đổi qua dùng chiêu “chó cắn áo rách”. Đối phương cứ xuất chiêu nào, là nó nhè ngay điểm yếu của hắn mà đánh tới tấp. Song kẻ kia ý mình lớn tuổi, cơ bắp dẻo dai nên chỉ chăm chăm bảo hộ tử huyệt và yếu huyệt, còn các bộ vị khác thì cứ để cho Tạng Cầu mặc sức mà đánh.

Tạng Cầu đánh mãi mà đối phương không suy suyển, bắt đầu đâm nắn. Đối phương thì kinh nghiệm hơn, nên chỉ chờ có thể là tấn công liền. Tạng Cầu mới dừng lại lấy hơi thì bàn tay đối thủ đã chộp đến. Chát! Ngực nó trúng một chương đau điếng.

Thằng bé loạng choạng lui mấy bước, toàn thân rung lên như muốn ngã về phía sau. Nó vội vàng tìm cách lấy lại thăng bằng, nhưng đối thủ đâu có đứng yên chờ nó làm được điều ấy. Thằng bé vừa mới ổn định được chân trụ, thì ung chảo của đối thủ đã móc ngược một phát hiểm hóc vô cùng từ dưới lên. Kinh phong dữ dội khiến nó hầu như không mở nổi miệng. Biết là trúng đòn sẽ gãy xương quai hàm ngay, nó vội lùi lại tránh.

Thế nhưng đối thủ cũng biến chiêu tập kích theo tập lự. Ung chảo tay trái móc trượt, thì tay phải đã vạch ngang một cái. Cú móc này nhắm ngay huyệt thái dương. Nếu như để bị trúng đòn, Tạng Cầu chết là cái chắc.

Tình thế thì nguy ngập vô cùng, nhưng Tạng Cầu chợt cảm thấy khoảnh khắc này nó bình tĩnh đến lạ. Cử động của đối thủ như chậm lại, chỉ một chút rất nhỏ thôi, nhưng rõ ràng đã chậm lại, đủ để nó đoán được hướng tấn công của y.

Nó bèn đánh liều dùng ngay chiêu “chó ngáp phải ruồi”. Trước hết cúi thấp đầu tránh chiêu, rồi bước chéo lên hai bước. Đối thủ theo đà vồ của ung chảo cũng tiến lên trước, vừa vận đứng hờ mạng sườn về phía nó. Chẳng kịp nghĩ nhiều, Tạng Cầu tông cả người vào sơ hở bên sườn của đối thủ. Đây đúng là chiêu “chó cạy gầm nhà” nhưng được nó biến tấu đi, thay vì chỉ một cánh tay thì dùng cả cơ thể cho dễ vận lực. Nay lực đạo toàn thân của nó được dồn vào cú húc này, đủ biết không hề tầm thường.

Đối thủ của nó không ngờ Tạng Cầu lại có thể phản kích một cách hoàn hảo đến thế. Nếu như hai bên chỉ đánh giao hữu, thì hắn đã khen hay một tiếng thật to rồi. Hắn thấy đôi chân mình mất đi tiếp xúc với nền gạch, cả người bỗng bay bổng lên. Ruỳnh! Đầu hắn tông mạnh vào tường nhà, trượt xuống để lại một vệt máu dài. Thương nặng là thế nhưng nhìn cánh mũi hắn hấy còn nhấp nhô thì biết không nguy tới tính mạng.

Bạn đang đọc truyện *Thuận Thiên Kiếm - Rồng Không Đuôi* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.